



Lê Minh Đức dịch



SAMANTHA SHANNON

Thăng khúc



nhà nam NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

NHÃ NAM | PHIÊU LƯU LY KỲ



ondon năm 2059.

Những con phố của nó đã chiếm trọn trái tim Paige Mahoney, đã biến cô thành Mộng Mơ Mặt Tái, thành Bướm Đêm, và giờ đây, thành Diêm Hậu. Ở trên đỉnh cao muôn trượng, cai trị giới thần thị London.

Nhưng London cũng hủy diệt cô, thay đổi cô hoàn toàn. Nơi mà anh họ cô từng bảo cô không bao giờ được đến; nơi cứu rỗi và cũng nguyên rủa cô.

Là tập 3 của bộ *Mùa Xương, Thăng Khúc* tiếp tục dõi theo hành trình của Paige Mahoney, cô gái muốn tháo bỏ xiềng xích cho London khỏi Mỏ Neo. Khi cô quay lưng lại với thầy cũ và đối diện những kẻ thù hung bạo, nhiệm vụ ổn định thế giới ngầm đứt gãy chưa bao giờ khó khăn như vậy. Triều đại của cô sẽ mau chóng lụi tàn, hay rút cuộc bùng lên thành ngọn lửa khổng lồ thiêu rụi Mỏ Neo?



nhà nam
www.nhanam.vn



ISBN: 978-604-69-8470-2



9 786046 984702

Giá: 150.000đ



8 935235 220744

Thăng khúc

THE SONG RISING

© 2017 by Samantha Shannon.

International Rights management: Susanna Lea Associates

Bản quyền bản tiếng Việt © Công ty Văn hóa & Truyền thông Nhã Nam.

Bản quyền tác phẩm đã được bảo hộ. Mọi hình thức xuất bản, sao chụp, phân phối dưới dạng in ấn hoặc văn bản điện tử, đặc biệt là việc phát tán trên mạng Internet mà không có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản là vi phạm pháp luật và làm tổn hại đến quyền lợi của nhà xuất bản và tác giả. Không ủng hộ, khuyến khích những hành vi vi phạm bản quyền. Chỉ mua bán bản in hợp pháp.

SAMANTHA SHANNON

Thăng khúc

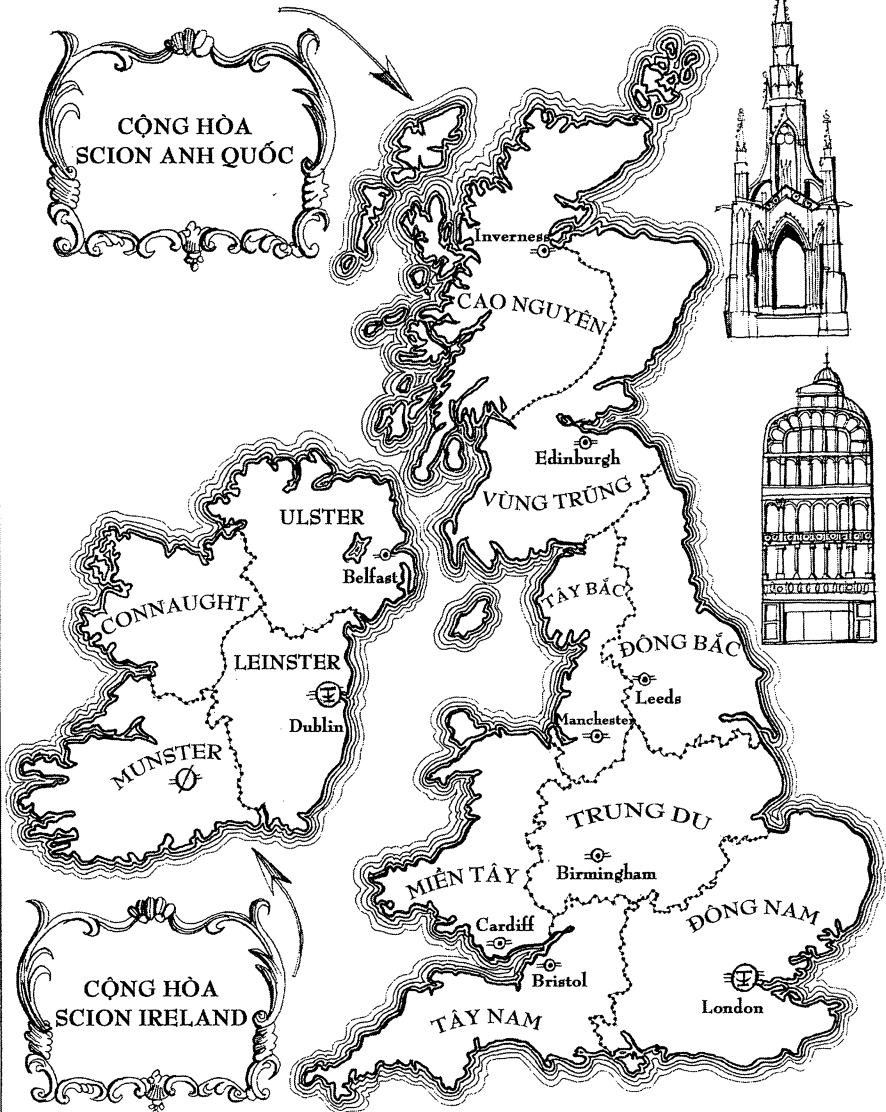
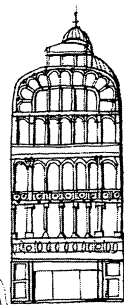
LÊ MINH ĐỨC dịch

Tặng những người phải câm lặng

*Chúng ta đều khiếp sợ nỗi lặng thinh
Trong giọng nói có lời đòi tiền chuộc...*

Emily Dickinson

CỘNG HÒA
SCION ANH QUỐC



CỘNG HÒA
SCION IRELAND

	Thủ đô
	Thành
	Quê hương Paige

Nguyệt Hội

DIÊM HẬU, Paige Mahoney,
còn gọi là Bướm Đêm hoặc Mộng Mơ Mặt Tái

CÁC ĐỒNG TỬ, Nicklas Nygård,
đồng tử tối cao, còn gọi là Áo Ảnh Đỏ,
và Eliza Renton, còn gọi là Thi Thân Tuấn Tử

CHỈ HUY TỐI CAO

của Hội đồng Phi tự nhiên

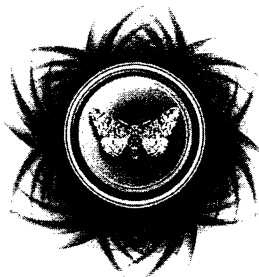
Khu I - Ognena Maria - chiến lược
Khu II - Chúa Tiêu Đẳng - tuyển mộ
Khu III - Tom Thi Sĩ - liên lạc
Khu IV - Minty Wolfson - tuyên cáo
Khu V - Wynn Ní Luain - y tế
Khu VI - Nữ Hoàng Ngọc Trai - nhu yếu phẩm

CHỈ HUY TỐI CAO

của quân Ranthen

Terebellum, Hộ vương tộc Sheratan - tài chính
Arcturus, Hộ vương tộc Mesarthim - huấn luyện

KHÔNG NƠI AN TOÀN, KHÔNG ĐẦU HÀNG





Mở đầu

MÔNG 2 THÁNG MUỖI MỘT NĂM 2059

Anh sáng đốt cháy cặp mắt đi mượn của tôi. Tôi vẫn đang ở trong một cơ thể khác, vẫn đứng trên mặt sàn đó, nhưng tất cả đã thay đổi.

Môi ông ta nở nụ cười. Mắt ông ta lấp lánh như xưa, như thể tôi vừa đem tin tốt từ nhà đấu giá về. Ông ta mặc áo gi lê đen thêu hình những mỏ neo vàng móc vào nhau, và cổ thắt cà vạt đỏ thẫm. Một bàn tay đi găng lụa nắm chặt cây gậy bằng gỗ mun.

“Tôi thấy là cô đã nắm vững kỹ năng nhập hồn từ xa rồi đấy nhỉ,” ông ta nói. “Cô *đúng* là đầy những điều kinh ngạc.”

Tay cầm của cây gậy bằng sứ, có hình đầu một con ngựa trắng.

“Ta tin là,” Nashira nói, giọng nhẹ nhàng, “người đã quen biết Đại tổng quản của ta rồi.”

Tôi phà ra hơi thở đầu tiên kể từ khi thấy ông ta.

Ông ta đã tìm cách ngăn chặn tôi. Kẻ sâu bọ mưu mô ấy đã bắt tôi câm lặng suốt bao tuần, ngăn tôi tiết lộ với thế giới về sự tồn tại của người Rephaite. Vậy mà giờ ông ta lại ở đây, thoải mái với chúng như với cái bóng của chính mình.

“Ồi trời. Cô nuốt mất cái lưỡi chôm được ấy rồi sao?” Jaxon phun ra một tiếng cười trầm trầm. “Phải, Paige ạ, tôi đang ở đây, với người Rephaite. Ở ngay Chắp chính viện, mang trên mình chiếc mỏ neo! Cô thất kinh đấy à? Cô có thấy ôi-choáng-quá không? Đây có phải là một *cú sốc* khủng khiếp đối với giác quan mong manh của cô không?”

“Tại sao?” tôi thì thào. “Thế quái nào ông lại ở đây, Jaxon?”

“À, làm như tôi có lựa chọn ấy. Cô mà làm Diêm Hậu, nghiệp đoàn yêu quý của tôi chắc chắn sẽ tự diệt vong. Vì vậy, tôi đã quyết định quay về với nguồn cội của mình.”

“Nguồn cội của ông ấy à?”

Nụ cười của ông ta nở rộng hơn.

“Cô đã chọn nhầm phe rồi. Hãy theo phe này, cô em ạ,” ông ta tiếp tục, như thể tôi chưa hề nói gì. “Tôi không thể cho cô biết tôi đau đớn nhường nào khi thấy cô nằm trong túi lũ Rephaite đáng khinh tự gọi mình là *quân Ranthen*. Không như Vua Đồng Nát, tôi đã luôn tin là cô có thể được cứu khỏi cuộc tẩy não của chúng. Khỏi sự... quyến rũ của Arcturus. Tôi tưởng cô phải tỉnh táo hơn là mù quáng nghe lệnh một kẻ đã từng là chủ nhân của mình cơ đấy.”

Tôi lạnh lùng nhìn ông ta. “Giờ ông đang yêu cầu tôi làm chính điều đó đấy thôi.”

“Trúng phóc.” Trên má ông ta có một vết bầm mới. “Với Terebellum Sheratan, cô chỉ là một quân tốt tiện lợi trong một trò chơi cũ rích. Arcturus Mesarthim chẳng là gì khác ngoài món nhử của bà ta. Mỗi câu của bà ta. Ở đặc khu trùng giới, hần nhận bảo hộ cô theo lệnh bà ta, để cuốn hút cô vào lưới của bọn Ranthen. Và cô, cô em của tôi - cô đã cắn câu... và ai cũng nhìn ra điều đó ngoại trừ cô.”

Một luồng hơi lạnh toát cảnh báo cho tôi biết có điều gì đó không ổn. Ở một nơi khác trong thành, ai đó đã chạm vào cơ thể tôi.

“Đây là trận chiến cô không thể thắng đâu. Đừng phá hoại nghiệp đoàn, người đẹp của tôi ạ,” Jaxon nói êm như ru. “Nó không được dựng nên để làm vũ khí chiến tranh, và cô không sinh ra để làm chỉ huy. Hãy lùi lại khỏi miệng vực đi. Tất cả những gì chúng tôi ở Chắp chính viện muốn là bảo vệ cô - cô và công năng kỳ diệu của cô. Nếu chúng tôi phải vật cánh cô để ngăn cô lao mình vào lửa thì cũng đành vậy.” Ông ta chìa tay ra. “Hãy đến với chúng tôi, Paige. Hãy đến với tôi. Tất cả những chuyện này có thể tránh được.”

Ông ta đã khiến tôi choáng váng. Cả hai chúng tôi đều biết vậy. Nếu ông ta nghĩ có thể dọa tôi thì ông ta sẽ phải cố gắng hơn.

Một luồng run rẩy nữa. Tôi cảm thấy mình đang rơi ra khỏi mộng trường của kẻ xa lạ này, quay về với vòng tay của thanh khí.

“Tôi thà chết cháy,” tôi nói.

Não tôi là chất lỏng, chảy qua mũi tôi và xuống ngực tôi. Tôi phải thoát ra, phải hít không khí vào phổi...

Một bàn tay nắm lấy cánh tay tôi. Ai đó đang nói với tôi, gọi tên tôi. Tôi giật mặt nạ ôxy ra, mở cửa, và lao đảo ngã nhào ra khỏi xe, thổ hỗn hển. Cú ngã khiến những vết khâu bên sườn tôi đứt tung, làm áo tôi ướt đẫm.

Jaxon Hall có thể là rất nhiều thứ, nhưng tôi không tin nổi là ông ta lại tìm đến Scion. Ông ta đã tạo dựng sự nghiệp cho mình bằng cách sống dưới bóng của chúng, chứ không phải trong tay chúng.

Những vết thương từ cuộc tử thí lại nóng rực trên thân tôi, đau rần rật, sâu hoắm trên lưng tôi. Tôi lao vào màn đêm, trượt xuống những bậc thang đầy rêu trơn tuột dẫn xuống sông Thames, và khuytu gối bên mép nước, nơi tôi đưa tay lên ôm chặt đầu và nguyện rửa sự ngu ngốc của chính mình. Làm sao, *làm sao* tôi lại không thể lường trước được điều này? Hẳn phải có manh mối nào đó chứ. Giờ ông ta sẽ là kẻ thù đáng gờm nhất của chúng tôi, tài sản quý giá nhất của mỏ neo.

Tôi sẽ tìm các đồng minh khác, ông ta đã nói với tôi sau cuộc tử thí. *Hãy coi chừng: cô sẽ còn gặp lại tôi.*

Lẽ ra tôi nên giết phắt ông ta ở Vòng Hoa Hồng luôn cho rồi. Lưỡi dao đã gí vào cổ ông ta, nhưng tôi quá yếu đuối để cắt một nhát.

Một đồng minh từ xa xưa, Nashira đã nói vậy. *Người đã quay về với ta... sau hai mươi năm đằng đẵng xa cách.*

Một tiếng quát từ đằng xa khiến thời gian ngừng trôi,

hoặc khiến nó bắt đầu trở lại. Tôi ngồi gục bên bờ sông, vòng tay quanh mình.

Tôi đã quyết định quay về với nguồn cội của mình.

“Không,” tôi thì thào. “Không, không phải ông. Không phải ông...”

Ông ta đã đứng cạnh bọn Sargas một cách vô cùng thoải mái. Không giống một kẻ mới nhìn thấy chúng lần đầu tiên cách đó vài giờ. Và còn nhiều điều khác tôi đã gạt sang bên, những điều tôi đã không thấy sau tấm bịt mắt. Ông ta luôn giàu có hơn các nghiệt chủ khác. Riêng rượu ngải thôi đã tốn cả gia tài ở chợ đen, vậy mà hầu như đêm nào ông ta cũng uống. Làm cách nào ông ta lại nhảy từ kẻ khố rách áo ôm lên thành ông hoàng như vậy? Chắc chắn không chỉ nhờ việc viết lách của ông ta: những tập sách mỏng đó đâu có kiếm ra tiền. Rồi còn cả việc ông ta đã dẫn đầu cuộc giải cứu tôi từ đặc khu mà không có kế hoạch tẩu thoát - thật là ngớ ngẩn. Ông ta không phải loại người mù quáng lao đầu vào bất kỳ thứ gì. Nhưng nếu trước kia ông ta đã từng rời khỏi đặc khu... nếu ông ta đã *biết* là có đường ra - hoặc nếu bọn Sargas đã *cho phép* ông ta đưa tôi đi...

Một đồng minh từ xa xưa. Hai mươi năm đằng đẳng. Đó là những từ duy nhất tôi cần để khám phá ra Jaxon Hall đã từng là ai, và giờ là ai. Tôi không có bằng chứng xác thực, nhưng tôi biết - tôi biết, từ tận tâm can mình - rằng bản năng của tôi đã đúng.

Ông ta không chỉ là một kẻ phản bội đơn thuần.

Ông ta chính là kẻ phản bội đó.

Kẻ đã phản bội quân Ranthenn cách đây hai mươi năm để đổi lấy sự tự do từ bọn Rephaite.

Kẻ chịu trách nhiệm cho những vết sẹo trên lưng Hộ vương.

Kẻ đã để những người bạn tù của mình chết gục ở đặc khu.

Và tôi là đồng tử của ông ta. Cánh tay phải của ông ta.

Tiếng bước chân lạo xạo phá vỡ tiếng ù ù trong tai tôi. Qua khóe mắt, tôi thấy Hộ vương khom người ngồi xuống bên cạnh tôi.

Tôi phải cho hắn biết. Tôi không thể chịu đựng điều này một mình.

“Em biết ai đã phản bội ông hai mươi năm trước,” tôi nói.
“Em biết ai đã khiến ông có những vết sẹo đó.”

Im lặng. Tôi nhận ra mình đang run lấy bầy.

“Ở đây không an toàn,” cuối cùng Hộ vương nói. “Chúng ta có thể bàn về việc này ở thính phòng.”

Những ý nghĩ rối tung như dây thép gai trong đầu tôi. Tôi là con rối của tất cả, bị mắc kẹt trong hàng ngàn sợi dây.

Nick chạy đến chỗ lan can trên đầu chúng tôi. “Dân Vệ,” anh hét lên. “Hộ vương, đem cô ấy lên đây!”

Hộ vương đứng nguyên tại chỗ. Tôi sợ rằng hắn sẽ không thể đọc được vẻ mặt của tôi - rằng tôi sẽ phải tự mình thốt ra cái tên đó - nhưng khi từng khoảnh khắc trôi qua, tôi thấy hắn dần hiểu ra, cũng như tôi đã hiểu ra. Một ngọn lửa bùng lên trong mắt hắn.

“Jaxon.”

PHẦN I

Vị thần trong máy



Diêm Hậu

Chiến tranh thường được gọi là trò chơi, vì lý do thích đáng. Cả hai đều có người đối đầu nhau. Cả hai đều có các bên. Cả hai đều có thể khiến ta thua cuộc.

Chỉ có một khác biệt duy nhất.

Mọi trò chơi đều là một ván bài. Điều cuối cùng bạn muốn khi tham gia một cuộc chơi là sự chắc chắn. Nếu bạn chắc chắn thắng thì sẽ chẳng còn trò chơi nào nữa.

Nhưng trong chiến tranh, chúng ta lại thêm khát sự chắc chắn. Chẳng tên ngọc nào lại tham gia chiến tranh mà không có niềm tin chắc như đinh đóng cột rằng mình có thể thắng, rằng mình sẽ thắng; hay ít nhất là khả năng thua cuộc cũng nhỏ đến mức cái giá đầm máu phải trả cho mỗi nước đi là đáng kể. Ta không tham chiến chỉ cho vui, mà là để chiến thắng.

Câu hỏi đặt ra là liệu chiến thắng, liệu bất kỳ kết cục nào, có thể bào chữa cho cách ta chơi hay không.

27 THÁNG MƯỜI MỘT NĂM 2059

Trong trung tâm khu thương mại, London đang bùng cháy. Ở khu Cheapside, Didion Waite, thi sĩ giang hồ và đối thủ truyền kiếp của Jaxon Hall, đang gào thét bên đông đồ nát của một nhà thờ điêu tàn. Trước kia nó vốn là một địa danh của thủ đô, còn giờ chỉ là một mớ gạch vụn cháy đen, bốc khói.

Với bộ tóc giả rắc phấn và chiếc áo đuôi tôm, Didion luôn khiến người ta chú ý ngay cả khi xét theo tiêu chuẩn của Scion

London, nhưng mọi người đang quá bận tâm với tấn kịch nên chẳng ai chú ý đến một tên điên đơn độc - tất cả trừ những người trong số chúng tôi đã đáp lại tiếng gọi của gã. Chúng tôi đứng ở đầu một con ngõ, đeo mặt nạ và khoác áo choàng, nhìn ngắm những gì còn lại của nhà thờ Thánh Mary-le-Bow. Theo báo cáo của các thấu thị địa phương thì một vụ nổ đã thổi bay nền móng của nhà thờ vào khoảng nửa đêm. Lúc này, vài tòa nhà gần bên vẫn còn cháy bùng bùng, và ở bên kia phố, một dòng chữ đã được phun lên tường:

VINH DANH NHIẾP HỒN TRẮNG VĨ ĐẠI
DIÊM LA ĐÍCH THỰC CỦA LONDON

Một bông hoa màu hoàng hôn đã được vẽ bên cạnh dòng chữ. Hoa sen cạn. Theo ngôn ngữ của các loài hoa, nó có nghĩa là *chinh phục*, hoặc *quyên luyến*.

“Hãy đưa kẻ khốn khổ đó ra khỏi đây,” Ognena Maria, một trong các chỉ huy của tôi, nói. “Trước khi Scion kéo đến.”

Tôi miễn cưỡng tiến lên giúp đỡ. Didion đã yêu cầu tôi đích thân có mặt, nhưng tôi không thể đánh liều nói chuyện với gã, nhất là khi gã đang trong tình trạng này. Chắc gã muốn tôi bồi thường thiệt hại cho gã bằng tiền trích từ kho bạc của Diêm Hậu, và theo kinh nghiệm, tôi biết gã sẽ chẳng ngần ngại lột mặt nạ tôi cho cả phố thấy nếu tôi từ chối. Tốt nhất là không nên để gã thấy tôi trong lúc này.

“Để tôi đi.” Eliza kiểm tra xem mũ trùm có cài chắc không. “Chúng tôi sẽ đưa gã về Phố Grub.”

“Cẩn thận nhé,” tôi nói.

Chị rảo bước về phía Didion, giờ đang dấn tay lên mặt đường rải đá cuội và gào thét không ra lời lẽ gì. Maria theo sau, ra hiệu cho đám làm thuê của bà đi cùng.

Tôi lùi lại chỗ Nick. Chúng tôi đội loại mũ trùm mùa đông mới thành một từ mấy tuần nay, loại mũ có thể trùm gần hết mặt, nhưng giờ tôi đã dễ nhận ra đến mức có lẽ cả cái mũ ấy cũng không thể bảo vệ được tôi.

Sau cuộc tỉ thí - khi tôi đấu với Jaxon Hall, nghiệt chủ và đồng thời là thầy của chính mình, để giành quyền cai trị các đấu thị ở London - Nick đã thôi làm cho Scion và biến khỏi tầm ngắm của chúng, chỉ ở lại đủ lâu để trộm mấy thùng nhu yếu phẩm y tế và rút nhiều tiền mặt hết mức có thể từ tài khoản của anh. Chỉ mấy ngày sau, mặt anh đã hiện lên trên màn hình bên cạnh mặt tôi.

“Em có nghĩ đây là do Jaxon không?” Anh hất hàm về phía cánh đồ nát ở nhà thờ.

“Đám trung thành với ông ta.” Hơi nóng của vụ cháy làm mắt tôi khô khốc. “Dù kẻ dẫn dắt chúng là ai thì hẳn cũng đang bắt đầu lôi kéo một đội quân rồi.”

“Chỉ là một lũ quấy phá tép riu thôi. Không đáng để em phải bận tâm.”

Giọng anh đầy quả quyết, nhưng đây đã là lần thứ ba một địa danh của nghiệp đoàn bị tấn công chỉ trong vòng có ba ngày. Lần trước, chúng đã càn quét Chợ Old Spitalfields, khiến đám con buôn chết khiếp, và cướp bóc các gian hàng. Những kẻ tấn công coi Jaxon là Diêm La đích thực, bất chấp việc ông ta vắng mặt rõ ràng. Ngay cả sau khi tôi cho họ biết sự thật, họ vẫn không tin rằng Nhiếp Hồn Trắng, nghiệt chủ oai phong của khu I-4, lại cùng một giuộc với Scion.

Xét rộng ra thì đây chỉ là một phiên toái nhỏ nhất; phần lớn các đấu thị đều ủng hộ tôi. Nhưng thông điệp mà cuộc tấn công này đưa ra đã quá rõ ràng: tôi vẫn chưa được tất cả các thần dân tâm phục. Ấu cũng là việc không tránh khỏi khi làm Diêm Hậu, tôi đoán vậy. Kẻ tiền nhiệm của tôi, Haymarket Hector, đã bị rất nhiều người căm ghét. Những kẻ tuân lệnh hẳn làm vậy chẳng qua là vì sợ, hoặc vì được hẳn trả công hậu hĩnh.

Didion khóc thét lên khi gã được Maria cùng Eliza xốc dậy và dẫn đi. Tiếng gã bị át bởi tiếng còi xe cứu hỏa của Scion. Nó có thể dập tắt đám cháy ở các tòa nhà bên cạnh, nhưng ai cũng có thể thấy là nhà thờ đã vô phương cứu vãn - cũng như Juditheon, nhà đấu giá dưới hầm nhà thờ. Chúng tôi rút lui, để lại một mảnh vữa trong lịch sử của mình bị cuốn trôi.

Nếu là trước kia thì có lẽ tôi đã khóc thương nơi này. Tôi đã bỏ ra bao nhiêu giờ đồng hồ ở Juditheon, xia những khoản tiền kếch xù của Jaxon ra mua những vong Didion không có quyền bán - nhưng từ khi phát hiện ra bản chất của Jaxon, mọi ký ức của tôi về quãng đời làm đồng tử cho ông ta đã bị nhuộm bẩn, bị một lớp màng mờ đục che phủ. Tôi chỉ muốn cào hết chúng vào một cái hố, lấp đất lên, và xây cất lại trên một cái nền mới.

“Nhà an toàn gần nhất là ở Ngõ Áo Choàng,” Nick nói.

Chúng tôi lên vào một phố hẹp khác, tránh ra vòng lửa quanh nhà thờ. Tôi đi trước mở đường. Nick kiểm tra xem có máy quay an ninh không. Từ sau vụ tử thí, chúng tôi không còn là các tội phạm phi tự nhiên nữa, mà đã trở thành những mầm cách mạng mới trỗi dậy, với cái giá treo trên đầu chúng tôi mỗi ngày một tăng. Dù chúng tôi chưa có động thái nào chống lại Scion, chúng đã biết mục đích của chúng tôi.

Tôi phải tự hỏi chúng tôi có thể sống sót ở thủ đô bao lâu nữa. Chúng tôi ra ngoài khuya như thế này là rất nguy hiểm, nhưng khi Didion gọi, tôi muốn đến; để gã thấy chúng tôi ở cùng một phe. Dù sao thì gã cũng là địch thủ truyền kiếp của Jaxon, nên giờ có thể coi là một đồng minh tiềm năng.

Nhà an toàn ở Ngõ Áo Choàng là căn hộ một buồng do một gái ăn sương cũ thuê, cô ta rất sốt sắng muốn tìm mọi cách giúp Nghiệp Hội. Không như phần lớn các tòa nhà của chúng tôi, căn hộ này có lò sưởi, tủ lạnh và giường chiếu đáng hoàng. Hơi ẩm thật dễ chịu sau một đêm dài trên phố. Suốt mấy tuần vừa rồi, nhiệt độ đã tụt hẳn và hầu như ngày nào cũng có tuyết rơi, khiến cả London trắng xóa như một chiếc bánh sinh nhật phủ kem. Tôi chưa bao giờ gặp một mùa đông nào khắc nghiệt đến vậy. Cứ mỗi khi đặt chân ra ngoài là mũi và má tôi lúc nào cũng đỏ au, còn mắt thì giàn giụa nước.

Thấy tôi từ chối cái giường, Nick liền nằm phịch xuống đó. Ít ra anh cũng được nghỉ ngơi mấy tiếng. Một thoáng trắng chiếu vào khuôn mặt xanh xao của anh, làm hằn sâu những nếp nhăn vẫn khiến trán anh rúm lại kể cả khi ngủ. Tôi nằm trên xô pha trong bóng tối, nhưng quá căng thẳng nên không

thể chop mắt được lâu. Hình ảnh nhà thờ cháy rực, hứa hẹn cảnh điều tàn sắp tới, đã đóng dấu vào tâm trí tôi. Nó nhắc tôi nhớ rằng dù Jaxon Hall không còn ở đây nữa, ông ta vẫn chưa hề bị quên lãng.

Sáng hôm sau tôi bắt taxi dù đến Cối Xay, một khu công nghiệp đổ nát ở Silvertown - một trong số nhiều tòa nhà bỏ hoang đã được chúng tôi trưng dụng trên khắp thành. Đây là nơi đặt đơn vị lớn nhất của chúng tôi.

Thay đổi cấu trúc của nghiệp đoàn với mục đích tối hậu là biến nó thành một đội quân có khả năng chiến đấu với Scion là nhiệm vụ không dễ dàng. Tôi đã chấm dứt hệ thống cũ với các lãnh thổ và các động, mặc dù tôi vẫn cố gắng giữ thành viên các băng với nhau nếu có thể. Giờ các thâu thị trong nghiệp đoàn được chia thành những đơn vị. Mỗi đơn vị đặt tại một vị trí khác nhau, chỉ các thành viên trong đơn vị và nghiệt chủ hoặc nghiệt bà khu đó mới được biết, và họ sẽ nhận lệnh qua một chỉ huy cấp cao. Các thần dân của tôi không lấy gì làm thích thú khi việc liên lạc bên ngoài đơn vị bị hạn chế, nhưng chỉ có cách đó thì chúng tôi mới sống sót nổi. Đó cũng là cách duy nhất để tránh được Jaxon, vì ông ta nắm rõ nghiệp đoàn cũ như lòng bàn tay.

Giờ thì bất kỳ ai bị bắt cũng chỉ có thể khai ra với kẻ thù vị trí của một số người cụ thể mà thôi. Chúng tôi sắp có chiến tranh với Scion, và trong chiến tranh, chúng tôi không thể liều lĩnh bất kỳ điều gì.

Khi tới Cối Xay, tôi lên cầu thang. Leon Wax, một trong những vô minh hiếm hoi làm việc với Nghiệt Hội, đang ở cuối hành lang tầng trên trong chiếc xe lăn, phân phát các gói nhu yếu phẩm, như xà phòng và nước đóng chai, cho hai bốc sư vừa mới tới. Leon đã sáu mươi và đầu đang hói, còn da ông thì nâu bóng.

“Chào cô, Paige,” ông nói.

“Leon.” Tôi gật đầu với hai người mới đến đang trở mắt nhìn tôi. “Chào mừng đến với đơn vị.”

Cả hai bọn họ đều có vẻ hơi choáng. Chắc họ đã nghe nhiều về tôi: con bé đồng tử đậm lén sau lưng nghiệt chủ của mình, kẻ mộng hành có đồng minh từ thanh khí. Tôi thoáng tự hỏi tôi có đúng như họ mong đợi không - những gì họ thấy bây giờ chỉ là một cô gái mất tâm quăng. Tóc tôi đã trở lại màu bạch kim, chỉ còn độc một lọn đen phía trước. Bằng chứng duy nhất cho thấy tôi đã tham gia cuộc thí nghiệm là những vết bầm tím đang mờ dần và một lần sưng rõ mồn một trên quai hàm tôi, chỗ da thịt bị một thanh đoản kiếm cửa vào. Bằng chứng cho thấy tôi có thể chiến đấu và chiến thắng, ghi rõ trên mặt tôi.

Một trong hai người mới đến - một cô nàng tóc đỏ da tái xanh - thậm chí còn nhún gối chào nữa. “X... xin cảm ơn, thưa Diêm Hậu. Chúng tôi rất vinh dự được là một phần của Nghiệt Hội.”

“Cô không cần nhún gối đâu.”

Để họ lại cho Leon chăm sóc, tôi lên tầng trên cùng. Những vết thương nặng nhất của tôi vẫn còn đau rần rật, nhưng chúng tôi còn vừa đủ thuốc để tôi kiểm soát được cơn đau.

Trung tâm giám sát nằm cách mười một tầng. Khi bước vào, tôi thấy Tom Thi Sĩ và Chúa Tiêu Đẳng - hai chỉ huy cấp cao của tôi - đang ăn sáng và nghiền ngẫm một tấm bản đồ thành có vẽ vị trí của các máy quét lá chắn dò mới được cài đặt: mối lo mới nhất của chúng tôi. Numen nằm la liệt giữa đồng giấy tờ và máy tính xách tay trên bàn: đá bối, chìa khóa, một con dao, và một quả cầu thủy tinh to bằng nắm tay.

“Chào buổi sáng, thưa Diêm Hậu,” Chúa Tiêu nói.

“Chúng ta có rắc rối đây.”

Tom nhướn cặp mày sâu róm lên. “Kìa, sáng ra ai lại chào nhau như thế. Tôi còn chưa kịp uống xong cà phê cơ mà.” Ông kéo ghế cho tôi ngồi. “Có chuyện gì nào?”

“Bọn ủng hộ Jaxon đã thiêu rụi hầm Juditheon.”

Ông thở dài. “Maria kể cho bọn tôi rồi. Lũ tép riu thôi.”

“Dù thế thì chúng ta cũng không thể làm ngơ chuyện này thêm được nữa.” Tôi tự rót cho mình một tách cà phê. “Chúng

ta cần thống nhất nghiệp đoàn, và làm thật nhanh. Tìm một người thay thế Jaxon sẽ là khởi đầu tốt." Tôi nói với chính mình thì đúng hơn là nói với họ. "Hai vị thế nào rồi?"

"Ngày nào cũng có thêm tân binh," Chúa Tiêu đáp. "Tất nhiên là chúng ta cần nhiều hơn thế này nhiều, nhưng hiện giờ thì tôi chưa thấy có gì đáng ngại. Nhiều thấu thị có vẻ khoái việc tham gia Nghiệt Hội, và càng nhiều người tham gia thì sẽ càng có nhiều người mạnh dạn theo chân họ đến với chúng ta."

Tom gật đầu. "Chúng tôi vừa cứu được một cặp đêm qua - thanh đồng. Họ bị lá chắn dò bắt. Tôi đã thấy ảo ảnh việc đó sẽ xảy ra; Chúa Tiêu liền cử người đến chỗ mà chúng tôi biết là họ đang trốn." Ông hắng giọng và liếc nhìn Chúa Tiêu. "Chuyện họ kể lại... khá thú vị. Họ nói máy quét đã báo động, nhưng họ không *nhìn* thấy nó. Họ chỉ nghe tiếng còi thôi."

Tôi nhú mày. Scion đã bắt đầu lắp đặt máy quét lá chắn dò ở đường tàu điện ngầm - một diễn biến mới không hay chút nào - nhưng chúng to đến mức khá dễ tránh. "Chắc chắn họ phải nhìn thấy nó chứ - máy quét to lắm kia mà. Chuyện xảy ra ở đâu?"

"Tôi chưa được nghe hết chi tiết."

"Cử đồng tử của ông đi tìm hiểu đi. Tôi không thích chuyện này chút nào."

Trước khi đi, tôi còn thó một cái bánh gừng đút túi, làm Tom phải vội vàng vợ những cái bánh còn lại bỏ vào hộp cho an toàn.

Dưới tầng, trong phòng tập, ánh sáng ban ngày tràn qua những ô cửa sổ vỡ, đổ bóng lốm đốm lên nền xi măng và máy móc bỏ không. Phần lớn trần nhà đã bị sập xuống; ta có thể nhìn thấu lên tận bầu trời màu xám ngọc trai. Ở đây có các vòng tròn để thành viên của đơn vị có thể luyện tập chiến đấu bằng thể lực cũng như bằng vong, và cả một khu tập ném dao nữa.

Theo lệnh của Terebell, quân Ranthen thường xuyên đến thăm các đơn vị để giúp tân binh của chúng tôi tập luyện. Pleione Sualocin đang ở trong vòng đấu bên trái phòng, dạy

cách đấu vong. Các thấu thị vây quanh mộ đều ngậy người ra vì vị huấn luyện viên này.

“Khi bề vong tiếp xúc với huyền quang đối thủ của các người, các vong sẽ phóng ra một loạt các hình ảnh đáng sợ, khiến đối thủ bị mất phương hướng. Tuy nhiên, bề vong yếu sẽ có thể bị chệch hướng hoặc phá vỡ. Để giữ vững được, các bề vong cần được kết thật chặt. Theo phàm ngữ, chúng ta gọi đây là phép *kết bề*.” Mộ chìa một bàn tay đeo găng ra trước mặt, đan các vong vào với nhau. Khi nhìn thấy tôi, mộ liền thả chúng ra và nói với các học viên, “Trong tòa nhà này có đủ vong cho các người luyện tập đấy. Đi đi.”

Cả lớp chạy đi. Một số khẽ chào “Diêm Hậu” khi đi qua tôi. Pleione nhìn theo họ.

“Bá cử đã nhờ ta báo với người rằng ngài sẽ đến kiểm tra các đơn vị của Khu I vào ngày mai,” mộ nói với tôi.

“Được.”

Ánh sáng trong trông mắt mộ mờ nhạt; mộ đang đổi. Tôi đã cấm tất cả quân Ranthen ăn các thấu thị do tôi cai quản, bắt họ phải rình bắt những thấu thị không thuộc nghiệp đoàn. Việc đó khiến họ cáu.

“Terebell rất thất vọng,” mộ nói tiếp, “vì người đã không thành công trong việc loại bỏ ảnh hưởng của tên đại phản nghịch ở London.”

“Tin tôi đi, tôi đang cố đây.”

“Ta khuyên người hãy cố hơn thế, mộng hành.”

Mộ tránh tôi một quãng thật xa trong lúc quay đi. Giờ tôi đã quen với việc đó rồi.

Lòng căm ghét chung dành cho Jaxon đã giữ chúng tôi đoàn kết, nhưng mỗi đoàn kết ấy mong manh vô cùng. Giờ toàn thể quân Ranthen đã biết ông ta chính là kẻ đã phản bội họ trong cuộc nổi dậy đầu tiên chống lại tộc Sargas, gia tộc cai trị người Rephaite. Tôi không dám chắc họ có tha tội cho tôi vì có liên quan tới ông ta hay không. Dù sao thì tôi cũng đã làm việc cho tên đại phản nghịch, kẻ thù không đội trời chung của họ, suốt ba năm liền - thật khó tin là tôi lại chưa bao giờ nhận ra điều gì, chưa bao giờ khám phá được bí mật bản thủ của ông ta.

Có mấy thẩu thị đang đấu tay đôi gần đó. Một chiêm sư cuốn một bè vong lại và ném nó vào một huấn luyện viên người Rephaite khác, đang đứng ở giữa vòng tròn.

Hộ vương. Hấn nhanh nhẹn vung tay lên xé toạc bè vong, khiến các vong bay tán loạn.

Arcturus Mesarthim chẳng là gì khác ngoài món nhừ của bà ta.

Hấn khề quay đầu lại. Tôi đứng nguyên tại chỗ, tay ôm tách cà phê.

Ai cũng thấy được điều đó ngoại trừ cô.

Chiêm sư nọ thở dài và lùi lại. Một thoáng sau, Hộ vương ra hiệu cho hai thẩu thị khác bước tới.

Đầu tiên là Felix Coombs, một trong những người còn lại sống sót sau Mùa Xương. Nó bước vào vòng tròn và đổ nước đầy một bát để khán thủy. Đối thủ của nó là Róisín Jacob, một tà chiêm, với bím tóc đen muốt mồ hôi. Từ sau khi tôi ra lệnh thả hết các tà chiêm ra khỏi khu ổ chuột Đảo Jacob, con bé đã toàn tâm toàn ý phụng sự cho đại nghĩa, ngày nào cũng tập luyện hàng giờ liền. Hộ vương đứng khoanh tay.

"Felix," hấn nói, làm thằng bé giật thót mình - nó vẫn len lét khi ở gần người Rephaite, "ngươi đang đi lom khom kìa. Ta đảm bảo là một tên Dân Vệ vẫn sẽ thấy ngươi."

Felix đối mặt với Róisín, con bé cao hơn nó một cái đầu.

"Róisín, hãy ra đòn chính xác," Hộ vương nói, "nhưng phải để Felix có cơ hội thử kỹ thuật đấy."

"Một cơ hội nhỏ thôi," Róisín đồng tình.

Felix hắng giọng rồi gọi vài vong lại, kết chúng thành bè. Hộ vương đi quanh vòng tròn.

"Quay lưng lại với nhau." Hai đứa làm theo. "Giờ hãy bước ra xa nhau ba bước." Chúng làm theo. "Tốt."

Hấn luôn biến cuộc chiến thành một cuộc đấu tay đôi, một điệu vũ, một thứ nghệ thuật. Một nhóm khán giả đã vây quanh vòng tròn. Trong lúc Felix và Róisín đợi hiệu lệnh, họ hò reo cổ vũ cả hai.

"Ba," Hộ vương đếm, "hai, một."

Felix chém tay xuống. Các vong bay theo tay nó thành

một vòng cung mềm mại và lao vào bát nước, khiến mặt nước rung lên và thanh khí căng ra. Tôi nhướng mày. Khi các vong lại vươn lên, kéo theo một chuỗi những giọt nước lấp lánh, Róisín không thèm nương tay nữa mà đột ngột nhảy xổ về phía Felix. Con bé dùng nắm đấm hất tay Felix lên và đẩy nó vào vòng dây rồi bấu ngón tay vào vai nó. Cả người Felix giật bắn lên, khiến các vong hốt hoảng bỏ chạy. Nước bắn tung tóe khắp nơi trong lúc nó trượt xuống ngã một đống trên sàn nhà.

“Thua, tao chịu thua rồi,” nó hét lên giữa những tràng cười. “Đau quá, Róisín! Mày làm gì thế?”

“Cô ấy đã dùng công năng của mình để chống lại ngươi,” Hộ vương nói. “Róisín là một chiêm cốt tài năng. Xương của ngươi đã phản ứng lại với tiếp xúc từ tay cô ấy.”

Felix co rúm người. “Xương của tôi ấy à?”

“Chính xác. Chúng được bao bọc trong da thịt, nhưng sẽ luôn đáp lại lời gọi của một chiêm cốt.”

Mọi người vỗ tay khen ngợi chiến thắng của Róisín. Tôi đặt tách cà phê xuống và vỗ tay theo. Điều chỉnh lại một chút, Hộ vương đã biến phép chiêm cốt của con bé thành một công năng thiết thực - nó có thể dùng để tự vệ. Ngay cả việc Felix làm cũng không có gì giống với phép khán thủy tôi đã từng thấy trước kia.

“Đã nói là chúng ta không nên thả chúng ra mà,” một gã thiên cầm rít lên. Tôi nghĩ tên gã là Trenary. “Bọn tà chiêm không thuộc về nơi này.”

“Đủ rồi.” Hộ vương vẫn tiếp tục đi quanh vòng tròn. “Diêm Hậu đã cấm nói năng kiểu như vậy.”

Một số người giật thót. Người Rephaite hóa ra có thánh giác rất tinh tường. Bất kỳ ai khác hẳn đã run sợ trước giọng nói của hắn, nhưng gã thiên cầm nhanh chóng lấy lại tinh thần.

“Tôi không phải làm theo lời ông, Rephaite,” gã cười khẩy. Felix nuốt khan và ngược lên nhìn Hộ vương. “Tôi chỉ nghe lệnh Diêm Hậu, nếu cô ta có ý định xuất hiện.”

“Vậy thì nghe đây, Trenary,” tôi lớn tiếng. Những cái đầu quay về phía tôi. “Chúng ta không chấp nhận thái độ như vậy nữa. Nếu anh không thể bỏ qua chuyện đó thì hãy ra chỗ

khác. Có lẽ tốt nhất là ra ngoài trời tuyết kia kia.”

Im lặng một thoáng, rồi Trenary hậm hực bỏ ra ngoài, để lại Róisín nghiêng rặng.

“Hộ vương, ngài dạy tôi được không?” Jos Biwott lạnh lạnh lên tiếng, xóa tan mọi căng thẳng. “Tôi chỉ biết hát thôi.”

“Đó không phải là một công năng tầm thường đâu. Tất cả các người đều có thể sử dụng công năng thấu thị của mình để chống lại Scion, nhưng hôm nay ta không còn thời gian nữa.” Những tiếng rên rỉ thất vọng vang khắp căn phòng. “Tuần sau ta sẽ quay lại. Từ giờ tới lúc đó, hãy tiếp tục tập luyện.”

Tôi nhìn đám đông tản ra. Ở đầu bên kia phòng, Hộ vương đã vói tay lấy áo khoác.

Đã nhiên tuần nay chúng tôi chỉ nói với nhau mấy lời cứng nhắc. Tôi không thể chần chừ được nữa. Cố gạt đi nỗi e dè, tôi bước đến chỗ hắn.

“Paige.”

Giọng hắn rót vào tai tôi như rượu vang. Trái tim tôi ngưng đập.

“Hộ vương,” tôi nói. “Đã lâu rồi nhỉ.”

“Quả thế.”

Tôi cố làm ra vẻ đang quan sát khu tập ném dao, nhưng không tập trung nổi. Tôi nhận thấy rõ những cặp mắt đang dán vào chúng tôi, cặp mắt của những người đang nhìn chòng chọc vào Diêm Hậu và huấn luyện viên người Rephaite của họ vói vẻ tò mò không giấu giếm.

“Rất ấn tượng đấy,” tôi nói thành thực. “Làm sao ông dạy được Felix sử dụng phép khảm thủy theo cách đó?”

“Chúng ta gọi nó là *hợp nhất*. Một dạng đấu vong cấp cao dành cho một số loại bốc sư và chiêm sư nhất định. Em đã thấy Phu Nhân Tai Quái dùng cách đó trong cuộc tử thí rồi đấy.” Hắn quan sát một thanh đồng để mình bị nhập. “Một số thấu thị có thể học cách ra lệnh cho một số vong nhất định đem theo numen của mình. Cách này có thể dùng để điều khiển lửa, nước và khói.”

Điều này có thể cho chúng tôi một lợi thế thực sự. Trước khi quân Ranthen tới, bốc sư và chiêm sư chỉ có thể dùng bẻ

vong để chống lại một đối thủ; đó là một phần lý do khiến Jaxon nghĩ rằng họ yếu ớt.

“Gã đó đã lên tiếng chống đối các tà chiêm.” Hộ vương hát hàm về phía Trenary vừa đi ra. “Và, một cách lén lút, gã cũng đã lên tiếng ủng hộ Jaxon làm người cai quản chính danh của Nghiệt Hội. Có vẻ gã thường xuyên trích dẫn những đoạn văn mang tính kích động trong cuốn *Luận về ưu tính giới phi tự nhiên*.”

“Em sẽ bảo Leon để mắt đến gã. Chúng ta không thể để tin tức gì lọt đến Scion được.”

“Tốt thôi.”

Một thoáng im lặng khó xử trôi qua. Tôi nhắm mắt lại chốc lát.

“Thôi,” tôi nói, “em có việc phải lo. Xin phép ông.”

Tôi đi được vài bước về phía cửa thì hắn nói, “Ta đã làm gì khiến em phật ý chẳng, Paige?”

Tôi dừng chân. “Không. Chỉ là em... bạn quá thôi.”

Giọng tôi có vẻ dè chừng quá. Cả hai chúng tôi đều thấy rõ là có gì đó không ổn.

“Tất nhiên rồi.” Thấy tôi im lặng, hắn nói tiếp, nhẹ nhàng hơn, “Em đi lại với ai là do em tự quyết định. Nhưng em hoàn toàn có thể nói chuyện với ta nếu em cần lời khuyên. Hoặc ai đó để lắng nghe.”

Đột nhiên tôi nhận thấy rõ đường quai hàm cứng rắn của hắn, ngọn lửa đang bị ghìm lại trong mắt hắn, và hơi ấm tôi có thể cảm nhận được từ tận chỗ mình đứng. Tôi cũng nhận thấy mình đang gồng người lên. Và bụng dạ thì xốn xang.

Tôi biết tại sao lại như vậy. Biết cái gì ngăn tôi mở lòng với hắn. Không phải là vì điều hắn đã làm. Hắn đã chấp nhận chuyện tôi làm việc cho Jaxon suốt bao lâu nay mà không biết ông ta là ai hay cái gì. Không như các Ranthen khác, hắn không hề đối xử với tôi khác đi. Hắn đã bỏ quá cho sự ngu ngốc của tôi.

Đó là vì lời cảnh báo về hắn mà Jaxon đã nói với tôi. Những lời đó vẫn lớn vồn trong óc tôi. Và tôi không thể nói với hắn điều đó; tôi không thể thừa nhận với hắn rằng Jaxon

Hall, một kẻ chuyên dối trá, đã đầu độc cách tôi nhìn hắn. Rằng Jaxon Hall đã khiến tôi nghi ngờ rằng hắn chẳng là gì ngoài con rối của Terebell.

“Cảm ơn ông. Em biết.” Nhận ra chúng tôi đang thu hút sự chú ý của những người khác ra sao, tôi liền quay đi. “Hẹn sớm gặp ông.”

Phần còn lại của ngày hôm đó tôi dành để kiểm kê lại các nhu yếu phẩm. Khi tôi rời Cối Xay lúc chạng vạng, Nick và Eliza đang đi vào để tìm tôi. Họ đã nhận tin báo khẩn của một nghiệt bà ở Khu II, bà ta tin rằng một đội Dân Vệ đang theo dõi buồng điện thoại công cộng ở khu của bà ta.

“Bà ta nói một số thấu thị của bà ta đã đến đó gọi điện. Một nửa số họ không quay về,” Nick cho tôi biết trong lúc chúng tôi lợi qua tuyết. “Khi bà ta tự mình đến đó thì không hề hấn gì, nhưng bà ta muốn đặt mấy tay làm thuê canh gác quanh đó.”

“Chẳng phải tuần trước cũng xảy ra chuyện tương tự thế này, một thanh đồng đi vào hiệu thuốc rồi biến mất luôn hay sao?” tôi hỏi cộc lốc.

“Đúng thế.”

“Anh đã đích thân đến buồng điện thoại đó chưa?”

“Rồi. Không thấy gì.”

Tôi cúi đầu tránh gió. “Thế thì đừng phí thời gian với chuyện đó nữa.”

“Rồi. Về động chứ?”

Tôi gật đầu. Ra ngoài hôm nay thế là quá lâu rồi, và chúng tôi cần xem lại tình hình tài chính của mình.

Chúng tôi bắt xe đến đường đê Limehouse, rồi từ đó đi bộ, đầu cúi gằm, khăn quấn kín mặt. Dân tiệc tùng đã bắt đầu đổ xô ra đường, phê vì Floxy và vì phấn khích, luồn lách giữa đám cu li cảng từ Đảo Chó lên. Các quán ô xi luôn đông khách trong thời gian trước Tết tháng Mười một, nhất là những quán rẻ tiền ở khu này của thành. Eliza dừng lại ở một máy rút tiền và lén lỏi ra một tấm thẻ ngân hàng móc trộm được.

Thẻ trộm rất hữu ích, mặc dù chỉ có thể dùng cho đến lúc chủ nhân nhận ra chúng đã biến mất. Terebell thường từ chối yêu cầu cấp tiền của tôi, một việc mà tôi tin là bà ta lấy làm thích thú. Nick liếc nhìn qua vai, canh chừng những người qua đường cú vọ, trong khi Eliza nhét thẻ vào máy và nhấp nhíp chân.

Một tiếng còi báo động hú vang.

Nick và tôi cứng người; Eliza giật lùi lại, hít vào một cái thật mạnh. Tiếng còi hú chói tai khiến tất cả mọi người ở quanh đó dồn mắt vào. Trong một khoảnh khắc, chúng tôi chỉ biết nhìn nhau.

Tôi biết âm thanh đó.

Đó là âm thanh máy quét lá chắn dò sẽ phát ra khi nó thấy sự hiện diện của một thấu thị, âm thanh báo trước cảnh bắt bớ - nhưng nó lại đang phát ra từ *bên trong* máy rút tiền.

Và điều đó là không thể. Máy quét lá chắn dò là những cỗ máy công kênh, to bằng cả người. Đứng từ cuối phố cũng nhìn thấy. Nếu cảnh giác, ta có thể không bao giờ gặp phải chúng. Chúng không bị *giấu kín*.

Có đúng thế không?

Tôi nghĩ tất cả những điều này trong một tích tắc trước khi phản ứng.

“Chạy,” tôi quát hai người kia. Ba chúng tôi đồng loạt vùng chạy khỏi cái máy.

“Bọn phi tự nhiên,” ai đó hét lên.

Một bàn tay chộp lấy áo khoác của Nick. Anh vùng nắm đấm, hất tên kia ra. Tôi quay lại thì thấy một đội Vệ Đêm đang tràn từ trong ngân hàng ra, súng bắn flux giương lên sẵn sàng, miệng hét “dừng lại” và “nằm xuống”, giọng chúng gầm ghe thành một tiếng rống khiến mọi người hoảng loạn chạy khắp nơi. Tiếng *cách-xì* báo trước một mũi tiêu flux khiến tôi vội sụp người lăn tròn và rẽ sang phố bên cạnh, kéo Eliza theo. Cú sốc đã khiến tim tôi tăng nhịp; giờ nỗi kinh hoàng xé toạc người tôi, cắt đứt hơi thở tôi. Tôi lâu rồi chưa thấy sợ như thế này, kể từ khi tôi bị Scion bắt và đem đến đặc khu. Ba chúng tôi là những thành viên cấp cao nhất của Nghiệt Hội - chúng tôi không thể bị bắt được.

Chúng tôi lao về khu ổ chuột của đám cu li cảng, ở đó chúng tôi có thể biến mất giữa những túp lều nằm san sát nhau như mê cung. Đúng lúc khu ổ chuột hiện ra trong tầm mắt thì một chiếc xe tải phanh kít lại trước mặt chúng tôi. Chúng tôi quay đi, như những con thú bị dồn vào chân tường, để rồi phải đối mặt với đội Vệ Đêm. Đồng phục của chúng chỉ còn là những vệt đen và đỏ mờ nhòa.

“Chết tiệt,” Eliza lầm bầm.

Tôi chậm rãi giơ tay lên. Hai người kia làm theo tôi. Trong khi đội Vệ Đêm đứng thành hình bán nguyệt trước mặt, dùi cui điện sáng lên và súng flux hướng vào người chúng tôi, chắc hẳn đã được nạp đầy phiên bản mới nhất của thứ thuốc đó, tôi liếc nhìn Nick. Huyền quang của anh đang thay đổi, vươn xa hơn vào thanh khí.

Tôi không thể mộng hành được. Tôi đã cố quá sức trong cuộc tỉ thí, và giờ đâm ra quá rệu rã. Quá chậm.

Nhưng như thế không có nghĩa là tôi không thể cho mấy thằng Dân Vệ ăn đất.

Công năng của Nick nổ tung khỏi người anh. Anh khiến chúng hoa mắt bởi một con lũ ảo ảnh; còn Eliza thì đuổi chúng đi bằng một loạt các bè vong. Những bè vong kết cấu phức tạp quay tít quanh chúng, nhốt chúng trong một vòng xoáy mê muội. Trong cảnh hỗn loạn sau đó, tôi nện nắm đấm vào một cái cầm không được bảo vệ và dùng tay kia giật một khẩu súng flux. Xi lanh đạn đạo nảy lên, bắn thẳng một phát vào giữa hai bả vai tên sĩ quan chỉ huy.

Chúng tôi cực kỳ nhuần nhuyễn, chiến đấu như một đội, như chúng tôi đã từng làm trước kia khi chiến đấu với các băng đảng kinh địch. Nick với tay lấy một cái dùi cui điện và thúc cùi chỏ vào một cái mũi. Với một tiếng điện giật xèo xèo, một tên Dân Vệ gục xuống đất. Eliza huých vai vào một tên khác rồi vùng chạy, ném một quả pháo khói quý giá của chúng tôi qua vai. Khi nó vỡ ra và bao bọc chúng tôi trong một màn khói xám dày đặc, tôi bắn thêm một phát phi tiêu nữa rồi chạy theo chị, tay vẫn cầm khẩu súng hết đạn. Tiếng chân của Nick bám sát theo tôi.

Tôi nhảy một cú, vượt qua một bức tường thấp. Chúng tôi bò bên dưới một hàng rào đầy hình vẽ đánh dấu ranh giới của khu ổ chuột, lao về phía túp lều đầu tiên chúng tôi thấy và giật tung tấm bạt dùng làm cửa. Ngay cả khi chúng tôi xông qua những túp lều có người ở, ngay cả khi đám cu li chửi chúng tôi, chúng tôi vẫn không dừng lại. Chỉ đến khi chui ra đầu phía Tây Nam của khu ổ chuột và lên một dải cát đầy dầu bên sông Thames, chúng tôi mới dừng chân. Một bên sườn tôi đau nhói, nhưng nó chẳng là gì so với cái vực thẳm kinh hoàng đang há hoác ra trong thâm tâm tôi.

Chúng tôi đã luôn luôn thận trọng, luôn luôn chắc chắn về khả năng trà trộn của mình. Tôi đã nghĩ không gì có thể chạm tới chúng tôi. Vậy mà chính chúng tôi lại bị tấn công bất ngờ - và suýt nữa dẫn đến hậu họa chết người.

“Cái quái gì thế?” Eliza vừa thở hổn hển vừa nói. “Một máy quét lá chắn dò *được giấu kín* à?”

Tôi run đến mức không trả lời nổi. Chúng tôi phải đi tiếp, nhưng mọi khúc xương, mọi múi cơ của tôi đều phản đối việc tiếp tục chiến đấu. Nick lắc đầu, thở hồng hộc. Cuối cùng, tôi hít đủ một hơi để nói, “Đi nào. Chúng ta phải cảnh báo cho Nghị Hội. Việc này có thể... việc này có thể kết thúc tất cả.”



Khẩn cấp

Tôi lập tức triệu tập một cuộc họp. Đến lúc chúng tôi tới được một chỗ ẩn nấp ở mạn Bắc sông, thì Chúa Tiêu Đẳng, Tom Thi Sĩ và Ognena Maria đã ngồi sẵn ở đó, đang giành nhau chỗ bánh gừng còn lại. Ngồi đối diện họ là Danica Panić, thành viên còn lại của Bảy Ấn đã ở lại với tôi sau cuộc tỉ thí. Theo lệ thường thì tôi sẽ yêu cầu cả sáu chỉ huy tham gia một cuộc họp như thế này, nhưng tôi không muốn tất cả chúng tôi tập trung dưới một mái nhà.

Thấy tôi bước vào, họ cùng đứng dậy. Sườn tôi đau nhói khi tôi hạ mình xuống cái ghế bên cạnh Nick. Cái lạnh buốt giá cũng chẳng làm những vết thương của tôi sau cuộc tỉ thí đỡ hơn chút nào.

“Chuyện gì thế này, Paige?” Maria hỏi. “Có thật vậy không? Một máy quét lá chắn dò bị giấu kín ư?”

Ở đầu bên kia bàn, một ghế còn trống.

“Ta có nên đợi không?” Eliza hỏi, ngồi xuống chỗ của chị bên trái tôi.

“Không,” tôi xẵng giọng đáp.

Sự vắng mặt của Terebell khiến tôi tức điên. Bà ta biết cuộc họp bắt đầu lúc mấy giờ, và không gì có thể quan trọng hơn thế này nữa. Chúng tôi đã luôn lường trước việc Scion tăng cường số máy quét lá chắn dò - chúng đã tuyên bố quyết định lắp đặt thêm nhiều máy nữa - nhưng tưởng là sẽ nhìn thấy chúng từ xa.

“Cảm ơn các vị đã đến dù thông báo rất gấp,” tôi nói. “Tôi sẽ đi thẳng vào vấn đề. Eliza vừa thử dùng một máy rút tiền, và đã có chuông báo động. Hình như có một máy

quét lá chắn dò được... gắn trong đó." Tôi dừng lại để họ có thể ngẫm nghĩ về điều đó. "Suýt nữa chúng tôi không thoát được."

Mọi người hít vào một hơi. Chúa Tiêu gục mặt vào một bàn tay.

"Việc này với Nghiệt Hội có thể xem là thảm họa," tôi nói. "Nếu không nhìn thấy máy quét, chúng ta sẽ không thể tránh chúng."

"Trong một cái máy rút tiền." Maria cào một bàn tay qua tóc. "Một vật quá bình thường..."

"Việc này có thể giải thích được vụ cái bớt điện thoại bí ẩn," Nick khẽ nói. "Và cả vụ thẩu thị biến mất trong hiệu thuốc nữa."

Tôi đã quá vội vã gạt những báo cáo đó sang bên. "Đây là mối đe dọa lớn nhất với thẩu thị mà chúng ta từng phải đối mặt," tôi nói. "Tùy vào số lượng máy quét giấu kín đã được lắp đặt, ba đẳng cấp đầu tiên - những đẳng cấp có thể bị phát hiện vào lúc này - có lẽ sẽ phải tạm trốn đi ít lâu cho tới khi chúng ta đủ đông để chống lại bọn Dân Vệ. Ở trên phố có thể là quá nguy hiểm."

"Không." Eliza nhìn thẳng vào tôi. "Paige, chúng ta không thể chỉ *trốn* được."

"Cũng với tư cách là một thanh đồng," Chúa Tiêu ngẩng đầu lên nói, "tôi đồng ý. Bất chấp nguy hiểm, việc đóng băng phần lớn bộ binh của chúng ta như vậy là hoang đường."

"Nhưng để Scion bắt họ thì cũng hoang đường không kém," tôi nói. "Chúng ta còn thẩu thị thuộc các đẳng cấp khác để chạy việc mà."

"Không nhiều lắm."

"Thế là đủ," tôi nói, nhưng có thể thấy là họ không tin như vậy. Maria lắc đầu. "Được. Vậy thì chúng ta phải biết cách tránh máy quét thật giỏi thôi. Và đến lúc chúng ta đối đầu với mối đe dọa này rồi. Hector đã rúc đầu vào cát khi nói đến lá chắn dò, nhưng chúng ta phải đối diện với tính chất nghiêm trọng của việc này. Đây là một vị thần trong cỗ máy. Một con mắt nhìn thẩu được tất cả."

“Và sẽ rất khó để chọc mù được nó,” Danica nói.

Chị đang ngồi trong tư thế chẳng lấy gì làm thoải mái ở đầu kia bàn, hai tay khoanh lại. Tóc chị là một mớ bù xù xoắn tít màu đỏ sẫm, còn mắt chị đỏ ngầu vì làm việc ngoài giờ. Nhờ công việc trong bộ phận kỹ thuật của Scion, chị là nguồn tin tốt nhất của chúng tôi về lá chắn dò.

“Dani,” tôi nói, “chị có biết sẽ có chuyện này không?”

“Tớ biết chúng định lắp đặt các máy quét lớn trên khắp thành, vì thế tớ đã thử lắp một thiết bị để chặn huyền quang của chúng ta nhưng không thành - chuyện đó ai cũng biết cả. Ta cũng biết là sớm muộn gì chúng cũng sẽ nhắm tới một số dịch vụ thiết yếu. Nhưng tớ *không* biết là chúng đã tạo ra một phiên bản có thể được giấu kín.”

“Khỏi nói vòng vo đi. Chị có biết cách nào để loại bỏ được chúng không?”

“Ờ, không thể phá hủy hoặc loại bỏ các máy to bằng tay không được. Ngoài việc các máy đó rõ ràng là được giám sát, chúng còn bị hàn chặt vào chỗ lắp đặt nữa.”

“Cô có biết chúng hoạt động như thế nào không?” Chúa Tiêu cục cần hỏi Danica. “Cô có biết chút gì về chúng không?”

“Tất nhiên rồi.”

“Và?”

Chị ném cho ông một cái nhìn hần học. Nếu có một điều Danica Panic ghét đặc thì đó chính là bị thúc giục.

“Theo thông tấn xã vĩa hè của đám kỹ sư thì các máy quét chạy bằng một nguồn năng lượng trung tâm mà họ gọi là *hạt nhân*,” chị nói, cố tình thốt từng từ thật chậm rãi. “Tôi không biết nó là cái gì, nhưng tôi biết tất cả các máy quét đều được kết nối với nó.”

“Vậy là nếu chúng ta phá được hạt nhân, chúng ta có thể vô hiệu hóa được toàn bộ các máy quét,” tôi nói.

“Theo lý thuyết thì là như vậy. Sẽ giống như là tháo pin ra ấy.”

Tom vuốt râu. “Và cái hạt nhân này nằm ở đâu?”

“Chắc chắn là Cháp chính viện rồi,” tôi nói.

“Chưa chắc,” Danica nói. “Lá chắn dò là dự án của

ScionIDE, vì vậy có lẽ nó sẽ được đặt ở một cơ sở quân đội nào đó.”

ScionIDE. Cơ quan Phòng vệ Quốc tế⁽¹⁾. Quân đội của Scion. Tôi mới chỉ đối mặt với chúng một lần, cách đây mười ba năm, khi chúng tràn vào Ireland qua Dublin.

“ScionIDE,” Maria nhắc lại.

Tôi nhìn bà. Với vẻ mặt kỳ lạ, bà rút trong túi áo ra một hộp đựng thuốc lá bằng da.

“Tôi không biết lá chắn dò lại là đứa con tinh thần của quân đội đấy. Thú vị thật.” Bà rút ra một điếu thuốc rồi châm lửa. “Mối liên hệ với quân đội khiến việc nó có mặt dày đặc càng có vẻ mờ ám hơn.”

Bụng dạ tôi thoáng nôn nao. Chúng tôi có các biện pháp an ninh để bảo vệ chính mình trước bọn Dân Vệ và người Rephaite thù địch, nhưng vào lúc này thì tôi chưa hề nghiêm túc tính đến chuyện quân đội cũng có thể là một mối đe dọa tiềm ẩn. Phần lớn quân đội đóng ở các lãnh thổ của Scion tại nước ngoài.

“Tôi hoàn toàn ủng hộ việc tấn công lá chắn dò, nhưng nếu chọc giận con quái thú ấy, chúng ta phải sẵn sàng nhận một cái đóp ra trò,” Maria nói, “và cái đóp ấy rất có thể sẽ bao gồm cả một kẻ tên Hildred Vance, Tổng Chỉ huy của quân đội Cộng hòa Scion và là người đứng đầu ScionIDE.”

Tom lăm bầm mấy câu chữ.

Vance... tôi đã nghe thấy cái tên ấy ở đâu đó rồi.

“Vance,” Chúa Tiêu nói. “Mụ dẫn đầu cuộc xâm lược Bulgaria.”

“Chính mụ ta đấy. Quân sư đứng sau vụ Ireland và vụ Balkan nữa.” Maria phà ra một làn khói mỏng. “Rất có thể mụ ta đang bảo trợ việc mở rộng lá chắn dò. Vì mục đích quân sự.”

Eliza đứng đưa chân. “Nếu mụ ta đến đây thì có nghĩa là gì?”

Maria lại rít một hơi thuốc nữa, mắt nhắm nghiền. “Nó

1. IDE: International Defence Executive.

có nghĩa là,” bà nói, “chúng ta sẽ phải chiến đấu với một chiến lược gia thông minh và tàn nhẫn nhất trên đời. Một kẻ rất thạo việc triệt phá các nhóm nổi dậy theo từng đơn vị.”

Im lặng một quãng dài. Hoạt động của chúng tôi chưa đủ mạnh để chống lại quân đội.

“Thôi,” cuối cùng tôi lên tiếng, “cho dù chuyện này có liên quan tới Vance hay không...”

Tôi im bật khi Hộ vương xuất hiện ở ngưỡng cửa trong chiếc áo choàng đen dày. Các chỉ huy quan sát hẩn về e dè, nhìn kỹ đôi con ngươi xanh ngắt như băng và dáng người lực lưỡng của hắn.

“Xin thứ lỗi vì sự chậm trễ của tôi, thưa Diêm Hậu,” hắn nói.

Màu mắt hắn tiết lộ lý do cho sự chậm trễ đó - hắn đã dừng lại để ăn.

“Terebell đâu?”

“Tối nay bà ta có việc bận.”

Tôi nhận rõ từng cử động của hắn trong khi hắn ngồi xuống cạnh Chúa Tiêu. Mắt hắn khiến tôi dựng tóc gáy, nhắc tôi nhớ chính xác việc hắn phải làm để tồn tại, nhưng tôi không thể vì thế mà giận hắn. Tôi giải thích ngắn gọn cho hắn về các máy quét bị giấu kín và mối đe dọa từ chúng.

“Chúng tôi cần lời khuyên của ông,” tôi nói, “nếu muốn có cơ hội vô hiệu hóa lá chắn dò. Ông đã từng gần gũi với tộc Sargas. Ông có biết gì về nó không? Về nguồn năng lượng của nó?”

“Theo những gì ta biết về tộc Sargas thì hạt nhân rất có thể là một dạng kỹ thuật tâm linh, dùng để khai thác năng lượng do các vong tạo ra,” Hộ vương nói.

Tom nhướn mày. “Kỹ thuật sử dụng vong ư? Tôi chưa bao giờ nghe nói tới thứ gì tương tự.”

“Ngay cả người Rephaite phần lớn cũng biết rất ít về nó. Tộc Sargas là gia tộc duy nhất ghép năng lượng của thanh khí với máy móc của con người. Nhiều đồng loại của ta coi đó là hành vi ghê tởm,” Hộ vương nói. “Thật không may, ta không biết hạt nhân của lá chắn dò hoạt động ra sao.”

Tôi chậm rãi gật đầu. “Ông nghĩ liệu nó có được đặt ở Chắp chính viện không?”

“Ta sẽ hỏi điệp viên hai mang của chúng ta xem anh ta có ý tưởng gì không, nhưng ta nghĩ rằng nếu nó có ở đó thì anh ta đã cho chúng ta biết rồi.”

Alsafi Sualocin, tay do thám giá trị nhất của quân Ranthen ở Chắp chính viện. Hồi ở đặc khu, tôi chỉ biết hắn là tên vệ sĩ trung thành và tàn bạo của Nashira. Tôi đã rất sốc khi phát hiện ra hắn cũng thuộc quân Ranthen, hoạt động bí mật để lật đổ mụ.

“Mặc dù chúng ta chưa biết vị trí của hạt nhân này, song có lẽ đây là lúc cần xét đến những điều chúng ta có biết về các máy quét.” Hộ vương nhìn quanh bàn. “Nhưng các vị đều đã rõ, lá chắn dò hiện chỉ có thể phát hiện ra ba đẳng cấp thấp thị đầu tiên. Mặc dù đã rất cố gắng, Scion vẫn chưa thể điều chỉnh để nó phát hiện ra bốn đẳng cấp cao hơn.”

Maria nghiêng đầu. “Chính xác là chúng... điều chỉnh nó như thế nào kia?”

“Không ai biết, nhưng từ lâu ta đã ngờ rằng nó bao gồm việc cho lá chắn dò làm quen với huyền quang. Sẽ là hợp lý nếu lá chắn dò có thể nhận ra những thứ nó đã gặp trước kia.” Hắn ngừng lời. “Rất có khả năng bất kỳ ai trong số các vị cũng có thể được dùng để tăng khả năng phát hiện huyền quang của nó.”

Thế là đủ rồi. Nếu việc đi lại trên phố không chỉ khiến chúng tôi có nguy cơ bị bắt mà còn có thể tăng cường sức mạnh của lá chắn dò, thì chúng tôi vẫn phải tính đến chuyện lẩn trốn, dù chỉ là phương sách cuối cùng chẳng nữa.

“Nói đến chuyện hạt nhân - ông nghĩ có thể dễ dàng thay thế nó không?” tôi hỏi. “Nếu chúng ta phá hủy nó, liệu chúng có thể làm cái khác không?”

“Khó có khả năng đó,” Hộ vương nói. “Vì không thuộc tộc Sargas nên ta không phải chuyên gia về kỹ thuật tâm linh - nhưng ta biết nó rất phức tạp, không ổn định, và tinh vi. Nếu các vị phá hủy được hạt nhân hiện có, ta nghĩ sẽ phải mất rất nhiều năm chúng mới có thể khiến nó hoạt động trở lại.”

Cứ nghe giọng hần thì tôi biết đây chỉ là một lời đoán mò công phu, nhưng ít ra nó cũng cho chúng tôi chút hy vọng.

“Còn một điều nữa các vị nên nhớ,” hần nói, “một lá chắn dò được cải tiến sẽ là mối nguy hiểm lớn với Vệ Đêm. Nếu nó có thể được điều chỉnh để phát hiện ra cả bảy đẳng cấp thì sẽ không còn cần đến các sĩ quan thấu thị có tuệ nhân nữa. Chúng sẽ trở thành vật thừa, và sau đó sẽ bị Scion... loại bỏ như những người phi tự nhiên khác.” Hần nhìn tôi. “Một vài người trong số chúng có thể sẽ sẵn sàng giúp các vị tấn công hạt nhân.”

“Không đời nào,” Chúa Tiêu hậm hực. “Nghịệp đoàn không câu kết với bọn Dân Vệ.”

Tôi vốn tưởng Chúa Tiêu cũng là một tay láu lĩnh như Tom, nhưng giờ tôi nhận ra ông rất có nguyên tắc. Ít nhất ông cũng coi trọng cuộc cách mạng này, mà riêng việc đó thì đã hơn đứt khối người trong Hội đồng Phi tự nhiên rồi.

“Nếu các vị không chia bàn tay bằng hữu,” Hộ vương nói, “thì đội Vệ Đêm sẽ bị loại bỏ.”

“Tốt,” Chúa Tiêu nói.

“Chúng là bọn phản bội mà.” Eliza kéo một lọn tóc quăn. “Chúng đã lựa chọn làm việc cho Scion.”

Chị được Chúa Tiêu tặng cho một cái nhìn tán thưởng nhờ lời nhận xét này. Quả là xác đáng.

“Hộ vương nói cũng có cái hay đấy.” Maria nhún vai. “Chúng ta có thể chiêu mộ chúng. Sao lại phí hoài chúng chứ?”

“Đó sẽ chỉ là một liên minh tạm thời thôi,” tôi nói với Hộ vương. “Một khi lá chắn dò đã bị hạ, công ăn việc làm của chúng sẽ không bị đe dọa nữa.”

“Có lẽ chúng ta cũng chỉ cần một liên minh tạm thời mà thôi.”

Tất cả im lặng trong lúc tôi nghiền ngẫm việc này. Tôi có thể nghe bao nhiêu lời khuyên bảo tùy thích, nhưng chốt lại thì tôi vẫn phải là người quyết định. Tôi bắt đầu hiểu tại sao kẻ tiền nhiệm của mình, Hector, lại có thể lạm dụng quyền lực đến mức quá đáng như vậy: người đứng đầu nghịệp đoàn có rất nhiều quyền lực. Các thấu thị trong tổ chức này chỉ cúi

đầu trước sức mạnh, và trong cuộc tỉ thí, tôi đã chứng tỏ được sức mạnh của mình. Nhưng điều đó không biến tôi thành một chuyên gia châm ngòi cách mạng.

Bản năng của tôi luôn là tránh xa bọn Dân Vệ, nhưng điều chúng đem lại có thể đáng để đổi lấy những gạch đá tôi sẽ phải hứng vì đã cho chúng một cơ hội. Việc này cũng sẽ rút ruột quân số của Scion.

“Đây đúng là điều cần suy nghĩ,” tôi kết luận. “Nếu rơi vào trường hợp sự giúp đỡ của Dân Vệ là tối cần thiết cho thành công của chúng ta, thì chúng ta sẽ xem xét lại vấn đề này. Cho tới lúc đó, tôi nghĩ chúng ta không nên đánh liều tiếp cận chúng.” Mọi người đều có vẻ hài lòng với câu trả lời này. “Trong lúc này, chúng ta cần quyết định một hướng hành động tức thì đã. Dani, chị hãy làm tất cả những gì có thể để tìm hiểu xem hạt nhân của lá chắn dò là gì - và quan trọng hơn là nó nằm ở đâu. Đây là ưu tiên số một của chúng ta.”

“Đợi đã.” Tom chỉ về phía Danica. “Chẳng phải Nhiếp Hồn Trắng biết cô làm việc cho Scion sao? Và cô vẫn được vui vẻ làm ở đó sao?”

“Ừa,” Danica đáp.

Nick có vẻ lo lắng. “Kể cũng lạ, nhưng hình như ông ta chưa hề chỉ điểm cô ấy. Tôi không tin ông ta, nên tôi đã bỏ việc, nhưng nếu ông ta chưa nói gì sau ba tuần thì...”

Giọng anh kéo dài rồi dừng lại.

“Hộ vương đã kiểm tra với điệp viên hai mang của quân Ranthen rồi,” tôi giải thích. “Theo như chúng ta biết thì Dani không bị theo dõi. Anh ta sẽ cho chúng ta biết nếu tình hình có gì thay đổi.”

Trán Tom đang nhăn lại liền dãn ra.

“Trong lúc chúng ta tìm cách vô hiệu hóa lá chắn dò, tôi muốn tất cả các vị thông báo cho các nghiệp chủ và nghiệp bà của mình về mối đe dọa của những máy quét giấu kín này, đây là việc khẩn cấp đấy,” tôi nói tiếp. “Tôi muốn họ báo cáo với các vị nếu gặp phải bất kỳ máy quét nào. Chúng ta phải tìm hiểu xem những nơi kiểu nào bị nhắm tới và báo cho cả nghiệp đoàn biết. Tôi sẽ yêu cầu Phố Grub phân phát bản đồ

của tất cả các địa điểm được biết đến." Tôi gõ lên bàn. "Chúng ta cũng cần xử lý số ít những kẻ vẫn còn ủng hộ Nhiếp Hồn Trắng. Bắt chúng phải tuân phục."

"Chúng sẽ quên hết chút tình cảm vương vẫn còn lại với ông ta khi I-4 có nghị quyết chủ mới thôi," Chúa Tiêu nói.

"Chưa ai tự nguyện nhận chức ấy với tôi cả."

"Họ đều nghĩ Jaxon sẽ quay lại," Eliza nói. "Họ đều sợ chiếm chỗ của ông ta."

Tất nhiên rồi. Ngay cả khi Jaxon đã bỏ đi, cái bóng của ông ta vẫn bao phủ khắp thành, như suốt hàng bao thập kỷ nay.

Thông thường, cách duy nhất để thay thế người cai quản của một khu là khi người đương nhiệm bị giết và không có đồng tử nào kế tục. Trong khu sẽ có một cuộc tranh giành quyền lực trước khi có người tự nhận chức với Hội đồng Phi tự nhiên.

Tôi không biết Jaxon có chọn đồng tử mới trước khi ông ta bỏ đi hay không, và nói thật là tôi cũng chẳng quan tâm. Nhưng tôi cũng không muốn có cảnh hỗn loạn trong khi nghiệp đoàn tìm ra người thay thế phù hợp nhất.

"Một trong số các vị chắc hẳn phải có một người tiến cử rồi. Tôi muốn các vị động viên họ ra trình diện ở phiên tòa ngày mai. Để chúng ta có thể kết thúc chuyện này." Tôi đứng dậy. "Nội trong một ngày tôi sẽ gửi lệnh đi."

Sau những câu "chúc ngủ ngon" khe khẽ, các chỉ huy rời khỏi nơi trú ẩn. Trong khi Nick và Eliza đi kiểm tra an ninh cho tòa nhà thì tôi dọn dẹp giấy tờ.

Hộ vương là người cuối cùng đứng dậy. Lần đầu tiên trong nhiều tuần, chỉ có hai chúng tôi với nhau. Tôi cúi đầu xuống trong lúc hắn bước ra cửa.

"Ông định đi sao?"

"Ta phải đi," hắn đáp. "Để nói chuyện với Terebell về những điều em phát hiện ra."

Tôi không thể chịu nổi bầu không khí này giữa hai chúng tôi. Sợi dây vàng - mối liên hệ mong manh đã nối giữa hồn chúng tôi suốt mấy tháng trời - lẽ ra có thể cho tôi biết hắn

đang nghĩ gì, đang cảm thấy như thế nào, nhưng tôi chỉ cảm nhận được một căn buồng vang vọng lại khoảng trống trong tôi.

“Em phải loại trừ những kẻ vẫn còn ủng hộ Jaxon, Paige.” Hấn dừng bước. “Terebell muốn như vậy. Nếu em không làm được, em sẽ khiến bà ta không vừa lòng.”

“Ông vừa nghe em nói rồi còn gì...”

“Ta không nói đến những kẻ ủng hộ chung chung. Em biết hai người cụ thể mà ta muốn nói rồi đấy.”

Zeke và Nadine. Tôi liếc nhìn hấn từ sau mái tóc. “Ông đã nói với Terebell là em còn không đuổi họ ra khỏi I-4 chưa?”

“Chưa.”

“Nhưng rồi ông sẽ nói.”

“Có thể ta sẽ không có lựa chọn nào khác. Bà ta sẽ hỏi.”

“Và ông sẽ nói thật.”

“Nghe giọng em có vẻ bực bội.”

“Thật thế à, Hộ vương?”

“Đúng vậy.”

Tôi day day sống mũi. “Terebell cứ phát cuồng lên vì một nhóm những kẻ ủng hộ Jaxon,” tôi giải thích một cách bình tĩnh hơn. “Bà ta phải thôi đi. Em biết bà ta ghét ông ta - em biết đây là chuyện tư thù với bà ta, và với ông - nhưng nếu em phải nghĩ về chuyện đó, em sẽ sao nhãng khỏi những việc em cần tập trung hơn, như là lá chắn dò chẳng hạn.”

“Bà ta coi việc em không muốn thay thế ông ta là dấu hiệu chứng tỏ em vẫn đang lén lút trung thành với nghiệt chủ cũ của mình. Rằng em vẫn đợi ông ta quay lại. Việc em không đuổi Zeke và Nadine càng chỉ khiến bà ta nghi ngờ hơn.”

“Ôi trời đất ạ...” Tôi khoác áo vào. “Em sẽ xử lý. Cho em vài ngày thôi.”

“Em đang lẫn lộn việc này vì tình cảm của Nick với Zeke.”

“Có thể ông hiểu rõ tâm trí Terebell, Hộ vương ạ, nhưng đừng tưởng ông nhìn thấu được tâm trí em.”

Hấn im bật, nhưng mắt hấn cháy rực lên.

Mặt tôi nóng bừng. Không để mình kịp nói thêm gì nữa, tôi xách túi lên và đi ra cửa.

“Có lẽ em nghĩ ta quy lụy quân Ranthen. Có lẽ việc ta coi trọng nghĩa vụ đã khiến em thất vọng,” hắn nói. Tôi dừng lại. “Terebell là bá chủ của ta. Ta phải phụng sự và trung thành với bà ta - nhưng đừng nghĩ ta là một thứ công cụ vô tri vô giác chỉ biết làm theo lệnh bà ta. Ta xin nhắc cho em nhớ rằng ta làm chủ chính mình. Ta xin nhắc cho em nhớ rằng ta đã từng không nhượng bộ trước quân Ranthen. Và ta vẫn vậy.”

“Em biết,” tôi nói.

“Em không tin ta.”

Tôi thở hắt ra một hơi dài. “Em không biết mình tin gì nữa.”

Hộ vương lướt mắt nhìn qua mặt tôi, rồi khẽ đưa tay xuống cầm tôi, nâng mặt tôi lên. Tim tôi đập thình thịch khi tôi nhìn vào mắt hắn.

Sự tiếp xúc này đánh thức trong tôi một điều đã ngủ yên suốt nhiều tuần, kể từ sau cái đêm trước cuộc tử thí. Trong lúc chúng tôi quan sát nhau, chỉ kết nối bằng một chút đụng chạm từ đầu ngón tay của hắn, tôi không biết mình muốn làm gì; không biết tôi muốn *hắn* làm gì nữa. Hãy bỏ mặc em. Hãy nói với em. Ở lại với em.

Tay tôi cử động như bản năng - lướt lên bờ vai hắn, đặt lên gáy hắn. Lòng bàn tay hắn lướt dọc lưng tôi. Tôi sẫm soi hắn như sẫm soi một tấm bản đồ để tìm một lối đi tôi đã biết cách đây lâu lắm rồi, đuổi theo những đường nét quen thuộc, học lại những gì tôi đã quên mất. Khi trán chúng tôi chạm nhau, mộng trường của tôi nhảy nhót đầy những ngọn lửa mà hắn luôn thấp lè tè trong đó.

Chúng tôi im lặng hồi lâu. Ngón tay tôi tìm thấy chỗ lõm nơi cổ họng hắn, nơi mạch hắn đang đập - và tôi bắn khoả, như tôi đã từng bắn khoả trước kia, tại sao một sinh vật bất tử lại cần nhịp tim. Tôi bắt nó khiến mình bình tâm lại, nhưng nó chỉ khiến tim tôi đập càng nhanh hơn. Tay hắn vuốt qua những lọn tóc xoăn của tôi; tôi cảm thấy hơi thở của hắn phả lên tóc, cảm thấy hơi ẩm tràn lên khắp bên dưới da mình. Khi tôi không thể chịu đựng sự xa cách thêm nữa, tôi vòng tay quanh cổ hắn và thu hẹp chút khoảng cách giữa chúng tôi.

Giống như đốt lên một ngọn lửa sau nhiều ngày mưa dầm. Tôi áp miệng vào miệng hắn, điên cuồng tìm kiếm một sự kết nối, và hắn đáp lại. Tôi nếm được đầu tiên là vị rượu, một chút mùi gỗ sồi, rồi đến hắn.

Sự căng thẳng khi phải tránh xa hắn đã suýt khiến tôi vỡ làm đôi. Giờ khi được áp sát vào ngực hắn, tôi đã nghĩ sự căng thẳng đó sẽ giảm bớt, nhưng tôi chỉ muốn hắn ôm tôi chặt hơn, gần hơn. Chúng tôi hôn nhau với sự thèm thuồng gần như đau đớn, cơn đau càng tăng gấp bội bởi những tuần xa cách. Tôi lần tìm tay nắm cửa mà không thấy có chốt hay chìa khóa để giúp chúng tôi không bị phát hiện - nhưng tôi không thể dừng lại. Tôi cần điều này.

Môi hắn mở khóa môi tôi. Huyền quang của chúng tôi đan cài vào nhau, như mọi khi. Tim tôi đập mạnh khi nghĩ đến việc Terebell hay một người thuộc quân Ranthen khác có thể bước vào; mỗi liên minh mong manh này sẽ đổ vỡ. “Hộ vương,” tôi thì thào, và hắn lập tức dừng lại - nhưng giờ khi tôi đã có lại hắn, tôi không thể bắt mình kết thúc việc này. Tôi kéo hắn lại gần mình, và tay hắn lại đặt lên eo tôi. Khi tôi hít vào một hơi, môi hắn lướt qua vết sẹo trên quai hàm tôi và khiến da tôi trở nên mỏng như giấy. Hắn nhẹ nhàng mở cổ áo khoác của tôi và hôn lên cổ tôi, lướt trên mặt dây chuyền nằm giữa xương quai xanh tôi. Một tiếng kêu trầm buột ra khỏi miệng tôi khi một luồng run rẩy lan dọc người tôi.

Tôi chỉ cảm nhận được mộng trường kia khi nó đã tới quá gần. Tôi giật mình đẩy Hộ vương ra và ngồi phịch xuống cái ghế gần đó nhất. Một giây sau Maria bước vào.

“Tôi để quên áo khoác. Vẫn còn đây à, Hộ vương?”

Hắn nghiêng đầu. “Paige và ta có việc riêng cần bàn.”

“À.” Bà với chiếc áo khoác vắt trên lưng ghế. “Paige, cô bé thân mến, trông cô như... đang sốt ấy.”

“Đúng là tôi thấy hơi nóng hơn bình thường thật,” tôi nói.

“Cô nên bảo Nick khám cho.” Maria nhìn hai chúng tôi.

“Thôi, đừng để tôi giữ chân các vị nữa.”

Bà choàng áo lên vai và đi ra.

Hộ vương đứng yên tại chỗ. Máu tôi nóng rực, chạy rần rập khắp người. Cả người tôi mềm rũ, như thể cái đụng chạm của hắn đã xé bỏ một lớp áo giáp tôi không biết là mình đang mang. Không còn ai khác ở gần, không còn ai khác đang đến nữa.

“Em đã gần như quên mất những mối nguy khi ở cạnh ông,” tôi nói, cố tỏ vẻ bông đùa.

“Hừm.”

Mắt chúng tôi thoáng gặp nhau. Tôi muốn, cần, được tin rằng chuyện này là thực - nhưng người tôi đã cứng đờ khi nhớ đến sự nguy hiểm, khi nhớ đến Jaxon cùng cái cười nhạo báng trong mắt ông ta. *Arcturus Mesarthim chẳng là gì khác ngoài món nhử của bà ta. Mỗi câu của bà ta. Và cô, cô em của tôi - cô đã cắn câu.*

“Em nên... ngủ một chút.” Tôi đứng dậy. “Mai là phiên tòa xử Ivy rồi.”

Phiên tòa này là để xét xử việc nó là một phần của chợ xám; vì đã giúp Vua Đồng Nát bán các thâu thị làm nô lệ.

“Em sẽ đưa ra phán xét đúng đắn thôi,” Hộ vương nói.

Bằng cách nào đó, hắn đã biết rằng tôi không dám chắc phải xử con bé ra sao. “Terebell có cử ai đến chứng kiến phiên tòa không?”

“Errai.”

Tuyệt. Errai thân thiện chẳng kém gì một cái đấm vào mồm. “Đừng nhìn ta như thế,” Hộ vương khế nói.

“Em có nhìn gì đâu. Em *yêu quý* Errai cực kỳ.” Nụ cười của tôi tắt gần như ngay khi nó vừa nở ra. “Hộ vương, em... Mà thôi. Chúc ngủ ngon.”

“Chúc ngủ ngon, cô bé mộng mơ.”

Ba người kia không hỏi vì sao lâu thế tôi mới ra chỗ họ. Nick biết chuyện Hộ vương, và tôi có cảm giác Eliza cũng ngờ ngợ. Thỉnh thoảng tôi bắt gặp chị nhìn từ tôi sang Hộ vương, mắt đảo điên vì tò mò.

Chúng tôi xông vào cơn bão tuyết. Trong khi chúng tôi cắm đầu đi ngược gió, tôi cố không nghĩ về chuyện vừa xảy

ra. Maria đã suýt thấy được sự thật, và mặc dù tôi không nghĩ bà sẽ đến mách với Terebell, chắc bà cũng sẽ không thể không tiết lộ việc này với ít nhất một chỉ huy khác. Bí mật của chúng tôi có thể sẽ bị phanh phui. Dù việc được ở gần hắc có giúp tôi cất một gánh nặng, nó vẫn quá nguy hiểm.

Nhưng tôi nhớ việc nói chuyện với hắc. Tôi nhớ việc chỉ ở bên hắc mà thôi. Tôi muốn hắc - nhưng điều tôi muốn có lẽ chỉ là một ảo giác. Mọi chuyện dường như đơn giản hơn nhiều khi tôi chưa trở thành Diêm Hậu.

Khi chúng tôi đi qua một hiệu thuốc ở cuối một dãy cửa hàng, Eliza dừng phắt lại. Nick và tôi quay lại nhìn chị.

“Không sao đâu,” Nick nhẹ nhàng nói. “Đi nào. Chúng ta sẽ tránh xa...”

“Tất cả mọi thứ?”

“Cô sẽ ổn thôi.”

Eliza ngần ngừ bước tiếp. Chúng tôi đi hai bên chị, như thể huyền quang của chúng tôi có thể che chắn cho huyền quang của chị.

Chúng tôi không bao giờ ở lại lâu trong các nhà an toàn, nhưng nơi tôi yêu thích nhất là một căn nhà liền kề ở Limehouse, nhìn ra bến tàu, mà giờ chúng tôi vừa đến. Sau khi chúng tôi khóa trái cửa, Danica đi thẳng lên phòng còn Eliza thì xuống tầng hầm. Tôi đi làm cho mình một chén xúp.

Một bên đầu tôi bắt đầu đau rần rật. Tôi không biết chúng tôi sẽ làm gì nếu không loại bỏ được lá chắn dò. Vị trí hạt nhân của nó chắc hẳn là tối mật, và thông tin giúp được chúng tôi thì lại khó có thể lọt vào đơn vị của Danica. Thật khó để không gục ngã trước nỗi kinh hoàng.

Khi húp chén xúp, tôi gần như không nếm được vị gì. Tôi kiệt sức vì nghi ngờ tất cả mọi người và mọi thứ. Đột nhiên tôi nhận ra rằng cho dù có làm gì tiếp theo thì tôi cũng phải phân giải mối quan hệ của mình với Hộ vương. Suốt ba tuần qua, những lời Jaxon nói đã cắm móng vuốt vào tâm trí tôi và khiến chất độc e sợ lan ra khắp nơi. Tôi đã bắt đầu nghi ngờ động cơ của Hộ vương. Bản khoản không biết có phải hắc đang thay mặt quân Ranthen thao túng tôi hay không. Họ đã

chọn tôi để dẫn đầu cuộc nổi dậy của họ, nhưng họ cần tôi tự nguyện. Dễ uốn. Có lẽ họ nghĩ rằng một con người đang mê mụ vì tình sẽ dễ gây ảnh hưởng hơn. Có lẽ họ nghĩ rằng nếu tôi muốn Hộ vương đủ nhiều, tôi sẽ làm bất cứ điều gì vì hắn.

Giờ nổi hoang tưởng trào lên trong tâm trí tôi mỗi lần tôi nhìn thấy hắn. Rất có khả năng đây là điều Jaxon muốn; rất có khả năng tôi đang chơi đúng ván bài mà kẻ thù của tôi muốn.

Chỉ có một điều duy nhất phải làm mà thôi. Tôi có thể nói thẳng với Hộ vương rằng Jaxon đã buộc tội hắn ra sao. Cho hắn có cơ hội tự bào chữa. Việc đó sẽ cần đến lòng can đảm, nhưng tôi muốn mình có thể tin hắn.

Trong phòng khách, Nick đang ngồi trước lò lửa, lật lật mấy bản báo cáo. Đứng ở ngưỡng cửa mà tôi cũng nghĩ thấy mùi rượu từ chỗ anh. Trước kia anh luôn từ chối đựng vào rượu, cho đến tận gần đây.

"Anh nhớ cậu ấy," tôi khẽ nói, ngồi phịch xuống trường kỷ bên cạnh anh.

Khi anh trả lời, giọng anh khàn đặc: "Anh nhớ cậu ấy từng phút. Anh... cứ nghĩ sẽ ngẩng lên là thấy cậu ấy."

Lương tâm đã ngăn tôi đuổi Zeke và Nadine ra khỏi khu Seven Dials. Tôi đã gửi thư mời họ tới tá túc với chúng tôi, bất kể cảm tình của họ với tôi có ra sao, nhưng không nhận được câu trả lời.

"Em đã kể cho Hộ vương nghe điều Jaxon nói với em chưa?"

Tôi liếc anh. "Sao anh biết?"

"Cũng như em biết anh đang nghĩ về Zeke thôi. Anh luôn biết."

Chúng tôi cùng nở nụ cười mệt mỏi. "Giá mà người Rephaite cũng dễ đọc như thế," tôi nói, ngồi ngả ra trên ghế. "Không. Em chưa kể."

"Đừng để lâu quá. Em không biết khi nào thì cơ hội để nói ra những điều như vậy sẽ... biến mất đâu."

Chúng tôi ngồi cạnh nhau trong bóng tối lơ mơ. Anh nhìn vào ngọn lửa như thể đang cố tìm kiếm điều gì đó. Tôi cứ tưởng mình đã biết rõ khuôn mặt của Nick Nvgård, cho đến

tận cái cảm chẻ và chớp mũi hơi khoằm xuống của anh. Tôi đã ghi nhớ hình ảnh đôi lông mày nhạt màu của anh xéch lên, khiến anh luôn có vẻ lo lắng thường trực. Nhưng khi ánh sáng rọi vào anh theo hướng này, tôi lại nhận ra những nét lạ lẫm.

“Anh cứ tưởng tượng xem Jaxon có thể đã có kế hoạch gì cho cậu ấy,” anh nói. “Cứ xem Jax đã làm em bị thương nặng thế nào trong cuộc tỉ thí kia.”

“Zeke đâu có tìm cách cướp vương miện của ông ta.”

Anh hầm hừ, nhưng tôi không thể trách anh vì đã lo lắng.

“Terebell muốn đuổi họ đi, phải không?” Khi tôi không trả lời, anh lắc đầu. “Sao em chưa làm vậy?”

“Vi em không nỡ.”

“Em không thể liều lĩnh tỏ ra thông cảm với băng cũ của mình được. Đó là băng của Jaxon.” Giọng anh đã khề hơn, gần như lè nhè. “Hãy làm điều em phải làm. Đừng vác gánh nặng của anh trên vai em, *sōtnos*⁽¹⁾ ạ.”

“Trên vai em luôn có chỗ cho anh mà.”

Nghe vậy, Nick mỉm cười và vòng một cánh tay quanh tôi. Tôi không biết mình sẽ làm gì nếu không có anh ở bên. Nếu anh chọn Jaxon, người bạn suốt mười một năm của anh, thay vì tôi.

Cả hai chúng tôi đều không muốn phải đơn độc với ý nghĩ của mình, vì vậy chúng tôi ngồi lại đó, nghỉ ngơi trước đống lửa. Đêm đã trở thành một quãng thời gian đầy nguy hiểm, khi tôi không ngừng đảo đi đảo lại những con đường lẽ ra tôi nên hay không nên chọn. Lẽ ra tôi đã có thể bắn Jaxon ở ngay trong Chắp chính viện. Lẽ ra tôi đã có thể cắt cổ ông ta trong cuộc tỉ thí. Lẽ ra tôi phải có gan để nói với Hộ vương sự thật. Lẽ ra tôi phải làm tốt hơn, nhiều hơn, khác đi.

Tôi cân nhắc đến những điều đã được bàn đến trong cuộc họp, nhưng tôi mệt đến nỗi vừa mới bắt đầu nghĩ thì đã để tuột mất luồng ý nghĩ và chìm vào giấc ngủ. Mỗi lần tôi thức dậy, tôi lại ngỡ Hộ vương đang ở bên mình. Mỗi lần tôi thức

1. Tiếng Thụy Điển: bé cưng.

dây, lò lửa lại tắt thêm một chút.

Arcturus Mesarthim chẳng là gì khác ngoài món nhừ của bà ta. Mỗi câu của bà ta. Tôi nhớ lại cái đêm dài dằng dặc ấy khi mộng hình của chúng tôi chạm vào nhau lần đầu tiên. Nhớ lại xem mình đã cười dễ dàng ra sao khi khiêu vũ cùng hấn trong thánh phòng.

Và cô, cô em của tôi - cô đã cắn câu. Khi hấn ôm tôi, tôi thấy cảm giác đó là thật, nhưng có lẽ tôi đã quá cả tin. Có phải hấn đã làm tất cả theo lệnh Terebell không?

Có phải tôi là một con ngốc không?

Rồi Nick cũng ngủ thiếp đi, và đến lượt lời anh nói lớn vồn trong đầu tôi. *Anh cứ tưởng tượng xem Jaxon có thể đã có kế hoạch gì cho cậu ấy.*

Tôi cũng tưởng tượng. Và trí tưởng tượng đã trở thành kẻ thù của tôi; tâm trí tôi tạo ra những con quái vật từ hư vô. Tôi tưởng tượng ra Scion sẽ trừng phạt chúng tôi ra sao nếu chúng tìm thấy hang ổ nổi loạn của chúng tôi. Nashira sẽ tra tấn những người tôi yêu quý ra sao nếu mục bắt được họ.

Tôi đã cử người đến khu chung cư nơi cha tôi sống. Họ báo lại là có bọn Dân Vệ canh gác ở ngoài. Ông có thể đang ở trong đó, bị quản thúc. Hoặc có lẽ chúng đang đợi tôi.

Một cái điện thoại cài sim rác nằm trong túi áo tôi. Một cách thận trọng, tôi rút nó ra.

Tôi ấn phím đầu tiên, làm màn hình sáng lên. Ngón cái tôi lơ lửng trên phím số tiếp theo. Trước khi kịp ấn vào đó, tôi cất điện thoại đi và đặt đầu xuống. Cho dù cha tôi có còn sống đi chăng nữa thì chắc hấn Scion cũng đang nghe lén đường dây điện thoại của ông. Ông phải quên tôi đi. Tôi phải quên ông đi. Mọi việc phải như vậy.



Phán xử

“Tòa án của Diêm Hậu cho gọi Divya Jacob, một chiêm chuông thuộc đẳng cấp thứ hai, còn gọi là Jacobite. Cô Jacob, cô bị cáo buộc tội danh khủng khiếp nhất: trợ giúp Vua Đồng Nát và mạng lưới của lão trong việc bắt và bán các thấu thị cho Scion, khiến họ bị giam giữ, bắt làm nô lệ, và trong một vài trường hợp dẫn đến cả cái chết, tại đặc khu trừng giới Sheol I. Cho chúng tôi biết cô có nhận tội không, và thanh khí sẽ quyết định sự thật trong lời nói của cô.”

Nữ Hoàng Ngọc Trai, người chủ trì phiên tòa, đang đứng trên sân khấu trong bộ đồ nhung đen thêu ngọc trai, tóc cài một chiếc mũ tròn điệu đà. Ngồi sau lưng bà, tôi cũng ăn vận lịch sự hơn thường lệ: một chiếc áo lụa ngà có tay dài xòe ra; quần cắt may vừa in, và áo khoác không tay bằng nhung đỏ, có thêu những bông hồng và hoa ly bằng chỉ vàng lộng lẫy. Những lọn tóc xoăn của tôi được chải rối một cách cố ý trên vai, và mặt tôi được tô son trát phấn. Tôi cảm thấy như một con búp bê đang được trưng ra triển lãm.

Ivy đứng trước sân khấu trong một chiếc áo vét cũ kỹ. Một bên tay buông thõng vì tay trái nó đang quàng băng. Tay kia bị trói vào lò than bằng dải lụa màu xanh da trời.

“Có tội.”

Ngòi bút của Minty Wolfson chạy sột soạt trên cuốn sổ ghi chép, nhìn như cả thế kỷ nay rồi chưa có ai chạm vào nó. Theo như tôi biết thì mọi phiên tòa của nghiệp đoàn đều phải được ghi chép lại cho hậu thế.

“Cô Jacob, hãy cho tòa biết về mối liên hệ của cô với Vua Đồng Nát.”

Tôi chưa gặp lại Ivy kể từ sau cuộc tỉ thí. Nó đã ở một đơn vị phía Bắc sông, nằm kín trong phòng riêng của mình để tránh bị trả thù. Nó đã mập lên một chút, và tóc nó, hồi ở đặc khu đã bị cạo trụi, giờ đang bắt đầu mọc lại đen óng.

Một cách bình tĩnh, nó kể lại câu chuyện từng kể ở cuộc tỉ thí về việc nó được Vua Đồng Nát nhận vào ra sao, được lão đưa lên làm đồng tử như thế nào, và được lệnh gửi các thấu thị có tài đến chỗ lão để “làm việc”.

Lão đã biến mất sau cuộc tỉ thí, cũng như các đồng minh của lão. Chỉ còn lại Ivy. Đầu mối duy nhất cho chúng tôi biết lão có thể đã đi đâu.

Chúng tôi đang ở trong một tòa nhà bỏ hoang khác, một thánh phòng gần Whitechapel đã bị đóng cửa vì chiếu phim của thế giới tự do. Các chỉ huy cấp cao và hai đồng tử của tôi ngồi hai bên tôi, lắng nghe Ivy kể lại những vụ mất tích đáng ngờ của các thấu thị. Errai Sarin đứng ở một góc đằng cuối thánh phòng, trong khi trên đầu chúng tôi, trong các lô, là mười tám cử tọa khác, những người sẽ đưa tin về phiên tòa cho các thành viên còn lại của nghiệp đoàn.

“Cô thấy là các thấu thị này đang biến mất, và cô đã lo lắng. Cô mách với Rạch Miệng, khi đó là đồng tử tối cao,” Nữ Hoàng Ngọc Trai nói bằng chất giọng trong trẻo, thánh thót của bà. “Chắc hẳn cô coi cô ta là người đáng tin. Cô có thể miêu tả lại mối quan hệ của hai người không?”

“Chúng tôi đã rất gần gũi. Từng là như thế,” Ivy nói. “Đã có lúc chúng tôi không thể sống thiếu nhau.”

“Hai người là tình nhân.”

“Phản đối, thưa Nữ Hoàng Ngọc Trai,” Minty xen vào. “Đó là ám chỉ của bà. Bị cáo không bị bắt buộc phải...”

“Tôi không phiền,” Ivy nói. “Khi gia nhập đám Diêm Binh nó đã phải lòng Hector, nhưng đúng thế. Trước đó chúng tôi đã là tình nhân.”

Minty ném cho Nữ Hoàng Ngọc Trai cái nhìn bực bội, nhưng vẫn ghi lại thông tin đó.

Họ xem xét điều tra của Rạch Miệng về hầm Camden và các thấu thị bị giam cầm mà nó tìm thấy ở đó, và báo cáo của

nó về cho Haymarket Hector. Lòng tham của Hector với món tiền dễ kiếm đã thuyết phục hẳn tham gia chợ xám thay vì xóa bỏ nó.

Tôi đưa mắt liếc về phía Errai, mặc cả một cây đèn, theo thói thường của quân Ranthen. Tôi biết gã chẳng đủ kiên nhẫn để theo dõi tình hình nghiệp đoàn, nhưng tôi nhận thấy cái nhìn dò xét của gã. Gã sẽ báo lại từng từ của phiên tòa với Terebell.

“Cô có biết là các thâu thị bị mất tích đã bị bán cho Scion để kiếm lời cho chủ nhân của cô không?”

“Không,” Ivy đáp.

Minty tiếp tục chép lia lịa như thể tay bà sắp rụng đến nơi.

“Còn ai khác tham gia đường dây đó nữa?”

“Mẹ Bề Trên, tất nhiên rồi. Vô Diện, Quạ Bịp, Phu Nhân Tai Quái, Nữ Hoàng Băng Giá, Jenny Răng Xanh, và Năm Đấm Máu. Cả một vài đồng tử của họ nữa. Nhưng Nửa Xu thì không,” nó nói thêm. “Gã không biết về vụ này.”

Cũng có chút nhẹ nhõm. Nửa Xu rất được yêu mến, và tôi không muốn bằng chứng lại bắt tôi phải trục xuất gã.

“Có lúc nào,” Nữ Hoàng Ngọc Trai nói, “cô thấy Nhiếp Hồn Trắng, nghiệt chủ của I-4, giao du với nhóm này không?”

“Không.”

Trên lô có tiếng xì xào. Tôi túm chặt tay vịn ghế.

Thật khó tin là Jaxon lại không biết về chợ xám, nếu ông ta đã đi lại với tộc Sargas suốt hai thập kỷ.

Nữ Hoàng Ngọc Trai ngần ngừ. “Theo như cô biết thì có thành viên nào của chợ xám có làm ăn với Nhiếp Hồn Trắng hay nhắc đến việc ông ta có liên quan không?”

“Tôi ước gì mình có thể nói là ‘có’,” Ivy lầm lì nói, “nhưng tôi sẽ không nói dối. Rất có thể ông ta có liên quan mà tôi không...”

“Xin cô không vô đoán gì hết,” Chúa Tiêu quát lớn. “Đây là tòa án của Diêm Hậu chứ không phải một buổi xem chỉ tay.”

Con bé cúi gầm đầu xuống. “Dù biết là chẳng có nghĩa

gì," nó nói, giọng cao hơn một chút, "nhưng tôi xin lỗi. Lẽ ra tôi phải làm nhiều hơn. Và sớm hơn."

"Đúng thế, đồ tà chiêm," ai đó quát với xuống chỗ nó. "Mày xứng với cái tên ấy đấy!"

"CẶN BÃ!"

"Đủ rồi," tôi quát lên lơ.

Một số người im ngay, nhưng chỉ khoảng năm giây sau, những lời chửi rửa lại ném xuống. Sự căm ghét ăn sâu dành cho đám tà chiêm sẽ không thể mất đi chỉ trong vòng vài tuần. Lại thêm một đóng góp về vang nữa của Jaxon cho nghiệp đoàn.

"Trật tự." Nữ Hoàng Ngọc Trai gõ búa. "Các cử tọa *không* được cắt ngang phiên tòa!"

Nghe câu chuyện lần thứ hai cũng không thấy bớt kinh khủng hơn chút nào; tôi tự hỏi sự thật còn nhiều hơn những gì Ivy biết là bao nhiêu. Theo như nó kể thì nó chỉ là một con tốt.

"Giờ thì," Nữ Hoàng Ngọc Trai nói, "thanh khí sẽ quyết định xem bị cáo có thốt ra lời dối trá nào không."

Ognena Maria nhảy xuống từ sân khấu. Bà là một chiêm hỏa, một dạng chiêm sư thông thường chuyên dùng lửa để tìm tới thanh khí. Bà quẹt một que diêm rồi ném vào lò than đã được chất sẵn củi và nồm. Khi lửa đã bén, bà nói, "Lại đây, Ivy."

Ivy nhích về phía lò than. Maria đặt một tay lên bên vai còn lạnh của nó và kéo nó lại gần.

Thanh khí rung động. Maria ghé vào lò lửa sát đến nỗi mồ hôi đọng lấm chấm ở môi trên của bà.

"Tôi không thấy nhiều lắm," bà nói, "nhưng lửa rất sáng và khỏe, và được thắp lên rất dễ dàng. Cô ta nói thật."

Bà vỗ vỗ cánh tay Ivy trước khi quay đi. Ivy co người tránh lò lửa.

"Các chỉ huy cấp cao giờ sẽ bỏ phiếu," Nữ Hoàng Ngọc Trai nói. "Có tội?"

Bà giơ tay lên. Một lát sau, Maria, Tom và Chúa Tiêu cũng giơ tay. Nick, Eliza, Wynn và Minty để nguyên tay.

"Diêm Hậu, lá phiếu quyết định là của cô."

Ivy vẫn cúi gầm mặt. Những vết sẹo rạch khắp làn da nâu mịn của nó. Dấu vết từ sự tàn nhẫn của người Rephaite. Tôi còn nhớ rõ mồn một khi thấy nó đêm đầu tiên ở đặc khu, với mái tóc xanh chói rục và đôi tay run rẩy. Nó là người hay sợ hãi nhất trong số chúng tôi, chính là người đã giúp bán các thấu thị khác làm nô lệ; người đã ở bên tôi trong thời khắc đen tối nhất; người đã sống sót để rọi ánh sáng vào sự đồi bại này.

Tôi cũng đã mất nhiều năm hầu hạ một nghiệt chủ mà tôi không biết rõ bản chất. Tôi đã làm theo lệnh ông ta mà không thắc mắc. Nếu tôi có thể làm việc cho một kẻ phản bội mà vẫn trở thành Diêm Hậu, thì tôi không có quyền tước bỏ của Ivy một vị trí trong nghiệp đoàn vì đã phạm một tội tương tự.

“Tôi phải coi là cô có tội.”

Con bé không giật mình, nhưng Wynn thì có.

“Dưới trướng những người tiền nhiệm của tôi, một tội danh như thế này sẽ phải chịu án tử,” tôi nói tiếp. Wynn đứng bật dậy khiến chân ghế rít lên. “Tuy nhiên... đây là tình huống đặc biệt. Cho dù cô có biết về việc mua bán với Scion và tìm kiếm sự giúp đỡ đi chăng nữa, cô cũng sẽ chẳng được hỗ trợ gì từ Hội đồng phi Tự nhiên. Tôi cũng tin là tội của cô đã bị trừng phạt đủ bởi thời gian cô sống ở đặc khu trừng giới Sheol I.”

Tiếng ngồi bút lại sột soạt. Tom rướn người về phía tôi.

“Diêm Hậu,” ông thì thầm, “con bé đã rất dũng cảm khi ra thú tội, nhưng nếu *không* có hình phạt nào thì...”

“Chúng ta phải đưa ra một thông điệp rằng việc thông đồng với chợ xám chắc chắn sẽ bị trừng phạt,” Chúa Tiêu nói. “Nếu khoan hồng, cô sẽ cho thấy cô đang coi thường nỗi đau của các thấu thị của mình.”

“Tôi không nghĩ nặng nề đến thế,” Tom nói, mày nhăn lại, “nhưng đúng là cô đang nhẹ tay quá. Mà cô thì không nhẹ tay được.”

“Hector sẵn sàng cắt cổ người khác nếu hắn thấy bực mình,” tôi nhắc họ. “Nếu so với việc đó thì bất kỳ hình phạt nào tôi đưa ra cũng sẽ bị coi là yếu đuối. Tôi không thể thắng.”

Chúa Tiêu liếc nhìn Ivy. “Xử tội chết thì sẽ quá cực đoan,”

ông nói, “nhưng phải đem nó ra làm gương. Nếu cô quá nhân nhượng, các thiếu thị sẽ nghĩ cô cũng sẽ nhân nhượng với bất kỳ tội ác nào.”

Cái nhìn của Wynn đang xuyên thấu tôi. Dẫu có làm gì tiếp theo thì tôi cũng sẽ khiến ai đó tức giận, dù là người trên sân khấu hay trên lô.

“Tôi muốn cô trở thành một thành viên của Nghiệt Hội, Ivy.” Giọng tôi vang vọng khắp thánh phòng. “Tôi sẽ cho cô một cơ hội nữa.”

Con bé ngẩng đầu lên. Maria lầm bầm chữ thề, trong khi Chúa Tiêu lắc đầu và những lời rì rầm giận dữ tràn từ trên xuống.

“Diêm Hậu.” Nữ Hoàng Ngọc Trai đang run lên. “Đây là một quyết định hết sức khác thường. Để các cử tọa nghe rõ, tôi xin được hỏi lại, có phải cô không định đưa ra bất kỳ hình phạt nào không?”

“Lời khai của cô ta đã có vai trò quan trọng trong việc vạch trần chợ xám.” Về phần nộ trên mặt các cử tọa đã bắt đầu khiến tôi nghi ngờ quyết định của mình, nhưng giờ tôi không thể rút lui được nữa. “Nếu không có nó, Mẹ Bề Trên và Vua Đồng Nát có thể sẽ vẫn còn ảnh hưởng ở thành này.”

Tiếng la ó vọng từ lô xuống. “Ai thêm quan tâm chứ?” tôi nghe họ nói. “Con chó cái ấy đã bán đứng chúng ta!”

“Treo cổ nó đi!”

“Cho nó rũ xương ra!”

Đây là những người sẽ đưa tin về phiên xử đầu tiên của tôi dưới tư cách Diêm Hậu. Nếu họ không vừa lòng thì cả nghiệp đoàn sẽ sớm chống lại phán quyết của tôi.

“Ognena Maria đã quyết rằng cô ta thành thật,” tôi nói, “và tôi không thấy có lý do gì khiến bị cáo lại tiếp tục trung thành với Vua Đồng Nát - nhưng vẫn có mối nguy ở đây. Cô ta sẽ bị quản thúc tại một tòa nhà của chúng ta, hoặc bị một chỉ huy coi giữ, trong vòng ít nhất là ba tháng tới.”

Các chỉ huy có vẻ được xoa dịu, tuy còn hơi cay cú, nhưng đám cử tọa vẫn la ó đòi hình phạt nặng hơn. Ivy, nhìn như sắp ngất xỉu, đã bình tĩnh lại đủ để khẽ gật đầu với tôi một cái.

“Phiên tòa kết thúc.” Nữ Hoàng Ngọc Trai gõ búa xuống.
“Divya Jacob, thanh khí xóa tội cho cô!”

Một tràng la ó giận dữ vang lên. Chúa Tiêu cắt dải băng buộc Ivy vào lò than. Khi dải băng rơi xuống, Wynn liền chạy từ trên sân khấu xuống, vòng tay ôm lấy Ivy, và dẫn nó đi xa khỏi những tiếng hò hét từ trên lò.

Chị làm thế là phải. Tốt nhất là nó tránh mặt đi ít lâu trong khi mọi sự yên ắng trở lại. Tôi đang định đứng dậy thì một người mới đến bước từ bên cánh vào, khiến cảnh hỗn loạn ngưng bật.

Tôi nhận ra bước chân thoải mái ấy, đôi ủng da cao gót và cái áo choàng lụa có mũ trùm màu xanh lá cây ấy. Đây chỉ có thể là Jack Hickathrift, nghiệt chủ mới của III-1, người luôn có cả chục các em hâm mộ đeo bám. Gã đã thế chỗ Quạ Bịp sau cuộc tỉ thí. Maria búng ngón tay để tôi chú ý rồi tự chỉ vào mình.

Jack Hickathrift cúi chào thật thấp. “Diêm Hậu.” Giọng gã nhẹ nhàng và êm như mật. “Tôi xin phép.”

“Xin mời,” tôi nói.

Gã đưa một bàn tay ưu nhã lên và hạ mũ trùm xuống, để lộ khuôn mặt thanh tú, xương xương, trắng bóc. Mái tóc dày đỏ sẫm loăn xoăn phủ kín một bên mắt. Mắt kia màu hạt dẻ sáng trong, gần giống màu hổ phách hơn là xanh, viền lông mi dài. Gã mỉm cười với đám cử tọa.

“Xin cảm ơn Diêm Hậu. Lần đầu tôi thấy cô là ở cuộc tỉ thí, còn trước đó thì chỉ được biết đến danh tiếng của cô mà thôi,” gã nói. “Tôi cứ ngỡ mình sẽ quy ngã vì sắc đẹp của cô đấy.”

Chắc hẳn vẻ mặt tôi đã quá rõ ràng. Cả đời tôi chưa từng được ai khen ngợi nhan sắc, chứ đừng nói đến chuyện được khen giữa bàn dân thiên hạ thế này.

“Anh có quý ngã, nếu tôi nhớ không lầm,” tôi nói, gần như không suy nghĩ gì cả, “nhưng tôi không nghĩ là do sắc đẹp của tôi đâu.”

Tiếng cười vang vọng khắp thánh phòng. Jack Hickathrift nhăn nhó cười, để lộ hàm răng đều tăm tắp vẫn còn nguyên vẹn sau cuộc tỉ thí. Người gã đầy vết bầm tím vì cuộc chiến,

như tất cả những kẻ sống sót khác, và ai cũng biết giờ gã đã mất ngón cái bàn tay trái.

“Jack, đồ vô lại,” Maria nói, làm bộ giận dữ. “Cậu định quyến rũ Diêm Hậu để lấy lòng cô ấy chắc?”

“Tôi sẽ *không* bao giờ làm một việc như vậy, Maria ạ.” Gã đặt một tay lên ngực. “Tôi yêu bà quá mà.”

“Tôi cũng nghĩ thế đấy.”

Từ trên lô có tiếng huýt sáo trêu chọc vọng xuống. Tôi ngồi thẳng dậy, soạn ra một bộ mặt vui vẻ dửng dưng.

“Cho tôi biết, Jack,” tôi nói, “anh vẫn mở đầu các cuộc gặp mặt với Haymarket Hector theo cách này à?”

“Có thể thế đấy,” gã đáp lại, vẫn tưng tưng, “nếu Hector cũng đẹp lộng lẫy như cô, thưa Diêm Hậu.”

Lúc đầu gã đã khiến tôi bị bất ngờ, nhưng giờ tôi ngồi ngả ra trên ghế, cố không mỉm cười trước sự ranh mãnh của gã. Đây chỉ là một màn diễn, một trò chơi quyền lực mà thôi. “Vì sự tự cao của anh, tôi sẽ cho phép anh tin là lời nịnh đầm của anh có tác dụng,” tôi nói bằng giọng chán chường. “Anh muốn gì?”

Thêm nhiều tiếng cười nữa. Jack nháy mắt.

“Tôi đến để xưng danh trước khi người khác kịp cướp chỗ,” gã nói. “Tôi muốn cai quản I-4.”

“Anh đã làm chủ một khu rồi còn gì.”

“Tôi có tham vọng lớn hơn.”

“Sao anh lại nghĩ mình có thể kiểm soát một khu vực then chốt như vậy?”

“Tôi sống sót sau cuộc tử thí mà vẫn nguyên vẹn. Điều đó chứng tỏ sức mạnh của tôi. Tôi đã cai quản III-1 suốt sáu năm trong khi Quạ Bịp chết chìm trong rượu chè và trác táng.” Gã quỳ một bên gối xuống. “Tôi sẽ toàn tâm toàn ý phục vụ cô và đại nghĩa của cô, thưa Diêm Hậu. Tôi đã giết Mài Dao trong Vòng Hoa Hồng để hấn không tấn công được cô, vì tôi biết cô sẽ là một Diêm Hậu tốt.”

Đúng là gã đã làm vậy. Tôi không hề tin là gã làm vậy để bảo vệ tôi, nhưng gã cũng đã không tìm cách đấu với tôi - ngay cả khi nghiệt chủ của hấn định giết tôi.

“Hãy để tôi tự chứng tỏ mình,” Jack nói. “Hãy để tôi kiểm soát I-4.”

Tôi nhìn các chỉ huy. Maria gật đầu lia lịa, Tom giơ ngón tay cái lên với tôi và cười, còn những người khác thì có vẻ dửng dưng, mà tôi coi điều đó có nghĩa là họ không phản đối gì ghê gớm. Tôi sẽ phải giải quyết việc ai cai quản cái khu mà gã đã bỏ lại, nhưng I-4 cần người đứng đầu hơn.

“Được thôi,” tôi nói. “Jack Hickathrift, tôi tuyên bố anh là nghịet chủ của Tổng khu I, Phân khu 4, có toàn quyền cai trị ở đó chừng nào thanh khí còn cho phép.” Tiếng hoan hô vang dội khắp lô. “Ai sẽ là đồng tử của anh?”

“Việc đó thì tôi sẽ phải trả lời sau, thưa Diêm Hậu. Không phải là tôi chưa nghĩ đến chuyện đó,” gã thêm vào, “nhưng tôi cần, ờ, cân nhắc một vài lựa chọn.”

“Hừm.” Tôi nhướn một bên mày. “Tôi chắc là vậy rồi.”

Jack đi thẳng đến I-4 để xem nó đã thay đổi ra sao kể từ khi Jaxon bỏ đi. Theo lệnh tôi, gã hứa sẽ ra tối hậu thư cho Zeke và Nadine: chuyển đến một nhà an toàn của Nghịet Hội và gia nhập cùng chúng tôi, hoặc tự thân vận động. Dù gì thì họ cũng sẽ phải rời I-4. Tôi đã lần lữa việc không thể tránh khỏi đó quá lâu rồi.

Một vài chỉ huy đã liếc tôi về bất mãn khi tôi đi từ sân khấu xuống. Trong mấy tuần qua, tôi đã nhận ra rằng Nữ Hoàng Ngọc Trai và Chúa Tiêu là hai người cứng nhắc nhất và tuân thủ truyền thống nhất. Tom thì dễ tính hơn so với vẻ bề ngoài của ông. Maria khá là khó đoán, còn Minty thường chọn cách làm sao cho ít gây xúc phạm nhất. Wynn thì luôn tìm cách bảo vệ những người yếu thế.

Thường thường quan điểm của họ sẽ khá cân bằng, nhưng lần này chỉ có Wynn là thực sự ủng hộ phán quyết của tôi đối với Ivy. Chị đã nắm tay tôi và hứa rằng lòng nhân từ của tôi sẽ không bị quên lãng.

Với những người khác, lòng nhân từ không được coi là phẩm chất đáng quý. Tin tức giờ chắc đã lan ra khắp nghịet

đoàn, cảnh báo với các thiếu thị của tôi rằng Diêm Hậu của họ là kẻ bạc nhược.

Nhưng không thể khác được. Ivy đã chịu đựng đủ cho cả một đời người rồi.

Quay về nhà an toàn, Nick chuẩn bị nấu bữa tối trong lúc tôi chăm sóc các vết thương sau cuộc tử thí. Vết cắt bên sườn tôi đang lên da non, làm tôi ngứa ngáy đến phát điên. Nó nổi lên từ dưới cánh tay xuống hông tôi thành một đường đỏ ửng. Một kỷ vật từ người thầy cũ của tôi. Hộ vương có những vết sẹo còn sâu hơn thế nhiều, hình phạt của hắn vì đã phản bội tộc Sargas - những hình phạt hắn sẽ không phải chịu nếu không vì Jaxon. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy chúng, nhưng tôi đã sờ thấy những lần sẹo ngang dọc trên lưng hắn. Jaxon Hall đã để lại dấu vết trong cuộc đời của tất cả chúng tôi.

Một ngày nào đó, sớm thôi, ông ta sẽ phải trả giá.

Tôi nhìn vào gương và rửa lớp son phấn đi. Bên dưới đó, đôi môi tím tái của tôi như bị bỏng, và mắt tôi cũng thâm quầng. Hàng tuần liền chỉ sống bằng xúp lơng và cà phê đã khiến xương tôi nhô lên sát da.

Đây không phải là khuôn mặt của một thủ lĩnh.

Khi tôi quay đi, trong gương bỗng có ánh phản chiếu lấp lánh. Tôi chạm tay lên sợi dây chuyền đang đeo, sợi dây mà Hộ vương đã tặng cho tôi, với cái mặt hình cánh chim. Nó đã cứu mạng tôi sau cuộc tử thí.

Dưới nhà, Nick đang đứng bên lò đốt củi, khuấy cái nồi hơi bốc nghi ngút, trong khi Eliza gục đầu trên một tờ giấy. Ngay khi tôi bước vào, chị liền ngẩng lên.

"Em," chị lầm bầm nói, "đúng là số đỏ."

"Phải, em vẫn thường nghĩ số mình *sao mà đỏ* thế. Đỏ đến mức bị Scion bắt và bị tống đến một thành phố tù đầy suốt nửa năm. Hãy đóng chai cái số đỏ của em mà bán đi. Kiếm tiền đây."

Chị bĩu môi. "Chính Jack Hickathrift trứ danh tán em mà em chẳng may mắn xốn xang gì cả. Em biết chị đã mê anh chàng bao lâu rồi không?"

Tôi ngồi xuống. “Chị cứ việc đến xin làm đồng tử của gã, nhưng em nghĩ chị sẽ phải xếp hàng đấy.”

“Thôi, cảm ơn. Chị muốn được là người tình chân chính duy nhất của chàng cơ,” chị ngân nga.

Nghe vậy, tôi thoáng nở nụ cười, nhưng rồi nụ cười lại tắt ngay khi tôi thấy chị đang làm gì. Chị nói đó là một danh sách các địa điểm có lá chắn dò mồi đang được sử dụng. Máy rút tiền, bộ điện thoại, taxi Scion, cửa ra vào của quán ô xi, bệnh viện, trường học, siêu thị và nhà tạm cho người vô gia cư đều đã được báo có thể là những cái bẫy chết người. Không thiếu thị nào có thể đi quanh thành lâu mà không đụng phải một thứ trên danh sách đó.

Nick đưa chúng tôi mỗi người một tách trà và một bát xúp lúa mạch. Ánh đèn dầu bập bùng khiến mặt anh trông nhăn nhúm.

“Trong nghiệp đoàn đang có sự bất mãn, Paige ạ,” anh nói. “Mọi người không hài lòng với phán xét của phiên tòa.”

Ngạc nhiên chưa. “Hector đã cho họ ném mùi máu đổ,” tôi nói, “nhưng họ không được quyền đòi đổ máu. Ivy cần được bảo vệ chứ không phải là trừng phạt thêm nữa.”

“Anh mừng là em đã không hà khắc với con bé. Anh chỉ muốn cảnh báo với em là một số thiếu thị của em không thấy thế.”

“Nếu họ có thể chịu được quyết định của Hector, mà có trời biết các quyết định của hắn đều là rác rưởi cả, thì họ cũng có thể chịu được quyết định của em.”

“Các quyết định rác rưởi của em ấy à?”

Tôi lườm anh một cái. Anh hơi mỉm cười, nụ cười thực sự đầu tiên tôi thấy ở anh từ bao ngày nay.

“Xin lỗi.”

“Chẳng buồn cười gì cả. Khi nào thì Dani xong ca làm?”

“Khoảng một giờ,” Eliza nói.

Tôi xem đồng hồ. Mười một rưỡi. Khả năng Danica có thể khám phá ra điều gì là rất nhỏ, nhưng chị là tay trong duy nhất của chúng tôi: và nếu có ai có đủ quết tâm để tìm ra vị trí nguồn năng lượng của lá chắn dò thì đó chính là Danica Panić.

“Errai đã nói chuyện với anh sau phiên tòa,” Nick nói. “Gã bảo Terebell muốn gặp em đêm nay - lúc nửa đêm. Anh sẽ đi cùng.”

“Tuyệt. Em rất nóng lòng được xem thường suốt một tiếng đồng hồ.” Ngoài các việc khác thì tôi còn phải xin tiền Terebell nữa. “Chỉ có sổ sách đấy không?”

Eliza lôi cuốn sổ cái ra và đẩy nó qua bàn. Tôi xem lướt qua các nguồn thu của chúng tôi. Các khoản thu nhỏ giọt thì đúng hơn, ngoại trừ cục tiền của Terebell và thuế của nghiệp đoàn. Tôi nghĩ lý do duy nhất Hector giàu có một cách dễ dàng như thế là vì chợ xám đã đem lại quá nhiều lợi nhuận.

Tôi đóng cuốn sổ lại. “Đi chuẩn bị cho chính tề nào. Eliza, chị kiểm tra xem Hội đồng Phi tự nhiên đã nộp thuế thuê nhà của nghiệp đoàn chưa nhé?”

“Được.”

Terebell muốn gặp chúng tôi ở một tòa nhà bỏ hoang ở Wapping. Một tay xe ôm trong khu đón chúng tôi ở góc phố. Chúng tôi chưa đi được xa thì các màn hình trên khắp thành bỗng bật sáng; lại sắp có tuyên cáo từ Đại pháp quan vĩ đại của chúng tôi đây. Tôi bảo tay xe ôm dừng lại, và chiếc xe ngoặt vào lề đường. Bên kia sông, Frank Weaver xuất hiện trên màn hình thông báo.

“Hỡi người dân trong thành, Đại pháp quan của các bạn đây,” lão nói. *“Vì lý do an ninh, do một mối nguy mà hiện nay chúng tôi chưa thể nói rõ, lệnh giới nghiêm sẽ được thực thi trong thủ đô từ tám giờ tối đến năm giờ sáng, lệnh có hiệu lực ngay lập tức. Các nhân viên Scion làm việc ca đêm sẽ được miễn trừ, nhưng bắt buộc phải mặc đồng phục và có thể căn cước khi đi lại. Chúng tôi yêu cầu các bạn tin rằng biện pháp khác thường này được đưa ra là để bảo vệ các bạn, và xin cảm ơn sự hợp tác của các bạn. Không có nơi nào an toàn hơn Scion.”*

Lão biến mất, được thay thế bởi hình mô neo trên nền trắng. Tôi chỉ còn nghe thấy tiếng thở của mình trong mũ bảo hiểm.

“Ta phải quay lại,” Nick nói. “Ngay bây giờ.”

Khi chiếc xe máy rồ đi, tôi có thể thấy mọi người trên phố đang chỉ trỏ lên màn hình, vẽ giận dữ hằn rõ trên mặt, nhưng rồi họ cũng lục tục quay về nhà.

Tay xe ôm đưa chúng tôi về khu cảng. Đầu tôi quay mòng mòng như một cái máy chạy quá công suất, cố nghĩ cho hết mọi hậu quả có thể nảy sinh từ tuyên bố này. Cộng với các máy quét giấu kín, lệnh giới nghiêm có thể sẽ ảnh hưởng rất nặng nề đến khả năng hoạt động của Nghị Hội.

Eliza ngẩng lên từ đồng thuế khi chúng tôi lao vào.

“Có chuyện gì thế?”

“Lệnh giới nghiêm chính thức,” tôi nói. “Từ tám đến năm giờ.”

“Ồi, không. Chúng không thể...” Chị chốt cửa sổ lại. “Em phải đến gặp quân Ranthem cơ mà?”

“Việc đó phải đợi thôi.”

Chúng tôi khóa kín các cửa, và Nick đi kiểm tra lần cuối. Khi các cửa đã an toàn, anh đến ngồi với chúng tôi bên bàn, trong khi sự nghiêm trọng của vấn đề khiến chúng tôi đều im lặng, chìm đắm trong suy nghĩ riêng.

Trong khi chúng tôi ngồi đó, tôi cố nghĩ xem có cách nào để tránh lệnh giới nghiêm không. Sẽ đặc biệt khó nếu Jaxon đang báo với Scion về hoạt động của chúng tôi. Ông ta biết hết các đường ngang ngõ tắt, ít nhất là ở khu trung tâm. Tôi có thể cử do thám đi tìm những đường hầm mới, những lối mòn ông ta chưa biết, nhưng sẽ không có nhiều lắm. Sự rành rẽ của ông ta về London đã được bồi đắp suốt nhiều thập kỷ nên dày dặn hơn của tôi nhiều.

Cách tốt nhất là di chuyển bằng các đường hầm *bên dưới* thành, nhưng đám móc cồng và bới rác sẽ không cho chúng tôi đi sâu xuống lòng đất. Họ là dân London vô gia cư, phần lớn là vô minh, sống bằng nghề moi móc ở các dòng sông ngầm và cống rãnh của thành để tìm những đồ lặt vặt đem bán. Họ coi các đường hầm dưới London là lãnh địa của mình, coi các nắp cống trên phố là cửa ra vào, và có một giao kèo bất thành văn rằng đó là vương quốc của họ. Chẳng thành viên nghiệp đoàn nào dám xuống đó.

Ai đó hoặc cái gì đó đâm mạnh lên cửa trước. Chúng tôi bật dậy, các bè vong run rẩy xung quanh.

“Dân Vệ.” Nick đã bắt đầu chạy ra. “Chúng ta có thể...”

“Đội đã,” tôi nói.

Hai tiếng rầm rầm nữa. Những mộng trường ngoài kia không phải của con người. Tôi từ từ thả bè vong của mình ra.

“Không. Là quân Ranthen đấy.”

Nick chửi thề.

Tôi bước ra hành lang và hé mở cửa, nhưng vẫn để nguyên dây xích chắn ngang. Những cặp mắt màu lục nhạt lóe lên - ngay trước khi sợi xích bị giật tung ra khỏi khung cửa và cánh cửa bật mở toang hoác.

Cánh cửa đập mạnh vào vai tôi. Tôi chưa kịp hoàn hồn thì một bàn tay đeo găng đã túm lấy ve áo khoác của tôi và ép tôi vào tường, khiến Eliza và Nick hét lên phản đối. Lần đầu tiên kể từ sau cuộc tử thí, hồn tôi tung ra như một sợi dây cao su - chỉ để rồi lại đập vào một mộng trường được bọc giáp kỹ càng và bật trở lại xác tôi. Con đau nóng rực lan lên một bên má tôi và xoáy vào thái dương.

“Giờ thì ta đã thấy,” Terebell Sheratan nói, “đầu tư vào cô là sai lầm thảm hại, mộng hành ạ.”

Mấy Ranthen theo bà ta vào hành lang. Nick chĩa khẩu súng lục vào tay bà ta. “Thả cô ấy ra. Ngay.”

Chỗ đau đang sưng lên không ngừng. Tôi cố không để lộ ra, nhưng mắt tôi bắt đầu chảy nước.

“Nếu cô là người Rephaite thì ta còn có thể châm chước cho sự chậm trễ của cô, nhưng cô lại là phạm nhân,” Terebell nói. Tôi bắt mình phải nhìn thẳng vào mặt bà ta. “Mỗi giây trôi qua là vòng đời của cô bớt đi một giây. Đừng bảo ta là cô không biết xem giờ.”

“Có lệnh giới nghiêm,” Nick nói. “Có hiệu lực ngay trong tối nay. Chúng tôi phải quay trở lại.”

“Điều đó không thể thay thế được nghĩa vụ của cô là đến gặp ta.”

“Bà vô lý rồi đấy, Terebell.”

“Con người mà cũng dùng từ đó thì hay thật,” Pleione

nói. “Giống loài của các ngươi chính là định nghĩa cho từ *vô lý* còn gì.”

Mắt tôi nảy đom đóm. Đúng lúc bàn tay đang giữ tôi siết chặt đủ để khiến tôi bầm tím thì tôi thấy Hộ vương bước qua cửa. Chỉ cần nhìn toàn cảnh chưa đầy một giây, mắt hắn đã rực lửa, và hắn quát Terebell bằng tiếng Gloss. Bà ta quăng tôi, như thể tôi chỉ là một bao bột, về phía Nick, và anh đỡ lấy tay tôi.

“Sao bà dám?” Eliza công phẫn nói. “Bà tưởng con bé chưa bị hành tội đủ trong Vòng Hoa Hồng hay sao?”

“Ngươi không được ăn nói với bá cử theo cái lối đó,” Pleione nói.

Eliza xù lông. Tôi áp tay lên trán, cố bắt con đau biến đi.

“Paige,” Nick khẽ nói. “Em có sao không?”

“Em ổn.”

“Đừng có giả vờ bị ốm,” Errai nhếch môi.

“Errai, thôi đi cho tôi nhờ,” tôi gần lên.

“Ngươi vừa nói gì với ta, người phạm?”

“Tất cả các người, thôi ngay,” Hộ vương xẵng giọng. “Đây không phải là lúc để cãi cọ vật. Lệnh giới nghiêm cùng với lá chắn dò sẽ ngăn cản hoạt động của nghiệp đoàn nghiêm trọng nếu chúng ta không tìm ra được cách giải quyết.” Hắn đóng cửa lại. “Nghịệt Hội là liên minh của cả quân Ranthen và nghiệp đoàn. Nếu đoàn kết, chúng ta sẽ là mối đe dọa lớn hơn nhiều so với khi chia rẽ. Nếu các người không thấy được điều đó thì đúng là một lũ ngốc.”

Im lặng căng thẳng. Từng sợi lông trên tay tôi đều dựng đứng lên; tôi chưa bao giờ nghe Hộ vương nói về uy quyền như thế trước mặt các Ranthen khác. Nick hạ súng xuống.

“Nếu mọi người đều đã hạ hỏa,” tôi nói, “có lẽ chúng ta có thể bắt đầu buổi họp được rồi.”

Terebell lướt vào phòng khách, theo sau là quân Ranthen. “Đem rượu ra, mòng hành.”

Mặt tôi nóng rực.

“Paige, để anh lấy cho,” Nick nói, nhưng tôi đã đi vào bếp.

Bà ta muốn thấy tôi phản ứng; tôi sẽ không cho bà ta thỏa mãn. Tôi thò tay xuống dưới bồn rửa và lôi ra một chai rượu bà ta đã để lại cho chúng tôi giữ hộ. Tôi đổ đầy năm ly, làm rượu vang đỏ sánh hết cả lên bàn, rồi tu mấy ngụm thẳng từ trong chai.

Rượu đốt cháy họng tôi. Trong hành lang, Nick đứng lẩn quất như một tay vệ sĩ bên ngoài cửa phòng khách. Khi chúng tôi định bước vào, Lucida Sargas chặn chúng tôi lại.

“Một mình thôi,” bà ta nói.

Nick nhúu mày. “Sao cơ?”

“Bá cử muốn nói chuyện riêng với Diêm Hậu.”

Eliza đối mặt với bà ta. Chẳng phải dễ dàng gì, vì chị thấp hơn đến một cái đầu. “Chúng tôi là đồng tử của Paige. Điều cô ấy cần biết thì chúng tôi cũng cần biết.”

“Nếu các người muốn có tiền cho cuộc cách mạng của mình thì không.”

“Bà định nói là cuộc cách mạng của *chúng ta* ấy hả?”

Tôi chạm vào vai Eliza. “Đừng lo. Để sau em sẽ kể cho hai người.”

Cả hai đều có vẻ không vui, nhưng họ lùi lại. Tôi chìa một ly rượu ra cho Lucida.

“Ta không uống,” bà ta nói với một nét gằn giống một nụ cười. “Cô thấy đấy, ta đã thoát những vết sẹo. Cô sẽ thấy là bọn họ đều khó chịu khi không có rượu để xoa dịu cơn đau.”

“Thế mà tôi cứ tưởng đó chỉ là tính cách của họ,” tôi nói.

Bà ta nghiêng đầu. “Đó có phải là một câu ‘đùa’ không?”

“Không hẳn.”

Dựa khay rượu vào hông, tôi mở cửa phòng khách ra. Đầu tôi vẫn đau như búa bổ, chân thì đi không vững. Tôi thường có thời gian chuẩn bị trước khi mộng hành, nhưng cú sốc khi bị mộng trường của Terebell áp đảo đã khiến tôi bất ngờ xuất hồn.

Errai đứng bên cửa sổ. Pleione đang thôn thệu trên trường kỷ (hình như mục ta không ngồi bao giờ, Pleione ấy; mục chỉ toàn *thôn thệu*), trong khi Hộ vương đứng im như tượng ở góc nhà, lưng tựa vào tường. Trong số họ còn có cả

một người lạ mặt nữa: phụ nữ, da tuyền màu bạc và đầu trọc, giống Errai.

Terebell, đang đứng bên lò lửa với tư thế thẳng đuồn quen thuộc, cầm lấy ly rượu và đưa nó lên môi.

“Arcturus,” bà ta nói, “ngài nên uống đi.”

“Tôi chịu được.”

Tôi dần cái khay xuống hơi mạnh tay quá. Terebell nốc một hơi cạn nửa ly rượu.

“Đây là Mira Sarin,” bà ta nói. “Một Ranthen nữa. Cô ta đã lưu vong nhiều năm nay.”

Tôi hơi cúi đầu chào người lạ mặt, và cô ta cũng đáp lại cử chỉ đó. Cặp mắt màu vàng anh thảo của cô ta, to và cách xa nhau, giống của Errai, cho thấy cô ta vừa ăn một ngoại cảm.

“Ta cho gọi cô đến để cho cô biết rằng chúng ta sắp ra đi,” Terebell nói.

“Đi bao lâu?”

“Lâu đến chừng nào cần thiết.”

“Vì sao?”

Bà ta đến bên ô cửa sổ gần nhất. Các Ranthen khác nhìn theo bà ta. “Chúng ta đã tìm thấy các nhóm nhỏ Rephaite sẵn sàng cùng chúng ta đối đầu với tộc Sargas, cả ở đây lẫn ở Âm Gian,” bà ta nói. “Họ đã yêu cầu chúng ta chứng tỏ quyết tâm gây chiến trở lại trước khi họ chấp nhận tham gia cùng chúng ta. Để làm được điều này, chúng ta phải thuyết phục một thành viên có ảnh hưởng trong sáu gia tộc đó tham gia cùng - tốt nhất thì là một Hộ vương, tiền nhiệm hoặc đương nhiệm, vì họ là trưởng tộc.”

“Những người lưu vong sau cuộc chiến có thể sẽ ủng hộ đại nghĩa của chúng ta,” Lucida nói, “vì vậy chúng ta sẽ đến gặp họ trước. Đầu tiên chúng ta sẽ tìm Adhara, Hộ vương đã bị trục xuất của tộc Sarin, người được đồn là có ủng hộ quân Ranthen. Mira biết vị trí của bà ta trong Âm Gian.”

Tôi nâng một ly rượu lên. “Thế nếu không có tác dụng thì sao?”

“Phải có tác dụng,” Hộ vương nói.

Yên tâm thật.

“Sẽ có lợi cho đại nghĩa của chúng ta nếu chúng ta có thể thuyết phục các đồng minh tiềm năng rằng cô là một đối tác trung thành và có khả năng,” Terebell nói tiếp. “Rất nhiều người bạn cũ của chúng ta ghê tởm khi biết chúng ta phải làm việc với con người, vì những gì đã xảy ra... lần trước.” Mặt bà ta trở nên lạnh lùng hơn.

“Các vị muốn tôi chứng tỏ lòng trung thành bằng cách nào?”

“Hãy cho chúng ta thấy là cô sẵn sàng làm bất kỳ điều gì cần thiết để thúc đẩy phong trào này.” Bà ta trao ly rượu không lại cho tôi. “Ta được biết là cuối cùng cô cũng đã thay thế tên đại phản nghịch. Ta đoán cô cũng đã cho đuổi các thành viên còn lại của Bảy Ân, theo lệnh của ta.”

“Jaxon đi rồi, Terebell. Ông ta sẽ không quay trở lại nữa đâu,” tôi đáp, hy vọng bà ta sẽ không để ý sự lẩn tránh của tôi. “Chúng ta cần tập trung vào việc vô hiệu hóa lá chắn dò, nếu không chúng tôi sẽ không thể rời nhà, chứ đừng nói gì đến chuyện châm ngòi cuộc nổi dậy. Hộ vương nói có thể nó được cấp năng lượng bằng kỹ thuật tâm linh, và chúng tôi đã có một danh sách những nơi chúng tôi biết là có giấu máy quét, nhưng chúng tôi cần thêm thông tin.” Không thấy ai trong số họ mở lời, tôi mím môi. “Lucida, bà là người tộc Sargas. Chắc hẳn bà *phải* biết chút gì đó chứ. Bà có biết tại sao chúng lại đưa lá chắn dò ra sử dụng sớm hơn dự kiến không? Cái gì cung cấp năng lượng cho nó?”

Lucida quay đi. Tôi nghĩ chắc bà ta không thích phải nhớ lại mình thuộc về gia tộc nào.

“Chỉ có các huyết bá mới biết lá chắn dò hoạt động ra sao,” bà ta nói. “Có lẽ là cả Tổng Chỉ huy nữa. Còn về lý do họ tăng số máy quét thì ta chỉ có thể đoán là họ muốn thắt chặt quyền kiểm soát thủ đô để đối trọng với mối đe dọa từ Nguyệt Hội.”

“Hạt nhân của lá chắn dò có lẽ được nạp năng lượng từ một cục pin tâm linh: một con oan bên trong lớp vỏ bọc vật chất,” Mira Sarin nói. Giọng cô ta nhẹ nhàng nhưng lạnh tanh.

“Cục pin sẽ kiểm chế và truyền năng lượng do con oan tạo ra. Một điều đáng suy nghĩ đấy.”

Pin tâm linh. Tôi nhớ hồi ở đặc khu có thấy chúng. Người Rephaite dùng chúng cấp điện cho các hàng rào để bất kỳ thẩu thị nào chạm vào cũng sẽ bị sốc, hoặc để tạo ra các khóa móc không thể mở nổi cho tới khi con oan bị đuổi đi. Tôi cố không nghĩ đến Sebastian Pearce, hồn của nó đã bị dùng để làm một cái khóa.

“Cứ cho đó *đúng* là một cục pin tâm linh đi,” tôi nói. “Làm sao để phá được nó? Bằng cách đuổi con oan đi - hay phá hủy lớp vỏ bọc?”

“Ta nghĩ là cách nào cũng được.”

“Đúng là báng bổ,” Errai lầm bầm. “Ghép năng lượng tâm linh với máy móc của con người... tộc Sargas vẫn tiếp tục gây ô nhiễm cho chúng ta.”

“Máy móc của con người thì làm sao?” tôi nói.

“Chúng đầu độc không khí và làm đất nhiễm khuẩn. Chúng dùng nhiên liệu làm từ các vật chất thối rữa. Chúng thô kệch và phá hoại. Bất chúng kết hợp với năng lượng của thanh khí là một điều ô uế.”

Nghe gã nói vậy, tôi chẳng biết cãi lại ra sao.

“Errai nói đúng. Ta ủng hộ đề nghị của cô là loại bỏ hạt nhân lá chắn dò,” Terebell nói với tôi, “nhưng ta muốn cô xin phép ta trước khi cô có bất kỳ hành động nào.”

“Vậy bà có phải xin phép tôi trước khi quyết định không?”

“Cho tới khi nào cô cấp tiền cho quyết định của ta như ta cấp tiền cho cô hiện nay thì mới được.” Bà ta quay lưng lại với tôi. “Cô có thể liên lạc với ta qua Lucida, người sẽ ở lại đây. Các Ranthen còn lại sẽ cùng ta tới Âm Gian.”

“Hộ vương là huấn luyện viên giỏi nhất của chúng tôi,” tôi nói. “Tôi muốn ngài ấy ở lại với Nghiệt Hội hơn. Và tôi sẽ cần ngài ấy giúp nếu tôi định mộng hành trở lại.”

“Ta sẽ chấm dứt việc tập luyện của cô với Arcturus.”

Tôi nhìn hăn, rồi nhìn lưng bà ta. “Cái gì?”

“Cô nghe ta nói rồi đấy. Nếu cô cần được trợ giúp cho công năng của mình, cô có thể nhờ Lucida.”

Hộ vương vẫn nhìn chăm chăm vào lò lửa. Tôi nhận thấy mạch đập của mình rõ mồn một. “Lucida không huấn luyện thấu thị.”

“Đúng thế,” Lucida bình thản nói, “nhưng ai cũng phải bắt đầu từ đâu đó.”

“Tôi không biết các tân binh của tôi sẽ phản ứng với bà thế nào. Tôi biết rõ họ phản ứng với Hộ vương ra sao - họ tôn trọng ngài ấy - và tôi cần sự chắc chắn đó. Mọi việc sắp trở nên rất khó khăn với họ, với lệnh giới nghiêm và lá chắn dò.” Tôi quay sang nhìn hắn. “Hộ vương, chúng tôi cần ngài ở đây.”

Giọng tôi đều đều, nhưng vẫn nghe quá giống một lời cầu xin. Terebell nhìn hắn.

“Ta phải làm theo lệnh bá cử,” cuối cùng Hộ vương nói.

Mấy tiếng ngắt ngứ đó đã rút hết mọi sức lực trong tôi.

Chỉ một cái nhìn, hắn đã thuộc về bà ta.

Với Terebellum Sheratan, cô chỉ là một quân tốt tiện lợi trong một trò chơi cũ rích. Tôi đã bóp nghẹt giọng nói đó suốt mấy ngày nay, nhưng giờ nó lại tràn ngập tai tôi. Arcturus Mesarthim chẳng là gì khác ngoài món nhử của bà ta. Mỗi câu của bà ta.

Lẽ ra tôi không bao giờ nên đến tìm hắn. Hắn đã sẵn lòng nhìn tôi bị xấu hổ trước mặt họ, sẵn lòng xem thường lệnh của tôi trước mặt Terebell trong khi bà ta lẽ ra phải là thủ lĩnh ngang hàng với tôi, và bỏ mặc tôi xử lý Nghiệt Hội một mình trong lúc họ đi lo công chuyện của người Rephaite.

“Sau bốn đêm nữa chúng ta sẽ ra đi,” Terebell nói.

Bà ta bước ra. Errai mở cửa cho bà ta, và quân Ranthen lần lượt đi vào hành lang, để lại bầu không khí lạnh lẽo phía sau. Trước khi đi ra, Mira Sarin liếc tôi một cái rất nhanh, ánh nhìn tôi không hiểu nổi.

Chỉ còn Hộ vương ở lại. Hắn đóng cửa, khiến chúng tôi chìm trong bóng tối.

“Mùi em đang chảy máu kìa.”

“Em biết.”

Thực ra tôi không biết, nhưng giờ tôi đã nếm thấy vị máu.

“Errai báo cho chúng ta là em đã chọn nghiệt chủ mới cho I-4, nhưng nghi lễ rất tùy tiện và thái độ của chính em

trong toàn bộ quá trình đó cũng rất tung tung và... không đứng đắn.” Hấn nhìn tôi. “Em có phủ nhận điều đó không?”

Lẽ ra tôi đã phải đoán được là Errai sẽ tìm được cái để chê trách. “Nói mạn phép, nhưng chẳng ai trong số các vị biết tí gì về chính trị nghiệp đoàn cả. Chính vì thế các vị mới cần đối tác con người.”

“Em chọn người thay thế bằng cách nào?”

“Theo truyền thống. Ung viên đầu tiên tự ra mặt trước Hội đồng Phi tự nhiên sẽ được cân nhắc cho vị trí đó. Trong trường hợp này, Jack Hickathrift đã tự tiến cử với em, và em nghĩ gã là người phù hợp.” Tôi hếch cằm lên. “Nghe này, lý do Errai coi chuyện đó là ‘không đứng đắn’ là vì Jack đã mào đầu bằng cách tán tỉnh em.”

Mắt Hộ vương tối sầm lại. “Ta tin vào phán xét của em. Nhưng Errai thì không.”

“Nếu Terebell muốn em tra hỏi tất cả các ứng viên thì lẽ ra bà ta phải nói trước.” Tôi cố tỏ ra bình tĩnh, nhưng ruột gan tôi đang sôi sùng sục. “Em biết rõ nghiệp đoàn. Em biết nó hoạt động như thế nào.”

“Đó không phải là mối băn khoăn duy nhất của bà ta. Nếu bà ta phát hiện ra em vẫn chưa trực xuất Bảy Ấn...”

Con giận bùng lên đốt cháy lòng kiên nhẫn của tôi. “Em phát ngấy việc phải cung cúc chạy theo nỗi ám ảnh của Terebell với Jaxon rồi. Em xin lỗi nếu việc công khai phản bội ông ta là không đủ để cho thấy em đã quay lưng lại với ông ta. Hay việc liều mạng ở đặc khu không chứng tỏ lòng trung thành của em với đại nghĩa. Có lẽ em không phải là lựa chọn thích hợp.” Tôi chìa một cái ly ra. “Uống rượu chứ, huyết phò mã?”

“Thôi đi, Paige.”

“Ông chưa bao giờ dám bảo Terebell *thôi đi*, phải không?” Phải cố gắng lắm tôi mới không lớn tiếng. Từng tiếng tôi thốt ra đều run run. “Đồ hèn hạ khốn kiếp. Bà ta hạ thấp tôi, coi tôi như bồi bàn mà ông chẳng làm gì cả. Không những thế, ông còn biến tôi thành con ngốc cho toàn bộ quân Ranthenn thấy. Ít nhất giờ tôi cũng biết tôi đang đứng đầu rồi.”

Hộ vương cúi đầu xuống để chúng tôi ở ngang tầm mắt nhau. Một con run rẩy chạy dọc sống lưng tôi.

“Nếu ta ra mặt ủng hộ em quá lộ liễu,” hắn nói, giọng rung lên từ sâu trong ngực, “em sẽ phải trả một cái giá cao hơn là lòng tự ái bị tổn thương nhiều. Nếu em nghĩ rằng ta thích thú vì phải đeo tấm mặt nạ này thì em lầm rồi.”

Giọng hắn không trở nên gay gắt, nhưng trong sự nhẹ nhàng vẫn có chút kìm nén.

“Em không biết ông thích gì.” Tôi nhìn thẳng vào mắt hắn. “Em cần ông ở đây. Ông biết chúng ta đang đối mặt với điều gì.”

“Nếu ta cứ nài nỉ việc đó, bà ta có thể sẽ không bao giờ cho ta gặp em nữa.”

“Đừng giả vờ là ông có quan tâm, Arcturus. Em biết ông là cái gì.”

Mắt hắn hơi nheo lại. “Ta là cái gì,” hắn nói, giọng hắn như mời mọc. Mời tôi giải thích.

Lời buộc tội đã nằm ở đầu lưỡi tôi. Tôi đã sẵn sàng nhắc lại như vệt từng lời cảnh báo của Jaxon.

Món nhử. Mời câu.

“Nếu ông chỉ định nói với em là ông *không thể* làm được những gì, thì đi đi,” cuối cùng tôi nói. “Đi lo việc Rephaite của ông đi. Đến Âm Gian đi, và để mặc em tự cai quản cái hội này theo cách của em.”

Hộ vương quan sát tôi. Tôi không rời mắt khỏi hắn, nhưng tim tôi đập chặt chững.

“Ta không thể đoán được em nghĩ là em biết gì về ta,” hắn nói, “nhưng hãy nhớ điều này, Paige. Tộc Sargas muốn em bị đơn độc. Chúng muốn chia rẽ Nghiệt Hội. Chúng muốn reo rắc mầm nghi ngờ. Đừng chứng tỏ với chúng là con người và Rephaite không thể liên minh.”

“Đó là một mệnh lệnh,” tôi nói.

Vai tôi gồng lên. Im lặng một thoáng, Hộ vương nói, “Xin nghe lệnh, thưa Diêm Hậu.”

Khi hắn bước ra, huyền quang của chúng tôi tách rời. Tôi khụy xuống ghế và gục đầu vào giữa hai bàn tay.



Vance

29 THÁNG MUỖI MỘT, 2059
TẾT THÁNG MUỖI MỘT

Tôi đang mất hần. Từng chút, từng chút một, hần đang tuột dần khỏi tay tôi. Chúng tôi là cầu nối giữa nghiệp đoàn và quân Ranthen, và trừ phi tôi có thể giữ gìn mối quan hệ này bằng cách nào đó, tất cả những gì chúng tôi đã cùng nhau xây dựng sẽ bắt đầu sụp đổ. Nghiệp Hội sẽ không thể sống sót.

Danica về lúc hơn một giờ sáng, trong bộ đồ bảo hộ chỉ vẫn mặc đi làm, và giậm đôi ủng mũi thép để giữ tuyết. Tôi đang ôm cái đầu nhức nhối bên lò lửa, mắt cay sè.

“Cho em tin tốt gì đi,” tôi nói.

“Được. Tôi nghĩ tôi tìm ra hạt nhân của lá chắn dò rồi.”

Tôi ngồi dậy. “Chị nói nghiêm túc đấy chứ?”

“Tôi có lòng dạ nào đâu mà đùa. Cậu muốn nghe nốt cả tin xấu không?”

Tôi vẫn còn đang chao đảo vì tin tốt. “Chị nói đi.”

“Nó nằm dưới lòng đất. Và cơ sở đặt nó có lẽ sẽ được canh gác cực kỳ cẩn mật.”

Tôi đánh thức những người khác dậy; họ cần nghe chuyện này. Mấy phút sau, bốn người chúng tôi đã ngồi trong phòng khách. Danica cởi dây ủng và tháo bím tóc ra.

“Rồi. Tay quản đốc ngu ngốc của tôi có nhiệm vụ gì đó trong việc lắp đặt các máy quét lớn. Hôm nay lão nhận được tin là hạt nhân cần bảo trì lần đầu tiên trong năm. Tôi không được chọn để làm việc đó,” chị nói, trả lời luôn câu hỏi đã bật lên lưới tôi, “nhưng tôi nghe lỏm được lão nói chuyện với nhóm được chọn. Tôi biết nó ở đâu.”

“Nói tiếp đi,” tôi bảo.

“Có một nhà kho ở II-1, nằm trên đỉnh cơ sở đó.” Tôi không quen khu này lắm, nhưng tôi có thể tìm ra những người biết rõ nó. “Ở trong có một cửa lật dẫn đến hạt nhân. Trong lúc họ bảo trì, báo động sẽ được tắt. Nhưng có một vấn đề: việc bảo trì sẽ chỉ mất một ngày thôi, và họ đang làm ngay lập tức. Trong hôm nay.”

“Và cô vẫn không biết hạt nhân là *cái gì* phải không?” Nick hỏi.

Danica nhún vai. “Tôi đoán nó là thứ gì đó không ổn định, vì thế nó mới được cất dưới lòng đất. Tuy thế,” chị nói tiếp, “đây sẽ là cơ hội để ta tìm hiểu. Nếu các cậu đi ngay hôm nay, khi ở đó có các kỹ sư đang làm việc, Paige có thể nhập hồn vào một người trong họ và đích thân nhìn xem.”

“Dani,” tôi nói, “chị đúng là thiên tài.”

“Nói thật là ai cũng có thể nghe trộm mấy thằng đàn trong ban của tớ.” Chị chùi hai bàn tay đầy dầu nhớt lên bộ đồ bảo hộ. “Tớ đi ngủ đây. Mai còn phải đi làm ca sớm.”

Cầu thang kéo kẹt trong lúc chị lê bước lên tầng, để chúng tôi lại nghiền ngẫm các phương án của mình.

“Chúng ta phải quyết định thật nhanh,” tôi nói. “Hạt nhân có thể sẽ không cần được bảo trì trong nhiều năm nữa. Đây có thể là cơ hội duy nhất của ta.”

Nick xoa xoa cằm. “Anh không biết nữa. Có vẻ dễ dàng quá.”

“Chúng không biết về Dani. Nếu có một tí may mắn nghi ngờ nào thì điệp viên hai mang đã báo ngay với Hộ vương rồi.”

Chúng tôi đã có một manh mối. Tôi cần nén sự phấn khích và suy nghĩ thật thấu đáo, vì nếu chúng tôi làm điều này, thì đây sẽ là lần đầu tiên chúng tôi tấn công trực tiếp cơ sở hạ tầng của Scion. Sẽ rất liêu lĩnh, nhưng việc này có thể sẽ có tính quyết định đối với Nghị Hội.

“Em muốn Maria và Chúa Tiêu giúp chúng ta quyết định.” Tôi đứng dậy. “Jimmy Quỷ nữa - đó là khu của ông ta. Phải đảm bảo là ông ta không say mềm đấy nhé.”

Eliza lấy điện thoại từ trong túi ra. Ở trong bếp, tôi lục ra một tấm bản đồ chi tiết về khu vực đó.

“Paige,” Nick nói, “chúng ta có nên xin phép quân Ranthenn không?”

Tôi ngần ngừ.

“Không,” tôi nói. “Nếu muốn được Terebell tin tưởng, em cần chứng tỏ là em có thể tự đưa ra các quyết định, và các quyết định đó sẽ có hiệu lực. Bà ta đâu có xin phép em khi quyết định điều gì đó.”

“Bà ta có thể cắt nguồn tiền của ta nếu có gì đó không ổn.”

“Nếu đúng thế thì em sẽ vạch mặt trò bịp của bà ta. Bà ta cũng cần chúng ta.” Tôi vói lấy đôi găng tay. “Đi thôi.”

Chúng tôi gặp những người khác ở khu ổ chuột của đám cu li. Maria và Chúa Tiêu đạo trong một túp lều trống cùng với Jimmy Quỷ mặt mày xám ngoét, nghiệt chủ của II-1. Tóc ông ta rối bù và người ông ta thoảng mùi rượu, vẫn như mọi khi, nhưng ít ra ông ta còn đứng thẳng.

“Chào buổi chiều, thưa Diêm Hậu,” ông ta lè nhè.

“Đang là hai giờ sáng, Jimmy ạ.” Hơi thở tôi phà ra trắng xóa, dày đặc. “Chúng tôi nghĩ là chúng tôi đã tìm thấy hạt nhân của lá chắn dò.”

“Nhanh đấy nhỉ,” Maria nói.

Tôi kể lại với họ những gì Danica đã nói với chúng tôi. Chúa Tiêu nhú mày lắng nghe.

“Chúng ta cần hành động ngay,” Maria lập tức nói. “Nếu chúng ta có thể khử thứ này thì liệu như vậy cũng đáng.”

“Tôi đồng ý,” tôi nói. “Jimmy, đây là khu của ông. Ông có bao giờ để ý thấy có hoạt động của Scion quanh cái nhà kho này không?”

“Thường thì không,” Jimmy dụi mắt đáp, “nhưng từ hôm qua đến giờ có cả đám Dân Vệ bu quanh nó.”

Tôi trải tấm bản đồ xuống sàn giữa chúng tôi, và Jimmy miêu tả những gì chúng tôi sẽ gặp phải. Nhà kho không chỉ bị canh gác mà còn được một hàng rào bao quanh, và chỉ có một cổng ra vào duy nhất. Nó quá cao để trèo qua, thép mắt cáo quá cứng để cắt, và nếu tiến lại từ ngoài phố, chúng tôi sẽ chỉ

có thể bị bắn mà thôi.

“Nhưng có một cách khác, thưa Diêm Hậu.” Jimmy nhe hàm răng ố vàng vì rượu ra với tôi. “Một cách để cô vào trong mà không bị phát hiện... nhưng có họa là điên mới dám thử.”

Tôi cúi lại gần hơn. “Cứ cho là tôi điên đi.”

“Rồi. Cô biết dạo này trời lạnh sun vùi thế nào chứ?” Tôi gật đầu. “Có một cái thang hàng đẳng sau nhà kho dẫn xuống sông Thames. Thường thì sẽ không thể tới được cái thang đó, nhưng vì thời tiết thế này nên sông chỗ ấy đã đóng băng cả rồi.”

Tôi nhướn mày lên. “Ý ông là chúng tôi đi *ngang qua* mặt băng ấy à?”

“Đúng là một ý tưởng điên rồ,” Maria nói, vẽ ấn tượng.

“Điên rồ,” tôi thừa nhận, “nhưng không tệ đâu.”

Hai bàn tay tôi đang áp vào nhau, nên tôi cảm nhận được cả mạch đập ở đầu ngón tay. Tôi đã chiến đấu để trở thành Diêm Hậu, để có thể tự đưa ra các quyết định, nhưng giờ tôi phải tin là mình có thể đưa ra những quyết định đúng đắn.

“Cái thang dẫn lên một khe hở bị che lấp bên dưới hàng rào. Bọn nghiện trong khu đã đào cái khe đó cách đây mấy năm,” Jimmy nói. Một ngón tay cái bắn của ông ta gõ gõ lên vị trí trên bản đồ. “Tôi có thể cử đến cho cô một tên biết chính xác nó nằm ở đâu. Có thể là điên thật, nhưng tôi đoán đó là cách duy nhất cô có thể vào mà không bị phát hiện.”

Tôi đang nhanh chóng bị thuyết phục bởi ý tưởng này. “Sẽ có liên tiếp các bữa tiệc Tết tháng Mười một; Weaver sẽ phải cho tạm hoãn lệnh giới nghiêm thôi. Như vậy chúng ta sẽ có kha khá vỏ bọc,” tôi nói. Mọi người gật đầu. “Tôi đề nghị chúng ta cử đi một đội nhỏ có vũ trang - ngay trong hôm nay. Chúng ta sẽ xuống cơ sở dưới lòng đất, xác định vị trí ‘hạt nhân’ này, phá hủy nó nhiều hết mức có thể - hay ít nhất cũng tìm hiểu xem nó là cái quái gì - rồi chuồn sớm.”

“Khi em nói là *chúng ta*...” Eliza mở lời.

“Em sẽ dẫn đầu cả đội.”

Mọi người liếc nhau. “Paige,” Nick nói, “em còn nhớ ta đã nhất trí thế nào chứ. Về việc em ở lại sau chiến tuyến ấy.”

“Dani nói em có thể nhập hồn vào một kỹ sư để xem xét bên trong cơ sở đó. Em có mặt trực tiếp sẽ tốt hơn.”

“Em chưa sử dụng công năng của mình theo cách đó từ sau cuộc tử thí. Nếu em cứ khẳng khẳng đòi đi thì hãy bảo Hộ vương luyện tập cho em trong hôm nay đã.”

“Không được.”

“Tại sao không?”

Tôi nhìn anh một cái ý nói chúng tôi sẽ bàn chuyện đó sau. Miệng anh mím lại, nhưng anh không gắng hỏi gì thêm.

“Em cần chứng tỏ rằng em không chỉ dùng nghiệp đoàn làm bia đỡ đạn,” tôi nói. “Rằng em cũng sẵn sàng liều mạng. Em sẽ không làm theo cách của Hector, đứng xa một quãng an toàn. Em không thể.”

Anh không phản đối gì thêm nữa.

Tiếp theo là vấn đề ai sẽ đi cùng tôi. Maria xung phong đầu tiên. Ba chiêu hồn, để chúng tôi có thể gọi các vong mạnh đến giúp nếu cần thiết, và ba thiếu thị khác đã được Hộ vương huấn luyện vượt bậc. Một khán sư trong khu đó, do Jimmy cử tới, sẽ giúp chúng tôi ra và vào.

“Anh cũng sẽ đi cùng,” Nick nói.

Eliza gật đầu. “Cả chị nữa. Bọn chị là đồng tử của em mà.”

“Em không thể liều lĩnh để cả hai người bị bắt.” Tôi nhìn hai người. “Eliza, em nghĩ một tiên tri sẽ có ích hơn cho nhiệm vụ này. Em sẽ đưa Nick theo. Chị có thể sắp xếp đường thoát cho bọn em.”

Chị khoanh chặt tay lại.

“Thôi được,” chị nói.

Chị đã đợi hàng tuần để có cơ hội tỏa sáng, nhưng tôi không thể đưa chị vào đội chỉ để cho có.

“Tôi sẽ bảo Tom kiểm tra điềm báo, thưa Diêm Hậu,” Chúa Tiêu nói. “Thanh khí có thể sẽ dẫn đường cho chúng ta.”

“Còn trong lúc đó tôi sẽ cố kiếm ít chất nổ,” Maria nói. “Tôi nợ Vance một chút đau đớn.”

Bình minh ló dạng, được bao bọc bởi sương mù. Mặt trời tỏa

sáng như một đồng xu bạc sau lớp mây quẩn kín như gạc, và khắp London, người người đang hát những bài ca vui nhộn quanh đàn piano và chúc nhau Tết tháng Mười một vui vẻ. Hình ảnh Đại pháp quan đầu tiên, James Ramsay MacDonald, được treo trên tất cả các tòa nhà. Đại pháp quan của Pháp đã được mời đến nhân dịp Tết, nhưng theo ScionEye ông ta đã bị ốm. Tôi cứ nghĩ Ménard phải ốm sắp chết thì mới bỏ lỡ một sự kiện như thế này, nhất là vì các chuyến thăm của ông ta luôn được đưa tin rầm rộ, nhưng không còn thời gian để tôi ngẫm nghĩ về việc này nữa.

Suốt cả ngày, chúng tôi chuẩn bị cho nhiệm vụ sắp tới. Chúa Tiêu, là chỉ huy giữ vai trò tuyển mộ, đã tập hợp một nhóm thâm nhập và chỉ dẫn cho họ. Một nhóm tiếp viện sẽ sẵn sàng làm nghi binh nếu có gì đó không ổn. Tôi lập đường đi ngang qua mặt bằng, dựa vào những gì Jimmy đã cho chúng tôi biết.

Nick đã nói đúng về công năng của tôi. Tôi có thể cần đến nó, nhưng tôi đang xuống sức kinh khủng. Tôi nuốt con tịt ái và thử sợi dây vàng - không có tiếng trả lời.

Nếu Hộ vương muốn chơi kiểu này thì cũng được thôi. Dù hẳn có đến được đi chẳng nữa thì cũng rất có thể hẳn sẽ báo ngay kế hoạch của chúng tôi cho Terebell biết. Tôi thử luyện tập một mình trong chốc lát, cố nhập hồn vào mấy con chim. Đến gần cuối ngày tôi mới nhập được vào một con ác là và mua vui cho Nick bằng cách bắt nó đậu lên đầu anh. Nhưng con đầu đầu kéo theo sau đó thì chẳng vui tẹo nào.

Chúng tôi lên đường khi bóng chiều buông xuống. Cả đội tập trung ở quận Vauxhall, ở một quán ô xi đã bị đóng cửa, xây liền vào cửa vòm của đường tàu. Nick phát cho mọi người mấy bộ đồ bảo hộ cũ của Scion.

“Ở Old Spitalfields thứ gì cũng có,” anh nói khi tôi ném cho anh cái nhìn dò hỏi. Tôi đang kéo khóa bộ đồ của mình thì Maria bước vào.

“Thằng con buôn khốn kiếp ấy hết sạch thuốc nổ rồi,” bà cầu nhàu. “Vì ScionIDE chưa bao giờ đóng quân ở London nên ở đây chẳng có mấy vũ khí quân sự.”

Tôi nhét ống quần vào ủng. “Ra vậy?”

“Đó là lợi thế duy nhất. Nếu có bọn krig ở quanh thì ta có thể ăn cắp thiết bị của chúng. Đổi lại, người nổi dậy cũng có thể được quân sự hóa. Ta rút ruột một đội quân để tạo ra một đội quân khác.”

“Krig ấy à?”

Bà phẩy tay. “Tức là lính ấy mà. Gốc là từ chiến tranh trong tiếng Thụy Điển, *krig*. Ở Thụy Điển nhiều chiến tranh lắm, như Nick cũng biết đấy.” Bà lấy một bộ đồ bảo hộ. “Chúng ta đành dùng lửa vậy.”

Lửa là numen của bà. Đành vậy. Chúng tôi cũng có một chiêm hỏa khác - cô nàng tóc đỏ ở đơn vị Cối Xay - cùng với hai chiêm yên nữa. Họ có thể dùng khối che chắn cho chúng tôi nếu chúng tôi cần thoát ra nhanh chóng. Jimmy cũng cử đến cho chúng tôi hai chiêm sư, họ nhất định không chịu lộ mặt, và một khán sư còi cọc với cặp môi tím ngắt của người nghiện thạch thảo. Ba chiêm hồn cũng đã xung phong; người cao nhất tự giới thiệu mình là Driscoll. Như đã nhất trí, không ai trong số họ nói họ đến từ đơn vị nào.

Chúng tôi đợi tin của Tom, ông đã kiểm tra với đội khán sư để đảm bảo là trong thanh khí không có điềm gở nào, nhưng sau một tiếng đồng hồ, chúng tôi quyết định không thể lần lửa thêm. Tôi tập trung đội thâm nhập lại quanh mình.

“Đây là đòn đầu tiên của Nghiệt Hội giáng xuống Scion,” tôi nói với họ. “Chúng ta lập kế hoạch này dựa vào các thông tin lấy cắp từ chúng, những thông tin này có vẻ đáng tin, nhưng tôi không thể đảm bảo là nhiệm vụ này sẽ thành công. Hoặc sẽ không có bất trắc nào.” Tôi nhìn từng khuôn mặt. “Không ai trong số các bạn bị bắt buộc phải làm điều này. Chỉ việc nói ngay bây giờ, và các bạn có thể quay về đơn vị của mình.”

Im lặng kéo dài một lúc lâu. Con bé khán sư gặm móng tay, nhưng không nói gì.

“Chúng tôi đều theo cô, thưa Diêm Hậu,” một chiêm yên nói.

Các thành viên còn lại trong đội cũng đồng tình.

Khi Nick dẫn đường từ nhà an toàn ra thì trời đã tối om. Eliza ngồi xuống một chiếc ghế đẩu bụi bặm bên quầy bar và nhìn theo chúng tôi. “Bọn em sẽ về sớm thôi.”

Chị cười. “Cho chúng biết tay nhé.”

Một cơn gió giá buốt gào hú dọc bờ sông. Không có trăng để tiết lộ vị trí của chúng tôi trong khi chúng tôi tiến về mặt băng, cẩn thận xóa hết các vết chân để lại trên mặt tuyết.

Bóng nhà kho bao trùm lên sông Thames. Rất hiếm khi sông đóng băng tới mức này - theo ghi chép, chuyện này chưa từng xảy ra suốt từ một thế kỷ nay. Phần lớn mặt băng đều quá giòn, không thể đứng lên được, và nước ở giữa sông vẫn chảy xiết như mọi khi, nhưng có một dải băng dày nhô lên giữa dòng nước và chạy ngang nhà kho, giúp chúng tôi có lối vào. Khi tôi thử đặt chân lên băng, một loạt những vết nứt ánh bạc hiện ra bao quanh ủng tôi. Nick đứng gần bên trong lúc tôi đánh liều đặt nốt chân kia xuống.

“Tính theo thang từ một đến chết người,” tôi nói, chỉ cho anh nghe thấy, “vụ này nguy hiểm đến cỡ nào?”

“Anh nghĩ chúng ta đã làm những việc còn nguy hiểm hơn. Có lẽ vậy.” Anh theo tôi xuống băng và lắc lư người. “Đây là một kế hoạch, Paige ạ. Như thế đã là hơn chán vạn những người tiền nhiệm của em rồi.”

Tôi quay lại với các thành viên còn lại. “Bắt đầu thôi,” tôi nói. “Hãy tản ra hết mức có thể.”

Chúng tôi lên đường. Mỗi bước lại khiến nhịp tim tôi nhảy cóc. Nếu băng vỡ thì chỉ riêng cái lạnh đã đủ để chúng tôi xong đời, còn nếu cái lạnh không làm được thì chắc chắn dòng nước chảy xiết kia cũng sẽ xử lý chúng tôi. Chúng tôi đang bước đi trên con sông huyết mạch cổ xưa của London, một con sông chưa bao giờ nổi tiếng vì lòng nhân từ của nó.

Việc băng qua sông rất mất thời gian. Không ai dám đi quá nhanh. Con bé khán sư, người biết rõ khu này nhất, đi trước dẫn đường, cẩn thận bước tránh những mảng băng mỏng nhất. Sau một quãng dài như đến cả mấy ngày, tôi nhìn

thấy cái thang gỉ sét, gần như lơ lửng ngoài mặt tường và thiếu mất mấy bậc. Khi chúng tôi nhích lại gần nó, Driscoll bước phải một chỗ yếu trên mặt băng. Một bên ủng của anh ta lao thẳng xuống nước, trước khi một người khác kịp túm lấy anh ta. Cú va chạm khiến toàn bộ dải băng rung lên và biến chúng tôi thành những bức tượng. Khi chúng tôi nhận ra rằng mình sẽ không bị nhấn chìm dưới làn nước, các chiêu hồn khác chạy lại đỡ Driscoll lên.

Khi chúng tôi đến dưới bóng nhà kho, Nick đỡ con bé khán sư lên thang, khiến mặt băng lại nứt rạn thêm một vết mới. Tiếp theo là tôi. Cảm giác nhẹ nhõm khi được rời khỏi mặt băng gần như đủ để thần kinh tôi bình tĩnh trở lại.

Trên đầu thang, con bé khán sư đang ngồi xổm bên hàng rào. Khi tìm thấy cái rãnh nông đã được đào bên dưới và đập kín bằng một tấm tôn sóng, nó liền bò xuống dưới.

Ngoài hai tên lính canh đứng ở cổng chính đã được xích chặt, nơi này trống không. Tôi lướt nhìn quanh. Nhà kho được bao quanh bởi một khoảng sân xi măng trống trải, nơi có đỗ một chiếc xe tải SciORE, chắc chở thứ cần để sửa chữa hạt nhân, cũng trống không. Mặt tuyết bao quanh chiếc xe lộ chỗ vết chân. Tôi vói vào thanh khí, để giác quan thứ sáu của mình bao trùm lên tất cả.

“Dưới chúng ta không có gì cả,” tôi nói với Nick. “Không mộng trường. Không có hoạt động nào.”

“Nếu em không cảm nhận được gì dưới lòng đất, có lẽ là bởi vì ở đó không có gì để cảm nhận.” Anh nuốt khan. “Có lẽ đây là ngõ cụt rồi.”

“Hộ vương và Mira đều nói hạt nhân có lẽ là một loại kỹ thuật tâm linh nào đó,” tôi nói. “Scion có thể đã giấu kín cơ sở đó trong thanh khí. Để các thấu thị không phát hiện được.”

“Cũng có thể.”

Bên dưới bộ đồ bảo hộ, da tôi dâm dấp ướt. Con bé khán sư vẫy chúng tôi từ bên kia hàng rào. Từng người một, chúng tôi trèo vào khe hở và chui qua tuyết để sang bên kia, làm tay và đầu gối ướt sũng. Cô nàng tóc đỏ và hai tay chiêm yên sẽ đứng gác bên ngoài trong khi chúng tôi vào trong thám thính.

Chúng tôi rảo bước chạy, người cúi thấp. Khi chúng tôi đến gần nhà kho, tôi ra hiệu cho cô nàng tóc đỏ đi cùng chúng tôi và bảo cô ta đợi Nick chớp đèn pin từ cửa ra. Đèn chớp một cái thì cô ta sẽ cử những người khác vào. Còn hai chớp thì có nghĩa là họ sẽ phải quay trở lại mặt bằng và ra khỏi quận này ngay.

Con bé khán sư dẫn chúng tôi về phía nhà kho. Khi nó lách vào trong, những bông tuyết bắt đầu rơi lá tả từ trên trời xuống.

Tiếng chân chúng tôi vang vọng khắp nơi khi chúng tôi lên vào tòa nhà. Theo như tôi thấy thì nó không hề được canh gác. Một hơi gió thoảng qua mặt tôi, đem theo mùi hôi hám của thuốc lá và thạch thảo. Bên cạnh tôi, Nick bật đèn pin lên. Khi chúng tôi đi dọc nhà kho, ủng của Maria vương phải một cái chai thủy tinh dán nhãn THUỐC PHIỆN, khiến tất cả chúng tôi giật bắn. Cái chai lăn qua những mẩu thạch thảo khô và làm mấy cái túi nylon bay tứ tán.

Con bé khán sư dừng lại ở cuối hành lang. Bức tường trước mặt nó đã bị chiếm trọn bởi một màn hình thông báo.

“Nhìn kia,” tôi nói.

Nick hạ quảng sáng đèn pin xuống. Kia, nằm chìm giữa sàn nhà ngay bên dưới màn hình, là ô cửa lật.

“Paige, cẩn thận đấy,” anh nói, nhưng tôi đã quỳ xuống bên cạnh đó. Không thấy có khóa hay chốt gì, tôi liền túm lấy tay cầm và kéo nó lên.

Bên dưới chẳng có gì ngoài bê tông.

Chẳng có gì.

Tôi nhìn chăm chăm vào chỗ lỗ ra phải có một cái thang. Phải mất một lúc nổi kinh hoàng mới bao trùm lấy tôi. Không phải là một *cửa* lật. Đây chỉ là một cái bẫy. Tôi quay lại để cảnh báo cho cả đội, để bảo họ chạy đi - nhưng chưa kịp thốt ra nửa lời thì đã bị nhấc bổng lên, treo ngược trên đầu những người khác, giam chặt trong một cái lưới. Máu tràn qua người tôi. Mạch đập thành thạch trong tai và rần rật sau mắt tôi, át cả những tiếng thét bên dưới. Tấm lưới quanh người tôi quấn chặt đến nỗi khuỷu tay tôi chọc vào eo và đầu gối tôi bị ép vào

nhau. Tôi nghiêng rằng với tay lấy con dao trong túi, nhưng chỉ cử động tay chân cũng khiến tôi đau đớn rụng rời.

Trong lúc tôi giãy giụa, màn hình thông báo được bật lên, và nền trắng hắt ánh sáng xuống hành lang, kéo dài bóng của chúng tôi. Khi mắt làm quen với màn hình chói gắt, tôi thấy mình đang nhìn vào khuôn mặt một người phụ nữ.

Mụ phải bảy mươi tuổi là ít. Khuôn mặt râm nắng của mụ chẳng chịt nếp nhăn. Cái mũi rúm ró, cái miệng mỏng dính, và mái tóc trắng như cước, chải ngược ra sau khuôn mặt chỉ có da bọc xương. Cặp mắt trên khuôn mặt đỏ làm tôi lạnh cóng đến tận tâm can. Chúng đen ngòm như hai vực thẳm.

"Xin chào mừng," mụ nói. *"Paige Mahoney."*

Giọng mụ rất bình thản, khô cứng như vải mới là. Cảm giác mà giọng nói ấy gọi lên trong tôi không giống với bất kỳ thứ gì tôi đã từng cảm nhận trước kia. Vô cảm, thờ ơ, theo sau là một luồng kinh hoàng tràn qua từng khúc xương trong người tôi. Mụ gọi tên tôi rành rọt đến kỳ quái, mỗi âm tiết được thốt ra thật sắc gọn, như thể mụ không muốn để một phần nào trong tên tôi thoát ra khỏi lưỡi.

Maria như bị màn hình thôi miên. Tôi có thể thấy tròng trắng khắp quanh móng mắt bà.

"Ta là Hildred Vance, Tổng Chỉ huy của Cộng hòa Scion Anh Quốc. Như người chắc hẳn đã nhận ra, đây không phải là vị trí hạt nhân của lá chắn dò." Mụ không hề chớp mắt một cái nào. *"Một thông tin như vậy sẽ không bao giờ có thể rơi vào tay kẻ xấu. Không có... cơ sở ngầm nào hết."* Nick lùi lại, làm một mẩu gạch lặn ngang qua sàn. *"Tòa nhà này bị bỏ hoang. Tuy nhiên, đêm nay nó đã được chuẩn bị để đón người."*

Mụ đã bắt tôi. Dù tôi đến đây như dự một con vật đến lò mổ. Tôi điên cuồng quấy đạp bên trong tấm lưới.

"Trong lúc chúng ta đang nói chuyện đây, tín hiệu thanh khí đặc trưng của người đã được dùng để điều chỉnh lại lá chắn dò. Cảm ơn người vì đã giúp đỡ chúng ta."

Một luồng ánh sáng trắng tỏa xuống từ trần nhà, làm tôi lóa mắt.

Thanh khí rung động dữ dội, đẩy từng đợt run rẩy xuyên

qua cơ thể tôi. Có thứ gì đó trượt qua rìa mộng trường của tôi. Mồ hôi ngấm vào bộ đồ bảo hộ của tôi trong lúc tôi lơ lửng nằm đó, bất lực, chỉ biết cảm nhận nhịp đập của mạch máu ở các ngón tay, ở khoeo chân, còn huyền quang của tôi quẩn quại như một con cá, liên tục vươn ra rồi lại co rúm. Tôi cuộn mình nằm co ro như thể quần áo đã bị lột mất, đột nhiên có cảm giác rõ mồn một là thứ gì đó đang *nhìn* mình.

Một tiếng *bíp* khê vang lên trong tòa nhà. Hơi ẩm tràn ra từ mũi tôi và trên trán tôi.

"Bắn nó đi, Nick," Maria quát. "Paige, đừng cử động!"

"Các người đã phạm sai lầm chết người khi tới đây. Đừng tiếp tục phạm sai lầm là chống cự lại việc bắt giữ." Dường như Vance đang quan sát chúng tôi một cách vô cảm từ màn hình. *"Các đồng phạm của người có thể sẽ được khoan hồng nếu người để lính của ta đưa người về giao nộp cho Đại pháp quan một cách hòa bình."*

Miệng tôi đầy vị máu tanh tươi. Không khí quá loãng, quá yếu, và chỉ râm ran trên phổi tôi. Tôi sắp ngất rồi.

Danica. Chắc hẳn Vance đã biết về chị bằng cách nào đó. Jaxon chắc hẳn đã báo cho mẹ mà Alsafi không biết.

Một viên đạn bắn vỡ cái móc treo tấm lưới, và sức ép trên đầu tôi bất thành linh biến mất. Tôi gần như không kịp hít vào một hơi trước khi lao thẳng xuống - nhưng được Nick đỡ lấy. Anh khê hức lên một tiếng khi đầu gối anh khụy xuống và cả hai chúng tôi cùng gục xuống mặt sàn bê tông đủ cứng để khiến tôi nghẹt thở và làm những vết thương cũ sau cuộc tử thí của tôi lại đau nhói. Maria kéo lưng áo tôi để tôi đứng dậy.

"Những kẻ dám chống lại mở neo sẽ không thể trốn thoát," Vance nói. *"Những kẻ phá hoại quy luật tự nhiên sẽ không được khoan hồng."*

Bị giọng nói của mẹ rượt đuổi, chúng tôi lao về phía ô cửa mở rộng của nhà kho, lao ra bầu trời tuyết. Đèn pha từ bên ngoài hàng rào đã rơi xuống, để lộ vị trí của chúng tôi, nhưng vẫn không thấy mộng trường nào tiến lại - ít nhất thì tôi cũng nghĩ vậy, cho tới khi giác quan thứ sáu của tôi rung động, và tôi ngẩng phắt lên. Tám cái bóng đang xòe ra trên bầu trời trên đầu chúng tôi.

Phải mất một lúc tôi mới hiểu. Maria đã phản ứng trước.

“Lính nhảy dù.” Tay bà siết chặt cánh tay tôi. “Chạy đi. Quay về chỗ dải băng.”

Con bé khán sư đã lao về phía hàng rào. Cô nàng tóc đỏ đang đợi ở phía bên kia, miệng hét gọi “Diêm Hựu”. Khi Driscoll và các chiêu hồn bạn anh ta chạy theo cô ta thì tên lính nhảy dù đầu tiên đáp xuống mái nhà kho. Maria giơ súng bắn vào tên tiếp theo, xuyên thủng cái dù.

“Paige,” Nick quát lớn, “nhanh lên!”

Đạn nã xuống từ trên đầu. Tôi nhìn thấy một chiêu hồn ngã xuống. Khi người thứ hai bị trúng đạn, một tiếng “không” tắc nghẹn buột ra khỏi miệng tôi. Maria kéo tôi xuống trước khi đẩy tôi về phía Nick.

“Đi đi,” bà gầm gừ.

Bà áp sát người vào nhà kho và nạp đạn cho súng. Tôi chạy như chưa bao giờ biết mình có thể chạy như thế, mắt không rời Nick. Bọn lính kia đều là dân vô minh, miễn dịch với bẻ vong, nhưng tôi có thể che chắn cho Maria. Hồn tôi không giống hồn những người đã chết. Tôi có thể nhập vào bất kỳ tâm trí nào.

Hơi nóng bùng lên sau lưng tôi. Tôi liếc lại qua vai thì thấy một dải vong cháy bùng bùng đang bay về phía một tên lính nhảy dù, hắn vừa đáp xuống tuyết gần Maria. Tên lính chưa kịp ngấm bắn thì cái dù của hắn đã bốc cháy. Bên cạnh hai chiêu hồn đã chết, Driscoll vẫn đứng vững và cũng đang nã súng. Cô nàng tóc đỏ chui qua hàng rào đến giúp anh ta. Khi tôi đến gần cuối mảnh sân xi măng, Nick chạy ra đón và túm lấy tay tôi.

Cái bẫy hoàn hảo về mọi mặt. Bằng cách nào đó, Vance đã biết rằng tôi sẽ nghi ngờ nếu người của mù đứng rình gần đó để bắt chúng tôi; rằng việc thả những tên sát thủ xuống sẽ khiến tôi không nhận ra chúng cho tới khi quá muộn.

Tuyết lấm chấm đỏ ở chỗ hai chiêu hồn ngã xuống. “Maria,” tôi quát. “Ra đây ngay!”

Bà bắn thêm một phát nữa trước khi lao qua tuyết. Nick bắn vào tên lính trên mái nhà, nhưng chúng đều mặc giáp.

Tôi bò qua khe hở dưới hàng rào, xước hết cả hông, rồi trèo lên ở phía bên kia. Đầu đó sau lưng tôi, Maria thét lên. Theo bản năng, tôi ném hồn mình về phía đám lính nhảy dù. Tôi cảm nhận được mình đã xuyên qua một mòng trường và ném một tên vào thanh khí, rồi nghe thấy tiếng một khẩu súng trường roi lạch cạch xuống đất và nhìn thấy những dòng chữ dập nổi trên báng súng, nhưng sợi dây bạc kéo giật tôi về cơ thể của chính mình trước khi tôi kịp kiểm soát hẳn hoàn toàn. Qua những giọt nước mắt đau đớn, tôi thấy một tên lính tiến tới từ bên trái, súng chĩa vào cô nàng tóc đỏ, cô ta đang tập trung đẩy tên lính vừa bắn Maria đi. Tôi cố mòng hành một lần nữa, nhưng như thể có hai bánh xe gỉ sét đang nghiêng trong sọ tôi. Kẹt cứng tại chỗ.

Một luồng đạn xé toạc bụng cô ta.

Nick kéo Maria qua bên dưới hàng rào và đưa cánh tay bà khoác qua vai anh. Mặt bà trắng bệch. Driscoll vừa kịp chui qua thì đám lính lại nổ súng, và chúng tôi lao đảo trèo xuống thang.

Một chiếc trực thăng bay xuống trên đầu chúng tôi và rọi đèn qua mặt sông, chiếu lên lớp băng. Một giọng nói trong tôi bảo tôi hãy đầu hàng ngay lập tức. Tôi nghĩ đến ba thiếu thị đã chết mà tôi bỏ lại phía sau, và trong một cơn giận dữ đến nghẹt thở, tôi quay lại đối mặt với chiếc trực thăng, hai tay dang rộng. Tôi ra hiệu cho Driscoll đứng ra sau tôi và đảm bảo tôi che chắn được cho cả Nick và Maria. Tóc tôi quật quanh mặt trong lúc chúng tôi đứng sát lại bên nhau.

“Paige,” Nick nói, “em làm gì thế?”

“Chúng sẽ không bắn đâu.” Tôi nhìn chiếc trực thăng không rời mắt. “Chúng không thể đánh liều làm băng vỡ.”

“Sao chúng phải quan tâm chứ?”

“Vì chúng phải bắt sống em.”

Nashira muốn có hồn tôi. Nếu tôi bị dòng sông cuốn đi, mộ sẽ không bao giờ có được nó.

Chúng tôi đã bị dồn vào đường cùng. Chiếc trực thăng là là trên mặt nước. Có thể nó sẽ không bắn khi chúng tôi còn ở đây, nhưng nó sẽ đi theo cho tới khi chúng tôi phải rời khỏi

mặt bằng - và ngay khi chúng tôi đặt chân lên đất cứng, nó sẽ bắn tôi bị thương và giết những người khác. Nỗi sợ nôn nao bóp chặt lấy tôi khi tưởng tượng ra cảnh đó. Chúng tôi có thể thoát được Vance trong chốc lát, nhưng mù đã dồn chúng tôi vào góc tường.

Tôi ngửi thấy một mùi cay sè trong gió và đánh liều nhìn thử. Khói được một luồng vong kéo tới đang cuộn cuộn trên băng. Các chiêm yên - họ đang che chắn cho chúng tôi. Tôi lùi lại một bước, đẩy những người kia vào đám khói. Chiếc trục thẳng chao nghiêng rồi biến khỏi tầm mắt.

Tám màn khói có thể sẽ không tồn tại được lâu. Chúng tôi bắt đầu dịch chuyển, nhanh hơn lúc đến nhiều. Quá nhanh là đáng khác. Khi chúng tôi đến cuối dải băng, một vết nứt sâu hiện ra dưới ủng tôi và chia ra khắp các hướng. Không còn thời gian suy nghĩ nữa. Tôi huých vai Driscoll, đẩy anh ta ra khỏi chỗ nứt, đứng lúc chân tôi sụt xuống.

Trong một khoảnh khắc, tôi nghĩ mình đã chết.

Không hiểu bằng cách nào tôi lại ngăn được mình nuốt xuống trong lúc chìm chìm vào làn nước đen thẳm của sông Thames. Tôi lao thẳng xuống như một cái chuông lặn. Nước như những lưỡi dao xuyên vào sườn, cắt dọc chân, và xé tôi từ bụng đến cổ, nhưng tôi không hít nước vào.

Khi chìm sâu hơn, phổi tôi bắt đầu gào thét đòi ô xy. Tôi đang cháy mà không có lửa, người nóng rùng rục mà không có khói. Tôi quẫy đạp với dòng sông, gào thét trong tâm can trong lúc nó cào toạc da tôi, nhưng chân tay tôi đã biến thành đá.

London không bao giờ quên một kẻ phản bội đâu, Jaxon thì thâm trong ký ức của tôi. Nó sẽ hút cô xuống, người đẹp của tôi. Xuống những đường hầm và những ổ dịch. Xuống tận trái tim đen thẳm của nó, nơi xác bọn phản bội chìm chìm.

Cầu cho ông ta cút xuống địa ngục đi. Tôi sẽ không chết như thế này. Một kho dự trữ sức lực đâu đó sâu thẳm trong tôi bùng lên, làm hai cánh tay tôi đủ ấm để cử động được. Tay tôi xé toạc bộ đồ bảo hộ; tôi đạp nó ra và cào cấu ngoi lên khỏi dòng nước ghê tởm, nhưng bóng tối khiến tôi mất phương

hướng. Tôi điên cuồng đá và đập, không biết đâu là phía trên, cho tới khi đầu tôi đập vỡ bề mặt nước. Hơi thở trắng xóa phả ra từ miệng tôi. Một dòng chảy dữ dằn gào rú đập vào người tôi, đẩy tôi đi nhanh hơn là những cơ bắp đang bị sốc của tôi có thể phản ứng lại.

Tôi còn cách bờ quá xa. Tôi quá lạnh để có thể bơi.

Tôi sẽ không sống sót nổi.

Đầu tôi lại chúi xuống dưới nước. Dòng sông ngẫu nhiên nuốt chửng lấy tôi.

Đúng lúc đó tôi cảm thấy một huyền quang bên cạnh mình, và một cánh tay kéo tôi lên khỏi mặt nước.

Tay tôi tìm thấy một đôi vai. Trong lúc thở hổn hển và ho sặc sụa, tôi thấy mình đang đối diện với một cặp mắt của người Rephaite.

“Hộ vương...”

“Bám chặt vào ta.”

Tay tôi yếu lả, nhưng tôi vẫn cố sức vòng tay quanh cổ hắn. Các bắp cơ trên lưng hắn uốn vặn uyển chuyển trong lúc hắn bơi qua sông Thames, nhẹ nhàng như thể dòng nước chỉ là một tiếng thì thầm quanh hắn.

Hắn tôi đã ngắt đi trong chốc lát - vì sau đó tôi nhận ra mình đang được nhấc lên khỏi sông, nước xối xả chảy khỏi người tôi. Khi hơi đệm phả vào tôi, tôi thấy như thể băng giá đang bao trùm phổi tôi, bọc quanh sườn tôi, phủ lên từng khoảng da thịt. Giọng nói quen thuộc của hắn vang lên, “Paige, thở đi,” và tôi làm theo. Hộ vương áp chặt tôi vào ngực hắn, vào với hơi ấm, rồi quấn áo choàng của hắn quanh người tôi, che cho tôi khỏi lớp tuyết. Tôi run rẩy không ngừng.

Hắn ở lại với tôi cho tới khi những người khác đến được chỗ chúng tôi. Nick giữ tôi tỉnh táo trong lúc chúng tôi lái xe đến nơi an toàn, nói chuyện với tôi, hỏi tôi. Có những lúc tôi tỉnh táo đến đau đớn, như khi tôi thấy Driscoll gục xuống trong nước mắt, và có những lúc tôi lại mù mịt, chỉ biết giữ cho mình ấm.

Chúng tôi ẩn tại một nhà an toàn ở khu trung tâm. Ngay khi vào nhà, Nick chuyển sang chế độ bác sĩ. Theo lệnh anh, tôi cởi bỏ nốt quần áo và tắm rửa bằng nước ấm. Sau khi anh đã kiểm tra xem tôi có vết thương hở nào không và ra lệnh cho tôi báo với anh ngay nếu thấy buồn nôn hoặc sốt, tôi được phủ một tấm chăn dày và ngồi đó cho khô ráo. Tôi quần mình như một cái kén ấm áp và chỉ tập trung vào việc giữ hơi nóng.

Tôi ngủ gà gật một chốc. Khi tôi ngẩng đầu lên, một người Rephaite đang ngồi trên ghế bành đối diện tôi, nhìn vào lò lửa. Trong một thoáng lạnh gáy, tôi tưởng mình đang ở Magdalen - rằng chúng tôi lại đang ở đặc khu trùng giới, trong tòa tháp đó, vẫn đang dè chừng nhau.

“Hộ vương.”

Tóc hần còn ướt. “Paige.”

Tôi nổi da gà. Tôi chống khuỷu tay ngồi dậy.

“Dani,” tôi nói, giọng khàn đặc.

“Cô ấy vẫn an toàn. Việc này sẽ không bao giờ bị lần tới cô ấy,” hần đáp. “Thông tin giả về nhà kho đã được cài ở nhiều bộ khác nhau của Scion. Chúng không thể biết chỗ rò rỉ là ở đâu.”

Vậy thì chắc hẳn Vance chỉ nghi ngờ là tôi có một tay trong nào đó. Trong lúc quần tắm chăn chặt hơn quanh người, tôi nhận thấy tay mình không run. Tôi muốn chúng run. Tôi muốn mình phải chịu trách nhiệm cho việc sinh mạng các cháu thị của mình bị mất đi một cách vô nghĩa đến thế, nhưng tôi đã chứng kiến cái chết trên các màn hình từ khi còn nhỏ: nó được truyền cho chúng tôi hằng tuần, được thổi vào nhà chúng tôi, cuộc sống của chúng tôi thấm dẫm trong cái chết, cho tới khi máu cũng bình thường như cà phê - và sau những gì đã thấy trong mấy tháng vừa qua, dường như tôi đã không còn khả năng phản ứng với nó nữa. Tôi căm ghét Scion vì điều đó.

“Ông đã vớt em từ dưới sông lên.”

“Phải,” Hộ vương nói. “Tom đã báo với ta về kế hoạch của em. Đội khán sư đã cảm nhận thấy điềm gở, nhưng Chúa Tiêu Đẳng gặp phải một máy quét khi đang trên đường đến

ngăn em lại. Pleione và ta đã thay ông ấy đi theo em.”

“Chúa Tiêu có sao không?”

“Không. Ông ấy trốn được.”

Chúng tôi đã suýt chết. Nếu không có Hộ vương, dòng sông đã nuốt chửng tôi.

“Cảm ơn ông,” tôi khẽ nói. “Vì đã đến giúp em.”

Hộ vương gạt đầu gọn lỏn rồi chống khuỷu tay lên tay vịn ghế và chấp hai bàn tay đeo găng da lên trước mặt, một cử chỉ hân thưởng làm ở đặc khu. Tôi chờ đợi lưỡi dao máy chém sập xuống.

“Terebell rất tức giận vì em đã đi mà không xin phép,” tôi nói, khi sự im lặng đã kéo dài quá lâu. “Có phải không?”

Hắn vờ tay về phía cái bàn trước mặt chúng tôi và chìa ra một cái ca bốc khói.

“Uống đi,” hắn nói. “Bác sĩ Nygård nói thân nhiệt của em vẫn còn thấp hơn bình thường.”

“Em không quan tâm đến thân nhiệt của mình.”

“Vậy thì em là một con ngốc.”

Cái ca vẫn được giữ nguyên tại chỗ. Tôi đón lấy nó và uống một hớp nước lan, chỉ để hắn nói tiếp.

“Nói cho ta hay, Paige,” hắn nói, “có phải em đang cố tình chọc tức Terebell không?”

Đó là một câu hỏi thực sự chứ không phải một lời buộc tội. “Tất nhiên là không rồi.”

“Em đã quyết định đi mà không xin phép bà ta. Em không thèm đếm xỉa đến mệnh lệnh là phải xin phép bà ta trước khi đưa ra bất kỳ quyết định lớn nào.”

“Em có được một manh mối,” tôi nói, “và một khoảng thời gian có hạn để lần theo nó.”

Một cái gạt đầu khẽ nữa.

“Trong lúc em đang ngủ,” hắn nói, sau một quãng im lặng nữa, “các chỉ huy của em đã nhận được một báo cáo. Chừng một giờ sau chuyển đi tới nhà kho của em, một bách thanh đã bị bắt. Theo lời nhân chứng thì huyền quang của cô ta đã kích hoạt một máy quét lá chắn dò lớn ở nhà ga Paddington.”

Tôi đã tưởng là mình không thể lạnh hơn được nữa. Bách

thanh thuộc đẳng cấp thứ tư. Một đẳng cấp mà lẽ ra lá chắn dò phải không phát hiện được.

“Tất nhiên, việc này có thể chỉ là tin đồn. Nhưng nếu đó là sự thật,” Hộ vương nói, “thì kỹ thuật đó đã có bước tiến vượt bậc.”

Dạ dày tôi bắt đầu run rẩy. Tôi siết chặt ngón tay quanh cái ca.

“Không phải tin đồn đâu.” Giọng tôi khàn đặc. “Chính Vance đã nói với em rằng mục... hãy em để dùng em điều chỉnh lại lá chắn dò.” Tôi liếm môi. “Em thuộc đẳng cấp thứ bảy. Làm sao... làm sao mà việc tiếp xúc với *em* lại giúp nó phát hiện ra đẳng cấp thứ tư được?”

“Ta không biết đủ về kỹ thuật đó để đoán.”

“Mục ta nói gì đó về... tín hiệu thanh khí của em.” Hơi thở của tôi gấp gáp dần. “Nếu đây *đúng* là lỗi của em thì Terebell sẽ...” Tôi gần như có thể cảm thấy sắc hồng đang bị rút dần khỏi khuôn mặt mình. “Bọn em không thể để mất sự trợ giúp của quân Ranthen được. Nếu vậy thì Nghiệt Hội sẽ tan rã.”

“Ít có khả năng Terebell sẽ ngưng việc trợ giúp tài chính vì chuyện này. Nếu giúp Nghiệt Hội tồn tại, bà ta cũng được lợi không kém gì em,” hắn nói. Điều đó không an ủi được tôi. “Bà ta sẽ không phán xét cho tới khi hậu quả hành động của em trở nên rõ ràng.”

“Chúng rõ ràng rồi. Em đã dính bẫy. Em giúp chúng phát triển lá chắn dò. Và em để mất ba người. Lẽ ra em đã có thể cứu ít nhất một người bọn họ nếu công năng của em mạnh hơn.” Tôi không thể ngăn giọng mình lả đi. “Em đã nói là em xuống sức mà. Trước khi bọn em đi, em đã gọi ông.”

“Ta bận.”

“Bận gì?”

“Chúng ta phải xử lý một con Emite khác. Ở vùng ngoại ô.”

Con lạnh cứng người xuyên qua tôi chẳng liên quan gì đến vụ tôi ngã xuống băng. Trong khi tôi chỉ chăm chú vào lá chắn dò thì quân Ranthen đang cố giúp chúng tôi khỏi bị ăn tươi nuốt sống. Kẻ thù đang bủa vây chúng tôi khắp tứ phía.

“Chiến tranh đòi hỏi sự liêu lĩnh,” Hộ vương nói. “Đây có thể là một sai lầm về chiến thuật, nhưng em đã thận trọng hết mức có thể. Không ai biết là Hildred Vance đã được gọi về thủ đô, hay việc mù sẽ đặt bẫy em. Ngay cả Alsafi cũng không biết.”

“Ba thiếu thị đã chết vô ích.”

“Họ biết rằng có khả năng việc này sẽ thất bại.” Mặt hấn chìm trong bóng tối. “Ta đã hỏi Alsafi về hạt nhân của lá chắn dò. Anh ta không biết nó nằm ở đâu, và vì anh ta làm việc ở Chấp chính viện, chúng ta có thể đoán chắc rằng nó không nằm ở đó.”

Tôi nhìn vào lò lửa. “Em sẽ tìm ra nó.”

Một khúc củi gãy gấp trong lò.

“Lẽ ra em không nên đích thân đến nhà kho,” Hộ vương nói. “Em là Diêm Hậu. Nếu không có em, sẽ không còn Nghiệt Hội nữa.”

“Ông luôn có thể tìm một người khác mà.”

“Nhưng sẽ không phải là một người được nghiệp đoàn chấp nhận. Không có thời gian để tổ chức một cuộc tử thí nữa.” Hấn ngừng lời. “Và không có người nào khác mà ta tin như em.”

Tôi nhìn thẳng vào mặt hấn, cố dò ra sự thật. Hấn đang cho tôi một cơ hội để đón nhận hấn trở lại. Để lộ một điểm yếu, một khe hở trong bộ giáp Rephaite đó. Đây là một cánh cửa tôi cần mở ra.

“Em cần nói chuyện với những người khác về Vance,” tôi nói. “Em sẽ... báo cáo lại với ông quyết định của bọn em. Em chắc là ông muốn quay lại với Terebell.”

Hộ vương nhìn vào mắt tôi, rồi nói, “Tùy em thôi.” Hấn đứng dậy. “Chúc ngủ ngon, Paige.”



Trở về quá khứ

Hình ảnh khuôn mặt Vance còn quá mới mẻ trong tâm trí tôi, khiến tôi không thể ngủ thêm được. Tôi mặc quần áo vào và rời lò lửa, kéo theo tấm chăn. Theo những gì tôi nhớ từ cuộc tẩu thoát, phần lớn các thấu thị trong đội đã được đưa về đơn vị của họ, nhưng Maria và Nick đã ở lại, cả Tom và Chúa Tiêu, người đã đón chúng tôi trên đường, cũng vậy. Tôi tìm thấy họ ở buồng bên, Maria đang ngồi múc xúp ăn. Nick đứng dậy và ôm ghì tôi vào ngực.

“Paige,” anh nói. “Anh đã cố túm lấy em, cung à. Anh đã cố. Nếu Hộ vương không có mặt ở đó thì...”

“Nhưng ông ấy đã có mặt.” Tôi vỗ vỗ lưng anh. “Em ổn mà.”

“Cô biết không, cô đã cứu mạng Driscoll đấy,” Maria nói. “Nếu cô không đẩy anh ta thì anh ta cũng đã ngã xuống rồi.”

Tôi nhìn bà từ đầu đến chân. “Bà không sao chứ?”

“Chỉ bị đạn suýt qua thôi. Tôi đã từng bị nặng hơn rồi.”

Bụng tôi nôn nao lo sợ. Tôi ngồi xuống cạnh Nick, tấm chăn vẫn quấn trên vai.

“Hộ vương đã nói với tôi về bản báo cáo,” tôi nói. “Về việc đăng cấp thứ tư đã có thể bị phát hiện.”

“Chúng ta đừng lo lắng quá sớm, thưa Diêm Hậu,” Chúa Tiêu nói. “Nghịch chủ báo lại tin này không chắc thấu thị bị bắt có *đúng* là một bách thanh không. Có khả năng cô ta thuộc một trong ba đẳng cấp thấp hơn.”

“Chúng ta cần tìm hiểu thật nhanh xem có đúng thế không. Nếu đăng cấp thứ tư có thể bị phát hiện...”

“Chưa có bằng chứng nào về việc đó cả,” Tom an ủi.

“Nếu đúng vậy thì sẽ... rất tệ, tôi phải công nhận...”

“Tệ ấy à?”

“Được rồi, *rất* tệ, nhưng như Chúa Tiêu đã nói đấy. Sẽ chỉ là thông tin sai lệch. Hoặc là tin đồn thất thiệt thôi.”

“Tôi không nghĩ vậy,” Maria nói. Tôi liếc nhìn bà. “Tôi biết Vance, và tin tôi đi, mẹ sẽ không bao giờ nói dối trừ phi cần thiết. Mẹ nói với Paige rằng mẹ đang dùng cô ấy để thay đổi lá chắn dò. Như vậy có nghĩa là mẹ đang làm vậy thật.” Bà ngừng lời để lấy hơi. “Paige, nếu đây là sự thực, mà chúng ta phải cho là như vậy, thì ta không thể cho nghiệp đoàn biết.”

Sự im lặng nối tiếp sau lời bà. Bà nói đúng: nếu họ biết sai lầm của tôi đã đe dọa toàn bộ đẳng cấp thứ tư, Hội đồng Phi tự nhiên chắc chắn sẽ tìm cách phế truất tôi.

“Cho tôi biết thêm về Vance đi,” cuối cùng tôi nói.

Bà chấp tay lên bụng. “Tôi sẽ kể với cô những gì tôi biết về mẹ,” bà nói, “nhưng mẹ đã biết hết về cô rồi.”

Nhìn cái cách bộ mặt ấy nhìn xuyên thấu vào tâm hồn tôi, ngay cả qua một màn hình, tôi không hề nghi ngờ điều đó.

“Hãy điểm qua chút lịch sử trước,” Maria nói. “Hildred Vance gia nhập ScionIDE năm mười sáu tuổi và đóng quân ở vùng Cao nguyên trong năm năm. Trong thời gian đó, như Tom cũng nhớ đấy, mẹ đã giúp đề bẹp nhiều cuộc nổi dậy ở nơi mà thời đó gọi là Scotland.”

Tom, từ nãy đến giờ vẫn quan sát bà từ bên dưới vành mũ, giờ ngẩng lên dưới ánh đèn.

“Tin hay không thì tùy, nhưng tôi trẻ hơn Vance tí chút,” ông nói. “Tôi nhớ hồi tôi còn bé người ta vẫn thường thì thầm tên mẹ, ngay cả ở Glasgow. Như thế họ sợ mẹ sẽ nghe thấy họ.”

“Nghe có vẻ mẹ đã có quyền khi còn rất trẻ,” tôi nói.

“Cô cũng thế,” Maria nhắc tôi.

Tôi rùng mình khi nghĩ đến chuyện tôi lại giống mẹ.

“Sĩ quan cấp trên của Hildred trẻ tuổi nhận ra mẹ đặc biệt thích tàn sát người phi tự nhiên, và chúng ban thưởng cho mẹ vì điều đó. Mẹ thăng cấp như điều gặp gió. Giờ mẹ đã bảy mươi lăm tuổi, và là thành viên lâu năm nhất của chính quyền cấp cao Scion.”

Tôi phải tự hỏi mục thân cận với tộc Sargas đến mức nào. Nghe thì có vẻ mục đúng là kiểu người chúng ưa.

“Khi Vance đến đàn áp quân nổi dậy ở vùng Balkan, mục biết tên và tiểu sử tất cả các chỉ huy của chúng tôi. Chỉ trong vòng vài ngày sau khi đặt chân lên Bulgaria, mục đã cài các điệp viên hai mang vào quân của chúng tôi.” Mặt bà tối sầm lại. “Mục nhanh chóng phát hiện ra rằng chỉ huy đơn vị của tôi, Rozaliya Yudina, là một trong những người giỏi nhất. Mục cũng phát hiện ra rằng Rozaliya từng có một người em trai, đã chết trước khi gia đình họ rời khỏi Nga. Bằng cách nào đó, Vance đã biết rằng, trong số tất cả những đau khổ Roza trải qua, đây là điểm yếu của cô ấy.

“Lực lượng còn lại của quân nổi dậy đang bị dần mỏng khi Vance đặt bẫy. Mục biết cái chết của Rozaliya sẽ tàn phá nhuệ khí của những người còn lại. Vì vậy lính của Vance đã tìm thấy một thằng bé. Nhưng không phải là một thằng bé bình thường. Một thằng bé nhìn giống đứa em trai đã mất của Roza. Trong cuộc kháng cự cuối cùng của chúng tôi, thằng bé mười tuổi đó bị ném ra phố và ra lệnh phải hét lên cầu cứu Roza. Và Roza đã chần chừ.” Bà siết chặt nắm tay. “Thằng bé đã được đưa cho một con gấu nhồi bông để ôm. Bên trong đó là một quả bom nhựa.”

Chút hơi ấm còn lại trong cơ thể tôi biến mất.

Vance đã biết về tôi nhiều đến mức nào? Hồ sơ chính thức của tôi sẽ cho mục một khởi đầu kha khá. Jaxon cũng có thể đã kể với mục nhiều điều, nếu ông ta đã hạ mình đến mức đó. Rõ ràng là mục biết chút ít về việc công năng của tôi hoạt động như thế nào. Và mục biết tôi có một người cha.

“Một lý do khiến Vance nguy hiểm chết người đó là mục không đánh giá thấp kẻ địch của mình,” Maria nói. “Tôi đoán chúng ta chỉ thoát được hôm nay vì quả thực mục không nghĩ chúng ta điên rồ đến mức dám đi trên băng.”

“Vây là ta đã qua mặt mục bằng sự ngu ngốc của mình,” tôi nói.

“Chính xác. Nhưng mục sẽ nhớ là cô đã liều lĩnh như vậy.” Bà gõ gõ lên thái dương. “Mục sẽ ghi nó vào cơ sở dữ liệu

trí óc của mình. Mụ càng học được nhiều về cô thì mụ càng giỏi đoán trước hành động của cô."

Việc này khiến những kẻ khác trong Chắp chính viện có vẻ thật yếu ớt. Vance là một con rối có não, và điều đó khiến mụ nguy hiểm hơn nhiều so với Weaver, vốn không biết tự suy nghĩ.

"Điều chúng ta cần tìm hiểu bây giờ là," tôi nói, "liệu mụ có đem theo nhiều hơn là vài tên lính nhảy dù không. Chúng ta có phải đối mặt với một đội quân không?"

Chúa Tiêu ậm ừ về hồ nghi.

"Không. ScionIDE sẽ không đến đây đâu," Maria khẳng định. "Đây là trung tâm của vương quốc. Ở London chưa bao giờ và sẽ không bao giờ có thiết quân luật. Chúng phải làm ra vẻ bình yên ở thủ đô, nếu không toàn bộ vương quốc sẽ sụp đổ từ bên trong."

Nick nhích đến gần tôi. "Vậy thì tại sao Vance lại đến đây?"

"Chắc hẳn là để xử lý Paige," Chúa Tiêu nói. "Không có cô ấy, nghiệp đoàn sẽ quay về lẽ lối cũ. Nó sẽ không còn là mối nguy nữa."

Đúng vậy. Nếu tôi bị bắt, nghiệp đoàn sẽ vẫn sống sót, nhưng nó không bao giờ là cái nôi của một cuộc cách mạng nữa.

"Chúng ta cần một manh mối mới." Tôi xoa xoa hai cánh tay đang nổi da gà. "Nick, anh nói chuyện lại với Dani. Chúa Tiêu, ông hãy đến Paddington để xác định báo cáo đó - liệu đẳng cấp thứ tư có thể bị phát hiện không. Chúng ta cũng cần chuẩn bị cho bất kỳ kế hoạch nào sắp tới của Vance, có nghĩa là toàn bộ Hội đồng Phi tự nhiên phải có vũ khí sẵn sàng, trước hết là thế đấy. Tom, tôi muốn ông thương lượng một thỏa thuận tốt hơn với đám buôn vũ khí."

Khi tôi đứng dậy, Maria nói, "Thế cô định đi đâu đấy?"

"Để đảm bảo là Jack Hickathrift đã trục xuất các thành viên còn lại của Bảy Ấn." Tôi cài áo khoác vào. "Tốt nhất là tôi nên chứng tỏ với Terebell tôi đang làm theo một vài mệnh lệnh của bà ta, dù không phải tất cả."

“Hilred Vance đang lần theo dấu vết của cô đấy, cô bé. Cô không nên đi lang thang như thế.”

“Nếu tôi cứ nằm lì một chỗ thì mục ta đã thắng rồi. Chẳng thà chúng ta đến thẳng Chấp chính viện và quỳ rạp trước mặt bọn Rephaite luôn đi cho xong.” Tôi đi ủng vào và thắt chặt dây ủng. Trong lúc này, chúng ta sẽ giữ kín những gì đã xảy ra trong nhà kho. Tối nay chúng ta sẽ họp mặt với những người khác ở Cối Xay.”

Tôi chưa quay về I-4 kể từ sau cuộc tỉ thí. Phải ở gần Seven Dials vào lúc đó là quá đau đớn.

Các chỉ huy muốn tôi đem theo vệ sĩ. Tôi từ chối, nhưng đồng ý để Eliza đi theo. Trong khi chúng tôi đứng đợi xe kéo dưới một ngọn đèn đường, tay thọc sâu vào túi cho đỡ lạnh, thì Nick từ trong nhà an toàn bước ra.

“Anh muốn đi cùng,” anh nói.

“Em cần anh liên hệ với Dani. Chúng ta phải biết chị ấy có thể phát hiện gì thêm về lá chắn dò không, dù chỉ là...”

“Paige,” anh nói, giọng nhe nhào, “xin em đấy.”

Khi nhìn lại anh một lần nữa, tôi hiểu ra. Dưới mắt anh là hai quầng thâm.

“Em biết vì sao anh muốn làm thế này,” tôi nói, nhẹ nhàng hơn, “nhưng Vance đã nắm thóp chúng ta, Nick. Em cần anh tập trung.”

“Em nghĩ Zeke sẽ khiến anh mất tập trung.” Anh lắc đầu. “Nhu thế có nghĩa là em cũng đang mất tập trung phải không?”

Phải mất một lúc tôi mới hiểu anh đang ám chỉ điều gì. Điều anh vừa ám chỉ trước mặt Eliza. Khi đã hiểu, quai hàm tôi đánh lại. Ngay cả Nick cũng có vẻ sững sờ với bản thân, nhưng đã quá muộn: nhìn mặt Eliza thì rõ ràng là chị đã đánh hơi được một bí mật.

Tôi đi ra góc phố, tay khoanh lại. Tôi nghe anh nói “đợi tôi một chút” rồi đi theo.

“Cung à,” anh nói, “anh xin lỗi.”

“Không ai khác được biết cả.” Tôi nói thật khẽ. “Nick, em đã tin tưởng anh khi em kể với anh về Hộ vương. Em cần tin được *anh*, trong số tất cả mọi người. Nếu em không thể...”

“Em có thể mà.” Anh nắm lấy tay tôi. “Anh xin lỗi. Anh đã suýt mất em. Anh đã mất Zeke rồi. Anh chỉ thấy... anh không biết nữa. Bất lực.” Anh thở dài. “Anh biết không thể lấy đó làm cái cớ.”

Bất lực là từ chính xác lúc này. Tôi đã cảm thấy như thế khi ở dưới sông, khi biết mình đã sập bẫy Vance. Tôi là một quân hậu bị quân tốt điều khiển.

Chiếc xe kéo xuất hiện ở cuối phố. Mặt Nick đầy đau khổ. Tôi chưa bao giờ cãi nhau với anh dù chỉ là một lần, và tôi không muốn bắt đầu vào lúc này.

“Không sao.” Tôi siết chặt tay anh. “Nghe này, nếu Zeke có đó, em sẽ thật tử tế với cậu ấy. Và anh biết là em sẽ cố hết sức để thuyết phục cậu ấy nhập hội với chúng ta.”

Anh ôm chặt tôi. “Anh biết. Em cầm lấy cái này.” Anh nhét một túi sưởi vào túi áo tôi. “Anh sẽ nói chuyện với Dani bây giờ.”

Tôi vòng tay quanh túi sưởi trong lúc chiếc xe kéo lắc lư chạy đi, nhưng hơi lạnh đã ngấm vào máu tôi. Tuyết lơ lửng quanh chúng tôi, bám vào lông mi và những lọn tóc loăn xoăn ở thái dương tôi.

“Paige này,” Eliza nói, “Nick có ý gì khi anh ấy nói là điều đó có nghĩa em cũng đang mất tập trung?” Khi tôi không kịp nghĩ ra một lời nói đối thích hợp, chị thúc vào sườn tôi. “Em đừng hòng ngủ với Hickathrift sau lưng chị đấy nhé.”

“Em không dám đâu.”

Eliza mỉm cười, nhưng nụ cười không chạm đến mắt chị. Chị biết tôi đang giữ kín điều gì đó.

Một bầu trời vấy máu đón chào chúng tôi ở Vườn Covent. Những người đi chợ sáng sớm đã kéo ra đây đường, vây quanh các quầy hàng và cửa hiệu bên ngoài để đợi đợt giảm giá sau Tết tháng Mười một. Tôi vượt phăng tấm khăn quăn quanh mặt, đợi xem có thấy dấu hiệu nào của quân đội không. Tôi tưởng tượng gió đang thổi mùi của tôi đến thẳng chỗ Vance.

Còi báo động hú vang khi chúng tôi đi qua một ngã tư. Bọn Dân Vệ kéo một chiêm sư đang khóc lóc ra khỏi một quán ô xi và còng tay cô ta ra sau lưng. Chúng tôi cố đi nhanh hết sức mà không lùi kéo sự nghi ngờ, tự động bước theo cùng một hướng. Dù sao thì chúng tôi đều biết Jack Hickathrift sẽ ở đâu. Chỉ có một nơi duy nhất để nghiệt chủ của I-4 ngự nếu gã muốn được coi trọng.

Seven Dials được chằng đầy đèn đỏ và trắng nhân dịp Tết tháng Mười một, và những dây đèn đang được tháo xuống. Không cần nói một lời nào cũng hiểu ý nhau, chúng tôi bước qua cửa động, về phía cột đồng hồ mặt trời.

Tôi đặt một tay lên mặt đá trắng bạc như xương. Đây đã từng là tảng đá nền móng cho thế giới hỗn loạn của chúng tôi, trái tim của nghiệp đoàn như chúng tôi đã từng biết. Tôi đã đứng trước cây cột này khi Jaxon phong tôi làm đồng tử. Eliza cũng đi vòng quanh nó như tôi, như thể đang tự nhắc mình rằng nó là thật. Sau cây cột, trên một tòa nhà gần đó, là một dòng chữ đã bị tẩy đi, chỉ còn thấy lờ mờ.

BỌN PHẢN TRẮC KHÔNG ĐƯỢC ĐÓN CHÀO

Các công nhân và người mua sắm vô minh liếc nhìn dòng chữ về e dè. Thế giới ngầm của chúng tôi vô hình với những người xung quanh tôi, nhưng nấn ná lại đây sẽ nguy hiểm. Eliza thở ra một hơi, thò tay vào áo, và rút ra một chiếc chìa khóa. Trên đó treo lủng lẳng một tấm thẻ đề CỬA SAU bằng nét chữ uốn lượn cầu kỳ của Jaxon.

Chúng tôi mở cửa sân và đi qua cây hoa, giò trĩu lá vì mùa đông. Vào đến hành lang, chúng tôi giậm tuyết ra khỏi ủng. Khi Eliza bước lên chiếu nghỉ tầng một, các thi thần của chị bay vào và quần quýt quanh huyền quang của chị. Pieter đặc biệt vui mừng, nhảy tung tung trong thanh khí như một quả pháo hoa.

“Các bạn, không sao đâu,” chị cười nói. “Ồi, tôi không thể tin được là các bạn còn ở đây - tôi cứ tưởng Jaxon đã đem

các bạn đi rồi chứ!”

Tôi để họ lại hàn huyên. “Chào Phil,” tôi nói khi ông ta bay quanh tôi chào đón. Pieter huých tôi một cái vể hờn dỗi trước khi quay lại với thanh đồng yêu quý của mình.

Họ không thể quay về với chúng tôi. Jaxon đã trói họ vào động này từ lâu, và họ sẽ mắc kẹt ở đây, trừ phi chúng tôi có thể tìm ra và gột sạch những vết máu ông ta đã dùng để trói họ.

Ở tầng trên, tôi dừng lại trước cửa phòng cũ của mình, cảm giác như vừa lạc vào một bảo tàng. Khi bước vào trong, tôi thấy phòng đã được dọn sạch tất cả những thứ tôi giấu giếm suốt ba năm làm việc ở đây. Cái rương quý báu đầy các thứ đồ cổ và đồ lật vật được tôi âu yếm chọn từ chợ đen; tủ sách đầy các thứ sách và đĩa hát bị liệt vào danh sách đen - tất cả đã biến mất. Cả cái giường cũng đã được dọn đi. Chỉ còn những ngôi sao vẽ trên trần nhà là bằng chứng duy nhất cho thấy căn phòng từng có người ở.

Một huyền quang chạm vào huyền quang của tôi. Tôi quay ngoắt lại. Jack Hickathrift đang đứng ở ngưỡng cửa, mặc một chiếc áo sơ mi kiểu thi sĩ mở phanh đến tận bụng. Một tay gã để lên con dao ở thắt lưng, nhưng gã lập tức buông tay ra.

“Diêm Hậu,” gã nói, cúi chào thật thấp. “Xin thứ lỗi. Tôi cứ tưởng là có kẻ đột nhập.”

“Tôi có cảm giác mình là một kẻ đột nhập thật.”

“Hắn vậy. Chắc cô thấy tất cả thật lạ lắm.” Gã mở cửa rộng hơn. “Xin mời cô qua đây.”

Gã dẫn tôi vào phòng bên cạnh, vốn là văn phòng của Jaxon. Mọi thứ vẫn nằm nguyên tại chỗ. Tôi ngồi bên mép trường kỷ, còn Jack nằm uốn ra trên xô pha, để trống chiếc ghế của nghiệt chủ. “Có phải tôi nghe thấy tiếng một vị khách nữa dưới nhà không nhỉ?” gã hỏi, đúng lúc Eliza bước vào phòng, theo sau là các thi thần của chị. “A, Thi Thần Tuần Tử nổi danh. Tôi đã nghe nhiều câu chuyện về tài năng của cô ở chợ.” Gã chìa tay ra đón tay chị và hôn lên đó. “Tôi có thể mời hai vị uống chút gì đó không? Tôi đã tìm được ở Vườn một chai brandy rất ngon.”

Eliza ngồi xuống cạnh gã. “Nghe thú vị đấy,” chị nói, mỉm cười với gã.

Jack nhướn mày lên với tôi, nhưng tôi lắc đầu. Gã chăm chú quan sát Eliza trong lúc với tay lấy chai rượu.

“Giờ thì,” gã nói, “tôi có thể làm gì cho cô, thưa Diêm Hậu?”

“Tôi muốn nghe cập nhật tình hình trong khu.”

“Tất nhiên rồi.”

“Trước hết - có thấy dấu hiệu gì của Nhiếp Hồn Trắng không?”

“Không,” gã nói. “Tôi nghĩ tôi sẽ chẳng còn sống nếu ông ta còn quanh quẩn đâu đây.”

Tôi hắng giọng. “Thế hai Ân còn lại thì sao?”

Nghe vậy, Jack mỉm môi. Gã rót kha khá brandy cho Eliza.

“Khi đến đây, tôi đã thấy họ trong tòa nhà này. Tôi đề nghị cho họ chỗ ở, như cô đã yêu cầu, nhưng Nadine từ chối, và Zeke không có lựa chọn nào ngoài làm theo. May là cậu ấy đã thuyết phục được cô ta ra đi mà không cần vũ lực. Cô ta nói họ sẽ đi tìm Nhiếp Hồn Trắng.” Gã trao ly rượu cho Eliza. “Có vẻ Nadine chính là người đã âm mưu vụ phá hủy Juditheon, và được khích lệ bởi những kẻ coi cô ta là người kế thừa hợp pháp của Jaxon. Chúng muốn lôi kéo sự chú ý của ông ta, để ông ta biết mình vẫn còn đệ tử trong thành.”

Vì thế mà Didion và tôi mới trở thành mục tiêu. Chúng tôi là bằng chứng sống của việc Jaxon không phải lúc nào cũng được như ý. Tôi nghĩ đến dòng chữ trên bức tường bên ngoài động.

“Rõ ràng là cố gắng cuối cùng này để mời gọi ông ta đã thất bại.” Jack phẩy tay về phía chiếc ghế trống. “Theo các nguồn tin của tôi ở Vườn, phong trào nhỏ lẻ này sau đó đã tắt ngóm. Giờ ở I-4 không còn Ân nào nữa, và cô không có gì phải sợ cả, thưa Diêm Hậu.”

Không có gì phải sợ từ những kẻ trung thành với Jaxon. Và ít phải sợ Terebell hơn một chút.

“Xin cảm ơn,” tôi nói. “Có vẻ như anh đã kiểm soát được

mọi chuyện - và mọi người rồi đấy.”

Tôi đứng lên ra về, và Eliza cũng vậy. Jack lại hôn tay chị một lần nữa, hôn lâu hơn trước một chút. “Rất hân hạnh được gặp cô,” gã nói êm ru. Chị đi ra với một nụ cười đắc thắng nữa.

Terebell sẽ hài lòng khi biết rằng không còn mối đe dọa nào từ những kẻ trung thành với Jaxon nữa, rằng những thành viên cuối cùng của Bảy Ấn đã ra đi - ít nhất tôi cũng đã nghe lệnh bà ta trong việc này - nhưng chẳng còn gì khác để ăn mừng cả. Nếu Nadine và Zeke đi tìm Jaxon thì họ đã nằm trong móng vuốt của bọn Rephaite rồi.

Khi tôi định đi về, Jack giơ một ngón tay lên và thò tay vào túi. “Tôi suýt quên mất, thưa Diêm Hậu. Zeke nhờ tôi đưa cái này cho Áo Ánh Đỏ,” gã nói, và đưa tôi một cuộn giấy. “Cô không cần đọc nó đâu. Nó là thư tình - rất lãng mạn, tuy có pha một chút tuyệt vọng vì chia ly.”

“Anh biết rằng đọc thư của người khác là bất lịch sự mà.”

Gã mỉm cười. “Tôi coi trách nhiệm của mình, với tư cách nghiêm túc, là phải biết chính xác những gì đang xảy ra trong khu này.”

Tôi dứt cuộn giấy vào túi áo trong, đảm bảo túi áo được cài khuy cẩn thận. Nó có thể an ủi Nick đôi chút.

“Thưa Diêm Hậu,” Jack nói, và tôi ngẩng lên, “mong là tôi không quá đường đột khi đề nghị cô điều này.” Gã hướng ánh mắt đưa tình về phía tôi, khiến tôi nhướng một bên mày lên. “Tất cả các chỉ huy nghiệp đoàn đều cần được giúp đỡ. Làm Diêm Hậu là một nhiệm vụ nặng nề.” Gã đặt tay lên cao trên eo tôi. “Nếu có lúc nào cô muốn... nói chuyện riêng, thì cô biết phải tìm tôi ở đâu rồi đấy.”

Gã đứng gần đến mức tôi có thể ngửi thấy mùi dầu hương liệu trên da gã, nhìn thấy từng đường nét mịn như lụa trên mặt gã.

Gã không phải người tôi muốn.

“Jack,” tôi nhẹ nhàng nói và bước ra xa, “chúng ta hầu như không quen nhau. Tôi rất hãnh diện, nhưng...”

“Tôi hiểu,” gã khẽ nói. “Cô có người tình rồi.”

“Phải. Không. Ý tôi là...” Trời đất ạ. “Dù tôi có hay không

thì điều đó cũng không thay đổi được việc tôi phải từ chối lời đề nghị này. Nhưng tôi rất quý trọng sự trung thành của anh. Và xin cảm ơn anh.”

Gã vừa mỉm cười vừa hơi nhú mào. “Cảm ơn vì cái gì, thưa Diêm Hậu?”

Tôi khẽ hôn lên má gã. “Vì đã đâm dao vào cổ một người giúp tôi.”

“Cho gọi Hiệp Sĩ Thiên Nga, nghiệt bà khu IV-4. Cô có điều gì muốn trình bày với Diêm Hậu?”

Buổi tiếp kiến mới đi được một nửa mà các yêu cầu của nghiệp đoàn đã liên tục giội xuống. Các thấu thị tách ra để Hiệp Sĩ Thiên Nga bước qua. Cô ta đã bị nện như tử bởi một chiến thần tên là Mũ Đỏ trong cuộc tử thí, và giờ phải dùng gậy chống khi tiến lại trước bực. Cô ta xin tiền để sửa chữa một tòa nhà bị hư hại trong phân khu của cô ta.

Tôi ngồi giữa Chúa Tiêu và Wynn, lắng nghe. Một lớp mồ hôi phủ trên xương quai xanh tôi. Tôi đã hứa tổ chức buổi tiếp kiến này, nhưng tôi nóng ruột muốn trở lại ngoài phố để thu thập thông tin. Tôi cần phải biết xem báo cáo kia có đúng không. Và tôi cần gặp Danica. Chị vẫn là mắt xích duy nhất và chắc chắn nhất của chúng tôi với lá chắn dò, và chúng tôi không thể ngừng tìm kiếm hạt nhân.

Một bực sư tiến lên và xin thức ăn. Wynn hứa rằng Nữ Hoàng Ngọc Trai sẽ giúp cô ta. Một người nữa xin phép di chuyển vị trí đơn vị của anh ta, vì ở đó có một máy quét mới và họ không muốn đến gần nó hằng ngày.

“Tôi biết tôi là ngoại cảm, nên không bị nguy hiểm,” anh ta nói, làm tôi cứng người lại, “nhưng tôi không chịu nổi khi phải đi qua nó. Tất cả chúng tôi đều ghét nó. Các đẳng cấp thấp hơn thậm chí còn chẳng bước chân ra khỏi nhà nổi.”

Tôi nói tôi sẽ cân nhắc việc rời đơn vị đó sang một quận gần bên. Nhiều người khác hỏi tôi có thể rời đơn vị của họ nữa không.

Tôi tưởng tượng mọi chuyện sẽ tệ hơn ra sao nếu đảng

cấp thứ tư cũng có thể bị phát hiện thật.

Người cuối cùng bước tới là Nửa Xu, nghiệt chủ của II-5. Cũng như Hiệp Sĩ Thiên Nga và Jack Hickathrift, gã đã từng là đồng tử của một nghiệt chủ tham gia vào chợ xám và lên nắm quyền khi chủ mình bỏ mạng trong Vòng Hoa Hồng. Gã xám trở đầy mình, với cặp lông mày nhuộm màu cúc vạn thọ. Trước đây chúng tôi mới chỉ nói với nhau vài câu xã giao.

“Thưa Diêm Hậu. Đêm qua Chúa Tiêu Đăng đến một đơn vị của tôi và yêu cầu có người xung phong cho một nhiệm vụ - một nhiệm vụ trong đó cô cũng có liên quan,” gã nói. “Một chiêu hồn đã đi theo ông ấy. Tôi muốn biết giờ anh ta đang ở đâu.”

Chúa Tiêu liếc nhìn tôi.

“Tôi e rằng anh ta sẽ không quay trở lại nữa. Tôi rất tiếc,” tôi nói. “Anh ta đã bị lính nhảy dù giết.”

Thì thảo. *Lính nhảy dù*. Một từ quân sự, hiếm khi nghe thấy trong thành này.

Nửa Xu khoanh hai cánh tay nung núc thịt lại. “Đã xảy ra chuyện gì?” Thấy tôi không trả lời ngay, gã nói với vẻ thất vọng thực sự, “Cô nói cô sẽ khác với Hector. Chúng ta không nên giữ bí mật ở đây. Tôi muốn biết chính xác các vị đã làm gì.”

Đây là lần đầu tiên có người công khai thách thức tôi. Gã có quyền làm vậy, nhưng tôi vẫn hất hàm bực tức. “Tôi không thể tiết lộ bản chất tất cả các nhiệm vụ của chúng ta, Nửa Xu ạ. Chúng ta đang chống lại cả một đế chế, một đế chế quân sự. Nếu có ai để lộ các kế hoạch của chúng ta...”

“Đầu tiên cô cho con bé Jacobite được tự do,” gã nói tiếp, giữa những lời rì rầm bực bội từ các cử tọa, “và giờ cô lại khích chúng tấn công chúng ta, đúng lúc chúng ta đã bị đe dọa nghiêm trọng bởi lá chắn dò. Tại sao lại có lính nhảy dù ở thủ đô, nếu không phải là vì cô?”

“Nghe mà xem. Cứ như Diêm Hậu đang phải ra tòa ấy,” Wynn xen vào. “Cô ấy không phải tự bào chữa gì với anh hết. Anh đã bằng lòng với việc nghe theo lệnh của Haymarket Hector mà không hỏi han gì, nhưng giờ khi Paige là Diêm

Hậu, anh lại rên rĩ kêu ca. Hãy đem cái thoi thất lễ ấy đi nơi khác đi.”

Nghe vậy, một vài thấu thị bắt đầu thì thào về đồng tình. Nhưng một số khác thì rõ ràng là bức bối khi thấy một tà chiêm lại dám dương dương tự đắc như thế bên cạnh Diêm Hậu.

“Tôi đã cố hết sức để thay đổi mọi sự dưới thời Hector,” Nửa Xu chỉ nói vậy. “Ít nhất là ở phân khu của tôi.”

Wynn khịt mũi.

“Nhiếp Hồn sẽ không liều lĩnh với mạng sống của chúng tôi như thế,” ai đó nói to từ trong góc. “Và cô đã phản bội ông ấy. Ai dám nói chắc là cô sẽ không quay lưng lại với cả chúng tôi nữa?”

Im lặng bao trùm khắp tầng hầm Cối Xay, chỉ bị phá vỡ bởi một tiếng kêu khế. Tôi đợi một lát trước khi đứng dậy.

“Nghiep đoàn này,” tôi nói, “là một chế độ quân chủ. Quyền lực của người đứng đầu không được truyền từ cha mẹ sang con cái, mà giữa các Diêm La và Diêm Hậu. Quyền lực của chúng tôi không dựa vào dòng máu của gia tộc chúng tôi, mà dựa vào máu chúng tôi đổ ra trên nền tro của Vòng Hoa Hồng. Dòng máu đó là lời hứa của chúng tôi. Đó là lời hứa của tôi, rằng với vương miện của mình, tôi sẽ chỉ làm những gì tôi nghĩ là tốt nhất cho người của tôi - và giờ tôi xin hứa với tất cả các bạn rằng tôi sẽ đổ máu một lần nữa cho bất kỳ ai trong số các bạn. Và tôi tin sẽ là như vậy, trước khi chuyện này kết thúc.” Tôi ngừng lời. “Buổi tiếp kiến này kết thúc.”

Gáy tôi nóng rực khi tôi rời tầng hầm. Nửa Xu cũng đã khá biết điều, nếu xét đến việc tôi từng đánh gãy mũi gã trong cuộc tỉ thí.

Các chỉ huy cấp cao khác - trừ Minty vẫn ở lại Phố Grub - đang đợi tôi trong phòng giám sát. Nhìn mặt họ tôi biết ngay là có tin. Tôi lặng lẽ khóa cửa lại sau lưng Wynn và ngồi xuống, cố ngăn nỗi kinh hoàng đang dâng lên.

“Paige này,” Maria nói, “có vẻ báo cáo đó là chính xác.”

Mấy từ đó xuyên thủng chút tự tin ít ỏi tôi còn lại.

“Sao bà biết?” tôi hỏi.

Tom thở dài. “Sáng nay một thiên cầm đã bị bắt. Tôi biết

thằng cha ấy. Huyền quang của hắn còn vàng hơn cả chanh.”

Con choáng váng tràn qua tôi. Tôi đã không muốn chấp nhận điều đó, nhưng giờ thì tôi không còn lựa chọn nào khác. Bốn đẳng cấp thấu thị đông đúc nhất đã lộ hình, những ngày tháng đi lại trên phố của họ đã hết. Như vậy chỉ còn lại một nhóm nhỏ chúng tôi là có thể đi quanh London mà không sợ bị phát hiện.

Và tất cả bởi vì tôi đã đến cái nhà kho đó mà không đảm bảo là thông tin của chúng tôi đáng tin cậy.

“Vance đã dùng huyền quang của tôi để cải tiến lá chắn dò.” Tôi hạ thấp giọng. “Chúng ta cần tập trung vào việc giải quyết hậu quả.”

Họ đều im lặng quan sát tôi.

Nếu tôi nói thật với nghiệp đoàn, có thể nhiều người trong số họ sẽ đổ lỗi cho tôi vì mối nguy hiểm mới này. Nếu tôi nói dối, và họ lại phát hiện ra, thì phản ứng của họ sẽ tệ hơn nhiều. Dù thế nào thì tôi cũng cần họ tin vào điều mà tôi cũng tin: rằng chỉ có vùng dậy thì chúng tôi mới có thể sống sót. Nếu chúng tôi muốn tồn tại được với việc bốn trong số bảy đẳng cấp gặp nhiều nguy hiểm tới mức này, thì niềm tin đó sẽ là tối quan trọng.

“Tôi phải nói chuyện với Hội đồng Phi tự nhiên về việc này,” tôi nói. “Để cảnh báo họ.” Tôi ngần ngừ. “Tôi nên... nói với họ sự thật về việc Scion đã làm như thế nào. Tôi không muốn cai trị bằng dối trá.”

“Tôi sẽ không làm vậy đâu, Diêm Hậu,” Tom lầm bầm.

“Họ phải biết rằng họ có thể tin tôi. Nếu tôi nói dối họ...”

“Đó không phải là nói dối,” ông nhấn mạnh. “Cô sẽ chỉ bỏ qua một vài điều để giữ hòa khí thôi.”

“Có lẽ cô nên cân nhắc việc này trong đêm nay, thưa Diêm Hậu. Dù sao thì cũng khó triệu tập Hội đồng Phi tự nhiên trong lúc có lệnh giới nghiêm,” Chúa Tiêu nói. “Đợi đến sáng sẽ khôn ngoan hơn.”

Ông nói có lý. Tôi sẽ chỉ khiến họ gặp nhiều nguy hiểm hơn nếu tôi bắt họ ra ngoài vào lúc này.

“Tôi muốn tất cả bọn họ có mặt tại nhà thờ Thánh

Dunstan-phương-Đông lúc năm giờ sáng, trước khi Weaver kịp đưa ra thông báo sớm nào,” tôi đồng ý. “Tôi sẽ tự mình thông báo với họ rằng đẳng cấp thứ tư đang gặp nguy hiểm, và tôi sẽ cho biểu quyết xem chúng ta nên làm gì tiếp theo: lẩn trốn hay là tiếp tục ra ngoài. Cho dù kết quả của cuộc biểu quyết là gì thì tôi cũng cần sự phê chuẩn của quân Ranthen.”

“Khỏi cần bầu bán gì. Những người có thể bị phát hiện *phải* trốn đi,” Nữ Hoàng Ngọc Trai nói. Maria nghiêng rằng. “Thế ta còn làm gì khác được? Lá chắn dò đang xâm lấn ngày một sâu hơn vào cuộc sống của chúng ta. Bản thân tôi không muốn bị bọn Dân Vệ nhảy bổ vào nếu tôi lỡ chân đến gần một hòm thư. Chúng ta đừng nên coi trọng lòng kiêu hãnh hơn là lý trí.”

“Đây là quyết định mà Nghị Hội phải đưa ra. Cùng nhau.” Giọng tôi có vẻ bình tĩnh hơn cảm giác của tôi nhiều. “Tôi sẽ gặp các vị ngày mai. Nhớ có mặt lúc năm giờ, không được chậm một giây.”

Họ lầm rầm chúc ngủ ngon rồi mỗi người đi một ngả; Maria khẽ vỗ vỗ tay tôi khi bà đi ra. Tôi đi thang bộ xuống tầng một, soạn ra một bộ mặt bình thản, và đụng ngay phải Nick khi đi ra cửa. Các cơ bắp tôi đang căng cứng như lò xo đến nỗi tôi co rúm người tránh xa anh.

“Paige?”

“Xin lỗi. Em không thấy anh. Em chỉ...” Tôi ngừng lời khi nhìn thấy mặt anh. “Có chuyện gì thế?”

“Là Dani. Cô ấy biến mất rồi.”

Tôi lắc đầu. “Biến mất ư?”

“Mọi dấu vết: quần áo của cô ấy, dụng cụ, tất cả. Không có dấu hiệu chống cự.”

“Điều đó không có nghĩa gì cả.” Tôi siết chặt cánh tay anh. “Nick, có thể chị ấy đã bị phát hiện...”

“Anh nghĩ là không phải. Nếu đúng thì chúng đã đợi ở ổ để rình các đồng minh của cô ấy rồi.”

Nếu không phải chị đã bị bắt thì có nghĩa là chị đã tự động rời bỏ chúng tôi. Kẻ đào ngũ đầu tiên của tôi, mà lại là Danica chứ không phải ai khác. Danica Panić, người không

bao giờ chạy trốn khỏi rắc rối.

Chắc chắn chị đã không đến với Jaxon.

“Eliza gặp cô ấy hồi sáng, nhưng cô ấy không nói gì cả. Anh nghĩ chuyện ở nhà kho đã khiến cô ấy lung lạc rất nhiều, Paige ạ.”

Những từ ấy như khoét rỗng ngực tôi. “Vây là đường dây cuối cùng của chúng ta với lá chắn dò đã mất,” tôi nói. Khuôn mặt anh cũng phản chiếu lại nỗi lo lắng của tôi. “Có lẽ đã đến lúc chúng ta tiếp cận bọn Dân Vệ. Như Hộ vương nói, chúng cũng muốn phá hủy lá chắn dò không kém gì chúng ta, và chúng có thể có thông tin. Chúng ta không thể từ bỏ việc tìm kiếm hạt nhân. Phá hủy nó là cách duy nhất.”

“Chúng ta cần hết sức cẩn thận.”

“Anh không cần nhắc em.” Tôi khẹp chặt chiếc áo khoác vào. “Họ đã... xác minh bản báo cáo.”

“Tom nói rồi.” Anh đặt một tay lên vai tôi. “Em có định nói với họ toàn bộ sự thật không?”

“Em chưa biết.” Tôi liếc ra sau lưng và hạ giọng xuống. “Em sẽ tuyên bố vào ngày mai. Em muốn làm ngay tối nay, nhưng...”

“Đừng, Paige ạ. Nếu em định làm chuyện này thì em cần biết rõ mình sẽ nói gì. Em cần lên kế hoạch. Và em nên ngủ một chút nữa,” anh nhẹ nhàng nói thêm. “Nhìn em không khỏe.”

“Em ổn mà.”

“Em không phải cái máy. Hãy cho mình vài giờ để suy nghĩ và nghỉ ngơi đi.”

Tôi muốn cãi lại, nhưng anh nói đúng. Cơ bắp tôi đau nhức vì cú sốc còn vương vất sau khi ngã xuống sông. Tôi chưa tắm rửa hay ăn uống tử tế hàng mấy ngày trời rồi. Các vết thương của tôi đau tấy ở những chỗ tôi quên bôi thuốc.

Và có một người tôi cần gặp.

Một điều tôi cần sửa chữa. Không chỉ vì bản thân tôi.

“Vây để mai.” Tôi thò tay vào túi. “Zeke đưa cái này cho Jack Hickathrift để chuyển cho anh. Em chưa đọc đâu.” Tôi chìa cuộn giấy ra. “Họ đã rời Seven Dials rồi. Em xin lỗi.”

Anh cẩn thận đỡ lấy cuộn giấy. “Cảm ơn em, *sōtnos*.” Cuộn giấy được đút vào áo anh, gần trái tim, trong lúc anh nheo mắt nhìn màn tuyết. “Mong là họ không đụng phải cái máy quét nào. Và họ đã tìm được một chỗ ấm áp.”

Tôi không nói với anh là có thể họ đã đến chỗ Jaxon. Nhìn anh đã kiệt quệ lắm rồi.

“Sáng mai họ sẽ biết hết mọi việc,” tôi nói. “Dù họ đang ở đâu đi chăng nữa.”

Anh thở dài. “Anh đã hứa là tối nay sẽ giúp Wynn chỉnh đốn lại các kỹ năng y khoa của cô ấy. Em phải nghỉ đi, Paige. Lệnh của bác sĩ đấy.”

“Vâng.”

Anh bước vào bóng tối của Cối Xay. Tôi kéo mũ trùm lên và bước vào màn tuyết.



Đồng hồ cát

Khi tôi bước vào ổ Lambeth, người ướt đầm, run lấy bầy, mặt đau rất vì lạnh thì đã chín giờ. Tôi cởi áo khoác và ủng ra, rồi lần tìm sợi dây vàng.

Không có lời đáp lại.

Tôi cần gặp hấn. Ngay bây giờ, trước khi hấn đi đến Âm Gian. Có thể nhiều tuần nữa hấn mới quay trở lại. Để tạm quên đi mọi chuyện, tôi nhóm lửa và cố nhặt nhanh một bữa ăn từ kho chứa đồ ít ỏi của chúng tôi, rồi đun ít nước và đổ đầy vào cái bồn tắm thiếc. Tôi ngâm mình trong đó cho tới khi đầu ngón tay nhăn nheo cả lại.

Có phải Danica đã đem bí mật của chúng tôi đến tìm Jaxon không? Có phải chị vốn đã là do thám từ đầu tới giờ - có phải chúng tôi sập bẫy chính là vì chị không? Tôi đang nghi ngờ tất cả những gì tôi từng tin tưởng ở những người gần gũi nhất.

Mặt khác, cũng có thể chị chỉ mất bình tĩnh - và tôi không thể trách chị vì đã chạy trốn khỏi Vance. Chị chỉ là một cô bé hồi Scion xâm chiếm đất nước của chị, cũng như tôi. Chắc hẳn chị có một nỗi khiếp sợ dễ hiểu đối với bất kỳ cái gì liên quan đến quân đội.

Tôi đánh răng và chăm sóc các vết thương. Tôi có thể thấy vì sao Nick bảo là nhìn tôi như bị bệnh. Mặt tôi gần như xám ngoét. Nhưng anh đã nói đúng: được ăn no và tắm rửa sạch sẽ, tôi đã tỉnh táo hơn hấn so với mấy ngày qua. Giờ tôi chỉ cần một giấc ngủ dài hơn hai tiếng thôi.

Tôi thử lại sợi dây vàng. Không thấy gì. Hộ vương sẽ không đến.

Trong phòng khách, tôi bò lên trường kỷ với một tấm chăn, mệt lử đến nỗi không muốn nhấc chân lên cầu thang nữa. Bên dưới tấm màn kiệt sức ấy, tôi vẫn còn cái cảm giác tôi vẫn thấy mỗi khi nghĩ đến Jaxon hoặc thấy một tên Dân Vệ, và nó không chịu biến đi. Cái cảm giác chiến đấu-hay-chạy trốn ấy.

Khi cửa trước mở ra, tôi ngồi bật dậy. Tôi nghe thấy hần bước vào hành lang, cảm thấy mộng trường quen thuộc của hần. Hần đi ngang qua phòng khách và ngồi xuống ghế bành.

Chúng tôi không nhìn nhau một hồi lâu. Cuối cùng, tôi nói, "Terebell có bằng lòng để ông đến đây không?"

"Ta không xin phép bà ta." Tuyết đang tan trên tóc hần. "Em cần gì ở ta, Paige?"

Ngay cả lúc này tôi vẫn thích nghe hần gọi tên tôi. Thích nghe tên tôi vang lên trên lưỡi hần. Hần truyền cho nó một nét đặc biệt, như thể tôi là người duy nhất trên đời có thể mang cái tên ấy.

"Báo cáo là chính xác," tôi nói. "Các máy quét đã được chỉnh sửa để phát hiện đẳng cấp thứ tư. Giờ phần lớn tân binh của chúng ta đều có thể bị phát hiện rồi." Tôi nuốt khan. "Ngày mai em sẽ thông báo cho Hội đồng Phi tự nhiên."

Hần im lặng trong chốc lát. "Cho tới khi lá chắn dò có thể di động hoàn toàn và phát hiện tất cả các đẳng cấp, Nghiệt Hội vẫn có thể sống sót được," hần nói. "Em phải tập trung vào việc tìm kiếm và huấn luyện tân binh, mà tốt nhất là rút từ đội ngũ Dân Vệ. Rồi chúng ta sẽ bắt đầu tấn công mỏ neo. Có em dẫn đầu, phong trào này sẽ phát triển."

"Ông thực sự tin là vậy."

"Ta vẫn luôn tin."

Có một chai vang cạn một nửa trên bàn - chắc lại là Nick - tôi bèn với tay lấy nó.

Hần nói đúng. Vance đã giáng cho chúng tôi một đòn khủng khiếp, nhưng chúng tôi vẫn còn thời gian: phải mất vài tuần nữa mới có đủ máy quét để ngăn chúng tôi tự do đi lại.

"Hãy mong là nghiệp đoàn không phát hiện ra Vance đã lợi dụng em," tôi nói.

“Vậy là em đã quyết định sẽ không nói toàn bộ sự thật.”

“Nói ra chỉ gây bất hòa mà thôi.”

Hắn không nói gì. Tôi đứng dậy và lấy một ly uống rượu từ trên tủ xuống đoạn quay lại trường kỷ.

“Hộ vương, em nợ ông một lời giải thích,” tôi nói, “và em muốn ông được nghe trước khi ông ra đi.”

“Em không nợ ta gì cả.”

“Có đấy.”

Tôi rót rượu đầy ly và đưa cho hắn. Mắt hắn đang tối sầm, nhìn gần như mất người.

Phải mất mấy lần lấy giọng tôi mới bắt đầu được. Tôi liếm môi, nhìn đi nơi khác, rồi mới quay lại nhìn hắn.

“Lần cuối em gặp Jaxon,” rốt cuộc tôi cũng thốt lên, “ông ta nói rằng ông chỉ là... mỗi nhữ em. Rằng ở đặc khu ông đã chọn em theo lệnh của Terebell, chứ không do ông tự ý. Và điều đó đã khiến em nghi ngờ tất cả, rằng Thị Sảnh chỉ là...” Má tôi nóng ran. “Rằng đó chỉ là cách để khẳng định lòng tin của em với ông. Rằng ông không thật lòng.”

“Mỗi nhữ,” hắn nhắc lại.

“Ông ta nói rằng ông được lệnh quyến rũ em. Vì mục đích của bà ta.”

Mắt hắn rục lên.

“Và em tin là như vậy.”

“Em nghĩ... em bắt đầu tin rằng tất cả chỉ là bịp bợm. Để khiến em tưởng rằng ông quan tâm tới em đến mức ông sẵn sàng trái lệnh bà ta để được ở bên em. Để đổi lại, em sẽ sẵn sàng làm bất cứ điều gì vì ông.”

Lời thú nhận lơ lửng giữa chúng tôi hồi lâu. Hộ vương đảo đảo chỗ rượu đỏ sẫm trong ly.

“Vậy em có bị quyến rũ không?”

Hoi lửa nóng đang sấy khô tóc hắn. Ánh lửa làm lộ ra những lọn tóc nâu sẫm hơn, màu hạt dẻ mà trước đây tôi chưa hề để ý.

“Em chưa quyết định,” tôi nói.

Chúng tôi quan sát nhau một lát.

“Này, em biết chuyện này nghe có vẻ hoang tưởng đến

mức nào, nhưng em đã sống với Jaxon ba năm mà không biết thật ra ông ta thuộc phe nào. Chắc hẳn ông ta đã cười giễu em khi em kể với ông ta về người Rephaite. Khi em cố thuyết phục ông ta giúp em ấy mà.” Tôi đặt chai rượu về chỗ cũ. “Giờ em chỉ... em không biết mình đã thành con ngọc cho những ai nữa.”

Những lời tiếp theo của hắn được thốt ra thật dịu dàng. “Em đã nghe các Rephaite khác gọi ta là nhục tặc. Cũng dễ hiểu thôi khi em bắn khoản tại sao ta lại chọn con đường này, nếu không vì một mục đích bí mật nào đó. Cũng dễ hiểu khi em nghi ngờ những người gần gũi nhất với mình sau khi Jaxon để lộ bộ mặt thật của ông ta.”

“Vậy thì tại sao?”

“Tại sao ta lại chọn em ở đặc khu,” hắn hỏi, “hay là tại sao ta lại hôn em vào đêm Nhị bách niên?”

Tôi nhìn thẳng vào mắt hắn. “Cả hai.”

“Em sẽ không thích câu trả lời cho câu hỏi đầu tiên đâu.”

Người Rephaite không có thói quen bộc lộ cảm xúc. Hộ vương đã từng nói bóng gió về tình cảm dành cho tôi, nhưng đây là lần đầu tiên hắn tự nguyện tiết lộ thông tin.

“Vào buổi lễ diễn văn cách đây hai mươi năm,” hắn nói, “có một gã trai trẻ với mái tóc đỏ sẫm và cặp mắt đen, đầy vẻ khinh miệt. Trong khi những con người khác đều cúi gằm đầu thì riêng hắn dám nhìn thẳng lại.”

“Jaxon,” tôi lầm bầm.

“Năm đó hắn trở thành gia khách của Nashira. Gia khách duy nhất của mẹ.”

“Nashira là gia chủ của ông ta ư?” Điều này không làm tôi ngạc nhiên.

“Phải.” Hắn ngừng lời. “Hai mươi năm sau, em cũng nhìn ta như thế. Em nhìn thẳng vào mắt ta, coi mình như người ngang hàng với ta.”

Tôi còn nhớ đêm ấy rõ mồn một.

“Trong những năm sau này, ta đã nghi ngờ gia khách cưng của Nashira chính là kẻ phản bội. Việc đó đã thử thách lòng tin của ta với toàn thể loài người. Thế nhưng khi ta thoáng

thấy lại hấn trong em, ta cảm nhận rằng em có thể sẽ đủ can đảm để vùng dậy; rằng chỉ có ta mới có thể làm gia chủ của em. Terebell cũng đã chú ý đến em, nhưng bà ta không ra lệnh cho ta nhận em. Ngược lại là đằng khác. Bà ta nghĩ ta là một kẻ ngốc vì đã giữ em ở gần như vậy.” Ngón tay hấn gõ gõ lên tay vịn ghế. “Ta đã tự quyết định đưa em đến Magdalen và che giấu tiến triển của em với Nashira. Mụ đã thấy huyền quang đỏ của em. Ta biết mụ sẽ tìm cách đánh cắp công năng của em.”

“Tức là ông làm vậy để bảo vệ em.”

“Đó không phải là một hành động vị tha đơn thuần. Nếu Nashira nắm được cách mòng hành, mụ sẽ trở nên quyền lực hơn nhiều, khiến chúng ta khó có thể khôi phục lại quân Ranthén.”

Nghe hấn nói về Nashira mà tôi rợn người. “Nhưng ông chọn em trước tiên là vì... em khiến ông nhớ tới Jaxon.”

Hấn không trả lời. Tôi cố không để lộ ra rằng những lời hấn nói đã chém tôi đau ra sao.

“Em gần gũi với ông ta tới mức nào?”

Tôi cân nhắc. “Các đồng tử thường gần gũi với nghiệp chủ của họ hơn là em với ông ta. Đôi khi họ còn là người tình nữa, nhưng Jaxon chưa bao giờ quan tâm tới chuyện đó. Em là học trò của ông ta. Dự án của ông ta.”

Hộ vương hiếm khi nói xen vào, như con người thường làm khi họ muốn tỏ ra quan tâm, nhưng hấn cũng không rời mắt khỏi mặt tôi.

“Cho ta biết, Paige,” hấn nói, “Jaxon có biết là em đã từng yêu Nick không?”

“Em không bao giờ kể với ông ta,” tôi đáp, “nhưng có thể ông ta đã đoán được. Sao ông hỏi vậy?”

“Những gì Jaxon nói ở Chắp chính viện đã đánh vào những điểm cụ thể trong quá khứ và tính cách của em. Ông ta biết em không thể chịu nổi việc kẻ nào khác cố biến em thành kẻ ngốc - và rất có thể ông ta cũng biết rằng người đầu tiên em yêu không đáp lại tình yêu đó,” hấn nói. “Jaxon đã đầu độc ấn tượng của em về ta một cách cẩn thận. Ông ta biết cái cách

em canh giữ trái tim mình. Trong tâm trí em, giờ ta là một kẻ có thể đã biến em thành con ngọc, một kẻ không quan tâm gì đến em, và chỉ muốn dùng công năng của em cho lợi ích của riêng mình - một điều khác mà em cũng sợ.”

Hắn hiểu quá nhiều về tôi, trong khi tôi vẫn biết quá ít về hắn.

“Việc ông ta đã làm quả là quỷ quyệt. Nashira hẳn vui thích lắm khi lại có ông ta bên mình.” Mắt Hộ vương rực cháy. “Không có cách nào để ta chứng tỏ với em là ta không giống như những gì ông ta nói. Trừ phi ta công khai chống lại Terebell, mà điều đó thì sẽ gây căng thẳng trong nội bộ quân Ranthen. Có lẽ Jaxon chờ đợi ta làm điều đó. Lấy lại lòng tin của em bằng cách đánh đổi khả năng hợp tác của chúng ta.” Hắn nhìn lại lò lửa. “Chỉ với một lời dối trá, được thiết kế để đánh vào những gì mà ông ta coi là yếu điểm tâm lý của em, ông ta đã phá hủy nền móng mà em và ta đã cùng dựng nên. Mới có chín tháng, mà lòng tin của em với ta đã bắt đầu phai nhạt.”

Nếu đúng như vậy thì có nghĩa là Jaxon đã tính trước tất cả. Đây là chiến tranh tâm lý. Cách duy nhất để chống lại là không làm điều ông ta mong đợi. Tin rằng Hộ vương là đồng minh của tôi.

“Ta sẽ không xin lỗi vì đã từ chối yêu cầu của em trước mặt quân Ranthen. Ta chỉ xin lỗi vì đã làm em tổn thương,” Hộ vương nói. “Ta sẽ vẫn chọn mệnh lệnh của Terebell thay vì mệnh lệnh của em - nếu điều đó có nghĩa là chúng ta sẽ không bị chia rẽ, và nếu nó giữ cho Nghị Hội vẫn đoàn kết. Che giấu tình cảm của ta với em, không được ủng hộ em một cách công khai - đây là cái giá ta sẵn sàng trả cho sự thay đổi. Và tất cả chúng ta phải trả giá.” Hắn ngồi ngả ra ghế. “Những âm mưu ghê tởm của Jaxon có thể để lại sẹo trên cơ thể ta, nhưng ta sẽ không để nó tạo sẹo trên mối liên kết chúng ta đã cùng nhau xây dựng.”

Đường như số mệnh của tôi là phải chạy từ một mạng nhện này sang một mạng nhện khác, luôn luôn bị kẹt giữa một tấm lưới dối trá.

Thế nhưng, không hiểu sao, việc tin tưởng Hộ vương lại có vẻ... *hợp lý*. Đó là một cảm giác tôi không thể chối bỏ, một điều chắc chắn tôi không bao giờ giải thích nổi.

“Lẽ ra em phải nói với ông sớm hơn,” cuối cùng tôi nói. “Em đã để nó găm nhăm mình suốt bao tuần nay, nhưng... rốt cuộc thì em đã nói với ông. Và em vẫn không biết chúng ta có làm được điều này không - nhưng chỉ một lời nói dối của Jaxon thì không đủ để phá vỡ lòng tin em dành cho ông.”

Hộ vương ngẩng đầu lên. “Vậy chúng ta định chiến né?”

“Đình chiến.”

Hàng tuần lượn lờ quanh sự thật, và chỉ có thể là tất cả đã kết thúc.

Cảm giác buồn buồn lạnh lạnh bắt đầu dưới sườn tôi. Hộ vương đặt ly rượu xuống và nhìn tôi, cái nhìn xuyên thấu. Chỉ cần một bước là chúng tôi sẽ đủ gần để chạm nhau.

Bản năng khiến tôi liếc nhìn ra cửa. Tôi đã nghe hần xoay chìa và kéo dây xích ngang qua cửa khi hần đến, như tất cả chúng tôi thường làm khi quay về vào buổi tối.

Lửa lác rắc khi chúng tôi tiến lại gần nhau, khi hần ôm tôi vào vòng tay. Trong lúc dỗi vào đôi con ngươi sâu thẳm vô tận trong mắt hần, tôi để hần vuốt ve khuôn mặt mình. Hần chắc phải biết rõ từng đường nét trên đó rồi, nhưng vẫn lướt tay qua như thể muốn giải mã chúng.

“Chúng ta không nên bắt đầu chuyện này một lần nữa.” Tôi gục đầu vào ngực hần. “Có lẽ sẽ là tốt nhất nếu chúng ta... thôi đi.”

Hộ vương không nói gì để phản đối. Không một lời an ủi. Không một lời nói dối vô hại để mọi việc dễ dàng hơn. Dù sao thì như thế *quả* là tốt nhất.

“Ông phải nghĩ đến mối đe dọa. Nghiệt Hội sẽ sụp đổ nếu quân Ranthen biết. Mọi thứ chúng ta đã nỗ lực...”

Hần đợi tôi nói tiếp, nhưng tôi không thể.

“Ta coi việc được ở bên em đáng để ta liều lĩnh,” hần nói trong tóc tôi, “nhưng quyền lựa chọn vẫn là của em.”

Tôi lùi lại và quan sát khuôn mặt hần một lần cuối. Đêm

nay tôi không thể hỏi thêm gì nữa; không thể cứ tiếp tục nghi ngờ bản thân. Jaxon mới chính là kẻ dối trá, là con rắn trong cỏ. Hộ vương đáng được tôi tin tưởng. Tôi phải cho phép mình tin là như vậy - ít nhất là vào lúc này.

Tôi tìm môi hần trước. Lựa chọn là của tôi.

Chúng tôi ôm nhau trong ánh lửa. Phải một lát sau tôi mới kéo tay hần vào trong áo mình. Nụ hôn ngừng lại khi hần nhìn vào mắt tôi và cởi chiếc áo lụa từ eo đến cổ. Hơi lạnh tràn qua bụng và ngực tôi.

Mắt hần khẽ bừng lên ánh lửa khi hần ngắm tôi. Tôi đứng im phăng phắc, cố đoán xem hần đang nghĩ gì. Một thoáng sau, hần lại nhìn vào mắt tôi. Khi tôi gật đầu đồng ý, hần lướt mu bàn tay trên xương quai xanh tôi, rồi đến vai và cổ tôi. Tôi vòng tay quanh cổ hần. Tôi đang được bao bọc trong huyền quang của hần. Bàn tay kia của hần lướt qua vết khâu bên sườn tôi, nơi da đang liền lại.

Một cuộc đình chiến sẽ không thể kéo dài khi chúng tôi đang có chiến tranh. Trong lúc còn có hần cho riêng mình, tôi muốn có được thật nhiều, nhiều hết mức hần có thể cho tôi.

Cái bấy của Vance đã khiến tôi nhớ rằng mình có thể chết đi. Tôi đã mệt mỏi vì phải lánh xa Hộ vương. Mệt mỏi vì mong được ở gần hần. Mệt mỏi vì từ chối bản thân. Tôi ôm lấy khuôn mặt hần và hôn hần thật sâu, điều tôi chưa từng làm trước đây. Như thể nhận thấy khao khát của tôi, hần ôm ghì tôi vào lòng. Một cảm giác đau nhói nhẹ nhàng lan ra giữa hai chân tôi. Tôi cảm thấy môi mình run lên, nghe thấy tiếng máu chạy rần rật trong huyết quản, trong lúc hần cúi đầu xuống chỗ vết thương đang lành, ngay gần ngực tôi, và hôn lên làn da non mềm mại. Tôi nhấc mình vào đôi tay hần.

Hần lướt dần xuống dưới người tôi. Môi hần dừng lại trên bụng tôi, khiến tôi rùng mình, nhưng hần không đi xa hơn. Chưa phải bây giờ. Chuyện đó để dành cho một đêm khác. Hần ngả đầu lên ngực tôi, và tôi lướt ngón tay qua tóc hần.

Có thể tôi thật ngây thơ, nhưng tôi muốn tin vào điều này.

“Hộ vương.”

“Hử?”

“Ông chưa nói với em tại sao ông lại hôn em, vào lễ Nhị bách niên,” tôi khẽ nói. “Ông mới trả lời câu hỏi đầu tiên của em.”

Hắn nằm yên.

“Đúng thế,” hắn chỉ nói có vậy.

Tôi buông hắn ra. Chỉ cần có hắn ở đây là đủ. Chỉ cần được ở bên hắn và biết có hắn ở bên tôi là đủ.

Nụ hôn tiếp theo nhẹ nhàng hơn. Chúng tôi thay đổi tư thế, để tôi tựa lưng vào ngực hắn, và đứng như thế trong ánh lửa. Chúng tôi nhìn nhau một hồi lâu, không nói gì.

Căn phòng này là một chiếc đồng hồ cát chưa được xoay. Hơi thở và nhịp tim tôi chậm dần, hòa nhịp với hắn. Khi tôi sắp ngủ thiếp đi thì Hộ vương kéo tôi vào gần hơn và hơi hạ đầu xuống một chút, để áp má hắn vào má tôi. Da tôi buồn buồn khi hắn chạm môi vào quai hàm tôi, chỗ có vết sẹo. Tôi luôn ngón tay vào giữa những đốt ngón tay của hắn.

“Có một cách em có thể thấy bằng chứng rằng ta ở cùng phe với em. Một điều sẽ phản bội lại ta,” hắn nói, giọng trầm sâu trong cổ họng, “nếu bất kỳ ai khác ngoài em thấy được nó.”

Được sưởi ấm bởi ngọn lửa và con ngái ngủ, tôi không hiểu hắn đang nói về cái gì nữa.

“Em có thể thấy gì cơ?”

Hắn chỉ ôm tôi chặt hơn. Tôi dụi đầu vào dưới cằm hắn và cố mở mắt, để có thể nhâm nhi những giây phút mong manh này. Trong lúc mơ màng trước khi chìm vào giấc ngủ, tôi tưởng tượng khoảnh khắc này sẽ không bị ảnh hưởng bởi thời gian, cũng như hắn. Tôi tưởng tượng rằng bình minh sẽ không bao giờ đến.

“Hỡi người dân trong thành, đây là...”

Mắt tôi hé mở, hấp hêm vì ngủ. Lửa đã tàn, khiến da tôi se lạnh. Tôi không hiểu cái gì đã đánh thức mình.

Cánh tay Hộ vương đang quấn quanh eo tôi, tay hắn đặt trên lưng tôi. Giấc ngủ khiến người hắn trĩu nặng bên cạnh tôi. Tôi rúc mặt vào sát ngực hắn, chỗ ấm nhất, và kéo chăn lên vai.

“... an ninh nội bộ đã bị đe dọa...”

Tôi ngồi bật dậy, các cơ bắp căng cứng. Trong ổ khóa không có chìa; trong hành lang không có tiếng chân. Không có mệnh trường nào ở đây ngoài Hộ vương và tôi.

Phải mất một lúc tôi mới nhận ra giọng nói kia đang phát ra từ bảng đọc của Nick, bị nghẹt đi vì chiếc gối đã rơi lên nó. Mất lời đồn, tôi nhấc cái gối lên. Hộ vương cựa mình bên cạnh tôi.

“Chúng ta không được để mình bị cám dỗ bởi sự thay đổi, khi mà bản chất của sự thay đổi đó là một hành động phá hoại,” Frank Weaver đang nói. *“Nhóm của Mahoney, ‘Nghịch Hội’, giờ đã được luật pháp Scion xếp là một tổ chức khủng bố. Chúng đã gây đổ máu cho người dân Scion và đe dọa sự an toàn của Đại pháp quan.”*

Tôi chờ đợi, nín thở.

“Tuy nhiên, không phải đã hết hy vọng. Nhờ một bước tiến mới trong công nghệ phát hiện tín hiệu thanh khí, chúng tôi đã có thể sử dụng chính thuộc tính phi tự nhiên của Mahoney để điều chỉnh lại các máy quét lá chắn dò.” Không. Không, không, không. *“Bốn trong số bảy chủng loại phi tự nhiên giờ đã có thể bị phát hiện.”*

“Vance,” tôi thì thào.

Chính là mẹ. Weaver có thể là người đang nói, nhưng tôi cảm nhận được bộ mặt của mẹ bên dưới mặt lão, những ngón tay của mẹ nắm chặt những sợi dây điều khiển lão.

Chúng đã ra tuyên bố trước tôi, và chúng đã đổ tội cho chính tôi. Nếu nghiệp đoàn tin vào điều này thì họ sẽ không bao giờ tha thứ cho tôi.

Lẽ ra tôi phải nhất quyết đòi nói chuyện với Hội đồng Phi tự nhiên cách đây hàng tiếng đồng hồ rồi, lệnh giới nghiêm hay không cũng mặc...

“Để đảm bảo lá chắn dò được sử dụng một cách hiệu quả nhất, và để hỗ trợ các lực lượng an ninh nội bộ vào lúc này,” Weaver nói tiếp, “tôi không có lựa chọn nào khác ngoài ban

bố thiết quân luật, mức độ an ninh cao nhất của chúng ta.”

Hộ vương chống khuỷu tay ngồi dậy.

“Một đơn vị ScionIDE, quân đội trung thành của chúng ta, đã được gọi về để bảo vệ thành. Họ được dẫn dắt bởi Tổng Chỉ huy Hildred Vance, người quyết tâm sẽ khôi phục tình trạng an toàn trước kia của thủ đô trước năm mới. Khi đơn vị Pháp quan thứ nhất đến thủ đô, thiết quân luật sẽ được thực thi ở thành Scion London cho tới khi Paige Mahoney bị bắt giữ. Tất cả người dân nên ở trong nhà cho tới khi có thêm thông báo. Không có nơi nào an toàn hơn Scion.”

Bản thông báo kết thúc, để lại hình mở neo xoay tròn trên màn hình.

Thiết quân luật. Chúng tôi đã đoán nó sẽ được thực thi, nhưng chỉ khi nghe Weaver thông báo thì nó mới biến thành sự thật.

Chút hơi ẩm ướt bị bóc khỏi người tôi, như bóc vỏ quả cây. Tôi nhặt vội cái áo dưới sàn lên và rời khỏi góc ẩm cứng trong phòng, vì cần không khí, cần cái lạnh để đẩy tôi về với thực tại. Khi mở toang cửa trước, hơi đêm dội thẳng vào người tôi như một tiếng thét dội vào tai. Tôi dựa người vào khung cửa, quấn chặt cái áo quanh mình. Gió cào rất chân và má tôi.

Có thứ gì khác đang vùng vẫy trong mộng trường của tôi. Tôi có thể nghe được những thứ tôi chưa từng nghe thấy từ hồi sáu tuổi. Tiếng súng nổ và tiếng gào thét. Tiếng vó ngựa. Tiếng hét vì bị tra tấn của anh họ tôi.

Hộ vương đứng ở ngưỡng cửa phòng khách. Tôi hít mấy hơi thật sâu.

“Em cần gặp các chỉ huy, ngay bây giờ. Nghiệp đoàn sẽ không tồn tại được lâu dưới thiết quân luật.” Tôi kéo cái lạnh vào phổi mình, như thể nó có thể đóng băng nỗi sợ. Băng đang lan khắp người tôi, truyền đến từng cẳng chân cẳng tay. “Ông hãy đi gọi quân Ranthen. Rồi đến tìm em sớm hết mức có thể.”

Tôi đi qua hần, quay lại phòng khách. Trong lúc lục tìm cái điện thoại, tôi không nhìn vào mắt hần. Tôi lôi cái điện thoại rác ra từ đằng sau trường kỷ, nơi còn in hần hình dáng

chúng tôi, rồi cài áo và đi ủng vào trong khi Hộ vương chuẩn bị cầu vong.

Cả hai chúng tôi đều không nói một lời, kể cả khi tôi rời đi.

Trong trường hợp khẩn cấp, chúng tôi luôn họp mặt ở trạm điện Battersea, nó đủ gần nhà an toàn để tôi có thể đi bộ đến. Tôi không cho phép mình suy nghĩ gì trong lúc đang chạy, len lỏi giữa những đội Dân Vệ, bắt chân mình lội qua những đồng tuyết mới. Chẳng mấy chốc tôi đã chui qua dưới hàng rào bao quanh khu nhà hoang đó - khung của một trạm nhiệt điện khổng lồ đã không còn được sử dụng từ lâu. Sao lung linh bên trên bốn cái ống khói bằng bạc của nó.

Đã có mấy dấu chân đạp lên lớp tuyết mịn. Tôi thấy Chúa Tiêu, Eliza và Nữ Hoàng Ngọc Trai đang đợi ở trong, tất cả đều mang vẻ mặt nghiêm nghị. Đằng sau họ, Maria đang gục người bên một tấm bảng điều khiển. Tóc bà đỏ rực trên vầng trán tái nhợt, và một tay bà đang siết chặt cái chai.

Ký ức dồn lại như một bầy quạ trong đầu tôi. Không có ký ức nào rõ rệt cả, nhưng tôi có cảm giác đang bị bủa vây. Nghệt thở.

Tom và Nick đến. Tiếp theo là Minty Wolfson, cả váy, hai tay và mặt bà đều lấm chấm mực. "Wynn ở chỗ quái nào rồi?" Maria càu nhàu.

"Chị ấy đang đến," tôi nói.

Khi Wynn đến, chị đứng cách xa những người khác. Lần đầu tiên kể từ khi tôi gặp chị, chị đem theo vũ khí. Tôi có thể thấy chiếc quai da của bao súng khi áo khoác của chị mở ra.

"Tất cả các đơn vị đã được báo là mọi người phải ở trong nhà như đã nhất trí rồi chứ?" tôi hỏi. Những cái gật đầu đáp lại. "Chúng ta cần hành động thật nhanh để đưa các thấu thị tới nơi an toàn. ScionIDE đang đến để đè bẹp Nghiệt Hội. Với lá chắn dò, chúng sẽ chỉ mất vài ngày để nhổ tận gốc chúng ta, và chúng không dễ tránh như bọn Dân Vệ đâu."

"Chúng ta có thể vẫn còn cơ hội nếu liên tục di chuyển.

Hoặc cố gắng lẫn trốn hết mức có thể.” Maria lại tu một ngụm từ cái chai. “Đơn vị Pháp quan thứ nhất đã đóng quân ở đảo Wight nhiều năm nay rồi. Chúng ta hiểu rõ những con phố này. Còn chúng thì không.” Bà run run đưa tay lên chùi miệng. “Có thể sẽ ổn thôi.”

Nghe giọng bà có vẻ không tự tin cho lắm.

“Không được đâu. Chúng ta không thể tiếp tục lẫn vào đám đông được nữa,” tôi khẽ nói. Mặt bà rúm lại. “Sớm muộn gì lá chắn dò cũng sẽ buộc chúng ta phải lẫn trốn thôi. Việc này chỉ... bắt chúng ta phải hành động sớm hơn dự kiến.”

Sự im lặng kéo dài sau đó gần như đau đớn, nặng trĩu choáng váng và buồn rầu. Chưa bao giờ, trong toàn bộ lịch sử nghiệp đoàn, các thầu thị lại bị buộc phải rời quận của họ, khu của họ, những con phố vốn là nhà của họ. Việc tôi đang đề nghị - việc tôi đang ra lệnh - chính là di tản.

Tôi đột nhiên chú ý tới thanh khí; giác quan thứ sáu của tôi át hết mọi giác quan khác. Nick chạm vào tay tôi, làm tôi sực tỉnh.

“Paige?”

“Đội đã,” tôi nói, và chạy ra khỏi phòng điều khiển.

Những giàn giáo bị bỏ lại đã mục nát ở một bên trạm điện, vì các nhà đầu tư bất động sản đều bị tuổi thọ của tòa nhà đánh bại. Tôi trèo lên đó, bất chấp tiếng mọi người gọi bảo tôi hãy đợi. Một đoàn mòng trường đang tiến về từ phía Nam, đi qua chúng tôi bằng những bước đi đều đặn. Quy củ.

Nick đang đuổi theo tôi, len lỏi qua cái mê cung dựng đứng. Khi lên đến đỉnh, tôi chạy tới chân một trong bốn ống khói và bám lấy nấc của một cái thang sắt. Sau lưng tôi, Nick trèo lên khỏi giàn giáo.

“Em đang làm gì thế?”

“Em phải nhìn xem sao.” Tôi thử ấn ửng lên thang. “Có gì đó đang đến.”

“Paige, thứ đó phải cao đến chín mươi mét là ít.”

“Em biết. Cho em mượn ống nhòm của anh được không?”

Anh mím môi lại, nhưng vẫn đưa nó cho tôi. Tôi đeo nó lên cổ và bắt đầu trèo.

Tôi nhích nhàng trèo lên mảng bê tông lấm chấm sơn. Khi nghĩ mình đã lên đủ cao, tôi quay lại nhìn những ngọn đèn đường xanh lấp lánh dưới chân - London lúc nửa đêm. Tôi có thể thấy những tòa nhà chọc trời sáng đèn của Tổng khu I ở đằng xa và những cây cầu gần trạm điện nhất, hai trong số vô vàn cây cầu bắc qua sông. Cây cầu gần nhất là dành cho tàu hỏa, nhưng cây cầu cạnh đó thường lúc nào cũng dày đặc xe cộ, ngay cả vào lúc khuya khoắt nhất. Tôi bỏ một tay ra khỏi thang và nhấc ống nhòm lên.

Từ một đường quốc lộ gần đây, một đoàn xe bọc thép đen đang ầm ầm lao qua cầu đến. Tôi gần như ngừng thở khi thấy những chiếc xe tăng trong số đó. Xe nào cũng được bao quanh bởi lính bộ binh có vũ trang. Tôi không thể thấy đoạn đầu hay đoạn cuối của đoàn xe; chắc phải có đến hàng trăm, hàng ngàn xe đang tiến vào trung tâm thủ đô.

Tim tôi vọt lên họng. Tôi áp mình vào thang trong lúc một chiếc trực thăng nhào qua. Một chiếc trực thăng có đề chữ SCIONIDE.

Tôi cố gắng trèo xuống thật nhanh. Khi thấy mặt tôi, Nick không cần phải hỏi gì. Không nói một lời, chúng tôi trèo xuống giàn giáo. Những người khác đang đợi chúng tôi ở dưới.

“Chúng đến rồi,” tôi nói. Minty đưa một tay lên miệng. “Một đoàn xe khổng lồ. Chúng ta cần cho tất cả các thầu thị trong bốn đẳng cấp đầu tiên đi di tản - đến tất cả các địa điểm trú ẩn có thể - có lẽ là một số nhà ga tàu điện ngầm bỏ hoang...”

“Jaxon biết hết những chỗ đó.” Eliza đang vòng tay quanh mình. “Chúng ta cần một nơi ông ta chưa bao giờ đến.”

“Chết tiệt, *nghĩ đi nào*,” Maria quát. “Chúng ta có thể đi đâu?”

“Luôn có Khu Hạ mà.”

Người vừa nói là Wynn. Chị đang đứng bên cửa sổ, tay đút trong túi áo khoác. Chúng tôi đồng loạt quay lại nhìn chị.

“Các sông ngầm. Những đường hầm sâu nhất. Các rãnh thoát nước và hệ thống cống,” chị nói. “Phần đã bị lãng quên của London.”

“Trời đất ơi, Wynn, đừng có ngốc thế,” Maria kêu lên.

Wynn nhướn mày. “Khu Hạ là lãnh thổ của dân móc cống và bới rác. Chúng ta đều biết bọn thợ săn cống không muốn dây dưa gì với nghiệp đoàn. Chúng bảo vệ cái vương quốc thối tha của chúng như thể nó là một dòng sông vàng ấy. Lần nào chúng ta thử chui sâu xuống lòng đất chúng cũng đem giáo mác ra đuổi chúng ta đi.”

“Bọn vô lại,” Nữ Hoàng Ngọc Trai nói.

“Chúng ta không thể dùng vũ lực xông vào được sao?”

Tom hỏi.

“Đánh nhau với họ thì chỉ có đem đến chết chóc thôi. Tôi sẽ không tàn sát một nhóm chỉ để bảo vệ một nhóm khác,” tôi nói gay gắt. Nhưng xuống sâu dưới lòng đất, chúng tôi sẽ được bảo vệ khỏi lá chắn dò, và khỏi Vance.

Minty giờ một bàn tay run rẩy lên. “Tôi e rằng vũ lực không phải là lựa chọn đâu,” bà nói. “Khu Hạ là lãnh thổ của dân móc cống và bới rác, không còn bàn cãi gì nữa. Vào năm 1978, tất cả đã nhất trí rằng những khu vực sâu nhất của London sẽ là của họ và chỉ riêng họ mà thôi. Quyền của họ đối với Khu Hạ đã được luật lệ nghiệp đoàn coi trọng. Và như bà đã nói đấy, Maria, họ bảo vệ nó rất dữ dằn.”

“*Phải* có cách để thuyết phục họ,” tôi gằn giọng. “Đây là cách duy nhất để chúng ta thoát. ScionIDE sẽ không nghĩ đến chuyện tìm kiếm ở đó; ngay cả Jaxon cũng không biết tí gì. Ở phía dưới đường phố, chúng ta có thể đi lại quanh thành mà không kích hoạt các máy quét. Nếu Nghị Hội có thể đi tới những nơi mà lính của Vance không theo được...”

Wynn hắng giọng.

“Mạn phép nói nốt,” chị nói, “tình cờ tôi lại biết cách để chúng ta đến được Khu Hạ mà không cần dùng vũ lực và được đám bới rác đồng ý.”

Tất cả những cái đầu đều quay về phía chị. Maria đủ lịch sự để tỏ ra ngượng ngùng một chút.

“Vài năm trước, đám bới rác đã đến tìm chúng tôi - các tà chiêm - với một lời cầu xin,” Wynn nói tiếp. “Họ cần đến một dòng sông đã bị mất, sông Neckinger; hình như ở đó có kho báu. Lối vào nằm ngay trên Đảo Jacob, đất của chúng tôi.

Chúng tôi cho phép họ dùng nó và lấy kho báu. Đổi lại, vua của họ hứa sẽ cho mỗi tà chiêm một đặc ân. Cũng tình cờ là,” chị nói, “tôi chưa bao giờ đòi đặc ân của mình.”

Tôi không dám hy vọng.

“Wynn,” Nick nói, “cô đang nói là cô có thể đưa chúng tôi vào Khu Hạ?”

Wynn nhìn chăm chăm vào từng người trong số họ, rồi nhìn đến tôi.

“Hãy biết điều này, Paige Mahoney,” chị nói. “Nếu lúc trước cô trừng phạt Ivy dù chỉ là chút xíu trong phiên tòa, nếu cô đung vào một sợi tóc trên đầu con bé, thì tôi sẽ sẵn sàng bỏ mặc cho các vị thói rửa ra hết, và còn lấy đó làm mừng nữa.”

Im phăng phắc. Khi có thể lên tiếng trở lại, tôi nói, “Hãy thông báo cho nghiệp đoàn. Chúng ta sẽ đi xuống lòng đất.”



Cuộc Đại Di Tàn

MÔNG 1 THÁNG MUỖI HAI NĂM 2059

Chúng tôi gửi báo động tới Hội đồng Phi tự nhiên: chuẩn bị để di tản. Sẵn sàng nhận lệnh. Sẽ không phân biệt gì hết - tất cả từ nghiệt chủ và nghiệt bà tới bói đạo và ăn xin, đều sẽ được nhận. Họ chỉ được đem theo những thứ thiết yếu, và thức ăn đủ cho ít nhất là một tuần.

Scarlett Burnish, Đại ngôn quan, đã xuất hiện trên màn hình để xoa dịu cả nước. Bất chấp việc cô ta bảo họ phải ở nhà, mọi người vẫn kéo ra đây đường, tìm kiếm câu trả lời từ bọn Dân Vệ, bọn này chỉ giữ chặt súng bên mình và lơ đi mọi câu hỏi. Burnish xuất hiện trên mọi màn hình: khuôn mặt trái xoan trắng xanh của cô ta với những đường nét hoàn hảo, bao quanh là mái tóc đỏ như máu - khuôn mặt đem đến cho họ tin tức và thông báo, khuôn mặt giờ đang yêu cầu người dân ở nhà và chờ đợi những hướng dẫn tiếp theo. Chẳng mấy ai chịu nghe. Đây là người dân London - họ chưa bao giờ phải hứng chịu sự tàn nhẫn của ScionIDE. Họ đã sống cả đời dưới tấm giáp tự do mỏng dính mà không hề hay biết rằng bất kỳ cuộc biểu tình nào, dù có vũ lực hay không, đều có thể bị quân lính coi là hành động phản quốc.

Trong khi những người khác đang sắp xếp cuộc di tản, Wynn dẫn tôi và Nick đến nơi trước kia có tên là cầu Blackfriars. Chúng tôi theo chị xuống các bậc thang, tránh xa đường cái.

"Wynn," Nick gọi, "cô đang đưa chúng tôi đi đâu thế này?"

"Đến cửa sông Fleet."

“Cái gì cơ?”

Wynn tặc lưỡi. “Một con sông đã bị quên lãng. Bị chôn vùi trong nhiều năm, trong lúc London được xây đè lên nó.” Chị vẫn đi phăm phăm. “Scion sẽ không xuống đó tìm tội phạm đâu. Ít ra là trong một thời gian.”

Chị liếc nhìn qua một lan can thấp, xuống chỗ nước đang đánh vào một tảng băng nhô ra. “Thủy triều thấp. Tốt,” chị nói, và xắn váy lên. Rồi chị trèo qua lan can, xuống một cái thang hàng. “Paige, đợi tiếng huýt sáo nhé. Khi nào nghe thấy thì trèo xuống theo tôi.”

“Chị định đến chỗ quái nào thế?”

Chị túm cổ áo tôi và kéo tôi tới trước, khiến tôi phải nhìn qua lan can. “Nhìn đi.”

Tôi nhìn. Nick bật đèn pin lên, nhưng mắt tôi phải mất một lúc mới tìm thấy một lối vào hẹp dẫn đến đường hầm, giấu kín bên dưới cây cầu. “Wynn,” tôi nói giọng khản đặc, “chúng ta không thể đưa các thiếu thị xuống một dòng sông hàng tháng trời được.”

“Đây chỉ là một phần trong mạng lưới của dân bóir rác. Họ dùng sông Fleet và các rãnh thoát nước của nó để đi qua thành - cũng như chúng ta sẽ phải làm, nếu muốn tránh Vance.” Chị bắt đầu trèo xuống. “Đợi ở đây.”

Chị trèo không lâu lắm. Chúng tôi nhìn chị đi qua bãi sỏi trên bờ sông và biến vào trong đường hầm.

Bóng tối. Đó là cái mà nghiệp đoàn giờ phải đối mặt dưới trướng của tôi. Hàng ngày, hàng tuần, thậm chí là hàng tháng trời bị chôn vùi ở những nơi sâu thẳm, bị quên lãng. Tôi đã biết một ngày kia chuyện tương tự sẽ xảy ra, kể từ khi bản mẫu của lá chắn dò được lắp đặt; ngay từ hồi là đồng tử của Jaxon, tôi cũng đã sợ điều này - nhưng tôi không nghĩ nó lại xảy ra sớm như vậy.

“Có thể được đấy,” Nick khề nói. “Nếu dân móc cống và bóir rác có thể tồn tại dưới đó thì chúng ta cũng có thể.”

Gió quạt vào mặt tôi. “Đây là cơ hội duy nhất của chúng ta.”

Những màn hình thông báo bên kia sông đều yên lặng.

Vance chỉ là một nhân vật mù mờ, ít khi xuất hiện trước máy quay; phần lớn người dân đều không có ấn tượng rõ về vẻ bề ngoài của họ. Họ trốn sau Weaver và Burnish - đặc biệt là Burnish, kẻ có khả năng dỗ dành người dân chấp nhận thiết quân luật, với giọng nói nhẹ nhàng và nụ cười dịu dàng của cô ta.

Có lẽ đó là một thủ đoạn, một cách để dọa nạt chúng tôi. Nếu Vance vẫn không chịu lộ diện và chỉ giữ liên lạc qua sự tàn bạo từ quân lính của họ, họ có thể được tưởng tượng là một thứ gì đó hơn cả con người.

Tiếng huýt sáo vang lên sớm hơn tôi chờ đợi. Tôi trèo vội xuống thang, Nick bám sát theo sau, và chúng tôi đi xuống dưới cây cầu, bước chân chúng tôi lạo xạo trên băng.

Bên dưới cánh cửa vòm là bóng tối như mực. Nước lẫn băng phả vào ủng chúng tôi.

Có hai miệng trường ở đây. Một của Wynn, còn cái kia là của một người vô minh. Nick chiếu đèn pin vào trong, rọi vào một căn buồng xây gạch trần. Bức tường ở cuối phòng gắn cửa sắt khép kín. Tôi chưa bao giờ hết sững sờ khi thấy bao nhiêu phần ở London đã bị bỏ mặc để mục nát trong những căn hầm lịch sử; bao nhiêu phần của thành phố tồn tại bên dưới chân người dân, không bao giờ được nhìn thấy hay được biết đến.

Mất Wynn phản chiếu lại ánh đèn. Vô minh đứng cạnh chị râu ria xồm xoàm và bắn thủ đầy vẻ thách thức. Đất bắn cầu vào từng nếp nhăn trên mặt ông ta. Ông ta mặc áo vải dầu, đội mũ bảo hộ, đi găng tay và ủng cao su cao đến tận hông, được kẹp bằng hai chiếc kẹp kim loại trên thắt lưng. Ông ta cầm trong tay một cây gậy dài, vừa là gậy chống vừa là giáo.

"Đây là cửa cống của sông Fleet," Wynn nói. "Và Paige, đây là Styx, vua do người nhặt rác bầu ra. Styx, tôi xin giới thiệu Paige Mahoney, Diêm Hựu của Scion London."

Chúng tôi quan sát nhau. Nhìn ông ta không giống vua lắm, nhưng xét lại thì một con bé mười chín tuổi mặt hốc hác cũng không phải là ý tưởng mọi người thường có về một bà hậu.

“Wynn bảo ta là các vị muốn chuyển nghiệp đoàn thẩu thị vào Khu Hạ,” ông ta nói giọng khàn đục. “Ta không thấy có lý do gì để chấp thuận yêu cầu này. Nếu không vì Wynn thì ta thậm chí còn không thèm cân nhắc nó nữa kia.”

Tôi liếc nhìn Wynn. Chị chỉ nhướn mày.

“Bởi vì trong thành có quân lính. Và nếu ông không chấp thuận,” tôi nói, “máu các thẩu thị của tôi sẽ chảy đỏ các con phố trong ngày hôm nay.”

“Ta sẽ chẳng thương khóc chúng đâu. Từ lâu cái nghiệp đoàn của các người đã là một vết thương mưng mủ trên bộ mặt của London,” ông ta nói, “gần như ngay từ khi tên Diêm La đầu tiên chết đi. Và ta thấy các người đã tự rước thiết quân luật về mình đấy chứ.”

Nick mở miệng toan phản đối, nhưng tôi giẫm lên chân anh.

“Ta đã hứa với Wynn bất kỳ điều gì vì đã đồng ý mở cửa sông Neckinger, nhưng ta không thể cho phép các người đi vào mạng lưới của ta nếu ta sợ người của ta có thể bị các người làm hại,” Styx nói. “Dân nghiệp đoàn chưa bao giờ tử tế với những kẻ trong nghề của ta, ngay cả khi chúng ta tồn tại song song. Thế nhưng dân sông nước đã có mặt từ rất lâu trước nghiệp đoàn của các người. Dân móc cống đã nạo vét sông Thames từ thời Nữ hoàng Victoria. Dân bó rác đã bò lê dưới các con phố trước khi London biết đến từ *phi tự nhiên*. Các người là đám tội phạm trẻ tuổi nhất trong thành, vậy mà các người lại ngược đãi chúng ta.”

“Và tôi không mong các vị tha thứ cho chúng tôi vì chuyện đó,” tôi nói. “Tôi chỉ có thể thề với ông rằng điều đó sẽ không xảy ra nữa dưới quyền của tôi. Chúng tôi sẽ mang nợ các vị. Chúng tôi không biết cách di chuyển trong Khu Hạ.”

“Không. Và nếu không có người dẫn đường thì nó sẽ nguy hiểm chết người.” Styx tựa người vào ngọn giáo. “Ta cũng muốn tin cô, vì biết cô đã trả tự do cho đám tà chiêm. Bạn của chúng ta. Ở Khu Hạ có đủ loại dân tứ chiếng... nhưng mối nguy với chúng ta là rất lớn.”

“Việc này sẽ không phải là vĩnh viễn,” tôi nói. “Tôi chỉ

cần một nơi an toàn cho các thấu thị của chúng tôi cho tới khi tôi có thể phá hoại được ScionIDE.”

“Và cô có kế hoạch cho việc đó chứ?” Ông ta có vẻ hồ nghi, mà cũng phải thôi.

“Có.”

Cũng gần như thế. Tôi đã có các mảnh ghép của một kế hoạch, mặc dù tôi chưa ghép chúng lại với nhau.

“Styx,” tôi nói, lợi lại gần hơn, “tôi không có thời gian để cãi cò hay mặc cả với ông. Mỗi phút chúng ta dành để tranh cãi là ScionIDE lại tới gần hơn.” Giọng tôi run lên vì phải cố gắng giữ bình tĩnh. “Tôi cần đưa các thấu thị của tôi tới nơi an toàn - không phải là ngày mai, mà là ngay bây giờ. Ngay hôm nay. Tôi xin ông, một kẻ bị ruồng bỏ xin một kẻ bị ruồng bỏ khác, hãy cho người của tôi vào Khu Hạ, để họ không phải đối mặt với những gì ở trên kia. Họ vẫn có những người tốt trong số những người đã sai trái. Nếu ông cần tiền...”

“Ta cần gì tiền. Bọn ta kiếm đủ ăn nhờ hồng phúc của Cha Già Thames.”

“Vậy thì tôi có thể đổi lại cho ông cái gì đây?”

“Một mạng sống.”

Tôi nhú mày. Cặp mắt sâu hoắm nhìn lại tôi.

“Một tay móc cống đã bị bọn nghiệp đoàn sát hại năm 1977. Bị giết một cách tàn nhẫn, và trước đó còn bị tra tấn nữa. Chúng ta yêu cầu một mạng sống để đổi lại mạng sống đã bị đánh cắp.”

“Ông muốn xử tử một người của tôi vì một tội ác đã xảy ra cách đây gần một thế kỷ ư?” Bất chấp cố gắng của tôi, giọng tôi vẫn vỡ ra. “Chắc ông đùa thôi.”

Lần đầu tiên Styx cười, nhe ra hàm răng cái mả. “Mặc dù ta rất tò mò muốn biết cô có chịu hy sinh như vậy không,” ông ta nói, “ta không phải là một tên độc tài như nhiều người đứng đầu nghiệp đoàn. Không, chúng ta muốn một người nghiệp đoàn trở thành dân của Khu Hạ.”

“Để làm gì?”

“Đó là việc riêng của ta.”

Dù có là gì đi chăng nữa thì đó sẽ vẫn là một cuộc sống

trong bóng tối. Một cuộc sống trong rác rưởi của các đường hầm dưới lòng đất. Một người sẽ bị đầy đọa như vậy.

Một mạng đổi lấy nhiều mạng.

“Đồng ý,” tôi khế nói. “Ông sẽ có một người của tôi, và ông sẽ đồng ý cho tất cả các thấu thị của tôi vào Khu Hạ, cho tới khi đường phố an toàn trở lại.”

Vua bôi rác lôi một con dao dài trong túi ra và chia ra một bàn tay. Một cách chậm rãi, tôi cũng chìa tay mình ra. Ông ta cắt lòng bàn tay tôi, rồi kéo tay cả hai xuống làn nước nâu nâu. Vết cắt đau nhói. Làn da chai sần siết vào da tôi, ép máu tôi vào sông Fleet.

“Dòng sông chúng kiến thỏa thuận này,” Styx nói. “Ngày hôm nay, sau một thời gian dài, hai cộng đồng của chúng ta đã đoàn kết. Nếu cô nuốt lời, hoặc người của cô gây tổn hại đến người của ta trong thời gian họ ở đây, chúng ta sẽ đuổi các người, mặc cho mỗ neo có làm gì các người đi chăng nữa.”

“Tôi hiểu.”

“Tốt.” Chúng tôi đứng dậy, và ông ta buông tay tôi ra. “Khu Hạ có rất nhiều cửa, những cánh cửa mà Scion không còn chìa khóa để mở nữa. Các người sẽ được an toàn khi ở với chúng ta, miễn là các người nghe lệnh chúng ta.”

“Hãy cho chúng tôi biết phải làm gì,” tôi nói.

Chúng tôi đến gặp Maria và Eliza ở Chợ Old Spitafields. Hàng trăm người vô minh đang lượn quanh các sạp hàng, cố mua các thứ nhu yếu phẩm trước khi ScionIDE bắt họ ở trong nhà. Theo như họ biết thì phải nhiều ngày nữa họ mới lại được phép ra phố. Eliza mang một cái túi to tướng, còn Maria thì đang phân phát quần áo chống nước và đèn pin cho các thấu thị sẽ đi cùng chúng tôi, những người làm việc trong khu của bà.

“Vua bôi rác đã cho phép chúng ta đi vào,” tôi nói với bà. “Sẵn sàng lên đường thôi.”

“Tuyệt.” Maria ném cho tôi một chiếc áo vải dầu. “Xéo khỏi đây thôi. Cửa vào ở đâu?”

“I-4,” Wynn đáp.

Một vài chiếc xe kéo vẫn tiếp tục chở khách, dù là với cái giá trên trời. Chúng tôi vẫy hai chiếc và trèo lên một chiếc với nửa số người trong nhóm. Hệ thống loa phóng thanh vẫn đang phát đi phát lại thông báo của Weaver xen giữa tiếng còi báo động, thêm vào là người dân cần tránh đường cho xe quân sự. Các cửa hiệu chưa đóng cửa đều chật ních người, các cánh cửa tự động bị những người đợi ở ngoài đẩy ra. Taxi Scion màu trắng chạy nuồm nuợp trên đường, đưa mọi người về nhà, nhưng tay xe kéo của chúng tôi vẫn luôn lách đi giữa chúng.

Mộng trường của đám lính đang hành quân giờ đã hiện lên trên ra đa của tôi. Chúng ở quá gần. Có thể chúng sẽ không tự tiện nổ súng trong thủ đô, nhưng chúng tôi không thể liều được.

Hai chiếc xe kéo thả chúng tôi gần cầu cạn Holborn, một cầu vượt bắc qua đường chính, nơi nhóm của chúng tôi sẽ đi vào Khu Hạ. Xe ô tô nối nhau kín đặc cả đường. Người đi bộ len lỏi quanh chúng, chạy trốn tiếng còi báo động thê lương. Wynn tập trung chúng tôi lại bên dưới cây cầu và lấy ra từ thắt lưng một chiếc chìa khóa nom là lạ.

“Lối vào là nắp cống đằng kia.” Chị chỉ lên một khoảng vỉa hè. “Không thể để ai thấy chúng ta chui xuống được. Eliza, đi cùng tôi để nhắc nắp cống lên. Khi tôi ra hiệu, Paige và Nick hãy đi theo.”

“Không. Jos và Ivy đi trước,” tôi nói.

Chị ngừng lại một thoáng rồi nói, “Được thôi.”

Tôi kiểm tra xem có máy quay hay máy quét nào dễ nhận không, nhưng không thấy gì. Wynn và Eliza lao qua phố. Đầu họ cúi xuống trong lúc họ khom người bên lỗ cống. Thấy Wynn lại đứng lên và vẫy tay, Maria đẩy Ivy và Jos lên trước.

Jos như chìm chìm trong chiếc áo vải dầu và bao tay. Nó cố làm ra vẻ can đảm khi Ivy kéo mũ trùm lên trán nó và kéo nó qua phố. Cả hai đứa đều đã nằm trong tầm ngắm của Scion cũng lâu như tôi. Wynn đợi chúng trèo xuống trục thang, rồi đi theo.

Giác quan thứ sáu của tôi đang rung động. Trong lúc Wynn biến mất dưới vỉa hè, xe cô bắt đầu lùi lại và vội vã quay vòng, bánh xe chồm cả lên lề đường. Nhiều xe khác vòng tránh khoảng giữa đường, giống như khi có một chiếc xe cứu thương hoặc xe cứu hỏa cần đi qua. Tôi không cần cảm nhận mong trường của chúng cũng biết cái gì đang đến.

“Nhanh, nhanh, chúng ta phải đi thôi,” Nick quát. Tôi cầm đầu chạy thẳng vào luồng xe, trượt qua một chiếc taxi Scion trong lúc nó đâm vào đầu một cái xe tải. Còi xe gào thét phản đối. Ung chúng tôi nện rầm rập. Tôi nhìn thấy miệng cống, nắp cống đã mở ra, thấy cái thang bên dưới. Tôi cố đẩy Nick lên trước, nhưng không hiểu sao chân tôi đã tụt xuống trục thang, và vai tôi đi theo. Tay tôi đập vào thang. Ung tôi trượt xuống, rồi mới tìm được chỗ bám. Tôi trèo xuống từng bậc một, chân nọ nối chân kia, cho tới khi xuống được đất cứng.

Eliza theo sau tôi, thở hồng hộc vì phải vác cái ba lô nặng. Một lát sau, tôi nghe một tiếng hực khi Nick nhảy xuống thang.

“Maria,” anh gọi, “xuống đây ngay!”

Dáng người bà đã hiện ra trên đầu chúng tôi, ủng đặt trên nấc thang. “Dobrev, nhanh lên.” Bà nắm tay một thấu thị của mình và kéo gã xuống thang bên dưới mình. Bà nói gì đó với gã bằng tiếng Bulgaria, và gã nghẹn ngào đáp lại. Không chần chừ, Maria với tay lên và đóng nắp cống lại.

Ngoài kia còn sáu thấu thị nữa, mà chìa khóa thì ở đây. Bóng tối chẳng khác gì bị bịt mắt, nhưng tôi có thể cảm thấy bước chân của họ, cảm nhận được mong trường của họ co rúm lại trên đầu. “Đợi đã. Không, đợi chúng tôi với,” một giọng kêu lên, khàn đặc vì sợ hãi. Một giọng khác gọi, “Diêm Hậu! Maria, xin bà!”

“Đi đi nào, chết tiệt,” Maria quát.

Tôi bám vào một nấc thang. “Maria, bà làm gì thế?”

“Chúng đến gần lắm rồi!”

Bà nói đúng. Đoàn quân chỉ còn cách đây vài giây, chắc chắn nắp cống sẽ nằm trong tầm mắt của chúng.

Không làm gì tức là bỏ mặc họ cho đám lính. Còn nhắc

nấp cổng lên thì sẽ phá hoại cơ hội sống sót duy nhất của chúng tôi.

“Để họ lại đi.”

Lời tôi nói vang vọng khắp bóng tối. Chỉ mấy giây sau, tiếng bước chân của các thẩu thị đã lùi lại.

Đoàn xe chạy rầm rập qua đầu chúng tôi. Con bão của bánh xe và áo giáp rung chuyển qua khắp hành lang, khiến chúng tôi có cảm giác như đang đứng trong bụng một con quái vật âm phủ. Tay tôi tìm thấy một bức tường ẩm ướt. Tôi lại trở thành một cô bé con, co rúm người trốn khỏi đám lính dưới một bức tượng. Xung quanh những chiếc xe, các mòng trường đơn lẻ đang di chuyển chậm hơn. Lính bộ binh. Một tên trong bọn dừng lại cách nấp cổng vài mét. Trong trục thang, Maria im lặng. Tôi nghĩ đến chuyện ra lệnh cho mọi người chạy đi, nhưng chỉ một tiếng té nước, một bước chân bất cẩn cũng có thể làm chúng tôi bị lộ. Sau gần một phút, tên lính quay trở lại với đoàn xe.

Một lúc lâu sau mọi người mới nhúc nhích được. Đèn pin của Nick lóe lên, rơi vào những khuôn mặt rúm ró. Mắt Jos ầng ầng nước, Ivy đang nhìn tôi về kỳ lạ, còn Eliza thì bịt tay lên miệng. Khi tiếng rầm rầm của đoàn xe đã lắng dần, tay thẩu thị người Bulgaria loạng choạng nhảy khỏi thang. Maria nhảy nốt mấy mét cuối cùng và bật đèn pin của mình lên. Hai ánh đèn cho thấy một đường hầm gạch nhỏ hẹp. Mùi thối rửa nồng nặc xộc vào mũi tôi, lẫn cả mùi gì đó độc hơn.

“VẬY ĐÂY,” Maria nói, “đây là Khu Hạ. Mái nhà yêu dấu.”

Nhìn mặt bà thì chẳng ai đoán nổi là mấy thẩu thị của bà vừa bị bỏ lại phía sau.

“Sao không cho họ vào?” Jos hỏi chúng tôi. Giọng nó nghe như bị nghẹn. “Vẫn còn thời gian mà.”

Về bối rối của nó khiến tim tôi thất lại. Maria chỉ trao chiếc đèn pin cho tay thẩu thị mới đến, Dobrev, rồi lục lọi trong túi áo vải dầu của bà.

“Chị xin lỗi, Jos. Họ không đủ nhanh,” tôi nói. “Bọn lính sẽ đuổi theo chúng ta xuống đây.”

“Chị không nên bỏ người khác lại chỉ vì họ không đủ nhanh.”

“Ta phải làm thế, nhóc ạ,” Maria gần giọng. “Nếu không thì chúng ta sẽ bị giết hết. Kể cả Diêm Hậu.” Bà rút một điều thuốc cắm vào giữa hàm răng. Tay bà run run. “Họ biết ta sẽ không đời nào bỏ họ lại trừ phi không còn lựa chọn nào khác.”

Tôi cũng tin là như vậy. Maria là một trong những thành viên hiếm hoi của Hội đồng Phi tự nhiên luôn cố hết sức để chứng tỏ cho các thấu thị của mình rằng bà quan tâm đến sự an toàn của họ.

Má Jos hoen nước mắt. Wynn túm cổ tay Maria trước khi bà kịp châm thuốc.

“Ở đây không được,” chị nói. “Khí ngấm.”

“Tuyệt thật.” Maria ném điều thuốc đi. “Rồi họ sẽ tìm được lối vào khác thôi.”

Có thể, nếu họ gặp được một đơn vị khác. Jos tươi tỉnh hơn một chút.

“Sông đây rồi.” Maria chiếu đèn vào làn nước xanh xanh. “Chưa thấy cút đá gì.”

“Chúng ta sẽ gặp liên lạc của Styx ở rãnh thoát nước,” Wynn nói. “Đi theo tôi.”

Chúng tôi dẫn bước vào bóng tối, đem theo chút tài sản ít ỏi của mình. Sông Fleet luồn lách giữa các bức tường, một người họ hàng bí hiểm của sông Thames. Wynn vừa đi vừa đánh dấu lên tường bằng phấn.

Đây là sự khởi đầu của đoạn kết. Đòn trả đũa của Nashira cuối cùng cũng đến.

Một mối nghi ngờ đã âm ỉ trong tôi suốt mấy ngày nay giờ nổi lên. “Lá chắn dò không được phát triển riêng rẽ,” tôi nói to suy nghĩ của mình lên. “Mục đích của nó luôn là để tăng cường cho ScionIDE. Bọn lính là lũ thông minh, nên chúng cần cập nhật máy để phát hiện chúng ta. Chắc hẳn việc máy quét phát tán rộng rãi đã được lên kế hoạch để trùng khớp với sự hiện diện của chúng.”

“Lá chắn dò phát hiện, ScionIDE tiêu diệt.” Nick bám vào tường cho vững. “Vậy là Hộ vương đã đúng về bọn Dân

Vệ. Chúng đã thành đồ thừa, hay cũng sắp rồi.”

“Phải đến khi có máy quét xách tay cơ, mà tôi đoán đó là bước tiếp theo.” Maria hất đèn lên bức tường, chiếu lên lớp bầy nhầy mà Nick vừa chạm tay vào. Anh nhăn mặt và vội bỏ tay xuống. “Nhưng nếu chuyện đó xảy ra thì... phải, bọn Dân Vệ thấu thị chết chắc rồi. Krig không làm việc với dân phi tự nhiên, và chúng sẽ không còn mục đích gì khác.”

Trên đầu chúng tôi, ScionIDE đang hành quân. Bao nhiêu trong số hàng ngàn thấu thị của nghiệp đoàn sẽ đến được Khu Hạ? Bao nhiêu trong số họ sẽ bị giết khi cố tới đó theo lệnh tôi?

Và có thể sẽ chẳng ích gì. Chỉ cần một lối vào bị lộ thôi là chúng tôi sẽ bị hun khói đuổi ra như một bầy chuột.

Dưới này cũng đầy chuột. Chúng chạy lúc rúc dưới ánh đèn pin của chúng tôi.

Chúng tôi lội ngược một dòng chảy nhẹ nhẹ. Nước không quá sâu, nhưng vì phải vác nặng, chúng tôi đi rất khó khăn. Jaxon chắc sẽ cười vẹo cả sườn nếu ông ta nghe được chuyện này. Cuộc tụt dốc huy hoàng của Diêm Hậu xuống cống rãnh.

Wynn dẫn chúng tôi xuống một cái thang, đi vào rãnh thoát nước, ở đó đủ khô để chúng tôi ngồi được.

“Một tay bói rác sẽ đến đón chúng ta ở đây.” Chị ngồi lên bờ tường dốc, để chỉ đôi ủng nhúng trong nước. “Họ sẽ cho chúng ta đến ở một cơ sở di tản cũ của Scion. Chúng được Scion xây từ thời mới thành lập, phòng khi có chiến tranh hoặc bị xâm lược, nhưng có vẻ chúng đã bị quên lãng khi các cơ sở tốt hơn được xây dựng.”

Chúng tôi chỉ biết hy vọng thôi.

Ivy cào tay qua mái tóc bờm xờm. “Ở đó khô ráo chứ?”

Wynn vắt nước ở váy ra. “Họ bảo vậy.”

Bên cạnh tôi, Nick đang gục đầu lên hai bàn tay chấp lại. Chẳng khó để đoán được anh đang nghĩ về ai.

Eliza lục lọi trong túi rồi phân phát mấy gói bánh quy cho mọi người. Chúng tôi chia nhau một bi đông nước cho đỡ khô cổ. Mất Jos ban nãy còn ráo hoảnh vì lo âu, nhưng rồi nó nhanh chóng thiếp đi, tựa vào Ivy, con bé vòng tay quanh người nó. Dobrev cũng ngủ, và chẳng buồn để ý giấc ngủ đã

làm gã dơ dáy đến mức nào. Một phần đường hầm bám đầy thứ gì đó nhìn như giấy vệ sinh đã dùng rồi, vì vậy tôi áp đầu vào đầu gối, dù chúng cũng chẳng sạch hơn, và cố làm đầu óc mình tỉnh táo hơn. Chỉ mấy giờ trước tôi còn nằm với Hộ vương trong ánh lửa. Đường như cả một đời người đã trôi qua từ lúc đó.

Thời gian dưới đất trôi qua một cách kỳ lạ. Tôi đã để đồng hồ lại động, nhưng chắc phải qua bình minh rồi. Một chiếc đèn pin lập lòe rồi tắt ngóm.

“Chỗ này giống xóm Tổ Quạ nhỉ?”

Ivy đang tựa người vào bức tường gạch. Những người khác đã ngủ cả, đèn pin để lên trên ba lô của Eliza.

“Tao đoán mày ít khi ở đó. Tao cũng thế. Nhưng cả hai ta đều biết nó. Cảnh dơ dáy.” Nó đang nhìn lên trần. “Tao đang cố hiểu mày đấy, Paige. Ban nãy mày sẵn sàng bỏ đám thối thị kia lại, nhưng mày lại không giết Nhiếp Hồn trong cuộc tỉ thí. Hay ở Chấp chính viện.”

“Tao đâu có *sẵn sàng* bỏ họ lại.” Giọng tôi vang lên khàn đục. “Tao làm vậy để bảo vệ chúng ta. Tao đang cố bảo vệ tất cả những người còn lại. Những người sống sót.”

Nó hít vào một hơi, làm cái hõm bên trên xương quai xanh sâu hoắm vào.

“Ừ,” nó nói. “Tao biết.”

Giờ khi adrenalin đã hạ, tôi mới cảm thấy nhói ở bàn tay chỗ con dao của Styx cắt vào. Tôi không ngủ, nhưng tôi giả vờ thế. Tôi không muốn nói chuyện nếu có ai thức giấc. Đầu tôi đang đầy gai nhọn. ScionIDE. Thỏa thuận với Styx. Terebell, và việc bà ta sẽ phản ứng thế nào trước tai họa này. Lá chắn dò.

Nhưng hơn hết là Vance. Bộ mặt bình thản đến rợn người đó và cặp mắt nhìn như xuyên thấu qua tôi. Chỉ trong vòng mấy giờ đồng hồ, mọi đã biến tôi từ Diêm Hạo thành chuột cống.

Tám lưới đang bủa vây quanh tôi.

Tôi cho phép mình hít mấy hơi sâu. Không phải tất cả là lỗi của tôi. Tôi phải suy nghĩ tỉnh táo.

Không phải tất cả, nhưng một phần là lỗi của tôi. Và *một*

phần đã là quá nhiều.

Dobrev xoay người trong giấc ngủ và tắt chiếc đèn pin thứ hai xuống nước, làm nó tắt ngóm. Bóng tối dày đặc đến độ dường như nó đang thấm vào tôi với từng hơi thở.

Có lẽ nhiều giờ đã trôi qua thì người giải cứu chúng tôi mới đến. Một con bé vô minh cao gầy, mũ gắn đèn, cũng mặc bộ đồng phục kiểu như Styx. Mái tóc đỏ sẫm của nó lộ ra dưới ánh đèn, cắt nham nhở quanh mặt, khuôn mặt bị choán bởi một vết chàm tím.

Wynn nói, “Styx cử mày đến hả?”

Con bé bới rác gạt đầu và ra hiệu cho chúng tôi đi theo.

Phải đi bộ một quãng dài. Styx đã ra lệnh cho con bé bới rác dẫn chúng tôi đến một cơ sở di tản cách chỗ chúng tôi xuống Khu Hạ hơn sáu cây số, nơi một số thâu thị đã được dẫn đến qua đường tàu điện ngầm. Mũi chúng tôi nhanh chóng quen đi mùi hôi thối. Bóng tối thì không dễ quen như vậy. Jos vẫn rất cứng cỏi, như mọi khi, nhưng chẳng mấy chốc nó đã mệt lả, nên Nick phải cõng nó lên lưng. Thỉnh thoảng nước lại trào đến từ một ống cống gần đó, làm làn nước có sẵn quanh chúng tôi dâng lên, nhắc chúng tôi nhớ rằng sẽ không có lối thoát nếu nước lên cao hơn. Nước dâng quá đầu gối chúng tôi, đem theo những thứ rác rưởi mà tôi nghĩ tốt nhất là không nên xem xét kỹ. Con bé bới rác có vẻ chẳng bận khoăn về chuyện chúng tôi có thể bị cuốn đi. Nó im lặng dẫn đường, chỉ thỉnh thoảng dừng lại để lắng nghe tiếng cống hoặc nhặt thứ gì đó dưới nước đút vào túi.

Wynn cũng có vẻ thoải mái không kém. Chỗ này chẳng là gì so với cảnh bắn thủ ở Đảo Jacob.

Chúng tôi xuyên qua một căn hầm, ra khỏi rãnh thoát nước, và tiến vào đoạn cống chính. Đến khi trèo lên được thang thì chúng tôi đều đã ướt như chuột lột. Maria tựa người vào tường và khạc ra một miếng đờm.

Con bé bới rác dừng lại trước mặt chúng tôi mấy bước.

“Giờ thì sao đây?” Nick hỏi. Má anh bê bết đất.

“Chúng ta không thể đi ngược dòng xa hơn được nữa,”

Wynn nói.

Maria đưa ống tay áo lên chùi miệng. “Cô đừng có nói là chúng ta phải chui lên đấy nhé.”

“Không.” Chị hất hàm về một khe hở trên tường. “Chúng ta phải chui qua đó. Nó sẽ dẫn chúng ta đến cơ sở di tản.”

Con bé bới rác đưa cho chị một cái đèn pin, và chị chiếu vào khe hở. Tôi chỉ nhìn vào trong thôi, hòng đã thót lại. Nó chỉ rộng gần vừa đủ cho Jos, chứ đừng nói gì đến những người chúng tôi. Và chúng tôi sẽ phải bò qua nó, trong bóng tối gần như hoàn toàn, cho tới khi ra được đến đầu bên kia.

Wynn quỳ xuống bên khe hở và bám theo con bé bới rác. “Cầm lấy,” chị bảo và đưa tôi cái đèn pin. Bên cạnh tôi, Nick đứng im như tượng, khiếp hãi vì viễn cảnh sắp tới.

“Không sao đâu,” tôi nói. “Em sẽ đi trước.”



Phản công

Dường như chúng tôi đã bò trong đường hầm cuối cùng đó cả năm trời, một ống cống hẹp và đen ngòm đến mức nó liên tục làm tôi nghĩ đến việc bị nhét vào một cái quan tài. Tôi có thể nghe thấy Eliza đang nén những tiếng ậm ọe ghê tởm trong khi chúng tôi bò qua lớp chất thải ứ đọng cao đến khuỷu tay, bám theo ánh sáng xanh xanh từ ngọn đèn gắn trên mũ bảo hiểm. Chân tay mỗi nhừ, xung quanh thì toàn mùi hôi thối, cộng với cảm giác như đang bị nghẹt thở khiến chúng tôi khó mà nhớ nổi là ánh sáng ban ngày còn tồn tại. Khi con bé bới rác nhắc một cái nắp lưới ra, chín người chúng tôi ngã nhào vào một cái hố, nơi có một vũng nước đọng đục ngầu, nặng như chì. Run rẩy vì kiệt sức, tôi kéo mình lên một cầu thang xoắn ốc và nhắc Jos, mất lơ đờ, lên theo tôi. Chân nó đã mềm nhũn ra rồi.

Một tay bới rác khác, tay xách một ngọn đèn hiệu, gặp chúng tôi ở đầu cầu thang, rồi, không nói một lời, dẫn chúng tôi đi xuôi một hành lang. Tường hai bên xám xịt, không có gì đặc biệt. Chúng tôi đi qua một cánh cửa có đề chữ NHÀ TẮM.

“Chà,” tôi nói, “văn minh quá nhỉ.”

“À ừ.” Maria nhặt một dải giấy vệ sinh ra khỏi toilet. “Nhưng cái gì mà chẳng có vẻ văn minh sau khi ta đã làm quen với chất thải của bao nhiêu con người.”

Một nhà tắm khác nằm ở sau góc quanh. Theo như tôi thấy thì mọi thứ bên trong đều còn dùng được.

“Thật không thể tin nổi,” tôi nói. “Tại sao chúng ta lại không biết về nơi này nhỉ?”

“Không có mấy người biết đâu,” tay bới rác nói.

Gã dùng lại và chỉ cho tôi một biểu đồ trên tường, đề

chữ CƠ SỞ DI TẢN TẦNG SÂU CỦA TỔNG KHU II, DUỆ THÀNH SCION LONDON. Hai đường hầm hình trụ chạy song song, mỗi đường chia thành tầng trên và tầng dưới để thêm không gian, và được nối với nhau bởi nhiều lối đi nhỏ hơn. Không chỉ có nhà tắm, mà còn có các đường hầm phụ dùng làm khu bệnh xá, căng tin, kho chứa đồ, vân vân.

“Có thứ gì hoạt động không?” tôi hỏi.

“Có vòi hoa sen, nhưng đừng lạm dụng. Nước sẽ chảy xuống dưới, và nó sẽ không đi đâu cả trừ phi có máy bơm. Tôi đoán mọi thứ khác sẽ hoạt động được nếu có điện.”

“Chúng tôi được biết là một số thiếu thị của chúng tôi đã đến đây rồi,” Wynn nói.

“U. Ban nãy tôi thấy họ đang chọn giường.”

“Giường ấy à?”

“Đúng thế.”

Tay bới rác quay lại chỗ cầu thang, để chúng tôi nhìn ngắm quanh mình. Sau khi bị mất nửa số người khi chui xuống và sau nhiều giờ bị bồm trong bóng tối, tin tốt đúng là một ngạc nhiên.

Tôi đặt Jos xuống và cởi chiếc áo vải dầu hôi rình ra. Alsafi có thể giúp chúng tôi bật điện lên nếu chúng tôi nhấn tin được cho hắn.

“Chúng ta nên dọn một buồng hộp cho các chỉ huy,” tôi nói.

“Và một chỗ ở an toàn cho em nữa, Paige ạ,” Nick nhẹ nhàng nhắc.

Chút vui mừng thoáng qua lập tức tắt ngóm. Không cần anh phải nhắc; nghiệp đoàn hắn đang muốn xé xác tôi.

“Có một phòng quản lý ở đầu bên kia,” Wynn nói. “Chỗ đó chắc là an toàn.” Chị đi qua chúng tôi. “Để tôi xem còn ai khác ở đây.”

Người vẫn đầy bùn đất, chị chạy vội lên thang, một tay vén cái váy đầm nước lên. Vì chị, tôi mong là Vern và Róisín - gia đình chị - cũng đã xuống được đây. Ivy chần chừ một thoáng rồi cũng đi theo chị, và Jos, thường luôn leo đèo bám đuôi con bé, cũng loạng choạng chạy theo họ.

“Rồi,” tôi nói với những người còn lại. “Trước khi làm bất cứ điều gì, tôi đề nghị chúng ta đi rửa ráy đã.”

Đề nghị của tôi nhận được những tiếng tán đồng. Nếu có phải đối mặt với những lời chỉ trích thì ít ra tôi cũng được sạch sẽ.

Những tấm màn cầu bồn chia nhà tắm thành tám buồng tắm riêng biệt, mỗi buồng có một chiếc khăn tắm cũng cầu bồn không kém. Nếu là lúc khác thì hẳn tôi đã co rúm người ghê tởm, nhưng giờ người tôi đã bám đủ thứ bẩn thỉu rồi, nên tôi chỉ gồng mình lên và cởi đồ ra. Đúng như đã hứa, vòi hoa sen tạm hoạt động được. Tôi moi ra một bánh xà phòng, nhìn như đã cả trăm tuổi, và kì cọ cho đến khi cả người đỏ ửng, chà xát dưới móng tay và gội tóc cho đến khi nước vắt ra đã sạch. Tôi lau người bằng một góc khăn và mặc quần áo dự phòng trong ba lô của Eliza.

Bên cửa có một tấm gương lấm chấm mốc. Vì không có sẵn son phấn để che những quầng thâm dưới mắt, tôi sẽ phải xuất hiện trước các thần dân của mình với bộ mặt mộc. Tôi quay đi khỏi bóng mình trong gương.

Sau nhiều giờ lấp lửng, đã đến lúc đối mặt với nghiệp đoàn.

Chúng tôi trèo thang lên tầng trên. Những tiếng động bị bóp méo vang vọng khắp đường hầm. Đèn được xếp trên sàn, cho tôi thấy ít nhất tám mươi thấu thị đã tìm được đường đến đây - nhiều hơn tôi đoán.

Cảm giác nhẹ nhõm đông cứng khi tôi thấy cảnh tượng đang diễn ra. Wynn đang che chắn cho Ivy vô hồn, trong khi Vern thì đang vật lộn với một ả ngoại cảm, mồm đầy máu.

“Thôi đi,” Róisín đang hét. “Để ông ấy yên!”

Một vòng người bao quanh họ. Tôi tung áp suất qua thanh khí, làm những kẻ tấn công phải dạt ra. ả ngoại cảm buông Vernon ra và bịt cái mũi đang chảy máu.

Khi phát hiện ra nguồn cơn xáo động, vẻ căm ghét tràn ngập mặt họ. Tôi gần như đã thuyết phục mình rằng việc tìm ra nơi trú ẩn này sẽ xoa dịu cơn thịnh nộ của họ, nhưng giờ tôi thấy là mình đã đánh giá thấp cơn thịnh nộ đó.

Nick đặt tay lên vai tôi. “Paige,” anh nói, “đến phòng quản lý thôi.”

Tôi gạt anh ra và quỳ xuống bên cạnh giường. Ivy nửa mê nửa tỉnh, ngón tay bám vào vai Wynn. Tay kia của nó áp lên má, nhưng tôi có thể thấy máu đang rỉ ra bên dưới, chảy thành từng dòng lên cổ nó. Khi kéo tay nó ra, tôi hít vào một hơi. Một chữ “P” gồ ghề đã bị rạch lên mặt nó. Jos đang trốn sau lưng con bé, người run lẩy bẩy.

“Eliza,” tôi nói khẽ để đám đông không nghe được, “dẫn họ đến bệnh xá. Chặn cửa lại.”

Tôi đứng dậy và đối diện với các thần dân của mình. Dưới những cái nhìn khát máu ấy, tôi chỉ muốn bỏ chạy - nhưng nếu tôi đi bây giờ, nếu tôi cho họ thấy là tôi sợ, thì tôi sẽ mất hết quyền lực của mình.

“Ai,” tôi nói, giữ giọng thật nhẹ nhàng, “chịu trách nhiệm cho việc này?”

Wynn ôm Ivy vào gần mình và vòng tay kia quanh Róisín. Eliza dẫn họ ra.

“Tôi sẽ hỏi một lần nữa. Ai đã rạch mặt Ivy?”

“Nó là đồ phản bội,” một giọng từ phía sau vang lên. “Hãy để tất cả mọi người nhớ như vậy. Hãy để *nó* nhớ như vậy.”

“Bọn này không muốn có nó ở đây. Để lính bắt nó đi.” Ả ngoại cảm nhổ vào Vern và tức tối đưa tay lau mũi. “Cô ở phe nào vậy, Diêm Hậu? Đầu tiên thì cô không xử phạt con bé Jacobite khi nó giúp bán chúng ta ở chợ xám - rồi cô khiến quân đội đến vây bắt chúng ta - rồi hóa ra là cô lại giúp chúng thay đổi lá chắn dò nữa. Cô còn tệ hơn cả Hector, mà lão thì đã tệ lắm rồi!” Những tiếng hò hét đồng tình tràn ngập đường hầm. “Với mỗi ngoại cảm bị bắt từ giờ trở đi - cô phải chịu trách nhiệm, Mahoney. Máu của họ đã vấy đầy đôi tay Ireland bẩn thỉu của cô rồi đấy.”

“Phản tặc,” ai đó gầm lên.

“Phản tặc!”

“Cô cho chúng biết cách phát hiện chúng tôi,” một thiên cầm quát. “Cô thì chẳng sao cả, mộng hành! Cô là đẳng cấp

thứ bảy! *Cao cấp* hơn chúng tôi quá, phải không?”

“Cô đang giúp Scion!”

“Thiên vị bọn tà chiêm!”

Thêm nhiều người nữa xông vào, thích thú vì hạ bệ được tôi. Ai đó ném một mảnh gạch vụn, trúng vào má tôi. Tôi cố ngăn hồn mình lao về phía thủ phạm. Tôi phải hơn thế. Phải tỏ ra mạnh mẽ. Nick quát bảo họ lùi lại, nhưng không ai chịu nghe. Họ gào thét trút giận vào tai tôi, gần đến mức mặt tôi lấm chấm nước bọt, nhưng tôi không chùn bước. *Độc tài. Sát nhân. Hiếu chiến. Đồ chó Ireland. Phản tặc. Phản tặc. Phản tặc.* Giọng họ biến thành giọng của Jaxon; con thịnh nộ của bọn họ trở thành đòn trả thù của ông ta. Nếu tôi lùi một bước, nếu tôi nhân nhượng dù chỉ một phân, tôi sẽ lập tức tiêu đời. Nghiệp đoàn chưa bao giờ cúi đầu trước sự hèn nhát.

“Nick,” tôi nói, “đưa Jos xuống tầng dưới đi.”

“Nếu em nghĩ là anh sẽ để mặc em thì...”

“Làm đi.” Không để anh kịp cãi lại, tôi cất giọng nói với đám đông: “Tôi không có thời gian cho chuyện này. Phản tặc duy nhất ở đây là những kẻ đe dọa sự yên bình. Xin các vị thứ lỗi, tôi cần đi chuẩn bị đón các thành viên khác của Nghiệp Hội. Và nhờ vụ việc này mà có lẽ là tôi sẽ phải cách ly một buồng làm buồng giam. Kẻ nào còn gây đổ máu ở đây sẽ phải ở trong đó một tháng.”

Tôi đi thẳng vào giữa biển người. Khi bàn tay đầu tiên túm lấy cánh tay tôi, tôi liền tung hồn ra.

Không ai còn dám động vào tôi nữa.

Tôi đi giữa các dãy giường với chiếc đèn pin, qua nhiều chỗ ngủ, qua một bệnh xá trống trơn nửa và các biển hiệu đề chữ BẾP, CĂNG TIN và KHO. Khi đến được phòng quản lý, tôi lao qua cửa và đóng sầm nó lại sau lưng. Trong phòng có một màn hình thông báo đã tắt ngóm, một cái bàn nhưng không có ghế, và một cái giường gấp ộp vào tường. Tôi ngã cái giường ra và khụy xuống đó, người đau như dằm sau khi cuộc bộ gần sáu cây số rưỡi.

Trong đường hầm, tiếng hò hét tiếp tục một hồi lâu rồi mới tắt. Móng tay tôi cắm vào lòng bàn tay.

Tôi không thể để mình bị kinh ngạc như thế một lần nữa. Ở đây luật pháp và trật tự là tối quan trọng. Tôi cần tập trung các chỉ huy của mình lại và quyết định xem nên làm gì tiếp theo, nhưng sự tự tin đang tuột dần khỏi tay tôi. Trong một nơi đen tối, chật hẹp, không có gì để mọi người trút giận, chút thù ghét cũng có thể thổi bùng cả một cuộc bạo loạn.

Họ thù ghét tôi là đúng. Tôi đã để toàn bộ sức mạnh của Chấp chính viện ụp xuống đầu chúng tôi. Những thấu thị này vốn đã phải sống thiếu thốn rất nhiều, nhưng khi tìm cách đối đầu với Scion, một điều mà chưa người đứng đầu nghiệp đoàn nào từng làm trước đây, tôi đã cướp đi thứ duy nhất có thể nuôi sống họ. Tôi đã cướp đi những con phố.

Chỗ bị mấu gạch ném trúng trên má tôi đau rần rật. Tôi phải suy nghĩ, và nghĩ thật nhanh. Chúng tôi đã có chỗ trú ẩn, nhưng không thể sống ở đây mãi mãi được.

Cách duy nhất để giải thoát cho Nghị Hội là để một nhóm chúng tôi quay trở lại trên kia và dùng mọi nguồn lực có thể để tìm hạt nhân của lá chắn dò và phá hủy nó. Bọn lính sẽ vẫn còn đây dù chúng tôi có thành công, nhưng nếu chúng không có cách nào phát hiện ra chúng tôi, chúng tôi có thể đánh liều trở lên mặt đất.

Nó đâu rồi? Tôi thả ba lô của mình xuống đất và giật nó mở ra, để lục tìm tấm bản đồ London trong đó. Có lẽ vị trí của các máy quét được sắp xếp theo một trật tự nào đó, hoặc chúng giấu hạt nhân ở một nơi bỏ hoang nào đó - một thứ gì đó, bất kỳ thứ gì...

Tôi dừng lại khi nhìn thấy nó. Một cái phong bì, nhét giữa đồng quần áo của tôi, đề tên tôi. Chữ của Danica.

Bên trong là một mẩu thư viết vội.

Paige, chắc giờ cậu đã biết, tớ đi rồi. Tớ đã xin chuyển đến Scion Athens sau cuộc tỉ thí, và họ chấp thuận cách đây hai ngày. Tớ không phải loại hùng hổ làm cách mạng, nổi-lên-chống-chính-quyền, và giữa cậu với Jaxon thì

chạy trốn khỏi cậu có vẻ dễ hơn.

Nhưng tớ muốn để lại cho cậu một món quà chia tay. Nó liên quan đến lá chắn dò.

Chị chưa bao giờ có ý định ở lại với tôi, nhưng rõ ràng là chị cũng không phản bội tôi. Tôi đọc tiếp.

Sau mấy năm chúng ta ở với nhau, chắc cậu cũng đã nhận ra là tớ không thích bị đánh lừa. Vance đã lợi dụng tớ để lừa cậu, mà theo lối suy nghĩ ích kỷ của tớ thì tức là Vance đã lừa chính tớ, và tức là tớ phải phần nào chịu trách nhiệm cho cái chết của những người theo cậu làm nhiệm vụ. Hình như tớ cũng có lương tâm thì phải.

Tôi đưa tay lướt qua vết mờ chỗ mu bàn tay chị đã làm nhòe chữ. Chắc hẳn chị đã vô cùng nhục nhã khi phải thừa nhận điều này.

Vì vậy tớ đã dành những giờ đồng hồ cuối cùng của mình ở London để điều tra cẩn thận hơn. Tớ đã phát hiện ra một điều rất thú vị, và lần này thì không phải là thông tin giả nữa. Tớ đã kiểm tra chắc chắn rồi.

Cách đây ít lâu, tớ có nhắc đến kế hoạch làm máy quét xách tay của Scion. Vào lúc đó, tớ cứ nghĩ chúng mới chỉ bắt đầu được thiết kế. Tớ cũng đã lăm về chuyện đó. Khi cậu đọc những dòng này thì máy quét xách tay đang được sản xuất cho quân đội ở một nhà máy tại Manchester, do một đơn vị nhà nước tên là SciPLO làm chủ và quản lý. Những máy quét này sẽ được kết nối với hạt nhân, cho dù nó là cái gì hay đang ở đâu đi chăng nữa. Tớ nghĩ cậu nên đến Manchester xem sao, vì không có manh mối nào tốt hơn.

Tôi có thể cảm thấy mồ hôi đọng lấm tấm ở môi trên. Máy quét xách tay, và sớm hơn so với dự đoán của chúng tôi. Tôi tưởng tượng ra một đội quân, mỗi tên lính đều cầm theo một cái. Chuyện này không thể xảy ra được.

Tớ biết cậu cần có điểm khởi đầu ở một thành cậu không quen thuộc, nên đây là một manh mối nữa. Hồ sơ của SciPLO cho thấy một công nhân của chúng, Jonathan Cassidy, bị truy nã vì tội trộm cắp. Chưa chắc đã thành công, nhưng nếu cậu tìm được hắn, hắn có thể sẵn sàng cho cậu thông tin về việc sản xuất.

Hy vọng việc này sẽ bù đắp cho sai lầm của tớ. Tớ muốn nói lời tạm biệt, nhưng thật không may cho cả hai ta, chúng ta sẽ gặp lại nhau.

Tôi vò chặt mẫu thư trong tay.

Máy quét xách tay. Ấn tử.

Cửa mở. Tôi rút con dao trong ủng ra, nghĩ rằng sẽ thấy một tên thiếu thị đầy sát khí.

“Hộ vương,” tôi nói, hạ dao xuống.

Hắn đến ngồi bên cạnh tôi, và tôi biết hắn đã lần theo sợi dây vàng để đến chỗ tôi. Hắn đưa tay lên, nhẹ nhàng xoay mặt tôi lại. Ngón cái của hắn chạm vào má tôi và khi buông ra, tay hắn rướm máu.

“Chuyện gì thế này?”

“Chuyện không thể tránh khỏi.” Tôi ấn tay lên vết xước. “Chỗ này là một cái nôi áp suất. Họ sẽ không sống nổi một tháng dưới này mà không giết lẫn nhau. Hoặc giết em.”

“Em đã đúng khi ra lệnh di tản,” hắn nói, vẫn bình thản như mọi khi. “Miễn là em tìm được cách để cung cấp thêm nhu yếu phẩm, Khu Hạ có thể còn phục vụ em tốt hơn cả mạng lưới các tòa nhà cũ của em. Thật may là em đã khoan hồng cho Ivy, nếu không Nghịệt Hội sẽ không có nơi trú ẩn. Lòng trắc ẩn của em đã được đền đáp.”

“Trong lúc này thôi.” Tôi giở lá thư của Danica ra đưa cho hắn. “Bọn em sẽ không thể quay lại mặt đất trong một thời gian dài.”

Hắn đọc lá thư, mặt vô cảm.

“Máy quét xách tay chưa được phát cho quân lính nhưng cũng chẳng còn lâu nữa đâu.” Tôi nhận lại lá thư và đút vào túi. “Đây là lỗi của em, tất cả chuyện này. Nếu chúng ta cứ

quay lại cuộc sống cũ sau khi thoát khỏi đặc khu thì đã chẳng có chuyện gì cả. Mọi người sẽ có thể tiếp tục sống bằng tội nghiệt...”

Quai hàm và cổ họng tôi nghẹn đau. Hộ vương đứng dậy và ngồi khom xuống trước mặt tôi.

“Đừng bao giờ cho phép bản thân tin rằng mình nên im lặng.” Giọng hấn vang lên trầm bổng từ sâu trong lồng ngực. “Nếu trước đây ở đặc khu em im lặng thì có lẽ cả hai chúng ta vẫn còn ở đó. Dù em không trở thành Diêm Hậu thì lá chắn dò sẽ vẫn chờ đợi. Máy quét có thể không được đem sử dụng sớm như vậy, nhưng sớm muộn gì chúng cũng sẽ xuất hiện. Không có lựa chọn nào khác ngoài chiến đấu.”

Một giọt lệ trào ra. Tôi đưa ống tay áo lên chấm đi. “Lẽ ra em không bao giờ nên liều mạng đến nhà kho đó. Em đã giúp làm lá chắn dò mạnh hơn.”

“Em đã làm như vậy. Việc đã qua rồi,” hấn nói. Tôi cúi gầm đầu. “Đây là quyết định đúng đắn, Paige,” hấn nhắc lại. “Em sẽ an toàn ở đây. Alsafi sẽ nối lại đường điện ngay khi có thể.”

Alsafi. Tôi chậm rãi ngẩng đầu lên.

“Nếu em tập trung được một đội,” tôi nói, “liệu Alsafi có thể đưa họ đến Manchester không?” Thấy hấn không trả lời ngay, tôi nói tiếp: “Các máy quét đang được sản xuất tại đó. Đó là bước tiếp theo để tìm ra hạt nhân của lá chắn dò. Và lần này thì em tin là thông tin chính xác.”

Hộ vương có vẻ đang cân nhắc việc này. “Ta không thể trực tiếp liên lạc với Alsafi,” hấn nói. “Sau khi ta yêu cầu anh ta nối lại đường điện, anh ta đã dặn chúng ta phải cắt đứt mọi liên lạc, có lẽ là vì việc nhận tin nhắn của chúng ta đã trở nên quá nguy hiểm. Tuy nhiên, ta tin là anh ta đã cho Pleione biết danh tính của một số người trong mạng lưới của anh ta. Bà ta có thể sắp xếp đường đi an toàn. Nếu bà ta làm được thì em sẽ phải chọn một ai đó mà em tin tưởng để làm thủ lĩnh tạm thời.”

“Em không có ý nói là *em* sẽ đi. Em sẽ cử một đội. Người đứng đầu nghiệp đoàn không bao giờ rời London.”

“Đó là truyền thống. Em không phải một Diêm Hậu truyền thống.”

“Hộ vương, em không thể đi được. Nếu ông nghĩ giờ họ đang thù em rồi thì họ sẽ xé xác em nếu em chạy trốn.”

“Em hãy cân nhắc lựa chọn khác xem. Nghiệt Hội đổ lỗi cho em vì tình hình hiện nay. Chừng nào em còn ở đây thì cơn giận của họ sẽ còn mới mẻ. Nhiều người sẽ chống lại mệnh lệnh của em vì sự giận dữ đó.” Hấn đưa hai bàn tay đeo găng lên nắm lấy tay tôi. “Em đã phá bỏ tục lệ khi chống lại nghịệt chủ của mình, Paige ạ. Em có thể làm điều đó một lần nữa.”

Có thể hấn nói đúng. Cái thời phải bám vào truyền thống đã qua rồi.

“Giờ ông sẽ ở lại, và giúp bọn em,” tôi nói. “Phải không?”

“Không.”

Tôi trở mắt nhìn hấn. “Ông đùa à,” tôi nói, khi hấn không tự động giải thích gì thêm. “Ông định bỏ mặc bọn em vào lúc này thật ư?”

“Chúng ta cần sự ủng hộ của người Rephaite, Paige ạ,” Hộ vương nói. “Lúc này hơn bao giờ hết. Terebell không hề có ý định thay đổi kế hoạch của bà ta - và sau cái mà bà ta coi là sự trái lệnh của em, thì có lẽ tốt nhất hai người không nên giáp mặt nhau một thời gian.”

Tôi chỉ có thể tưởng tượng bà ta tức giận ra sao khi nhận ra điều Vance đã làm ở nhà kho.

“Được thôi.” Tôi rút tay ra khỏi tay hấn. “Em cần nói chuyện với các chỉ huy của mình.”

“Ta cũng muốn nói chuyện với các chỉ huy của em. Nếu ta được phép.”

“Ông không cần xin phép.”

Hấn nhìn vào mặt tôi một hồi lâu. Tôi tự hỏi hấn có hiểu nổi những cảm xúc đang trào lên trong tôi không: sự cay đắng và thất vọng, nỗi sợ về những gì tương lai sẽ đem tới.

Chúng tôi cùng rời phòng quản lý và đi theo đường hầm song song quay về đầu kia của cơ sở, tránh xa các thấu thị ở khu giường nằm. Tôi không muốn tạo thói quen lẩn trốn các

thần dân của mình, nhưng sẽ an toàn hơn nếu tôi để họ hạ hỏa một chút.

Khi chúng tôi đi qua một đường hầm ngang, đèn trên trần hầm bỗng lập lòe rồi sáng bừng lên, và một tiếng rì rì như tiếng ruồi đập cánh tràn ngập khắp nơi.

“Alsafi.” Tôi tắt đèn pin đi. “Hẩn nhanh đấy.”

“Anh ta biết ở đây đang rất cần điện.”

“Hẩn có chắc là Scion sẽ không để ý không?”

“Chúng đã bỏ hoang cơ sở này cách đây một thế kỷ. Nó đã bị lãng quên rồi. Anh ta sẽ đảm bảo là nó sẽ tiếp tục như vậy.”

Khung cảnh xung quanh chúng tôi trở nên ẩm cúng hơn một chút. Không có bóng đèn nào sáng rực cả - chắc hẳn Alsafi đang phải tiết kiệm điện - nhưng chúng sưởi ấm cho lớp bê tông và những khung thép.

Những người khác đã tìm được chỗ ở tầng dưới. Rõ ràng là các tà chiêm đã thấy đủ an toàn để lộ mặt, ít nhất là trong lúc này: Wynn và Vern có hai cái giường cạnh nhau, Róisín nằm giường tầng trên cạnh đó, còn Ivy thì nằm giường tầng dưới cạnh giường Róisín. Jos nằm trên con bé, đang ngủ say lì dưới hai tấm chăn, còn Maria đã thả túi của bà xuống đối diện Ivy. Khi thấy dáng người cao lớn của Hộ vương, Ivy liền chúi vào trong giường.

“Mọi người tìm thấy chăn chiếu chứ?” tôi hỏi.

“Không nhiều nhận gì,” Nick thừa nhận. “Em ổn chứ?”

“Tất nhiên rồi.” Tôi thấy một cái túi trên sàn. “Túi của ai kia?”

Một giọng khàn khàn vang lên từ ngưỡng cửa. “Của tôi.”

Tôi quay lại thì thấy Tom và Chúa Tiều, cả hai đều có vẻ xơ xác hơn một chút. Tom là người vừa lên tiếng, và ông đang toét miệng cười, dù cả người lấm bẩn. Tôi nhẹ nhõm khi thấy họ đến nỗi tôi ôm chầm lấy cả hai.

“Minty nhờ chúng tôi gửi tin nhắn.” Chúa Tiều có vẻ căng thẳng. “Bà ấy đã quyết định không xuống Khu Hạ. Bà ấy muốn ở lại Phố Grub và trợ giúp chúng ta từ đó hơn.”

Tôi muốn phản đối, nhưng Minty Wolfson là linh hồn

của Phố Grub, và tôi không thể tưởng tượng bà ở đâu khác. “Còn Nữ Hoàng Ngọc Trai?”

“Chúng tôi không có tin gì của bà ấy.”

Bốn trong số sáu chỉ huy, Hộ vương, và cả hai đồng tử của tôi. Thế là quá đủ để chúng tôi quyết định cách thức phản công. Tôi vẫy những người khác vào một đường hầm phụ để trống, ai đó đã xếp ra một cái bàn và vài cái ghế. Hộ vương chốt cửa lại sau lưng chúng tôi trước khi ngồi xuống.

“Đã đến lúc chúng ta lên kế hoạch cho động thái tiếp theo rồi,” tôi nói, “vì mọi chuyện sắp trở nên tồi tệ hơn nhiều.”

“Tồi tệ,” Maria nhắc lại. “Hơn là chỗ này.”

Tôi đưa cho bà mẫu thư của Danica. Bà đọc rồi rên rỉ quay đi, tay túm chặt tóc.

“Máy quét xách tay. Cho bọn lính,” bà nói. “May mà chúng ta đã chuyển xuống lòng đất.”

Tom đón lấy lá thư, đọc kỹ một lượt.

“Tôi biết đây không phải tin tốt,” tôi nói trong lúc họ chuyển tay mẫu thư, càng đọc mặt họ càng tối sầm lại, “nhưng nó đã cho chúng ta một manh mối mới về lá chắn dò.” Tôi héch cằm lên. “Tôi sẽ đi Manchester. Nếu đó là nơi các máy quét xách tay đang được sản xuất, chúng ta có thể phát hiện ra chúng được kết nối với lá chắn dò như thế nào và ở đâu, và điều đó có thể dẫn chúng ta đến chỗ hạt nhân. Ít ra đó cũng là một cơ hội.”

Eliza lắc đầu. “Em muốn đi ư? Trong lúc này?”

“Đây là việc chưa có tiền lệ,” Chúa Tiêu nói. “Chưa từng có người đứng đầu nghiệp đoàn nào rời khỏi thành. Động thái này có thể sẽ không được ưa chuộng đâu...”

“Tôi trở thành Diêm Hậu không phải để được ưa. Tom, Maria, hai người đi cùng tôi chứ?”

Tom mỉm cười. “Tôi sẽ theo cô, Diêm Hậu.”

“Chắc chắn rồi,” Maria nói.

Đưa hai chỉ huy đi là việc liều lĩnh, nhưng tôi có cảm giác khả năng của họ sẽ có ích nhất. Tom là một thâu thị quyền năng và có hiểu biết về khu vực bên ngoài London, còn Maria thì có kinh nghiệm nổi dậy, đồng thời bà có năng lượng không

ngừng nghỉ cần thiết cho chuyến đi này.

“Tốt. Và Chúa Tiêu,” tôi nói, “ông có thể làm Diêm La tạm thời chứ?”

Một sự im lặng kỳ lạ bao trùm tất cả. Chúa Tiêu chớp mắt, nhưng rồi ông cũng gật đầu. “Cô đã trao cho tôi một vinh hạnh lớn, thưa Diêm Hậu.”

Chúa Tiêu rất trung thành và được kính trọng, có nhiều năm kinh nghiệm chỉ huy nghiệp đoàn, và không chấp nhận bất kỳ chuyện vớ vẩn gì của Hội đồng cả. “Ưu tiên của ông sẽ là bảo toàn tính mạng mọi người khi chúng tôi vắng mặt,” tôi nói. “Hãy đưa càng nhiều thầu thị đến cơ sở này càng tốt. Làm hệ thống bơm và ống thông khí hoạt động. Cử các đảng cấp cao hơn lên mặt đất kiếm thức ăn và nước uống cho các đảng cấp thấp. Giữ hòa bình. Trên hết, hãy đảm bảo chỗ này không bị phát hiện.”

Từ này đến giờ Hộ vương chỉ im lặng quan sát cuộc bàn luận của chúng tôi.

“Ông muốn nói gì?” tôi khẽ hỏi hẩn.

Hẩn nhìn khắp lượt các chỉ huy của tôi.

“Nghịệt Hội là mối liên minh giữa hai nhóm chúng ta,” hẩn nói. “Các vị đều đã đóng góp khả năng và hiểu biết của mình để gìn giữ liên minh này. Giờ, chúng ta muốn làm một điều để đền đáp lại.”

“Chà, cuối cùng thì cũng có,” Maria nói.

Hộ vương liếc bà một cái trước khi nói tiếp. “Với việc lá chắn dò có thể phát hiện được bốn trong số bảy đảng cấp, mọi thầu thị trên đất nước này, dù họ có biết hay không, đều đang ở vào một vị trí vô cùng bấp bênh. Nếu có thời điểm chín muồi để thuyết phục họ theo chúng ta thì chính là lúc này. Sẽ rất có lợi nếu chúng ta cảnh báo cho họ về tình hình ở thủ đô và thúc giục họ tham gia cuộc cách mạng của chúng ta.”

“Và theo ông thì chúng tôi sẽ làm như vậy bằng cách nào,” Maria hỏi, “trong khi Scion rất nổi tiếng với việc chấp nhận tự do thông tin?”

Tom khịt mũi.

“Ta đề nghị là,” Hộ vương nói, vẫn không nao núng,

“chúng ta hãy gửi một thông điệp qua thanh khí - một thông điệp có thể tới được nhiều thấu thị cùng một lúc - khuyến khích họ giúp đỡ Nghiệt Hội trong cuộc chiến chống lại Scion.” Tất cả chúng tôi đều im lặng. “Ta đoán các vị đều đã tham dự một buổi cầu vong vào một lúc nào đó trong sự nghiệp của mình.”

Gật đầu. Tôi đã dự vài buổi cầu vong khi là đồng tử của Jaxon. Đó là khi một nhóm cùng triệu tập các vong, cần ít nhất ba thấu thị.

“Những buổi cầu vong được thực hiện tốt có thể làm tăng công năng thấu thị. Ta đề nghị chúng ta tổ chức một buổi ở đây. Trước tiên,” Hộ vương nói, “ta sẽ lấy ký ức tự nguyện từ bất kỳ người nào đã sống sót qua ScionIDE, để minh họa cho mối nguy chúng đem tới. Paige sẽ đi vào mộng trường của ta và cùng ta trải nghiệm chúng. Ngay sau đó, cô ấy sẽ xuất thân vào một tiên tri tự nguyện.”

“Được thôi,” Nick nhúu mày nói.

“Giai đoạn này vẫn chỉ là giả thuyết, nhưng ta tin rằng Paige sẽ có thể truyền những ký ức đó từ mộng trường của ta sang mộng trường của tiên tri, để chúng có thể được phát vào thanh khí. Chúng ta kéo dài buổi cầu vong càng lâu thì thông điệp đó sẽ được truyền đi càng xa. Chúng ta sẽ cần phần lớn, hay tốt nhất là tất cả các thành viên của Hội đồng Phi tự nhiên để thông điệp được phát tán rộng rãi.”

Maria khoanh tay lại. “Nghe được đấy. Tại sao trước kia chúng ta không làm thế nhỉ?”

“Vì các vị không có người Rephaite cùng cầu vong,” Hộ vương đáp. “Giờ thì, ai ở đây đã đối mặt với ScionIDE?”

Maria bật cười. “Tôi sẽ chia sẻ. Các ký ức của tôi kinh khủng lắm.”

Mọi người chuyển sự chú ý sang Nick, đang ngồi gục trên một thùng đựng đồ. Anh liếm môi. “Trải nghiệm của tôi là... riêng tư. Tôi không chắc mình muốn công khai chuyện đó.”

“Hãy lấy ký ức của em đây này,” tôi nói với Hộ vương. “Ký ức của em về cuộc xâm chiếm Dublin.”

“Khi đó em còn quá nhỏ,” Hộ vương nói. “Những ký ức

đó có thể không đủ rõ ràng.”

Nick đưa tay lên day day thái dương. “Lấy nó đi,” anh nói. “Nếu ký ức của tôi giúp mọi người hiểu được thì hãy lấy nó.” Đầu gối anh rung rung. “Tôi không thể cho thấy các cảm xúc trong ký ức đó, ông cũng hiểu chứ. Chỉ có các hình ảnh mà thôi.”

“Có lẽ chúng ta sẽ chỉ cần các hình ảnh. Hình ảnh về một quá khứ bạo lực - báo trước một tương lai bạo lực.”

Nick gật đầu, áp trán vào một bàn tay.

“Hãy để tôi phát ký ức,” Tom nhẹ nhàng nói, vỗ vỗ lưng anh. “Tôi có kinh nghiệm hơn trong việc đó.”

Một cái gật đầu nữa.

“Vậy là quyết định như thế. Nếu các vị có thể thuyết phục Hội đồng Phi tự nhiên thực hiện buổi cầu vong,” Hộ vương nói, “tôi sẽ giúp các vị tăng sức mạnh cho nó hơn.”

Tom nhăn mặt. “Ông không nghĩ là Hội đồng Phi tự nhiên sẽ nắm tay nhau đấy chứ?”

“Ồ, họ sẽ làm thế thôi,” tôi nói.

“Họ sẽ không thích đâu, Diêm Hậu.”

“Có thể tôi nhầm,” tôi nói, “nhưng tôi nghĩ Scion sẽ cóc cần biết họ có thích hay không.”



Trả giá

Phải mất mười sáu tiếng mới tập trung đủ thành viên Hội đồng Phi tự nhiên để bắt đầu buổi cầu vong. Họ nằm rải rác khắp thành hoặc phải chui lủi trong những khúc khác nhau ở Khu Hạ. Trong khi đám bói rác cố đưa họ đến cơ sở này thì chúng tôi bắt tay vào dọn dẹp ngôi nhà mới của mình cho tiện nghi hơn. Chúng tôi trải chăn đệm lên giường. Một đội được phân công đi sửa hệ thống bơm và ống thông khí. Số thức ăn chúng tôi đem theo được cất vào căng tin để phân phát dần. Vũ khí được tịch thu hết và khóa kín.

Công việc bận rộn khiến tôi không kịp nói chuyện với Hộ vương nữa. Thỉnh thoảng chúng tôi đi ngang qua nhau trong lúc vác những chồng chăn đệm giữa các khu, và tôi chỉ thoáng thấy mặt hắn trong ánh sáng mờ mờ, nhưng tôi luôn tránh nhìn vào mặt hắn.

Trong lúc đó, thêm nhiều thấu thị lục tục kéo đến. Một số đến bằng lối đi nối với đường tàu điện ngầm, một số đi bằng ống cống, và một số khác đi qua một tòa nhà trên mặt đất.

Chúng tôi cố gắng lau dọn khu bệnh xá sạch sẽ hết mức có thể, xếp tất cả nhu yếu phẩm vào đó, rồi đưa chìa khóa cho Nick và Wynn. Wynn lập tức gọi tôi vào và bắt tôi ngồi xuống một cái thùng. Mái tóc chị lại tết thành bím đuôi cá như thường lệ.

“Đưa tôi xem tay cô nào. Cả mặt nữa,” chị nói. “Không thể để cô chết vì nhiễm trùng trước khi cô đi.”

Vết cắt của Styx đã cầm máu từ lâu, nhưng cứ cái đà này thì tôi sẽ lại làm nó toạc ra nếu nó không được khâu. Wynn đặt tay tôi lên lòng chị, lấy một lọ cồn nhỏ từ trong túi vấy ra và đổ một dòng nhỏ lên vết cắt trên lòng bàn tay tôi, rồi chấm

chút nữa lên má tôi.

“Chị không sao chứ, Wynn?”

“Chúng tôi đã quen với việc bị đối xử tệ bạc rồi.” Lòng bàn tay tôi nhói lên. “Paige, cô phải chọn một người cho Styx, và làm sớm đi. Ông ta sẽ không quên thỏa thuận này đâu.”

“Ông ta sẽ làm gì nếu tôi không cử ai tới?”

“Ông ta sẽ đến tìm Scion. Dân bói rác rất coi trọng lời thề,” chị nói. “Vì vậy ông ta mới cắt tay cô. Một khi dòng sông đã chứng kiến lời thề của cô, cô sẽ bị trói buộc. Nếu cô nuốt lời, sẽ không có lý do gì để ông ta bảo vệ chúng ta cả.”

“Chị có phản đối không nếu tôi chọn một tà chiêm?”

“Nếu họ sẵn sàng thì không.”

“Thế nếu họ không sẵn sàng thì sao?”

Chị chậm tay lại. “Khi đó thì còn tùy.”

Tôi để chị lau rửa vết thương của tôi trong im lặng một lát. Khi đã lau xong, chị rút một cái kim ở áo len ra và rửa nó bằng cồn.

“Wynn này,” tôi nói, “chị đã thấy là các thấu thị vẫn còn thù ghét Ivy.” Mặt chị đanh lại. “Sẽ nảy sinh rất nhiều rắc rối khi mọi người ở dưới này. Họ đang đòi trả thù nó.”

Wynn ngẩng phắt lên. “Cô đừng hòng.”

“Tôi sẽ không bắt nó đi.” Tôi hạ giọng xuống. “Tôi muốn cho nó lựa chọn đó. Ở với đám bói rác có lẽ nó sẽ an toàn hơn là ở đây.”

“Nó sẽ phải ở với họ cả đời. Styx đã yêu cầu như vậy.”

“Tôi sẽ đưa nó ra,” tôi nói.

“Bằng cách nào?”

“Bằng bất kỳ cách nào có thể. Nó sẽ không ở lại đó mãi mãi đâu.”

Chị lại tập trung vào lòng bàn tay tôi, quai hàm rắn đanh. Cái kim xuyên vào da tôi.

“Cô biết nó yếu thế nào rồi đấy,” Wynn nói, với vẻ dịu dàng khác thường. “Nó không chịu ngủ. Bụng nó không ăn nhiều được. Và cô phải thấy những vết sẹo tên gia chủ đã để lại trên người nó. Nó bị trừng phạt vì những gì nó làm thế là đủ rồi.” Chị bạnh vai ra. “Ivy giống như là con gái tôi. Mọi

đứa con gái Đảo Jacob đều như vậy. Cô mà chọn nó thì tôi sẽ đích thân đi báo vị trí của chúng ta với Scion.”

“Wynn.” Tôi nắm chặt cổ tay chị. “Chị sẽ không làm thế. Chị sẽ giết hết các tà chiêm ở đây, cùng tất cả bọn tôi nữa.”

Chị mím môi lại. Chị cắt chỉ và quấn một miếng băng sạch quanh tay tôi.

“Tôi không biết tôi sẽ làm gì. Cô biết tôi chẳng yêu quý gì cái nghiệp đoàn này, Paige ạ. Tôi chỉ trung thành với cô thôi.” Chị buộc miếng băng lại. “Giờ thì đi đi. Tôi còn bệnh nhân nữa.”

Mặt chị đã hóa đá. Tôi đi ra.

Bệnh nhân tiếp theo đang đợi ở ngoài. Ivy. Nó đang đứng với Róisín, người có vẻ đã đảm nhận nhiệm vụ làm vệ sĩ cho nó.

“Paige,” Ivy gọi, nhưng tôi lờ nó đi. Chân tôi bước theo nhịp tim đập trong lúc tôi bỏ đi. “Paige?”

Nếu tôi trao Ivy cho Styx, con khát máu của mọi người sẽ được xoa dịu, và con bé sẽ không gặp nguy hiểm. Lúc nào tôi cũng nom nớp rằng ai đó đã mất kiên nhẫn và tự thực thi *công lý*, và tôi khiếp sợ điều đó.

Ivy là người kiên cường. Nhưng khi tôi đi Manchester, tôi sẽ không thể bảo vệ nó. Tôi muốn nó yên ổn ở một nơi an toàn, một nơi nó có thể khỏe lại, nơi nó được sống với những người quan tâm tới nó, và nơi đó không phải là ở đây - nhưng nếu nó muốn đến được nơi đó, nó sẽ phải sống sót trong vài tuần tới.

Giờ thì quyết định này phải để sau. Đã đến lúc cho buổi cầu vồng.

Tôi gặp hai đồng tử của mình ở đường hầm ngang, cả ba chúng tôi đều lặng thinh và căng thẳng trong lúc chờ đợi. Eliza giật giật một lọn tóc, còn Nick đứng khoanh tay, im như tượng. Tôi biết ba mươi thành viên của Hội đồng Phi tự nhiên ở đây đã được triệu tập đến một khu trống ở tầng trên, nơi có đủ chỗ cho chúng tôi đứng thành vòng tròn. Giọng họ hòa vào nhau trong bóng tối. Hẳn họ đã đến một cách tự nguyện, nhưng dù thế đi chăng nữa, tôi vẫn không biết chúng tôi sẽ

được đón chào như thế nào.

“Nick,” tôi nói, quan sát khuôn mặt kín như bưng của anh, “anh không phải làm việc này.”

Mắt anh nhìn xa xăm. “Đã đến lúc anh đối mặt với nó rồi.”

Một vài nghịet chủ và nghịet bà khác tiến vào căn phòng. Tôi đứng tránh ra để quan sát họ. Không thấy dấu hiệu gì của Nữ Hoàng Ngọc Trai.

Khi ba chúng tôi bước vào đường hầm, giọng họ đập vào tôi như một bức tường: những tiếng hò hét đòi công lý cho các ngoại cảm mất tích của họ, đòi giải thích, đòi một kế hoạch để đuổi quân đội đi. Một số người bọn họ quát lên rằng tôi là kẻ sát nhân và phản bội. Tôi nhìn cái thứ gọi là Hội đồng này sụp đổ thành một đồng hồ độn đầy cái vĩa, gào thét và nắm đấm dứ lên, trong khi Eliza và Nick đi lên trước tôi, kêu gọi họ trật tự. Các vong lơ lửng gần đó, sẵn sàng tấn công. Khi một nghịet bà mới đấm Jimmy Quý, tôi liền bắt họ phải im lặng bằng hồn mình. Một làn sóng tràn qua thanh khí và đập vào mộng trường của họ.

Họ nín lặng, vẻ mặt cảnh giác. *Họ cần phải sợ cô, nếu không họ sẽ không bao giờ tôn trọng cô, Chúa Tiêu đã bảo tôi. Cô chỉ việc cho họ thấy cô có thể làm gì, nếu cô muốn.*

Một số người bọn họ còn kỷ niệm từ cuộc tử thí: những khuôn mặt đầy sẹo, những vết bỏng, những ngón tay bị cụt. Một số người khác có những vết thương mới hơn. Tôi nhìn thấy Jack Hickathrift, gã nhếch một bên mép cười với tôi.

“Diêm Hậu,” Nick gọi to.

Tôi bước tới trước. Eliza và Nick đứng hai bên tôi, cả hai đều chuẩn bị sẵn bè vong để bảo vệ tôi.

“Hỡi các thành viên Hội đồng Phi tự nhiên,” tôi nói, “như các vị đã biết, chúng ta đang phải đối mặt với một khủng hoảng trên một mức độ chưa từng có. Với việc thiết quân luật và lá chắn dò đang được mở rộng, tôi đã không có lựa chọn nào khác ngoài ra lệnh cho nghiệp đoàn chuyển xuống Khu Hạ.” Có vài tiếng rì rầm, nhưng tôi đã thu hút được sự chú ý của họ. “Sau nhiều năm lấy lá chắn dò ra để đe dọa chúng ta,

Scion đã không chỉ lắp đặt máy quét giấu kín trên khắp thành và chỉnh lại công nghệ của lá chắn, mà còn kết hợp mối đe dọa của nó với sự hiện diện của ScionIDE - quân đội của chúng.”

“Đó là vì cô!”

“Xéo xuống địa ngục đi, mộng hành!”

“Lẽ ra chúng tôi không bao giờ để cho cô có được vương miện. Chuyện này sẽ không bao giờ xảy ra dưới trướng Nhiếp Hồn!”

Nhiều người khác cũng chêm vào đồng tình. Các chỉ huy của tôi đang đứng ở cuối nhóm người, căng thẳng quan sát họ, nhưng tôi đã dặn họ là không được nhảy vào bênh vực tôi. Tôi cần tự mình xử lý việc này.

“Các vị trật tự đi và nghe tôi đây,” tôi xẵng giọng, át đi tiếng ồn. “Chúng ta đã nhận được thông tin xác thực là có một cơ sở sản xuất lá chắn dò ở Manchester. Tôi sẽ tự mình đến đó cùng với Tom Thi Sĩ và Ognena Maria. Chúng tôi hy vọng sẽ có thể tìm được thông tin quan trọng về nguồn năng lượng của lá chắn dò. Và khi tìm được nguồn năng lượng đó, tôi sẽ với các vị là chúng ta sẽ phá hủy nó.”

Phản ứng của họ tức thì và đầy giận dữ.

“Cô định làm như vậy bằng cách nào?”

“À, ra là thế! Vừa đánh hơi thấy rắc rối là chạy liền!”

“Đồ hèn!”

“Định đẩy các thành khác vào nguy hiểm nữa sao, đồ chó Ireland? Định phơi *thêm* thối thị ra cho Scion bắt hả?”

Và cứ như vậy, cho tới khi Quận Chúa Thủy Tinh gắt, “Im đi cho cô ấy nói!”

Dần dà, tiếng ồn ào cũng lắng xuống.

“Điều này chắc chắn sẽ xảy ra,” tôi nói, cố giữ giọng bình thản. “Hector đã chối bỏ điều đó, và tất cả người tiền nhiệm của lão cũng vậy, nhưng giờ chúng ta đã biết rằng cách duy nhất để thoát khỏi việc này là chống lại. Scion chỉ dùng tôi làm cái cớ. Chúng đã dùng *chúng ta* làm cái cớ, vì chúng sợ chúng ta. Chúng đã khiếp sợ quyền lực của nghiệp đoàn ngay từ đầu, khiếp sợ công năng thối thị có thể đoàn kết chống lại chúng. Vì vậy mà lá chắn dò mới tồn tại. Vì vậy mà chúng ta

mới ở đây. Nếu ScionIDE được phép ở lại và được vũ trang bằng các máy quét xách tay mới, chúng sẽ không ngừng nghỉ cho tới khi chúng xóa sổ cách sống của thấu thị. Nếu chúng ta muốn sống sót, chúng ta *phải* chiến đấu.” Tôi chỉ lên trên. “Trên kia, Scion đang chuẩn bị gây chiến với chúng ta. Hãy cho chúng nếm mùi gậy ông đập lưng ông đi.”

Có điều gì đó trong lời nói của tôi đã chạm được tới họ. Có tiếng vỗ tay lác đác trong hàng ngũ.

“Cô muốn *tuyên chiến* với Scion sao? Vào lúc này?” Triết Gia Vô Thần lấp bắp, một bên mắt bị phóng đại lên bởi chiếc mắt kính. “Hội đồng Phi tự nhiên chỉ là một tổ chức hành chính để hợp thức hóa hoạt động tội phạm của các thấu thị xứng đáng. Chắc chắn chúng ta không có khả năng tuyên bố *chiến tranh*.”

Tôi bắt đầu thấy phục sự kiểm chế của Hector vì đã không giết sạch bọn họ.

“Chúng đã tuyên chiến với *chúng ta*,” tôi nói, giọng mạnh mẽ hơn, “ngay từ cái ngày chúng đưa thấu thị đầu tiên lên giá treo cổ. Chúng tuyên chiến với *chúng ta* từ cái ngày chúng làm đổ giọt máu đầu tiên ở Lychgate!” Mọi người hoan hô. “Các vị là thấu thị của London, và tôi sẽ không để các vị bị xóa sổ. Chúng ta sẽ giành lại những con phố. Chúng ta sẽ nắm lấy tự do. Chúng biến chúng ta thành trộm cắp - vậy đã đến lúc cướp lại thứ thuộc về chúng ta!”

Những lời ấy phát ra từ một nơi sâu thẳm trong tôi mà tôi còn không biết là mình có. Thêm nhiều tiếng hoan hô vang vọng hơn. Những tiếng hò reo cổ vũ.

“Mày được đấy, con bé Ireland kia,” Giáo Hoạt cười khẩy, và tiếng hò reo tắt dần. “Bọn tao không đăng ký đi lính.”

“Tôi thì có,” Jimmy Quỷ lè nhè.

“Jimmy, tỉnh rượu hoặc là im đi,” tôi nói. Nhiều tiếng la ó giễu cợt vang lên. Jimmy cũng hòa theo, rồi lại có vẻ bối rối. “Tôi biết chúng ta không có nhiều lợi thế, nhưng chúng ta có thanh khí. Chúng ta có thể chiến đấu để trở về mặt đất, vì chúng ta có cách để làm được điều đó. Thấu thị - công năng của chúng ta. Như quân Ranthén đã cho chúng ta thấy, chúng

ta có thể sử dụng nó chống lại người vô minh. Chúng ta chỉ phải mở khóa tiềm năng của chính mình. Tin tưởng vào nguồn tri thức đã kết nối chúng ta với nhau.

“Nếu Nhiếp Hồn Trắng trở thành Diêm La, ông ta cũng sẽ biến các vị thành một đội quân, nhưng không phải là một đội quân chiến đấu vì tự do. Các vị sẽ trở thành một đội quân liên lạc lan truyền các thông điệp của mỏ neo. Các vị sẽ sống sót,” tôi nói, “nhưng sẽ phải trả một cái giá ra sao?”

“Vớ vẩn,” Giáo Hoạt vặc lại. “Nhiếp Hồn sẽ tìm ra cách giải quyết ổn thỏa.”

“Coi chừng miệng lưỡi mày đấy, Giáo Hoạt,” tôi nói cộc lốc. “Tao biết mày đã giúp Chuông Vô Thanh đốt trụ hầm Juditheon - và nếu tao nhớ không nhầm thì nghịệt chủ cũ của mày cũng có liên quan đến chợ xám. Tao mong là mày không có cùng quan điểm.”

Gã mở miệng định cãi lại, nhưng Chúa Tiêu đã bạt tai gã. “Ăn nói với Diêm Hậu cho lễ phép,” ông nói, “không thì mày sẽ chẳng còn lưỡi mà coi chừng đâu.”

“Cô không có quyền ra lệnh cho chúng tôi,” Người Chèo Thuyền lên tiếng. Ông ta là một chiêm sư gầy guộc, tóc bạc trắng mà tôi chỉ biết mặt. “Cô chưa bao giờ biết đến sự vất vả, cô bé ạ. Cô thuộc đẳng cấp thứ bảy; cô không biết phải đối mặt với lá chắn dò là như thế nào. Cô là con gái của một bác sĩ Scion. Cô được lựa chọn bởi một nghịệt chủ giàu có, người cô đã phản bội để tiếp quyền. Hãy cho tôi thêm một lý do nữa tại sao tôi lại phải chiến đấu cùng cô. Cô chính là người đã gây ra chuyện này cho tất cả chúng tôi.”

Những tiếng rì rầm hậm hực nổi lên theo sau tuyên bố của ông ta. Tôi cố tìm lời để phản bác lại, nhưng giống như cố đổ nước từ một cái bình đã cạn.

“Để cô ấy yên,” Tom gầm gừ.

“Ồ, cô ta nói thì hay lắm, nhưng tôi muốn xem cô ta xoay sở một ngày dưới cồng rãnh ra sao. Và cô ta đã rời Ireland rất nhanh khi mà...”

“Thôi đi,” tôi ngắt lời. “Tôi không yêu cầu các vị chiến đấu cùng tôi. Tôi chỉ yêu cầu các vị hãy *đợi* tôi. Và khi tôi quay

trở lại, tôi sẽ yêu cầu các vị tự vệ. Để giành lại những gì thuộc về chúng ta." Tôi đi đi lại lại trước mặt họ, nhìn vào mắt nhiều người. "Khi tôi trở thành người đứng đầu nghiệp đoàn này, tôi đã mong đợi các vị tỏ ra mạnh mẽ. Tôi đã mong đợi được thấy cái khát khao cháy bỏng là có *nhiều hơn* - niềm khát khao đã thúc đẩy thế giới ngầm này. Tôi đã thấy điều đó trong mắt tất cả chúng ta - mắt của dân cồng rãnh, móc túi, đồng tử, nghiệt chủ - ngay từ khi tôi mới đặt chân lên những con phố này. Nhiều năm trời áp bức đã không dập tắt được nó, ngọn lửa đã khiến mỗi người trong chúng ta vùng lên chống lại một đế chế chỉ muốn hủy hoại cách sống của chúng ta. Dù chúng ta chỉ hành động trong bóng tối, nhưng mọi việc chúng ta làm, trong một thế kỷ tồn tại của nghiệp đoàn, đã là một hành động phản kháng nhỏ nhoi, dù là dám đổi công năng của chúng ta lấy tiền hay chỉ đơn giản là tiếp tục tồn tại và kiếm lời." Tôi ngừng lại. "Khát khao đó giờ ở đâu rồi?"

Đáp lại tôi chỉ có sự im lặng.

"Các vị đã luôn biết giá trị của mình. Các vị đã luôn biết rằng thế giới này nợ các vị một điều gì đó, và các vị muốn giành được nó, bất kể hiểm nguy. Hãy giành lấy nó ngay bây giờ. Hãy giành lấy thêm nữa." Tiếng vỗ tay vang lên. Jimmy vùng nắm đấm lên không trung. "Tôi sẽ không để việc này khiến chúng ta tuyệt diệt. Hôm nay chúng ta chui xuống bùn. Ngày mai chúng ta sẽ vùng lên!"

Lần này thì những tiếng hò reo ủng hộ vang lên khắp phòng. Tôi nhận thấy Nửa Xu cũng vỗ tay, mặc dù hẳn không nói gì. Giữa đám đông, không ai nghe thấy, Người Chèo Thuyền nhỏ toẹt xuống nền sàn xi măng.

"Tôi sẽ không theo một con bé Ireland đến chỗ chết," ông ta nói.

Ông ta cúi chào về giễu cợt trước khi đi ra. Bụng tôi thót lại, nhưng chỉ có đồng tử của ông ta đi theo. Tôi nói tiếp.

"Đã đến lúc cho các thấu thị khác ở đất nước này biết về đại nghĩa của Nghiệt Hội. Ngay ở đây và bây giờ, chúng ta sẽ tổ chức một buổi cầu vong và gửi thông điệp đến các thấu thị toàn nước Anh. Thông điệp đó sẽ nhân lên và lan đi khắp

thanh khí như những cành cây, vươn xa đến hết mức có thể. Cuối cùng, họ sẽ nhìn thấy... *cái này*."

Tôi chỉ lên một khoảng tường, nơi Eliza đã vẽ lên lời kêu gọi chiến đấu của chúng tôi.

GIỜ CHÚNG CÓ THỂ PHÁT HIỆN BỐN ĐẲNG CẤP.
CÒN BAO LÂU NỮA TRƯỚC KHI CHÚNG THẤY ĐƯỢC
TẤT CẢ CHÚNG TA?
CHÚNG TA CẦN TẤT CẢ, NẾU KHÔNG TẤT CẢ
SẼ BỊ ĐÁNH BẠI.
KHÔNG NƠI AN TOÀN. KHÔNG ĐẦU HÀNG.

Bên dưới là hình bướm đêm đang vươn cánh.

Đúng lúc đó, Hộ vương tiến ra từ bóng tối và đến đứng cạnh tôi, người vươn cao hơn hẳn tất cả bọn họ. Jack Nhanh Nhẹn bật ra một tiếng cười lo lắng.

"Hãy đứng thành vòng tròn," Hộ vương nói, "và nắm tay nhau."

Những tiếng lấp bắp phản đối và tiếng cười ré lên đáp lại mệnh lệnh này. "Tôi không nắm tay *cô ta* đâu," ai đó nói, làm một nghịệt bà đứng gần nhất có vẻ tự ái.

"Xin cứ tự nhiên," hần nói, "hãy đứng cạnh một người có bàn tay không khiến các vị khó chịu bằng."

Maria lấy một cây nến trong túi ra. Tôi đeo mặt nạ dưỡng khí vào. Một cách khó khăn, như đám trẻ con bị bắt phải chơi cùng nhau, Hội đồng Phi tự nhiên đứng thành một hình có thể tạm gọi là hình tròn. Một số nắm tay nhau một cách thoải mái; một số khác lại gần như phát điên lên với ý nghĩ phải chạm vào người đứng cạnh mình. Khi Nick và Eliza cũng đứng vào vòng tròn, Hộ vương nắm lấy tay tôi.

Ngón tay chúng tôi đan vào nhau. Nhịp tim tôi truyền qua bàn tay, lên cổ, đến nếp gấp ở khuỷu tay. Lốp da cũ áp vào lòng bàn tay tôi, mềm mại giữa các khớp ngón tay tôi và bên trong cổ tay tôi. Nick nắm tay kia của tôi, còn Tom nắm tay kia của Hộ vương. Vòng tròn đã khép kín.

Hội đồng Phi tự nhiên đứng bên nhau trong im lặng, đợi

cho thanh khí mở ra quanh họ.

Cả đời tôi chưa bao giờ nghĩ mình sẽ nhìn thấy cảnh này.

Hộ vương khê thì thâm bằng tiếng Gloss. Ngọn nến cháy sáng hơn. Các vong bị hút vào vòng tròn, tắm trong một vòng huyền quang liên mạch. Nick và Maria đã uống một liều xô đỏ; cả hai đều đang lắc lư.

"Tom," Hộ vương nói, "thông điệp đó. Hãy ghi nhớ nó thật kỹ."

Tom nheo mắt đọc dòng chữ trên tường, mồm lẩm nhẩm. Cạnh đó, đầu Maria gục xuống phía trước, nhưng bà vẫn nắm chặt bàn tay ở hai bên mình. Huyền quang của Hộ vương dịch chuyển.

"Làm đi, Paige."

Hồn tôi nhảy vào mộng trường của hắn.

Tôi đã từng đến đây rồi. Đường đi rất quen thuộc, xuyên qua những tấm màn nhung đỏ và qua lớp tro để đến vùng ánh nắng của hắn, đến đứng cạnh mộng hình của hắn bên bông hoa dền tía úp trong chiếc chuông thủy tinh. Hắn đã bắt đầu ngấm làn khói đang tụ lại như một con bão trong tâm trí hắn.

Tôi chưa bao giờ vào mộng trường của hắn khi hắn đang sử dụng công năng. Hắn nắm lấy tay tôi, giống như tư thế của chúng tôi bên ngoài mộng trường. Và giờ khi không ai khác nghe được, tôi nhấn với hắn một câu.

"Hãy đến gặp em lúc nửa đêm ở tầng dưới."

Mộng hình của hắn gật đầu.

Sợi dây vàng rung lên gần như dữ dội, bị kéo căng bởi sự gần gũi của chúng tôi trong một mộng trường duy nhất. Dần dần, đám khói bắt đầu cuộn xoáy và thành hình. Các ký ức.

Anh đang đi tìm con bé trong rừng, tuyết ngập đến cổ chân, tay xách một ngọn đèn lấy từ nhà kho của cha họ. Đây là ký ức của Nick. Tôi không thể giải thích tại sao tôi lại biết. Tôi đang nhìn qua mắt anh, cảm nhận được những cảm xúc của anh, nhưng vẫn chỉ là một người quan sát. Tám cặp dấu chân luôn giữa những thân cây, đi xa khỏi lối mòn. Tiếng tim anh đập thành thịch trong tai như một cái trống.

Một ký ức mới, của một người khác. *Khẩu súng mới đầu có*

thể nặng, nhưng giờ nó đã là một phần của cánh tay bà, chẳng khác gì một múi cơ. Bà chỉ buông nó ra để lục túi người phụ nữ kia. Máu tràn xuống cầm bà và thấm ướt cổ áo bà. Tay bà không bao giờ run khi lục lại một xác chết, nhưng cái xác này khác. Đây là Roza.

“Stoyan!”

Tay bà lướt qua lớp mô ướt, vải, và xương, nhặt ra hai viên đạn quý giá đầm máu. Một viên bà phải để dành cho mình, viên kia cho Hristo.

Tồn tại trước. Đau đớn để sau.

“Hết rồi,” Hristo nói. “Chúng chỉ cần chúng ta chính thức đầu hàng nữa thôi. Chúng ta sẽ đến biên giới Thổ Nhĩ Kỳ...”

“Anh cứ việc thử.”

Cả quận đang cháy bùng bùng xung quanh họ. Bà chỉ nghe thấy tiếng súng nã liên hồi. Đám lính Anh đã sắp kéo đến chỗ họ. “Ngồi đây với tôi, Hristo,” bà nói. “Hãy xuống địa ngục đường hoàng một chút nào.”

“Stoyan...”

“Yoana.” Bà châm điếu thuốc cuối cùng còn lại, tay đầy máu. “Nếu chúng ta sắp chết thì xin anh, dù chỉ một lần thôi, hãy gọi tôi bằng tên thật.”

Hristo quỳ xuống trước mặt bà. “Nếu cô không chịu cố gắng thì tôi phải làm vậy. Gia đình tôi...” Anh ta siết chặt cổ tay bà. “Tôi sẽ cầu nguyện cho cô. Chúc may mắn, Yoana.”

Bà gần như không nhận thấy anh ta đã rời đi, và biết bà sẽ không bao giờ gặp lại anh ta nữa. Mắt bà chạm vào khẩu súng.

Quay lại với Nick. Tôi đứng như chôn chân tại chỗ, không thể ngừng quan sát.

Giờ có thêm nhiều dấu chân hơn là tám con người có thể để lại. Anh chạy. Một đội tuần tra đã đi qua khoảng rừng này.

Con bé đang nằm nghiêng, cuộn tròn bên đống lửa trại chỉ còn tro. Hakan nằm cạnh đó, phủ phục, áo ướt đầm màu gỉ sắt. Tay chúng vươn qua lớp tuyết. Giữa hai đứa là cái chai còn nguyên, cái chai mà chắc hẳn chúng đã lén đem theo, chai rượu vang có nhãn Đan Mạch. Anh xốc thi thể con bé lên tay và gào lên như một con thú đang hấp hối.

Mộng hình của Hộ vương buông tôi ra, và sợi dây lại

rung lên. “Đi đi, Paige,” hắn nói.

Hồn tôi vùng chạy.

Tôi tỉnh dậy, hồn hể hít không khí. Nick đang khuyu xuống, tay anh bóp nát tay tôi. Tôi lại xuất thần một lần nữa, xé toạc hồn mình ra khỏi cơ thể.

Tôi nhìn thoáng qua mộng trường của Tom đủ để biết nó có hình dạng của một nhà máy. Bụi rơi đầy quanh tôi trong khi tôi lao tới vùng ánh nắng của ông, mộng hình của ông vươn tay ra nắm lấy tay tôi. Sự đụng chạm giữa hai mộng hình là rất nhạy cảm, nhưng không còn thời gian để ngưng ngừng nữa. Ngay khi chúng tôi kết nối với nhau, tôi biết Hộ vương đã đúng. Các ký ức tạo thành một cung lửa điện giữa chúng tôi như sét đánh.

Giờ chúng tôi chỉ phải giữ thật chặt thôi.

Ngay khi tôi quay về cơ thể mình, Tom nghiêng rằng và truyền các ký ức đi thành những hình ảnh tiên tri. Chúng lao vào chúng tôi trước; rồi các thành viên khác trong Hội đồng cũng hít vào một hơi khi đến lượt họ chịu trận. Thay vì cảm nhận chúng tựa hồ một giấc mơ giống như Hộ vương, tôi lại thấy chúng như những trang sách lật qua. Khu rừng và con phố cháy bùng bùng bóp nghẹt tầm mắt tôi.

“Hãy giữ nguyên vòng tròn,” Hộ vương ra lệnh. Các ký ức lặp đi lặp lại, mỗi lúc một nhanh hơn, được các vong nhắc lên khỏi chúng tôi, cho tới khi tôi chỉ nhìn thấy con bướm đêm và thông điệp.

Hình ảnh đó đứng yên một hồi lâu, đủ để người nhìn nhớ được. Rồi chúng tôi cùng gục xuống.

Ngày và đêm không tồn tại ở Khu Hạ, nhưng buổi cầu vồng đã làm cả Hội đồng Phi tự nhiên kiệt sức. Đèn được tắt đi cho họ ngủ. Tôi đã nhận ra sự chia rẽ trong đội hình. Phần lớn những người ủng hộ tôi tập trung ở tầng dưới, còn những người phản đối tôi thì ở tầng trên. Tôi chỉ biết hy vọng là Chúa Tiêu sẽ đoàn kết được bọn họ.

Tôi ngồi trên cái giường trống bên cạnh giường của Eliza,

nhìn chăm chăm vào bóng tối. Việc rời đi vào lúc này, khi tôi đang phải bầu vịu lấy lòng trung thành của họ, quả là khó chấp nhận. Còn khó chấp nhận hơn là việc Nick, người đang ngủ hoặc giả vờ ngủ, đã ở lì trên giường suốt mấy tiếng đồng hồ, không đáp lời bất kỳ ai nói chuyện với anh.

Ký ức riêng tư của anh đã bị đem ra làm chất kích lệ. Để tuyên truyền. Vụ sát hại đứa em gái của anh.

“Mày định đem tao cho Styx.”

Giọng nói khàn đặc. Ánh sáng lập lòe trên một cái đèn pin.

“Tao đã nghe lỏm được mày nói chuyện với Wynn.” Ivy đang ngồi xếp bằng trên giường. “Tao muốn làm như thế.”

Wynn đã che chữ “P” trên má nó bằng một miếng băng vuông. Tôi không nói gì.

“Chị ấy không muốn thừa nhận chuyện đó, nhưng mày biết tao sẽ chẳng sống nổi dưới này được lâu. Ai đó sẽ cắt cổ tao khi tao không để ý. Lý do duy nhất họ chưa giết tao là vì mày còn ở đây,” nó nói. “Thế nên sẽ phải là tao thôi. Vì tất cả mọi người.”

Tôi hít vào qua mũi.

“Nếu mày ở lại với bọn tao,” tôi nói, “thì mày sẽ bị giết. Nhưng nếu tao cho mày đi, Wynn sẽ tố cáo chúng ta với Scion.”

“Có một cách khác.”

Giọng nói mới vang lên có âm sắc Ireland. Ivy chiếu đèn pin. Róisín Jacob đã thức, đang nhìn chúng tôi từ giường của nó. Môi nó đã sưng vù lên sau khi bị tấn công.

“Tao biết đám bói rác. Tao thường giúp họ đào bới ở đoạn sông Neckinger chảy qua chỗ bọn tao,” nó nói. “Tao mến Styx. Và tao khỏe hơn Ivy. Hãy cử tao đi.”

“Ro,” Ivy mở miệng.

“Mày không đủ sức để lăn lê bò toài qua các đường hầm. Mày sẽ đưa tao cho Styx,” con bé nói với tôi, “và Wynn sẽ chấp nhận mà không hỏi han gì, vì tao sẽ bảo chị ấy là tao tự nguyện.”

“Họ sẽ không cho mày đi đâu. Đây là trách nhiệm của

tao. Đó là tội *của tao*.” Giọng Ivy vỡ ra. “Hon nữa, Paige cần trừng phạt tao, nếu không ai đó sẽ làm thế.”

Im lặng một thoáng Róisín mới chậm rãi nói, “Họ sẽ được thấy mày bị trừng phạt. Mày sẽ được lựa chọn chính thức, rồi tao sẽ xung phong đi thay mày. Nhưng, Ivy này, người duy nhất ở đây mà Wynn sẽ không chịu để mất một lần nữa chính là mày. Lần thứ nhất chị ấy đã khổ sở lắm rồi.”

Ivy gục đầu lên cánh tay. “Tao không biết nữa,” nó nói, giọng nghệt lại.

“Đến sáng mai mày sẽ phải quyết định,” tôi nói. “Chúa Tiêu Đăng sẽ tuyên bố thay mặt tao làm Diêm La tạm thời. Ông ấy cũng sẽ tuyên bố là Ivy Jacob đã bị tuyên án sống trọn đời ở Khu Hạ vì các tội danh chống lại nghiệp đoàn. Róisín, nếu mày quyết định đi, thì lúc đó mày phải tiến lên và xin chịu phạt thay nó. Và Ivy, mày phải giả vờ như là để Róisín đi thay mày sẽ là một cái giá cao hơn nhiều so với việc tự mày đi.”

Tôi chưa bao giờ nghe thấy mình nói một cách tàn nhẫn như thế. Ivy nhìn Róisín chằm chằm, rồi ném cho tôi một cái nhìn cay đắng.

“Tao sẽ chẳng phải giả vờ gì hết,” nó nói, rồi quay lưng lại.

Tôi sụp mặt xuống, quai hàm nghiến chặt. Róisín nhìn cái hình thù đắp chặn kia hồi lâu.

“Chị ấy sẽ hiểu thôi,” con bé bảo tôi. “Wynn ấy mà. Chị ấy chỉ muốn đảm tà chiêm bọn tao được tự mình lựa chọn. Tao lựa chọn rồi.”

Nó lại đặt đầu xuống gối. Tôi đứng lên và bước vào bóng tối, choàng chiếc áo khoác quanh mình.

Sự nhẹ nhõm đối chọi lại cảm giác phần nộ với chính mình. Tôi đã sẵn sàng gửi Ivy đi. Mới làm Diêm Hậu chưa được một tháng mà tôi đã biến thành một kẻ mình không nhận ra nữa. Một kẻ muốn trừng phạt một người đã suy sụp. Một kẻ sẵn sàng làm bất kỳ điều gì để đạt được mục đích.

Giờ chỉ còn một mẩu đạo đức mỏng dính ngăn cách tôi với Haymarket Hector thôi.

Hộ vương đang đợi tôi ở một khu giường nằm bỏ trống. Tôi ngồi lên giường đối diện và đặt đèn pin lên tấm đệm.

“Bốn tiếng nữa em sẽ lên đường đi Manchester,” hắn nói.

Ngón tay tôi lướt trên tấm băng quần quanh bàn tay.

“Đến sáng Lucida sẽ tới đây. Bà ta sẽ đảm bảo Chúa Tiều Đăng được chấp nhận làm người tạm thời thay mặt em, và sẽ không có bạo lực nổ ra nữa.” Hắn ngừng lại. “Ta sẽ đi vào Âm Gian lúc bình minh.”

Tôi chỉ gật đầu đáp lại. Hai cái giường kê sát đến nỗi đầu gối chúng tôi gần chạm nhau.

Gáy tôi muốt mồ hôi. Tôi đã nghiền ngẫm những lời này suốt cả ngày, nhưng không thể thốt ra chúng. Tôi thậm chí còn không thể nhìn hắn. Làm vậy tôi sẽ chỉ mất quyết tâm để thực hiện việc này mà thôi.

“Đêm nọ em đã phạm sai lầm,” cuối cùng tôi nói. “Lẽ ra em phải gọi Hội đồng Phi tự nhiên ngay lập tức để cho họ biết về việc lá chắn dò có thể phát hiện được đẳng cấp thứ tư. Để họ được nghe tin đó từ chính miệng em trước. Để em có thể xoay chuyển mọi việc có lợi cho ta.”

Lời tôi nói ra vang rõ mồn một trong sự tĩnh lặng của nơi này, một sự tĩnh lặng không hề bị phá vỡ bởi những âm thanh trong thành.

“Lẽ ra em đã có thể ra tay trước Weaver. Nhưng em đã để mình bị thuyết phục là hãy đợi đến sáng, vì em muốn gặp ông. Em muốn ở bên ông - muốn được ích kỷ, chỉ trong vài giờ đồng hồ thôi. Quãng thời gian đó đã khiến Weaver đi trước em một bước.”

Cái nhìn của hắn cháy rực trên mặt tôi.

“Em là Diêm Hậu, và ông là một... sự sao nhãng mà em không thể có được.” Tôi phải cố hết sức mới nói ra được điều này, mới có thể tin vào điều này. “Em đã thề với bản thân rằng em sẽ hy sinh tất cả nếu điều đó có nghĩa em có thể hạ gục Scion. Nếu điều đó có nghĩa các thiếu thị có thể được tự do. Chúng ta không được để Nghị Hội thất bại, Hộ vương ạ, nhất là sau những gì chúng ta đã trải qua để đến được đây. Chúng ta không thể để Nghị Hội lâm nguy.”

Một lát sau hắn mới lên tiếng, “Nói đi.”

Mặt tôi đã bị giấu kín sau mái tóc. Giờ tôi ngẩng mặt lên.

“Ông nói tất cả chúng ta đều sẽ phải trả giá để có được thay đổi.” Tôi nhìn thẳng vào mắt hắn. “Ông là cái giá em sẽ phải trả.”

Chúng tôi ngồi đó một lúc lâu. Tôi muốn rút lại những lời ấy; phải rất khó khăn tôi mới ngăn được mình. Đường như cả một đời người đã trôi qua trước khi hắn lên tiếng trở lại.

“Em không cần thanh minh cho những lựa chọn của mình.”

“Em sẽ không lựa chọn điều này. Nếu không cần thiết. Nếu mọi chuyện khác đi...” Tôi nhìn đi nơi khác. “Nhưng... mọi chuyện không khác.”

Hắn không chối bỏ điều đó.

Jaxon đã nói đúng về từ ngữ. Chúng có thể chấp cánh cho ta, và chúng cũng có thể xé toạc những cặp cánh ấy đi.

Từ ngữ bây giờ sẽ chỉ là vô ích. Dù tôi có nói gì đi chăng nữa, dù tôi có cố gắng đến đâu để nói theo một cách hắn có thể hiểu được, thì tôi cũng không bao giờ có thể giải thích cho người Rephaite này hiểu tôi sẽ ra sao khi hy sinh hắn cho cuộc chiến mà chúng tôi đã cùng nhau bắt đầu, hay tôi muốn những thời khắc đánh cắp của chúng tôi kéo dài ra sao. Tôi đã nghĩ những khoảng thời gian đó sẽ là ngọn nến của tôi, khi ngày tháng của chúng tôi đang ngày một đen tối dần. Những đốm sáng nhỏ nhoi, chút hơi ấm thoảng qua.

“Có lẽ như thế này sẽ là tốt nhất,” Hộ vương nói. “Em đã sống quá sâu trong bóng tối rồi.”

“Em sẽ sẵn sàng đi vào bóng tối vì ông,” tôi nói. “Nhưng... em không thể cho phép mình quan tâm đến ông nhiều tới mức này, khi em là Diêm Hậu. Em không thể có những cảm xúc như khi em ở bên ông. Chúng ta có thể chiến đấu cùng nhau, nhưng ông không thể là bí mật của em. Và em không thể là bí mật của ông.”

Khi hắn cử động, tôi ngỡ hắn sẽ ra đi mà không nói gì. Rồi, nhẹ nhàng, tay hắn nắm lấy tay tôi.

Nếu tôi có bao giờ chạm vào hắn một lần nữa, hắn sẽ đeo găng tay. Đó sẽ chỉ là những đụng chạm thoáng qua. Vô tình.

“Khi ta trở lại,” hắn nói, “chúng ta sẽ là đồng minh. Không hơn. Sẽ như... chưa từng có chuyện xảy ra ở Hội Quán.”

Lẽ ra tôi phải cảm thấy một gánh nặng được cất lên khỏi vai. Cuộc sống của tôi đã nguy hiểm quá rồi. Thay vào đó, tôi lại cảm thấy trống rỗng, như thể hắn đã lấy đi một thứ gì đó trong tôi mà tôi còn không biết là mình đã có. Tôi đến bên hắn và vùi mặt vào cổ hắn.

Chúng tôi ngồi trong vòng tay nhau, ôm nhau thật chặt mà vẫn chưa đủ chặt. Một khi chúng tôi rời nơi này, sẽ không còn những cuộc chuyện trò bên lò lửa nữa. Không còn những đêm ở bên hắn, khi tôi có thể quên đi cuộc chiến và nỗi đau đang rình rập ở chân trời. Không còn những điệu vũ trong các thánh phòng bỏ hoang. Không còn âm nhạc.

“Tạm biệt, cô bé mộng mơ,” hắn nói.

Tôi suýt đáp lại bằng lời. Nhưng thay vào đó, tôi chỉ áp trán vào trán hắn, và sâu thẳm trong mắt hắn, một ngọn lửa được nhóm lên. Khi ngón cái của hắn lướt qua hàm tôi, tôi ghi nhớ cảm nhận của tay hắn trên da tôi vào một căn hầm giấu kín trong ký ức mình. Tôi không chắc ai trong số hai chúng tôi đã chạm môi vào người kia trước.

Nụ hôn kéo dài quá lâu cho một cuộc chia ly. Một khoảnh khắc. Một lựa chọn. Một hình ảnh phản chiếu của lần đầu tiên chúng tôi chạm vào nhau như thế này, sau những tấm màn nhung đỏ giữa hang ổ của kẻ thù - khi hiểm nguy ở khắp nơi, nhưng một khúc ca vẫn thăng hoa trong cả hai chúng tôi. Một khúc ca mà tôi không nghĩ là thứ gì có thể dập tắt nổi.

Môi chúng tôi rời nhau. Tôi hít thở hơi ấm của hắn, một lần nữa.

Tôi đứng lên, quay lưng lại, và bước đi.

PHẦN II

Động cơ của đế chế



Manchester

MÔNG 3 THÁNG MƯỜI HAI NĂM 2059

Con tàu lướt qua miền quê nước Anh đang chìm trong tuyết. Thật ra chúng tôi cũng chẳng thấy gì - bốn người chúng tôi được giấu trong một khoang hành lý - nhưng đầu mối của Alsafi đã cho chúng tôi một máy theo dõi vệ tinh, vật tối cần thiết để đi lại an toàn, cho phép chúng tôi quan sát hành trình của mình.

Chúng tôi gặp đầu mối ngoài ga Cổng Euston, và cô ta đã lên đưa chúng tôi lên một con tàu chạy thẳng sau khi dúi cái máy theo dõi vào tay tôi. Một thành viên khác trong mạng lưới của Alsafi sẽ đưa chúng tôi tới một địa điểm an toàn ở Manchester.

Cuối cùng tôi đã quyết định đưa cả Eliza theo. Chị và Tom đã ngủ thiếp đi từ lâu, nhưng tôi với Maria vẫn còn tỉnh như sáo.

"Vậy là," Maria nói, "kế hoạch - tạm gọi là thế - là đi tìm cái gã mà Danica nghĩ là có thể giúp chúng ta..."

"Jonathan Cassidy," tôi nói.

"... xác định vị trí của nhà máy sản xuất máy quét xách tay, và xâm nhập quá trình sản xuất lá chắn dò. Tìm hiểu xem chúng lắp ráp máy quét như thế nào. Thế thôi ư? Cái kế hoạch trừ danh đó sao?"

"Thì cứ bắt đầu như thế đã. Nếu muốn phá hủy cái gì, ta phải biết nó được xây dựng như thế nào. Phải có một thời điểm khi một thứ máy móc bình thường được biến thành một máy quét lá chắn dò có hiệu lực chứ." Tôi thở dài. "Nghe

này, chúng ta không có manh mối nào khác. Và ai mà biết được: chúng ta có thể tìm ra điều gì đó về hạt nhân của lá chắn dò, nó được tiếp năng lượng như thế nào - và đặt ở đâu.”

“Hùm.” Bà liếc nhìn máy theo dõi. “Hãy hy vọng là lần này Danica đã có thông tin chính xác, nếu không chúng ta lại chui đầu vào một cái bẫy khác đấy.” Ánh sáng từ màn hình làm mặt bà xanh lét. “Trong này có thông tin gì đó về ‘khu trú ẩn’, nhưng tôi không hiểu.”

Tôi đón lấy cái máy từ tay bà và gõ vào biểu tượng hình ngôi nhà nhỏ xíu trên màn hình. Máy theo dõi hiện lên dòng chữ KHU TRÚ ẨN. HÃY TÌM HOA LÊ LƯ ĐEN.

“Hoa lê lu đen là cái gì?” Maria hỏi.

“Hắn đang dùng ngôn ngữ của loài hoa,” tôi chột hiểu ra sau một thoáng suy nghĩ. “Hoa lê lu đen ý chỉ căng thẳng sẽ giảm bớt. Chắc hẳn chúng ta sẽ tìm thấy chỗ trú ẩn và nhu yếu phẩm ở nơi nó mọc.”

Chắc Alsafi đã chuẩn bị cho một trường hợp khẩn cấp như thế này từ lâu rồi. Cũng lạ là hắn lại dùng ngôn ngữ của loài hoa, thứ mật mã mà nghiệp đoàn đã dùng trong các cuộc tử thí từ nhiều năm nay. Hồi còn ở đặc khu tôi chưa bao giờ ưa hắn, nhưng giờ việc hắn làm lại mang tính sống còn đối với sự tồn tại của chúng tôi.

Trong lúc Maria ngủ gà gật, tôi bận bịu xem xét bản đồ Scion Anh Quốc trên máy theo dõi. Lãnh thổ của nó bao phủ những vùng trước kia có tên Scotland và Wales, giờ không được coi là địa phận riêng nữa; *England* và *Britain*⁽¹⁾ giờ được Scion dùng gần như lẫn lộn. Hòn đảo được chia thành tám khu vực, mỗi khu có một thành được coi là “thủ phủ” của khu đó - mặc dù tất cả đều dưới quyền London. Các khu vực xung quanh đó rải rác vài thị trấn, làng mạc, và các vùng ngoại ô, tất cả đều nằm dưới ách của các tiền đồn Scion. Chúng tôi đang tiến vào khu vực Tây Bắc, tới thành của nó - Manchester,

1. Thông thường, “England” chỉ dùng để chỉ riêng nước Anh, còn “Britain” là để chỉ cả Vương quốc Anh (bao gồm Anh, Scotland, Wales và Bắc Ireland.)

trung tâm công nghiệp.

Đã mười năm rồi kể từ lần cuối tôi rời London. Thành phố ấy đã cắm chân tôi quá lâu.

Tôi gà gât gục đầu vào thành khoang hồi lâu, tay vẫn nắm chặt máy theo dõi. Những việc xảy ra suốt mấy ngày qua đã khiến tôi thiếu ngủ trầm trọng.

Vào khoảng một giờ sáng, con tàu bỗng dừng lại, làm tôi giật mình tỉnh giấc. Maria kéo máy theo dõi ra khỏi bàn tay mềm oặt của tôi. Khi thấy vị trí của chúng tôi, bà bỗng cứng người lại.

“Có gì đó không ổn rồi. Chúng ta còn cách đó những sáu mươi lăm cây số nữa.”

“Thưa quý vị, chúng tôi xin lỗi vì sự chậm trễ trong hành trình của quý vị tới Manchester. Đây là Stoke-on-Trent.” Tôi áp tai vào thành khoang, cố nghe tiếng thông báo nghèn nghẹt bên ngoài. *“Theo quy định mới của Tổng Chỉ huy, tất cả tàu Scion đi từ London sẽ bị đội Âm Binh thường xuyên kiểm tra. Xin hãy hợp tác với họ khi họ di chuyển qua tàu.”*

Tim tôi đập thình thịch. Chẳng lẽ Vance lại đánh úp được chúng tôi một lần nữa rồi sao? Mụ luôn đi trước một bước - luôn rình sẵn chúng tôi bằng cách nào đó.

Maria lay cho hai người kia thức dậy. Chúng tôi thu dọn đồ đạc và bò tới chỗ cửa trượt, nơi chúng tôi có thể lên ra mà không bị bọn Âm Binh phát hiện. Tôi vói tay kéo một cái cần đề chữ MỞ CỬA THOÁT HIỂM. Khi cái cần được kéo ra và cửa trượt mở, khiến một luồng gió lạnh buốt ào vào, tôi liền liếc ra ngoài khoang, xem có con tàu nào đang tới không. May thay, không có ai khác trên sân ga bên kia cả.

“Đi,” tôi thì thầm.

Bọn Âm Binh đang đến rất gần rồi - tôi có thể cảm nhận được chúng. Eliza cẩn thận xoay người và trèo xuống một cái thang ngắn, dẫn xuống khoảng dần giữa đường ray.

Tiếng bước chân giẫm lạch bạch trên sân ga, và tôi loáng thoáng nghe thấy những giọng nói. “... sao Vance lại nghĩ chúng sẽ có đây chứ...”

“Đúng là mất thời gian.”

Tôi đi tiếp, theo sau là Tom. Khi Maria trèo ra, bà phải bám vào cửa cho vững, làm nó đóng lại.

“Ngay khi chúng đi,” tôi thì thào, “chúng ta sẽ trèo lên.”

Chúng tôi nhích xuống xa hơn trên đường ray, run rẩy trong bầu không khí lạnh ngắt. Khi bọn Âm Binh tiến vào khoang hành lý, chúng tôi đều áp sát vào đoàn tàu và ngồi im, chỉ sợ một tên sẽ nhìn ra và thấy chúng tôi. Khi không thấy có gì đáng quan tâm, chúng mau chóng lùi ra, lau bầu vể lũ krig hoang tưởng và tổn công vô ích. Tôi ra hiệu cho Maria, bà vươn tay lên cánh cửa - chỉ để phát hiện ra là không có tay nắm. Ở đó chỉ có một máy quét vân tay. Chúng tôi đã bị nhốt bên ngoài đoàn tàu.

Khi bọn Âm Binh rời sân ga, một tiếng còi vang lên.

Đã quá muộn. Đoàn tàu đang di chuyển. Chẳng mấy chốc chúng tôi sẽ bị lộ ở cả hai bên. Tôi cuống cuống vẫy những người khác; Tom kéo Maria ra xa cửa tàu. Chúng tôi lao về hướng con tàu vừa đến, xuyên qua lớp tuyết cuộn cuộn, trong khi con tàu rời Stoke-on-Trent mà không có chúng tôi.

Chúng tôi cứ cắm đầu chạy, ủng nghiêng lao xạo qua lớp đá dần. Chỉ đến khi đã cách ga một quãng khá xa chúng tôi mới dám chậm lại để lấy hơi. Chúng tôi giúp nhau trèo qua hàng rào để lên phố, và cụm lại dưới một bến chờ xe buýt, đầu cúi xuống bên máy theo dõi. Tôi mở bản đồ chỗ chúng tôi đang đứng ra, nó chỉ có vài ba thông tin về Stoke-on-Trent. Đơn vị hành chính: Ngoại ô. Vùng: Trung du. Thành gần nhất: Thành Scion Birmingham.

“Chúng ta không thể ở lại đây lâu được,” tôi nói. “Các khu ngoại ô rất nguy hiểm. Người ở đây tọc mạch hơn người ở thành nhiều.”

Maria gật đầu. “Chúng ta phải đi bộ thôi.”

Eliza đã run lập cập rồi. “Trong tuyết thế này sao?”

“Tôi đã đi bộ qua các nước để đến được Anh Quốc, cô bé ạ. Chúng ta sẽ làm được. Và hãy thừa nhận đi: đây không phải là điều điên rồ nhất chúng ta đã làm trong tuần này.” Maria ngó qua vai tôi để đọc máy theo dõi. “Có vẻ sẽ mất mười hai tiếng đi bộ để đến được trung tâm Manchester. Với thời tiết

này thì chắc sẽ lâu hơn một chút.”

Tôi nghĩ rằng. Mỗi giờ trôi qua đều khiến Nguyệt Hội gặp nguy hiểm thêm. “Có một khu trú ẩn ở phía Bắc.” Tôi gõ gõ lên máy theo dõi. “Chúng ta sẽ đi bộ từ giờ đến lúc mặt trời mọc, nghỉ chân ở đó, rồi đi tiếp cho đến khi trời tối. Đầu mỗi chúng ta phải gặp sẽ đoán được là đã có chuyện không ổn.”

Maria vỗ lưng Tom. “Ông đi xa như thế được không?”

Tom hơi tập tễnh vì một vết thương cũ ở đầu gối. “Có cách nào khác đâu,” ông nói, “trừ phi chúng ta định ở đây và đợi bọn Dân Vệ tìm thấy vào buổi sáng.”

Tôi chỉnh cái mũ trùm mùa đông để chỉ lộ mắt. “Thế thì co duỗi chân cẳng một chút nào.”

Mặc dù Stoke-on-Trent rất yên ắng vào lúc sáng sớm, nó vẫn khiến tôi căng thẳng. Ngay cả một tay tội phạm khét tiếng cũng có thể vô danh ở thủ đô của toàn Scion, nhưng ở những khu dân cư như thế này thì không. Nó làm tôi nhớ tới Arthyen, ngôi làng nơi tôi đã gặp Nick lần đầu tiên. Người ở đó lúc nào cũng chăm chăm soi mói xem hàng xóm có phải dân phi tự nhiên không.

Chúng tôi len lỏi dọc những con phố, đi qua những cửa hiệu tối đen, các màn hình thông báo nhỏ, và vài ngôi nhà cửa sổ sáng đèn. Maria đi trước để xem có máy quay không và dẫn chúng tôi đi tránh chúng. Tôi chỉ thư giãn hơn một chút khi những ngọn đèn đường lùi lại xa phía sau và chúng tôi tiến vào vùng thôn quê. Không lâu sau, chúng tôi đi qua biên giới của vùng đó, được đánh dấu bởi một tấm biển lớn đề chữ CHÀO MỪNG TỚI VÙNG TÂY BẮC.

Trong một lúc, chúng tôi đánh liều men theo đường chính vừa được dọn sạch tuyết. Dọc hai bên đường là những nhà thờ đổ nát. Tom tìm thấy một cành cây chắc chắn làm gãy. Để tạm quên đi cơn gió cắt da cắt thịt, tôi bắt đầu đếm sao. Bầu trời ở đây quang đãng hơn, và sao sáng hơn nhiều so với ở London, nơi ánh đèn đường xanh xanh làm mờ hết cả ánh sao. Khi tìm các chòm sao giữa những sợi dây chuyền kim cương bị đứt ấy, tôi tự hỏi tại sao người Rephaite lại chọn tên các ngôi sao để làm tên mình. Tôi tự hỏi tại sao hẳn lại chọn cái tên *Arcturus*.

Sau khi một cái xe tải rồ máy vượt qua chúng tôi và bấm còi inh ỏi, chúng tôi liền chui bên dưới một hàng rào thép gai để đi vào cánh đồng, nơi các đụn tuyết đọng lại như kem bông. Tuyết đang tiếp tục rơi, vương cả vào lông mi của tôi. Chúng tôi có máy theo dõi, nhưng thật khó tìm phương hướng, khi bầu trời trên đầu đen ngòm còn xung quanh thì chỉ trắng xóa đến hết tầm mắt, đến nỗi chúng tôi đành bật đèn pin lên. Thế giới quanh chúng tôi đã mất hết màu sắc, lấp lánh những bông tuyết.

“Tôi nóng lòng đợi đến lúc quảng cáo về Nghị Hội cho người miền B... bắc. ‘Hãy tham gia cùng Paige Mahoney trong những chuyến ngao du bất ngờ qua tuyết và cút đá!’,” Maria lấp bấp nói qua hàm răng đang đánh đàn.

Tôi gạt lớp tuyết phủ trên mặt máy theo dõi đi. “Có ai b... bảo cách mạng là trắng lệ đâu.”

“Ồ, tôi cũng không biết nữa. Tôi muốn nghĩ là trong những cuộc nổi dậy vĩ đại của lịch sử, họ đều có v... váy áo lộng lẫy và những cuộc ăn chơi trác táng đi kèm với cảnh khốn cùng.”

Tom bật ra một tiếng cười.

“Nếu lớp Lịch sử Scion về nước Pháp của tôi nói đúng,” tôi nói qua đôi môi cứng đờ, “thì những váy áo và cuộc ăn chơi trác táng chính là một ph... phần lý do tạo nên những cuộc nổi dậy ấy đấy.”

“Đừng làm tôi cụt hứng nữa.”

Chúng tôi đi qua một hàng cột điện cao thế, những người khổng lồ thép giữa một mặt biển băng giá. Những đoạn dây điện trên đầu chúng tôi trĩu xuống vì nhũ băng đến nỗi một số gần như chạm đất. Tôi cho tay vào túi áo, chỗ giấu mấy túi sưởi quý giá Nick đã cho tôi, và chia cho những người khác. Khi tôi bẻ một túi, hơi ấm lan ra khắp thân trên của tôi.

Thời tiết như thế này cũng có một cái lợi: nó khiến tôi không nghĩ tới bất kỳ điều gì khác ngoài việc giữ ấm. Nó khiến tôi không nghĩ về Hộ vương, về việc tôi có đúng hay không khi nói với hắn rằng mọi chuyện đã kết thúc. Những ý nghĩ đó sẽ chỉ kéo tôi xuống một con đường tối tăm hơn

con đường tôi đang bước đi bây giờ. Thay vào đó, tôi dường như ra một đồng lúa rực rỡ và tự hứa rằng nó sẽ đợi ở cuối mỗi cánh đồng chúng tôi đi qua, đằng sau mỗi tường chắn và hàng rào chúng tôi gặp phải. Đến khi mặt trời vươn lên qua đường chân trời và nhuộm cho bầu trời một màu đỏ quạch, thì ngón chân tôi đã không còn cảm giác nữa, và khắp người tôi đầy tuyết đến nỗi cái áo khoác và quần màu đen của tôi giờ đã thành trắng xóa.

Khu trú ẩn hiện ra trong tầm mắt chúng tôi với một nhà trọ mái lợp tranh, phủ kín tuyết như một món đồ trang trí bánh. Tôi chỉ thoáng thấy một cụm hoa trắng trên bức cửa sổ.

“Kia,” tôi nói. Đó là lần đầu tiên tôi mở miệng suốt mấy giờ đồng hồ. “Hoa lê lư đen.”

Maria nheo mắt. “Đâu?”

Eliza kéo khăn quàng xuống. “Bà biết hoa lê lư đen màu trắng chứ?”

“Tất nhiên rồi. Ch... chẳng còn gì có lý cả.” Maria giậm chân đi lên trước. “Những người này nên có ca ca nóng.”

Chúng tôi đi nhanh hơn qua cánh đồng cuối cùng, bắt đôi chân đưa mình đi xa thêm chút nữa. Chắc trời còn quá sớm nên chưa có ai ra dọn tuyết trong làng: mấy chiếc xe đang đỗ bị vùi trong tuyết, và không có dấu hiệu gì cho thấy bên dưới có đường sá cả.

Có thứ gì đó gài vào giác quan thứ sáu của tôi, làm tôi đứng sững lại trong khi Eliza đi vòng ra phía trước nhà trọ. Tôi đột nhiên có cảm giác đã từng đến một nơi nào giống thế này rồi, mặc dù tôi dám chắc mình chưa bao giờ đặt chân đến vùng Tây Bắc. Không có vong nào xung quanh. Không hề. Một lời cảnh báo đập dồn trong bụng tôi: *tránh xa, tránh xa*.

Đúng lúc đó Eliza thét lên một tiếng khiến máu chúng tôi đông cứng. Nó làm adrenalin tràn qua mạch máu tôi, khiến tôi có đủ sức để rút con dao từ trong ủng ra và chạy đến bên Maria. Chúng tôi thấy Eliza bên cạnh một hàng rào, một tay bịt lên miệng. Đám tuyết trước mặt chị loang lổ vết đỏ.

Một con chim cất tiếng quàng quạc với chúng tôi rồi bay lên khỏi một thi thể nát tươm. Lồng ngực đã bị xé toang,

xương lộ ra dưới những lớp thịt, và phần lớn cánh tay trái đã mất hết, nhưng khuôn mặt, khuôn mặt của một phụ nữ - vẫn còn nguyên vẹn. Mái tóc sẫm màu xõa tung trên tuyết.

Con choáng váng làm tai tôi ong lên. Những thi thể khác nằm la liệt quanh làng. Các nạn nhân đã bị cắt đầu, tòng xẻo, ném và cào xé trong con thịnh nộ của cái đói không ngừng. Một lớp tuyết lấp lánh phủ lên những thi thể như vải liệm. Một cái đầu bị ném vào một bụi hoa lê lư khác, làm những bông hoa trắng vấy đỏ. Trời lạnh khiến bọn ruồi tránh xa, nhưng chắc hẳn họ đã nằm ở đây ít nhất là một ngày rồi.

“Cái gì đã gây ra chuyện này?” Maria khê hỏi.

“Emite.” Tôi quay lưng lại với cảnh tàn sát.

“Phải chôn họ thôi.” Tom nuốt khan. “Những kẻ khốn khổ.”

“Chúng ta không có thời gian để *chôn* họ, Tom ạ,” Eliza nói, giọng dứt quãng. “Nó có thể quay lại đây.”

Tom nhìn Maria, bà đang nắm khẩu súng trong tay. Nó sẽ chẳng giúp gì được bà. Họ có thể đã biết chút ít về bọn Emite từ cuốn *Khải huyền Rephaite*, và giờ họ đã biết chúng làm gì với thịt người, nhưng họ không hề biết phải đối mặt với chúng là như thế nào.

Ừng tôi ngập đến tận cổ chân khi tôi đi theo bản năng đến rìa một cánh đồng khác. Khi phát hiện ra nguồn gốc nỗi lo sợ của mình, tôi phải lấy hết tinh thần thì mới không vùng chạy ngay lập tức. Tôi đào lớp tuyết bằng những ngón tay đi gắng, để lộ ra một vòng băng tròn xoe - quá hoàn hảo để có thể là tự nhiên.

Đây là chỗ con quái vật đã đi qua. Quân Ranthen biết cách đóng các ô cửa dẫn tới phía bên kia, nhưng đó là một bí kíp mà họ chưa bao giờ chia sẻ với các đồng minh con người.

“Chúng ta phải đi,” tôi nói. “Ngay bây giờ.”

Tôi chưa dứt lời thì một tiếng rú rùng rợn đã vang vọng qua những đụn tuyết. Âm thanh hết như những tiếng hét hẳn là đã vang lên ở ngôi làng này khi sinh vật đó đến, một âm thanh cào dọc sống lưng tôi và làm mọi sợi tóc trên gáy tôi dựng đứng. Eliza chộp lấy tay tôi.

“Nó có ở gần không?”

“Em không cảm thấy nó.” Điều đó chỉ có nghĩa là nó còn cách đây hơn một cây số rưỡi. “Nhưng nó sẽ quay lại đây, quay lại điểm lạnh của nó. Đi thôi. Đi nào,” tôi quát Maria, dường như bà đang bị chôn chân tại chỗ.

Vậy là chúng tôi đi tiếp qua cánh đồng, tránh xa ngôi làng chết chóc.

Nashira đã nói với chúng tôi rằng Sheol I được thành lập vì một lý do cụ thể: dụ bọn Emite đi xa khỏi các khu dân cư khác. Chúng bị thu hút bởi các hoạt động tâm linh như cá mập với máu. “*Dù cái giá của đặc khu đó là gì, thì nó cũng là một ngọn đèn hiệu đáng giá,*” Hộ vương đã bảo tôi như vậy. “*Giờ chúng sẽ bị hấp dẫn bởi ổ tâm linh ở London.*” Có vẻ là London và cả những nơi khác nữa. Các thấu thị tập trung trong khu trú ẩn hẳn đã thu hút con Emite ra khỏi hang ổ của nó.

Tôi chưa bao giờ muốn tin là Nashira lại đúng: rằng khi phá hoại đặc khu, tôi đã gây nguy hiểm cho tất cả. Rằng Hộ vương và tôi có thể phải chịu trách nhiệm cho cái chết của mọi người trong ngôi làng đó.

Một giờ sau, chúng tôi lại đi qua một cánh đồng khác, đầu cúi gằm xuống tránh con gió gào thét, nặng trĩu vì mệt mỏi. Tôi có cảm giác như có những mảnh kính đang rạch lên mắt. Chỉ có nỗi sợ con Emite mới giúp chúng tôi bước tiếp, nhưng nó vẫn không hiện lên trên ra đa của tôi. Nó đã không đánh hơi được chúng tôi.

Chúng tôi nghe thấy tiếng ô tô đi lại từ đằng xa. Tiếng động cơ nghe như tiếng lạch xạch giấy chết của một cái máy kéo đã gỉ sét, vì vậy chắc nó không phải là xe Scion, nhưng chúng tôi không thể liệu được. Không nói một lời, chúng tôi chạy tới hàng rào cây nằm dọc đường cái và trốn đằng sau nó. Mấy phút sau, ánh đèn pha rọi lốm đốm lên mặt chúng tôi.

Chiếc xe đỗ lại gần. Quá gần. Đó là một chiếc xe nhỏ, loại để đi trong thành phố, bám đầy muội than. Tôi tự nhủ là nó chỉ quay đầu thôi - cho tới khi cửa mở và một dáng người bước ra.

“Paige Mahoney!”

Chúng tôi trở mắt nhìn nhau.

“Có ai không?” Một tiếng chửi thề lằm bằm. Người mới đến ị ạch qua đường và ngó qua hàng rào. “Này, nếu cô không đi cùng tôi bây giờ, cô sẽ phải tự mình xoay xở ngoài này đấy.”

Mặc dù tình cảnh đang rất cấp bách, giọng anh ta vẫn khá nhẹ nhõm, với một âm sắc luyến láy mà thỉnh thoảng tôi vẫn nghe thấy ở chợ đen. Mới đầu, tôi vẫn ngồi yên. Vance đang giăng bẫy tôi, và tôi không hề có ý định chui đầu vào lưới của mụ một lần nữa. Nhưng trong xe chỉ có một mòng trường duy nhất - không có tên Dân Vệ nào rình rập, không có tên lính nhảy dù nào.

Tôi đứng dậy, không để ý đến Maria đang rít lên bảo tôi ngồi xuống. Một ánh đèn pin lóe lên về phía tôi.

“A, may quá. Tìm thấy cô rồi,” giọng nói vang lên. “Vào đi, nhanh nào. Chúng ta không muốn đụng phải bọn tuần đêm đâu.”

Mấy từ *tuần đêm* khiến những người khác cũng đứng dậy. Tôi chui vào sau xe với Tom và Eliza trong khi Maria trèo lên ghế trước. Người lái xe tầm hai lăm, tóc rối bù, mắt đeo kính. Làn da nâu sậm của anh ta lấm chấm tàn nhang và những nốt ruồi nhỏ, và chòm râu mấy ngày chưa cạo mọc lởm chởm quanh quai hàm anh ta.

“Diêm Hậu?” Khi tôi giơ tay lên, anh ta liếc nhìn tôi qua gương chiếu hậu. “Tôi là Hari Maxwell. Chào mừng đến vùng Tây Bắc.”

“Tôi là Paige,” tôi nói. “Đây là các chỉ huy của tôi, Tom và Maria, và Thi Thần, một đồng tử của tôi.”

“Cái gì của cô cơ?”

Tôi tìm một từ khác thích hợp hơn. “Phụ tá. Cấp phó của tôi.”

“À, hiểu. Tôi gọi cô là Paige được chứ? Cô không đòi phải thừa gửi là ‘tàu bệ hạ’ chứ?”

Anh ta nói mà không hề có chút mỉa mai nào cả.

“Cứ gọi là Paige thôi,” tôi nói.

Một lớp bụi than mịn quanh mắt anh ta. Anh ta có huyền quang của khán tử, một loại khán sư hiếm gặp, chuyên dùng

ruợu. “Xin lỗi, tên cô là gì ấy nhỉ?” anh ta hỏi Eliza.

Phải mất một lúc chị mới nhận ra anh ta đang hỏi ai. “Tôi ấy à?” Chị nghiêng đầu. “Thì Thần.”

“Nghe không giống tên thật.”

“Tôi chỉ cho các bạn mình biết tên thật của tôi thôi.”

Hari toét miệng cười và vòng xe lại, kéo mạnh cần số. Động cơ cự lại bằng một loạt những tiếng khùng khục.

“Tôi đã đợi các vị ở ga, rồi sau đó quyết định đi tìm các vị,” anh ta nói khi chúng tôi đã lên đường. “Xin lỗi vì đã bỏ rơi các vị lâu thế. Đã xảy ra chuyện gì vậy?”

“Ở Stoke-on-Trent có kiểm tra đột xuất,” tôi nói. “Âm Binh.”

“VẬY các vị đến đây bằng cách nào?”

“Chúng tôi cuộc bộ,” Maria nói, “vì thế chúng tôi mới đang trình diễn phong cách ‘người tuyết chán nản’ thế này đây.”

Hari thở ra một hơi. “Tôi phục lẫn các vị vì đã đi bộ đến tận đây đấy. Nhất là trong thời tiết này.”

“Cũng chẳng có nhiều lựa chọn.” Tôi tháo găng tay ra. “Anh đã được cho biết những gì?”

“Chỉ là giúp đỡ các vị hết mức có thể thôi.”

Chặng đường đến trung tâm Manchester mất bốn mươi phút. Hari bật nhạc lên. Nhạc rất hay, có nghĩa chắc chắn đó là nhạc bị cấm.

Bọn Âm Binh đã làm chúng tôi chậm mất một ngày. Những người khác sẽ bị kẹt ở cơ sở di tản thêm một ngày nữa. ScionIDE sẽ săn lùng những người chưa kịp xuống Khu Hạ thêm một ngày nữa. Sớm muộn gì Vance cũng sẽ tự hỏi tại sao các máy quét không phát hiện được nhiều thấu thị như mục nghĩ, và mục sẽ quyết tâm nhổ tận gốc họ.

“Hari này,” tôi nói, “anh có biết SciPLO là gì không?”

Một lúc sau anh ta mới trả lời. “Có,” anh ta đáp rồi hắng giọng. “Ở đây ai cũng biết. Đó là các nhà máy. PLO nghĩa là dây chuyền sản xuất quân nhu⁽¹⁾.”

1. PLO: Processing Line of Ordnance.

“Quân nhu,” Maria nhắc lại. “Vũ khí à?”

“Phải. Cái gì có thể giết được ta thì đều do SciPLO làm ra cả. Súng, đạn, lựu đạn, xe quân sự - bất kỳ thứ gì không phải là vũ khí hạt nhân. Không biết chúng làm những thứ đó ở đâu.”

Maria nhướn một bên mày lên với tôi.

Nghe có hy vọng đây. Điều này khớp với những gì Danica đã nói. Dù sao thì lá chắn dò cũng là dự án của quân đội.

“Thế còn một người tên là Jonathan Cassidy, từng làm cho SciPLO, bị truy nã vì tội ăn cắp thì sao?”

“Xin lỗi,” Hari nói. “Tôi không biết đó là ai, nhưng tôi có thể tìm hiểu xem. Các vị còn muốn biết gì nữa không?”

“Anh có biết mối liên quan nào giữa SciPLO và lá chắn dò không?”

“Không, nhưng tôi chưa bao giờ làm việc cho SciPLO, nên có lẽ tôi không phải là người thích hợp nhất để hỏi.”

“Anh có biết ai là thích hợp không?”

“Biết đích danh thì không. Cũng lạ là các vị lại đến đây hỏi han vào lúc này: họ mới đặt hạn ngạch ở các nhà máy SciPLO. Các công nhân thường có thể lén đem một vài món vũ khí ra ngoài, nhưng toàn bộ chợ đen đã khô coong chỉ trong vòng hai tuần... Tôi chưa bao giờ muốn có súng, nhưng rất nhiều đứa Du Tử mang súng phòng khi đụng phải Dân Vệ.”

Cán của một con dao nhô lên từ ủng anh ta. Maria gác chân lên bảng đồng hồ. “Du Tử ấy à?”

“Thấu thị trong vùng.”

“Ai chỉ huy họ?” tôi hỏi.

“Chúng tôi không có nghiệp đoàn lớn như của các vị. Chúng tôi chỉ có Du Tử và Du Hậu thôi.” Anh ta liếc tôi bằng cặp mắt có tuệ nhãn, quan sát huyền quang đỏ của tôi. “Mà này, có phải là cô đã truyền các hình ảnh đó đi không đấy?”

Vậy là chúng tôi đã đến được Manchester.

“Không phải tôi,” tôi đáp. “Là Tom.”

Hari lắc đầu cười vẻ khâm phục. “Chắc ông là tiên tri giỏi nhất cả nước Anh, ông bạn ạ.”

Tom bật cười. “Tôi được giúp đỡ đôi chút.”

Trong suốt phần còn lại của quãng đường, tôi liên tục tra

hỏi Hari về SciPLO. Cũng may là anh ta sẵn lòng nói chuyện. Anh ta kể cho chúng tôi nghe rằng nền công nghiệp vũ khí đã được đặt ở Manchester từ nhiều thập kỷ nay, và rằng SciPLO sản xuất vũ khí cho cả Dân Vệ lẫn ScionIDE. Nó đã luôn là một bộ phận bí mật của chính phủ, nhưng lại càng bí mật hơn trong năm vừa rồi, khi tốc độ sản xuất đã tăng lên theo cấp số nhân. Giờ các công nhân bị bắt làm việc theo ca mười tám tiếng một ngày, nếu không sẽ bị đuổi việc, và họ có thể bị tử hình mà không cần xét xử nếu tìm cách trộm cắp hoặc làm “gián điệp công nghiệp”, bao gồm cả việc kể với gia đình về công việc họ làm. Hari biết rất ít về những gì diễn ra bên trong các nhà máy, nhưng anh ta đảm bảo với tôi là sẽ có người sẵn sàng cho tôi những thông tin cần thiết.

Những cánh đồng đóng băng sớm nhường chỗ cho những tòa nhà khắc khổ của Thành Scion Manchester. Các khu nhà cao tầng nằm cách xa nhau, như những ngón tay dài đục xám xịt, vẻ nghiêm trang tựa những tảng đá nguyên khối, mỗi tòa cao một trăm tầng. Phía dưới thành ngập trong khói sương - gần như che lấp cả ánh đèn đường xanh mờ. Những căn nhà xây dựng cầu thả nằm rúm ró dưới bóng những nhà máy khổng lồ đang phun ra từng cuộn khói đen.

Một ống khói công nghiệp đã đổ xuống một căn nhà trong khu ổ chuột, đè bẹp nó. Mọi bề mặt tôi nhìn thấy đều phủ đầy các lớp muội than chồng chất. Phần lớn người dân đều đeo khẩu trang hoặc mặt nạ phòng độc, cả bọn Dân Vệ cũng có mặt nạ phòng độc lắp luôn vào kính bảo hiểm. Điều này sẽ có lợi cho chúng tôi đây.

“Ờ thành này có máy quét lá chắn dò không?”

“Chưa,” Hari đáp. “Ờ thủ đô có máy mẫu rồi đúng không? Chúng có tệ như người ta nói không?”

“Còn tệ hơn ấy,” tôi nói. “Và chúng không còn là đồ mẫu nữa rồi.” Tôi liếc nhìn anh ta. “Anh không có vẻ lo lắng lắm nhỉ.”

“À, tôi nghĩ cũng còn lâu nữa chúng mới đem máy quét lên miền Bắc này. Chỉ người ở thủ đô mới quan trọng. Scion muốn họ thấy an toàn.”

Một nụ cười chẳng lấy gì làm vui vẻ thoáng hiện trên môi tôi. “Người ở đây không cảm thấy an toàn sao?”

“Ồ, để xem cô thấy thế nào. Để xem cô có tin là ‘không có nơi nào an toàn hơn’ là Manchester không.”

Anh ta đỗ xe trên một con phố toàn những căn nhà xây bằng gạch đỏ, chủ yếu là các cửa tiệm tồi tàn bán đồ ăn: bánh bột nóng, xúp xương hầm và bánh mì mới ra lò, lòng bò ngâm giấm. Tuyết đã được quét sạch khỏi vỉa hè và bị giẫm đạp thành một thứ bùn loét nhoét. Tôi chỉ lờ mờ thấy một tấm biển gỉ sét đề chữ PHỐ ESSEX. Khi tôi mở cửa xe, một luồng ẩm khí đặc quánh trào vào cổ họng và phá một vị kinh tởm lên lưỡi tôi. Tôi đưa ống tay áo lên che miệng và theo Hari vào một hàng ăn ở góc đường, quán Hoa Hồng Đỏ, quảng cáo thức ăn truyền thống vùng Lancashire. Anh ta dẫn chúng tôi qua một buồng trong ẩm áp, lên cầu thang ở phía sau, và qua một cánh cửa không có biển hiệu gì để đến căn hộ ở tầng trên.

Chúng tôi tập trung ở một hành lang lờ mờ sáng. “Chào mừng đến nhà an toàn.” Hari kéo mấy sợi xích ngang qua cửa. “Đừng ra ngoài nếu không có mặt nạ phòng độc. Tôi có mấy cái dự trữ đây.”

Anh ta chỉ phòng cho chúng tôi. Những người khác ở tầng hai, Maria và Eliza chung nhau phòng rộng hơn, còn tôi được dẫn lên một cầu thang hẹp đến gác xép.

“Và đây là phòng cô,” anh ta nói. Sàn nhà kéo kẹt dưới chân chúng tôi. “Không nhiều nhận gì, nhưng cũng ấm cúng. Nhà tắm ở cuối hành lang nếu cô muốn rửa ráy một chút. Tôi sẽ liên lạc với Du Hậu giùm cô.”

“Không cần đâu.” Tôi thả ba lô xuống sàn. “Có thể đến một lúc nào đó chúng tôi sẽ cần người ở đây giúp, nhưng chúng tôi nên bắt đầu tìm kiếm...”

“Cô không thể làm gì ở đây nếu chưa được giới thiệu với bà ấy.”

“Nếu tôi cứ làm thì sao?”

Hari chớp mắt. “Cô không thể.” Khi thấy tôi nhướng mày, anh ta lo ngại lắc đầu. “Chỉ là cô không thể thôi. Bà ấy

cần biết những gì xảy ra trong thành của bà ấy. Nếu bà ấy phát hiện một chỉ huy thiếu thị từ London đến đang ở trên đất của mình mà không được phép thì sẽ rắc rối to.”

Tôi đoán là tôi cũng sẽ cảm thấy như vậy nếu ở vào tình thế đó. “Bà ấy sẽ hồi đáp anh nhanh đến mức nào?”

“Khi nào bà ấy muốn.”

“Tôi không thể đợi lâu được, Hari ạ.”

“Cô không thể giục bà ấy.” Anh ta nhăn mặt vì vẻ nóng vội không giấu giếm của tôi. “Tôi sẽ thuyết phục bà ấy gặp cô sớm thôi, đừng lo.”

Anh ta đóng cửa lại. Góc xếp rất hẹp, chỉ kê một cái giường, một cái đồng hồ, và một cái đèn. Tôi phơi quần áo ngoài đỉnh đầy tuyết lên lò sưởi cho khô, rồi ngồi bên cạnh xòe tay ra sưởi. Mọi khớp xương trên người tôi đều cứng đờ như thiếu dầu.

Chúng tôi cần ra ngoài tìm Jonathan Cassidy, hoặc xem xét các nhà máy, cố tìm xem nơi nào đang sản xuất máy quét. Bất cứ chuyện gì cũng có thể xảy ra ở London trong khi tôi đợi cái bà Du Hậu này duyệt lại lịch làm việc của bà ta. Tôi lại thấy giống như mình đang cố tìm cách yết kiến Haymarket Hector vậy. Tôi đã quá quen với quyền lực của Diêm Hậu, với việc có thể đi đến bất kỳ đâu mà không phải xưng danh. Ở Manchester này, tôi không có cái đặc quyền ấy.

Điều gì đó bỗng khiến tôi tập trung vào sợi dây vàng. Lần đầu tiên trong nhiều tháng, tôi không hề cảm thấy dấu hiệu gì của Hộ vương - cả sự im lặng của hấn cũng không. Thường thường tôi vẫn cảm nhận được hấn như cảm nhận được hơi thở của mình, có nghĩa là không để ý tới nó trừ phi có gì đó không ổn. Giờ hấn đã biến mất.

Eliza xuất hiện trong chiếc áo len rộng thùng thình với hai tách trà, khiến ý nghĩ của tôi xoay chiều khỏi hấn.

“Chị vào được không?”

Tôi vỗ vỗ lên sàn mời chị. Vào cái thời vô tư lự hơn ở Seven Dials, tôi vẫn luôn thích ngồi nói chuyện với Eliza vào buổi tối.

Chúng tôi ngồi bên lò sưởi, nhấm nháp tách trà. “Paige

này,” chị nói, “ngôi làng - con Emite đó... chuyện đó sẽ tiếp tục xảy ra ư?”

“Trừ phi quân Ranthen biết cách chấm dứt nó. Hoặc trừ phi Scion xây một đặc khu khác.” Tôi khẽ thở tách trà. “Chúng ta đang kẹt giữa việc bị quái vật xé xác hoặc bị chúng cai trị.”

“Quân Ranthen sẽ có cách giải quyết thôi. Họ biết về thanh khí nhiều hơn chúng ta.” Chị áp bàn chân đi tất vào lò sưởi. “Suốt dọc đường đến đây chị cứ nghĩ về buổi cầu vong mãi. Em chưa bao giờ kể với chị là em cũng đã từng thấy ScionIDE.”

“Đấy là hồi em lên sáu, ở Dublin. Em không nhớ gì nữa.”

“Chị rất tiếc.”

“Lẽ ra em cũng sẽ cho mọi người thấy trong buổi cầu vong,” tôi nói, “nhưng chị nghe Hộ vương nói rồi đấy. Em còn quá nhỏ nên ký ức đó sẽ không có ích.”

“Chị đoán ông ta biết mình đang nói gì. Jax chưa bao giờ viết nhiều về mộng toán.”

Lần đầu tiên tôi chợt nhận ra rằng rất có thể Jaxon đã học về mộng toán chính từ Hộ vương, bằng cách quan sát hắn. Bản đầu tiên của *Luận về ưu tính giới phi tự nhiên* không có nhắc đến nó - nhưng những bản in sau thì có. Chắc hẳn ông ta đã nghiên cứu rất nhiều về các loại thấu thị mới mà ông ta đã gặp ở đặc khu. Ông ta vốn không bao giờ bỏ lỡ cơ hội nào mà.

“Hộ vương khá là... thú vị, phải không?”

“Nói thế cũng được,” tôi đáp.

“Chắc hẳn em đã trở nên khá thân thiết với ông ta. Sau khi sống với ông ta cả sáu tháng trời.”

Tôi nhún vai. “Ông ta là người Rephaite. Chỉ thân thiết đến một mức nào đó được thôi.”

Chị đang chăm chú quan sát khuôn mặt tôi. Thấy tôi không nói gì thêm, chị hỏi, “Paige này, sao em lại chọn Chúa Tiêu làm Diêm La tạm thời?”

“Em nghĩ ông ấy sẽ thích hợp.”

“Ừ, nhưng lẽ ra phải là Nick chứ? Anh ấy là đồng tử tối cao mà. Hoặc là... chị, nếu không phải là anh ấy.”

Tôi đã phá vỡ một truyền thống khác của nghiệp đoàn,

mà tôi còn không hề để ý. Tất nhiên rồi, đồng tử tối cao luôn thay mặt người đứng đầu. Giờ tôi mới hiểu tại sao Chúa Tiêu lại có vẻ kinh ngạc như thế. Chắc hẳn ông thấy có vẻ như tôi không tin vào khả năng của chính đồng tử mình.

“Em không có ý hắt hủi hai người,” tôi nói. “Chúa Tiêu công bằng nhưng nghiêm khắc. Ở Khu Hạ họ sẽ cần điều đó.”

“Em đâu có biết chị sẽ xử sự như thế nào. Chị bắt đầu từ dưới đáy của nghiệp đoàn; chị biết mọi chuyện khó khăn đến mức nào, chị biết ta phải tỏ ra cứng rắn đến đâu. Đừng đánh giá thấp chị, Paige ạ - và đừng đánh giá thấp lòng trung thành của chị với em.” Tôi nhìn đi chỗ khác. “Em không biết chị đã phải khó khăn thế nào để rời Jaxon sau cuộc tỉ thí đầu. Em và Nick lúc nào cũng bên nhau, ngay từ khi em mới đến. Còn chị thì chỉ có Jax.

“VẬY mà chị vẫn rời bỏ ông ta. Em đã khiến chị hiểu ra rằng ông ta cũng chỉ giống như bọn con buôn dùng chị làm đứa chạy việc. Chị hiểu rằng em muốn đòi công lý cho bất kỳ ai có huyền quang chứ không chỉ là những người em coi là cao cấp hơn. Vì vậy chị đã chọn em.” Mắt chị ầng àng nước. “Em đừng coi đó là điều đương nhiên.”

Chắc hẳn chị đã phải viện đến bao nhiêu can đảm mới nói ra được như vậy. Tôi cố nghĩ một điều gì đó, bất kỳ điều gì, để đáp lời.

“Eliza,” tôi nói, “quả thực là em rất xin lỗi. Em chỉ...”

“Không sao. Nghe này, chị biết em đã phải vác trên vai một gánh nặng nhường nào. Chị chỉ muốn em biết là em có thể tin chị. Trong bất kỳ chuyện gì.”

Nhìn mặt chị thì tôi nhận ra là chị cần tôi hiểu như vậy và thừa nhận điều đó, nhưng tôi có tin chị; tôi luôn tin chị - chỉ là tôi chưa bao giờ nghĩ đến chuyện phải nói ra như vậy. Có lẽ tôi đã ở bên người Rephaite quá lâu đến mức quên mất cách thể hiện cảm xúc của mình. Tôi chưa kịp nói gì để đáp lại thì Hari đã xuất hiện ở ngưỡng cửa.

“Du Hậu sẽ gặp cô tối nay,” anh ta nói. “Có vẻ bà ấy sẽ chịu làm việc theo tốc độ của cô đấy, Diêm Hậu ạ.”

* * *

Trông tôi phải thật chỉnh tề. Không cần chải chuốt, nhưng phải chỉnh tề. Tôi đi qua một tay cơ họa trên đường đến nhà tắm, nhưng có vẻ gã không muốn chuyện gẫu, nên càng tốt cho tôi.

Nhà tắm buổi giá như trong tủ lạnh. Tôi vội vàng rửa ráy trong thứ nước đục ngầu rồi mặc cái quần màu xám, áo len cổ lọ màu đen có sọc nổi, và áo chèn không tay. Tóc tôi thì thật vô phương, chỉ còn là một bụi mâm xôi rối tung sau hàng giờ liền cuốc bộ dưới gió, và bằng kinh nghiệm, tôi biết cố chải sẽ chỉ càng khiến nó lộn xộn hơn. Khi tôi xuống đến chân cầu thang, Hari đang dùng khuỷu tay đẩy cửa mở ra, tay xách một túi giấy.

“A, tốt.” Anh ta đá gót chân cho cửa đóng lại. “Có chút đồ ăn đây. Chắc cô đã đói ngấu sau chuyến cuốc bộ ấy rồi.”

Tôi theo anh ta vào bếp, nó cũng hẹp và tối mù như các buồng khác.

“Xin lỗi vì chật quá. Tôi đang có một người ở đây - chắc cô cũng thấy anh ta rồi - anh ta bị truy nã vì tội vẽ chân dung biếm họa Weaver lên Hội quán.” Hari khịt mũi cười trong khi xếp mấy cái hộp lên bàn. “Bánh mớ đấy.” Anh ta đẩy một hộp sang cho tôi. “Nhìn không đẹp nhưng ăn thì ngon.”

Bên trong là một phần thịt dằm nước sốt, một thìa đậu nghiền và khoai tây chiên cắt dày, tất cả được nấu trong mỡ bò. Chỉ khi ngửi thấy mùi thức ăn thì tôi mới nhận ra là mình đã đói meo. Trong lúc chúng tôi ăn, tôi để ý thấy một tập sách mỏng dưới khuỷu tay anh ta.

“*Khải huyền Rephaite*”. Tôi kéo nó ngang qua bàn, đưa ngón tay lướt trên hình minh họa ngoài bìa. Tập sách cảnh báo cho nghiệp đoàn về bọn Rephaite và Emite, mà Vua Đồng Nát đã biên tập lại để có lợi cho tộc Sargas. “Tôi không biết là nó đến được tận đây cơ đấy.”

Hari nuốt vội một miếng thức ăn. “Các nhà xuất bản thấu thị ở Withy Grove đã kiếm được một cuốn rồi sau đó tự in thêm. Mọi người thích lắm. Rồi có bài phê bình trên tờ

Người chất vấn, và từ đó trở đi thì...

“Tờ gì cơ?”

Anh ta gạt mấy lá thư chưa bóc sang bên và đưa cho tôi một tập sách khâu tay có vết ố cà phê trên bìa. “Nó là bản tin thấu thị. Scion cố ngăn nó lan truyền, nhưng nó vẫn tiếp tục được in trở lại.”

Hàng tit được in bằng chữ đen kiểu cổ. SẮP XÂY RA CUỘC NỔI DẬY THỨ HAI CỦA DÂN VỆ SAU KHI NGHIỆT HỘI TRUYỀN ĐI NHỮNG HÌNH ẢNH TIỀN TRI GÂY SỐC, dòng chữ giật tit. Bên dưới, chữ nhỏ hơn: TỜ NGƯỜI CHẤT VẤN PHẢN ĐỐI KRIG Ở MANCHESTER! PHẢN ĐỐI LÁ CHẤN DÒ TRONG THÀNH CỦA CHÚNG TA!

“Cuộc nổi dậy *thứ hai* của Dân Vệ,” tôi đọc to. Mạch tôi đập nhanh hơn. “Đã từng có lần thứ nhất ư?”

“Nói thật là nó cũng nhỏ thôi. Một số Vệ Đêm ở đây đã chống lại đám quân đốc ở nhà máy vài ngày trước. Không kéo dài được lâu - chúng bị đánh bại ngay. Nhưng đang có tin đồn là chúng sẽ lại nổi dậy.”

“Vì sao?”

“Chúng nghe tin về việc lá chấn dò được mở rộng ở London và nghĩ mình sắp mất việc. Sẽ không cần đến chúng nữa nếu lá chấn dò được dùng rộng rãi. Và nếu không ai cần chúng nữa thì...”

Anh ta quẹt một đường ngang cổ. Tôi trả tờ bản tin cho anh ta. Hộ vương nói đúng; *đã* đến lúc chín muồi cho bọn Dân Vệ vùng lên. Cho dù một liên minh mong manh như vậy có kéo dài được bao lâu đi chăng nữa thì chúng tôi cũng có thể nhờ chúng giúp đỡ ở đây mà không sợ bị phản bội - nhất là nếu chúng tôi cho chúng biết lá chấn dò sắp trở thành máy xách tay. Đó sẽ là hồi chuông báo tử thực sự cho nghề nghiệp của chúng. Và cho tính mạng chúng nữa.

Tom vào bếp cùng Maria, bà kéo một cái ghế ra ngồi. Tóc bà đã được vuốt cao lên như thường lệ, và bà đã tô hai vạch xanh nước biển lên hai mí mắt.

“Thú vị đấy.” Bà chọc chọc món bánh mớ. “Hari này, cho chúng tôi biết đi. Vị Du Hậu bí ẩn này là ai vậy?”

“Ừ. Lần cuối tôi được biết thì là Du Vương cơ mà.” Tom mở một hộp bánh ra. Dưới ánh ngày xám xịt, nhìn ông già đúng tuổi, mặt hốc hác, lấm chấm vết đồi mồi. “Attard, phải không nhỉ?”

“Vâng - Nerio Attard. Đó là một dòng tộc rất lâu đời,” Hari đáp. “Họ đã cai quản giới thấu thị ở đây suốt bốn đời rồi. Cách đây khoảng ba mươi năm họ đã thử thành lập Hội đồng phương Bắc để đoàn kết thêm nhiều thấu thị với nhau, nhưng không được lâu. Nerio bị Scion chặt đầu mấy năm trước, nhưng ông ấy có hai con gái. Roberta là người được ông bố chọn để kế vị sau khi ông chết - bà ấy đã cho tôi ít tiền để giữ gìn chỗ này. Bà ấy chính là Du Hậu. Còn có Catrin, cô em gái, kiểu như là thân tín của bà ấy. Cô ấy vừa bị bắt mấy hôm trước.”

“Vì sao?”

“Cô ấy giúp bọn Dân Vệ tổ chức cuộc nổi dậy.”

Điều đó có nghĩa là nếu cô ta chưa chết thì chắc cũng sớm thôi. “Nếu tôi cần sự giúp đỡ của Roberta,” tôi nói, “anh nghĩ chị ta sẽ sẵn sàng hợp tác với tôi chứ, dù chỉ là chia sẻ thông tin thôi cũng được?”

Hari xoa xoa gáy. “Cái đó thực sự phụ thuộc vào việc cô tỏ ra như thế nào khi gặp bà ấy. Bà ấy không thích cạnh tranh, nhưng miễn là cô không tỏ vẻ muốn tiếm quyền cai trị bọn Du Tử, thì cũng có thể đấy.” Anh ta liếc đồng hồ trước khi nhồi thêm mấy miếng thức ăn nữa vào miệng. “Giờ chúng ta sẽ đến Đồng Cũ. Đến sớm còn hơn là muộn.”

Tôi nhìn Maria. “Eliza đâu rồi?”

Bà nhăn mặt. “Tôi nghĩ có thứ gì đó nhập vào cô ấy rồi. Tôi nghe có tiếng động. Khi tôi gọi thì cô ấy không thưa, mà cửa thì khóa.”

Eliza sẽ không muốn bỏ lỡ cuộc gặp mặt này, nhưng chị sẽ phải nằm liệt giường ít nhất là vài tiếng sau khi bị nhập. “Để tôi xem chị ấy thế nào,” tôi nói. “Anh có Cola không, Hari? Và chìa khóa cửa phòng chị ấy nữa?”

“À, có.”

Anh ta đưa cho tôi một cái chai thủy tinh từ trong tủ

lạnh. Tôi đem nó lên tầng trên và mở cửa. Eliza đang nằm bất tỉnh chỗ tà vong vừa ném chị xuống, môi xanh ngắt vì tiếp xúc với nó. Vì không có sẵn mực hay màu vẽ, vong thi thần đã bắt chị vạch một khuôn mặt lên tường bằng móng tay, làm móng tay chị gãy nát và đầu ngón tay ruộm máu. Tôi nâng cầm chị lên và kiểm tra khí quản chị, như Nick đã dạy tôi làm nếu chị bị nhập ngoài ý muốn, rồi lau tay cho chị và lấy chăn đắp cho chị. Chị lằm bằm gì đó không rõ.

Thanh khí lấy đi cũng như cho về, người trong nghiệp đoàn thường nói vậy. Đúng thế. Những lần chảy máu mũi và những cơn mệt mỏi của tôi; những cơn đau nửa đầu của Nick; việc Eliza mất quyền kiểm soát cơ thể mình. Chúng tôi đều phải trả giá cho mối liên kết của mình với thế giới tâm linh.

“Cô ấy không sao chứ?” Hari hỏi khi tôi quay lại.

“Chị ấy ổn. Nhưng tường nhà anh thì không ổn lắm đâu.”

Anh ta hơi nhúu mày trước khi đưa cho tôi một cái mặt nạ phòng độc che kín mặt.

Tôi nhìn thế giới qua hai khe mắt kính. Cái mặt nạ thật khó chịu, nhưng nó sẽ che giấu danh tính của tôi. Tôi thò chân vào đôi ủng đi tuyết và kéo khóa chiếc áo lông có mũ trùm, bên trong lót vải nỉ dày.

Chúng tôi đi theo Hari từ tiệm ăn, cách một quãng xa. Không thấy một ngôi sao nào qua lớp sương khói. Khi ra đến đường cái, chúng tôi chen chúc chui vào một cái thang máy gắn chữ ĐƯỜNG TÀU MỘT RAY CỦA SCION MANCHESTER, nó đưa chúng tôi lên một sân ga.

Chưa đầy một phút sau, con tàu đã đến. Trước kia có lẽ nó từng sáng bóng, nhưng giờ nó đã cũ kỹ, bẩn thỉu và chạy lọc xọc trên đường ray. Tôi bước qua khoảng trống và ngồi xuống khoang tàu trống trơn. Maria ngồi cạnh tôi và cầm lên một tờ *Hậu duệ Nhật báo*.

Những người khác bỏ mặt nạ ra. Lợi dụng cái mặt nạ kín mít của mình, tôi ngắm kỹ những hành khách xung quanh. Mặc dù trời đã muộn, vẫn không ai mặc thường phục cả. Một người đàn ông mặc bộ đồ đồ đỏ rực của những người làm trong ngành dịch vụ thiết yếu, nhưng ông ta là người nổi bật nhất -

phần lớn những người khác mặc đồ bảo hộ màu xám đá hoặc đen. Đen là dành cho các nhân viên tay nghề cao, nhưng tôi không biết xám là đồng phục gì. Chỉ có hai hành khách mặc áo sơ mi trắng và cà vạt đỏ, trang phục thường thấy nhan nhản trong tàu điện ngầm ở London mỗi sáng. Hari huých tôi và gõ lên cửa sổ.

“Kia kia.”

Mất một lúc tôi mới thấy nó trong bóng tối. Tường của nó đen thẫm như bầu trời.

Một nhà máy.

Nó khiến đường tàu điện trở nên nhỏ xíu. Ngay cả ở trong tàu, tiếng ồn ỉ phát ra từ nhà máy cũng khiến răng tôi rung lên. Máy chữ SCIPLO khổng lồ được sơn dọc một bên tòa nhà, bên cạnh là hình mỏ neo màu trắng. Các công nhân ở đó, trong bộ đồng phục xám gần như hòa lẫn vào với màn khói sương, xếp hàng vào ra qua những cánh cổng khổng lồ. Mỗi người đều phải đặt ngón tay lên một máy quét trước khi đi vào hoặc đi ra. Ở cổng có ít nhất mười tên Dân Vệ có vũ trang, sáu tên khác đi tuần ngoài phố, và tôi dám chắc bên trong những bức tường kia còn nhiều nữa.

“Ở trong đó kinh khủng lắm.” Hari lắc đầu. “Công việc sẽ giết chết họ. Họ phải làm việc với các vật liệu nguy hiểm suốt nhiều giờ mà chẳng kiếm được mấy - thêm nữa, họ lại bị phạt vì những chuyện cón con nhất. Phần lớn phải cạo trọc đầu để tóc không bị vướng vào máy móc.”

Trán Tom hằn vết nhăn. Tôi nhớ lại nhà máy trong mộng trường của ông, bóng tối lơ mơ và lớp bụi.

“Chúng còn giở trò đánh đập từ sau khi đưa ra định mức. Nếu không làm đủ số lượng, sáng hôm sau là biết liền.” Hari hất hàm về phía một đội Dân Vệ đang dẫn mấy công nhân mặc áo xám đi. “Ngày cả trẻ con cũng không thoát.”

Tôi gồng mình. “Chúng bắt cả trẻ con làm việc trong đó ư?”

“Trẻ con rẻ hơn. Và đủ nhỏ để cạo rửa bên dưới các máy móc.”

Bóc lột trẻ em. Chuyện đó sẽ không bao giờ được chấp

nhận ở London, mặc dù ở đó cũng có khối đứa trẻ vô thừa nhận phải lang thang trên phố và cuối cùng đành làm việc cho đám bầu trẻ con mà chẳng được xu nào.

“Nếu cô muốn tìm hiểu thêm về SciPLO, cô có thể thuyết phục một công nhân cho cô biết - đó là nếu Du Hậu cho phép cô tiến hành điều tra - nhưng sẽ không dễ đâu.” Hari đẩy gọng kính lên mũi. “Có lẽ cô nên đến Ancoats. Phần lớn công nhân sống ở khu đó. Chủ yếu là dân Ireland ngụ cư.”

Tôi nhìn theo nhà máy cho tới khi nó khuất khỏi tầm mắt.

Chúng tôi đi qua một cây cầu bắc ngang sông Irwell. Dưới chân chúng tôi, cá chết nổi lềnh bềnh như bóng bay trên mặt nước.

Một lát sau, các nhà máy và phân xưởng nhường chỗ cho các nhà kho. Chẳng mấy chốc chúng tôi đã xuống tàu và theo cầu thang xuống con phố bên dưới. Khi ủng tôi giẫm lên một nắp cống, tôi lại nghĩ tới Nghiệt Hội và những người đang đặt kỳ vọng vào tôi. Tôi cần thuyết phục Roberta Attard rằng chúng tôi không phải là mối đe dọa với chị ta; rằng chị ta nên để cho chúng tôi được yên thân điều tra; rằng chị ta còn nên giúp chúng tôi nữa là đằng khác. Didion Waite đã từng gọi tôi là “con bé vô duyên mới phất, miệng lưỡi dẻo quẹo” khi tôi tìm cách nịnh nọt gã, như vậy có vẻ không có lợi lắm cho cuộc gặp mặt sắp tới, nhưng Attard và tôi đều là người đứng đầu khu vực của mình. Điều đó phải có chút ý nghĩa chứ.

Dưới bóng đường ray, dòng chữ trên một cánh cổng vòm cho biết đây là quận Đồng Cũ. “Đồng” trong cái tên ấy chỉ là một khoảnh cỏ con con, bao quanh bởi một hàng rào thép. Dưới ánh sáng tù mù của ngọn đèn đường, một đám trẻ con đang đá bóng cho nhau, trong khi một con chó săn ngồi nhìn. Một đứa trong bọn huýt sáo khi chúng tôi lại gần.

“Anh chị đến gặp hậu à?”

Hari đút tay vào túi. “Bảo bà ấy là anh đến rồi nhé?”

Con bé ném quả bóng đi và lao qua bãi cỏ. “Cho bọn em năm xu đi, Hari,” một thằng bé nài. Nó sún mất hai cái răng cửa và mất cả một mảng tóc đỏ rực như lửa. “Mua tí quà thôi mà.”

Hari mở ví ra, thò dài đánh thượt một cái. “Mày phải vào nhà máy đi. Mày chết đói mất.”

“Kệ thầy cái nhà máy ấy. Em bới rác thế là đủ lắm rồi.”
Thằng bé chìa tay ra. Ngón trỏ của nó bị cụt một nửa. “Giúp bọn em đi mà, anh giai. Em không muốn bò dưới mấy cái máy ấy nữa đâu.” Khi Hari tung cho nó một đồng xu, nó bắt lấy và cười lớn. “Anh tốt thật đấy, Hari ạ.”

“Mua cho con chó ấy ít đồ ăn nữa. Mày kiếm nó ở đâu thế?”

“Nhà McKay, chỗ cái ống khói đổ ấy. Nó chẳng có chỗ nào khác để đi cả.”

Khi thằng bé quỳ xuống vuốt ve con chó, Tom lắc đầu. “Khổ thân lũ nhóc,” ông lầm bầm. “Nhìn chúng mà xem.”

“Ừ,” Hari chưa chút nói. “Nhìn xem tôi đã cho chúng bao nhiêu tiền tôi phải vất vả mới kiếm được kìa.”

“Chúng đều là trẻ mồ côi cả à?”

“Ừ.”

Tôi nhìn cảnh tượng ấy qua mặt nạ phòng độc. Ở London, tôi chưa bao giờ nhìn thấy đứa trẻ nào bị cụt ngón tay. Cu li ngoài cảng và dân nghiệp đoàn thì có, nhưng trẻ con thì không bao giờ.

Chỉ lát sau, con bé đã quay lại. “Đi nào,” nó nói với chúng tôi. “Hậu sẽ gặp anh chị bây giờ.”



Chuyện hai chị em gái

Người dẫn đường đưa chúng tôi vào sâu trong quận. Tôi đã từng đi lại ở những khu ổ chuột dơ dáy nhất của London, nhưng chúng luôn ảnh hưởng mạnh đến tôi. Khu này không có gì ngoài sự sống câm lặng. Một gã ăn sương ngồi gục bên bậc thềm như một con búp bê bị vứt bỏ, miệng hoen đỏ, trong khi hai bà già quét tro trên vỉa hè - đúng là công dã tràng. Cứ mỗi bước đi, mặt Tom lại càng sa sầm hơn.

“Bà ấy không bao giờ ở nguyên một chỗ cả,” Hari nói với chúng tôi. “Bà ấy có vài nơi trú ẩn, và không bao giờ biết bà ấy sẽ chọn chỗ nào.”

Vậy ít ra chị ta cũng tỉnh táo. Khởi đầu thuận lợi đấy.

Chúng tôi đi qua dưới bóng một cây tiêu huyền, không hiểu bằng cách nào nó lại chịu đựng được bầu không khí ô nhiễm đủ lâu để vươn cao đáng kể. Nó vẫn còn mấy túi hạt nâu nâu, nhưng lớp vỏ đang tróc dần đã ngả đen, cái cây đang đầu hàng trong cuộc chiến giành giật sự sống với bầu không khí. Ở phố bên, những tòa nhà xiên xẹo nằm chen chúc bên nhau như răng trong hàm. Con bé chỉ vào một cánh cửa với ổ khóa han gỉ, và cánh cửa được một ngoại cảm mở ra khi Hari đưa tay lên gõ. Một tấm vải vàng rực che kín mũi và miệng gã. Chúng tôi theo gã vào một phòng khách nhỏ xíu, một lò lửa đang bập bùng cháy, hắt sáng lên một tấm đệm và người phụ nữ đang nhìn vào lò.

Cao mét tám và vai rộng, Roberta Attard, Du Hậu, có vóc dáng đáng nể. Huyền quang của chị ta cho thấy chị ta là một chiêm yên. Có numen là khói hắt rất có lợi trong điều kiện sống như thế này.

“Xin chào Hari.” Giọng chị ta làm tôi nghĩ đến mặt cửa. Không nhìn tôi, chị ta nói, “Cô hẳn là Diêm Hậu.”

Chị ta thốt ra danh hiệu đó với một thoáng khinh bỉ. Khi chị ta quay lại nhìn tôi, tôi thấy chị ta có làn da nâu vàng như những cái bóng trong các bức ảnh cũ, còn môi đỏ thẫm như dâu tằm. Một mớ tóc đen xoăn tít xõa ra dưới chiếc mũ đội lệch, để tóc mái che gần hết mắt trái. Nhìn thoáng qua, tôi đoán chị ta cỡ ngoài ba mươi. Tôi cúi mặt nạ phòng độc ra.

“Còn chị hẳn là Du Hậu,” tôi nói.

“Hai hoàng hậu của kẻ cắp trong cùng một thành. Scion chắc đang sợ chết khiếp.”

Chúng tôi dò xét nhau trong chốc lát. Chị ta quan sát khuôn mặt tôi, chú ý đến quai hàm tôi. Hai má chị ta chẳng chịt những vết sẹo mờ. Chị ta chỉ cao hơn tôi một chút, nhưng chị ta lợi dụng khoảng cách bảy phân rưỡi đó để nhìn xuống đây về bề trên khi nói chuyện với tôi.

“Các bạn cô là ai?” chị ta hỏi.

“Đây là hai chỉ huy cấp cao của tôi. Tom Thi Sĩ và Ognena Maria.”

Tom bỏ mũ ra. “Tôi đã được nghe một đôi điều về cha cô, thừa Du Hậu,” ông nồng nhiệt nói. “Rất hân hạnh.”

“Cảm ơn,” chị ta đáp.

Không có chỗ nào cho chúng tôi ngồi, vì vậy chúng tôi đành phải đứng. Attard vươn người lên từ bệ lò sưởi. Đôi chân cơ bắp của chị ta quấn trong ống quần trắng vấy đầy muội than. Đôi ủng bên dưới được bọc đồng và có gót gỗ. Chị ta buộc cái khăn xanh nước biển trên cổ, và đeo vài chiếc thắt lưng quanh hông, mỗi chiếc đều có khóa sáng loáng và bao cho vô số những con dao của chị ta.

“Hy vọng cô thứ lỗi cho tôi vì đã yêu cầu gặp mặt,” chị ta nói. “Tôi có cảm giác cô sẽ lên đường sau... ảo ảnh đó.” Chị ta thoáng nhắm mắt lại, như thể những hình ảnh đó vẫn còn hiển hiện trước mặt. “Nhưng không nghĩ là cô lại hạ cố đến Manchester. Đi thẳng vào việc nhé - cô định làm gì khi ở thành này?”

“Chúng tôi ở đây để điều tra lá chắn dò,” tôi nói. “Với mục đích phá hủy nó.”

Attard bật cười. “Cô không nghiêm túc đấy chứ.”

“Tôi đi hơn ba trăm cây số không phải chỉ để nói đùa.”

“Cô vẫn là kẻ ngốc,” chị ta nói.

“Chúng tôi có thể cần đồng minh khi ở đây,” tôi bình tĩnh nói. “Tôi sẽ rất biết ơn nếu chị có thể yêu cầu người của mình hợp tác với chúng tôi hết mức có thể, và giúp đỡ chúng tôi nếu cần thiết.”

“Vậy ra cô truyền ảo ảnh đó để dọa chúng tôi, khiến chúng tôi phải giúp cô?” Không để tôi trả lời, chị ta nói tiếp, “Thế thì cô gặp xui rồi. ScionIDE *có thể* sẽ đến đây, nhưng theo như những gì tôi thấy thì chúng về Anh vì một mục đích duy nhất là dập tắt cái phong trào do chính cô bắt đầu. Chúng sẽ chỉ đến vùng này nếu chúng thấy có dấu hiệu của phong trào đó ở đây. Nếu cô bị phát hiện ở đây. Giúp cô cũng tức là chúng tôi tự tay ký vào án tử của mình.”

“Không,” tôi nói. “Chúng đang đàn áp các thấu thị và mọi hoạt động thấu thị, và chẳng mấy nữa đây sẽ là vấn đề quốc gia. Scion muốn loại trừ các hoạt động thấu thị có tổ chức, và ở đây, tại trung tâm của nó, chúng ta có thể ngăn việc đó thành công. Điều đầu tiên tôi muốn làm là chặn đứng lá chắn dò.”

“Thì cô cứ việc.”

“Thôi nào. Chỉ trong vòng một năm nữa là ở đây cũng có thôi,” Maria xen vào. “Giờ nó đã phát hiện được bốn đẳng cấp rồi. Nó đang được mở rộng. Cô cứ định ngồi đây đợi nó bắt mình sao? Cả cô và tôi đều là chiêm sư. Chúng ta biết rõ mỗi nguy rồi đấy.”

Attard sững người. Rõ ràng chị ta không quen với việc người khác nói chuyện với chị ta như người ngang hàng. “Không có gì chứng tỏ chúng sẽ được lắp đặt ở đây,” chị ta nói. “Mà *nếu* có thì chúng tôi dự định sẽ lập bản đồ các vị trí có lắp máy và tránh xa chúng. Cha tôi đã luôn làm như vậy. Tránh xa khỏi Scion.”

“Chị định tránh xa như thế nào với những máy quét xách

tay đang được sản xuất?" tôi hỏi. "Những cái máy đang được sản xuất ngay trong thành này?"

Môi chị ta hé mở, rồi mím lại. Chị ta nhìn vào lò lửa hồi lâu, quai hàm bạnh ra.

"Tôi không biết cô đang nói chuyện gì," chị ta nói.

"Tôi có bằng chứng cho thấy chúng đang lắp ráp một phiên bản xách tay của lá chắn dò tại các nhà máy SciPLO," tôi trả lời. "Tôi cần tận mắt nhìn thấy chúng; để biết chúng được cung cấp năng lượng như thế nào, nếu có thể. Nếu chúng tôi có thể xác định vị trí và vô hiệu hóa hạt nhân..."

"Bằng chứng của cô đâu?" chị ta hỏi. "Tôi chưa bao giờ nghe nói đến chuyện lắp ráp máy quét xách tay cả."

"Tôi có một tay trong dưới quyền."

"Tôi không tin, trừ phi tôi thấy được bằng chứng này," chị ta đáp gọn. Tôi có linh cảm chị ta sẽ không chấp nhận mẫu thư nhàu nát của Danica là bằng chứng. "Dù gì thì các thấu thị của tôi cũng sẽ không lại gần các nhà máy đó. SciPLO có bảo vệ hai tư trên hai tư giờ. Không ai ở thành này lại ngu ngốc đến độ tìm cách đột nhập vào đó, ngay cả sau khi đã bị dọa nạt bởi các ảo ảnh của cô. Những người này đã hiểu nỗi sợ là gì rồi. Họ sống và hít thở nó hằng ngày ở chỗ làm."

"Bọn sắp sòng nhà máy," Tom lầm bầm.

Attard gật đầu. "Các quản đốc. Nhất là Emlyn Price, kẻ đứng đầu đám quản đốc. Chúng tôi gọi hần là Người Luyện Thép. Hần vừa trở thành Bộ trưởng Bộ Công nghiệp năm ngoái," chị ta nói. "Hần thường sống ở London trong căn nhà phố sang chảnh của hần, nhưng giờ hần đã ở đây mấy tháng trời rồi. Còn đem cả vợ con theo nữa. Chúng sống trong một khu biệt lập ở Altrincham."

"Và những người làm việc cho hần không muốn chống lại ư?" Maria gặng hỏi. "Họ không muốn ngừng sống ở cái địa ngục này sao?"

Tôi vẫn mẩn Maria vì bà luôn sẵn sàng xạc cho bất kỳ ai một trận, nhưng tôi có thể thấy là bà đang chọc giận Attard.

"Làm sao tôi biết được," Du Hậu nói, nhìn thẳng vào mắt bà. Maria khoanh tay lại. "Không có ai trong đám Du

Tử của tôi làm việc trong nhà máy. Chính vì thế mà gia đình tôi mới thiết lập mạng lưới này: để các cháu thị có thể tránh xa chúng. Để họ không túng thiếu đến mức phải đi làm công nhân. Chúng tôi ăn cấp tiền. Chúng tôi kiếm sống bằng công năng của mình.”

“Tôi hiểu, thưa Du Hậu,” Tom nhẹ nhàng nói. “Chính tôi cũng đã từng làm việc ở một nhà máy cán bông ở Glasgow. Tôi biết nó là thế nào mà.”

“Nó còn tệ hơn là ông nhớ đấy.”

“Tôi chắc chắn là thế rồi,” ông nói. “Nhưng ít nhất chúng ta cũng nên điều tra những nghi ngờ của Diêm Hậu chứ. Nếu đó là sự thật thì nó sẽ ảnh hưởng đến tất cả chúng ta.”

“Tôi không đồng ý. Và tôi sẽ không để các vị làm việc này.” Chị ta ngoắc ngón tay cái vào một chiếc thắt lưng. “Các vị sẽ không được đột nhập vào một nhà máy để có thể gây tai họa cho tất cả chúng tôi, chỉ vì một cơ hội nhỏ nhoi là các vị có thể phát hiện ra cách hoạt động của lá chắn dò. Tôi sẽ không để người của mình chết vì một giấc mơ hão huyền.”

“Người như em gái cô sao?” tôi hỏi.

“Đừng có nói với tôi về em gái tôi.”

Giọng chị ta sắc lẹm. Tôi liếc nhìn Hari, anh ta lắc đầu.

“Ý chị là chị sẽ không cho phép chúng tôi ở lại?” tôi nói.

“Ồ, cô cứ việc ở lại, Diêm Hậu ạ.” Chị ta khẽ cười. “Ở lại lâu đến chừng nào cô muốn. Chỉ đừng tìm cách đột nhập vào các nhà máy, không thì tôi sẽ cử đám Du Tử đuổi theo cô đấy. Và cô sẽ không thích thế đâu.”

Tôi cố nghĩ xem một người khác sẽ xử lý tình huống này ra sao. Nick sẽ hỏi han chị ta, tìm hiểu tận gốc lý do chị ta không muốn nổi dậy, nhưng tôi không có thời gian cho việc đó. Wynn sẽ hỏi tại sao chị ta lại chối bỏ nghĩa vụ chăm sóc cho người dân của mình, nhưng làm vậy sẽ chỉ khiến chị ta nổi giận. Hộ vương vốn nhẹ nhàng nhưng rất thẳng thắn trong mọi cuộc đối đầu, và điều đó, cộng với cặp mắt rợn người mà tôi không có, thường khiến người khác phải lắng nghe hẳn.

Rốt cuộc thì tôi chỉ có thể làm theo cách của mình.

“Việc tự do đi lại trong thành của chị rồi sẽ bị đè bẹp nếu

chúng ta không hành động. Sớm muộn gì dân Du Tử cũng sẽ phải lẩn trốn mà thôi." Tôi bước lên. "Hãy giúp chúng tôi. Để chúng tôi làm những việc cần thiết ở đây. Chỉ một tên lính, với *một* lá chắn dò xách tay, cũng có thể tàn phá thế giới của chị." Tôi sắp mất bình tĩnh đến nơi. "Nghịệp đoàn của tôi đã buộc phải trốn xuống lòng đất, không thể đi đâu được vì sợ bị phát hiện. Mọi chuyện sẽ ngày một tệ hơn, và rất sớm thôi, nếu chúng ta không chống lại ngay bây giờ. Chúng tôi chưa bao giờ nghĩ nó sẽ xảy ra với chúng tôi. Chúng tôi đã lờ nó đi suốt nhiều tháng trời, và giờ chúng tôi đang phải trả giá cho điều đó."

Attard hít vào một hơi.

"Chị là người đứng đầu. Nhiệm vụ của chị là bảo vệ các Du Tử," tôi nói dịu dàng hơn. "Chị muốn thấy họ bị chôn sống ư?"

Chị ta quay ngoắt lại. "Đừng có uỡn ẹo đến đây và nghi ngờ khả năng lãnh đạo của tôi, cô nàng London kia." Chị ta chìa cái nhìn gay gắt vào tôi. "Tôi quyết tâm bảo vệ họ. Tôi quyết tâm bảo vệ họ như cha tôi đã làm, bằng cách giữ họ tránh xa nguy hiểm. Nếu chúng tôi không dây vào thì Vance sẽ không đến."

Maria thở dài. "Đừng cố lừa dối chính mình nữa."

"Nếu các người nghĩ việc chọc tức Vance sẽ đem đến hòa bình thì chính các người mới đang tự lừa dối mình." Chị ta ném cho Maria cái nhìn cay độc. "Giọng bà có vẻ như người Bulgaria nhỉ. Nổi dậy đã đem lại kết quả thế nào cho bà?"

Maria ngậm miệng lại, nhưng cái nhìn bà dành cho Attard thì đằng đằng sát khí.

Chẳng lẽ mọi người trên thế giới đều đang phủ nhận sự thật sao? Tất thấy những gì chúng tôi biết đều đang thay đổi, sự an toàn của truyền thống đang bị cuốn trôi, vậy mà giải pháp của chị ta là đứng đợi cho tất cả qua đi. Chị ta sẽ phải đợi cả đời.

"Cô mà gây rắc rối trên đất của tôi thì sẽ phải hối tiếc đấy," Attard kết luận, quay lưng đi. "Và cũng đừng có liên lạc với em gái tôi. Nó không giúp được cô đâu."

Tôi nghiêng đầu chào rồi đi ra cầu thang. "Tôi đoán vậy

là chúng ta xong việc ở đây rồi.” Mất thời gian ở cái ngõ cụt này cũng chẳng ích gì.

Roberta Attard không nói gì khi chúng tôi đi ra.

“Chị ta giống hệt Hector,” tôi nghiêng rằng. “Chị ta thật sự nghĩ là rắc rối sẽ chỉ nằm ở London thôi sao?”

Maria phà khói thuốc ra ngoài cửa sổ tàu. “Ở Bulgaria có cả trăm người như cô ta. Một số người tin rằng nếu họ cứ cúi đầu bám lấy công việc thường nhật an toàn của họ và tin rằng không có gì xấu sẽ xảy ra với họ thì sẽ là như vậy thật. Họ thấy mọi việc xảy ra với những người khác nhưng họ nghĩ là mình khác; mình đặc biệt; sẽ không bao giờ có chuyện gì xảy ra với mình. Họ tin rằng mọi việc chẳng thể khá hơn, nhưng cũng không thể xấu đi được. Theo một cách nào đó thì họ là lũ hèn nhát, vì họ không chịu vùng lên, nhưng đồng thời họ cũng dũng cảm, vì họ chấp nhận số phận của mình. Chúng tôi gọi nó là *glupava smelost*. Lòng can đảm khờ dại.”

Tôi nhíp nhíp ủng đầy giận dữ. Một phần trong tôi cũng không trách Attard vì chị ta muốn tránh Vance, nhưng tôi không thể nghe theo ý kiến ấy được.

“Hari này,” tôi nói, “chắc phải có ai đó khác có thể giúp chúng tôi đột nhập vào nhà máy SciPLO chứ.”

“Cô biết không, bà ấy nói đúng về bọn lính gác đấy. Họ có điên mới tìm cách đột nhập vào mấy chỗ đó.”

“Tôi điên mà.” Tôi nhìn vào mắt anh ta. “Anh làm việc cho Roberta. Anh có chịu giúp tôi không nếu tôi cứ tiếp tục cố gắng?”

Hari cúi người vào trong chiếc áo khoác. “Tôi làm việc cho bà ấy thật,” anh ta thừa nhận, “nhưng không chỉ làm cho bà ấy. Bà ấy chỉ cho tôi ít tiền để quản lý nhà an toàn thôi, như tôi đã nói đấy.”

“Thế nghĩa là ‘đồng ý’ phải không?”

Một lát sau anh ta mới nói, “Tôi đã được dặn là phải giúp các vị bằng bất cứ cách nào có thể.” Anh ta lại ngừng. “Tôi đoán là nếu bà ấy không biết thì cũng chẳng hại gì.”

Maria vỗ vai anh ta. “Giỏi lắm.”

Khi chúng tôi về đến quán của Hari thì quán Hoa Hồng Đỏ đã kín thực khách. Trong quán tỏa ra một mùi ẩm cúng pha trộn giữa nước sốt, hạt nhục đậu khấu và cà phê, vẫn mùi hôi thối không tránh khỏi của khói nhà máy bám vào quần áo khách hàng khi họ vào quán. Một thiên cầm tóc tết bím đang phục vụ đồ ăn, gọi to các đơn hàng bằng giọng thánh thót. Khi tôi cảm nhận được huyền quang của con bé, lòng quyết tâm của tôi càng được củng cố thêm. Nếu con bé ở London thì nó sẽ bị phát hiện.

Chúng tôi thấy Eliza mặt mũi tái mét đang ngồi nhấp côla trong nhà an toàn. “Thế nào?” chị cất giọng khàn khàn hỏi.

“Vô ích,” tôi nói.

Chị nhúu mày. Không nói thêm một lời, tôi đi lên gác xếp và ngồi xuống bậc cửa sổ.

Một màn sương xám xịt cuộn xoáy bên ngoài cửa kính. Tôi nhìn vào đó, để mặc cho đầu óc vẫn vơ.

Khi ta mơ tưởng đến sự thay đổi, nó thường sáng rực, như lửa, và đốt cháy mọi sự nhơ nhuốc trước đó. Sự thay đổi sẽ diễn ra nhanh chóng và không thể lay chuyển được. Ta gào thét đòi công lý, và công lý sẽ được thực thi. Cả thế giới ủng hộ cuộc chiến của ta. Nhưng nếu có một điều tôi học được trong mấy tuần vừa rồi thì đó là sự thay đổi chẳng bao giờ đơn giản như thế. Cuộc cách mạng kiểu đó chỉ tồn tại trong những giấc mộng ban ngày mà thôi.

Ai đó gõ cửa. Một thoáng sau, mái đầu hoa râm của Tom Thi Sĩ hiện ra.

“Mọi chuyện ổn cả chứ, Diêm Hậ?”

“Tôi ổn.”

“Đừng tự trách mình, cô bé ạ. Cô ta là đồ ngốc.” Ông bước vào, cả trọng lượng dồn vào bên chân lành. “Hari có việc cần làm trong thành, đầu đó noi những cư dân ít đáng kính hơn của Manchester thường tụ họp. Tôi nghĩ chúng ta có thể đi cùng. Thử hỏi han về cái gã Jonathan Cassidy mà Danica nhắc đến xem sao.”

“Được.” Tôi đứng dậy. “Ông có sao không?”

“Vẫn hơi mệt tí sau buổi cầu vong. Tôi mất nhiều sức quá.” Ông ngập ngừng. “Tôi - tôi vẫn chưa hiểu sao lại làm được như thế. Tôi có cảm giác... ờ, thứ lỗi cho tôi, Diêm Hậu, nhưng tôi có cảm giác buổi cầu vong còn ẩn chứa nhiều điều mà Hộ vương chưa cho chúng ta biết.”

Tôi thở dài. “Tom ạ, nếu có một điều tôi có thể nói với ông về người Rephaite thì đó là luôn có nhiều điều mà họ chưa cho chúng ta biết.”

Hang ổ tội phạm của Hari hóa ra là quán ăn khuya có tên là Quincey. Đó là một tòa nhà cao hẹp ở một góc phố, mặt tiền ốp gạch nung ố bẩn và cửa sổ bập bùng ánh nến. Chắc đã gần sáng, nhưng xét từ những bóng người bên trong thì quán chắc vẫn đông nghẹt. Một người bán hàng rong hốc hác đang bán bánh mì gối và xúp từ một cái xe đẩy gần đó.

Bên trong, tường quán đen sì, lát gạch men, một người vô minh đang chơi “Cung đàn thất lạc” trên piano, một tác phẩm thánh phòng bị cấm mà tôi vẫn luôn thích. Mỗi nốt đều cố vang lên để át tiếng trò chuyện. Ai đó ném một nắm đinh vào người chơi đàn - khán giả khó tính thật - nhưng gã vẫn kiên trì hát tiếp.

Trong quán ẩm đến nỗi các cửa sổ đều mờ hơi nước. Hari dẫn chúng tôi lên tầng trên, đưa chúng tôi đến một chiếc bàn, rồi chìa ra nắm tiền.

“Nhã ý của Du Hậu đấy. Một chút quà để tỏ lòng biết ơn các vị đã, ờ, hợp tác.” Tôi định từ chối, nhưng Maria chớp lấy nắm tiền. “Giờ tôi phải nói chuyện với một tay cung cấp hàng - đừng gây chú ý nhé.”

Những người khác bỏ mặt nạ ra, nhưng tôi vẫn đeo nguyên. Tôi chẳng đại gì mà chuồng mặt ra, dù đây có là nơi trú ẩn của tội phạm đi chăng nữa.

Maria đứng lên. “Tôi đói ngấu rồi. Tôi sẽ đi kiếm cái gì ăn.” Tôi túm cổ tay bà.

“Thử hỏi xem bà có tìm hiểu được gì về Cassidy không nhé,” tôi nói. “Nhưng kín đáo một chút.”

“Cứ làm như tôi không kín đáo bao giờ ấy.”

Bà chen qua đám đông đến quầy bar trong khi tôi ngồi lại với Eliza và Tom, quan sát xung quanh. Một màn hình thông báo trên đầu chúng tôi đang phát một trận cầu băng, môn thể thao mùa đông toàn quốc của Scion. Hồi còn ở động, Jaxon chưa bao giờ cho phép chúng tôi xem các trận đấu vì chúng “phù phiếm”, nhưng Nadine thường lén ra một quán ô xi gần đó để xem. Dân vô minh ở London đều cuồng cầu băng; nhưng nhiều người đang theo dõi trận đấu ở đây đều là thối thị. Khi đội Mỏ Neo Manchester ghi một điểm, nửa số khán giả gục xuống bàn trong khi số còn lại hò reo đắc thắng và vỗ lưng nhau.

“Paige này,” Maria nói khi bà quay lại (tôi gần như không nghe được bà nói giữa tiếng ồn ào), “tên đứng quầy rượu bảo Cassidy nổi tiếng vì ăn trộm vũ khí và bán chúng cho con buôn ở chợ đen. Cuối cùng gã bị chủ ở SciPLO bắt quả tang. Trên đường bị áp giải đến giá treo cổ thì hắn thoát được và nghe đồn là đang lẩn trốn, nhưng không ai biết là ở đâu.”

“Tất nhiên rồi,” tôi nói. “Có thông tin gì hữu ích không?”

“Gã trọc đầu, vô minh, và luôn che một miếng vải trên mặt. Chỉ có thế. Hữu ích thật, tôi biết.” Bà chen vào ngồi cạnh Eliza. “Tôi đã hỏi về các nhà máy SciPLO. Hình như là có mười bảy nhà máy tất cả, với quy mô khác nhau, tất cả đều tập trung vào đạn dược. Và không có lý do gì để Scion phải sản xuất đạn dược hàng loạt trong năm vừa rồi trừ phi chúng đang chuẩn bị cho một cuộc xâm lược khác.”

“Hoặc chúng đang cố gắng cung cấp máy quét cho toàn bộ lính,” tôi nhắc.

“Tôi không nghĩ phải cần đến *mười bảy* nhà máy để làm việc đó. Nhưng dù gì thì chúng ta cũng nên ở lại đây và phá hủy chúng.”

“Phá hủy các nhà máy ư?” Tom hỏi. “Cả mười bảy cái?”

“Phải, các nhà máy. Cả mười bảy cái. Phải triệt hạ chúng.”

“Được rồi,” tôi tung từng nói. “Vậy chúng ta sẽ làm thế nào?”

Maria mở bật lửa ra. “Tôi là chiêm hỏa, Paige ạ.” Bà gọi

một vong đến, và nó đem ngọn lửa đến đầu điều thuốc của bà. “Tôi đảm bảo với cô là tôi có thể gây ra một chút hỏa hoạn.”

Eliza giật tay bà xuống. “Maria, ở đây có dân *thong manh*,” chị rít lên. “Bà đang làm cái trò gì thế?”

“Không ai quan tâm đâu, cô bé ạ. Nhìn mà xem.”

Bà chỉ sang bàn bên cạnh, ở đó một khán sư đang ngồi với một quả cầu thủy tinh dưới hai bàn tay. Một tấm biển quảng cáo đặt bên cạnh, PHI TỰ NHIÊN THỦ THIỆT. TIẾT LỘ KẾT QUẢ CỦA MỌI TRẬN CẦU BĂNG. Một đám vô minh háo hức vây quanh bà ta, không ai có vẻ là muốn tố cáo bà ta cả.

Cuộc trò chuyện tạm dừng khi một bồi bàn đem thức ăn và mấy ly ca cao nóng ra cho chúng tôi. “Ý tôi là,” Maria nói, khi gã đã quay đi, “nếu chúng ta không đột nhập vào nhà máy được thì...”

“Chúng ta sẽ không đốt cái gì cả,” tôi nói. “Nếu phá hủy các nhà máy, chúng ta cũng phá hủy luôn manh mối có thể dẫn chúng ta đến chỗ hạt nhân.”

“Cô có ý gì hay hơn không, nhóc?”

Tôi lại nhìn quanh phòng. “Chúng ta phải tìm ra gã Cassidy này. Dani sẽ không đưa tên gã cho tôi nếu chị ấy không nghĩ gã có thể giúp được.”

“Chúng ta cũng có thể liên lạc với Catrin Attard,” Maria nói.

Eliza nghiêng đầu, tôi liền giải thích: “Em gái của Roberta, bị xử tội treo cổ. Nếu cô ta đã giúp bọn Dân Vệ nổi dậy thì rõ ràng là cô ta sẵn sàng chống lại Scion.”

“Du Hậu đã cấm chúng ta liên lạc với em gái cô ta.” Tom liếc nhìn qua vai. “Chúng ta không nên trái lệnh cô ta trong chuyện này. Đây là lãnh thổ của cô ta mà.”

“Chúng ta không thể cứ cãi lý về *lãnh thổ*, Tom ạ,” tôi cúi kính nói, và ông ậm ừ.

“Cô ta có thể đuổi chúng ta nếu biết chúng ta định chọc ngoáy vào đó. Hơn nữa, chắc chắn Catrin đang bị Scion giam giữ rồi.”

Tôi xoa xoa thái dương. Nếu muốn đột nhập vào SciPLO

mà vẫn bảo toàn được tính mạng thì chúng tôi phải lên kế hoạch thật cẩn thận.

“Chuyện tìm Cassidy ở đâu thì tôi có một ý tưởng,” tôi nói. “Nhưng khả năng thành công cũng thấp thôi.”

“Khả năng thành công của cả cuộc cách mạng này cũng thấp mà,” Maria nhắc tôi.

“Hari có nói đến một quận tên là Ancoats. Anh ta nói nhiều công nhân người Ireland sống ở đó.”

Eliza cau mày. “Thì sao?”

“*Cassidy* là một cái họ Ireland đã được Anh hóa.”

Mặt chị dần ra. “Giống như họ của em.”

“Chính xác.” *Mahoney* là một phần trong di sản của chúng tôi mà cha tôi đã luôn cố giữ lấy. “Nếu gã đang trốn ở Ancoats, những người ở đó có thể sẽ tiết lộ chỗ của gã với một người đồng hương.”

“Nhanh trí đấy,” Maria nói.

Tôi uống nốt cốc nước. “Trong khi tôi vắng mặt, chúng ta cần theo đuổi các hướng khác. Tom: tôi muốn ông cố bắt chuyện với một số công nhân ở nhà máy. Hỏi xem họ làm gì ở đó, xem có ai chịu nói chuyện không. Maria, Eliza: tìm hiểu xem Catrin Attard có còn sống không và đang bị giam ở đâu. Và cố đừng để Roberta hay đám Du Tử chú ý.”

Với những hướng điều tra như thế này, chắc chắn chúng tôi sẽ phải tìm được manh mối gì đó có thể đưa chúng tôi đến gần hơn với việc mở khóa bí mật của lá chắn dò. Nếu không, tôi sẽ phải tay trắng quay về London, và tôi nghĩ mình sẽ chẳng còn làm Diêm Hậu được lâu nữa đâu.



Pháo đài

Bị thuyết phục, tôi quay về chỗ của Hari để ngủ một tiếng, và chẳng mấy chốc tôi đã phải cực kỳ hối tiếc vì quyết định này. Chúng tôi vừa về chưa được bao lâu thì một người bạn của Hari gọi đến báo rằng nhà máy SciPLO gần đó nhất đang bị khám xét, có nghĩa là sẽ có thêm nhiều hoạt động chính phủ trong vòng vài giờ tới. Hari thẳng thừng từ chối cho phép bất kỳ ai trong số chúng tôi ra khỏi nhà cho tới khi chúng đã đi hết.

Tôi đi đi lại lại trên gác xép suốt cả buổi sáng, phát điên vì sốt ruột. Cái đồng hồ trở thành một thứ giễu cợt tôi. Mỗi giây trôi qua là lại thêm một giây Nghị Hội bị giam cầm, và cho tới giờ thì chuyến đi của chúng tôi vẫn chưa dẫn tới đâu cả. Tôi không thể tưởng tượng nổi Nick đang chịu đựng ra sao.

Đến trưa, tôi mất kiên nhẫn và gõ cửa phòng Hari. “Đợi một tí,” anh ta gọi, nhưng tôi đã mở cửa vào.

“Hari, chúng ta phải...”

Giọng tôi kéo dài rồi ngừng bật, và lông mày tôi nhướng lên hết cỡ.

Rèm trong phòng đã được kéo kín. Hari ngồi dậy trên giường, tay ôm Eliza, chị đang ngả đầu lên vai anh ta. Cả hai đều đầu bù tóc rối và mắt thì đỏ đẫm. Nhìn thấy tôi, Eliza ré lên “Chết *tiệt*, Paige” và kéo chăn lên che đôi vai trần. Tôi háng giọng.

“Diêm Hậu.” Hari loay hoay tìm kính. “Xin lỗi. Ờ. Mọi việc ổn cả chứ?”

“Tuyệt vời. Nếu anh đã... xong,” tôi nói, “phiên anh kiểm tra xem chúng ta đã đi được chưa?”

“Được, tất nhiên rồi.”

Tôi vội lùi ra ngay. Sau lưng tôi, Eliza rên lên mấy tiếng nghe như là “không bao giờ quên được chuyện này”.

Lẽ ra từ nhiều năm trước tôi đã phải học được rằng không nên xông qua những cánh cửa đóng kín. Thói quen ấy đã khiến tôi gặp nhiều rắc rối hồi đi thu tiền cho Jaxon.

Jaxon... Tôi tưởng tượng ra ông ta đang phì phèo hút xì gà ở Chắp chính viện, cười khẩy trong khi London oằn mình dưới gót ủng quân đội.

Trong bếp, tôi đắp quần áo lên người trong lúc đợi những người khác ra. Mấy phút sau Hari chạy vào, đã mặc áo mới, mặt ngượng ngùng.

“Cuộc khám xét vừa kết thúc rồi,” anh ta nói. “Cô có thể đi bây giờ nếu cô muốn.”

“Tốt.” Tôi cài áo khoác vào. “Khoảng vài tiếng nữa chúng tôi sẽ về.”

“Tôi phải đi làm. Khi nào về cứ ra quây, tôi sẽ đưa chìa khóa cho.”

Maria và Eliza gặp tôi ở hành lang - má Eliza còn đỏ ửng - và chúng tôi cùng nhau đi ra bến tàu dưới màn mưa bụi. Trong lúc đợi tàu, Eliza thì thào, “Xin lỗi, Paige.”

“Chị không cần phải xin lỗi. Em có phải là tuần tra tình dục đâu.”

Chị nén một cái cười. “Không. Nhưng chị không nên bị sao nhãng.” Nước mưa nhỏ xuống từ chân tóc chị. “Chỉ là... đã lâu quá rồi.”

“Hừm.” Tôi hà hơi vào tay.

“Đừng làm gì liều lĩnh khi không có bọn chị đấy nhé.” Chị huých khuỷu tay vào tôi khi tàu của tôi đến nơi. “Em có thói quen xấu là lên tàu rồi không về nữa.”

“Em có *bao giờ* làm cái gì liều lĩnh đâu?”

Chị ném cho tôi cái nhìn hồ nghi. Không để chị kịp trả lời, tôi đã lên tàu.

Chắc hẳn bầu trời Manchester chẳng xanh bao giờ. Tôi ngắm thành phố qua cửa sổ, quan sát những chuyển động dưới đường tàu một ray. Khi con tàu vòng qua một ngã rẽ và

xóc nảy chạy qua một nhà máy SciPLO nữa, tôi ngã người tới trước cho đến khi hơi thở phả kín mặt kính. Một nhóm công nhân đang giận dữ chỉ trở về đám Dân Vệ đứng sau cổng.

Nơi này đang căng như dây đàn.

Khi con tàu lại rời bến, ý nghĩ của tôi trở về với Hộ vương như một lẽ tất yếu. Tôi chưa cảm thấy sợi dây vàng kể từ khi chúng tôi rời London. Mới đầu tôi cứ nghĩ bằng cách nào đó hắn đã làm đứt nó, nhưng nó vẫn còn đó - chỉ im lìm mà thôi. Chắc là vì tôi không thể cảm nhận hắn khi hắn ở Âm Gian, khi hắn bước qua cái thế giới điều tàn đằng sau tấm mạng đó.

Tôi đã quá mãi mê với những rắc rối của con người đến nỗi thật lạ khi nhớ lại những vấn đề xa xôi, mờ mịt ở She'ol. Giờ họ sẽ đi tìm Adhara Sarin, thuyết phục bà ta rằng tôi có khả năng chỉ huy Nghiệt Hội chống lại tộc Sargas. Có lẽ họ tìm thấy bà ta rồi. Nhưng khi bà ta đòi bằng chứng về khả năng lãnh đạo của tôi, Hộ vương sẽ không có gì cho bà ta cả. Chưa có. Hắn tin tưởng vào tôi hoàn toàn, và tôi thì làm được quá ít để đền đáp lại.

Ý nghĩ về hắn khiến lồng ngực tôi nhói đau. Sự im lặng bên đầu dây của hắn làm tôi lo sợ, như thể mất đi một giác quan của mình.

Quận Ancoats nằm gục dưới bóng nhà máy SciPLO lớn nhất thành. Tôi đi xuống từ bến tàu và lội qua tuyết, đầu cúi gằm tránh gió, thầm biết ơn vì có cái mặt nạ phòng độc che chắn. Trong lúc lang thang giữa những căn nhà xây áp lưng vào nhau - mục nát và nhỏ đến nỗi tôi có thể với tay lên chạm vào mái nhà - tôi đi qua một dòng chữ màu da cam trên nền tường đá: MAITH DÚINN, A ÉIRE⁽¹⁾. Tiếng Ireland ở giữa lòng Scion khiến thần kinh tôi giật thon thót, nhưng rồi trong tôi lại tràn ngập nỗi nhớ nhà dành cho một nơi tôi chưa từng nhìn thấy từ hồi tám tuổi.

Người dân ở đây đi lại như đang mộng du. Phần lớn mặc những bộ đồng phục nhà máy đã xơ xác, mặt mũi thì đờ đẫn.

1. Tiếng Ireland, tạm dịch: Chúc may mắn, Ireland.

Một số người thì ngồi trên ngưỡng cửa, quán mình trong những tấm chăn dơ dáy, tay chìa ra xin tiền. Trong số họ có một người phụ nữ trẻ, tay ôm hai bé trai. Má chị hoen vết nước mắt.

Tôi hỏi thăm Jonathan Cassidy ở vài cửa hiệu nhỏ trong quận: một hàng buôn than, một hiệu giày, một tiệm bán kim chỉ nhỏ xíu. Ở đâu họ cũng tránh mắt tôi và lăm bầm “không có đây”. Tôi vừa bước ra khỏi tiệm bán kim chỉ thì một tấm biển đề chữ ĐÓNG CỬA được treo lên cửa sổ tiệm. Tôi rất muốn tháo mặt nạ ra để chứng tỏ tôi không đi săn lùng gã cho Scion, nhưng không có gì đảm bảo là ở đây tôi sẽ được an toàn cả.

Cuộc tìm kiếm nhanh chóng đưa tôi đến một quán ăn mà Hari đã nhắc tới, nằm ở góc Phố Hoa. Trên cánh cửa hẹp của nó không có cửa kính hay tay cầm gì cả. Lớp sơn bong tróc cho biết tên quán là *Teach na gCladhairí* - Nhà Cửa Kẻ Hèn. Một con lươn bụng vàng vằn mình trên biển hiệu quán.

Một hỗn hợp mùi ẩm mốc và thuốc lá xộc vào tôi trong quán. Tranh vẽ cảnh giông bão treo chặt kín những bức tường phủ giấy dán in hoa đang tróc dần. Một phụ nữ vô minh xương xẩu, mặt cau có quát tôi từ sau quầy.

“Cô muốn gì?”

Tôi hắng giọng. “Cà phê. Cảm ơn.”

Bà ta quay ngoắt đi. Tôi thay cái mặt nạ phòng độc bằng chiếc cà vạt đỏ. Một phút sau, bà phục vụ đã dẫn mạnh một tách cà phê trước mặt tôi cùng một đĩa bánh mì muối nở. Cà phê loãng và bốc mùi như giấm.

“Của cô đây,” bà ta nói.

“Cảm ơn bà.” Tôi hạ giọng. “Tôi đang tự hỏi bà có thể giúp tôi không. Bà có người khách nào tên là Jonathan Cassidy không?”

Bà ta guờm guờm nhìn tôi rồi đi thẳng về quầy. Lần sau có lẽ tôi nên chìa ví ra.

Quanh tôi có mấy người khách nữa, đều đang ngồi một mình ở các bàn nhỏ. Chắc hẳn phải có ai đó biết gã này đang trốn ở đâu chứ. Tôi nhặt tờ thực đơn nhòn mở lên và xem qua cho có vẻ.

“Cô nên thử món thịt hầm.”

Tôi liếc nhìn gã vô mình râu ria xồm xoàm vừa lên tiếng. Gã vào quán sau tôi và cũng mới được phục vụ. “Sao cơ?”

“Món thịt hầm ấy.”

Tôi ngó qua món đó. “Có ngon không?”

Gã nhún vai. “Ngon tuyệt.”

Cũng hấp dẫn đấy, nhưng tôi không thể nấn ná thêm được. “Nói thật là tôi không dám chắc mình có tin đầu bếp không,” tôi nói. “Cà phê này ngửi như cái thứ để đem rưới lên khoai tây chiên ấy.”

Gã đàn ông bật cười. Hầu hết mặt gã bị che bởi một chiếc mũ lưỡi trai. “Cô đến từ Scion Belfast hả?”

“Tipperary.”

“Giọng cô nghe khá đấy. Chắc cô rời đó lâu lắm rồi.”

“Muoi một năm.” Tôi có thể thấy giọng mình nặng dần chỉ nhờ nói chuyện với gã. “Anh đến từ Galway à?”

“Phải. Ở đây được hai năm rồi.”

“Và tôi đoán anh cũng không biết người nào tên là Jonathan Cassidy cả.”

“Không còn nữa,” gã đáp. “Tôi bỏ hẵn lại rồi.”

Tôi nhìn đi nơi khác, rồi nhìn lại khi chợt nhận ra gã đang ám chỉ điều gì. Gã chìa tay ra.

“Glaisne Ó Casaide.” Sau một thoáng, tôi bắt tay gã. Lòng bàn tay gã dày cộp vết chai. “Tôi đã đổi hẵn tên riêng khi đến đây, nhưng không thể bắt mình cắt đứt mọi mối liên lạc được. Tôi dám chắc cô cũng biết cảm giác đó, Paige Mahoney ạ.”

Tôi ngồi im phăng phắc, như thể chỉ cần tôi hơi giật mình một chút là gã sẽ tiết lộ danh tính của tôi cho cả quán biết. Gã có thể là một kẻ lẩn trốn như tôi, nhưng đâu phải tội phạm nào cũng biết trọng danh dự. “Sao anh biết?”

“Một cô gái người Tipperary đeo khăn che mặt, tìm kiếm một kẻ bị Scion truy nã. Chẳng phải là thiên tài cũng đoán ra. Nhưng tôi sẽ không cho ai biết đâu.” Gã quay người nhìn ra cửa sổ. “Chúng ta đều có bí mật, phải không nào?”

Khi thấy nửa bên kia mặt gã, tôi phải cố lắm mới giữ được vẻ bình thản. Chỗ má quanh quai hàm gã đã rửa hết, để lộ phần lợi tro tro đen sì và những chỗ răng khuyết.

“Hàm phốt pho. Làm việc với phốt pho trắng thì ai cũng bị,” gã nói. “Không đi bệnh viện được. Đó là một trong nhiều bất lợi của việc không có giấy tờ định cư chính thức ở Scion, cộng thêm lương ba cọc ba đồng nữa. Thế mà chúng còn không hiểu sao tôi lại phải kiểm soát thêm chút ít ở bên ngoài.”

Khi gã nói, phần trong miệng gã lộ ra thêm. Tôi thoáng thấy một mẩu lưỡi hồng hồng.

“Tôi nghe nói có một cô gái đang hỏi thăm về tôi. Chắc cô có lý do chính đáng,” gã nói. “Khi bạn tôi ở tiệm kim chỉ báo với tôi về cô, tôi đã đi theo cô. Vậy cô muốn gì?”

Đây là cơ hội của tôi. Sau khi liếc nhanh quanh quán một cái, tôi đến ngồi cạnh gã.

“Tôi biết rằng anh làm việc cho SciPLO. Rằng anh đã ăn trộm đồ của chúng. Tôi được biết là máy quét lá chắn dò xách tay đang được sản xuất ở một trong những nhà máy ở đây,” tôi thì thào. “Có đúng thế không?”

Phải một lúc lâu sau gã mới gật đầu gọn lỏn.

“Đúng thế. Ở nhà máy có tên là Cơ sở SciPLO B. Đó là chỗ duy nhất chúng sản xuất máy quét,” gã nói. “Không may là cô sẽ không có được nhân chứng trực tiếp đâu, nếu đó là cái cô muốn. Một khi đã bị cử đến đó thì coi như là án chung thân luôn. Công nhân ăn, ngủ và chết đằng sau những bức tường của nó.”

“Họ không bao giờ ra ngoài ư?”

“Không, từ một năm nay rồi. Nó là một pháo đài. Chẳng mấy người ngu ngốc đến độ xin vào làm việc ở đó, vì vậy các công nhân bị ép chuyển từ nhà máy khác đến, thường là không được báo trước.” Gã xúc thịt hầm cho vào miệng. “Nội bất xuất, ngoại bất nhập. Kể cả ngài Emlyn Price cao quý cũng ít khi thò mặt ra, mặc dù tôi dám chắc hẳn có thể tự do đi lại. Hẳn làm việc ở đó.”

Chính là tên Bộ trưởng Bộ Công nghiệp. Vụ này sặc mùi bí mật quân sự. Giờ chúng tôi đã khám phá được chút manh mối rồi. “Nếu không có ai ra ngoài, sao anh *biết* là chúng sản xuất lá chắn dò ở đó?”

“Ai cũng biết. Tất cả chúng tôi.”

“Anh có bao giờ nghe được gì về cách vận hành của các máy quét - hay là cách vận hành của chính lá chắn dò không? Ví dụ như là nó được cấp năng lượng bằng cách nào chẳng hạn...”

Gã cười khùng khục. “Nếu có thông tin đó thì tôi đã bán rồi. Nhờ có Price, bí mật đó được khóa kín ở Cơ sở B. Ngay cả đám Du Tử cũng không biết đích xác chuyện gì xảy ra trong đó, mà họ thì biết hầu hết mọi chuyện ở Manchester.”

Tôi cau mày. “Sao anh biết về đám Du Tử? Anh là...”

“Không thể không biết được. Roberta không gây rắc rối gì cho chúng tôi, dù cô ta không quan tâm mấy đến những người không phải là phi tự nhiên. Cô ta chỉ lo việc của mình. Nhưng em gái cô ta thì...”

Vẻ kinh tởm hiện lên mặt gã.

“Tôi đoán anh không ưa Catrin lắm,” tôi nói.

O Casaide lấy một miếng bánh mì muối nở để quẹt nốt chỗ thịt hầm. “Con bé ấy ghê gớm lắm. Người ta nói nó không thích thú gì khi không được ông bố quá cố chọn làm người đứng đầu, nên để bù lại, nó khùng bố những người nó coi là yếu đuối.”

Cô ta hẳn sẽ rất hợp với thời của Haymarket Hector.

“Chúng tôi là một trong những quận phải làm mồi cho nó. Nên tôi trả một xu cho mỗi lần nó đến đòi tiền ‘bảo kê’ để tránh chính những thằng du côn nó thuê để hành hạ chúng tôi...”

“Cô ta chọn nạn nhân bất kỳ ư?”

“Thường là thế, nhưng nó có vẻ đặc biệt thù bọn tôi. Nó có kinh địch là một Du Tử đến từ Dublin. Catrin thắng trận đối đầu cuối cùng, nhưng thằng kia đã vung được một cú ra trò trước khi bị con bé đâm vào bụng. Dân Du Tử đánh nhau bằng dây lưng, cô biết đấy.” Gã vung hai bàn tay ra. “Từ đó nó trừng phạt chúng tôi vì kẻ đã rạch sẹo lên mặt nó.” Trán gã tối sầm lại. “Ngày mai nó sẽ bị treo cổ ở Spinningfields, thế là rảnh nợ.”

Điều khiến tôi rung mình nhất là bất chấp thông tin mới này, tôi vẫn không loại trừ việc nhờ vả cô ả.

Bà phục vụ bung một bát cháo rầm rầm đi qua. “Ban này tôi thấy mấy người công nhân biểu tình trước cửa một nhà máy,” tôi nói. “Anh có biết ai chỉ huy họ không? Ở đây còn tay chơi chủ chốt nào khác ngoài chị em nhà Attard không?”

Gã lắc đầu. “Đó chỉ là mấy vụ tự phát thôi. Càng ngày càng nhiều những vụ như thế kể từ khi tên khốn Price đưa ra định mức.”

“Có vẻ như Price là nguồn gốc của mọi nỗi thống khổ ở đây nhỉ.”

“Đúng thế. Trước khi hấn đến mọi chuyện cũng khá tệ rồi, nhưng không đến mức này.”

Emlyn Price. Tôi suy nghĩ thật kỹ. Roberta Attard nói hấn đã lên chức bộ trưởng Bộ Công nghiệp cách đây một năm, tức là cùng thời điểm việc sản xuất đạn dược và lá chắn dò được đẩy nhanh. Nếu hấn chịu trách nhiệm đảm bảo cho việc sản xuất ở Manchester đi đúng thời hạn thì hấn chính là chìa khóa cho thành công của Vance.

“Cảm ơn,” tôi nói. “Anh đã giúp được rất nhiều.”

Tôi đã có thứ mình cần. Tôi đang chực đứng dậy, chuẩn bị quay về với những người khác và cho họ biết Cơ sở B là mục tiêu của chúng tôi, thì lại ngồi xuống ghế.

“Anh rời Ireland cách đây hai năm.” Tôi vẫn hạ thấp giọng. “Scion đã làm gì ở đó kể từ khi tôi rời đi?”

Ó Casaide kéo cái lưới trai trên mũ sụp xuống thêm một chút. “Cô đã đi cách đây lâu lắm rồi. Tôi nghĩ cô vẫn còn nhớ về nơi đó như ngày xưa. Đảo Ngọc.” Gã bật ra một tiếng cười. “Đúng là một đồng xam xí.”

“Tôi đã chứng kiến đợt Bạo loạn Molly. Tôi đã ở Dublin.”

Gã lặng thinh hồi lâu.

“Tôi đoán cô đi vào khoảng năm 2048,” cuối cùng gã nói.

Tôi chậm rãi gật đầu.

“Vừa kịp lúc. Sau khi chúng treo cổ nốt những người đứng đầu cuộc bạo loạn, số quân nổi dậy còn lại bị tống đến một trong bốn trại khổ sai khổng lồ, mỗi trại đặt ở một tỉnh của Ireland. Ở đó họ nhận bất kỳ ai còn mạnh khỏe - bất kỳ ai không cần thiết cho việc vận hành đất nước theo các cách

khác. Tôi đã ở trại Connacht suốt bốn năm, quần quật chặt cây mà chẳng được ăn gì ngoài bánh mì.”

Tôi nghe những lời đó mà không hiểu gì. Tôi biết là phần lớn đất nước đã bị Scion cai trị, ngoại trừ những khu đất nhỏ do quân nổi dậy chiếm giữ, nhưng tôi nghĩ rằng tình cảnh ở đó không khác gì mấy so với ở đây. Tuyên truyền chống phi tự nhiên. *Không nơi nào an toàn bằng.*

“Phải mất rất lâu tôi mới trốn được. Tôi đi về phía bờ biển và lên lên một con tàu chở gỗ đến Liverpool. Rồi tôi tự kiếm sống ở đây. Trong một thời gian.”

Gã vẫn ăn tiếp. Căn phòng quay tít quanh tôi. Chúng đang sử dụng lao động khổ sai ở Ireland, quê hương tôi - vất kiệt mảnh đất ấy để cung cấp nhiên liệu cho viên cảnh của Nashira về một thế giới do Scion cai quản.

“Tôi không hiểu,” tôi gắng gượng nói. “Trên ScionEye, họ luôn nói về ‘vùng Pháp quan cổ’. Tôi cứ nghĩ là...”

“Cô nghĩ rằng đó là vùng duy nhất do Scion làm chủ hoàn toàn. Đó chỉ là một lời dối trá hay ho mà chúng nhồi sọ người dân để thuyết phục họ rằng lũ Ireland chúng ta là một bọn man rợ. Chẳng có vùng Pháp quan cổ nào hết. Scion kiểm soát toàn bộ Ireland.”

Câu hỏi tiếp theo là một câu tôi không nên đưa ra. Gã nói đúng; tôi không nên làm ô uế ký ức của mình. Tôi không nên biết. Tôi nên giữ tuổi thơ của mình trong một cái hộp kính, để không gì có thể làm nó vấy bẩn.

“Anh đã...” Tôi ngừng lại, rồi tiếp: “Anh đã bao giờ nghe nói đến Feirm na mBeach Meala chưa?”

“Không.”

Tất nhiên là không rồi. “Đó là một trại bò sữa ở Tipperary. Của gia đình,” tôi nói, dù đã biết trước là gã sẽ lắc đầu. “Tên người chủ là Éamonn Ó Mathúna và Gráinne Uí Mhathúna.”

“Thế thì họ chẳng còn trang trại đâu. Phần lớn các trại gia đình đều bị gộp lại thành các trại lớn. Trang trại công nghiệp.”

Ông nội tôi đã luôn phản đối trang trại công nghiệp. Gia súc của ông được chăm sóc rất dịu dàng. *Chất hơn lượng*, có lần ông đã nói với tôi như thế trong lúc rót sữa vào chai. *Thức bò*

thì kem sẽ hỏng. Trang trại đó là cả cuộc đời của ông bà; ông bà đã làm lụng vì nó kể từ khi họ cưới nhau thuở thiếu thời.

“Cảm ơn anh,” tôi nói. “Vì đã cho tôi biết.”

“Không có gì.” Gã vỗ vỗ tay tôi. “Tôi chúc cô mọi may mắn trong việc cô đang làm, Paige Ní Mhathúna ạ, nhưng tốt nhất là cô đừng nghĩ về Ireland nữa. Cái quán này được đặt tên như thế cũng là có lý do.” Gã quay đi. “Tất cả chúng ta đều đã để lại người mình yêu thương trong bóng tối.”

Manchester lướt qua ngoài cửa sổ, một bức bích họa xám xịt trên nền trời. Tôi ngồi lặng trên tàu.

Mảnh đất chôn nhau cắt rốn trong ký ức của tôi đã biến mất. Lẽ ra tôi phải biết trước rằng Scion, những kẻ buôn bán thịt người, sẽ chẳng bao giờ khoan hồng với những người con của Ireland. Tôi tưởng tượng ra quân lính giẫm đạp qua thung lũng Aherlow, châm lửa đốt tất cả những gì chúng chạm tới.

Gió cào vào mặt tôi khi tôi xuống tàu. Xương sườn tôi như bị gãy, như thể chúng không mang nổi hình hài của tôi nữa. Tôi đã bỏ đi, còn ông bà tôi thì ở lại. Và chuyện đó không thể thay đổi được nữa. Dù họ có chưa chết thì việc mất trang trại cũng sẽ khiến họ chết dần chết mòn. Tôi bắt mình không được nghĩ đến cảnh họ chết mòn trong một trại tập trung, hoặc cố gắng trong tuyệt vọng để tự cày cuốc kiếm sống.

Tôi sẽ biến thành đá. Vì những người ở đây, vì ông bà tôi, vì chính bản thân tôi. Tôi sẽ đập tan Scion, như chúng đã đập tan đất nước tôi yêu, cho dù có mất hết từng ngày trong quãng đời còn lại.

Và tôi sẽ bắt đầu ở đây. Cho dù cái giá phải trả là gì.

Trời đã tối khi tôi quay về Phố Essex. Quán Hoa Hồng Đỏ ngọt ngào và đông nghẹt người, phần lớn đang mải mê xem một trận cầu băng khác, ai cũng mặc áo gi lê in chữ MÓNEO MANCHESTER hoặc CHÍNH PHẠT MANCHESTER. Khi tôi đã lách được qua những khuỷu tay và những cái lưng, Hari vẫy tôi ra quầy. Tôi đón lấy cái cốc xộp đựng trà anh ta đưa cho cùng với chìa khóa của nhà an toàn, và lê bước lên

cầu thang, để lại những vệt tuyết sau lưng. Tom đang đợi tôi trong phòng khách.

“Có may mắn gì không, Diêm Hậu?”

“Có.” Tôi bỏ mặt nạ phòng độc ra. Bên dưới nó, tóc tôi bết chặt vào trán và gáy. “Có vẻ chúng ta sẽ cần đột nhập vào Cơ sở SciPLO B.”

Tôi kể lại cho ông những gì tôi đã khám phá được. Ông vuốt râu, mắt hơi nheo lại.

“Chúng đang mất rất nhiều công sức để giữ bí mật những gì xảy ra trong đó,” ông nói khi tôi kể xong. “Tại sao?”

“Lá chắn dò là vũ khí then chốt của Vance. Mụ ta phải bảo vệ nó,” tôi đáp. “Một lá chắn dò *xách tay* lại càng cần được giữ bí mật - nếu bọn Dân Vệ có lý do để tin là chúng sắp thành đồ thừa thì Scion sẽ phải đối mặt với nhiều hơn là vài vụ nổi dậy lẻ tẻ. Tôi nghĩ mụ ta muốn cung cấp máy quét cho tất cả quân lính, rồi chặt bọn Dân Vệ luôn.”

“Có lẽ cô nói đúng đấy. Khá lắm. Về phần tôi thì chẳng được gì,” ông nói. “Tôi giả làm ăn may và ngồi ngoài Cơ sở D. Tôi không thuyết phục được nhiều công nhân nói chuyện với mình, nhưng những người chịu nói thì bảo ở đó chẳng có chuyện gì khác thường cả. Một lát sau thì bọn Dân Vệ đuổi tôi đi, thế là tôi đến Cơ sở A. Cũng thế.”

“Đó là vì chẳng có gì để tìm hiểu cả,” tôi nói, “trừ phi ông làm việc ở Cơ sở B.”

Ông cười gằn. “Và chẳng ai có thể ra khỏi đó để kể lại mọi chuyện cả.”

Chúng tôi đang nói chuyện thì Eliza và Maria quay về. Họ đã đến nhà xuất bản thẩu thị ở Withy Grove để tìm hiểu về Catrin, nhưng không ăn thua. Các nhà báo của tờ *Người chất vấn* ủng hộ đại nghĩa của Nghiệt Hội, nhưng họ cũng có cùng quan điểm với Phố Grub: chỉ làm cách mạng bằng từ ngữ mà thôi. Tôi cập nhật với họ những điều tôi đã biết được, rồi bảo họ đi sưởi ấm và ăn chút gì đó. Tôi cần không gian để suy nghĩ.

Lên gác xép, tôi ngồi một mình và đánh dấu hai địa điểm trên bản đồ. Đầu tiên là Cơ sở SciPLO B, nằm ở khu kế bên

thành. Thứ hai là Nhà tù Spinningfields, cách đây khoảng bốn trăm mét, chỗ ở hiện tại của Catrin Attard.

Tôi ngồi trong bóng tối suốt một lúc lâu, cân nhắc các lựa chọn của mình.

Không kể đến vụ đột kích thảm bại ở nhà kho thì đây sẽ là phi vụ đầu tiên của Nghiệp Hội. Trong nhà máy đó có thông tin, và tôi quyết tâm lấy trộm cho bằng được.

Trước hết tôi cần vào được bên trong. Tôi là mòng hành, có khả năng di chuyển qua tường và cửa khóa, nhưng điểm yếu của tôi - cần có dưỡng khí - khiến tôi gặp phải một giới hạn thời gian. Mặt nạ dưỡng khí của tôi chỉ có thể giúp tôi duy trì sự sống chừng vài phút không hơn; tôi cần nhiều hơn thế để điều tra nhà máy, và để phá hủy hạt nhân, nếu nó được đặt ở đó - và tôi vẫn chưa nắm vững được công năng bản thân để có thể ở trong cơ thể người khác lâu đến vậy mà không gây hại cho cơ thể của chính mình.

Tôi sẽ phải tự mình đến nhà máy. Và để làm được điều đó, nhất là để không đánh động cho Roberta, tôi sẽ cần được giúp đỡ.

Catrin Attard đã sẵn sàng chống lại Scion, nếu xét theo liên minh gần gũi của cô ta với bọn Dân Vệ. Là người nhà Attard, hẳn cô ta có đủ hiểu biết về nơi này và đủ tay chân để đưa tôi vào Cơ sở SciPLO B. Có rất nhiều lý do để tiếp cận cô ta. Cô ta sắp gặp đầu dây thông lọng rồi.

Catrin và Roberta Attard. Hai chị em này như hai nửa của Hector vậy: một người có tính khát máu của hắn, người kia thì giống hắn ở tính bảo thủ.

Terebell sẽ muốn tôi làm tất cả những gì cần thiết để tìm ra hạt nhân của lá chắn dò. Có một thứ trong nhà máy đó sẽ dẫn chúng tôi tới đích. Tôi cảm nhận được điều đó.

Tôi đứng dậy và bồn chồn đi đi lại lại quanh phòng. Khi đi qua cửa sổ, một vệt màu lóe lên bỗng làm tôi chú ý. Một con bé Du Tử đang đứng đối diện nhà an toàn, chăm chú theo dõi. Cái khăn quàng cổ tím của nó chói rục ngay cả trong khối sương.

Roberta. Chị ta đã cử người đến canh chừng tôi, và cũng

chẳng bận tâm đến chuyện tôi có biết hay không.

Cảm giác quyết tâm đột ngột dâng lên khiến tôi dốc hết đồ đạc trong ba lô ra để tìm cái mặt nạ dưỡng khí. Mặc dù công năng của tôi có bị tổn thương trong cuộc tỉ thí, nhưng trong mấy tháng vừa rồi nó đã mạnh lên. Có thể tôi khỏe hơn là tôi nghĩ. Chỉ có một cách để tìm hiểu thôi.

Tôi đã học được một bài học đắt giá ở nhà kho khi xông vào mà không có bằng chứng gì ngoài những điều Danica nghe lỏm được. Lần này, tôi sẽ đảm bảo chúng tôi không lao vào một cái bẫy nữa.

Tôi biết vị trí thực địa của Cơ sở B, nhưng phải mất một lúc mới tìm được nó trong thanh khí. Khi chắc chắn mình đã tìm đúng chỗ - đầy chật những mộng trường lập lờ mong manh, yếu ớt vì kiệt sức - tôi liền nhập vào người đầu tiên tôi bắt gặp.

Một mê cung máy móc vây quanh tôi. Tất cả đều đắm trong ánh lửa đỏ rực của lò luyện. Mùi bốc lên thật khủng khiếp: một hơi sắt tanh nồng nóng cháy, như thể các bức tường đang tan chảy. Và *tiếng ồn* nữa: một bản tạp âm gồm tiếng động cơ và bánh xe, một nhịp tim không hồn làm rằng tôi rung lên. Tôi chỉ là một mẩu thịt trong cái miệng địa ngục. Vật chủ của tôi, mà tôi đã xoay xở để giữ vững, người đầm mồ hôi, đang cúi gằm bên một cái khay đầy những mảnh kim loại. Hai bên người cô ta, các bàn tay đang liên tục chuyển động, những ngón tay thoăn thoắt lựa nhặt các mảnh kim loại.

Ít ra đây cũng là một nhà máy thật sự, đang hoạt động - chứ không phải một cơ sở giả do Vance dựng nên. Tôi liếc mắt nhìn quanh xem có dấu hiệu gì của lá chắn dò hay kỹ thuật tâm linh không. Sau mỗi lần xuất thần, mắt tôi luôn phải mất một lúc mới tinh tường trở lại, nhưng tôi vẫn thấy được một tên Dân Vệ có vũ trang đứng gác ở cửa.

“Mặt khẩu.”

Tôi giật mình vì giọng nói cục cằn đó. Một tên Dân Vệ nữa, mặt che kín bởi mặt nạ phòng độc, ra đứng trước bàn làm việc. Tôi bất ngờ đến nỗi không nghĩ được câu trả lời nào khác ngoài: “Gì cơ?”

“Nói mật khẩu ngay.”

Các công nhân khác co rúm người. Khi tôi chỉ nhìn trần trời, cảm lạnh vì choáng váng, tên Dân Vệ liền nói, “Đi theo tao.” Tên Dân Vệ kia quay ngoắt đầu lại. “Chỉ huy, nghi ngờ có kẻ phi tự nhiên đột nhập.”

“Tôi xin lỗi,” tôi yếu ớt nói. “Tôi chỉ... tôi quên mất rồi.”

Hắn túm lấy vai vật chủ của tôi và đẩy cô ta ra khỏi bàn làm việc. Tôi hốt hoảng cuống cuồng lần tìm thanh khí - tôi vứt bỏ thân xác đi mượn và lao trở lại cơ thể của chính mình. Ngón tay tôi cào cái mặt nạ dưỡng khí ra, và tôi nằm vật sang bên, thở hổn hển.

Scion đã tìm ra cách để tôi không vào được các tòa nhà của chúng. Lẽ ra tôi phải đoán trước được điều này, sau khi dám đi thẳng vào Chấp chính viện trong một cơ thể đánh cắp, trơ tráo đe dọa cả Đại pháp quan. Giờ chúng đã vạ được lỗ thủng đó trên bộ giáp. Chúng chỉ cần cảnh giác hơn. Nếu có bất kỳ ai cư xử kỳ lạ, chúng sẽ hỏi mật khẩu đã được quyết định từ trước. Nếu người đó không nói được mật khẩu thì rất có thể họ là nạn nhân của một vụ nhập xác.

Tôi cảm thấy trần trụi. Công năng của tôi là vũ khí duy nhất tôi biết mình có thể dùng để chống lại chúng.

Đây chắc chắn là do Vance, Jaxon làm cố vấn cho mẹ. Ông ta biết tôi không thể truy cập vào ký ức vật chủ - tôi sẽ không biết mật khẩu. Ông ta biết các dấu hiệu cần chú ý: mất đồ dẫn, chảy máu mũi, cử động giật cục. Tôi vẫn chưa học được cách cư xử tự nhiên trong cơ thể vật chủ.

Tôi cởi áo len ra và hít thở, để mồ hôi khô dần trên da. Cô công nhân kia sẽ ngắt xủ khi tôi rời khỏi cơ thể cô ta; có thể chúng sẽ không đoán được đó là tôi. Việc cô ta quên mật khẩu có thể được giải thích là do nóng hoặc kiệt sức.

Nhưng nó vẫn có nghĩa là chúng tôi sẽ phải hành động thật nhanh, ngay trong đêm nay.

Tôi đến gặp những người khác trong bếp, nơi họ đang ngồi quanh bàn, ăn ngón ngấu một chiếc bánh bơ tự làm của Hari. Ngay khi Eliza nhìn thấy tôi, chị lao tới bên tôi.

“Em vừa mộng hành.”

Tôi gật đầu và ngồi xuống, làm thái dương giật lên thon thót.

“Tôi muốn giải thoát cho Catrin Attard. Nghe tôi đã,” tôi nói thêm, khi Tom nhăn mặt. “Chúng ta cần được giúp đỡ để đột nhập vào Cơ sở B, và tôi vừa phát hiện ra tôi không thể mộng hành vào trong được.”

Eliza cau mày. “Vì sao?”

“Ban này suýt nữa chúng đã bắt được em.”

Maria rít vào một hơi. “Chết tiệt.”

“Tôi không nghĩ chúng biết đó là tôi,” tôi nói, “nhưng chúng sẽ nghi ngờ. Chúng ta cần tự mình đến đó, và đi ngay.”

“Được. Tôi đoán là cô có kế hoạch rồi.”

“Cơ sở B được canh gác bởi Dân Vệ. Chúng ta biết là Catrin Attard có bạn bè trong số đó. Đây chính là thời điểm để thử xem chúng có ủng hộ chúng ta không - nếu chúng định nổi dậy hoặc giúp đỡ chúng ta thì bây giờ là đúng lúc đây. Tôi sẽ đưa ra một đề nghị với Catrin: nếu cô ta giúp chúng ta vào được nhà máy, tôi sẽ giải thoát cho cô ta.”

“Cô may là Chúa Tiêu không có đây nhé,” Tom lầm bầm.

“Tôi chưa bao giờ loại trừ khả năng liên minh với Dân Vệ cả. Tôi chỉ nói là nếu chúng ta cần chúng thì chúng ta sẽ cân nhắc lại. Và chúng ta đang cần chúng đây.” Tôi ngồi ngả ra. “Nếu ai có ý tưởng gì khác thì nói xem nào.”

Tom và Eliza đều im lặng, đúng như tôi đoán. Đây là manh mối duy nhất của chúng tôi.

“Thiên rụi nó đi được không?” Maria nói vẻ khấp khể.

Kết quả của việc cố biến một đám tội phạm thành một đội quân là thế này đây.

Nhà tù Spinningfields khá dễ tìm, như tất cả những nơi đầy rẫy cái chết khác. Trong lúc hồn tôi vẫn còn dẻo dai, tôi nhập vào một tên lính gác ở chòi canh, gã đang uống dở tách trà thì tôi lao vào mộng trường của gã. Trà nóng đổ hết lên đùi gã.

Bên trong nhà tù được thiết kế như một cái đồng hồ, với chòi canh ở trung tâm, bao quanh là năm tầng xà lim. Tôi nhắc

cơ thể mới của mình lên khỏi ghế, thở hổn hển vì đây là lần mộng hành thứ hai trong ngày, rồi đi xuống khỏi chòi canh, cẩn thận tránh những tên lính gác đang đi tuần.

Cầu thang dẫn ra lối đi chao đảo khi tôi bước xuống. Tôi đi qua thấu thị và vô minh: tất cả đều thiếu ăn và câm lặng, giống bọn hề xiếc ở xóm Tổ Quạ, nhiều người có triệu chứng ngộ độc flux rõ ràng. Một thiên cầm đang ngồi bó gối lắc lư trong góc một xà lim, hai tay đưa lên bịt tai.

Trong lúc tìm kiếm, tôi cố bắt bước chân mình uyển chuyển hơn, vẻ mặt tỉnh táo hơn, nhưng chỉ cần nhìn vào cái bóng, tôi cũng thấy mình đang di chuyển tự nhiên như một cái xác vừa sống dậy. Còn phải luyện tập nhiều.

Tôi dừng lại khi cảm nhận thấy một chiêm yên. Một người phụ nữ đang nằm trên sàn, chân gác lên giường.

“Tao tưởng tao được ăn bữa cuối cùng chứ,” cô ta nói giọng khàn khàn.

Không thấy ai trả lời, người tù ngoảnh đầu sang bên. Da cô ta xám ngoét, và môi thì đúng là bị dính flux.

“À, mà cũng có lý thôi.” Cô ta cất tiếng cười đánh gọn. “Tao cũng không muốn lại nôn ra hết trên đoạn đầu dài.”

Một lớp tóc nâu sẫm phủ trên da đầu cô ta, đủ ngắn để làm lộ ra một hình xăm con mắt ở gáy. Khi chống khuỷu tay ngồi dậy, ánh sáng từ hành lang rọi vào mặt cô ta. Khuôn mặt đó là tất cả những gì tôi cần để xác minh danh tính của cô ta. Một dải sẹo kéo dài từ chân tóc cô ta xuống gần đến cằm, rạch qua mắt trái và xóa nhòa những đường nét mà tôi nghĩ trước kia cũng đã từng rất thanh tú. Con mắt còn lại của cô ta nheo lại.

“Mày làm sao thế, thằng chó tiền rưởi đần độn kia?” Cô ta nghiêng đầu. “À, hiểu rồi. Đến để xem con quái bị rạch mặt chứ gì.”

“Cô biết là ScionIDE sẽ đến. Bất chấp tất cả.” Cái lưỡi vật chủ của tôi dày cộp trong miệng gã. “Tôi nghe nói cô là cơ may tốt nhất để khiến Manchester phản ứng lại với chuyện đó.”

“Gì thế này?”

“Một cơ hội.”

Cô ta cười hô hố. Ai đó quát lên từ một xà lim khác: “Ngậm mồm lại, Attard. Bọn tao muốn ngủ.”

“Chúng mày sẽ có khối thời gian để ngủ sau khi chết,” cô ta ngân nga đáp lại, làm tiếng cười vang vọng khắp nhà tù. Nụ cười của cô ta biến mất, và cô ta hạ giọng xuống. “Mày nói là một cơ hội hả?”

“Tôi muốn cô giúp tôi đột nhập vào một nhà máy để lấy cấp thông tin,” tôi nói. “Một điều kiện nữa để trả tự do cho cô, đó là tôi cũng muốn cô ngưng việc đe dọa người dân trong thành này. Đổi lại, tôi sẽ đưa cô ra khỏi nơi đây. Cô có thể hôn tạm biệt đoạn đầu dài.”

Catrin tựa người vào tường, nhìn vẫn rất bình thản, nhưng con mắt lạnh của cô ta nhìn như một cái đinh thép. Đầu đó bên dưới lớp sọc và cái cười khẩy kia, hẳn cô ta vẫn khiếp sợ cái thông lọng.

“Tao nghe nói Paige Mahoney là mộng hành,” cô ta nói. “Và tao không nghĩ là có nhiều hơn một mộng hành.”

“Không có đâu.”

“Hừm. Chắc mày phải cần giúp đỡ lắm thì mới đến tìm tao chứ không phải bà chị quý hóa của tao,” cô ta nói. “À mà nghĩ lại thì tao dám cá là mày đã đến nhờ chị ta giúp, và chị ta đã tống cổ mày đi.” Cô ta ngắm nghía móng tay mình. “Dù tao có đồng ý với yêu cầu của mày thì mày cũng không có gì đảm bảo là tao sẽ giữ lời cả. Mày không biết tao sẽ làm gì khi tao ra khỏi chốn địa ngục này. Chắc khủng khiếp cho mày lắm nhỉ, mộng hành. Khi mày không thể kiểm soát được mọi người, ở mọi nơi.”

“Cô không biết tôi kiểm soát được gì đâu,” tôi nói. “Cô không biết tôi có thể tìm đến cô ở đâu và vào lúc nào.”

Tiếng cười của cô ta làm tôi lạnh cóng người. Cô ta giật giật sợi dây buộc đôi ủng tù của mình.

“Đề nghị này có giới hạn thời gian đấy, Attard,” tôi nói.

Cô ta lại nằm ngửa ra. “Thế à?”

“Phải. Và cả mạng sống của cô cũng thế.”

Câu đó làm cô ta ngừng lại. Tất cả những gì chờ đợi cô ta ở đây chỉ là giá treo cổ.

“Tao sẽ giúp mày đột nhập vào nhà máy,” cuối cùng cô ta nói. “Và, vì mày sẽ giúp tao thoát khỏi giá treo cổ, tao có thể sẽ động lòng cắt thuế bảo kê và để cho bọn Ireland ấy được yên. Nhưng nếu có một điều mà đám Du Tử chúng tao nhất thiết phải có được,” cô ta nói giọng êm ru, “thì đó là trả thù. Tao phải báo trước với mày là nếu mày thả tao ra thì sẽ có rắc rối giữa tao với Roberta đấy.”

“Vì sao?”

“Lúc tao bị bắt, tao thấy chị ta chỉ đứng đó *nhìn*. Tao hét lên kêu cứu mà chị ta lại quay lưng đi, mặc dù biết rõ tao sẽ bị xử như thế nào vì tội phản trắc. Có lẽ đã đến lúc tao cho cái thành này biết bố tao đã chọn nhầm người.”

“Cô đúng là có vấn đề đấy, Attard ạ.”

“Còn mày thì không chắc?”

Tôi không thể không mỉm cười trước câu nói đó.

Catrin Attard đứng lên. “Vậy,” cô ta nói ngọt xớt, “nếu tao hứa sẽ cực kỳ ngoan ngoãn, thì mày định làm thế nào để đưa tao ra khỏi đây?”

“Chỉ cần cô làm đúng như tôi nói.”



Người Luyện Thép

Nhà tù Spinningfields có thể được thiết kế tài tình, nhưng nó không có đủ phân nửa số nhân viên cần thiết. Tôi dẫn Catrin ra trong lúc những tên lính gác kia không để ý, rồi trao cô ta cho Maria và Tom đang đợi gần lối ra. Họ sẽ đảm bảo cô ta không bỏ trốn khi chưa thực hiện phần giao kèo của mình. Catrin mặc chiếc áo khoác mà Maria đưa cho và bảo họ đưa cô ta đến một chỗ gọi là Chợ Barton. Eliza và tôi sẽ đi theo trên một chiếc xe khác.

Tôi thả vật chủ bên ngoài nhà tù và quay về với cơ thể của mình.

Tôi đã bắt đầu thành thạo hơn trong chuyện này rồi.

Chợ Barton là một khu nhà tù hồi thế kỷ mười chín trên một trục đường chính, được xây dựng rất trang nhã bằng thép uốn, đá trắng và kính, tựa như một nhà kính trồng cây kiểu cổ. Ít ra thì đá chắc đã từng có thời có màu trắng, kính chắc đã từng có lúc trong veo, nếu như vẻ đẹp của chúng không bị chôn vùi dưới hàng thập kỷ chất thải công nghiệp. Nhiều tấm kính đã rạn hoặc đầy hình vẽ bậy, trong khi những dây đậu tía chết khô leo lên một trong hai mái vòm của khu chợ, bóp nghẹt bộ xương kim loại của nó.

Catrin Attard đang đợi chúng tôi bên cửa, được Maria trông chừng.

“Paige Mahoney trứ danh đây rồi.” Giọng cô ta nghe như sắp hết hơi. “Nhìn không đáng sợ bằng trên các màn hình nhỉ?”

“Tôi đang vội lắm, Attard,” tôi nói. “Tôi sẽ rất biết ơn nếu cô bớt nói vớ vẩn đi.”

Một cái mặt nạ đã che gần kín mặt cô ta, nhưng tôi vẫn nghe được cái cười khẩy khi cô ta nói, “Thế ai đây?”

Mặt Eliza rần đanh. “Phụ tá của cô ấy.”

“Ái chà, sang nhỉ.”

Cô ta nghiêng đầu ra hiệu cho chúng tôi đi vào trong. Cách xây dựng bên trong khu nhà cho tôi biết đây đã từng là một khu mua sắm nhỏ, có lẽ được xây cho các quán đố và bất kỳ ai có nhiều hơn là vài xu trong túi. Các biển hiệu mờ nhòe quảng cáo nước hoa xịn và đồ trang sức.

Và một người lạ đang đợi ở đó, in bóng lên ánh trăng rọi qua mái nhà.

“Các bạn cô bảo tôi là cô muốn được đám Dân Vệ giúp đỡ, vì vậy tôi nghĩ nên gọi một người bạn của mình đến.” Catrin đặt tay lên lưng gã. “Đây là thiếu tá Arcana, đầu mối của tôi trong đơn vị Vệ Đêm.”

Đây chính là điều tôi muốn ở cô ta, nhưng tôi vẫn cứng người lại khi gã đến gần. Mũi và miệng gã, cũng như tôi, được che kín bởi một cái mặt nạ phòng độc.

“Paige Mahoney.” Cái mặt nạ làm biến dạng giọng gã. “Quả là một vinh hạnh.”

Gã chìa tay ra, và tôi thận trọng nắm lấy. Tôi có thể chịu đựng được việc liên minh với Dân Vệ nếu điều đó giúp chúng tôi đến gần lá chắn dò hơn, nhưng bản năng cũ khó mà chế ngự được ngay.

“Cho tôi biết, thiếu tá,” tôi nói, “anh vẫn sẵn lòng đồng loại của mình chứ?”

“Không. Cat đã thuyết phục tôi đào ngũ,” gã đáp. Vầng trán nhăn nhúm của gã dãn ra khi mắt họ gặp nhau, làm tôi bồn chồn nhớ lại cái cách Rạch Miệng đã nhìn Hector. “Và tôi cũng có lý do để tham gia đội Vệ Đêm. Một trong những lý do đó là Roberta Attard. Dưới trướng cô ta, dân Du Tử sẽ không thích ứng được với thay đổi. Và chúng ta đều biết là thay đổi đang tới.”

“Tôi tự hỏi liệu anh có ở lại phe kia không nếu như máy móc không chiếm mất công việc của anh.”

“Có lẽ là có. Nó giúp tôi no bụng và cho tôi chỗ ngủ,”

gã bình thản nói, không để ý đến cái nhìn hằm hằm của Tom. “Nhiều thấu thị cảm thấy lựa chọn duy nhất của họ là ở lại trong quân đoàn. Nếu tôi có thể giúp cô phá hủy lá chắn dò để cứu sinh kế của họ thì tôi sẵn sàng.”

Hắn họ phải thân thiết với nhau lắm, những kẻ đã đánh đổi danh dự lấy vài năm sống mượn với Scion ấy. Catrin khẽ chạm vào tay gã trước khi cô ta đi đi lại lại trên sàn.

“Mày đã thả tao ra, Mahoney, vì vậy chắc mày muốn gây chuyện tày đình ở cái thành này,” cô ta nói. “Vấn đề là... cụ thể là chuyện gì?”

“Tôi đã bảo cô rồi. Tôi cần đột nhập vào một nhà máy.”

“Nhà máy nào?”

“Cơ sở SciPLO B.”

Cô ta nhìn từng khuôn mặt một, như thể một người trong chúng tôi sẽ toét miệng cười và thừa nhận là chúng tôi nói đùa. “Con bé Ireland này tham vọng thật,” cô ta nói. “Mày nghĩ mày sẽ tìm được gì ở đó?”

“Máy quét lá chắn dò xách tay.”

Cô ta khịt mũi, nhưng thiếu tá Arcana hít vào một hơi, làm mặt nạ của gã kêu rè rè.

“Chúng tôi đang cố gắng tìm hạt nhân của lá chắn dò,” Eliza nói với gã, “để phá hủy nó. Paige nghĩ nếu chúng tôi thấy các máy quét được chế tạo như thế nào thì chúng tôi sẽ có thể xác định được vị trí của thứ cung cấp năng lượng cho chúng. Nó thậm chí có thể nằm ngay trong Cơ sở B, nếu chúng tôi gặp may.”

Tôi nghi ngờ điều đó, nhưng chúng tôi vẫn có thể hy vọng. Đã đến lúc chúng tôi gặp chút may mắn rồi.

“Máy quét xách tay. Chúng tôi đã thấy trước điều đó. Trong các lá bài.” Thiếu tá Arcana đang lầm bầm một mình. “Quân Át Guom. Sự thật phơi bày. Cô là người vùng guom... để cắt bỏ những bóng đen Scion đã dệt nên quanh chúng tôi.” Gã nhìn tôi chằm chằm một hồi lâu trước khi quay ngoắt đi, như thể vừa bừng tỉnh sau một cơn nhập xác. “Sau bao nhiêu năm chúng tôi trung thành với chúng...”

Tôi đau xót nhớ lại cái lần Liss bói bài cho tôi trước khi

chị qua đời ở đặc khu. Catrin đặt tay lên eo lưng Arcana và kéo gã lại gần mình.

“Tao dám chắc thiếu tá rất muốn giúp mày,” cô ta nói với tôi, ôm gã sát hơn, “nhưng tao có một điều kiện.”

“Không có điều kiện nào hết, Attard,” tôi nói. “Tôi thả cô để đổi lấy sự giúp đỡ của cô.”

“Và giờ tao đang mặc cả, đúng như một cô con gái ngoan của Nerio Attard.” Mặt Catrin đói khát như mặt chó sói. “Tao muốn đi cùng mày. Đó là điều kiện của tao. Tao muốn giải phóng dân thất thị khỏi lá chắn dò.” Khi thấy quai hàm tôi nghiêng lại, cô ta ngừng lời. “Tất nhiên, nếu mày từ chối, tao chỉ việc đến gặp Roberta và kể cho chị ta việc mày đang làm. Tao dám chắc chị ta sẽ vui lắm.”

Lẽ ra tôi phải biết trước là thỏa thuận của chúng tôi sẽ không dễ dàng đến thế. Tôi không thể để Catrin Attard tham gia cùng chúng tôi được; cô ta sẽ chỉ gây khó dễ thôi.

“Thiếu tá,” tôi quay sang nói với gã, “anh không cần xin phép Catrin để giúp chúng tôi. Nếu anh nghĩ quân Át Kiếm chỉ vào tôi thì...”

“Tôi sẽ làm gần như bất kỳ điều gì để loại trừ lá chắn dò,” gã thừa nhận, “nhưng tôi sẽ không chống lại Cat.”

Tôi thấy rõ khóe môi cô ta nhếch lên. Nó khiến tôi băn khoăn tự hỏi hai người này đã gặp nhau như thế nào, chứ đừng nói gì đến chuyện tìm thấy nguồn an ủi ở nhau: gã Dân Vệ bị giằng xé nội tâm và cô em nổi loạn nhà Attard, giờ đứng cạnh nhau, hai đồng minh kiên trung. Mặc dù chẳng thích thú gì khi phải cho cô ta đi theo, tôi cũng không còn lựa chọn nào ngoài đồng ý.

“Được thôi,” tôi nói. Nụ cười lại thoáng hiện ra trên môi cô ta. “Attard, khi vào đó cô sẽ phải làm theo lệnh tôi đúng từng câu từng chữ.”

“Ồ, đương nhiên rồi, thưa Diêm Hậu.”

Chúng tôi lên kế hoạch đột nhập dưới ánh trăng trong khu chợ bỏ hoang đó.

Thiếu tá Arcana có một đầu mối đã đóng quân ở Cơ sở B được vài tuần. Đến sáu giờ sáng, khi đổi ca, bà ta sẽ cho đội của chúng tôi qua cổng và lên đưa chúng tôi vào nhà máy qua bếp.

“Bước tiếp theo sẽ là xác định vị trí các máy quét xách tay,” tôi nói. “Chắc phải có một buồng kho nào đó, nếu chúng ta tìm được.”

“Hoặc khu vực chất hàng,” Tom nói. “Đó sẽ là cách khả thi nhất - tìm xem chúng được cất ở đâu trước khi được chuyển đi.”

Tôi gật đầu. “Kín đáo là điều tối quan trọng. Chúng ta cần đặc biệt cẩn thận để không đụng mặt Emlyn Price.”

“Paige này,” Maria đột nhiên hỏi, “cô đã mộng hành vào trong nhà máy. Các công nhân có đeo mặt nạ phòng độc không?”

“Theo tôi thấy thì không.”

“Thế thì cô không thể vào cùng chúng tôi được. Bộ đồng phục không đủ để che mặt cô.”

Đúng như vậy. Sự có mặt của tôi sẽ làm tất cả bại lộ. Tôi muốn vào chỉ vì lý do ích kỷ: để có thể cảm thấy mình đang thay đổi được điều gì đó. Tôi đã dẫn đầu vụ đột nhập vào nhà kho vì cùng lý do, và việc đó đã đem lại cho Scion lợi thế chết người nhất trong suốt bao nhiêu năm nay. Một chỉ huy đáng mặt sẽ biết rút ra bài học từ sai lầm của mình.

“Được,” tôi đồng tình. “Chúng ta sẽ dàn xếp vậy. Tôi sẽ đi cùng mọi người đến khu đó, nhưng không vào trong nhà máy. Tôi sẽ trốn gần cửa trong khi mọi người tìm máy quét. Phòng khi mọi người cần giúp đỡ.”

“Tôi sẽ ở lại với cô, Diêm Hậu,” Tom nói.

“Tôi phải đi gặp đầu mối đây,” thiếu tá Arcana xen vào. “Gặp tôi bên ngoài Cơ sở B lúc sáu giờ kém mười lăm nhé.”

“Hãy hy vọng bà chị thân yêu của tôi không phát hiện ra việc này,” Catrin nói, “không thì chị ta sẽ hủy hoại mọi cơ hội của chúng ta.”

“Hãy hy vọng là cô cũng sẽ không làm thế,” tôi nói.

“Chúng ta có thể bất đồng về cách chỉ huy thành,

Mahoney ạ, nhưng chúng ta đồng tình về một điểm.” Cô ta đi ra cửa. “Lá chắn dò phải bị tổng khử.”

Chúng tôi dành mấy phút quý báu cuối cùng để nguy trang cho đội đột nhập giống các công nhân hết sức có thể. Tóc Catrin và Maria đã ngắn sẵn rồi; chúng tôi bàn qua xem có nên cạo đầu Eliza cho giống thật không - chị tái mét mặt đi, nhưng không phàn nàn gì - nhưng rồi cuối cùng chúng tôi quyết định là không cần. Nhiều công nhân vẫn để tóc dài bất chấp nguy hiểm, và bộ tóc dài cũng khó gây nghi ngờ. Thay vào đó, chúng tôi chỉ bôi dầu nhớt lên cho bẩn rồi cuốn tóc lại sau gáy chị.

Trong lúc chúng tôi giấu kín vũ khí trên người, tôi cho cả đội biết chút thông tin ít ỏi tôi có được về kỹ thuật tâm linh: rằng nó có thể có một dải ánh sáng trắng; rằng họ có thể cảm nhận được nó trong thanh khí. Ngoài việc tìm ra các bằng chứng về hạt nhân, ưu tiên số một của họ là ăn trộm một máy quét xách tay để chúng tôi có thể nghiên cứu nó ở nơi khác.

Trước sáu giờ, chúng tôi gặp thiếu tá Arcana ngoài bức tường gạch khổng lồ bao quanh Cơ sở SciPLO B. Qua cánh cổng ở phía trước - lối vào duy nhất - tôi có thể thấy tòa nhà được thiết kế giống hệt các nhà máy khác: kim loại đen, các góc cạnh sắc nhọn, vài ô cửa sổ vuông trên tầng hai, thực dụng đến rợn người, được xây dựng mà không có chút bận tâm nào đến vẻ đẹp cả.

“Đầu mối của tôi sắp ra rồi. Bà ấy đã thuyết phục một số Dân Vệ khác, vốn cũng ủng hộ phong trào của chúng ta, rời vị trí vài phút,” Arcana nói. “Họ sẽ không giúp đỡ chúng ta, nhưng sẽ nhìn đi nơi khác. Tôi sẽ đợi trong xe tải khi nào các vị cần rời đi. Chúc may mắn.”

Catrin kéo gã lại hôn mạnh một cái trước khi gã đi. Hình thù của gã lập tức bị khói sương nuốt chửng.

Chúng tôi tựa lưng vào tường chờ đợi, tránh khỏi tầm mắt bất kỳ ai từ trong nhìn ra. Tôi cố không để ý đến cảm giác nôn nao trong bụng. Lần này thì tôi dám chắc chúng tôi đã đến đúng chỗ. Mọi lời thì thầm trong thành này đều dẫn tôi tới đây.

Một thoáng trôi qua. Tôi đã nghĩ sẽ không ai ra đón chúng tôi, rằng đầu mối đã bị bắt giữ - cho tới khi ai đó ấn ngón tay lên máy quét phía bên cổng.

Đồng phạm của chúng tôi là một phụ nữ nhỏ thó, da ngăm đen. Bà ta lặng lẽ kéo chúng tôi vào trong. Không giống bọn Dân Vệ trên phố, bà ta không mặc áo giáp và cũng không mang súng, mặc dù vẫn đội cái mũ bảo hiểm có kèm kính chắn theo chuẩn. Thứ vũ khí duy nhất tôi thấy bà ta cầm là một cái dùi cui. Bà ta dẫn chúng tôi đi tránh cửa chính và qua một cánh cửa bằng tôn sóng, bắt chúng tôi áp sát vào tường. Tôi chờ đợi một tiếng quát hoặc bị một ngọn đèn pha chói lòa rọi vào bất kỳ lúc nào, nhưng trời vẫn còn đủ tối để không ai thấy chúng tôi đang di chuyển, và không ai xuất hiện để chặn chúng tôi lại cả.

Khi chúng tôi đến lối vào bếp, bà Dân Vệ nọ lại dùng vân tay để mở cửa ra.

“Ca đêm vừa kết thúc,” bà ta lên tiếng lần đầu tiên. “Hãy đi theo nhóm đang rời khu phòng ngủ và trà trộn vào đó. Tôi có thể cho các vị hai mươi phút trước khi dẫn các vị ra - sau đó tôi phải đến bấm giờ ở khu phòng ngủ. Ai không về kịp sẽ bị mắc kẹt ở trong.”

Hai mươi phút. Chừng ấy không thể đủ cho cả đội lực soát toàn bộ nhà máy được. Thật bực mình là tôi lại phải lẩn trốn, nhưng Maria nói đúng. Mặt tôi quá nổi tiếng.

“Bà có biết các máy quét xách tay được cất ở đâu không?” tôi hỏi bà Dân Vệ.

“E là không. Các vị phải tự thân vận động thôi.”

Eliza bước vào bóng tối trước, tay run run đưa lên chạm vào tóc. Catrin theo sau. Khi Maria đi theo họ, tôi túm lấy tay bà.

“Đừng rời mắt khỏi cô ta đấy nhé,” tôi ghé sát tai bà nói, khẽ hất hàm về phía Catrin.

“Đương nhiên rồi.”

“Tôi với Tom sẽ đợi ở đây. Hãy nhớ - bất kỳ điều gì mọi người phát hiện ra lúc này đều đáng giá cả.”

Bà vỗ vỗ tay tôi và biến vào trong. Bà Dân Vệ đóng cửa

lại. “Tôi phải tiếp tục đi tuần,” bà ta bảo tôi và Tom. “Đừng để ai nhìn thấy. Không phải Dân Vệ nào cũng ủng hộ các vị đâu.”

“Cảm ơn bà,” tôi nói.

Bà ta quay đi. Tom và tôi ngồi xuống đợi đằng sau một cái thùng rác cỡ lớn gần đó. Sẽ là hai mươi phút dài lắm đây.

“Tôi chẳng tin tưởng gì cái cô Catrin đó,” Tom lầm bầm.

Gió gào thét luồn vào lớp vải rẻ tiền trên bộ đồ bảo hộ của tôi, làm sườn tôi lạnh cóng. “Tôi chẳng tin tưởng gì ai,” tôi nói, “nhưng nếu muốn thắng cuộc chiến này, chúng ta cần người.”

Chúng tôi ngồi gần nhau cho ấm, mắt dõi vào cái đồng hồ đeo tay của ông. Khoảng cách giữa mỗi lần kim giây nhích lên dài như cả một đời người.

Tôi không quen với việc bị bỏ lại phía sau như thế này.

Năm phút sau, hai tên Dân Vệ nữa đi qua, nhưng chúng không kiểm tra đằng sau thùng rác. Tám phút. Mười. Mười lăm. Mười sáu. Đến phút thứ mười tám thì tôi bắt đầu nóng ruột.

“Nếu họ không ra kịp thì...” Tom lầm bầm.

“Chúng ta sẽ không rời khỏi đây mà không có cái máy quét nào.”

Tôi chưa dứt lời thì ba tiếng chuông bỗng réo vang từ trong nhà máy, mỗi tiếng lại dóng cao hơn tiếng trước.

“Cơ sở SciPLO B, đây là Bộ trưởng Bộ Công nghiệp. Chú ý, một kẻ đột nhập vừa bị phát hiện. Các thủ tục an ninh sẽ được thực hiện. Tất cả cửa dẫn vào nhà máy và khoang chất hàng sẽ được đóng trong ba mươi giây nữa.” Giọng của Người Luyện Thép vang vọng khắp tòa nhà. *“Tất cả nhân viên hãy ở lại vị trí của mình và báo cáo với một Dân Vệ hoặc quản đốc ngay lập tức nếu thấy có hoạt động hay cá nhân trái phép nào. Nếu không sẽ bị xử tội phản quốc. Hãy ghi nhớ, sự an toàn của cỗ máy được giao cho các người là quan trọng nhất.”*

Chúng tôi nhìn nhau. Nếu là lúc nào khác Tom sẽ khuyên nên thận trọng, nhưng khi Maria đang gặp nguy thì không. Mọi chú ý của tôi liền tập trung vào thanh khí; tôi tìm thấy họ gần như ngay tức thì, không xa chúng tôi lắm. “Đi theo tôi,”

tôi nói, và chúng tôi lao về phía cửa ra vào, qua căn bếp trống không, dừng lại ở một hàng lang dài, rộng với cái trần cao vút. Đèn huỳnh quang chiếu sáng sàn nhà bê tông từ đầu này đến đầu kia. Dòng chữ trên tường cho biết đây là hành lang dẫn đến khu phòng ngủ.

Tôi chợt nghe thấy một tiếng nghiến rè rè trầm trầm. Một cánh cửa khổng lồ bên trong tòa nhà đang đóng lại bên trái chúng tôi, trượt xuống trên hai đường ray - đường vào nhà máy, cách duy nhất để chúng tôi tìm được những người khác. Đằng sau là lò luyện tôi đã nhìn thấy khi mộng hành vào căn phòng đó; tôi cảm thấy hơi nóng của nó phả vào mặt, ngọt ngạt như hơi địa ngục. Chúng tôi lao đầu chạy, tiếng chân chúng tôi bị át bởi tiếng gầm rú của máy móc. Tay tôi đập vào cửa đúng lúc nó đóng lại.

“Chết tiệt.” Tôi lùi lại, nhìn lên trên. “Phải có cách để mở cửa ra chứ.”

“Sẽ có.” Tom đang thở hổn hển. “Trong văn phòng của quản đốc. Ở tầng trên.”

Có tiếng bước chân lại gần. Dân Vệ.

Chúng tôi tách ra. Tôi rẽ phải, men theo một nhánh của hành lang trung tâm. Nó dẫn đến ngõ cụt, nhưng cánh cửa của một cái thang máy chở hàng đã cho tôi lối ra. Tôi lách tạch nhấn nút gọi thang, chắc chắn rằng bất kỳ lúc nào một đội Dân Vệ cũng sẽ vòng qua ngã rẽ và găm đầy đạn vào người tôi. Khi thang máy đến, tôi lao vào trong và lần mò tìm nút bấm. Ba tầng. Tôi nhấn nút TẦNG TRÊN và áp người vào thành thang.

Thang máy lặn lên trên, làm bụng tôi lộn nhào. Mỗi nhịp tim đập đều là một cú đâm, mỗi nhịp tim đập đều nhắc tôi nhớ đây có thể là nhịp cuối cùng. Tôi đang ở trong một tòa nhà Scion, hít thở cùng bầu không khí với một quan chức cấp cao của Chấp chính viện, và tất cả cửa ra vào đều đã đóng kín. Tôi phải vận hết ý chí để giữ cho mình không hoảng loạn.

Khi cửa thang máy mở, tôi bước ngang vào một hành lang. Tường màu trắng đục và sàn trải vải son, như bất kỳ khu văn phòng nào khác. Một tấm biển đề chữ QUẢN LÝ.

Đèn sáng vừa đủ. Tôi áp mình vào một góc và chuyển sự chú ý sang thanh khí. Tom đang đứng yên, cách tôi xa hơn một chút so với những người khác - chắc ông đang trốn dưới hầm. Maria và Eliza đi cùng nhau, và nếu xét vào việc họ vẫn ở gần các công nhân khác thì có nghĩa là họ vẫn đang ở trong xưởng, không bị phát hiện.

Chính Catrin đã làm chúng tôi bại lộ. Lẽ ra tôi phải biết trước là cô ta sẽ gây nguy hiểm cho nhiệm vụ này.

Cô ta ở gần tôi. Rất gần. Trên tầng này. Ba mộng trường lạ vây quanh cô ta. Tôi thò tay vào trong bộ đồ bảo hộ và nắm chắc cán con dao trong túi.

Price sẽ có mặt ở đây.

Đến cuối một hành lang khác, tôi thấy một cánh cửa treo biển QUẢN ĐỐC, hai bên là cửa sổ chạy dọc chiều dài bức tường. Khi tôi nhìn qua một ô cửa sổ, người đầu tiên tôi thấy là Catrin Attard, một vết thương mới trên thái dương đang chảy máu ròng ròng. Cổ tay cô ta bị trói vào tay vịn ghế. Hai tên Dân Vệ đứng hai bên, mỗi tên túm chặt một bên vai cô ta.

Ai đó đang đứng trước mặt cô ta, tay xò ra trên cái bàn nằm giữa họ. Mắt Catrin liếc về phía tôi. Tôi toan cúi đầu xuống, nhưng khi thấy Catrin nhìn, kẻ hỏi cung cô ta liền quay lại. Tôi đối diện với một gã đàn ông chắc chỉ mới ngoài hai mươi, không già hơn tôi bao nhiêu, mặc bộ đồng phục của quan chức Scion.

Price.

Không chạy trốn kịp nữa. Người Luyện Thép nhìn tôi bằng cặp mắt xám sắc lạnh, nhạt hơn màu mắt tôi. Hắn có mái tóc đen, làn da nhẵn mịn và tái xanh, và hắn đeo khuy măng sét bằng vàng.

“Paige Mahoney.” Giọng hắn gần như có vẻ thân thiện. “Tôi không ngờ lại được gặp một người... thú vị đến thế.”



Không nơi nào an toàn hơn

“Cho tôi vào, Price.”

“Sao tôi lại phải làm thế chứ?” Vệ sĩ của hắn đều đang chìa súng vào ngực tôi. Giọng hắn nhỏ bật đi vì lớp kính, nhưng tôi vẫn nghe rõ. “Ở trong này tôi có vẻ rất an toàn mà. Hãy cứ để cánh cửa chắn giữa chúng ta nhé?”

Mấy con dao nằm trên bàn trước mặt hắn, chắc hắn lấy từ bộ đồ bảo hộ của Catrin.

“Tôi thuộc loại người thích tự tay,” tôi nói.

Price bật cười. “Phải.” Hắn đặt móng xuống một cái ghế có đệm. “Tôi biết cô đã định đột nhập vào nhà máy sáng sớm hôm nay. Xin có lời khen lòng can đảm của cô, khi dám đến đây trong thân xác của chính mình.”

Không cảnh báo trước, tôi nhập vào tên vệ sĩ đứng cạnh hắn. Qua lớp kính - và cặp mắt mới của mình - tôi thấy cơ thể của mình lao đảo rồi gục xuống như một căn nhà xây bằng những lá bài. Tên vệ sĩ kia vội ngấm bắn vật chủ của tôi, nhưng tôi đã chìa súng vào đầu Price. Vance sẽ bầm gan nếu chúng để Bộ trưởng Bộ Công nghiệp của mụ chết vào đúng lúc then chốt như thế này của lá chắn dò.

“Giờ chúng ta có thể nói chuyện - tạm gọi là mặt đối mặt,” tôi nói, giọng đanh thép. Tối nay tôi không định tra hỏi ai cả, nhưng giờ khi đã rơi vào tình cảnh này thì tôi phải khám phá được càng nhiều càng tốt. Và nếu hắn chịu mở miệng, Price phải tin rằng tôi sẵn sàng giết người. “Tôi biết các người đang lắp ráp máy quét xách tay ở đây. Giờ ông sẽ cho tôi biết chúng đang ở đâu.” Tôi ngừng lại. “Ông sẽ cho tôi biết chúng được kết nối với hạt nhân của lá chắn dò như thế nào. Và rồi ông sẽ cho tôi biết làm cách nào để vô hiệu hóa nó.”

Tôi chỉ hỏi hú họa như vậy chứ không nghĩ sẽ nhận được phản ứng gì. Price trở mắt nhìn tôi vẻ kinh ngạc, rồi phá lên cười khanh khách như trẻ con. Tôi nhìn hấn chăm chăm, nhuệ khí tàn dần.

“Khoan đã. Cô không nghĩ là chúng được kết nối ở đây đấy chứ?” Hấn lắc đầu. “Ôi trời. Ai đó đã nhầm lẫn to rồi. Cô không thật sự tin rằng khi đột nhập vào đây là cô đã *nắm được* lá chắn dò đấy chứ? Những... *máy quét xách tay*, như cô gọi, mà chúng tôi lắp ráp ở đây - chúng nguy hiểm chết người, đúng vậy, nhưng vẫn chưa được kết nối với kỹ thuật tâm linh.” Hấn thưởng thức từng âm hấn thốt ra. “Tôi e là chúng được kết nối với hạt nhân... ở nơi khác.”

Nếu hấn không nói thật thì hấn cũng nói dối đại tài. Nhưng thuyết phục thêm một chút cũng chẳng hại gì. Tôi ấn khẩu súng vào đầu hấn.

“Dối trá.”

“Ấy thế mà Tổng Chỉ huy lại thật sự tin rằng cô là mối đe dọa cơ đấy. Tôi luôn ngưỡng mộ Vance vì đã đánh giá cao trí thông minh của kẻ thù, nhưng việc này sẽ khiến bà ta rất thất vọng.” Hấn mỉm cười. “Cô biết không, bà ta cũng đoán cô sẽ đến đây.”

Thì ra vì thế mà chúng mới sẵn sàng đợi tôi. Nhờ trực giác của Tổng Chỉ huy. Vance đã cảnh báo chúng là Paige Mahoney đang đánh hơi quanh lá chắn dò, và cơ sở này sẽ có thể là một trong những mục tiêu của cô ta. Mụ ta đã dạy chúng phải chờ đợi điều gì từ kẻ thù.

“Tôi cũng thất vọng với mụ ta,” tôi hờ hững nói. “Nếu mụ ta chuẩn bị cho các người tốt hơn thì tôi đã không gí súng vào đầu ông như thế này.”

Catrin quan sát cuộc trò chuyện của chúng tôi, đầu ngả ra sau và vai xuôi xuống, như thể đang xem kịch. Ngoại trừ vết thương trên đầu thì cô ta có vẻ không đau đớn gì.

“Thả cô ta ra,” tôi nói với tên Dân Vệ kia. Gã không nhúc nhích. “Tháo dây trói cho cô ta, không thì tao bắn vỡ sọ hấn bây giờ.”

“Đúng đấy,” Catrin nói với gã. “Con bé này tàn bạo lắm.”

Tôi không rời mắt khỏi cô ta trong khi tên Dân Vệ tuân lệnh. Cô ta đứng lên và xoa xoa cổ tay trước khi lấy lại một con dao từ trên bàn. Khi cô ta quay lại đối mặt với Price, tôi thấy mắt cô ta lóe lên.

“Hắn đây rồi. Emlyn Price, Người Luyện Thép. Kẽ biến máu thành vàng. Mày nổi tiếng ở đây lắm đấy, mày biết không,” cô ta nói. “Có thể nói mày là vua thành này cũng được.” Cô ta đưa một ngón tay đẩy cằm hắn lên. “Ai cũng biết chuyện gì xảy ra với vua chúa ở Scion.”

Cũng phải công nhận là Price không hề tỏ vẻ sợ hãi. Nụ cười nhẹ nhàng của hắn vẫn y nguyên tại chỗ.

Một ảo ảnh bất thần xuất hiện trong mộng trường của tôi, làm mất tôi chói lòa. Một hình ảnh tiên tri. Tom đã gửi cho tôi một hình ảnh rõ ràng về một bàn phím, tiếp theo là một tấm biển kẻ chữ KHOANG CHẤT HÀNG.

Các máy quét. Ông đã tìm thấy chúng. Và chắc hẳn chúng tôi cần mã số để lấy được chúng.

“Thấy vết sẹo trên mặt tao không?” Catrin nói với Price. Ảo ảnh mờ dần. “Để nhận lắm, tao biết. Giờ, cô bạn Paige của tao đây muốn biết hạt nhân của lá chắn dò ở đâu. Nếu mày không chịu mở miệng sớm, tao sẽ cho mày một vết sẹo giống hệt thế. Mày nói sao, Price?”

“Các người cứ việc tra tấn tôi bao lâu tùy thích,” hắn bình thản đáp, “nhưng tôi xin hứa, những gì các người lôi ra khỏi miệng tôi sẽ chỉ là những lời dối trá.” Hắn quay lại nhìn tôi. “Chúng tôi đã chuẩn bị cho mọi tình huống.”

Điều xảy ra tiếp theo xóa bay nụ cười khỏi mặt hắn. Nhanh như chớp, Catrin vung tay lên và đâm dao thẳng qua mu bàn tay hắn. Trong thâm tâm, tôi giật thót. Price trở mắt nhìn lưỡi dao nằm giữa các khớp đốt ngón tay mình, rồi gào lên một tiếng đau đớn.

“Hạt nhân ở đâu?” tôi hỏi.

“Liverpool,” hắn thều thào. “Nó ở Liverpool.”

“Thật không?”

Tôi bắt mình không được rời mắt khỏi hắn. Hắn chỉ là một con rối khác, một bánh răng nữa trong guồng máy của

Vance. Khi Catrin xoay con dao sâu hơn, hấn phát ra tiếng kêu làm ruột gan tôi thất lại.

“Cardiff,” hấn rên lên. “Belfast.”

“Đủ rồi,” tôi gắt. “Chúng ta không thể biết được hấn có nói thật hay không.”

“Ồ, tao biết chứ.” Cô ta buông con dao ra. “Tao chỉ đùa cho vui thôi.”

Price nhìn tay mình, thở hồng hộc. Lưỡi dao đã găm hấn vào bàn.

Hấn cũng đã chuẩn bị trước cho việc này. Một kẻ như Vance hấn sẽ muốn cấp dưới của mình sẵn sàng chịu đau đớn, thậm chí là mất mạng, để bảo vệ các bí mật quân sự của mục khởi quân nổi dậy. Điều đó không có nghĩa là Người Luyện Thép không có điểm yếu. Và không phải bí mật nào cũng cần được moi ra bằng một con dao.

Tôi mở cửa và quay về cơ thể của mình. Khi tôi trở lại, bước qua thân hình rúm ró của tên vệ sĩ tôi đã dùng để vào phòng, tôi kéo ghế ra và ngồi xuống đối diện tên Bộ trưởng Bộ Công nghiệp. Mũi hấn nhỏ máu trong lúc hồn tôi thăm dò rìa mộng trường của hấn.

“Trước hết hãy quay lại với những cái máy quét. Tôi biết chúng đang ở khoang chất hàng, nhưng chúng tôi cần ông cho mã số để mở nó,” tôi nói. “Đừng bắt tôi phải hỏi đến lần thứ hai, ngài Bộ trưởng.”

“Tôi e là Hildred đã đi trước các người một bước trong việc đó rồi.” Trán hấn bóng nhẫy mồ hôi. “Chỉ có một mã số duy nhất để mở khoang chất hàng. Nếu nhập sai mã số thì toàn bộ hàng bên trong sẽ bị hủy hết.”

Phản ứng đầu tiên của tôi khi nghe thấy điều này là sợ hãi, nhưng nỗi sợ biến mất cũng nhanh như khi nó xuất hiện.

“Tôi không tin ông,” tôi nói.

“Vì sao?” Giọng hấn có vẻ tò mò thực sự.

“Bởi vì Vance sẽ không tiêu hủy cả đồng thiết bị của chính mình như thế. Chúng ta đều biết mục ta cần những máy quét đó hoạt động một cách cấp bách đến mức nào. Còn cả vấn đề hàng trong khoang sẽ bị phá hủy *như thế nào* nữa. Tôi

không nghĩ các người lại có thủ tục cho nổ cả khoang hàng khiến toàn bộ nhà máy bị đe dọa. Vance không lãng phí đến vậy."

"Cô sắc sảo hơn là tôi tưởng đấy. Chưa gì cô đã bót ngây ngô hơn ban nãy rồi. Cô và Hildred khá giống nhau, cô biết không. Bà ta cũng biết học tập từ kẻ thù của mình, và từ các sai lầm trong quá khứ." Máu nhỏ xuống từ tay hắn. "Nếu cô ở cùng phe với chúng tôi, có lẽ bà ta đã có thể làm thầy dạy cô rồi."

"Tôi không cần thầy nữa."

"Kìa, đừng ra vẻ vênh vang chứ. Ngay cả Hildred cũng có thầy." Cứ nhìn vào đôi mắt nhòe nước của hắn thì con đầu đang tăng dần.

"Tôi muốn nói chuyện ít hơn về thầy và nhiều hơn về mã số, Price," tôi nói. "Nếu ông nghĩ rằng sẽ không cho tôi biết thì tôi đảm bảo là ông sẽ phải nói thôi. Mã số được cất giấu trong đầu ông, nơi Vance nghĩ nó sẽ an toàn. Thật may cho tôi là tôi lại biết rất rõ về đầu óc. Bọn thối thị chúng tôi gọi chúng là *mộng trường*."

"Cô không thể tiếp cận ký ức của tôi được."

"Không, nhưng tôi có thể thấy được nhiều thứ." Tôi chấp tay vào và cúi người lên bàn. "Để tôi biểu diễn cho ông thấy." Tôi lại đẩy hồn mình vào hắn, khẽ chạm vào *mộng trường* của hắn. Một mạch máu gồ lên giữa lông mày hắn. "Ông thấy an toàn nhất trong một khu vườn, nơi ông có thể thoát khỏi khói bụi ô nhiễm. Ở đó có hoa mao địa hoàng và hoa hồng, và một lối đi uốn lượn, ở giữa vườn là một bồn nước cho chim tắm bằng cẩm thạch, dưới bóng những cây sồi. Ông thường thấy khu vườn này trong giấc mơ. Đó có phải là nhà ông ở Altrincham không?"

Hơi thở của hắn nông hơn. "Ấn tượng đấy," hắn nói, "nhưng chúng ta đều biết cô có thể làm được gì, *mộng hành* ạ." Hắn hạ giọng xuống thành một tiếng thì thầm. "Suzerain đã cho chúng tôi biết mọi chi tiết."

"Tôi nghĩ gia đình ông cũng thấy an toàn ở đó," tôi nói, thầm mong hắn không nhìn thấy cái rừng mình của tôi. "Chắc

ông nhớ họ lắm khi ông ở đây. Họ có đang đợi ông quay về không?”

Một chút sợ hãi thoáng lướt qua mặt hắn. Con người mất hẳn cơ lại.

“Tôi muốn có mã số. Nếu ông không cho tôi biết thì tôi xin hứa với ông điều này: khi rời khỏi đây, tôi sẽ đến thẳng khu vườn đẹp đẽ ấy trong tâm trí của ông và giết vợ con ông. Ông sẽ về nhà và thấy họ đã chết, và ông sẽ tự hỏi tại sao ông không cho tôi biết mã số luôn đi cho rồi. Chỉ vài con số đơn giản. Thậm chí Vance còn không cần phải biết.”

Bằng cách nào đó, tôi vẫn giữ cho giọng mình bình thản được. Price liếc mắt về phía hai tên vệ sĩ đang bất tỉnh.

“Tôi nghĩ cô sẽ không làm thế, Mahoney ạ,” hắn nói. “Cô không phải là sát thủ bẩm sinh.”

“Sát thủ có thể được tạo thành.”

Vẻ cười cợt biến sạch khỏi hắn. Một cách chậm rãi, Price chìa bàn tay còn lành về phía một bảng điều khiển. Chiếc nhẫn cưới của hắn lấp lánh trong lúc hắn nhấn ngón tay lên một cái nút.

“Đó là để mở cửa. Mã số cho cửa trong của khoang hàng là 18010102.”

“Còn cửa ngoài?” Hắn khai ra. “Cảm ơn. Catrin, theo tôi.”

“Mày định để hắn lại à?” cô ta nói. “Hắn sẽ đánh động cho Vance đấy.”

“Mụ ta biết rồi.”

Sự im lặng của Price là tất cả những gì tôi cần để khẳng định điều này. Tôi lấy một khẩu súng lục của tên vệ sĩ nằm gần nhất và kiểm tra băng đạn trước khi quay lưng lại với tên Bộ trưởng Bộ Công nghiệp.

Tôi không dám thở cho tới khi đã đi qua ngã rẽ. Price đã tin tôi, nhìn tôi và thấy tôi là một kẻ dám giết người vô tội. Ghê gớm hơn thế, tôi nhận ra mình cũng đã suýt tin lời nói của chính mình, tin rằng mình có khả năng làm như vậy nếu hắn từ chối cho tôi cái tôi muốn. Tôi không thể cho phép mình biến thành một con quỷ được. Tôi không thể cho phép bất

kỳ ai khác nhìn mình và thấy một Hildred Vance đang hình thành.

Tôi đã đi được nửa đường trở về thang hàng thì mộng trường của hắn bỗng chập chòn và biến mất khỏi ra đa của tôi.

Khi tôi chạy về văn phòng quản đốc thì Price đã chết.

Máu ở khắp nơi, bắn tóe lên bàn và thảm, đọng thành vũng đen sì quanh cổ Người Luyện Thép. Catrin Attard đứng bên hắn, nắm chặt con dao đã rạch cổ hắn.

"Cô..." Tôi túm lấy khung cửa, các khớp đốt ngón tay trắng bệch ra. "Đồ ngu. Cô đã làm cái quái gì thế?"

"Hắn chẳng còn ích lợi gì cả."

Vẻ bình thản của cô ta làm tôi rợn người. Đây không phải là một vụ giết người bốc đồng.

"Cô đã định như thế này ngay từ đầu," tôi chợt hiểu ra, cả người lạnh cóng.

Catrin gật đầu. "Giết Price ư? Đó luôn là mục đích của tao - của tao và Arcana. Nhưng đây là lần đầu tiên bọn tao có cơ hội - và có cả đũa làm bung xung nữa nếu có gì không ổn." Cô ta mỉm cười, và tôi biết ngay kẻ bung xung sẽ là ai. "Ám sát một quan chức Chấp chính viện là liều lĩnh lắm đấy." Cô ta chùi dao vào bộ đồng phục. "Nếu ngoài phố mọi người phản ứng lại bằng sợ hãi và giận dữ thì tao sẽ đổ tội cho mày. Không ai cần biết tao đã có mặt ở đây cả. Nhưng nếu nó được coi là hành động anh hùng, thì tao sẽ đảm bảo tất cả đều biết tao chính là người trong hai chị em nhà Attard đã giúp Manchester trừ khử được Người Luyện Thép. Xử lý hắn bằng con dao của chính cô ta."

Cô ta lại mỉm cười trước vẻ mặt sững sờ của tôi.

"Mày cứ đợi mà xem, Mahoney. Đám Du Tử sẽ tập hợp lại sau lưng tao. Tao là người nối dõi đích thực. Tao là người sẵn sàng làm điều cần thiết cho cái thành này. Chỉ vài ngày nữa, tao sẽ trở thành Du Hậu."

"Cô mất trí rồi," tôi nói. "Vance sẽ trả thù cả thành này vì việc cô đã làm."

"Sớm muộn gì thì mục ta cũng sẽ đến đây thôi. Và điều may mắn là khi đó đám Du Tử sẽ sẵn sàng." Nụ cười của cô ta

nở rộng hơn, nhe cả hàm răng ra. “Mày đã giết ai để có được vương miện của mình hả Mahoney?”

Tôi lắc đầu, tức tối với bản thân vì đã không lường trước được điều này, và bỏ cô ta lại với cái xác. Vừa chạy tôi vừa cố bắt mình thở đều đặn hơn. Price đã nhầm về tôi. Tôi vẫn ngây ngô, vẫn là cô gái đã bước vào cái bẫy trong nhà kho đó. Lẽ ra tôi phải tin vào trực giác của mình, chỉ nên dùng Attard để đưa chúng tôi vào nhà máy rồi bắt cô ta đợi ở ngoài.

Tôi phải khiến cho việc này bỏ công. Không còn nhiều thời gian nữa, ai đó sẽ tìm ra cái xác và lại thắt chặt thủ tục an ninh.

Thang chở hàng đưa tôi xuống tầng dưới. Khi bước ra, tôi thấy cảnh tượng trong nhà máy đủ hỗn loạn để chúng tôi trốn thoát. Tôi lách qua đám công nhân đang nháo nhác và đi vào một hành lang khác, hành lang Tom đã đi khi chúng tôi tách ra.

Tôi thấy những người khác đang trốn sau cánh cửa lớn dẫn vào khoang chất hàng. Không kịp dừng lại lấy hơi, tôi nhập tăm con số mật mã vào.

“Catrin đâu?” Eliza hỏi.

Tôi chui xuống dưới cửa ngay khi nó hé mở. “Quên cô ta đi. Chúng ta không còn nhiều thời gian nữa đâu.”

Sang phía bên kia, tôi lại nhập mã số vào. Mọi người chui qua vừa kịp lúc cánh cửa sập lại, nhốt chúng tôi ở trong.

Maria gạt một cái công tắc. Đèn lập lòe ngang dọc trên trần nhà trước khi sáng lên chói cả mắt. Khoang chất hàng đủ rộng cho vài xe tải hạng nặng, được chất đầy các thùng xếp thành khối cao đến nỗi gần chạm trần nhà. Một vài công nhân vô minh giờ tay lên khi tôi chìa khẩu súng đánh cắp được vào họ.

“Diêm Hậu,” Maria gọi.

Giọng bà là lạ. Tôi trao khẩu súng cho Eliza và đến cạnh bà bên một cái thùng đang hé mở nắp. Chúng tôi lật cái nắp sang bên và gạt đồng bao bì ra cho tới khi tìm được cái hộp trong cùng.

Bên trong đó là một khẩu súng trường.

Trong một tích tắc, tôi chỉ trở mắt nhìn nó, không hiểu gì.

“Súng.” Miệng tôi khô như giấy ráp. “Nhưng các máy quét phải ở đây chứ, chúng *phải*...”

“Chúng đang ở đây.” Maria trao cho tôi một tờ giấy ép plastic. “Cô đang nhìn vào một cái máy quét đấy.”

Tôi đón lấy nó bằng những ngón tay lạnh ngắt.

Bà vừa trao cho tôi biểu đồ của một vũ khí có tên là SL-59. Các bộ phận trên đó được đánh dấu sơ sài, như thể người thiết kế không muốn quá chi tiết. Biểu đồ cho thấy rõ ràng có một ngăn trống bên dưới ống ngắm của súng, nơi sẽ đặt một vỏ bao giớ đó. Một vỏ bao có đề chữ BỘ KẾT NỐI LÁ CHẮN DÒ KPT.

Phải mất một lúc tôi mới hiểu, rồi mới chấp nhận được, cái mình đang nhìn thấy.

Maria thận trọng nhắc khẩu súng ra. “Nhìn có vẻ như một khẩu súng bình thường,” bà nói, “trừ chỗ này.” Bà gõ vào ngăn trống. “Một khi bộ kết nối được lắp vào, ta sẽ có một máy quét lá chắn dò gắn kèm.” Trán bà nhăn lại. “Tôi chỉ... không hiểu nổi chuyện này.”

“Có đấy,” tôi nói. “Bà chỉ không muốn tin mà thôi.”

Khẩu hiệu của Scion vốn luôn là “không nơi nào an toàn hơn”. Chúng luôn cố tạo ra ấn tượng về hòa bình, để chứng tỏ với người dân rằng chế độ này có hiệu quả, rằng họ được an toàn hơn bất kỳ ai khác trên thế giới. Đó là một thỏa thuận ngầm giữa hai bên: hãy để chúng tôi loại trừ bọn phi tự nhiên, không hỏi han gì cả, và đổi lại các bạn sẽ được bảo vệ.

Một máy quét lá chắn dò gắn trên súng sẽ báo trước một thời đại mới. Chúng không hề có ý định dùng thiết quân luật làm một biện pháp tạm thời trong lúc xử lý Nghị Hội; Scion muốn biến nước Anh thành một đất nước quân sự hoàn toàn. Chúng đã sẵn sàng tuyên chiến công khai với người phi tự nhiên, nếu cần thiết, và giờ chúng đã có cách chống lại chúng tôi mà không sợ gây thiệt hại không cần thiết.

“Paige,” Eliza nói, “nhìn này.”

Chỉ chỉ vào cái nhãn trên nắp thùng. Bên trên biểu tượng của lá chắn dò và các thông số là một điểm đến. Tôi lướt ngón

tay trên dòng chữ quý báu đó, lý do chúng tôi đã phải đột nhập vào nhà máy này.

GỬI: CHỈ HUY TC, ĐV PQ THỨ NHẤT
ƯU TIÊN: KHẨN CẤP
TÊN DỰ ÁN: CHIẾN DỊCH ALBION
GỬI TỪ: CƠ SỞ SCIPLO B, THÀNH SCION MANCHESTER,
VÙNG TÂY BẮC
GỬI ĐẾN: KHO TRUNG TÂM, THÀNH SCION EDINBURGH,
VÙNG TRUNG

“Edinburgh. Chúng được gửi đến Edinburgh. Chắc chắn đó là chỗ chúng được kết nối với hạt nhân.” Eliza thở ra một hơi. “Đúng vậy rồi, Paige.”

Cảm giác trong tim tôi không hẳn là hy vọng. Khó có thể cảm thấy hy vọng trong một căn phòng đầy những cỗ máy chiến tranh, khi hiểm nguy đang bủa vây. Tôi lại nhìn những cái thùng xếp thành chồng cao vút, nhìn mức độ tổ chức và chuẩn bị mà Scion đã có được suốt bao năm nay, trong khi chúng tôi chỉ biết bận bịu với tội nghiệt và lơ đi bóng đen đang ngày một lớn dần.

Giờ chỉ còn một cách duy nhất để ngăn nó lại.

Maria thò tay vào thùng. “Nhanh lên,” bà nói. “Mỗi người lấy một cái.”

Chúng tôi loay hoay với mấy khẩu súng, bọc chúng vào áo khoác. Đột nhiên tiếng còi báo động lại réo vang, làm tất cả chúng tôi giật bắn. Những dải đèn đỏ rọi khắp khoang chất hàng.

“Có lẽ giờ là lúc thích hợp để thông báo Catrin đã giết Price,” tôi nói. “Tôi đoán chúng ta sắp chịu hậu quả cho việc đó đây.”

“Đi nào!” Tom đang đứng ở cửa, nhấp mã mở cửa trong lúc tiếng cửa mở chói tai vang khắp khoang hàng. “Diêm Hựu, nhanh lên!”

Ông không cần phải giục đến lần thứ hai. Chúng tôi lao qua khoang hàng, tay trĩu xuống vì món đồ chôm được, và ra

đến cửa ngoài.

Maria chui qua. Tom đang ở phía bên kia, giữ cho cánh cửa khổng lồ mở ra chỉ bằng sức lực của chính ông. Mồ hôi chảy ròng ròng xuống mặt ông trong lúc ông tì vai vào cửa. Eliza vội bò theo sau, suýt nữa đánh rơi khẩu súng khi nó tuột khỏi khoeo tay chị. Khi bọn Dân Vệ bắt đầu nổ súng, Tom thả cánh cửa ra. Tôi ném khẩu súng lên trước và trượt qua khe cửa ra lớp tuyết bên ngoài, ngay trước khi một tiếng kim loại nghiêng vào bê tông rợn người khiến tôi phải vung tay lên che đầu. Tôi nhặt khẩu súng lên trong lúc Tom kéo tôi đứng dậy.

Cổng nhà máy đang để ngỏ; đầu mối của thiếu tá Arcana đã cho chúng tôi một cơ hội nữa để tẩu thoát. Chúng tôi cầm đầu chạy, ủng trượt trên tuyết mới rơi. Khi một tên Dân Vệ nhảy ra từ bên trái, Maria liền ném dao vào đùi hắn. Tom chạy chậm lại, thở hổn hển, trong khi chúng tôi đến gần lối ra.

“Tom...” Tôi kéo tay ông quanh vai mình. “Đi nào. Ông làm được mà. Chỉ một chút xíu nữa thôi...”

“Bỏ tôi lại đi, Diêm Hậu,” ông lao phào.

“Không. Lần này thì không.”

Nhiều tiếng súng nổ ra sau lưng chúng tôi, cùng tiếng còi báo động không dứt. Maria đẩy tung cửa ra. Thêm mấy bước loạng choạng tuyết vọng nữa, rồi chúng tôi đã lọt qua, chui vào chiếc xe tải đang đợi sẵn ở góc đường. Chỉ đến khi thiếu tá Arcana đạp lên chân ga thì tôi mới nhận ra ai đang ngồi ở ghế trước, trên người vẫn còn đầm máu của Emlyn Price.

Catrin Attard nhìn vào mắt tôi qua gương chiếu hậu.

“Rất hân hạnh được cộng tác với mày, Diêm Hậu,” cô ta khẽ nói, nhìn vào khẩu súng-quét tôi đang ôm vào ngực. “Tao mừng là chúng ta đều đã có được cái mình muốn.”



Đám Khói Lớn

MÔNG 6 THÁNG MƯỜI HAI, NĂM 2059

Một đêm nữa, một hành trình nữa.
Lần này, chúng tôi đang trên đường đến Vùng Trùng.

Hari đã giúp chúng tôi trốn ra khỏi thành. Tốt nhất là anh ta không biết đích xác việc chúng tôi đã làm, nếu không Roberta có thể nghĩ anh ta cũng có liên quan, nhưng anh ta biết đã xảy ra chuyện gì đó. Anh ta chúc chúng tôi may mắn, hôn lên má Eliza, rồi chuyển chúng tôi cho một thành viên khác trong mạng lưới của Alsafi, người đã giấu chúng tôi vào sau một chiếc xe bọc thép của Ngân hàng Scion Anh Quốc trên đường đến Edinburgh. Tôi ngồi sát mấy khẩu súng-quét trộm được, như một con thú canh chừng con non của mình.

Mồ hôi đọng lấm tấm trên cổ và trán tôi. Catrin quả là tàn bạo và cơ hội đúng như tôi đã được cảnh báo trước. Cô ta có thể hành động để bảo vệ người của mình nếu Vance trả đũa, hoặc cô ta cũng có thể sẽ cứ tiếp tục vòng tròn bạo lực đã cho cô ta vết sẹo đó. Tôi chẳng có cách nào để biết được. Có lẽ tôi sẽ không bao giờ thấy được mình đã gây ra chuyện gì cho cái thành ấy.

Chúng tôi phải tiếp tục lên đường - bám theo manh mối tiếp theo trong hành trình tưởng chừng vô tận đuổi theo hạt nhân của lá chắn dò. Lần theo những vụn bánh mì rắc trong rừng.

"Tom này," tôi nói trong bóng tối của chiếc xe đang bon bon chạy, "Vùng Trùng có cộng đồng thấu thị có tổ chức nào không?"

Tom đã lặng lẽ hắt từ sau cuộc tẩu thoát của chúng tôi.

Tôi nghe thấy ông hít một hơi sâu trước khi trả lời.

“Tôi không chắc lắm. Ở Edinburgh có một nhóm đã che chở cho mọi người trong thời Vance hoành hành. Họ chủ yếu là chiêm cốt, dẫn đầu là một người tên là Bà Bói. Nếu họ vẫn còn đó thì có thể họ sẽ giúp đỡ chúng ta.”

Giọng ông chậm hơn mọi khi. “Tom, ông không sao chứ?” Maria hỏi.

“Tôi ổn. Chỉ cần chợp mắt một chút thôi.”

Tôi không tưởng tượng nổi mình còn có bao giờ ngủ được nữa không. Đầu tôi nặng trĩu, ý nghĩ lộn xộn vì mệt mỏi, nhưng khuôn mặt của Vance đã hằn sâu lên mắt tôi. Nó lơ lửng trong bóng tối, không liên với xác mà nhìn thấu được tất cả, như ảo giác do một liều flux gây ra. Tôi thấy lúc nào cũng như bị quan sát nên không thể nhắm mắt lại.

Vance sẽ biết chúng tôi đang đi đâu, tôi dám chắc như vậy. Mụ biết tôi đang lần theo dấu vết của lá chắn dò. Mụ sẽ phát hiện ra các khẩu súng đã bị đánh cắp - súng được đánh dấu để gửi đến Edinburgh. Chỉ thế đã là quá đủ để mụ đuổi theo chúng tôi, nhưng tôi không thấy còn cách nào khác ngoài lần theo manh mối kế tiếp.

Eliza gà gât ngủ trước, rồi tới Tom, ông ngủ chập chờn không yên. Tôi nằm nghiêng một bên, đầu gối lên cánh tay, cố không nghĩ xem có bao nhiêu cái thùng ở trong khoang chật hàng đó. Bao nhiêu khẩu súng.

Bên trái tôi bỗng có tiếng động sột soạt, kèm theo ánh đèn pin lóe lên. Maria đang giở một khẩu súng-quét ra.

“Tôi chưa kịp xem cho kỹ lúc ở khoang hàng,” bà giải thích. Những ngón tay bà lướt trên băng súng. “SL-59. Chữ ‘S’ là viết tắt của *Scion* rồi. Còn chữ cái thứ hai thì thường là viết tắt tên người thiết kế.” Bà xem xét các phần khác trên khẩu súng. “À, đây rồi... Lévesque.”

“Bà biết người đó à?”

“Nghe danh thôi. Corentin Lévesque, một kỹ sư người Pháp.”

“Và ngoài ngăn trống để chứa... bộ kết nối với lá chắn dò, thì khẩu súng không có gì khác thường chứ?”

“Theo tôi thấy thì không.”

Bước tiếp theo phải giải mã được bí ẩn này. Nó phải cho chúng tôi biết các máy quét được kết nối với hạt nhân ra sao. Tôi lại gối đầu lên cánh tay, và mặc dù khuôn mặt Vance vẫn lơ lửng trước mắt như một điềm báo, tôi chìm vào giấc ngủ chập chờn.

Thành Scion Edinburgh, thủ phủ của Vùng Trùng, bị bao trùm trong màn sương biển. Sau bầu xú khí của Manchester thì không khí ở đây gần như trong lành - nhưng nó cũng lạnh hơn nhiều, với những luồng gió từ Biển Bắc quật tới. Người lái xe đã đưa chúng tôi đến đây cho tôi một chiếc chìa khóa và chỉ cho chúng tôi đến một nhà an toàn.

Các con phố còn yên tĩnh vào đầu giờ sáng, kể cũng may vì chúng tôi đang mang theo những thứ này. Ở đây không có nhà chọc trời. Nơi này là một giấc mơ trong cơn phê thuốc phiện về quá khứ xa xôi; một thành phố của những cây cầu và những nhà thờ đổ nát. Sương mù lẫn quất quanh những tòa nhà cũ xây bằng đá, mái nhà phủ đầy tuyết. Edinburgh đôi khi còn được gọi là Đám Khói Lớn, và giờ thì tôi đã hiểu tại sao: khắp nơi là ống khói, và dường như chúng tôi đang bước qua một đám mây. Thành được xây bao quanh khu Phố Cổ lộn xộn, nơi ở của các công nhân và người làm thuê, cùng khu Phố Mới hiện đại và đắt tiền hơn.

Trên một gờ đá núi lửa, một pháo đài đổ nát phủ phục trên nền trời của thành.

“Lâu đài Edinburgh đấy,” Eliza nói. “Người ta bảo ở đó toàn hồn ma của các vua chúa Scotland.”

“Chị cũng đọc sách lịch sử của Jaxon à?”

“Tất cả các quyển. Jax đã dạy chị đọc bằng mấy quyển sách ấy.”

Jaxon vẫn làm tôi khó hiểu. Thật quá dễ khi coi ông ta là kẻ địch, là tên phản trắc. Thế nhưng đây lại cũng là một người đã dạy một cô bé họa sĩ mồ côi đọc chữ. Chị đâu cần biết chữ mới kiếm được tiền cho ông ta.

Mấy người chúng tôi trèo lên những bậc thang thấp đèn lồng nằm ép giữa các tòa nhà.

“Thật mừng khi được thấy Scotland,” Tom nói giọng khàn đặc. Mặt ông đang tái nhợt đi. “Chỉ cần... nằm xuống một chút.”

Maria xoa lưng ông. “Ông quá già cho mấy vụ này rồi.”

Tiếng cười của ông nghe giống tiếng thở khò khè hơn.

Chúng tôi dần bước tới trước, xuyên qua thành: qua một ga tàu, qua một cây cầu, rồi đi lên một con phố hẹp. Hàng bán đèn nến và hiệu bào chế thuốc, tiệm bán dao kéo và hàng bán tóc giả, tiệm bánh và hiệu sách nằm chen bên nhau trên con dốc lát đá.

Nhà an toàn nằm trong một con ngõ ở giữa phố, được chắn bởi một cánh cổng sắt. Khi đọc thấy dòng chữ vàng bên trên cổng, Eliza nghiêng đầu.

“Ngõ Mỏ Neo? Đùa nhau à?”

“Chỗ tốt nhất để đặt nhà an toàn,” Maria nói. “Ai lại dám cho quân nổi dậy vào Ngõ Mỏ Neo cơ chứ?”

Cánh cổng phát ra một tiếng kéo kẹt đau đớn. Nhà an toàn nằm trên một cầu thang phía sau. Các cửa sổ đều được che rèm kín, bức cửa sổ bảm đầy rêu, và một ngọn đèn lồng bập bùng tỏa sáng bên cửa ra vào. Tôi phải tì vai vào cửa mới mở được. Mùi ẩm mốc từ trong nhà tỏa ra.

Nội thất bên trong cũng u uất như bên ngoài. Những bức tường màu đỏ sẫm in hình hoa trang trí phủ một lớp bụi bẩn của hàng thập kỷ. Đồ đạc nhìn như thể chỉ đặt một đồng xu lên cũng gãy. Máy món numen bụi bặm chất đống trên một cái bàn, được một hồn ma canh gác, nó ử rử lướt tránh đi khi chúng tôi chen vào tiền sảnh. Chúng tôi đang cởi áo khoác ra thì Tom bắt đầu khò khè. Tôi với lấy tay ông. Lạnh như đá.

“Tom,” tôi nói, “có chuyện gì thế? Là chân ông à?”

“Ừ, nó đang... sinh sự một chút. Tôi sẽ sống thôi, Diem Hậu ạ.”

Chỉ nói có chừng đó mà ông đã hết cả hơi. Tôi siết chặt cánh tay ông.

“Tôi sẽ đưa ông ấy lên gác,” Maria nói nhanh. “Eliza, lấy thuốc giảm đau đi. Trong túi của tôi ấy.”

Khi Tom trèo lên cầu thang, khó nhọc tựa người vào lan can, tôi liền kéo tay áo Maria và khẽ nói, “Không phải chân ông ấy đau. Có gì đó không ổn rồi.”

“Sao cô biết?”

“Ông ấy đang thiếu ô xy. Nhìn là tôi biết.”

Bà cứng người lại. “Cô có mặt nạ dưỡng khí đấy không?” Tôi đưa nó cho bà, và bà theo ông lên tầng trên.

Eliza đi lướt qua tôi với một cái lồng ấp. Khi với lấy tay nắm của một cánh cửa gỗ sồi khác, giác quan thứ sáu của tôi bỗng rung động. Ba mộng trường: một của người, hai của Rephaite. Sao tôi lại không nhận ra từ trước nhỉ? Tôi nín thở đẩy cửa ra và thấy Nick cùng Lucida đang ngồi trong hai chiếc ghế bành bạc màu bên lò lửa - và ở góc nhà, đang ngắm những ngọn lửa nhảy nhót trong lò, là Hộ vương.

Nick đứng lên và mỉm cười yếu ớt với tôi. Tôi vòng tay ôm lấy anh. “Em lạnh cóng rồi, *sōtnos*,” anh nói, ôm chặt lấy tôi.

“Em rất mừng được gặp anh, nhưng...” Tôi buông anh ra vì chợt hiểu sự có mặt của hai người Rephaite nghĩa là gì. “Anh và Lucida phải ở Khu Hạ chứ.”

“Không sao đâu,” Nick nói. “Terebell đã cử quân tiếp viện đến. Pleione và Taygeta đang ở đó.”

Tôi thư giãn hơn một chút. Taygeta Chertan là phối ngẫu của Pleione - một trong số Ranthén đã đến ủng hộ tôi ở cuộc tỉ thí. Bà ta cũng oai nghiêm không kém gì Terebell, với cái nhìn sắc sảo và miệng lưỡi đánh thép, nên chắc chắn bà ta sẽ có thể giữ trật tự cho nghiệp đoàn.

“Mọi việc ở Khu Hạ thế nào?” Tôi không dám chắc mình muốn nghe câu trả lời.

Chút mừng rỡ vừa hiện lên trên mặt Nick khi anh thấy tôi liền biến mất. “Ở đó... tệ lắm,” anh nói. “Chúng ta cần đưa họ ra khỏi đó. Vì lợi ích của tất cả mọi người.”

Nếu anh không muốn cho tôi biết chi tiết thì chắc mọi chuyện ở cơ sở di tản phải khủng khiếp lắm.

“Ivy đang ở đâu?” tôi hỏi. “Nó có xuống sông Fleet không?”

Nick quay về chỗ ghế bành. “Chúa Tiêu tuyên bố là em đã kết án nó phải sống cùng dân bói rác để bảo vệ nghiệp đoàn, điều đó giúp em được ủng hộ hơn chút ít. Tuy họ vẫn chưa hoàn toàn tha thứ cho em,” anh nói thêm, “nhưng họ có thiện cảm với em hơn so với mấy ngày trước.”

Mấy ngày trước họ đã muốn mổ ruột moi gan tôi, nên nói thế cũng chẳng khá hơn mấy.

“Róisín tự nguyện đi thay Ivy vì lo cho sức khỏe của nó, và những người khác miễn cưỡng chấp nhận. Róisín sắp sửa lên đường thì bọn anh phát hiện ra Ivy đã biến mất.” Tôi nhướn mày. “Một tay bói rác nói nó đã hỏi gã xem có thể tìm được vua của họ ở đâu, rồi nó quay trở lại cống ngấm, chỉ đem theo thức ăn đủ cho vài ngày. Nó để lại cái này trên giường.”

Anh đưa tôi một mảnh giấy quấn thuốc lá cuộn tròn. Mẩu thư được viết bằng thứ chữ xiên xẹo, run run.

Mày không thể cứu được tất cả mọi người đâu, Paige.

“Ý nghĩ chẳng lấy gì làm dễ chịu,” Nick nói, “nhưng anh nghĩ không có cách nào khác.”

Bất thần tôi nhớ lại những đường hầm tối tăm, ngột ngạt đó, cùng sự im lặng chỉ bị phá vỡ bởi tiếng nước nhỏ tong tong.

“Đúng là không. Nếu Ivy có thể sống sót được thì không.” Tôi đút mẩu giấy vào túi. “Em sẽ đưa nó ra khỏi đó.”

“Róisín đi theo nó rồi. Ít ra hai đứa cũng có nhau. Một khi em trở lại và lá chắn dò đã bị phá hủy, em sẽ có đủ quyền lực để mặc cả cho tính mạng hai đứa.”

“Và hy vọng là có thêm người ủng hộ nữa.” Tôi liếc nhìn hai người Rephaite. “Tôi đoán là các vị đã tìm thấy Adhara Sarin, vì vậy các vị mới được quay trở lại?”

“Phải,” Hộ vương nói. “Terebell đang tìm cách liên minh với bà ta, với sự giúp đỡ của Mira và Errai. Bà ta đã quyết định cử chúng ta quay về qua tấm màn để trợ giúp em.”

Tôi nhìn hần hơi lâu quá, tìm kiếm trên mặt hần xem có vết thương nào không. Nhìn hần vẫn y như trước khi hần đi.

“Thế là bọn anh có thể rảnh tay giúp đỡ em,” Nick nói. “Vậy hãy cho bọn anh biết đi. Em đã tìm thấy gì ở Manchester?”

Tôi gần như không muốn trút gánh nặng này cho anh, nhưng tôi không thể nói dối anh được. “Là thế này,” tôi nói, “Dani đã đúng. Chúng đang chế tạo máy quét xách tay.” Tôi mang một chiến lợi phẩm của chúng tôi từ ngoài hành lang vào và đặt nó lên bàn. “Chỉ có điều... em nghĩ chị ấy không biết chúng lại *đa năng* đến mức nào.”

Nick từ từ đứng dậy.

“Đây là...” Anh nuốt khan. “Nhưng đây là một khẩu súng. Em định nói *cái này* được lắp đặt lá chắn dò ấy à?”

“Sẽ là như thế, một khi nó được kích hoạt.”

“Nashira đang chuẩn bị cho chiến tranh,” Hộ vương nói.

Tôi ngược lên khi nghe giọng hần. Nick quay lại nhìn hần. “Chính xác là chiến tranh với ai chứ?”

“Các thấu thị.” Hộ vương hờ hững nhìn khẩu súng. “Một máy quét như thế này sẽ cho Scion khả năng giết hết người phi tự nhiên mà không sợ gây thiệt hại không đáng có. Nếu cần chiến đấu thể lực với Nghiệt Hội, chúng có thể chống lại chúng ta mà không lo gây thương tích cho người vô minh. Điều đó có nghĩa chúng có thể thực hiện thiết quân luật một cách an toàn, không có nguy hiểm đối với dân ‘tự nhiên’.”

“Để chúng có thể tiếp tục tuyên bố ‘không nơi nào an toàn hơn’ với dân vô minh,” tôi nói, “trong khi không để lại một nơi an toàn nào cho chúng ta.”

“Đúng vậy.”

Nick nhắm mắt lại. “Anh có muốn biết em đã làm cách nào để lấy được vật này không, Paige?”

Tôi kể cho họ nghe về cuộc lùng sục tìm kiếm lá chắn dò của chúng tôi ở Manchester: việc tôi cố thương lượng với Roberta; chuyến viếng thăm Ancoats; thỏa thuận khó khăn với Catrin và thiếu tá Arcana; vụ đột nhập và vụ sát hại Emlyn Price. Đến lúc kể xong thì họng tôi đã phát đau vì nói.

“Anh cứ nghĩ em sẽ không thể làm gì nguy hiểm hơn nữa.” Nick day day sống mũi. “Sao em có thể sống sót thoát khỏi nhà máy đó...”

“Giờ Vance sẽ chú ý đến Manchester,” Hộ vương nói.

“Không. Mụ sẽ trừng phạt Manchester, nhưng mụ sẽ đích thân đến đây,” tôi nói. “Giờ mụ sẽ biết chúng tôi đã đi đâu.” Tôi xòe tay gần vào đồng lửa. “Tôi đề nghị thế này. Chúng ta hãy tìm ra hội thâu thị ở đây, nếu nó vẫn còn tồn tại, và hỏi xem họ có biết vị trí kho hàng nơi các khẩu súng này được kích hoạt không. Dù họ không biết thì tôi nghĩ liên lạc với họ vẫn là ý hay, để chúng ta có người nhờ vả nếu cần giúp đỡ. Hy vọng buổi cầu vồng đã tới được chỗ họ.” Nick gật đầu. “Một khi chúng ta tìm ra...”

“Nick.”

Maria đang đứng ở ngưỡng cửa. Vẻ hóm hỉnh thường lệ của bà đã biến mất.

“Tôi cần nói chuyện riêng,” bà nói.

Anh thoáng nhú mày và theo bà đi ra. Khi nghe thấy tiếng bước chân họ lên lầu, tôi liền quay sang hai người Rephaite.

“Hãy nói thật đi,” tôi nói. “Các vị có nghĩ là Adhara sẽ ủng hộ chúng ta không?”

“Nếu bà ta thấy có lý do hợp lý,” Hộ vương đáp.

Giọng hần ám chỉ rằng bà ta chưa thấy có lý do. Rằng bà ta chưa sẵn sàng chia sẻ số phận với tôi. Tôi cũng không trách bà ta được; ngoài việc chỉ huy cuộc nổi dậy ở đặc khu, tôi mới chỉ làm được hai việc là nắm quyền kiểm soát nghiệp đoàn và bước đầu biến nó thành một đội quân toàn những tội phạm bất mãn. Tôi không có thắng lợi đáng kể nào trước Scion. Vai rũ xuống, tôi quay ra và đi tìm phòng cho mình.

Lên tầng trên, tôi thả mấy khẩu súng-quét lên một cái giường. Sức nặng của chúng làm bụi bay lên mù mịt. Hai cái điện thoại rác và một bộ sạc pin đang đợi trên bực cửa sổ, có lẽ được đặt ở đó bởi chủ căn nhà an toàn này.

“Paige.”

Nick bước qua ngưỡng cửa, lau tay bằng một cái khăn.

Ngay khi thấy mặt anh, tôi biết đã có chuyện gì đó rất không ổn.

“Tom,” tôi nói.

“Ông ấy đang hấp hối, cung à.”

Cái khăn đầy máu.

“Không thể thế được,” tôi lẩm bẩm. “Sao lại thế?”

“Em không thể biết được. Tom đã giấu,” anh nói. “Ông ấy bị bắn trúng khi mọi người rời khoang chất hàng. Ông ấy đã xuất huyết trong từ mấy tiếng nay rồi... Anh ngạc nhiên là ông ấy còn cầm cự được lâu đến thế.”

“Ông ấy đã giữ cửa mở cho bọn em. Chắc đó là khi...” Tôi run run thở ra một hơi. “Em gặp ông ấy được không?”

“Ông ấy hỏi em đấy.”

Anh dẫn tôi ngang qua đầu cầu thang đến một cánh cửa khác. Đằng sau cánh cửa, thanh khí đang mở rộng toang hoác.

Bên trong căn phòng nhỏ, Maria đang ngồi gục trong một chiếc ghế, hai tay ôm đầu. Tom nằm trên cái giường quá hẹp so với ông, mũ đặt trên bàn đêm, áo để mở. Da ông đã tái nhợt đi như xác chết. Lồng ngực rộng của ông đầy những vết bầm tím, máu đọng lại dưới cơ ngực trái của ông. Mi mắt ông hé mở.

“Diêm Hậu.”

“Tom.” Tôi ngồi ghé xuống bên giường. “Sao ông không nói gì cả?”

“Vì ông ấy là một lão già bướng bỉnh ngốc nghếch,” Maria nói, giọng ghen lại.

“Phải, và tự kiêu nữa.” Một tiếng thở khò khè ngắt lời ông. Maria suýt đánh rơi cả cái bình khi bà vội rót cho ông cốc nước. “Tôi không muốn làm chậm chân cô, Paige ạ... và tôi cũng muốn được thấy lại Scotland một lần cuối.”

Tôi vuốt vuốt ngón cái dọc mu bàn tay ông. Có lẽ tôi cũng sẽ im lặng, nếu tôi nghĩ tôi có thể được thấy lại Ireland.

“Hồi trẻ tôi đã làm người nhật bông ở Glasgow, trước khi đi xuống miền Nam. Tôi đã thấy Scion sẵn sàng làm gì để có được kim loại.” Lồng ngực ông nhô lên hạ xuống chập chững. “Tôi chỉ... không thể chịu nổi khi thấy nó vẫn xảy ra,

hàng chục năm sau. Chuyện này phải kết thúc. Tất cả phải kết thúc.”

Maria ghé cốc nước vào môi ông. Tom nhắm một ít rồi lại ngả ra trên gối.

“Paige, tôi không muốn cô thấy tôi lìa đời, nhưng tôi có một ân huệ cuối cùng muốn xin cô,” ông nói. Mặt ông nhếch lên như một nụ cười. “Chỉ một ân huệ nhỏ thôi. Hạ gục Scion nhé.”

“Vâng,” tôi khẽ nói. “Tôi sẽ không dừng lại. Một ngày kia, đất nước này sẽ lại được gọi bằng đúng tên của nó.”

Ông gắng gượng nhấc một bàn tay to lớn áp lên má tôi. “Cô nói can đảm lắm, nhưng nhìn vào mắt cô thì tôi biết cô đang hồ nghi chính mình. Chúng tôi chấp nhận cô làm Diêm Hậu là có lý do, và mỏ neo đang sẵn lòng cô ráo riết như thế cũng là có lý do. Chúng biết chúng không thể kiểm soát một người có ngọn lửa như cô. Đừng để chúng dập tắt ngọn lửa ấy.”

Tôi siết chặt tay ông.

“Không bao giờ,” tôi nói.

Tom mất đi là tôi cũng mất một trong những chỉ huy trung thành nhất của mình. Một trong những người hiếm hoi ở nghiệp đoàn còn trung thực.

Chúng tôi không có thời gian để khóc thương ông. Không còn thời gian để chấp nhận sự ra đi của ông. Tôi đứng với Maria ngoài nhà an toàn trong lúc bà châm điếu thạch thảo đầu tiên suốt bao ngày nay. Mười phút để hút điếu thuốc là khoảng thời gian duy nhất tôi có thể cho bà trước khi chúng tôi phải trở lại với những con phố, trở lại với nhiệm vụ của mình.

“Ông ấy là người tốt. Một tâm hồn dịu dàng.” Mưa nhỏ nước trên mặt bà. “Vây là tất cả lại bắt đầu. Tôi đã mất bao nhiêu người bạn trong cuộc nổi dậy Balkan. Ít ra Tom cũng biết chúng ta đang thực sự chiến đấu với ai. Bọn Rephaite.”

Tôi vẫn còn biết quá ít về cuộc xâm lược đó. Maria ngửa mặt lên đón làn mưa.

“Vào năm 2039,” bà kể, “chúng hành quân qua Hy Lạp. Rồi đến năm 2040 thì chúng kéo vào nước tôi.”

“Hồi ấy bà bao nhiêu tuổi?”

“Mười lăm. Cùng với anh bạn Hristo của tôi, tôi đã rời quê ở Buhovo và tham gia đội quân thanh niên ở Sofia. Ở đó tôi đã gặp Rozaliya Yudina, cô gái trong ký ức của tôi đấy. Cô ấy... đầy sức lôi cuốn, tư tưởng độc lập, cực kỳ quyết tâm tìm kiếm lẽ phải - cũng giống như cô. Roza thuyết phục chúng tôi rằng chúng tôi phải chiến đấu, ngay cả nếu chúng tôi không phải người phi tự nhiên. Cô ấy một mực tuyên bố rằng bất kỳ tổ chức nào dán nhãn cho một nhóm người là xấu xa thì sớm muộn gì cũng sẽ làm như vậy với những nhóm người khác. Rằng coi bất kỳ con người nào là hạ đẳng cũng có nghĩa là làm giảm giá trị cốt lõi của chính nhân loại.” Nét mặt bà đánh lại vì đau khổ. “Việc luyện tập rất vất vả, và chúng tôi biết cơ hội chiến thắng là rất ít, nhưng lần đầu tiên trong đời, tôi được thoát khỏi cha tôi, được tự do để làm người như mình muốn. Yoana Hazurova - chứ không phải là Stoyan Hazurov, đứa con trai mà cha tôi chưa từng yêu thương.

“Khi ScionIDE tiến quân vào, chúng tôi đã tự chế tạo súng thần công. Chúng tôi đánh cắp súng của cảnh sát đã chết. Chúng tôi bảo vệ Sofia.” Bà hít một hơi thật sâu. “Chúng tôi chống chọi được mười ngày trước khi chính phủ quyết định đầu hàng. Hristo chạy tới biên giới Thổ Nhĩ Kỳ... tôi không nghĩ anh ấy đã đến được đó.”

“Trong ký ức của bà, bà đã cầm lên một khẩu súng.” Một giọt nước giá băng đọng trên mũi tôi. “Bà đã không định dùng nó với bọn lính.”

“À, vậy là cô cũng để ý. Thật không may là khẩu súng đã bị kẹt. Bọn lính đánh tôi gần chết, rồi tống tôi vào tù.” Mặt bà co rúm lại cay đắng. “Mấy năm sau, Đại pháp quan mới của Bulgaria bắt tù nhân phải lao động khổ sai. Tôi trốn lên một con thuyền đến Sevastopol và mất mấy tháng trời đi về phía Tây, quyết tâm tìm một cộng đồng thâu thị lớn. Thế giới ngầm ở London đã đón chào tôi.” Khói tím tỏa ra từ điều thuốc của bà. “Chúng tôi không tồn tại được lâu, tôi biết. Nhưng với mỗi

người bạn mất đi và mỗi mái nhà bị thiêu rụi, chúng tôi lại chiến đấu kiên cường hơn.”

“Điều gì đã giúp bà tiếp tục?”

“Con giận. Giận dữ là nguồn nhiên liệu. Và mọi người cần thấy cảnh khốn cùng, thấy người vô tội bị đổ máu. Nhưng họ cũng cần thấy mọi người vùng dậy nữa, Paige ạ.”

“Ai là kẻ chọn xem người nào phải khốn cùng và người nào vùng dậy?”

“Cô phải vùng dậy. Chúng ta *phải* loại bỏ được lá chắn dò bầy giờ, bất kể điều gì xảy ra. Nếu cô trở về thủ đô với một chỉ huy đã chết và không có bằng chứng nào cho thấy cô đã phá hủy được hạt nhân thì...”

“Tôi biết.”

Khi đó sẽ chẳng gì bảo vệ được tôi nữa, dù là Diêm Hậu hay không. Sự trung thành sẽ biến chất thành lòng căm ghét. Ngay cả các đồng minh của tôi trong Hội đồng Phi tự nhiên cũng sẽ bỏ mặc tôi. ScionIDE sẽ nghiền nát tất cả chúng tôi.

Thời gian là then chốt, hơn bao giờ hết.

“Ông ấy có - trước khi ông ấy - Tom có nói các thấu thị tập trung ở đâu không?” tôi hỏi.

“Có. Hàm Edinburgh.”

“Nó nằm ở đâu?”

“Trên một phố tên là Cowgate, bên dưới Cầu Nam,” bà đáp, “nhưng lối vào bị giấu kín, và ông ấy không chắc là nó nằm ở đâu.”

“Tôi sẽ đi bây giờ. Bà... hút nốt thạch thảo đi.”

“Không. Tôi sẽ dẫn Eliza đi tìm thông tin về kho hàng ở nơi khác.” Bà thả thuốc xuống và di gót chân lên. “Vance sẽ đi trước chúng ta một bước, nhưng đừng để mục bỏ xa chúng ta quá.”

Quay vào nhà, tôi lấy ra một tấm bản đồ Edinburgh và trải nó lên bàn. Hai người Rephaite đã ra ngoài - có lẽ là kiểm mấy thấu thị lơ ngơ nào đó để hút huyền quang. Tôi có thể cảm thấy sự sợ hãi đang dâng lên bên dưới nỗi mệt nhọc của tôi. Tám tiếng đồng hồ đã trôi qua kể từ khi chúng tôi rời nhà máy. Theo như tôi biết thì Vance đã có mặt ở đây rồi cũng nên.

Nick xuống cầu thang, nhìn anh cũng mệt mỏi như tôi vậy.

“Em định đi đâu, *söttnos*?”

“Tìm Hầm Edinburgh. Tom nghĩ - đã nghĩ - rằng đó là chỗ trú ẩn của một nhóm thẩu thị đã hoạt động ở thành này từ nhiều thập kỷ nay.” Ngón tay tôi lướt trên tấm bản đồ, trên mạng lưới những ngõ ngách đâm ra từ Phố Chính, rồi hướng về phía Nam một chút, cho tới khi tôi tìm thấy phố Cowgate. Không xa lắm. “Ông ấy nói họ ở đâu đó gần đây. Anh đi không?”

“Tất nhiên rồi.” Anh vói tay lấy áo khoác. “Vance có thể đã đến đây rồi. Anh xin phép hỏi là kho hàng có ở trên bản đồ không, như vậy chúng ta đỡ phải nhờ các thẩu thị ở đây để giúp tìm ra nó?”

“Thế thì dễ quá.”

Tôi kéo khóa chiếc áo khoác bông của mình và cài móc ửng. Một cái đồng hồ đang tích tắc đâu đó trong nhà. Không còn thời gian nữa - nhưng có một điều tôi phải nói với anh.

“Nick,” tôi nói, “anh em mình... chưa kịp nói chuyện về buổi cầu vong. Về việc xảy ra với em gái anh.”

Anh quay người khỏi lò lửa trong lúc mặc áo khoác vào, khiến nét mặt anh bị che khuất.

“Cũng chẳng có gì nhiều để nói.” Anh thấy mặt tôi và thở dài. “Bọn lính đi tuần trong rừng ở Småland, gần chỗ nhà anh ở hồi đó. Lina đã lén đi cắm trại với các bạn nhân dịp sinh nhật mà không xin phép trước. Chúng đem theo mấy chai vang Đan Mạch mua ở chợ đen. Bố anh bảo anh đuổi theo chúng. Lúc đó thì đã quá muộn.” Anh hít vào một hơi thật sâu. “Sau này, Tjäder viện cớ rằng chúng dùng rượu để kích thích tính phi tự nhiên trong chính mình. Håkan, bạn trai của Lina, là lớn nhất. Thành bé mới mười lăm tuổi.”

Tôi cụp mắt xuống. Ai cũng biết về sự thống trị kinh hoàng của Birgitta Tjäder ở Stockholm - mục coi bất kỳ hành động vi phạm luật pháp Scion nào cũng là tội phản nghịch - nhưng tôi không thể tưởng tượng loại đầu óc nào lại có thể coi một nhóm thiếu niên uống rượu là đáng bị tử hình.

“Em rất tiếc, Nick,” tôi khẽ nói.

“Anh mừng là mọi người đã thấy trong buổi cầu vồng. Như thế có nghĩa là bây giờ Lina đang ở trong ký ức của tất cả,” anh nói, giọng cứng nhắc. “Tjäder chỉ theo lệnh của Vance thôi. Bất kỳ điều gì chúng ta làm để gây tổn hại cho mục cũng đáng để liều mạng cả.”

Tôi cảm thấy sợi dây vàng và ngẩng lên. Hộ vương đang đứng ở ngưỡng cửa, con người bùng lên sau khi ăn.

“Ông có biết rõ Edinburgh không, Hộ vương?” tôi đứng thẳng lên và hỏi.

“Không rõ bằng London,” hắn đáp, “nhưng ta đã có lý do để thăm thú nơi này trong thời gian làm huyết phò mã.”

“Ông đã nghe nói đến Hàm Edinburgh bao giờ chưa?”

“Rồi.” Hắn nhìn hai chúng tôi. “Hai người có muốn ta dẫn đến đó không?”



Căn hầm

Ngay cả trong tình cảnh hiện tại, tôi vẫn cảm nhận được vẻ đẹp của khu Phố Cổ. Các tòa nhà ở đây rất đẹp và đa dạng, với những tháp nhọn và chóp mái cổ vươn lên cao - như thể chúng muốn được cao bằng những ngọn đồi gần đó, hay được chạm tới bầu trời mà mặt trời đã sưởi ấm thành một bức tranh vẽ bằng ngón tay toàn những màu hổ phách và san hô. Hộ vương dẫn chúng tôi lên một cầu thang bên ngoài nhà an toàn, đi qua một dòng chữ trắng nguyệt ngọc. ALBA GU BRÀTH⁽¹⁾. Tiếng khóc dành cho một đất nước đã mất.

“Paige này,” Nick hỏi, “giữa em và Hộ vương có chuyện gì thế?”

Hộ vương đi trước chúng tôi một quãng khá xa, quá xa để nghe được nếu chúng tôi hạ thấp giọng (trừ phi người Rephaite có đôi tai thánh phi thường, mà điều đó thì không có gì là không thể). “Chẳng gì cả.”

Nhìn Nick có vẻ muốn hỏi thêm, nhưng, khi thấy những sải chân dài của mình vượt quá xa hai người đi sau, Hộ vương đã dừng lại để đợi chúng tôi theo kịp.

Tôi đã nghĩ mình xử sự như vẫn luôn xử sự với hấn ngoài công cộng, nhưng điều gì đó đã làm Nick phát giác ra. Khi đi bên cạnh Hộ vương, tôi chú ý đến từng vẻ mặt, từng động tác cơ thể, từng nhịp tim của mình.

“Ông ở đây lần cuối là bao giờ?” tôi hỏi hấn.

“Tám năm trước.”

1. Tiếng Gale Scotland, tạm dịch “Scotland muôn năm”.

Cầu thang dẫn chúng tôi lên Phố Chính, nơi những ngọn đèn đường bằng thép đang tỏa sáng giữa sương mù - sương mù sạch, trắng nhạt, hơi thở của biển khơi. Dưới chân chúng tôi là những viên đá cuội rộng, lổm đổm, bóng loáng vì mưa. Các nhà hàng và quán cà phê đang đầy khách ăn tối, các vị khách tụ tập bên những lò sưởi ngoài trời, tay ôm những cái ly bốc khói, và gần đó, một gã trai trẻ đang chơi một khúc nhạc trên chiếc *cláirseach*⁽¹⁾. Cách một quãng dưới phố, một đội Vệ Ngày đang đi tuần. Trong màn sương dày đặc như thế này thì Hộ vương nhìn cũng tạm giống con người, mặc dù hần cao hơn tất cả mọi người trên phố.

Chúng tôi theo hần xuống một con dốc, đi vào một khu ổ chuột trải dài dưới một cây cầu, tối om vì quần áo phơi trên dây, nơi mùi nấu nướng và cống rãnh quyện vào bầu không khí sặc khói. Những lá cờ Ireland rách rưới - ba màu xanh lục, trắng, và da cam - được phủ trên cầu; những âm sắc giọng nói giống của tôi thoảng qua giữa các cửa sổ. Việc trưng cờ tam tài Ireland dưới bất kỳ trường hợp nào cũng bị cấm - chắc hẳn bọn Dân Vệ không bao giờ qua đây. Các gia đình túm tụm bên những đồng lửa ngoài trời để sưởi tay, trong khi một người đàn ông hom hem nhắc quần áo từ trong một cái thùng ra và vắt chúng bằng một cái máy cán quay tay. Một tấm biển trên đầu ông ta đề chữ COWGATE.

Lại một xó xỉnh địa ngục nữa cho dân Ireland. Scion đã để một số ít bọn họ chạy trốn khỏi nỗi kinh hoàng của cảnh chiếm đóng, chỉ để nhìn họ trôi xuống cống rãnh và mặc cho họ thối rữa ở đó.

Cha tôi hẳn đã biết rằng chỉ có sự khoan hồng của Scion và khả năng nắm giữ công việc của ông trong hàng ngũ chúng mới giúp chúng tôi thoát khỏi cảnh sống như thế này. Từ trước khi chúng tôi rời Tipperary, ông đã nhồi sọ tôi rằng tôi không bao giờ được nói tiếng mẹ đẻ, kể cả lúc riêng tư; tôi cũng không được nhớ những câu chuyện bà nội đã kể cho tôi

1. Đàn hạc.

hay hát những khúc ca Ireland. Tôi phải là một bông hồng nước Anh. Tôi phải quên đi.

Theo cách của riêng mình, ông đã cố gắng bảo vệ tôi. Có lẽ một ngày kia tôi sẽ học được cách tha thứ cho ông, nhưng điều đó không có nghĩa là tôi đồng tình với việc ông làm. Không có lý do gì mà chúng tôi lại không thể ghi nhớ quá khứ của mình và những người đã khuất, một cách riêng tư trong gia đình.

Nick chạm vào vai, làm tôi bừng tỉnh khỏi luồng suy nghĩ.

Hộ vương đợi chúng tôi trên một con phố đâm ra từ Cowgate. Tôi cảm thấy mắt hấn dán vào mặt mình, nhưng tôi đã tự soạn ra một cái mặt nạ.

“Hầm Cầu Nam,” hấn nói. “Đôi khi còn được gọi là Hầm Edinburgh.”

Lối vào là một ô cửa vòm hẹp. Không có biển hiệu gì. Nhìn nó giống như lối vào một con ngõ nhỏ; không ai sẽ nghĩ nó là cái gì khác - và tôi nghĩ chúng tôi sẽ không bao giờ tìm được nó trên bản đồ. Mùi tanh tươi của cá lẫn với khói xông ra. Chúng tôi lảo đảo lùi lại, ho sặc sụa.

“Dầu cá đấy. Những người ở đây dùng nó để thấp sáng,” Hộ vương nói.

Đường vào tối om; như thể một cái hốc đã bị đục ra khỏi mặt tôi. “Vào thôi nào.” Tôi hơi cúi đầu xuống và bước vào.

Bên trong còn tệ hơn cả tôi tưởng tượng. Không chút ánh ngày nào lọt được vào những hành lang đá này.

Trần nhà uốn vòm và rất thấp. Tôi giữ một tay lần theo tường, ủng giẫm lắc rắc lên vỏ sò và phân chuột. Những luồng gió ẩm thấp làm tay tôi nổi da gà, nhưng đó không phải là cái khiến nơi này ngột ngạt đến vậy. Mọi góc ngách trong thanh khí ở đây đều đầy nghẹt những vong hồn xưa cũ, thù hận.

Nước nhỏ tong tong từ trần nhà xuống, đông thành vũng ở các góc. Thỉnh thoảng lại có một ngọn đèn dầu cá tỏa ánh sáng leo lét trong bóng tối, cho chúng tôi thấy được những người sống trong hầm. Dân vô minh vô gia cư nằm ngủ trong những cái hốc chật hẹp trong tường, cuộn người quanh số đồ đạc ít ỏi của họ. Trẻ con xúm xít quanh một ngọn nến mỡ bò, chơi đùa bằng các nắp chai và dây móc.

Cứ mỗi bước trần nhà lại càng thấp hơn. Nick thở hổn hển.

“Anh không thấy huyền quang nào cả,” anh nói.

Ngọn đèn cuối cùng đã biến mất từ lâu. Tôi sờ thấy đường rìa bằng gạch của một cổng vòm khác và thò tay vào bóng tối. Một hơi gió thổi dọc tay tôi, làm những sợi lông măng dựng đứng lên.

“Đội đã.” Tôi nhích đến gần hơi gió. “Có mộng trường đâu đó dưới kia. Em nghĩ là...”

Bức tường sụp xuống dưới tay tôi, và ủng tôi trượt vào không khí.

Một phản xạ may mắn nào đó đã khiến tôi xoay người lại thay vì ngã về phía trước, giúp đầu tôi khỏi bị đập trong lúc tôi trượt xuống một con dốc. Tôi đang tuột vào một vực thẳm, gót ủng và hai bàn tay bám víu vào bức tường nhẵn thín, hốt hoảng hít bầu không khí đang lao về phía mình. Đá gồ ghề cào xước má tôi. Thêm nhiều viên đá nữa cào qua hông và đùi tôi trước khi cả người trái tôi đâm vào mấy tấm ván gỗ. Tôi rơi xuống cùng với chúng, đập thẳng lên nền nhà cứng như đá, và lăn tròn đầu đón trước khi dừng lại giữa đám gỗ vụn.

Suốt một lúc lâu, tôi không dám cử động vì sợ gãy xương cốt gì đó - rồi sợi dây vàng rung mạnh, làm tôi sốc đến mức có thể hít thở trở lại. Tôi nghiêng răng và chống khuỷu tay ngồi dậy.

“Mộng Mơ!”

Giọng Nick đang ở đâu đó trên đầu tôi, vang vọng trong bóng tối như mực. Bụi xông đầy mũi tôi, và tôi hắt hơi. Ngay khi tôi vừa đứng dậy, đầu tôi đập thẳng vào đá, làm tôi lại khuỵu xuống.

“Khốn kiếp...”

“Nghe có vẻ cô ấy vẫn còn sống,” Hộ vương nói.

Tôi ném một cái lườm lên trần nhà. “Em ối,” tôi gọi vọng lên. Tay tôi chạm vào một bức tường. “Nhưng em không thấy gì cả.”

Một vệt đèn pin lóe lên, cho tôi thấy được những tấm ván gỗ tôi đã rơi qua. Một tấm biển đề chữ KHU VỰC CẤM LOẠI E nằm giữa mấy tấm ván.

“Tuyệt thật.” Tôi tựa người vào tường. “Em luôn muốn chết một mình trong một Khu vực cấm loại E.”

“Cái gì?” Nick hét lên.

“Đây là Khu vực loại E...”

“Paige, em biết như thế có nghĩa là cả tòa nhà này sắp đổ! Sao em không hoảng?”

“Anh đang hoảng đủ cho cả hai ta rồi còn gì,” tôi ngân nga.

“Ở nguyên đó. Đừng cử động.”

Im lặng bao trùm trong lúc hai người lùi lại. Bóng tối hoàn toàn khiến tôi mất phương hướng. Nơi này như một nắm mồ vậy.

Thôi, tôi sẽ chẳng ngồi đây đâu, dù Nick có nói gì đi chăng nữa. Tôi thận trọng đứng lên, đưa tay ra sờ soạng.

Theo những gì tôi sờ thấy thì tôi đang ở trong một đường hầm rộng chừng mét rưỡi. Cách chỗ tôi ngã xuống một quãng ngắn là một dãy những thứ gì đó như thùng gỗ xếp dọc một bức tường. Tôi có thể trèo ngược lên dốc, nhưng dốc rất đứng và ẩm ướt, và bóng tối thì như đang nhấn chìm tôi.

Trong lúc tôi mò mẫm tìm đường ra khác, giác quan thứ sáu bỗng thúc giục tôi chú ý. Tôi cảm thấy mòng trườn của các thấu thị trước khi nghe thấy tiếng chân họ. Chỉ còn đủ thời gian cho tôi che mặt mình bằng chiếc khăn quàng cổ trước khi họ tiến vào đường hầm.

Những bức tường bập bùng ánh lửa, làm những cái bóng đậm thêm. Ngọn đuốc vung về phía mặt tôi, khiến tôi phải đưa tay lên che mắt cho khỏi nóng.

“*Dè tha sibh a’ dèanamh an seo?*” Khi thấy có mũi dao chìa về mình, tôi vội đứng dậy và giơ tay lên. Người đó là một tà chiêm, gầy nhẳng, mặt để trần. Chắc dưới này cũng chẳng cần gì đến việc che giấu danh tính. Tôi cẩn thận lắng nghe câu hỏi tiếp theo của ông ta: “*A bheil Gàidhlig agaibh?*”⁽¹⁾

Tôi hơi hạ tay xuống. Thứ tiếng này nghe rất giống tiếng Ireland, nhưng các từ không chuẩn lắm. Tôi nghĩ ông ta đang

1. Tiếng Gale Scotland: “Mày làm gì ở đây?” “Có biết nói tiếng Celt không?”

hỏi tôi đang làm gì ở đây, và tôi có biết nói... khoan, tất nhiên rồi - đây chính là Gàidhlig, thứ tiếng cổ của Scotland, đã bị Scion cấm từ lâu. Nó có cùng gốc với tiếng Ireland, nhưng như thế không có nghĩa là tôi có thể nói trôi chảy.

“Táim anseo chun teacht ar dhuine éigin,” tôi nói chậm rãi. Tôi đến để tìm một người.

Con dao hạ xuống một chút. “Bà Bói,” người đàn ông gọi to, “chúng tôi tìm thấy một con bé Ireland. Hình như nó muốn nhập hội với chúng ta.”

Bà Bói - Tom có nhắc đến danh hiệu ấy. Người đứng đầu cộng đồng thẩu thị ở Edinburgh.

Ở đầu kia đường hầm, năm thẩu thị đội mũ trùm đang đứng im lặng, mỗi người xách một ngọn đèn lồng sắt. Người phụ nữ đứng đầu, quấn mình trong một tấm khăn bằng vải chéo go, có huyền quang của một bốc bài. Mái tóc đen pha muối tiêu của bà được cắt vuông, và cặp mắt sẫm màu nằm sát nhau của bà đang nheo lại.

“Sao cô vào được đây?” bà hỏi tôi bằng tiếng Anh. “Ai cho cô biết về bức tường giả đó?”

“Không ai cả. Tôi chỉ... tìm thấy nó thôi.”

Bà liếc nhìn những phiến gỗ gãy vụn. “Một phát hiện đau đớn đấy nhỉ.”

“Tôi cần thưa chuyện với người đứng đầu các thẩu thị Edinburgh,” tôi nói. “Bà có phải là Bà Bói không?”

Bà nhìn tôi từ đầu đến chân mà không nói gì, rồi quay sang nói khẽ gì đó với một người đi cùng rồi biến vào bóng tối. Hai thẩu thị khác túm tay tôi và dẫn tôi qua đường hầm.

Khi một bàn tay đặt lên sau đầu tôi và ấn xuống, tôi liền cúi xuống để chui qua một cổng vòm khác. Đèn dầu bập bùng sáng trong mọi góc ngách của căn buồng nhỏ đằng sau cánh cổng. Một nhóm tà chiêm đang ngồi nắm tay nhau quanh một đồng xương; các vong bay lượn giữa họ. Các thẩu thị khác thì ngồi hoặc nằm trong các hốc tường sâu - được trải chăn đệm sơ sài - hoặc đang ăn từ những hộp thiếc. Phần lớn bọn họ đều đang chăm chú nói chuyện, giọng cao dần đầy bồn chồn. Tôi loáng thoáng nghe thấy cái tên “Attard” và đứng phắt lại.

“Có chuyện gì về Attard thế?”

Các thấu thị gần tôi nhất ngừng nói chuyện. Bà Bói đặt tay lên lưng tôi.

“Chúng tôi vừa nghe tin từ Manchester,” bà nói. “Tôi đoán cô chưa được biết.”

“Roberta Attard, Du Hậu, chết rồi,” một thanh đồng bảo tôi. “Và cô sẽ không thể đoán được cô ta chết như thế nào đâu.”

“Đừng bắt nó đoán.” Một chiêm cốt cười khùng khục.

“Cô ta bị giết,” thanh đồng kia nói nốt. “Bởi chính em gái mình.”

Chắc hẳn tôi đã được dẫn vào một căn hầm khác, nhưng tôi không nhớ mình đã đi như thế nào. Điều tiếp theo tôi biết là tôi đang ngồi xuống, và ai đó đang mời tôi một thứ nước nóng màu nâu vàng thoảng mùi mật ong và đinh hương.

“Giờ thì cô ổn rồi.”

Tay tôi như băng. Tôi cuộn từng ngón tay quanh cái cốc.

“Tự nhiên cô tái nhợt đi. Tôi mong Roberta không phải là bạn cô đấy chứ,” bà bốc bài tóc đen nói.

“Catrin...” Tôi hắng giọng. “Sao bà biết Catrin giết chị ta?”

Bà buông vai tôi ra và ngồi xuống một cái đệm đối diện tôi. Những người hầu đội mũ trùm của bà đứng gần bên.

“Sáng nay chúng tôi nhận được tin từ Glasgow,” bà nói. “Catrin Attard đã tham gia một cuộc đột kích của Nghiệt Hội vào một nhà máy và giết Bộ trưởng Bộ Công nghiệp, mà họ gọi là Người Luyện Thép. Roberta răn đe cô ta và hai chị em đã đánh nhau để giành quyền cai trị đám Du Tử.” Bà lắc đầu. “Thật là khủng khiếp. Theo như mọi người nói thì Roberta là người tốt. Cô ta chỉ muốn điều tốt nhất cho người của mình. Không như con em gái hung ác.”

Tôi ngồi im lặng.

Một Diêm Hậu sẽ xem xét việc này theo phương diện chiến thuật thuần túy. Và có lẽ theo phương diện đó thì đây

là điều tốt; đây là sự tiến triển. Catrin là kẻ hiếu chiến. Khi không còn bà chị nữa, cô ta có thể chuẩn bị cho cộng đồng thâu thị hành động chống lại Scion. Đây là một cuộc chiến, và chiến tranh thì luôn xấu xa.

Thế nhưng khi biết hành động của mình đã dẫn đến cái chết của Roberta, mặc dù đó không phải là chủ đích của tôi, dạ dày tôi vẫn cuộn lên. Catrin chắc hẳn đã giết chị ta một cách tàn bạo, công khai, để chứng tỏ cô ta mới là người cha họ phải chọn, người sẽ làm bất kỳ điều gì cho đám Du Tử. Cô ta đã cảnh báo tôi. Cô ta đã nói sẽ có rắc rối giữa hai chị em.

Tôi đã đảo lộn cả thế giới ngầm ở Manchester, và tôi không biết giờ chuyện gì sẽ xảy ra với nó.

“Uống đi.” Bà Bói hất hàm chỉ cốc nước trong tay tôi. “Rượu ngọt nóng đây. Luôn giúp tôi thấy khá hơn.”

Tôi phải quên Manchester đi. Giờ đã đến lúc nói rõ tôi đến đây thực ra là vì cái gì. Khi ngẩng đầu lên để nói chuyện với Bà Bói, tôi chợt nhìn thấy những khuôn mặt sau lưng bà.

Các bức ảnh dán đầy một bức tường trong hầm, đã ố vàng và phai mờ theo năm tháng. Trong một bức ảnh, một gia đình ba người đứng trong màn sương, với những ngọn đồi xanh thẫm sau lưng. Một người là một phụ nữ gầy gò với vẻ mặt tiếc nuối; người kia là một người đàn ông khoác áo vải dầu, miệng mỉm cười nhưng mắt thì không. Mỗi người đang nắm một tay của một cô bé cũng với mái tóc đen như thế, cuộn thành từng búp và buộc dải băng thành hai bím hai bên đầu. Mặc dù tôi gặp cô bé ấy nhiều năm sau khi bức ảnh này được chụp, tôi vẫn nhận ra cô.

“Bà biết Liss Rymore ư?” tôi hỏi.

“Phải.” Bà Bói quan sát tôi. “Thế cô là ai?”

Tôi ngần ngừ trước khi tháo khăn ra, để lộ mặt. Đám thâu thị đội mũ trùm liếc nhìn nhau trước khi quay lại nhìn tôi.

“Trời đất ơi,” Bà Bói lẩm bẩm. Bà quấn chặt tấm khăn quanh vai. “Paige Mahoney.”

Tôi gạt đầu.

“Cô đã ở Manchester? Cô dẫn đầu cuộc đột kích vào nhà máy?”

“Đúng thế. Tôi muốn đánh cắp một bí mật quân sự của Scion. Điều tôi tìm thấy ở đó đã dẫn tôi đến đây, đến Edinburgh,” tôi nói. “Tôi đã gần khám phá được thông tin tôi cần - rất gần rồi - nhưng tôi cần có đồng minh ở đây, cần những người biết chúng ta không còn lựa chọn nào khác ngoài chiến đấu. Nếu các vị muốn giúp đỡ Nghiệt Hội, thì hãy giúp tôi phát hiện được điều tôi đang tìm.”

Bà nhướn mày lên. “Cô đã gửi đi các ảo ảnh đó?”

“Là do một người bạn của tôi. Một tiên tri.”

“Và cô đã để Catrin giết Bộ trưởng Bộ Công nghiệp.”

Tôi mím môi. “Catrin Attard đã tự lựa chọn,” một lát sau tôi nói. “Điều cô ta làm với Price, và với Roberta - đó không phải là theo lệnh của tôi.”

Một thiếu thị khác bỗng túm lấy tay bà. “Đội đã, Bà Bói,” gã nói.

Gã nói với bà quá nhanh nên tôi không theo kịp, nhưng một từ làm tôi xù lông lên: *fealltóir*, một từ tiếng Ireland được dùng trong thời Bạo loạn Molly để chỉ một nhóm nhỏ người Ireland đã giúp đỡ Scion.

“Tôi không phải kẻ phản bội,” tôi xẵng giọng.

Bà Bói nhướn mày càng cao hơn. “Cô biết tiếng Gàidhlig, phải không, Diêm Hậu?”

“Gàidhlig hay không thì cô ta cũng phải chứng tỏ điều mình vừa nói,” gã đàn ông râu ria đứng cạnh bà lên tiếng, mắt liếc nhìn tôi. “Theo như chúng tôi biết thì cô có thể là một gián điệp của Vance. Một kẻ chỉ *nhìn* rất giống Paige Mahoney thôi, và muốn tất cả chúng ta lên giá treo cổ vì tội phản nghịch.”

“Đừng có ngu. Diêm Hậu là một mộng hành,” Bà Bói nói. “Cậu đã bao giờ thấy huyền quang đỏ như thế chưa?” Có vẻ là cả Anh Quốc đều biết về công năng của tôi. “Hơn nữa,” bà nói tiếp, “cô ấy biết Liss.”

Bà đến đứng cạnh bức tường dán ảnh và khẽ chạm vào bức ảnh chụp Liss. Lần đầu tiên tôi nhận ra nét giống nhau giữa hai người.

“Bà là...” miệng tôi khô khốc. “Bà có phải mẹ của Liss không?”

“Cũng gần thế. Di nó. Tên tôi là Elspeth Lin.” Bà quay lại chỗ cái đệm và tự rót cho mình một ly rượu. “Vậy là cô biết cháu tôi?”

Sự thật sẽ khiến bà đau lòng, nhưng tôi phải nói ra. Thật không công bằng nếu để bà hy vọng hão huyền. “Tôi rất tiếc vì bà phải nghe điều này từ một người lạ, Elspeth ạ,” tôi nói. “Liss đã... đi về thanh khí rồi.”

Nụ cười của Elspeth tắt ngấm.

“Tôi đã e là nó đã mất,” bà khẽ nói. “Mấy tuần trước tôi đã tự bói bài. Quân Bốn Gươm. Tôi thấy Liss trong một đám màu sắc, trôi nổi đi xa.” Bà lôi một tập bài bói từ trong áo ra. “Tôi cũng thấy cả cô nữa, Paige ạ. Một con sóng lớn đánh vào chân cô, và đôi cánh đen nhắc cô đi. Quân bài này tượng trưng cho cả khởi đầu và kết thúc. Đáp lại một tiếng gọi.”

Bà tráo tập bài và đưa cho tôi một quân bài đề chữ PHÁN QUYẾT. Trên đó có hình một thiên thần tóc vàng đang thổi kèn, bao quanh bởi những cuộn khói. Những xác chết xám ngoét đội mồ sống dậy, tay vươn lên, trong khi những cơn sóng cao dội lên một nền trời xanh nhạt.

“Một quân bài đầy sức mạnh,” bà nói. “Cô sắp phải đưa ra một quyết định quan trọng, Paige ạ. Rất sớm thôi.”

Tôi cầm quân bài một hồi lâu. Các buổi bói bài luôn khiến tôi bất an, nhưng có lẽ đã đến lúc tôi đối diện với tương lai của mình rồi.

“Cô phải cho tôi biết chuyện gì đã xảy ra với Liss.” Các múi cơ trên cổ bà căng ra. “Ít nhất cũng cho tôi biết con bé ra đi nhanh chóng.”

Họng tôi như thắt lại. “Chị ấy mất hồi tháng Chín, trong một trại tù ở phía Bắc London, sau khi bị giam cầm mười năm. Tôi đã ở bên chị ấy.” Mỗi lời tôi thốt ra đều nghẹn ngào. “Tôi đã đọc câu kinh siêu độ.”

Elspeth hơi cúi đầu xuống. Tôi nốc một ngụm rượu pha mật. Tôi vẫn đau lòng khi nghĩ rằng Liss, người đã cho tôi sức mạnh để nghiêng răng tham gia trò chơi trong khi tôi chỉ muốn quấy đập và gào thét, lại chưa bao giờ thoát khỏi nhà tù của mình. Lẽ ra chị phải ở đây.

“Tôi hiểu rồi.” Một hơi thở dài nặng nề làm lồng ngực bà nhô lên. “Chúng ta không thể khóc thương những người đã khuất. Trước đó chúng ta phải đấu tranh để thay đổi thế giới đã cướp họ đi. Nếu cô đã là bạn của một người dịu dàng và tốt bụng như Liss thì chúng tôi càng có thêm lý do để giúp cô.”

Tôi trả lại quân bài Phán Quyết.

“Liss đã bói bài ê lip cho tôi trước khi chị ấy mất,” tôi nói. “Có lẽ bà có thể giúp tôi hiểu được.”

Elspeth trao bộ bài của bà cho tôi, và tôi thận trọng đón lấy numen của bà. Khi một bốc sư cho phép một thấu thị khác cắm vào vật kết nối họ với thanh khí thì đó là dấu hiệu thể hiện sự tin tưởng và kính trọng vô cùng. Tôi nhẹ nhàng lật bộ bài và trải ra sáu quân bài theo thứ tự: Năm Cốc, Vua Gậy ngược, Ác Quỷ, Tình Nhân, Tử Thần ngược, và Tám Gươm.

“Bói bài ê lip dùng bảy quân bài kia mà,” Elspeth nói.

“Quân cuối cùng đã bị mất.”

“Hừm. Liss luôn giỏi nghệ thuật này hơn bất kỳ người phụ nữ nhà Lin nào. Con bé thấy được các ảo ảnh. Không ai khác trong gia đình tôi có khả năng ấy.” Bà gõ ngón tay lên từng quân bài. “Cô biết chúng có nghĩa là gì không?”

“Tôi nghĩ là chỉ hai quân đầu tiên thôi.”

Quân Năm Cốc là cha tôi đang khóc thương, có lẽ là khóc mẹ tôi. Vua Gậy thì tôi dám chắc là Jaxon, và ám chỉ việc ông ta từng kiểm soát cuộc đời tôi.

“Cũng có lý. Quá khứ và hiện tại của cô. Quân bài thứ ba sẽ cho thấy tương lai của cô vào thời điểm bói bài.” Elspeth lấy quân bài ra khỏi bộ. “Ác Quỷ.”

“Liss nói rằng nó tượng trưng cho sự tuyệt vọng và nỗi sợ, nhưng tôi đã tự nguyện chọn con đường đó,” tôi nói. “Rằng tôi có thể thoát khỏi đó, dù tôi không biết vậy.”

Elspeth giờ quân bài lên ngọn đèn.

“Cô đang chống lại Hildred Vance. Mụ chắc chắn là một sức mạnh đem đến tuyệt vọng và sợ hãi, và có vẻ mụ đang ở trong tương lai của tất cả chúng ta,” bà lầm bầm nói, “nhưng không ai lại tự nguyện nhượng bộ trước mụ cả - nhất là Diêm Hậu của Nghiệt Hội. Vì vậy quân bài này không thể ám chỉ

mụ được." Bà ngắm nghía quân bài như thế, chỉ bằng ý chí, bà có thể bắt Ác Quỷ lộ bỏ mặt nạ và cho thấy bộ mặt thật của mình. "Hãy chú ý tới các hình khác trên quân bài. Ác Quỷ đang đứng trên một người đàn ông và một người đàn bà."

Bà xoay quân bài lại đối diện với tôi. Hình vẽ cái đầu có sừng nhìn cũng đáng sợ như cái tên của nó, với cái miệng trễ xuống và hai con mắt trắng dã. Hai hình người khóa thân đứng hai bên cái bọc, bị trói vào đó và trói vào nhau bởi một sợi xích bạc.

"Hai hình người trên quân bài Ác Quỷ rất giống với hai người trên quân bài Tình Nhân, là quân tiếp theo. Họ gần như có thể *chính* là đôi Tình Nhân. Nhìn kỹ mà xem. Ác Quỷ kiểm soát họ. Thao túng họ."

Những lời ấy khiến trán tôi đầm mồ hôi.

Kiểm soát họ. Thao túng họ. Ác Quỷ có thể là Terebell. Cả Hộ vương và tôi đều bị trói buộc vào bà ta: Hộ vương thì phải trung thành với bà ta, còn tôi thì cần tiền của bà ta. Và chúng tôi cũng bị trói buộc vào nhau, tuy là bằng một sợi xích vàng.

"Cũng có một nhân vật khác đứng trên hai người trong lá bài Tình Nhân, nhưng ở đó không có sợi xích nào cả." Elspeth chỉ vào một hình người có cánh trên người đàn ông và người phụ nữ. "Tôi không dám chắc nhân vật này tượng trưng cho điều gì trong trường hợp này, nhưng... có ai đó luôn dõi theo cặp tình nhân ấy."

Liss đã không cho tôi nhiều chi tiết về cặp Tình Nhân, ngoại trừ việc quân bài sẽ cho tôi biết phải làm gì. *Đấu tranh giữa hồn và xác*, chị đã nói với tôi. *Quá mạnh*. Khi ấy tôi chưa hiểu chị, nhưng sau đó tôi đã có đụng độ với một người tình - hay ít ra là một người đã có thể trở thành người tình.

Là người Rephaite, Hộ vương là trục xoay giữa hồn và xác. Chúng tôi đã luôn cảm thấy mình bị quan sát, vì biết rõ hậu quả của việc bị phát hiện. Nếu hấn tượng trưng cho con đường tôi nên đi, thì khi cố rời xa hấn, khi nói với hấn là chúng tôi phải chia ly, tôi đã đi sai đường; tôi đã quay lưng lại với lời khuyên của các quân bài.

Thế nhưng... hấn cũng rất có thể là Ác Quỷ... hoặc một

người múa rối làm việc cho Ác Quỷ, trói buộc tôi vào nó, vào Terebell.

Hắn sẽ là người tình của tôi hay sự diệt vong của tôi?

"Theo như tôi thấy," Elspeth nói, "cô phải đi theo con đường của quân bài Tình Nhân. Hãy ở bên người mà cô nghĩ là quân bài ám chỉ, và đảm bảo rằng cô đã chọn đúng người. Nếu cô rời xa người đó, tôi đoán cô sẽ dễ bị Ác Quỷ hãm hại." Bà gom bộ bài lại. "Tôi mong cô sẽ sớm tìm ra câu trả lời, Paige ạ."

Trán tôi nhăn lại. Giờ tôi còn có nhiều câu hỏi hơn cả lúc trước.

Tôi lắc mình. Tôi không thể băn khoăn mãi về việc này, nhất là khi tôi sắp khám phá được bí ẩn về nguồn năng lượng của lá chắn dò. Và nhất là khi một ác quỷ khác đang rình mò chúng tôi, chuẩn bị tung một tấm lưới nữa xung quanh tôi - một ác quỷ có tên Hildred Vance.

"Tôi đến tìm các vị là có lý do," tôi nói. Tôi nhìn khắp lượt các thấu thị. "Tôi cần biết chính xác Kho Trung tâm Edinburgh nằm ở đâu."

Vẻ mặt Elspeth trở nên cảnh giác. "Vì sao?"

"Tôi - tôi không thể giải thích được vào lúc này. Nhưng đây là chuyện quan trọng."

Bà mím môi lại. "Cô sẽ không tìm thấy cái kho đó trên bản đồ đâu," bà nói, "nhưng những người chúng tôi đã sống ở đây nhiều năm thì biết rõ nó ở đâu. Nó nằm ở Leith - một quận quân sự bên bến cảng, nơi dân thường không được đến gần. Đừng tìm cách đột nhập vào đó. Cô sẽ chết hoặc bị bắt thôi."

Chỉ cần đặt chân ra ngoài là tôi cũng có thể chết hoặc bị bắt rồi. Nếu để điều đó làm mình chùn bước, tôi sẽ chẳng làm được gì.



Máu và Thép

Nick và Hộ vương cuối cùng cũng tìm thấy tôi sau khi lần mò qua một mạng lưới đường hầm rắc rối. Chúng tôi từ trong hầm bước ra ánh sáng của một vầng mặt trời xuống thấp, đã xua tan gần hết màn sương và giờ đang phản chiếu lại trên tuyết. Tôi được Elspeth cho một khẩu súng lục kiểu quân sự từ kho vũ khí mà người của bà đã thu thập được suốt bao nhiêu năm nay, lấy trộm từ các xe đi đến kho trung tâm. Bà đã hứa là nếu chúng tôi cần giúp đỡ, cần nhu yếu phẩm hoặc một chỗ trú ẩn trong thời gian ở Edinburgh, họ sẽ vui lòng đón chúng tôi trở lại.

Trong khi chúng tôi trở về nhà an toàn, tôi mừng tượng ra khuôn mặt của những người đang khốn khổ dưới ách Scion. Nghiệt Hội bị giam cầm trong Khu Hạ. Các công nhân ở nhà máy, đầu cạo trọc, bị đánh đập suốt ngày. Người Ireland bị đẩy ra rìa xã hội. Bọn Vệ Đêm, bị đe dọa bởi một thứ kỹ thuật có thể sẽ tiêu diệt tất cả chúng tôi.

Thế nhưng giờ tôi cũng nghĩ cả đến những người khác: những người còn sống, những người phản kháng. Elspeth Lin, thành viên cuối cùng trong một gia đình mà Scion đã làm tan nát, quyết tâm chống lại chúng. Các chỉ huy của tôi ở London. Quân Ranthén. Những người đang ở đây với tôi lúc này. Tôi không biết chúng tôi có thể dùng cổ máy lại được không, nhưng một ngọn lửa đã được nhóm lên sâu thẳm bên trong nó. Ngay cả ngọn lửa nhỏ nhất cũng có thể đốt trụi cả ngôi nhà vững chắc nhất.

Một số người phải khốn cùng. Và một số người phải vùng dậy.

Eliza và Maria đang đợi chúng tôi trong phòng khách. Nhìn về mặt bức bối của họ thì chuyến điều tra trong thành đã vô ích. Khi chúng tôi bước vào, Eliza đứng bật dậy.

“Mọi người có tìm thấy đám thối thị không?”

“Có,” tôi đáp. “Và họ sẽ giúp chúng ta.”

Mặt chị nhẹ nhõm hẳn. “Thế còn kho hàng?”

“Nó ở Leith, bên bờ biển. Chúng ta sẽ lên đường ngay bây giờ.”

Maria đã nhập tên quận vào máy theo dõi. “À,” bà thở ra. “Phải rồi. Hãy nhìn xem ta có gì khi tìm cách zoom vào gần Leith này.” Bà chìa màn hình ra cho tôi xem. Cả quận chỉ là một mảng mù mịt bên bờ biển, cách trung tâm Edinburgh không xa lắm. Bị xóa nhòa. “Scion không muốn bất kỳ vệ tinh nào thấy được chuyện xảy ra ở đó.”

“Càng có thêm lý do cho chúng ta tới đó. Eliza, chị ở lại đây,” tôi nói. “Chúng ta cần có người ở ngoài để phòng bất trắc.”

“Cẩn thận nhé,” chị nói.

Chúng tôi lên đường đi Leith ngay khi trời tối. Thay vì dùng tàu điện ngầm hoặc tàu một đường ray, Edinburgh có một hệ thống xe điện tự động chạy hai tư trên hai tư. Những người Rephaite đi riêng vì thích di chuyển nhanh qua bóng tối, trong khi chúng tôi tìm xe điện đến Leith và ngồi ở cuối, cách xa các hành khách khác. Chúng tôi xuống ga cuối, nơi Lucida và Hộ vương đang đợi.

Một hàng rào chắn giữa chúng tôi và Leith, đầy biển báo đỏ rực. Đằng sau đó tôi chỉ thấy thêm nhiều tòa nhà nữa. Tôi thấy một máy quay an ninh chìa ra từ một bức tường và vội lùi vào tránh dưới một ô cửa.

CẢNH BÁO KHO QUÂN SỰ SCIONIDE

THEO LUẬT SCION, KHU VỰC NÀY BỊ TỔNG CHỈ HUY CẤM VÀO.

ĐƯỢC PHÉP SỬ DỤNG VŨ LỰC SÁT THƯƠNG

“Chúng ta sẽ vào,” tôi nói.

“Bằng cách nào?” Maria bối rối hỏi.

Tôi nhướn một bên mày lên.

“À,” bà nhếch mép cười nói. “Tất nhiên rồi.”

Tên lính canh sau hàng rào chỉ có một mình. Tôi phải mất nhiều thời gian hơn mong muốn mới chui được vào mòng trường của gã, và gã giãy giụa rất ghê trong khi tôi vượt qua hàng phòng thủ, nhưng tôi bám được vào gã đủ lâu để bắt gã đi ra mở cổng. Ngay khi chui lọt qua cổng, Maria xông tới và hạ gục gã bằng báng súng của chính gã. Tôi quay về thân xác mình lúc Nick đang bế tôi vào trong. Cánh cổng rít lên một tiếng, đóng lại sau lưng chúng tôi và tự khóa vào giữa ánh đèn đỏ nhấp nháy.

Nick đặt tôi xuống. Chúng tôi tiến vào quận quân sự, nhích dần qua những con phố tối tăm chắc hẳn sẽ dẫn tới kho hàng. Hộ vương và Lucida đi trước chúng tôi, sẵn sàng bịt miệng bất cứ tên lính nào xuất hiện, trong khi Nick để ý tìm máy quay và máy quét. Với mỗi bước đi, cảm giác đang bị theo dõi liên tục ám ảnh tôi. Vance có dự đoán được việc chúng tôi sẽ đến đây không? Có khi nào mục đã đến đây rồi không?

Bất chấp cái lạnh, gáy tôi vẫn ướt mồ hôi. Một cử động sai ở đây thôi cũng có thể khiến chúng tôi chết hết. Tôi cảm nhận thấy có người trong các tòa nhà, nhưng ngoài phố không có ai. Khu vực này trong quận chắc chỉ được dùng vào việc hành chính, một tấm màn khói che giấu bí mật thực sự.

Suy luận của tôi đã được chứng minh là đúng khi chúng tôi đến trước một bức tường bê tông cao hơn ba mét. Một hàng rào bao quanh đỉnh tường, trên đầu rào là một loạt đinh sắt, làm bức tường cao thêm hai, ba mét nữa. Lại thêm dấu hiệu cảnh báo rằng vũ lực sát thương được phép sử dụng.

Chúng tôi sẽ không vào trong đó nhanh chóng được.

“Ai đó giúp tôi trèo lên đi,” tôi nói.

“Đợi đã. Để tôi đi trước.” Maria buộc áo khoác quanh thắt lưng. “Hộ vương, ông cao nhất. Ga lăng giúp phụ nữ một tay được chứ?”

Hộ vương liếc nhìn Lucida, bà ta đang tỏ vẻ phẫn nộ ra

mặt trước ý tưởng đó. Maria, chẳng hay biết gì đến nỗi kinh tởm của người Rephaite khi phải đụng chạm con người, chỉ nhìn hấn về chờ đợi.

“Để tôi,” Nick nói, và khum hai bàn tay lại.

Nick khá khỏe, nhưng anh không đưa Maria lên đủ cao được. Bà vói lấy bức tường, khiến hai người cùng lao đảo suýt ngã, Nick lằm bằm chửi thề rồi hạ bà xuống.

“Xin lỗi.” Khi đã đứng xuống đất rồi, Maria liền cười với Hộ vương. “Phải là ông thôi, người khổng lồ ạ.”

Tôi chỉ muốn cười phá lên như điên. Lucida có vẻ chẳng thích thú gì với tình cảnh này, nhưng chúng tôi không tranh cãi được nữa. Hộ vương dễ dàng nhắc Maria lên, để bà đứng lên vai hấn. Bà bám vào mép tường và trèo lên.

Trong khoảnh khắc bà biến khỏi tầm mắt, tôi phải nín thở. Tôi tưởng chừng sẽ nghe thấy một tiếng sùng, nhưng rồi bà nhanh chóng ló đầu lên trên mép tường.

“Lên đi,” bà thì thầm.

Tránh mắt Hộ vương, tôi giẫm lên tay hấn rồi trèo lên vai hấn. Hấn giữ ống chân tôi cho tôi đứng vững, khiến sống lưng tôi nổi da gà, trong lúc tôi vói lên nắm lấy tay Maria và để bà đỡ một phần sức nặng của tôi. Ủng tôi trượt trên mặt tường nhẵn, cố tìm chỗ bám. Khi tôi đã lên đến nơi, Maria vỗ lưng tôi.

“Ngó xuống dưới kia đi, Diêm Hựu,” bà nói, giọng hơi khàn khàn. “Có điều... cố đừng thét lên.”

Tôi nằm rạp xuống và bò đến chỗ hàng rào.

Điều tôi nhìn thấy sau bức tường, tôi biết tôi sẽ không bao giờ quên được.

Xe tăng. Hàng trăm chiếc xe tăng. Chúng được xếp thành từng hàng thẳng tắp trên nền xi măng bên ngoài một nhà kho đen sì. Quân lính vũ trang đầy mình vây quanh chúng trong những bộ giáp màu nóng sùng. Ngay cả trong những giây phút tuyệt vọng nhất, tôi cũng không dám tưởng tượng một lực lượng tầm cỡ này lại thực sự tồn tại. Vì bị cấm vào khu vực này, người dân thành Edinburgh chắc hẳn không hề biết họ lại chia sẻ thành phố với vô số máy móc chiến tranh như thế này.

Đây là những gì các nhà máy ở Manchester đang sản xuất

ra, những thứ mà con người đã phải đổ máu để tạo thành.

Hộ vương trèo lên bên phải tôi. Mắt hấn rục lên khi nhìn thấy cảnh tượng ấy. Nick trèo lên cùng chúng tôi và rút ống nhòm ra. Tôi để anh quan sát tất cả chừng một phút trước khi với lấy cái ống nhòm và tập trung vào đội gần nhất. Trên lưng áo giáp của bọn lính có in dòng chữ ĐƠN VỊ PHÁP QUAN THỨ HAI, và giờ tôi có thể thấy những khẩu súng chúng mang theo có một dải sáng trắng dọc theo nòng.

Đã được kích hoạt. Những khẩu súng-quét được đem từ Manchester tới đây chỉ là những khẩu súng bình thường; giờ chúng đã là những máy móc kỹ thuật tâm linh.

Trong bóng tối đằng sau những ngọn đèn pha, thấp thoáng những tàu chiến vỏ sắt. Một số tàu thả thêm nhiều quân lính xuống một cầu tàu, trong khi một số tàu khác lại nhận quân vào.

“Đơn vị Pháp quan thứ hai,” tôi lẩm bẩm, đọc dòng chữ trên áo giáp của bọn lính. “Đó là lực lượng xâm lược nước ngoài, chứ không phải an ninh quốc gia.”

Nhiều hình ảnh xuyên qua tâm trí tôi. Ánh nắng rọi xuống mặt sông. Những tấm biển giờ cao trên nền trời xanh. Một mớ tóc đỏ cháy rục lên khi anh họ tôi quay lại đối diện với cái chết của mình.

“Đợt xâm lược cuối cùng của Scion là vào năm 2046,” Maria nói. “Đã đến lúc chúng tổ chức một đợt khác rồi.” Mặt bà tái nhợt. “Vance định mừng năm mới bằng cách này đây. Một đất nước nào đó trong thế giới tự do đã rơi vào bóng mỏ neo, và giờ chúng định đè bẹp nó.”

Tôi nhìn Hộ vương. “Tộc Sargas có bao giờ nhắc đến đợt xâm lược nào khác không?”

“Mục đích của chúng là đô hộ toàn bộ thế giới loài người,” hấn đáp. “Chúng không nhắc đến một mục tiêu cụ thể nào trước mặt ta, nhưng không nơi nào được an toàn trước tham vọng của chúng.”

Chúng tôi ngồi đó rất lâu, quan sát kẻ thù khủng khiếp của mình. Xe tăng, đạn pháo và đám quân lính đi đi lại lại như máy.

“Đội đã.” Nick lại đang ngó qua ống nhòm, về phía hai dáng người ở đằng xa. Khi anh hạ ống nhòm xuống, tôi thấy nhiều cảm xúc giằng xé nhau trên mặt anh. “*Helvete*⁽¹⁾. Là Tjäder.”

Maria giật lấy ống nhòm trước tôi. Một thoáng sau, bà hạ nó xuống.

“Và một người khác nữa.” Bà liếc nhìn tôi. “Một người cô sẽ rất vui được gặp đấy.”

Tôi đón lấy ống nhòm từ tay bà.

Hai người đó đang đi ra xa khỏi một tàu chiến, hai bên có quân lính đứng gác. Tôi còn nhớ mặt Birgitta Tjäder từ đặc khu; tái xanh, gò má cao. Mái tóc dày của mẹ được tết và cuộn lại sau đầu, và mẹ mặc bộ áo giáp nhẹ, mũ bảo hộ kẹp dưới cánh tay. Tjäder nổi danh với tư cách là đội trưởng đội Dân Vệ ở Stockholm, nhưng mẹ cũng đồng thời là chỉ huy của Đơn vị Pháp quan thứ hai - kẻ đã ra lệnh sát hại em gái của Nick.

Tay chân tôi cứng đờ khi ánh sáng rọi thẳng vào người kia. Vị quan chức Scion cạnh Tjäder là một người phụ nữ thẳng đuồn, đứng chưa đến vai Tjäder. Ngay từ xa, tôi đã nhận ra mẹ. Mái tóc bạc trắng búi cao ấy; vẻ mặt vô cảm giống của người Rephaite ấy; cặp mắt đen như hai vực thẳm gần như không có tròng trắng, viền bởi hàng lông mày tia mảnh - cặp mắt nuốt chửng mọi thông tin, không để thứ gì thoát. Lần cuối tôi nhìn thấy khuôn mặt này là trên một màn hình ở nhà kho, và lúc đó thì tôi đang bất lực trong một tấm lưới.

Hildred Vance, người phụ nữ sẽ chinh phục cả thế giới cho người Rephaite. Cuối cùng tôi cũng thấy mẹ bằng xương bằng thịt.

Lần này mẹ sẽ không chỉ bay tôi từ xa. Lần này, tôi biết, mẹ đã đến để đích thân bắt tôi.

Mẹ mặc một bộ vét may đo và áo choàng cổ cao, loại có lớp lót màu đỏ thẫm mà các quan chức cấp cao nhất của Scion thường mặc. Trong lúc tôi nhìn mẹ, mắt mẹ bỗng ngược lên,

1. Tiếng Thụy Điển: địa ngục, chết tiệt.

và như thể mục đang nhìn thẳng vào tôi. Dạ dày tôi cuộn lên nôn nao.

“Chúng ta phải đi thôi,” tôi khẽ nói.

Nick tỏ vẻ căng thẳng. “Có chuyện gì thế?”

Vance đã nhìn đi nơi khác, nhưng tôi run bắn người. “Mục biết chúng ta ở trên này.” Tôi nuốt khan. “Mục đang nhìn thẳng vào em.”

Maria cười nhạt. “Ai cũng nghĩ như vậy khi nhìn mục.”

“Thế này thì hành động của chúng ta đã được quyết định rồi,” Nick nói. “Chúng ta sẽ không vào đó bây giờ.”

“Hạt nhân của lá chắn dò có thể ở trong đó,” tôi nói, nói thành lời suy luận của mình. “Các máy quét có thể được kích hoạt trong nhà kho kia. Ngay dưới mũi chúng ta.” Giờ khi Vance đã quay sang chú ý vào Tjäder, tôi liền quay lại chỗ hàng rào. “Không đòi nào em để việc này thành ra công cốc. Em phải vào trong.”

“Không. Ta sẽ đi,” Hộ vương nói.

Chúng tôi sững sờ nhìn hấn.

“Đừng có điên,” tôi nói. “Dù ông có qua được rào chắn đi chăng nữa...” Hấn nắm lấy hai thanh hàng rào và bẻ chúng ra, tạo thành một khe hở đủ rộng để hấn chui qua. Những lời còn lại tắt ngấm trên lưỡi tôi, nhưng miệng tôi đã khô khốc đi như đá. Hấn nói nghiêm túc. “Hộ vương, ông không được vào đó. Là Diêm Hậu, em ra lệnh cho ông không được vào đó.”

Hấn không rời mắt khỏi kho hàng. “Xin phép không nghe lệnh, thưa Diêm Hậu.”

“Không được phép. Dứt khoát là không được phép.”

“Paige, chúng ta không còn lựa chọn nào khác,” Maria xen vào. “Nếu bỏ đi lúc này, chúng ta sẽ mất cơ hội khám phá nguồn năng lượng của lá chắn dò. Đây là điều cô muốn làm từ đầu. Cách duy nhất để giúp Nguyệt Hội.” Bà túm lấy cánh tay tôi. “Chúng tôi đều sát cánh bên cô. Chúng tôi đều sẵn sàng vùng dậy.”

Hộ vương đứng nguyên tại chỗ, chờ đợi.

Để hấn đi là hợp lý nhất. Nếu bị bắn, hấn có thể sống sót. Hấn đủ khỏe để con người không bắt được. Nếu bị phát

hiện thì hẳn có lợi thế bất ngờ, giúp hẳn có đủ thời gian phản ứng, và hẳn có thể di chuyển nhanh chóng và lẹ làng qua một tòa nhà bị canh gác. Tóm lại, hẳn là người Rephaite, và điều đó giúp hẳn phù hợp với nhiệm vụ này hơn bất kỳ con người nào.

“Thôi được.”

Hắn không chần chừ. Gần như chỉ bằng một động tác, hẳn đã chui qua rào và nhảy qua mép tường. Maria bò qua khe hở và nhìn xuống, tay giữ cái mũ trùm.

Trong lúc hẳn đi, tôi ngồi gục trên nền xi măng, ở sát bên Maria và Nick. Ở nơi sát bờ biển này, gió thật dữ dội. Tôi quan sát Tjäder và Vance biến vào nhà kho khổng lồ, quan sát bọn lính dừng lại để giao tay chào Tổng Chỉ huy.

Tôi không muốn Hộ vương vào đó. Ý nghĩ hẳn đang ở gần Vance khiến tôi phát ốm. Tôi lau hơi nước trên đồng hồ và nhìn từng giây trôi qua, tưởng tượng ra cảnh bọn lính nã đạn vào hẳn, lời hẳn đi.

Hắn sẽ quay lại. Hắn phải quay lại.

Tôi sẽ không tính đến chuyện có thể xảy ra nếu hẳn không quay lại.

Một bàn tay đeo găng da xuất hiện trên bờ tường, làm tất cả chúng tôi giật bắn. Một lát sau, Hộ vương trèo lên, tay ôm một vật gì đó.

Tôi thở phào một hơi. Hẳn đến chỗ chúng tôi ở bên kia hàng rào.

“Có ai nhìn thấy ông không?”

“Nếu có,” hẳn đáp, “thì ta đoán chúng ta sẽ biết ngay thôi.”

“Còn hạt nhân?” Hoi thở tôi vẫn còn run rẩy. “Nó có đó không?”

Hắn nhìn vào mắt tôi. “Hạt nhân thì không,” hẳn nói, “nhưng có thứ này.”

Hắn đưa cho tôi một khẩu súng-quét, giống những khẩu chúng tôi đã lấy cấp từ nhà máy, nhưng với một khác biệt quan trọng: dài sáng trắng. Khẩu súng này đã được kích hoạt.

Hộ vương quan sát mặt tôi, như đang dò xét phản ứng

của tôi. “Có lẽ tốt nhất ta nên giải thích mọi chuyện ở nhà an toàn.”

“Ông đã thấy gì đó ở trong,” tôi đoán.

“Phải.”

Hắn trao cho tôi một bao súng. Tôi bỏ áo khoác ra đủ lâu để đeo nó lên, run rẩy khi hơi lạnh phả vào thân mình. Maria cho khẩu súng-quét vào bao.

“Đi nào.” Áo khoác tôi đủ rộng để che kín hình thù nó. “Hãy xem vật này là thế nào.”

Tên lính gác vẫn còn bất tỉnh khi chúng tôi đi qua gã. Ra khỏi quận này dễ hơn là lúc vào, nhưng ngay khi đi qua hàng rào là chúng tôi vùng chạy. Đột nhiên, chúng tôi bỗng nhận ra sự ngu ngốc và nguy hiểm của điều mình vừa làm. Chúng tôi chia tay hai người Rephaite và bắt một chiếc xe điện khác về trung tâm thành, rồi xuống xe gần Cầu Waverley - một trong hai cây cầu bắc qua thung lũng ở giữa Edinburgh, chia cắt Phố Cổ với Phố Mới. Mưa giội chúng tôi ướt sũng khi quay về Ngõ Mỏ Neo.

Eliza ngồi bật dậy trên xô pha. Khi nhìn thấy chúng tôi, chị khẽ rên lên một tiếng nhẹ nhõm.

“Mọi người đây rồi.”

Nick cúi xuống và vòng tay quanh người chị. “Chúng tôi ổn cả.”

“Có tìm thấy kho trung tâm không?”

“Có. Hãy mừng là cô không thấy nó,” Maria nói. “Đám Reph về chưa?”

“Trên gác. Họ bảo họ đang cầu vong.”

Maria dọn bàn đi. “Rồi,” bà nói. “Hãy xem một cái máy quét lá chắn dò xách tay được kích hoạt đầy đủ nhìn ra sao nào.”

Tôi thận trọng đặt khẩu súng-quét xuống. Maria là người đầu tiên đặt tay lên nó.

“Một khẩu SL-59 được kích hoạt,” bà nói. “Kẻ thù mới đáng gờm nhất của chúng ta.”

Bà lướt một ngón tay dọc dải sáng. Sau khi đã tháo ổ

đạn ra và xem kỹ từng viên, bà cầm khẩu súng lên vẽ thành thạo. Mặc dù biết là khẩu súng đã rỗng, nhưng Eliza vẫn cứng người lại khi nó chĩa vào chị.

“Xin lỗi, cô bé,” Maria nói. “Tôi chỉ muốn biết chúng ta đang phải đối mặt với cái gì thôi. Bản thân khẩu súng thì không có gì đặc biệt, nên tôi đoán ống ngắm mới là...” Bà ngó qua ống ngắm. “À. Ra thế.”

Bà cho tôi nhìn thử. Qua ống ngắm của khẩu SL-59, thế giới hoàn toàn không còn màu sắc. Người Eliza được bao quanh bởi một quầng sáng dịu chắc hẳn là huyền quang của chị. Nhưng người Nick lại tối om.

“Cho phép ta nhé?”

Hộ vương đã xuất hiện ở ngưỡng cửa cùng Lucida, bà ta dường như luôn bám sát sau lưng hẳn. Maria nhún vai và đưa khẩu súng-quét cho hẳn sấm soi. Tôi chưa bao giờ thấy người Rephaite cầm một khẩu súng; nhìn mà rợn người. Sau vài phút im lặng xem xét, hẳn gỡ ống ngắm ra và lấy từ trong đó ra một viên con nhộng, giật đứt một loạt dây. Ánh sáng trắng tắt dần, và khẩu súng lại biến thành một khẩu súng thường.

“Ta không thấy trong đó có một hạt nhân duy nhất nào cả,” hẳn nói, “nhưng những thứ này đang được gắn vào súng trong nhà kho.”

Hẳn chìa viên con nhộng ra trong lòng bàn tay. Nó màu bạc và có hình hạnh nhân, cỡ bằng một viên thuốc giảm đau thông thường.

“Nó là cái gì vậy?” tôi hỏi. “Có phải là pin tâm linh không?”

“Không,” Hộ vương đáp. “Trong đó không có vong nào cả.”

“Để xem nào.”

Hộ vương đưa viên con nhộng cho tôi. Chỉ cần ấn nhẹ là bề mặt của nó đã bẹp xuống. Tôi bóp nó giữa ngón trỏ và ngón cái cho đến khi nó vỡ ra, làm chảy ra một chút chất lỏng - chất lỏng màu xanh vàng sáng rực, nhơn nhớt như dầu. Lucida rít lên một từ bằng tiếng Gloss.

“Cái gì thế?” Eliza hỏi.

“Huyền tương.” Tôi để chất lỏng đó chảy giữa các ngón tay. “Máu của người Rephaite.”

Chỉ chạm vào nó da tôi đã lạnh toát. Thanh khí lấp lánh xung quanh tôi, làm tôi choáng váng.

Mặt Hộ vương đành lại, tôi chưa từng thấy cái vẻ đó trước kia. Tôi chỉ thoáng cảm nhận được một chút phản ứng của hắc qua sợi dây vàng: kinh tởm.

“Không có pin tâm linh nào lại dùng máu Rephaite cả. Đây là một loại thiết bị khác. Nhìn xem, huyền tương vẫn còn sáng,” hắc nói. “Thường thì sau khi ra khỏi cơ thể Rephaite một thời gian, nó sẽ tối lại và kết tinh, mất hết đặc tính. Nhưng thứ này vẫn được giữ tươi nguyên.”

“Bằng cách nào?” tôi hỏi.

“Ta không rõ.”

Hộ vương chậm chậm đi quanh khẩu súng. Mắt hắc sáng rực lên sau mỗi bước đi.

Tôi quan sát hắc. “Ông đang nghĩ gì vậy?”

“Chỉ có hai người Rephaite có quyền an ninh cần thiết và đủ hiểu biết về thanh khí để giúp tạo ra công nghệ này. Nashira và Gomeisa Sargas,” hắc nói.

Hắc tiếp tục đi đi lại lại. Không ai khác lên tiếng trong khi hắc ngẫm nghĩ.

“Như ta đã nói với em ở đặc khu, Paige ạ, công năng của Nashira giống với một nhiếp hồn - nhưng nguy hiểm hơn nhiều, vì mục không chỉ kiểm soát một vong mà còn có thể đánh cắp công năng của vong đó khi nó còn sống,” cuối cùng hắc nói. “Chúng ta hãy giả định rằng mục đã tìm được một vong có công năng cho phép phát hiện thanh khí đặc biệt tốt. Mục có thể trói buộc nó vào mọi máy quét lá chắn dò, và mọi khẩu súng, bằng vật này.” Hắc hất hàm về phía viên con nhộng trong tay tôi. “Bằng máu của chính mục. Khi đặt một giọt máu của mình vào mỗi máy quét, mục có thể kết nối các máy quét với vong này và cho chúng công năng của nó. Vong đó *chính* là hạt nhân. Nó cung cấp năng lượng cho toàn bộ lá chắn dò và tất cả các máy quét - nhờ dây dẫn là máu của Nashira. Đó là giả định của ta.”

“Giả định cũng... ghê đấy,” Maria nói.

Tôi chùi tay vào áo khoác, ghê tởm với ý nghĩ rằng chất lỏng này đã từng chảy trong người Nashira.

“Máu của một nhiếp hồn cũng giống như chất keo tâm linh,” Eliza khê nói. “Jaxon thường nói vậy. Ông ta có thể bôi một ít máu của mình lên một vật nào đó để bắt vong ở cạnh vật đó.”

“Ông ta không thể trói buộc một vong vào *nhiều* nơi được,” Nick nói.

“Nhưng Nashira đâu phải là một nhiếp hồn thường, phải không? Mụ phải giống như là một... siêu nhiếp hồn ấy.”

Tôi để ý thấy Lucida đã gồng mình lên khi nghe thấy tên Jaxon.

“Liệu Nashira có chịu làm như vậy không?” Tôi không chắc là mụ có thể làm vậy. “Liệu mụ có thật sự để con người rút hàng lít máu của mình cho hàng trăm, hàng ngàn máy quét không?”

Hộ vương vẫn đang nhìn khẩu súng.

“Có lẽ,” hắn nói.

“Như vậy có nghĩa là...” Tôi không thể đối diện với công năng này. “Như vậy có nghĩa là không có ‘hạt nhân’ thực thể nào cả - đó chỉ là một vong thôi ư? Một thiên thần hộ mệnh của mụ chẳng?”

“Nó sẽ được giữ ở đâu?” Maria hỏi. “Ở ngay tại Edinburgh sao?”

“Chưa chắc,” Hộ vương đáp. “Vong đó có thể ở bất kỳ đâu.” Hắn ngừng lời. “Nhưng... rất có khả năng nó ở bên Nashira. Dù mụ đang ở đâu đi chăng nữa.”

Chân tôi không đỡ nổi sức nặng của tôi nữa. Tôi khụy xuống một cái ghế.

“Ông định nói là chúng ta phải tiêu diệt Nashira ư?” tôi nói rất khê. “Đó là câu trả lời?”

“Hoặc đày vong đó đi.”

“Có thể đày nó đi được không? Chúng ta không biết tên nó.”

“Có lẽ là được. Đây chỉ là phỏng đoán.”

“Chúng ta cần nhiều hơn là mấy phỏng đoán chó chết!” tôi quát. “Cho dù cái quái gì đang cấp năng lượng cho lá chắn dò thì nó cũng không có đây. Chúng ta nghĩ sẽ tìm thấy hạt nhân ở kho hàng, nhưng không. Chúng ta chỉ có phỏng đoán và thêm một khẩu súng khốn kiếp nữa. Ở Manchester tôi đã suýt đưa tất cả chúng ta vào chỗ chết chỉ để đến được đây - tôi đã giết Tom - và vì cái gì? Vì cái này ư?” Tôi xòe những ngón tay vấy máu ra. “*Vì phỏng đoán ư?*”

Không ai trả lời. Tôi quay đi tránh mắt họ, vì cảm thấy mắt mình đang cay sè.

“Paige,” Maria nói, “chuyến đi này vốn chỉ là phỏng đoán, ngay từ đầu đã thế rồi, nhưng điều đó không có nghĩa...”

“Khoan.” Eliza giơ một tay lên. “Mọi người nghe thấy không?”

Chúng tôi đồng tai lên. Một thông báo đang được phát đi qua hệ thống loa. Tôi kéo mũ trùm lên và bước ra ngoài.

Tuyết lướt qua mặt tôi. Đang là giữa đêm, không phải lúc Scion thường đưa ra các thông báo đại chúng. Khi lên đến đầu cầu thang, chúng tôi thấy một đám đông nhỏ đã tụ tập lại. Màn hình thông báo lớn trên Phố Chính chiếu toàn hình Hildred Vance.

“... Đại pháp quan đã nghe lời yêu cầu của các bạn đòi phải xử tội tất cả những kẻ trung thành với Nghị Hội một cách công bằng và bình đẳng,” mụ đang nói. *“Đêm nay, với tư cách là Tổng Chỉ huy, tôi hy vọng có thể chứng tỏ cho các bạn thấy lợi ích của thiết quân luật.”*

Vance nhìn thẳng vào thành, giọng nói của mụ nhân lên gấp bội bởi các loa phóng thanh khắp Edinburgh. Thường mụ chỉ xuất hiện trên phong nền trắng, như các quan chức Scion khác khi nói chuyện với công chúng, nhưng lần này mụ lại đang ở đâu đó ngoài trời. Tôi nhận ra nơi đó ngay lập tức; mụ đang đứng trước tàn tích của tượng đài gothic trên Phố Pháp Quan, ngay đối diện Cầu Waverley. Tôi đã thấy nó trên đường chúng tôi đến kho trung tâm và quay về.

Mụ đang cho tôi biết mụ ở ngay đây, trong thành này.

“Hai ngày trước, chúng tôi nhận được thông tin rằng Paige

Mahoney, thủ lĩnh của Nghiệp Hội, đã trốn khỏi thủ đô và lên đường đến vùng Tây Bắc để lan truyền thông điệp bạo lực của cô ta, thể hiện sự khinh thường đối với mỏ neo. Ta có một lời nhắn cho Paige Mahoney. Người không thể lãng mạ mỏ neo mà không bị trừng phạt."

Những giọng nói cao dần quanh chúng tôi át mất những lời tiếp theo của mẹ. Sau đó tôi nghe thấy: "... bị xử tử ngay lập tức theo thiết quân luật. Tất cả kẻ thù của mỏ neo sẽ phải đền mạng."

Khuôn mặt mẹ biến mất, thay vào đó là màn hình trắng. Khi màn hình phát sóng trở lại thì mặt tôi bỗng lạnh ngắt đi.

Không phải là vì tên đao phủ. Không phải là vì thanh gươm vàng trong tay hắn, giương cao sẵn sàng chém xuống. Mà là vì người đàn ông đang kẻ cổ trên tấm thớt. Mặt ông không bị trùn vãi. Hai tay ông bị trói ra sau lưng. Nhìn ông già hơn nhiều so với lần cuối tôi nhìn thấy ông, với cặp mắt vẫn máu, quai hàm lõm chồm râu và mái tóc ngả bạc.

TRỰC TIẾP: BUỔI XỬ TỬ COLIN MAHONEY, màn hình thông báo cho toàn đất nước. KẼ SINH RA SỰ PHI TỰ NHIÊN VÀ KẼ PHẢN NGHỊCH.

Đừng thét lên.

Nó vang lên giữa tiếng ù ù trong đầu tôi - bản năng sinh tồn. Nếu tôi thét lên, tất cả sẽ biết tôi đang ở đây. Không ai khác quan tâm tới Cóilín Ó Mathúna. Không còn ai cả. Nick đang nói với tôi, siết chặt vai tôi, nhưng tôi không thể rời mắt khỏi khuôn mặt nhăn nheo, co rúm trên màn hình. Từng giọt mồ hôi, từng nét run trên môi ông, tất cả đều rõ ràng đến mức tôi gần như tin mình đang ở đó với ông, ở Lychgate, đợi thanh gươm giáng xuống.

Ký ức gần nhất của tôi là những lúc tôi cần ông còn ông lại nhìn đi nơi khác. Khi tôi chìa tay ra thì ông quay lưng lại. Nhưng giờ đây, trong những giây phút cuối đời của ông, tôi cảm thấy mình là con gái ông một cách sâu sắc hơn bao giờ hết. Tôi nhớ lại cái đêm trước khi ông bảo tôi là chúng tôi sẽ rời nhà - mười một năm trước, cả một thế giới khác rồi. Ông đã bế tôi ra đồng và chỉ lên trời, nơi sao băng đang nhỏ lệ trên khắp Ireland. Và những lời ông nói hiện ra từ một ký ức đã bị chôn vùi từ lâu, những lời tôi đã quên bằng cho tới tận bây giờ.

Nhìn kìa, seillean⁽¹⁾. Nhìn kìa. Giọng ông lạc lõng theo kiểu mà khi đó tôi chưa hiểu. *Bầu trời đang sụp đổ trên đầu chúng ta.*

Khi thanh gươm chém xuống, tôi không nhắm mắt lại.

Tôi nợ ông điều đó. Tôi phải chứng kiến việc mình đã gây ra.

Tôi không nhớ mình đã quay về nhà an toàn như thế nào. Tôi chỉ lờ mờ nhớ là lưỡi mình hơi cay cay, và có cảm giác như mình đang trôi nổi. Trong lúc mơ màng, ý nghĩ của tôi biến thành những vệt vàng ánh và đỏ rực, một mê cung đầy gai nhọn không có lối ra. Đâu đó trong bóng tối cuộn xoáy, tôi nghe thấy giọng bà nội tôi hát một bài hát ru bằng tiếng Ireland. Tôi cố gọi bà, nhưng lời tôi nói rơi ra khỏi miệng tôi vỡ vụn, không cất nổi cánh. Khi mở mắt ra, tôi thấy mình đang nằm dưới một tấm chăn trên trường kỷ và lò lửa đang đầy than hồng. Tôi ngấm những hòn than lấp lánh một hồi lâu, để mặc cho chúng hút hồn mình.

Giờ tôi đã mồ côi. Lâu lắm rồi cha con tôi không nói chuyện tử tế, từ trước khi tôi bị bắt đến đặc khu, nhưng giờ tôi mới nhận ra ông đã luôn ở trong tâm trí tôi. Ông là hiện thân cho một thế giới giản đơn hơn; một người tôi có thể giảng hòa sau khi tất cả đã kết thúc, khi ông hiểu ra tôi chỉ chiến đấu để có cuộc sống tốt đẹp hơn. Dù gì xảy ra đi chăng nữa thì tôi đã luôn biết rằng đến cuối cùng, tôi vẫn có gia đình để đoàn tụ.

Tôi loáng thoáng nghe thấy giọng lạnh lạnh của Lucida trong hành lang: “Chúng ta không có thời gian để nấn ná nữa. Tôi không hiểu sao cô ta vẫn chưa nhúc nhích.”

“Đau buồn.” Là Nick. “Ông ấy là người thân của cô ấy. Các vị không có cha mẹ ư?”

“Người Rephaite không được ai sinh ra cả.”

Anh thở dài. “Nếu chúng ta định làm việc này thì ai đó phải đảm bảo cô ấy không đi theo chúng ta. Tôi hiểu Paige

1. Tiếng Ireland, nghĩa là “con ong”.

lắm. Cô ấy sẽ không để chúng ta tự đặt mình vào nguy hiểm nếu cô ấy không theo cùng.”

“Lần này tôi sẽ đi cùng mọi người,” Eliza nói. “Tôi muốn chúng tôi với cô ấy là tôi làm được việc này.”

Họ suýt nhau im lặng khi tôi cựa mình, làm cái trường kỷ lắc lư trên mấy cái chân mục nát. Đầu tôi rần rập. Tôi suýt thiếp đi lần nữa thì một bàn tay mát rượi áp lên trán tôi.

“Paige?”

Nick đang ngồi bên tôi, trán nhăn lại. Tôi lơ lơ gật đầu một cái rồi chống khuỷu tay ngồi dậy. Tôi uống tách trà anh đưa cho.

“Anh rất tiếc, cưng à.”

“Sớm muộn gì chuyện này cũng xảy ra. Ông đã chết kể từ khi em trốn khỏi đặc khu rồi.” Họng tôi khan đặc, làm giọng tôi bật đi. “Lẽ ra em phải thấy tệ hơn thế này.”

“Em còn đang bị sốc.”

Chắc vì thế mà tay tôi mới không run. Chắc vì thế mà tôi mới thấy cả người hừng hực.

Maria và Eliza đi vào phòng khách. Eliza ngồi xuống bên cạnh và siết chặt tay tôi, trong khi Maria ngồi phịch xuống chiếc ghế bành. Mới đầu, tôi muốn tránh khỏi vẻ mặt thông cảm của họ; tôi không chịu nổi vẻ đó. Tôi mới là người đã giết cha tôi chứ không phải Vance. Tôi là kẻ đã sát hại ông, là lý do ông phải chết, tôi không đáng được thông cảm.

Mắt tôi nhắm lại. Tôi không được để mình suy nghĩ như thế này. Scion đã phá hủy gia đình tôi từ lâu trước khi chúng biết tên tôi, bắt đầu là anh Finn ở Dublin. Có những điều tôi có thể làm tốt hơn - tôi có thể cố gắng hơn để tời chỗ cha tôi, để cứu ông khỏi nanh vuốt của chúng - nhưng cánh tay đã vung guom lên không phải tay tôi.

“Tôi sẽ giết mẹ ta,” tôi lầm bầm. “Vance.”

“Không. Đó chính là điều cô *không* được cố làm.” Maria giữ tay tôi lại. “Đây là một nước cờ nữa trong cuộc chiến tâm lý Vance đánh vào cô, cuộc chiến đã bắt đầu khi mẹ dùng cô để thay đổi lá chắn dò. Cô đã đến quá gần bí mật của mẹ. Giờ mẹ muốn cô biến đi.”

Tôi cố bắt mình lắng nghe. Tôi chỉ nhìn thấy vết máu trên lưới guom.

“Cô đã khiến mẹ bị ấn tượng. Mẹ không nghĩ một cô gái mười chín tuổi không được huấn luyện về quân sự lại có thể lẩn trốn mẹ lâu đến thế. Giờ mẹ sẽ cố tìm cách dụ cô ra lần cuối.”

Nick đặt tay lên vai tôi. “Bằng cách nào?”

“Bản thông báo đó rõ ràng đã được thu từ trước,” Maria nói. “Nhìn là biết - trời nhìn sáng hơn bây giờ. Mẹ lại đứng ngay cạnh một tượng đài. Đó là có chủ đích. Mẹ muốn Paige đến thẳng đó, khao khát phục thù. Mẹ sẽ cài cái bẫy tiếp theo ở đó.”

Phải cố gắng lắm tôi mới ngồi yên được.

“Tại sao lại phải giết ông ấy?” Mắt tôi khô khốc. “Tại sao không để cho ông sống và hăm dọa tôi?”

“Một: vì mẹ nghĩ ông ấy sống sẽ không có lợi cho mẹ bằng chết. Hai: vì đó sẽ là bước tiếp theo. Cũng giống hết như mẹ đã làm với Rozaliya,” bà đáp. “Trước hết mẹ khiến óc phán đoán của cô mẹ mẫn đi. Rồi sau đó, khi biết cô đang dễ bị tổn thương, mẹ sẽ tấn công. Cô cần bình tĩnh, Paige. Cô cần làm trái với những gì mẹ chờ đợi.”

Tôi siết chặt nắm đấm, làm các khớp đốt ngón tay trắng bệch.

“Chúng ta sẽ không về London tay trắng,” tôi nói. “Tôi muốn phá hủy các máy quét đó.”

“Chúng tôi cũng nghĩ thế. Chúng ta có thể phóng hỏa đốt nhà kho,” Maria hăm hờ nói.

Tôi ném cho bà cái nhìn mệt mỏi. “Bà là chiêm hỏa hay hỏa thần thế hả?”

“Thôi nào, đây đâu phải là trung tâm Manchester,” bà dỗ dành tôi. “Lửa rất hiệu nghiệm và không để lại bằng chứng gì. Lửa là bạn của chúng ta.”

Chắc chắn việc đó sẽ gửi cho Vance một thông điệp, dù chúng tôi có thất bại; dù nó có là một kế hoạch điên rồ, tuyệt vọng, một kế hoạch tôi sẽ không bao giờ chấp nhận trong điều kiện bình thường.

“Thôi được,” lát sau tôi nói. Tôi chẳng còn lòng dạ nào mà tranh cãi nữa. “Đốt trụ nó đi.”

Maria reo lên một tiếng đắc thắng.

“Làm sao chúng ta có thể đến đủ gần nhà kho để gây ra vụ hỏa hoạn khủng khiếp này?” Nick hỏi, anh lắng nghe từ nãy đến giờ với vẻ như đang buồn cười. “Nó được canh phòng rất cẩn mật, nếu bà còn nhớ.”

“Chúng ta sẽ làm được,” Maria nói, tràn trề lạc quan hy vọng.

“Chúng ta có thể nhờ cộng đồng thiếu thị của Elspeth giúp,” tôi nói. Thấy tôi toan đứng dậy, nét mặt Maria thay đổi; bà vói tay ra nắm chặt lấy vai tôi.

“Cô không thể đi cùng được, Paige ạ. Lần này thì không.”

“Tôi là Diêm Hậu,” tôi nói, giọng vỡ ra. “Nếu đây là cuộc kháng cự cuối cùng của ta...”

“Paige,” Nick nói, “em vừa mới mất cha. Em là người bị truy nã gắt gao nhất trên toàn đất nước này, chứ đừng nói gì riêng trong thành này.”

“Và cô bị Vance thao túng quá dễ dàng,” Maria nhẹ nhàng nói. “Chúng tôi đều đồng ý rồi, cô bé ạ. Cô cần tránh khỏi chuyện này càng xa càng tốt.”

Nhìn mặt những người khác, tôi biết họ sẽ không chấp nhận tranh luận gì hết. Tôi đưa mắt nhìn Hộ vương.

“Được,” tôi nói giọng khàn đặc. “Tôi sẽ lên đồi, tránh đường mọi người. Ở đó tôi thậm chí sẽ không nhìn hay nghe thấy các màn hình thông báo nữa. Hộ vương, đi cùng tôi chứ?”

“Ý hay đấy,” Nick nói, vẻ nhẹ nhõm thấy rõ. “Em không nên đi một mình.”

Tôi có thể thấy Hộ vương đang đoán xem tôi có ý định gì, tại sao tôi lại chọn hắn thay vì một trong những người khác. Đây sẽ là lần đầu tiên chúng tôi ở riêng với nhau kể từ sau thỏa thuận đó. Cuối cùng, hắn trả lời.

“Được thôi.”

“Tuyệt.” Maria cho súng vào bao. “Đi nào, cả đội. Hãy cho Scion một đêm đáng nhớ.”



Lễ vọng

Hộ vương và tôi đi bộ qua màn mưa, đem theo đồ ăn thức uống đủ cho tôi dùng đến sáng. Chúng tôi đi về phía rặng đồi đằng sau Dinh thự Haliruid - trước kia là một lâu đài hoàng gia, nay là dinh thự chính thức của Đại pháp quan ở Vùng Trũng, nơi mà tôi nghĩ lão chẳng mấy khi ghé thăm. Những người khác đã lên đường đến nhà kho với vẻ phấn khích điên cuồng. Sau bao ngày thì thảo lập mưu, cuối cùng họ cũng có thể phá hủy một tòa nhà Scion - hay ít ra là cố thử.

Cả hai chúng tôi đều không nói gì. Khu công viên bao quanh Dinh thự Haliruid dày đặc thông. Chúng tôi đi vòng qua chúng và trèo lên rặng đồi gồ ghề, bị làn gió cầm cầm quật vào người. Chúng tôi lên càng cao thì hơi thở tôi phả ra càng dày đặc hơn, và khi chúng tôi lên tới một điểm quan sát đủ cao thì tóc tôi đã lấp lánh những giọt sương. Bộ quần áo cách nhiệt tôi mặc bên trong giúp giữ chút hơi ấm cơ thể, nhưng tôi vẫn không thể ngừng run rẩy.

Chúng tôi cắm trại dưới một gò đá. Khoảng trống bên dưới không bị mưa ướt và cho chúng tôi tầm nhìn rõ ràng về phía thành. Tôi lấy ra một lon chất đốt và đặt nó giữa chúng tôi.

“Ông có bật lửa không?” tôi hỏi, cuối cùng cũng phá vỡ sự im lặng.

Hắn thò tay vào áo khoác và lấy bật lửa đưa cho tôi. Tôi đốt chất còn trong lon, làm một ngọn lửa xanh bùng lên.

Lễ vọng của chúng tôi bắt đầu. Ở trên này tôi có thể được an toàn khỏi Vance, nhưng mục vẫn đang đợi tôi trong thành, chuẩn bị để kéo sập cái bẫy của mục. Tôi không thể tưởng

tượng lần này nó sẽ là cái gì. Tôi chỉ biết nó sẽ được thiết kế để bắt giữ tôi, và cuối cùng là đưa tôi đến cái chết. Mẹ không hề có ý định để tôi thoát khỏi chốn này.

Trên đầu chúng tôi, bầu trời như một vực thẳm, một cái miệng sắp nuốt chửng mặt đất. Ở đây, tôi gần như có thể giả vờ chỉ có chúng tôi tồn tại.

Dạ dày tôi thắt lại. Thất bại của tôi và cha tôi, thít chặt vào nhau.

“Ta xin chia buồn cùng mất mát của em, Paige ạ.”

Tôi nhích người, dù là chỉ để không bị đóng băng tại chỗ. “Em không biết nói *mất mát* có đủ không. Ông ấy đã bị cướp đi.”

Hắn liếc nhìn tôi, rồi nhìn đi nơi khác. “Thứ lỗi cho ta. Ta vẫn chưa nắm được một vài nét... tinh tế của tiếng Anh.”

“Người ta vẫn thường dùng câu đó. Chỉ có điều nó chẳng có nghĩa gì.”

Giờ chúng tôi chỉ là đồng minh của nhau, không hơn. Tôi là Bướm Đêm, Diêm Hậu của Nghiệt Hội, kẻ phi tự nhiên trốn chạy, kẻ thảm bại. Và hắn là Arcturus, Hộ vương tộc Mesarthim, chỉ huy quân Ranthen, kẻ nổi loạn và tên nhục tặc, chỉ tận tâm với đại nghĩa.

Tôi không bao giờ nên tâm tình với hắn.

“Ký ức rõ ràng nhất em có về cha em là hồi em lên năm. Cha đi công tác ở Dublin,” tôi kể, “và em đã đếm từng ngày cho tới khi cha quay về Tipperary. Sáng nào em cũng hỏi bà nội xem bao lâu nữa thì cha về. Em thường ngồi ở bàn bếp cùng bà và vẽ tranh cho cha.” Tôi lần tay trên những sợi dây ủng đan chéo. “Cuối cùng cha cũng quay về. Em cảm nhận được cha. Ngay từ khi còn rất nhỏ, em đã cảm nhận được mộng trường. Không xa bằng bây giờ, nhưng cũng đủ xa.

“Em biết cha đang về. Cảm nhận được mộng trường của cha. Em đợi cha ở rìa khu đất của ông bà em, cho tới khi thấy xe của cha ở đằng xa. Em chạy đến chỗ cha. Em tưởng cha sẽ bế em lên, nhưng cha lại đẩy em ra. Cha nói, ‘Tránh ra, Paige, trời đất ạ.’ Em còn nhỏ quá; em không hiểu vì sao cha lại không vui khi gặp em... Em vẫn yêu quý cha suốt bao năm

trời. Em đã cố. Thế rồi, đến một lúc nào đó, em chỉ... không cố nữa.”

Hộ vương quan sát nét mặt tôi.

“Em nghĩ không phải vì em nhắc cha nhớ đến mẹ em hay cha trách em vì cái chết của bà đâu. Không hề. Em nghĩ cha biết em là người phi tự nhiên, và nó khiến cha... ghê sợ. Anh họ của em biết.” Tôi xòe tay trên ngọn lửa. “Xin lỗi. Ông không phải làm chuyên gia tâm lý cho em đâu.”

“Thỏa thuận của chúng ta không khiến ta trở nên dửng dưng với em.”

Gió thổi khô mắt tôi.

“Ta biết vì sao mẹ em qua đời,” Hộ vương nói, “nhưng lại không biết tên bà. Nghe có vẻ không hợp lý.”

Tôi đã không nhắc đến tên bà nhiều năm rồi, vì sợ sẽ khiến cha tôi đau lòng. “Cora,” tôi đáp. “Cora Spencer.”

Thành viên đã mất duy nhất trong gia đình tôi mà không phải do Scion giết.

“Em cảm thấy mình không giận dữ vì cái chết của cha em như lẽ ra em nên giận dữ.”

“Ông ấy là người thân của em,” tôi nói. “Lẽ ra em phải đau khổ vô cùng. Hay bị nuốt chửng bởi ham muốn trả thù, như Vance muốn.”

“Ta không thể khuyên nhủ em. Ta không phải là con trai của bất kỳ ai. Ta chỉ có thể nói với em rằng em không thể bắt mình thương khóc được. Đôi khi cách tốt nhất để tỏ lòng tôn kính người đã khuất là tiếp tục sống. Trong chiến tranh, đó là cách duy nhất.”

Im lặng bao trùm. Đó là sự im lặng đầy căng thẳng, nhưng những lời hấn nói đã giúp tôi nhẹ lòng phần nào.

Tôi nghĩ về những quân bài. Ác Quỷ, Tình Nhân. Hấn có thể là một trong hai thứ đó, hoặc cả hai, hoặc không phải thứ nào cả.

“Ông biết em đang cảm thấy như thế nào,” tôi nói. “Ông luôn biết ư?”

“Không. Chỉ trong vài trường hợp hiếm hoi ta mới có thể cảm nhận được một phần cảm xúc của em. Một cái nhìn

thoáng qua vào tâm trí em. Nó sẽ nhanh chóng mờ đi,” Hộ vương nói. “Dù sợi dây vàng là cái gì thì nó vẫn cứ là một bí ẩn. Cũng như em vậy.”

“Đến ông mà còn nói thế sao. Em chưa bao giờ gặp ai cố ý tỏ ra bí ẩn như ông.”

“Hừm.”

Tôi nhìn ra biển, nơi tàu chiến của Vance đang đậu. Gió thổi qua chỗ trú ẩn của chúng tôi, làm cổ tôi ớn lạnh. Cuộc trò chuyện đã khiến tôi sao nhãng khỏi điều tôi cần làm.

“Em cứ tự nhiên mặc áo khoác của ta.”

Đến cả đầu gối tôi cũng đang run lên. “Ông không cần ư?”

“Không cần vì hơi ấm. Chỉ là ta sẽ bị chú ý một cách không cần thiết,” hắn nói, “nếu không mặc áo khoác giữa thời tiết này.”

Hắn không tỏ vẻ gì là bị lạnh cả, vì vậy tôi gật đầu. Khi hắn trao chiếc áo cho tôi, tôi khoác nó ra ngoài áo của mình, cố lờ đi cái mùi của hắn còn vương vất trên lần vải lót.

“Cảm ơn ông.” Tôi kéo chặt chiếc áo quanh mình. “Em đã nghe nói là ở Scotland lạnh lắm, nhưng cái này thì khác hẳn.”

“Nhiệt độ đã bị hạ thấp bởi nhiều điểm lạnh mới. Bức màn giữa hai thế giới của chúng ta đang tiếp tục bị bào mòn.”

Sự im lặng lại kéo đến, không thể tránh khỏi như thủy triều. Lưng và vai tôi căng cứng.

“Vây là nó đây.” Tôi liếm đôi môi khô nẻ. “Chúng ta chống chọi lại với mỏ neo được bao lâu? Ba tháng à?”

“Đây chưa phải là kết thúc.”

Gió lùa tóc lên mặt tôi. Tôi cúi sâu hơn vào áo khoác của hắn.

“Hộ vương, em yêu cầu ông lên đây với em là... có lý do.” Tôi nhìn vào mắt hắn. “Trước hết, em muốn nói là... em xin lỗi.”

Vẻ mặt hắn vốn chưa bao giờ là dễ đọc, nhưng bóng tối khiến điều đó càng bất khả.

“Xin lỗi vì việc gì, Paige?”

Tôi hít vào một hơi thật sâu. “Tộc Sarin đã nói rõ rằng họ sẽ chỉ ủng hộ Nghịệt Hội nếu chúng ta có người chỉ huy giỏi. Em muốn chứng tỏ rằng mình là người chỉ huy ông cần - rằng em có thể thay đổi mọi chuyện. Em đã thất bại.”

Ngón tay cái tôi lần trên những vết sẹo cũ trong lòng bàn tay. Tôi không thể bắt mình nhìn ngọn lửa lại tắt ngấm trong mắt hắc.

“Ông đã tin tưởng em. Ngay từ đầu, ông đã tin rằng em là người có thể dẫn dắt Nghịệt Hội, người có thể đưa các thấu thị ra khỏi đặc khu. Đâm ra ngay cả em cũng tin là như vậy. Nhưng em đã thất bại. Em đã khiến họ thất vọng, và khiến ông thất vọng. Vì vậy khi chúng ta quay về...” Tôi bắt mình phải thốt ra những lời ấy: “Em sẽ từ bỏ vương miện. Và em muốn ông chọn ai đó khác làm đồng minh loài người.”

Hộ vương không nói gì. Tôi ngẩng cao đầu.

“Em sẽ không bỏ rơi mọi người đâu. Em sẽ không bỏ Nghịệt Hội, nhưng em đã chứng tỏ rằng mình không thích hợp để dẫn dắt nó. Ông cần một người có thể chiếm được sự ủng hộ của các thấu thị sau chuyện này, một người có thể có được chiến thắng đủ mạnh trước Scion để thuyết phục Adhara rằng họ xứng đáng. Maria có lẽ sẽ là người thích hợp nhất. Bà ấy hiểu chiến tranh, và bà ấy hòa hợp với phần lớn Hội đồng Phi tự nhiên. Nhưng bà ấy liều lĩnh lắm. Nếu không phải là bà ấy...”

“Paige.”

“... thì Eliza cũng được. Chị ấy biết rõ London, và chị ấy mạnh mẽ hơn chị ấy tưởng. Còn cả Chúa Tiêu nữa, nếu ông ấy muốn tiếp tục. Và Nick nữa. Anh ấy đã sống sót suốt bao nhiêu năm ở Stockholm dưới quyền Tjäder. Anh ấy sẽ khiến ông tự hào. Bất kỳ ai trong số họ cũng có thể làm được.”

Hộ vương không nhúc nhích. Tôi đánh liều liếc nhìn hắc, cố dò xét một biểu hiện gì đó, *bất kỳ* biểu hiện gì trên mặt hắc.

“Paige Mahoney,” hắc nói, “ta không bao giờ nghĩ là em đã chứng tỏ được rằng mình xứng với chiếc áo vàng.”

Tôi đã quá mệt mỏi để cảm thấy bị xúc phạm.

“Ông nói đúng,” tôi đáp. Cái lạnh khiến tôi nói cũng khó

khăn. “Em là kẻ hèn nhát. Em... em đã bỏ mặc họ trong bóng tối...”

“Ai cơ?”

“Gia đình em. Ông có biết về Ireland không, Hộ vương? Ông có biết mỏ neo đã làm gì với Tipperary không?”

Mặt hắn vẫn không thay đổi. “Ta tưởng em đã biết.”

“Không,” tôi nói với một tiếng cười yếu ớt. “Không. Nhưng không thành vấn đề. Em biết mình phải làm gì. Nếu Nghiệt Hội muốn có cơ hội sống sót, em sẽ phải thoái vị.”

Bóng tối thiêu đốt mắt hắn.

“Đồ ngốc,” hắn khẽ nói. “Em tự coi rẻ mình đến thế sao?”

“Gọi em là đồ ngốc lần nữa xem,” tôi nói, cũng khẽ khàng như vậy.

“Đồ ngốc. Em đã uống cùng thứ độc dược mà Vance đang rót vào rượu của dân thường rồi.”

Hộ vương dịch lon cồn giữa chúng tôi và ngòi xuống cạnh tôi. Tôi ngược lên nhìn hắn, cảm nhận hắn.

“Ta đã không cho phép em dùng ký ức về ScionIDE trong buổi cầu vồng,” hắn nói. “Giờ ta muốn em tìm lại nó.”

“Vì sao?”

“Vì đã đến lúc em nhớ lại.”

Sợi dây vàng căng như một sợi dây đàn violin, run rẩy vì chúng tôi đang ngồi sát gần nhau. Hắn là chiếc vĩ, còn tôi là tiếng nhạc.

“Cho em biết làm cách nào,” tôi nói.

“Chỉ có em mới biết thôi.”

Huyền quang của hắn đan cài vào với huyền quang của tôi. Tay hắn cũng đan vào tay tôi. Hắn vươn tay vào ký ức của tôi.

Ánh sáng vàng rực tỏa trước mắt tôi, và vị đồng trong miệng khiến tôi buồn nôn. Mặt đất sụp xuống. Vị đắng nghét tràn ngập miệng tôi trước khi một con đập tràn bờ, và tôi đang bơi qua thời gian và không gian - cơ thể tôi đang tự xé mình, tan ra rồi lại hợp vào, tan rồi lại hợp, tan rồi lại hợp...

Và rồi...

Kayley Ní Dhornáin nằm trên phố ở Dublin, mái tóc đỏ

rục như bùng cháy dưới ánh mặt trời. Finn, anh họ tôi, biến khỏi tầm mắt, miệng gào thét những lời đau đớn vô nghĩa. Áo Kay màu đen, nhưng máu vẫn lộ ra. Chị không kịp thấy khẩu súng đã bắn hạ chị.

Tay, hai bàn tay nhỏ, đang lay chị. Tay tôi. *Chị Kay*. Một tiếng nức nở trong tai tôi, tiếng nức nở của trẻ con. *Chị Kay, tỉnh lại đi, tỉnh lại.*

Khắp xung quanh chị là cò Ireland. Một thanh niên, bạn của Finn, giờ tay lên quá đầu.

Dừng lại, anh van xin. Cô ấy không có vũ khí.

Anh cũng không có vũ khí. Chúng bắn hạ anh. Bắn hạ người biết rằng tự do của anh là một mối đe dọa.

Hoảng loạn. Ở tuổi này, con bé gần như chưa hiểu gì. Con hoảng loạn vùng vẫy, giẫm đạp, và xé toạc đám đông, như một con quái vật sống. Nhưng người lớn đang hoảng sợ, hoảng sợ không kém gì bọn trẻ. Một đám thân người đặc quánh đang đè xuống con bé từ tứ phía. Những cái miệng gào thét, nhưng bàn tay xô đẩy. *Xin rủ lòng thương.* Chen lấn. Vấp ngã. Bức tượng đồng lấp lánh dưới ánh mặt trời. Trèo lên, bám vào Molly Malone. *Đừng để chúng nhìn thấy.* Bò dưới chiếc xe cút kít của bà⁽¹⁾. *Một, hai, ba.* Nước mắt ướt đầm má con bé. *Bọn tao sẽ đến bất kỳ lúc nào, Paige.*

Phía xa, một tên khổng lồ đang đứng nhìn. Mắt hấn sáng như đèn. Hấn nhìn thấy con bé.

Anh Finn, cứu em với.

Mắt tôi chớp chồn dưới mi mắt. Cứng đờ trong tâm trí tôi. Hộ vương quỳ bên tôi trên nền đất ẩm ướt, tay hấn siết chặt cánh tay tôi.

Một món đồ chơi bị vứt giữa vũng máu, không ai nhặt lên. Lang thang giữa những con phố chết chóc, đi qua cây cầu. Những tên lính vô danh. Chạy. Không còn gì. Khi bác Sandra tìm thấy con bé, nó chỉ là một con búp bê. Không phải là một cô bé nữa.

1. Molly Malone là một bức tượng ở Dublin, Ireland, hình một người phụ nữ đẩy một chiếc xe cút kít bán hàng rong.

Hoa trong đám tang của cặp tình nhân, những bó hoa đại đặt trên quan tài. Một quan tài để trống. Họ muốn được chôn dưới bóng cây. Tôn trọng ký ức về họ cũng là công bằng thôi, mặc dù không tìm thấy xác anh, mặc dù cha con bé nổi điên vì anh đã dẫn một đứa bé vào giữa cảnh tàn sát. Vì con bé đã được đem về người đâm máu, cầm lặng, và về đầy những con quỷ trong vỏ ở trường. Gia đình con bé hát bài hát của ngày hôm đó, bài hát về Molly Malone và bóng ma của bà. Lần đầu tiên con bé lên tiếng bên nấm mộ.

Anh Finn, con bé nói, em sẽ bắt chúng phải trả giá.

Họ vương ôm khuôn mặt tôi giữa hai bàn tay. Người bạn phát giấc mơ đang nằm sâu trong những hầm ký ức thăm tối.

Nghe cha đây, Paige. Chúng ta phải đổi tên. Nét mặt ông nhòe đi, méo mó. Paige, như thế chưa đủ. Ở trường, con phải đọc tên khác đi. Mar-nee. Như tên tiếng Anh.

A Dhaid, scanraíonn an áit seo mé⁽¹⁾.

Chúng ta không nói tiếng Ireland nữa. Không nói nữa.

Xoay tít. Tôi đang rơi vào một vòng xoáy ký ức. Sâu, sâu hơn nữa dưới đáy vực của hàng bao thập kỷ.

Molly Mahoney! Molly Mahoney! Những bàn tay giật tóc con bé. *Người nó toàn mùi xác chết. Chúng đã giết hết quân lính của ta. Những khuôn mặt giấu cọt. Đồ dân đầm lầy thối tha. Xéo về đầm lầy nhà mày đi, đồ chó Ireland.* Trước giờ con bé chưa bao giờ nghe thấy từ ấy. Nghe thật độc ác, như một hình phạt, như một lời nguyện rửa. Một con bé lớn hơn đẩy nó, con bé ấy có bố mẹ trong quân đội. Mẹ nó đã ở Dublin hôm đó. *Tóc đỏ của mày đâu rồi, Molly Mahoney? Mày đã gội sạch máu của mẹ tao rồi phải không, phải không? Không muốn thú rác rưởi như mày ở trường này. Bố tao bảo mày sẽ giết chết chúng tao.*

Hãy phát âm từng chữ. *Mar-nee. Mar-nee.* Một đĩa hát hỏng. Không nhận ra từ này. Đó không phải là tên nó. Không phải một cái tên. Một ngày kia nó sẽ cho chúng thấy ngọn lửa trong nó, ngọn lửa cháy bùng bùng trong sọ nó và làm nó tràn ngập giận dữ. Một ngày kia nó sẽ ám chúng xuống tận mồ.

1. Tiếng Ireland: "Cha ơi, chỗ này làm con đau."

Một ngày kia mình sẽ cho chúng biết thế nào là sợ hãi.

Dừng lại.

Những dải ký ức, những tấm thảm màu sắc. Đâu đó trong vòng xoáy ấy, tôi nhớ lại chính mình. Không tiếp tục nữa. Với chút ý thức tỉnh táo cuối cùng còn lại, tôi cưỡng lại ảnh hưởng của Hộ vương, vùng vẫy thoát khỏi dòng ký ức. Sợi dây vàng bùng cháy, và rồi...

... bóng tối...

Nước róc rách trên đá, tĩnh lặng như mặt gương và trong vắt như pha lê. Không có gì phản chiếu lại; chỉ có đáy nước sâu thẳm bên dưới và một lớp ngọc trai tinh khiết.

Không có gì sống. Tất cả đều tồn tại.

Một khu rừng mây. Nơi xuất hiện. Bản năng dẫn hấn tới đây. Trên đầu là bầu trời chạng vạng - tranh tối tranh sáng, thời khắc ở Âm Gian. Thời gian vô tận.

Trong màn sương mờ mờ bóng cây, cao hơn bất kỳ cái cây nào của Trái Đất. Hoa đèn tía. Trước cuộc chiến. Bức màn giữa hai thế giới. Ở đây không có gì sống, và cũng không có gì chết.

Người lạ mặt. Nhảy múa. Không phải người thân của hấn, nhưng đồng hành cùng linh hồn hấn. Mái tóc sẫm màu chảy trên nhục thể. Những tấm thân nhịp nhàng. Những mộng trường va chạm nhau. Cảm nhận về năng, mùi hương của nàng trong nước. Tên nàng như một khúc ca trên môi hấn, một cái tên chưa trở nên vô vị bởi phạm ngữ. *Terebell* và *Arcturus*, những cái tên họ sẽ mang khi cuộc chiến bắt đầu.

Sau bức màn, con người đang ngủ. Khi cuộc sống của họ chấm dứt, người Rephaite sẽ đợi sẵn. Không còn khổ sở, không còn ốm đau. Những vật nửa vùi lạc lối. Lang thang vô định. Họ khao khát một nơi có vàng mặt trời lặn xuống để đưa họ vào giấc ngủ, nơi cái đói không bao giờ chấm dứt, nơi mặt đất đợi để nuốt chửng thịt da...

Tôi vùng ra khỏi ký ức đó và loạng choạng đứng dậy, lùi ra xa hấn cho tới khi huyền quang của chúng tôi bị xé toạc khỏi nhau. Mồ hôi và nước mắt ướt đầm má tôi. Những giọng nói

vang vọng trong tai tôi; tôi lại nếm thấy vị sợ hãi và ngửi thấy mùi máu cùng khói. Con ác mộng đã kết thúc, nhưng tất cả vẫn còn là thực.

“Làm sao... làm sao ông làm được thế mà không cần cây xôn?”

“Ta không cần cây xôn. Nó chỉ là một thứ trợ giúp,” hắn đáp. “Không hơn.”

“Nó không phải là numen của ông.”

“Đúng.”

Họng tôi như một nắm đấm siết chặt. Mọi thứ trên cơ thể tôi đều rúm ró lại vì kinh hoàng.

“Paige.”

“Em nhớ hết mọi chuyện rồi. Em đã thấy...” Một giọt nước mắt lăn xuống quai hàm tôi. “Một tên Rephaite. Ở Dublin.”

“Gomeisa Sargas đã có mặt ở đó để chứng kiến cuộc Xâm lược, và rất hài lòng với những gì hắn thấy. Từ đó trở đi, trí óc của Hildred Vance đã là vũ khí đáng tin cậy nhất của hắn.”

Trí não non trẻ của tôi hắn đã đóng lại, khóa chặt ký ức đó vào vùng u minh. Những dòng người chết, nhiều đến mức nước cống cũng nhuộm đỏ. Bọn lính hành quân qua cầu; quân tiên phong cười ngửa; hơi thở nóng hổi bốc hơi trong làn không khí buổi sáng. Trẻ sơ sinh và trẻ con, đàn ông và phụ nữ - tất cả bọn họ đã chết. Dưới chân tượng Molly Malone, tôi đã quan sát bọn lính kéo những cái xác ném xuống sông, biết rằng chỉ cần nhúc nhích một phân hay phát ra một âm thanh là tôi sẽ phải nằm cùng họ. Cuộc tàn sát được Hildred Vance sắp đặt và Gomeisa Sargas giật dây.

Và nó sẽ lại xảy ra. Nó có thể xảy ra bất kỳ ngày nào.

Nước mắt vẫn cứ tràn ra. Tôi cố thở thật đều đặn, đưa ống tay áo lên chấm mắt.

“Em đã thấy ông trong Âm Gian.”

Ánh sáng lóe lên trong mắt hắn. “Chắc hắn sợi dây vàng đã cho phép em sao lại khả năng của ta.”

“Ông đang khiêu vũ cùng Terebell.”

“Bà ta là phối ngẫu của ta,” hắn nói, “cách đây lâu lắm rồi.”

Tôi đang quá đờ đẫn để suy ngẫm về chuyện đó, nhưng một phần trong thâm tâm tôi đã đoán biết. Không có lý do nào khác khiến bà ta bảo vệ hấn đến thế, thân mật với hấn đến thế. Bà ta không đối xử như vậy với bất kỳ Ranthen nào khác cả.

“Tại sao bà ta lại không phải là phối ngẫu của ông nữa?”

Hộ vương quay lại nhìn về phía thành.

“Đó không phải là chuyện của riêng ta để ta có thể kể lại.”

Hai thái dương tôi nhúc nhối. “Em không biết là ông suy nghĩ bằng tiếng Gloss,” tôi nói. “Em biết em sẽ không hiểu được giọng ông hay ý nghĩ của ông trong cơ thể mình - nhưng với sợi dây vàng thì hờn em có hiểu được phần nào. Giống như dịch bằng tâm tưởng ấy. Như thế... như nghe một bài hát em từng biết...”

Tôi lão đảo dựa vào hấn. Hộ vương đỡ lấy tay tôi cho tôi đứng vững, rồi chúng tôi lại cùng quỳ xuống.

“Tất cả những chuyện này đã từng xảy ra.” Giọng tôi đứt quãng theo một cách mà tôi không sao chịu nổi. “Chúng ta... em không thể để Vance làm như vậy một lần nữa, em không thể...”

“Em vẫn còn đây. Và Nghiệt Hội cũng vậy.”

Tôi nhận thấy mình đang dựa sát vào hấn, tìm kiếm nhịp tim của hấn. Vòng tay hấn đủ chặt để sưởi ấm tôi, nhưng không chặt đến mức tôi không gỡ ra được, như tôi nên làm. Như tôi phải làm.

“Tại sao ông lại cho em thấy những cảnh đó?”

“Vì em cần phải nhớ. Nhớ vì sao em phải là Diêm Hậu.” Giọng hấn trầm trầm xuyên qua cả hai chúng tôi. “Em đã trải qua cảnh sống trong thế giới tự do và đã sống dưới ách Scion. Người London và con gái của Ireland. Tù nhân của Sheol I. Đồng tử của I-4. Em hiểu những gì đang bị đe dọa trong cuộc chiến sắp tới, và tại sao cuộc chiến đó là cần thiết. Em biết sống ngoài Scion là như thế nào cũng như sống trong đó là ra sao. Em biết thế giới có thể biến thành cái gì nếu chúng được phép mở rộng lãnh thổ.”

“Những người khác cũng...”

“Không ai khác trong nghiệp đoàn có lịch sử như em có với Jaxon Hall, người giờ có thể đã là cánh tay phải của tộc Sargas rồi. Chỉ có em mới chứng kiến tận mắt Nashira giết một đứa trẻ vì em không chịu làm vũ khí của mẹ.” Không thể tránh được cặp mắt của hắn. “Em *sục sôi* khao khát muốn hủy diệt Scion. Trả thù vì tất cả những gì đã xảy ra với em. Để phá hủy thế giới chúng đã tạo ra và định hình lại nó. Quân Ranthén chọn em. Ta chọn em. Quan trọng hơn hết, em đã chọn chính mình. Và cái đêm tỉ thí, em đã quyết định rằng chính em, chứ không phải Jaxon, mới là người dẫn dắt nghiệp đoàn.”

Tôi không biết cái lại ra sao. Chuyến đi vào những ký ức đen tối nhất đã lấy hết sức lực của tôi.

Hộ vương kéo lại chiếc áo khoác của hắn lên vai tôi. Tôi áp người vào hắn, để hắn vuốt ve những lọn tóc quăn ướt nước của tôi. Cả hai chúng tôi đều không ngăn người kia lại. Chúng tôi ngồi như vậy cho đến khi ngọn lửa nhỏ trong lon còn tắt ngấm, bị dập bởi gió và mưa.

“Dù em có quyết định như thế hay không,” tôi khẽ nói, “thì cũng không thay đổi được sự thật là chúng ta đã thất bại.”

“Trước kia em đã từng đứng lên từ tro tàn. Cách duy nhất để sống sót,” hắn nói, “là tin rằng em sẽ luôn làm được như vậy.”

Bàn tay đi găng của hắn vuốt ve trên tóc tôi giúp hơi thở của tôi đều đặn trở lại. Tôi ôm sát lấy hắn, để hơi ấm của hắn xoa dịu nỗi đau của quá khứ, dù chỉ trong một khoảnh khắc mong manh. Tôi lại muốn hắn, muốn hắn một cách dữ dội chưa từng có, nhưng tôi không thể nghe theo ham muốn ấy được. Chưa có gì thay đổi cả. Vậy là tôi bắt mình rời khỏi vòng tay hắn, cảm thấy như đang xé toạc một đường chỉ. Tôi cảm bật lửa lên và cố châm lửa đốt còn một lần nữa, nhưng nó vẫn nguội ngắt.

Sự im lặng giữa chúng tôi nặng trĩu những lời chưa được thốt ra. Khi tôi lại ngước lên nhìn hắn, mắt hắn đang bùng cháy.

“Paige.”

“Vâng?” tôi khẽ đáp.

Một rung chuyển trong thanh khí bỗng khiến tôi gồng mình. Tôi quay ngoắt về phía Leith.

Vụ chấn động đang xảy ra ở đằng xa, quá xa để hồn tôi bay tới, nhưng đang đến mỗi lúc một gần hơn. Toàn bộ thanh khí tràn ngập những rung động khe khẽ, nhẹ nhàng nhất - như mặt nước lăn tăn khi có bước chân lại gần, hay một đàn chim bay vụt lên vì tiếng súng nổ.

Hộ vương nhận thấy vẻ căng thẳng của tôi. “Chuyện gì thế?”

Tim tôi đập theo một nhịp mới. Tôi không nghe thấy gì ngoài tiếng trống trận trong lồng ngực mình.

Có thứ gì đó đang đến.



Dâng hiến

Cái điện thoại sim rác của tôi réo vang trong túi. Tôi cuống cuống bấm máy, bắt những ngón tay tê cứng của mình phải hoạt động.

“Chúng đang hành quân,” Maria nói. “Quân đội ấy. Chúng đang hành quân vào thành.”

“Cái gì?” Tôi đứng bật dậy. “Chúng có nhìn thấy mọi người không?”

“Không liên quan gì đến chúng tôi - chúng tôi còn chưa đến được kho hàng...” Giọng bà nhòe đi, rồi lại rõ lên: *“... ra khỏi đó ngay.”*

Tôi siết chặt cái điện thoại. “Mọi người đang ở đâu?”

“Chúng tôi sẽ gặp hai người ở Cầu Waverley.”

Bà gác máy.

“Chết tiệt.” Tôi nhét cái điện thoại vào túi. “Quân đội - chúng đang đến đây, ngay bây giờ. Hành quân vào Edinburgh. Vance đang làm cái quái gì thế? Sao mụ lại đưa quân ra chỉ để bắt vài tên nổi loạn?”

Hộ vương chạm vào má tôi, nhìn vào mắt tôi. “Hãy nhớ điều Maria đã nói. Em phải nghĩ rằng dù mụ đang lên kế hoạch gì, dù cuộc tấn công có lớn đến mức nào, dù mục đích của mụ có ghê gớm đến đâu - thì tất cả hành động của mụ đều nhằm vào em.”

Tôi nhìn hẩn chằm chằm, cố nuốt nỗi sợ. Suốt một thập kỷ tôi đã chôn vùi ScionIDE cùng cuộc Xâm lược dưới những bông hoa, khóa chúng vào cái kết sắt nơi tôi không thể thấy được. Khi ấy tôi chỉ là một đứa trẻ, bị bóp nghẹt bởi sợ hãi. Mỗi ký ức tôi nghĩ mình đã có đều chỉ là một bản nhái của

cảnh bạo lực thực sự mà tôi đã thấy - bạo lực sẽ không bao giờ ngủ yên nếu lá chắn dò tiếp tục hoạt động.

Chúng tôi vẫn có thể dừng nó lại.

Và tôi nghĩ mình biết làm cách nào.

"Hộ vương này," tôi nói, "nếu em đột nhập vào mộng trường của Vance, và ông dùng em làm dây dẫn, ông có thể thấy ký ức của mẹ không?"

"Em không nên đột nhập vào mộng trường của Vance."

Tôi vươn người lên. "Nếu ông muốn em làm người chỉ huy, em đề nghị ông nên làm theo lệnh của em đi, Arcturus."

Mặt hấn vẫn vô cảm, nhưng một ngọn lửa đã lại thấp lên trong mắt hấn. Tôi nhìn thấu vào đáy mắt sâu thẳm rực lửa đó.

"Chúng ta sẽ không đến gần hơn mức cần thiết," hấn nói.

Lẽ ra tôi phải biết ngay là hấn sẽ giúp tôi. Tôi siết chặt tay hấn, lòng tràn ngập những lời mà tôi biết mình sẽ không thể thốt ra.

Chúng tôi đi xuống đồi và chạy giữa những cây thông. Một vầng trăng bán nguyệt mỉm cười nhìn xuống chúng tôi. Trong lúc tôi lao dưới tán cây, adrenalin truyền khắp người tôi từ đỉnh đầu đến tận ngón chân, xua tan mọi cơn đau từ các vết thương cũ. Tôi như sống lại khi bị bao bọc bởi nỗi sợ. Có người sẽ phải thống khổ. Có người sẽ vùng dậy. Bất kể chuyện gì xảy ra đi chăng nữa, Hildred Vance cũng sẽ phải giao nộp những thông tin chúng tôi có thể dùng để chống lại mẹ, những thông tin tôi đã săn đuổi dọc cả đất nước. Hildred Vance, kẻ đã giết cha tôi. Hildred Vance, kẻ đã chỉ huy cuộc xâm lược Ireland.

Đến cuối công viên, tôi dừng phắt lại, không tin nổi vào mắt mình. Một đám người đã tụ tập lại trước cổng Dinh thự Haliruid - hàng trăm người, vây quanh một đài phun nước ở giữa lối vào rộng thênh thang, tất cả bọn họ đều đang gào thét với đám Dân Vệ và vùng lên những tấm biển: **ĐỂ MÁY MÓC CHIẾN TRANH Ở LONDON, KHÔNG PHẢI Ở VÙNG TRỪNG. VANCE ĐỘC ÁC. XÓA BỎ KHO QUÂN SỰ. KHÔNG ĐỂ BOM Ở SCOTLAND XINH ĐẸP.** Đây đó

giữa những tấm biển là hình bướm đêm vẽ trên các áp phích được giơ cao.

Một cuộc biểu tình.

Cuộc biểu tình ở chỗ quái nào chui ra thế này?

Tiếng gào của đám đông thật không thể tin được. Hộ vương bám sát tôi. Tôi cúi đầu xuống, kéo khăn lên che mặt, và lúi vào bóng tối dưới những cây thông. Tôi đã cảm nhận được mộng trường của Vance lúc ở kho hàng; tôi có thể tìm được nó một lần nữa. Tôi xuất hồn và tìm kiếm mục.

“Mục đang ở gần,” tôi nói.

“Đủ gần chứ?”

Tôi mở mắt ra. “Vâng.”

Những chiếc xe của đội Vệ Đêm đang gầm rú phanh lại trước Dinh thự Haliruid. Khi một tên chỉ huy bước ra, một người biểu tình ném một quả bóng nặng trĩu vào gã. Quả bóng nổ tung như một vết rộp, và chất thải bên trong chảy xuống tấm khiên chắn của gã.

“Lũ đồ tể,” ai đó hét lên.

Một lái xe bước ra. Không nói một lời, ả bắn thẳng vào bụng người vừa ném bóng. Anh ta gập người lại như một con dao xếp, và bọn Dân Vệ giương súng lên ngắm bắn - nhưng giờ một đám đông khác lại tràn ra từ hông tòa nhà. Tôi phải tập trung, để không chú ý tới những tiếng ồn đó. Tôi tựa người vào Hộ vương, kéo cái mặt nạ dưỡng khí lên mặt, và lao ra khỏi cơ thể mình, đầu tiên là xông vào thanh khí, rồi sau đó, như một hòn đá trượt trên mặt nước, vào mộng trường của Vance.

Một căn buồng đá hoa cương trắng, trần cao và cầu thang rộng. Đường nét đơn giản, thanh thoát. Đơn sắc.

Hồn Vance đang đứng trên đỉnh cầu thang. Có vẻ mộng hình của mục cũng giống hệt như hình ảnh của mục ngoài đời, giống cho đến từng nếp nhăn trên mặt. Không có gì chứng tỏ mục tự căm ghét mình vì những tội ác mình gây ra, không có dấu hiệu gì cho thấy mục có lương tâm. Như các vô minh khác, mục không có khả năng nhìn thấy mộng trường của chính mình, hay tự kiểm soát mộng hình của mình. Hồn của mục là

một vật xám xịt, máy móc, được lập trình để phản ứng lại với một mối đe dọa xâm nhập hết mức có thể mà không có chỉ dẫn. Tôi chạy đến chỗ nó và vật nó xuống sàn. Tay nó túm chặt cánh tay tôi.

“Người,” nó rít lên.

Hàm nó cử động như có lắp bản lề. Nỗi kinh hoàng suýt khiến tôi buông tay. Dân vô minh không thể khiến mộng hình của họ nói được.

“Ta,” tôi thì thầm.

Tôi cách mục quá xa về thể chất để có thể kéo hồn mục ra khỏi trung tâm mộng trường. Tôi chỉ có thể túm lấy nó.

Mộng hình Vance run rẩy dữ dội, gây ra một trận động đất trong mộng trường của mục. Hẳn ai đó đã huấn luyện mục cách tự vệ, nhưng tôi đã quen với việc áp đảo các mộng hình của thấu thị. Mộng hình của dân vô minh, dù là của Hildred Vance đi chăng nữa, cũng dễ trừ khử thôi. Tôi túm lấy đầu nó, nhưng chợt nhận ra tay mộng hình của mình đang đầy máu.

Sợi dây vàng thẳng căng, nối liền Vance với Hộ vương. Tôi cảm thấy mình cũng gồng lên dưới sức ép khi hấn dùng tôi để nối liền khoảng cách vật chất giữa hấn và Tổng Chỉ huy. Quyền năng cổ xưa của hấn xuyên qua tôi, như điện xuyên qua chất dẫn, mạnh đến nỗi mộng hình của tôi bắt đầu run rẩy. Khi nó dừng lại, tôi đẩy mục ra, ghé tòm đến tận tâm can. Tôi đã chạm vào linh hồn nguyên chất của kẻ đã ra lệnh tàn sát cả ngàn người.

Sợi dây bạc của tôi đang nhắc tôi lên thì Vance túm lấy tôi. Cặp mắt đen sì trợn trừng nhìn tôi, như hai cái trâm cài bóng nhẫy trong hộp sọ của mộng hình.

“Ta sẽ giết hết bọn chúng,” nó cảnh cáo tôi. “Hãy đầu hàng đi...”

Tôi vận người ra khỏi mục. Trong lúc tôi tháo chạy, lời đe dọa đó vẫn cứ văng vẳng trong tai tôi. Mục có khả năng làm bất cứ điều gì.

Tôi lao vào mộng trường của Hộ vương, vừa kịp lúc để tận mắt nhìn thấy ký ức đó. Và nó kia, định hình trong tâm trí hấn: nguồn năng lượng, hạt nhân của lá chắn dò, chén thánh

của riêng tôi - điểm cuối con đường. Máy móc, nhưng vẫn tuyệt đẹp. Một ánh sáng được đặt dưới một kim tự tháp bằng kính. Một vong, đã được xích lại đó và khai thác. Kỹ thuật tâm linh dưới dạng mạnh nhất.

Và tôi biết nó được đặt ở đâu.

Tôi giật mặt nạ dưỡng khí ra. "Ông có cảm thấy không?"

Mất hẳn cháy rục. "Có."

Tiếng cười hỗn hển buột ra khỏi miệng tôi. "Hộ vương, đó là hạt nhân. Nó có thật."

Tôi chưa bao giờ tin rằng chuyến đi rò rỉ này sẽ thành công; rằng tôi sẽ thật sự khám phá ra vị trí của hạt nhân. Giờ thì tôi đã thấy.

Giờ thì tôi đã biết.

Hạt nhân đã bị khóa kín ngoài tầm với của chúng tôi ở tòa nhà được canh gác cẩn mật nhất trên toàn Cộng hòa Scion. Nó nằm trong Cháp chính viện Westminster, cái nôi của đế quốc và nơi làm việc của hàng trăm quan chức, tại Thành Scion London. Tôi đã phải đi đến tận đây chỉ để quay về nơi chúng tôi bắt đầu. Tôi chẳng thêm quan tâm. Cũng đáng.

Vì tôi đã biết một điều khác nữa. Một điều mà ký ức của Vance đã để lộ, như một vết rạn trên áo giáp mạ. Đó là một nỗi sợ mù không thể rũ bỏ, và bao nhiêu tiền bạc cũng không thể sửa chữa được.

Lá chắn dò không phải là bất khả xâm phạm. Nó có điểm yếu. Tôi có thể cảm thấy nỗi lo lắng đang gặm nhấm mù như gỉ ăn mòn sắt.

Tôi chỉ cần biết có vậy.

Chúng tôi phải đi gặp những người khác. Chen qua đám dân thường và những người biểu tình hỗn loạn, chúng tôi lao nhanh qua những con phố của khu Phố Cổ. Mấy tiếng trước, phố xá còn yên tĩnh - thế mà giờ thì biểu tình đã nổ ra giữa đêm hôm, gần như trong chớp mắt. Một cảm giác quen thuộc kỳ lạ dần xâm chiếm lấy tôi. Khi chúng tôi đến cầu, tôi dừng phắt lại.

“Cái gì thế?” tôi thì thào.

Hội quán Edinburgh đang cháy bùng bùng từ trong. Những lưỡi lửa thò ra từ cửa sổ. Mặt đồng hồ đỏ rực, biểu thị tình trạng bất an cao nhất, và một tấm bảng rôn lớn đã được phủ lên mặt tiền tòa nhà. Những chữ cái cao hơn cả một người Rephaite tuyên bố KHÔNG NƠI AN TOÀN. KHÔNG ĐẦU HÀNG. Trước mặt Hội quán, Phố Pháp Quan đã tắc cổ chai. Hàng trăm người đang bị kẹt giữa đám Dân Vệ trước đám cháy và sức nặng của những người khác. Họ đang bị dồn từ tứ phía, như súc vật nhốt trong chuồng. Nhiều người khác đang trèo lên tượng đài gothic trên phố để thoát khỏi đám đông hoặc tìm cách ra đến cầu để trốn vào khu tổ ong của Phố Cổ. Đêm tối đầy tiếng la hét kêu cứu.

Tôi trở mắt nhìn cảnh tượng đang bày ra trước mắt mình.

Những người khác đang đợi chúng tôi trên cầu. Nick đang đỡ Eliza. Lucida, mặt che kín bởi mũ trùm, đi thẳng đến bên Hộ vương và nói với hắn bằng tiếng Gloss.

“Chị Eliza.” Tôi dừng lại bên cạnh chị. “Sao thế?”

“Cô ấy bị bắn,” Maria nói.

“Chị không sao.” Mồ hôi tươm đầy trán và cổ chị. “Chỉ trượt qua da thôi.”

Nhìn mặt Nick thì tôi biết là không phải thế. “Một tên lính đã thấy bọn anh. Bọn anh đứng ngay phải chúng trên đường đến kho.” Con người trong mắt anh chỉ còn là hai cái chấm. “Anh cần chữa cho cô ấy.”

“Chúng tôi đã cố hết sức,” Maria lầm bầm nói, “nhưng kết thúc rồi, Paige ạ. Chúng ta không thể đương đầu với cả đội quân được.”

Eliza nghẹn ngào rên lên một tiếng và áp tay lên sườn. “Chúng ta đi thôi,” tôi nói. “Ga có mở cửa không?”

“Có, nhưng mà...” Maria chỉ về phía đám đông. “Chúng ta không còn lựa chọn nào khác. Đi thôi.”

Nick đỡ một tay Eliza. Tôi đỡ bên kia và nhìn xem hai người Rephaite có đi cùng không trước khi chúng tôi chen vào đám đông.

Cuộc chui lủi vĩ đại của Diêm Hậu, tiếp theo là cuộc rút

lui vĩ đại của cô ta. Dù là Diêm Hậu hay không thì trong đám đông này tôi cũng bất lực như hồi còn nhỏ ở Dublin.

“Mộng Mơ,” Nick hét vào tai tôi, “em có thể...”

Môi anh vẫn mấp máy, nhưng tiếng gào thét đã át mất giọng anh. “Gì cơ?” tôi hét hỏi lại.

“ScionIDE có gần không?”

Thanh khí đang quá lộn xộn, tôi gần như không thể tập trung vào giác quan thứ sáu của mình được. Tôi xuất hồn ra. Khi tai không phải nghe tiếng ồn nữa, tôi liền trôi đến rìa vùng u minh. Hồn tôi có thể cảm nhận được hoạt động trong thanh khí trong bán kính chừng một cây số rưỡi, nhưng tôi chẳng cần đi quá nửa đoạn đường đó thì cũng đã cảm thấy đội quân mộng trường đang dồn tới từ phía bên kia của những tòa nhà.

Quân lính.

Tôi bật trở lại xác, thở hổn hển. Hơi thở trắng xóa của tôi hòa lẫn hơi thở của Nick khi anh nói, “Cái gì thế?”

“Chúng đang ở đây. Chúng đã ở đây rồi.”

Mưa giội xuống đường phố quanh chúng tôi, làm những sợi tóc dính bết vào mặt tôi. Nick vòng một tay quanh Eliza, áp sát chị vào ngực anh, và đưa bàn tay kia ra nắm lấy tay tôi. Maria chen giữa hai người đàn ông và với tay về phía Eliza. Sau lưng chúng tôi, màn hình thông báo đổi từ các thông báo công cộng sang hình ảnh các con phố, như thể muốn cho chúng tôi thấy sự ngu ngốc trong hành động của mình. Hệ thống loa bật lên với ba tiếng chuông, và giọng nói của Scarlett Burnish vang vọng khắp thành.

“Thiết quân luật đã được thực thi ở Thành Scion Edinburgh. Lính ScionIDE sẽ vô hiệu hóa bất kỳ người dân nào định chống lại việc thiết lập công lý của Đại pháp quan. Cả đơn vị Vệ Ngày lẫn Vệ Đêm hiện đều thuộc quyền chỉ huy của ScionIDE. Mọi người dân phải ngừng các hoạt động nổi loạn và trở về nhà ngay lập tức.”

Hoảng loạn. Tôi còn nhớ vị của nó, mùi của nó, như thể mới ngày hôm qua. Đám đông chen lấn và xô đẩy. Một đợt dịch chuyển dồn từ đầu phố này đến đầu phố kia, truyền từ người này sang người kia, xô họ ra sau như những quân domino xếp thành hàng. Ai đó hô to, “*Alba gu bràth!*” Tôi bị ép

vào một người lạ, và sức nặng của Nick đè lên tôi cho tới khi phổi tôi nhức nhối. Anh tì vai vào người biểu tình gần nhất, găm gù vì phải cố gắng giữ khoảng trống đủ cho cả hai chúng tôi hít thở. Tôi vươn tay qua màn mưa lần tìm Hộ vương. Tôi ngỡ hắn đã đi rồi - rằng hắn đã bỏ tôi - cho tới khi một bàn tay đi găng túm lấy tay tôi.

Nhiều tiếng quát vang lên, kêu gọi mọi người tránh đường, về nhà, làm theo lệnh Burnish. Ánh sáng đỏ lóe lên từ một quả pháo sáng; tia lửa xoáy tròn trên đầu chúng tôi. Đầu đó trong đám hỗn loạn, một đứa bé đang khóc.

Rồi tôi nghe thấy.

Tiếng bước chân. Đều đặn một cách hoàn hảo, đúng kiểu quân đội. Qua hàng trăm cái đầu, tôi thấy đội quân tiên phong. Chúng đang cưỡi ngựa, giống như trước kia. Birgitta Tjäder đi trước, dẫn đầu đám lính cưỡi ngựa.

"Thiết quân luật đã được thực thi ở Thành Scion Edinburgh. Bất kỳ hành động phản kháng nào cũng sẽ bị coi là đồng lõa với thực thể phi tự nhiên có tên là Nghiệt Hội. Chất SX sẽ được dùng để giải tán những kẻ đồng lõa."

Chất SX. Tôi biết chính xác nó là cái gì. Nó để lại sẹo trên bất kỳ người nào nó chạm phải, nếu nó không khiến họ chết ngay tại chỗ. "Bàn tay xanh đấy!" Nhiều giọng nói hét gọi tên nó. "Cho chúng tôi ra!"

Phía trước, tôi chỉ thoáng thấy Maria trèo qua rào chắn. Eliza nhìn qua vai về phía tôi trong lúc chị trèo theo.

"Paige, đi nào," chị hỗn hển. "Bám sát mọi người đi." Nick túm chặt tay tôi đến phát đau khi đám người nóng sức siết lại quanh chúng tôi. Những bờ vai sát vào nhau; những cái đầu cụng nhau; lưng áp vào ngực. Thêm nhiều tên Dân Vệ đang tiến về phía chúng tôi - cùng những con tuần mã đen, mỗi con chở trên lưng một chỉ huy quân sự. Chúng mặc áo giáp, đội mũ chiến đấu và mang vũ khí hạng nặng, trông như một đám đồ chơi. Cả ngựa của chúng cũng mang giáp, giống như hồi ở Dublin.

Ở Dublin...

Một ý nghĩ xuyên qua cơn hoảng loạn.

Tất cả những chuyện này đã xảy ra rồi.

Tôi nhìn thấy tượng đài gothic đổ nát. Mùi hóa chất ngòn ngọt hăng hắc của bàn tay xanh đã bắt đầu lan ra trong không khí, làm đầu tôi quay mòng mòng - nhưng đầu tôi đã quay cuồng sẵn như một cái máy tiện, lật đi lật lại điều tôi vừa khám phá ra, biến nó thành một ý tưởng. Trên phố, hai chiếc trực thăng ScionIDE đang bay vòng tròn như những con chim săn mồi. Ánh sáng trắng rọi xuống, làm mắt tôi chói lòa trong chốc lát. Nếu chúng thấy tôi, chúng sẽ đưa tôi đến chỗ Nashira - đến Chấp chính viện.

Thiết quân luật sẽ được thực thi ở Thành Scion London cho tới khi Paige Mahoney bị bắt giữ.

Tất cả những chuyện này đã xảy ra rồi.

Một đám thân người đặc quánh, đè lên tôi từ tứ phía.

Những cái miệng gào thét, những bàn tay xô đẩy.

Xin rủ lòng thương.

Tất cả hành động của mọi đều nhằm vào em.

Trong khoảnh khắc mờ mịt ấy, tôi bỗng nhìn thấy tất cả như thể tôi đang đứng từ một khoảng cách rất xa. Tôi biết mình phải làm gì. Đó là cách duy nhất để cứu tất cả chúng tôi. Cách duy nhất để tôi vươn lên từ tro tàn.

Nick vẫn nắm tay tôi, nhưng anh không kịp chuẩn bị cho hành động tiếp theo của tôi.

Tôi giật mạnh tay anh ra, xuyên qua một hàng người và vùng chạy. Anh thét gọi tên tôi, nhưng tôi không dừng lại.

Mồ hôi và mưa nhỏ giọt lấp lánh trên da tôi. Những người đứng gần đám cháy nhất sẽ chết bỏng trước khi quân lính tới được chỗ họ. Tôi đang đến gần phần dày đặc nhất của đám đông thì cảm nhận thấy Hộ vương đuổi theo. Hẳn quá nhanh - người duy nhất, ngoại trừ Nick, có thể đuổi kịp tôi. Tôi vung mạnh hồn mình ra, đẩy sức ép xuyên qua thanh khí.

Sợi dây vàng truyền một đợt chấn động mạnh qua từng khúc xương, từng thớ thịt trong người tôi, qua cả bản thể của tôi. Mũi tôi chảy máu.

"Lùi lại, Hộ vương," tôi quát.

Hắn không lùi. Tôi quay hẳn người lại đối mặt với hắn,

chộp lấy khẩu súng lục và chĩa nó vào ngực hắn, bắt hắn dừng lại. Vị kim loại ngấm xuống họng tôi.

“Đừng tìm cách ngăn em lại. Em nói thật đấy - em sẽ găm đạn vào tim ông.” Giọng tôi run lên. “Và dù nó có không giết ông thì em cũng không quan tâm. Nó sẽ cho em đủ thời gian.”

“Em không thể dừng việc này lại được, Paige ạ,” Hộ vương nói. “Dù em có làm gì đi chăng nữa.”

Tôi giương khẩu súng lên cao hơn. “Thử một bước nữa xem.”

“Nashira sẽ không bao giờ buông tha em một khi em đã nằm trong móng vuốt của mẹ.” Trong lúc hắn nói, tôi dám thề rằng mình đã nghe thấy... một âm hưởng của xúc cảm, của nỗi sợ, sâu thẳm trong giọng hắn - tôi có thể đã nghĩ giọng hắn sắp nghẹn lại, nếu hắn không phải người Rephaite. Nếu hắn là con người. “Mẹ sẽ xiềng em trong bóng tối, và mẹ sẽ hút cạn nguồn sống cùng hy vọng của em. Tiếng gào thét của em sẽ là âm nhạc của mẹ.” Hắn chìa một tay ra, mắt cháy rực. “Paige.”

Có điều gì đó trong cách hắn gọi tên tôi suýt khiến tôi buông rơi khẩu súng.

“Xin em,” hắn nói.

Tôi lùi ra xa khỏi hắn. “Em phải làm việc này.”

“Nếu em nghĩ ta sẽ đứng yên để nhìn em tự nộp mình cho tộc Sargas thì em sẽ phải nã hết băng đạn đó vào ta,” hắn nói khê khàng hơn. “Làm đi.”

Máu chảy thành dòng từ cằm xuống hõm cổ tôi. Một cách chậm rãi, tôi kéo cò súng ra sau.

“Bắn đi, Paige.”

Môi tôi run lên. Tôi bắt mình phải đứng vững. Một vết đạn bắn sẽ chỉ làm hắn chậm bước; nó không giết hắn được.

Cũng chẳng quan trọng gì.

Tôi hạ khẩu súng xuống, và Hộ vương gật đầu, rất khê thôi - nhưng tôi không đến chỗ hắn. Thay vào đó, tôi tháo sợi dây chuyền hắn đã tặng tôi, sợi dây chuyền đã bảo vệ tôi khỏi con oan trong cuộc tử thí - một vật gia truyền của Ranthen - và ném nó về phía hắn.

Rồi tôi chạy.

Sợi dây vàng giắt thon thót trong lúc tôi lao đi khỏi hẻm, chạy nhanh hơn bao giờ hết, một bên sườn đau nhói. Hộ vương chạy thẳng theo tôi. Ngay khi bước chân hẻm đuổi kịp, tôi lao đầu vào đám đông, vận hết sức đẩy những bờ vai và những cái hông ra, bỏ giữa những đôi chân khi không còn đường nào khác. Tôi nhanh nhẹn hơn bất kỳ người Rephaite nào, và mặc dù hẻm rất giỏi hòa vào đám đông, hẻm sẽ mất nhiều thời gian để tìm được đường ra khỏi con ác mộng này mà không tạo ra một con hoảng loạn nữa.

Hẻm không hiểu. Hẻm không thể thấy điều tôi định làm.

Xung quanh tôi có quá nhiều người. Hẻm hít thở, tôi rút súng ra và bắn một phát.

Mặc dù bọn lính đang ở gần, đây là phát súng đầu tiên vang lên trên con phố này trong đêm nay. Những tiếng gào thét và van xin vang lên như lời cầu nguyện. Tay tôi ấn mạnh lên những cái lưng đẫm mồ hôi. Tôi cố sức chen qua, ngạt thở vì nóng, miệng hét "tránh ra" giữa những giọng la hét như vũ bão. Khi tôi nổ súng lần nữa, đám người liền dịch ra. Đột nhiên trước mặt tôi có một lối đi - và ngay khi đó, tôi thấy mình trên màn hình thông báo.

Các máy quay đang bám theo tôi: kẻ cầm súng, kẻ biểu tình bạo lực. Những tia đèn flash làm tôi chói mắt, biến đám đông thành những cái bóng, làm mi mắt tôi hằn lên những vành trắng. Những khuôn mặt méo mó đi, trở nên quái dị vì sợ hãi.

"TÔI LÀ PAIGE MAHONEY! CÁC NGƯỜI NGHE THÂU KHÔNG?" tôi hét to. "TÔI LÀ PAIGE MAHONEY! TÔI LÀ NGƯỜI MÀ CÁC NGƯỜI MUỐN!"

Sợi dây vàng rung lên như chuông. Quả đạn hơi cay đầu tiên bay về phía chúng tôi và nứt toác ra.

"DỪNG LẠI!"

Màn sương màu xanh lam cuộn xoáy phun ra từ quả trứng kim loại đó. Những tiếng gào đau đớn xé toạc sự âm ỉ trong khi bàn tay xanh bò về phía chúng tôi. Nó làm bầu không khí ban đêm thâm tím, nồng nặc mùi ô xy già và mùi hoa thối rửa, một hỗn hợp khiến mặt trào lên họng tôi. Tôi giắt

chiếc cà vạt ra khỏi mặt, để nó rơi xuống đất, và lật mũ trùm ra.

Tóc tôi bay quanh mặt khi tôi xông lên đầu đám đông và vung tay lên trước Hội quán đang cháy rực, hai bàn tay siết chặt thành nắm đấm.

“TÔI LÀ PAIGE MAHONEY!”

Lần này thì tôi nghe được giọng mình. Mưa ướt đầm quần áo tôi, nhỏ từ tóc tôi xuống.

Khói bay vương vất như trong mơ giữa đám người và quân lính, và tất cả trở nên tĩnh lặng; mọi tiếng hét dừng lại, mọi tiếng kêu lắng xuống. Mùi hóa chất hôi hám đầu độc giác quan của tôi. Gáy tôi đau ê ẩm trong lúc sự im lặng bao trùm lên tất cả. Đám sĩ quan chỉ huy vẫn chìa súng vào chúng tôi.

Và Vance đang ở kia trên lưng ngựa, dẫn đầu chúng. Mắt mù nhìn đăm đăm vào mắt tôi. Bên cạnh mù, Tjäder giơ một tay lên, và một tên lính xuống ngựa.

Cách này phải có tác dụng.

Nó phải có tác dụng, nếu không tất cả sẽ chấm dứt.

Tên sĩ quan chỉ là một cái bóng không hơn. Mũ bảo hộ của gã lấp lánh dưới ánh sáng của đám cháy. Chỗ lờ ra phải là mắt gã chỉ là hai quầng đỏ ngẫu, và mặt nạ phòng độc che mất phần còn lại của mặt gã. Tôi đang run rẩy không dừng lại nổi, nhưng tôi không hạ tay xuống. Tôi nhỏ bé và tôi vô tận. Tôi là hy vọng và tôi đang tàn dần.

Tôi sẽ không tỏ ra sợ hãi.

Tên lính nhấc súng lên vai. Trong đám đông, ai đó kêu lên “không”.

Đã quá muộn để quay trở lại. Nhịp tim tôi chậm dần. Tôi nhìn thẳng vào họng súng. Tôi sẽ không tỏ ra sợ hãi.

Tôi nghĩ về cha tôi và ông bà tôi. Anh họ tôi.

Tôi sẽ không tỏ ra sợ hãi.

Tôi nghĩ về Jaxon Hall, dù ông ta đang ở đâu. Có lẽ ông ta sẽ nâng cốc vì Mộng Mơ Mặt Tái của ông ta.

Tôi nghĩ về Nick và Eliza, Maria và Hộ vương. Chắc chắn họ đang thấy.

Tôi sẽ không tỏ ra sợ hãi.

Tên lính chĩa súng vào tim tôi. Tay tôi thõng xuống bên sườn, và lòng bàn tay tôi ngửa ra. Hơi thở cuối cùng nhuộm trắng không khí.

Một con sóng lớn đánh vào chân cô, và đôi cánh đen nhắc cô đi.



Chuyển tiếp

Bướm Đêm và Kẻ Điên

hay, tai ương đáng tiếc của chiến tranh

sáng tác bởi Ngài Didion Waite

Hỡi bạn đọc Scion, có lẽ bạn đã nghe
về một con người huyền thoại có ngòi bút hùng hồn
danh hiệu là *Nhiếp Hồn Trắng*, tên là Jaxon Hall
kẻ không chịu để ai triệu hồi và không chấp nhận kẻ ngốc
A! Nghiệt chủ quyền năng của PHỐ MONMOUTH xưa
thật là một bức tranh đỉnh đặc từ đầu tới chân
Hãy nhìn nét tươi vui, nhìn dáng đi khoan thai của ngài
một người trong sạch như thể hẳn là niềm tự hào của toàn London!
Nhưng bạn có ngạc nhiên không, hỡi bạn đọc trung thành
khi biết vì sao người ấy lại không phải Diêm La của chúng ta?

Một năm tang thương nọ, người chấp bút ấy có lệnh
mọi dòng thấu thị phải rõ ràng phân định
Kẻ gọi ngài là thiên tài! Kẻ cho rằng ngài điên,
kẻ thì thâm rằng văn ngài viết dở vô thiên
(rằng văn của *Didion Waite* hay hơn nhiều,
đẳng cấp hơn đến từng từ say đắm) -
nhưng ai cũng mê say ngài, và sau những phiên xử
ngài trị vì, đắm trong rượu ngài, tại SEVEN DIALS
Ồi, và khi *Nhiếp Hồn* tìm kiếm Bảy Ấn vĩ đại,
thì ngài bật tai trước tiếng khóc than từ cống rãnh đưa lên!

Khi *Hector* đọc ác hồi hám bị chặt đầu,
Nghiệt chủ vĩ đại cuối cùng cũng đứng dậy.
Ngài múa trong VÒNG HOA HỒNG và chiến đấu giành vương miện

và mọi kẻ thù lớn nhỏ đều diệt vong.
Nhưng đến cuối, khi chiến thắng đã cận kề,
một kẻ thách thức trẻ tuổi liều mạng lại ra mặt!
Và kia, đó là ai, ngoài *Bướm Đêm* trời dậy,
và chao, mặt nàng mới là nỗi bất ngờ lớn nhất
Mộng Mơ Mặt Tái trú danh, người kế thừa *Nhiếp Hồn Trắng*
Mộng Hành phản tặc, một phi vụ động trời!

Nàng hạ gục chủ nhân bằng hồn và bằng kiếm
Nhưng để tránh đổ máu, nàng tự ngăn tay mình.
Và trước cử tọa ngỡ ngàng, nàng kể một câu chuyện
về mặt nạ của mỏ neo và thứ nằm sau cái chết.
Quái vật đứng bên nàng! Thấu thị hô vang *Diêm Hậu*!
và gọi nàng là xuất quỷ nhập thần độc nhất vô nhị.
Vậy là trong đêm đó, với nỗi khao khát tự do
NGHIỆT HỘI hùng mạnh đã vùng lên từ tro bụi
Nhiếp Hồn, điên giận, trốn đến CHẤP CHÍNH VIỆN
Và *Diêm Hậu Mộng Hành* đem thông điệp đến miền Bắc.

Và than ôi, khủng khiếp sao! Than ôi, đau đớn sao!
Than ôi cho giới phi tự nhiên! Giờ ta biết đi đâu?
Hai trăm năm ta đã lao đảo như kẻ ngốc,
ta đã lốt chăn ấm đệm êm và chỉ biết kết bè!
Ta phải trốn trong đêm, nơi kinh hoàng sẽ tìm tới
hay đối mặt với diệt vong và THANH KHÍ sau lưng?
Than ôi, khi *Mộng Hành* từ bỏ ngôi báu
thần dân của nàng bị kẹt trong bóng tối
và thì thầm rằng *Weaver* sẽ lấy đầu nàng cho họ,
nhưng giờ, khi chúng ta cần nàng, thì *Diêm Hậu* trẻ đã chết.

PHẦN III

Thần Chết và Trinh Nữ



Hầm mộ

Nếu đây là thanh khí thì nó khác với ký ức của tôi. Con đầu lan ra từ một vết thương nào đó. Tôi là một cô bé giữa một cánh đồng đỏ thắm. Nick hét gọi tên tôi từ bên kia biển hoa, nhưng những bông hoa anh túc quá cao và tôi không tìm được đường đến chỗ anh.

Có một linh hồn giữa những cánh hoa, với tôi cánh tay tôi, thì thậm chí một thông điệp tôi không hiểu nổi. Khi tôi chìa tay ra thì Hộ vương lại là người nắm lấy. Tôi là một phụ nữ, người cuối ngựa bạch, hình bóng đem tới cái chết. Màn đêm giội ánh sao lên tóc tôi. Hấn khiêu vũ với tôi như có lần hấn đã làm trước kia, da hấn nóng hổi trên da tôi. Tôi muốn hấn ở bên tôi, quanh tôi, trong tôi. Vậy là tôi vươn tay về phía hấn, nhưng răng hấn cắn đứt tim tôi.

Hấn lùi ra xa. Hoa đèn tía cũng đã mọc trong tâm trí tôi. Trong khi tôi nhỏ máu, Eliza Renton đang quay tít trong chiếc áo dài xanh bên dưới một ngọn tháp. Chóp lóe lên trên đỉnh cao nhất, và một vương miện vàng rơi xuống đất vỡ vụn.

Ngọn tháp vươn cao trong một tương lai không xa lắm, che khuất mặt trời. Và đầu đó, Jaxon Hall đang cười vang.

Mỗi hơi thở đều dội qua sọ tôi, vọng vào hư không. Tôi đã ngỡ đây là thanh khí, nhưng tôi vẫn cảm thấy sức nặng đeo đá của cơ thể mình, vẫn ngửi thấy mùi mồ hôi trên da người sống. Răng tôi lạo xạo như có cát, môi tôi khô như giấy.

Mạch đập thành thạch trong tai tôi. Tôi không nhớ mình đang ở đâu, đang làm gì ở đây, hay lúc trước mình đang làm gì.

Dưới xương ức tôi có một nhịp tim nữa - ì ạch, xám xịt, sâu trong cơ thể tôi. Nó nhói lên khi tôi cố ngồi dậy nhưng không được. Tôi chỉ có thể phát ra một tiếng rên khàn khàn. Hoảng hốt, tôi uốn lưng và kéo tay ra trước, cổ tay nghiền vào hai chiếc cùm sắt. Tôi đang bị... xiềng. Tay tôi bị xiềng...

Mụ sẽ xiềng em trong bóng tối, và mụ sẽ hút cạn nguồn sống cùng hy vọng của em. Tôi rùng mình nhớ lại giọng hằn, tay hằn vuron ra mời tôi một bữa nấu an toàn. *Tiếng gào thét của em sẽ là âm nhạc của mụ.*

Ánh sáng trắng xóa chọc vào hố mắt tôi. Tôi cảm nhận được mộng trường cổ xưa đó trước khi tôi nghe thấy tiếng bước chân.

"XX-59-40." Thanh khí run rẩy quanh tôi. Tôi biết giọng nói ấy; nó tràn đầy sự kiêu ngạo mà không người thường nào có được. "Huyết bá chào mừng người tới với Chắp chính viện Westminster."

Chắp chính viện.

Khi mắt đã quen với ánh sáng, tôi nhận ra tên Rephaite đang đứng trước mặt - hấn có mái tóc bồng bạc của gia tộc Chertan. Hồn tôi lập tức lao ra khỏi mộng trường yếu ớt của tôi và đập vào những lớp giáp bọc quanh trí não hấn, nhưng tôi không trụ được lâu thì phải dừng lại. Những tia chớp đỏ nháy giữa hai thái dương tôi, làm tôi buột ra một tiếng rên khe khẽ.

"Ta sẽ không khuyên người làm vậy đâu. Người vừa mới tỉnh dậy sau một cơn hôn mê."

"Suhail," tôi thều thào.

"Phải, 40 ạ. Chúng ta lại gặp nhau. Và lần này," hấn nói, "người chẳng có thằng ái thiếp bảo vệ cho nữa."

Một giọt nước nhỏ lên mũi tôi, làm tôi chớp mắt. Tôi đang mặc một chiếc váy chui màu đen, cắt trên đầu gối. Cổ tay và cổ chân tôi bị xiềng vào một tấm ván phẳng. Một giọt nước nữa bắn lên trán tôi, nhỏ xuống từ cái xô sắt treo lơ lửng trên đầu.

Ván nước. Ngực tôi bắt đầu phập phồng.

"Tổng Chỉ huy nhờ ta báo với người rằng cuộc nổi loạn

thảm hại của các người đã chẳng đem lại kết quả gì hết,” Suhail Chertan nói, át tiếng thở hổn hển của tôi. “Và cũng để nói với người điều này nữa: các bạn của người đều đã chết. Nếu người đầu hàng sớm hơn thì hẳn chúng vẫn còn sống.”

Tôi không thể nghe hắn. Đó không phải sự thật. Đó *không thể* là sự thật. Tôi ráng hết sức nhắc đầu lên.

“Đừng nghĩ người đã thắng, đồ Rephaite cặn bã,” tôi thì thầm. “Ngay trong lúc này đây, quê hương của người đang thối rữa. Và người cũng thế, khi người phải bỏ về chỗ địa ngục mà người đáng phải ở.”

“Định kiến của người với người Rephaite làm ta ngạc nhiên đấy, trong khi người thêm khát thẳng ái thiếp đến thế. Hay đúng hơn ta nên gọi hắn là,” Suhail nói êm ru, “*nhục tặc*.” Nước nhỏ xuống tóc tôi. “Huyết bá đã cấm ta không được gây hại lâu dài cho cơ thể hay huyền quang của người, nhưng... có nhiều cách để tạo đau đớn.”

Hắn đi đi lại lại quanh tôi. Tôi quần quai giật những sợi xích, nhưng lần quấy đạp đầu tiên đã khiến tôi kiệt sức rồi.

“Không có gì phải sợ cả, Diêm Hậu. Dù sao thì người cũng là người đứng đầu thành này kia mà. Không gì có thể đụng tới người.”

Tôi cảm ghét bản thân vì đã run rẩy quá dữ dội.

“Chúng ta hãy bắt đầu bằng một câu hỏi dễ nhé,” Suhail nói. “Người bạn cũ của ta, tên nhục tặc ấy, *đang ở đâu?*”

Chúng ta muốn nghĩ rằng mình can đảm, nhưng rồi cuộc, chúng ta cũng chỉ là con người. Tay tôi siết chặt thành nắm đấm. Nhiều người đã gãy xương khi cố thoát khỏi ván nước.

“Ta sẽ hỏi người một lần nữa. Arcturus Mesarthim đâu?”

“Cố hết sức đi,” tôi nói.

Bàn tay đi găng của hắn với lấy một cần gạt. “Giọng người có vẻ khát.” Suhail vươn người bên trên tôi, chắn mất ngọn đèn. “Có lẽ Diêm Hậu muốn uống một chút. Để mừng triều đại chóng tàn của người.”

Tấm ván lật ra sau. Nhẹ nhàng, gần như thành kính, hắn phủ một tấm khăn lên mặt tôi.

* * *

Suhail tắt đèn khi hắn đi ra. Tôi nằm mềm oặt trên tấm ván, người ướt đẫm, run lấy bầy, đầy vết nôn, không thể nhúc nhích dù chỉ một ngón tay. Váy và tóc tôi đầm đìa nước lạnh buốt. Ngay khi không nghe thấy tiếng bước chân của hắn nữa, tôi rũ xuống khóc thốn thức.

Hắn đã hỏi tôi rất nhiều. Về quân Ranthen và kế hoạch của họ. Về những gì tôi đã làm ở Vùng Trũng. Ai đã giúp tôi đến Manchester. Nghiệt Hội đang trốn ở đâu. Tôi biết gì về lá chắn dò. Hắn hỏi có ai trong Chấp chính viện đang giúp tôi không. Hắn hỏi có bao nhiêu người sống sót sau Mùa Xương còn sống và họ đang ở đâu. Những câu hỏi liên miên.

Tôi không nói gì, không để lộ điều gì. Nhưng hắn sẽ quay lại vào ngày mai, rồi ngày kia. Rồi ngày tiếp theo nữa. Tôi đã đoán trước mình sẽ bị tra tấn, và tôi đã đoán là mình sẽ chịu được, nhưng tôi không tính đến chuyện tôi sẽ yếu đến mức không thể sử dụng công năng của mình, dù chỉ là để thoát khỏi cơn đau của cơ thể trong chốc lát. Chắc hẳn cơn hôn mê đã bào mòn năng lực của tôi - nó khiến mộng tưởng của tôi mỏng như tờ giấy.

Giác ngủ vậy gọi tôi. Tôi cố mở mắt, bắt mình phải tập trung, phải suy nghĩ. Tôi không còn nhiều thời gian trước khi chúng hành hình tôi. Chỉ vài ngày là nhiều nhất.

Bước một: sống sót qua cuộc tra tấn.

Chẳng mấy chốc Suhail đã quay lại với những câu hỏi của hắn. Dù đã trải qua một lần, tôi vẫn chưa kịp chuẩn bị cho làn nước giá băng tràn vào miệng và xọc vào dạ dày tôi. Cho nỗi sợ khiến tôi giằng giật sợi xích đến khi hai cổ tay trầy da. Cho những tiếng thét nghẹn ngào mà tôi không thể kiểm soát, ngay cả khi Suhail gọi tôi là đồ áo vàng, ngay cả khi tôi biết nếu thét lên thì cửa cổng ở hòng tôi sẽ mở ra. Cho việc cơ thể tôi phản ứng lại bằng từng đợt nôn mửa. Tôi đã chết đuối trên cạn hết lần này đến lần khác, một con cá giãy chết trên tấm ván.

Suhail chỉ còn là bàn tay giội nước, không hơn. Hấn bảo tôi phải quên tên mình đi. Ở đây tôi không còn là Paige nữa. Tôi là 40. Tại sao tôi không học được ngay từ lần đầu tiên? Đôi khi hấn chạm vào trán tôi bằng một cây gậy siêu hóa, nó chạm vào hồn tôi như một cái roi điện. Ngay khi tôi thét lên, dòng nước lại giội xuống. Hấn thì thầm với tôi rằng cuộc tra hỏi này sẽ không gây hại gì, rằng cơ thể tôi sẽ không bị tàn phá, nhưng tôi không tin nổi. Tất cả các xương sườn tôi như rạn nứt; dạ dày tôi trướng lên toàn nước; họng tôi bị cào vì a xít. Mỗi khi hấn rời đi, tôi phải vật lộn để mắt mình khỏi khép lại.

Việc sống sót thật khó nhọc. Hít thở không còn là phản xạ nữa, mà là cả một sự cố gắng.

Nhưng tôi phải sống. Nếu tôi không sống thêm được một chút nữa, thì mọi việc tôi đã làm để đến đây - tất cả sẽ đổ sông đổ bể hết.

Ngày và đêm ở đây đã biến thành nước và sự im lặng. Không có thức ăn. Chỉ có nước. Khi bàng quang đầy, tôi không còn lựa chọn nào khác ngoài để mặc cho thứ nước âm ẩm tràn ra khỏi người. Tôi là một bình chứa nước, không hơn. Khi quay trở lại, Suhail nhắc tôi nhớ rằng tôi là một con vật nhơ bẩn đến chừng nào.

Từng phút trôi qua tôi đều hy vọng những người khác sẽ không tìm cách giải cứu mình. Nick có thể đủ ngớ ngẩn để làm việc đó. Họ đã đối mặt với mối nguy gần lớn bằng mức này khi cứu tôi ra khỏi đặc khu, nhưng họ không thể nào xâm nhập vào một pháo đài an ninh cực đại như Cháp chính viện được. Khi Suhail chán việc tra tấn, tôi lại tưởng tượng ra những âm mưu giải cứu của họ. Các cảnh tượng tôi nghĩ ra đều kết thúc bằng một luồng máu. Tôi tưởng tượng ra Nick nằm chết trên nền đá hoa cương, một viên đạn xuyên qua thái dương, không bao giờ mỉm cười nữa. Hộ vương bị xiềng và hành hạ trong một căn buồng như thế này, liên tục bị tra tấn, thậm chí còn không được giải thoát bởi cái chết. Eliza ở Lychgate, như cha tôi.

Đêm sau, hoặc ngày hôm sau, Suhail vừa tra tấn vừa hút huyền quang của tôi. Tôi chưa bị Rephaite ăn từ lâu lắm rồi.

Nỗi hoảng loạn mù quáng khiến tôi giằng giạt sợi xích cho tới khi cơ cổ và vai tôi nóng bỏng. Cú đòn gấp đôi này khiến tôi yếu đến mức khi nó kết thúc, tôi gần như không khạc ra nổi lượng nước đã tràn vào phổi. Khi Suhail bỏ tấm khăn ra khỏi mặt tôi, mắt hấn đỏ rực như một đồng lửa sắp tàn.

“Quả thực ngươi không có gì để nói sao, 40?” hấn hỏi. “Hồi ở đặc khu trừng giới ngươi vốn lắm mồm lắm miệng cơ mà.”

Tôi dùng chút nước còn lại trong miệng để nhỏ vào hấn. Hấn quạt vào má tôi. Con đau lan khắp mặt tôi, và đầu tôi như rung lên cùng nhịp với cú đánh.

“Thật đáng tiếc,” hấn nói, “là huyết bá lại không muốn ngươi bị hề hấn gì.”

Cú đánh thứ hai khiến tôi ngất xỉu.

Khi tỉnh dậy, tôi đang nằm úp mặt trong một xà lim. Sàn bê tông, tường trống trơn, không đèn đóm gì.

Lần này Suhail đã nện tôi ra trò. Tôi có thể cảm thấy mắt trái mình bị bầm tím nặng, và má tôi nóng rực, sưng húp.

Bên cạnh chiếc giường xếp là một cốc nước. Tôi phải mất một lúc mới có thể bò qua sàn nhà và cầm nó lên, và phải mất lâu hơn mới nhắc được nó lên môi. Ngậm nước đầu tiên khiến tôi lộn mửa. Tôi thử lại lần nữa. Và lần nữa. Tôi nhấp môi trên vào cốc, để nước xoa dịu làn da trầy xước. Rồi thêm chút nữa. Chỉ đầu lưỡi thôi. Tôi gục xuống ọe lên tay. Họng tôi đã thất lại để đón trước luồng nước xối xả.

Không. Nước có thể có độc. Tôi bò ra xa nó và nằm ngửa ra, tay ôm cái bụng đau đớn. Chúng sẽ không thể biến tôi thành một người máy vô tri.

Khi thấy tôi không uống, chúng cử vào một tên Dân Vệ đem theo kim tiêm. Thứ thuốc gì đó khiến tôi mất trí nhớ tạm thời; trong những lúc tỉnh táo hơn, tôi đoán là một hỗn hợp mạnh gồm thạch thảo trắng và chất an thần.

Bước hai: cưỡng lại thuốc.

Sau khi cái kim chọc vào thịt tôi, tôi không nhớ nổi cách mòng hành nữa; thậm chí còn không nhớ nổi là mình đã từng có công năng ấy. Như thể thứ thuốc đó đã xóa sạch mọi hiểu

biết của tôi về công năng của mình. Khi nó tràn vào máu tôi, mọi ý thức về danh tính và mục đích biến mất, để lại đầu óc tôi trống rỗng. Khi liều thuốc mất tác dụng, một tên Dân Vệ khác lại đến tiêm thêm cho tôi.

Và vậy là bắt đầu một chuỗi mê man.

Con khát gần như không lúc nào dịu giằng giật với nỗi sợ nước mới hình thành trong tôi. Tôi bị trêu chọc bởi ý nghĩ được đắm mình trong những bể nước mát lạnh, trong vắt, như dòng suối tôi đã thoáng thấy trong ký ức của Hộ vương. Tôi không biết đó là vì thứ thuốc kia hay tôi đang bị ảo giác vì mất nước.

Ngày hôm sau, chúng đem tôi vào một căn buồng khác và để một đội Dân Vệ đánh đập tôi thay vì dùng ván nước. Với mỗi cú đánh, chúng lại hỏi tôi “Đồng minh của mày đâu?” “Ai đã giúp mày?” “Mày nghĩ mày là cái thá gì, đồ phi tự nhiên?” Nếu tôi không trả lời, tôi sẽ nhận thêm một cú đá nữa cùng một miếng đờm và những lời chửi rủa. Chúng giật tóc tôi và đánh toạc môi tôi. Một tên còn bắt tôi liếm ủng hấn; tôi điên cuồng chống lại, và trong lúc hỗn loạn, một tên khác đã túm cổ tay yếu ớt của tôi quá mạnh. Bằng vào cách tên chỉ huy lôi tôi đi ngay lập tức thì việc bẻ trật cổ tay tôi không phải là cố ý.

Không kẻ nào gọi tên tôi. Tôi chỉ là 40.

Sau trận đánh, tôi nằm mê man suốt hàng giờ đồng hồ, ôm cổ tay vào người. Khi tôi tỉnh lại, một khuôn mặt nhon hoắt đang lơ lửng trên mặt tôi. Tôi co rúm người tránh tia đèn pin và che mắt lại.

“Mày đã ngủ lâu đấy, 40.”

Giọng nói đó, hơi nghèn nghẹt, có một thoáng tự mãn.

“Carl,” tôi thều thào.

“Không phải Carl. 1 chứ.” Tiếng bước chân. “Mày có biết mình đang ở đâu không, 40?” Không đợi tôi trả lời, kẻ tôi đã biết đến với cái tên Carl Dempsey-Brown quay lại tảoyton đối mặt với tôi. “Họ nhốt những kẻ phản tặc chính trị trong này trước khi giải chúng đến Lychgate. Kẻ cuối cùng bị giam ở đây chính là cha mày.”

Tôi không thể nghĩ đến cảnh người cha lạng lẽ, mệt mỏi của tôi bị nhốt ở đây, giữa những chất thải của chính ông.

Carl cười với tôi. Tôi nhìn nó, thằng nhóc tôi đã thấy lần cuối ở đặc khu trừng giới. Nó vẫn mặc cái áo bằng tơ tằm đồ thắm. Cầm nó mới lún phún râu, và tóc nó đã dài hơn, chải ra sau tai. Mấy xi lanh đầy flux màu lục và lam cài ở một cái túi trên thắt lưng nó.

“May cho mày là họ chưa giết mày đấy,” nó nói. “Sẽ chẳng còn lâu nữa đâu.”

Tôi dờ dẩn nhìn thẳng lên trần nhà, gần như không mở nổi cặp mắt sung húp. “Mày được thăng chức hả?”

“Thực ra là được thưởng. Mày biết họ bắt được thằng ái thiếp rồi phải không?” nó nói thêm. Tôi nằm im sững. “Vài ngày trước, lúc mày còn ở dưới hầm ấy. Hình như hắn đã tự nộp mình để mày được sống.”

Sự hiện diện của hắn đã ngăn bọn Dân Vệ tìm thuốc cho tôi. Hồn tôi lay động.

“Hắn là đồ ngốc, tất nhiên rồi. Huyết bá sẽ không để mày thoát lần thứ hai đâu.” Carl cười lớn. “Mày biết không, 40, lẽ ra mày nên ở lại đặc khu mới phải. Ở đó tốt hơn ở ngoài.” Nó khịt mũi. “Và ngoài kia sẽ chỉ càng tệ hơn mà thôi.”

Nó chùi mũi vào tay áo. Khi thấy vệt máu trên nền lụa, nó liền la lên một tiếng hoảng hốt.

“Không! Dừng lại!” Người nó đập vào tường. “Mày không được phép làm thế; mày bị cấm...”

Chỉ trong vài giây tôi đã đè nó xuống, với một cái kim tiêm chỉ cách tròng mắt nó có một phân. Con người của nó dần ra khi nó nhận ra đó là xi lanh của chính nó, đã bị giạt từ thắt lưng nó như giạt một viên kẹo.

“Chỉ huy,” nó thét lên.

Một chùm chìa khóa leng keng ở thắt lưng nó. Tôi đưa một bàn tay run rẩy ra chớp lấy.

Một mục Dân Vệ xông qua cửa. Tôi tấn công mục bằng hôn, hay cố thử, khiến sau mắt đau nhói. Không có tác dụng. Biết mình đã thua ván này, tôi đâm cái xi lanh vào sâu trên tay Carl, làm nó ré lên, trước khi một cái phi tiêu cắm vào cổ tôi. Tôi ngã gục xuống sàn.

* * *

Chúng đã bắt được Hộ vương. Tôi ngồi xổm ở góc xà lim, người dầm mồ hôi, tay co ra duỗi vào trong mái tóc nhờn mỡ. Sao hắn có thể ngu ngốc đến vậy? Hắn không thể nghĩ rằng Nashira sẽ đồng ý trao đổi tù nhân. Mụ muốn cả hai chúng tôi. Luôn là như thế. Hay đây chỉ là một lời nói dối nữa?

Tôi lần tìm sợi dây vàng, nhưng không có gì đáp lại. Tôi không cảm thấy hắn ở đâu cả.

Người Rephaite không thể chết, nhưng có thể bị hủy hoại. Có lẽ Nashira không còn thấy hắn có ích nữa. Có lẽ mụ đã cho hắn một cái kết từ từ.

Không. Chúng không bắt được hắn, không thể bắt được hắn - Carl nói dối. Đây lại là do Vance, tìm cách làm tôi loạn óc. Mụ sẽ dùng mọi vũ khí trong kho của mình để biến tôi thành một cái vỏ rỗng.

Vậy chắc hắn mụ nghĩ Hộ vương là điểm yếu đích thực của tôi. Chứ không phải Nick hay Eliza.

Tôi bò đến cửa và cố nhòm qua các song sắt. Xà lim của tôi nhìn ra một ngã tư nơi các đường hầm giao nhau, chỗ bọn Dân Vệ hay dừng lại tán gẫu trong lúc đi tuần. Một màn hình thông báo chạy dọc bức tường, chiếu ảnh tôi bên trên một dải tin đang chạy. PAIGE MAHONEY BỊ GIẾT Ở EDINBURGH. Không còn mối đe dọa an ninh nào nữa.

Tôi từ từ ngồi xuống và tựa lưng vào tường. Nhắm mắt vào, tôi hồi tưởng lại khoảnh khắc thót tim trước khi súng nổ. Mùi bàn tay xanh.

Và tôi tự hỏi Vance có tin là tôi đã bị hạ gục không. Liệu mụ có nghĩ là chiến lược của mụ đã có hiệu quả không.

Tôi nhớ lại tất cả trong giây lát: bầy ngựa, khói, bọn lính. Tiếng người hét. Tiếng khóc của người vô tội. Tất cả những chuyện này đã xảy ra trước kia. Đó là một cảnh dựng trên sân khấu, tất cả những cảnh hỗn loạn đó; một cái bẫy tâm lý, giống như cái bẫy mụ đã dùng với Rozaliya - chỉ có điều lần này trên một mức độ lớn hơn nhiều.

Ở đó, trên những con phố của Edinburgh, Vance đã tái

dựng cuộc Xâm lược Dublin, chỉ cho riêng tôi. Mọi yếu tố đều có đủ: một con phố bình thường trở nên hỗn loạn, đội quân, người biểu tình, một cuộc phản đối biến thành một vụ tàn sát. Tất cả được sắp đặt bởi Tổng Chỉ huy.

Mụ đã dựng nên một cảnh hồi tưởng ngoài đời thực, dùng Edinburgh làm sân khấu và vô số người dân ở đó làm những diễn viên bất đắc dĩ, những người đã bị cuốn vào lời dối trá ấy. Nhưng có một điều cần thiết trước khi mụ có thể đảm bảo tôi sẽ quy ngã và đầu hàng. Mụ cần tôi mất cân bằng; mụ cần tôi điên giận và đau đớn. Chính vì vậy mụ đã cho hành quyết cha tôi trước màn hình.

Tôi phải trở thành một đứa trẻ, lạc trên phố giữa cảnh giẫm đạp.

Tôi phải tin rằng khi hy sinh bản thân, tôi sẽ ngăn cái ngày trong tuổi thơ của mình diễn ra một lần nữa.

Thông minh thật. Và vô cùng độc ác. Mụ sẵn sàng dùng người vô tội cho trò chơi tâm lý của mụ, để các tòa nhà cháy rụi, để hàng trăm người gặp nguy hiểm chỉ để bắt một người. Rất có thể nó đã có tác dụng, nếu Hộ vương không cho tôi thấy ký ức về Dublin. Khi làm vậy, hắn đã vô tình giúp nó trở nên sống động trong tâm trí tôi. Những ám hiệu lờ mờ đã khiến tôi mất lý trí lại quá dễ nhận; tôi đã nhìn ra chân tướng cảnh tượng do Vance dựng nên. Những đạo cụ trên sân khấu. Đồ bắt chước.

Đó là khi tôi hiểu ra.

Nếu Vance bắt được tôi, mụ sẽ đưa tôi đến Chắp chính viện và giải tôi đến trước mặt Nashira - Nashira, nếu Hộ vương nói đúng, thì là kẻ nắm quyền kiểm soát vong cung cấp năng lượng cho lá chắn dò.

Tôi chỉ cần phải sống sót đủ lâu để tìm được nó.



Vỏ bọc con người

C háp chính viện Westminster không được thiết kế cho giấc ngủ. Cứ mỗi giờ đồng hồ, năm quả chuông trên tháp đồng hồ lại vang vọng khắp London, và âm thanh của chúng lại rung chuyển qua những bức tường.

Tôi đã bị giam trong xà lim của mình mấy ngày rồi, chỉ có một cái xô để giải quyết.

Giờ trong óc tôi có một đám mây thường trực, cứ chốc chốc lại dày thêm bởi một tên Dân Vệ cầm xi lanh. Chúng khiến tôi chỉ còn hơn một cái xác chút ít. Có những khoảnh khắc mình mất khi liều thuốc giảm tác dụng, lúc đó tôi được cho ăn. Tôi phải dùng khoảng thời gian đó để ăn uống trước khi một cái xi lanh khác khiến tôi không động đậy ngón tay được nữa.

Chúng phải giải tôi đến trước Nashira. Mụ sẽ muốn gặp tôi trước lúc hành quyết, để xát thêm muối vào vết thương.

Lúc đối mặt với mụ, tôi không nghĩ tôi sẽ bị gây mê. Nếu không còn lựa chọn nào khác, tôi sẽ phải cố nhập hồn vào mụ. Như vậy thật điên rồ, nhưng nếu tôi không tìm thấy nơi vong kia đang bị nhốt và thả nó ra, thì tôi đành phải hủy diệt chủ nhân của nó vậy.

Mồ hôi nhỏ xuống mặt tôi. Nashira e sợ công năng của tôi; chính vì thế mụ mới thêm muốn nó đến vậy. Tôi có thể làm được.

Tôi phải làm được.

"... vẫn tăng mãi. Thiết quân luật sẽ tiếp tục thôi." Hai tên Dân Vệ đang đi qua xà lim của tôi trên đường đi tuần. "Tối nay mày ở đâu?"

“Ngài Alsafi đã yêu cầu tao đứng gác ở Hành lang Pháp quan. Tối nay tao sẽ ở với họ.”

Tôi ngẩng đầu lên.

Alsafi.

Tôi đã không tính đến chuyện hắn cũng sẽ có đây. Có thể tôi sẽ không cần đối mặt với Nashira. Nếu tôi có thể gửi tin đến cho hắn - những gì tôi biết về lá chắn dò, lượn lật được từ ký ức của Vance - thì hắn có thể hành động sớm hơn tôi. Hắn có thể tìm và thả vong đó ra.

Nói thì dễ chứ làm thì khó vì tôi chẳng có lấy một mẫu giấy.

Bữa ăn của tôi được ném vào xà lim. Tôi bò tới chỗ nó và dùng ngón tay bốc món lầy nhầy ấy lên.

Việc ám sát Nashira sẽ chỉ là phương sách cuối cùng. Trong lúc vẫn còn đủ sức suy nghĩ, tôi cố giải mã hình ảnh lá chắn dò mà Hộ vương đã lấy cắp từ tâm trí Vance: một quả cầu trong suốt với ánh sáng bên dưới. Một ánh sáng trắng. Nó có một lớp bao bên ngoài - một thứ gì đó giam hãm vong dùng để cung cấp năng lượng cho mọi máy quét. Chắc chắn phá bỏ lớp bao ấy là giải thoát được vong đó.

Tôi nghĩ lung hơn. Bên trên quả cầu là một kết cấu khác cũng bằng kính: một kim tự tháp phản chiếu lại ánh sáng - và kim tự tháp đó hướng ra bầu trời rộng mở, nên nó phải ở đâu đó trên cao. Ngoài ra, tôi chỉ thấy mấy bức tường nhạt màu. Tôi không biết nó là cái gì, và tôi không biết rõ về cách bố trí bên trong của Chắp chính viện để có thể tìm ra nó chỉ bằng hình ảnh.

Alsafi có thể là cặp mắt của tôi.

Chỉ có điều không còn thời gian nữa, và không cách nào để liên lạc với hắn. Bất kỳ lúc nào, tôi có thể bị dẫn đi hành quyết. Nếu khỏe hơn, tôi đã có thể tìm cách liên lạc với hắn qua mộng trường, nhưng tôi đang ở vào lúc suy sụp nhất; Vance chắc có ý định làm tôi yếu ớt đến mức không thể sử dụng công năng của mình. Theo một cách nào đó thì mục đã thành công: tôi không thể mộng hành được. Dù chỉ là một bước ra khỏi cơ thể tôi.

Nhưng mục đã quên, hoặc không biết rằng tôi có thể sử dụng công năng của mình theo nhiều cách. Mục không biết rằng tôi có thể quay về với hình hài nguyên chất nhất của mình: một ra đa tâm não, có thể phát hiện ra các hoạt động tâm linh mà không cần nhúc nhích một ngón tay. Và giờ, lần đầu tiên trong nhiều ngày, tôi đã làm vậy.

Chỉ riêng việc chuyển sự tập trung sang giác quan thứ sáu cũng đã khiến tôi đau đớn. Đây lẽ ra phải như bản năng thứ hai... Tôi đã sống sót qua những yếu ớt về mặt thể chất ở đặc khu. Ở đây tôi cũng có thể làm được. Cuối cùng, tôi nhấn mình xuống, bắt các giác quan khác của mình chậm lại.

Phạm vi hoạt động của tôi đã bị thu hẹp, nhưng tôi có thể cảm nhận được thanh khí. Và tôi không mất nhiều thời gian để phát hiện ra sự hỗn loạn trong Chấp chính viện Westminster.

Hạt nhân có ở đây. Tôi đã đúng.

Trong lúc nằm trong cái hố đen của xà lim, tôi rà soát các mộng trường trong Chấp chính viện. Mộng trường của Vance thường len lỏi từ bên này sang bên kia của tòa nhà. Thỉnh thoảng tôi bám theo mục hàng giờ, cố tìm hiểu xem mục hay dừng lại ở đâu nhất. Mục dành gần cả ngày trong một nơi; có lẽ là một văn phòng gì đó.

Có tiếng bước chân bên ngoài. Bọn Dân Vệ đã quay lại đi tuần. Tôi đã thu thập hết thông tin tôi có thể về các ca tuần tra; hai tên này là những lính canh thường xuyên nhất của tôi.

"... Đêm Giao thừa sẽ dài lắm đây."

"Tao cũng chẳng bận tâm. Được trả tiền ngoài giờ mà. Nhân tiện, sang năm có khi tao sẽ yêu cầu chuyển sang ca đêm đấy."

"Ca đêm á? Bà chị định giấu tôi gì à?"

Bóng chúng di chuyển dưới cửa. Chúng hạ giọng thì thào.

"Mấy cái máy quét mới này. Ngay khi chúng hoạt động được thì có tin đồn là dân phi tự nhiên sẽ thành cổ đại hết. Okonma chỉ việc ký trát hành quyết là xong đời."

Đế giày cao su nhíp nhíp trên nền xi măng. "Tôi đang tính nộp đơn xin nghỉ đây," gã kia nói. "Chúng ta sẽ khốn đốn

vì thiết quân luật. Làm thêm giờ, tuần làm bảy ngày. Ở doanh trại bọn nó nói họ sẽ cắt lương chúng ta để trả thêm cho bọn krig. Chúng ta sẽ chỉ còn là lũ trâu ngựa.”

“Nói khê thôi.”

Chúng im lặng một hồi lâu. Thuốc lại đang che mờ ý nghĩ tôi, một khúc ca mời gọi sự quên lãng. Tôi véo làn da mỏng ở chỗ cổ tay, bắt mình phải mở mắt.

“Bà chị thấy đám ngoại quốc vào đây không? Tôi nghe nói là người Tây Ban Nha đấy. Đại sứ của lão vua.”

“Thế hả? Họ ngồi với Weaver trong văn phòng ông ta cả ngày.” Có tiếng gõ nhẹ lên cửa. “Mày nghĩ họ giam ai trong này?”

“Không ai bảo chị à? Paige Mahoney đấy.”

“Còn khuột tao mới tin. Cô ả chết rồi cơ mà.”

“Chị chỉ thấy cái chị muốn họ thấy thôi.” Tôi nghe tiếng ô cửa nhòm mở ra. “Kia kia.”

“Cô nàng phi tự nhiên đã chống lại cả một đế chế,” mẹ đàn bà nói, sau một quãng lặng. “Tao thấy còn chẳng ra hồn người.”

Thời gian trôi qua. Thức ăn được đem đến. Thuốc được tiêm thêm. Và rồi, vào một ngày bất ngờ - nếu lúc đó đúng là ban ngày, nếu ban ngày còn tồn tại - tôi bị đánh thức bởi một xô nước hắt vào, bị hai tên Dân Vệ lôi lên khỏi căn hầm dưới lòng đất, và tống vào một buồng tắm.

“Vào đi,” một tên nói.

Tôi loạng choạng tránh vòi hoa sen. Tên Dân Vệ cao hơn dúm tôi xuống nền đá lát.

“Tắm rửa đi. Đồ dơ dáy.”

Sau một thoáng, tôi làm theo lệnh.

Tôi đã gầy hơn. Da tôi ngả một màu xám ngoét chỉ có thể là kết quả của flux. Những vết bầm đủ màu xanh, tím, lục nhạt đánh dấu những vết tiêm trên cánh tay tôi, và chân tôi cũng bầm tím vì ủng và nắm đấm của bọn Dân Vệ. Một vết bầm màu mâm xôi đen loang ra bên dưới ngực tôi, có một vết

thương tròn ngay dưới xương ức.

Một viên đạn cao su. Chắc vậy rồi. Tôi đứng đó như một con ma nơ canh, chân run rẩy dưới sức nặng của bản thân.

Mấy phút sau khi tôi bước vào buồng tắm, hai tên Dân Vệ kéo tay tôi vào một cái váy chui đầu sạch và dẫn tôi ra. Chẳng mấy chốc nền xi măng đã được thế chỗ bởi đá hoa cương vân đỏ thắm, khiến gót chân tôi đau buốt. Đầu tôi quay vòng vòng như vòng đu quay trong lúc chúng kéo tôi qua Chắp chính viện, dọc theo những hành lang ngập nắng, làm cặp mắt yếu ớt của tôi nhức nhối.

Dần dần tôi trở nên tỉnh táo hơn. Bàn chân tôi bước chệch choạc trên nền sàn. Nó đây rồi. Chuyến đi cuối cùng.

“Không,” một tên Dân Vệ nói. “Mày chưa chết đâu.”

Chưa. Tôi vẫn còn thời gian.

Đầu đó trong Chắp chính viện, nhạc đang dồn vang. Nhạc càng to hơn trong lúc bọn Dân Vệ kéo tôi lên một cầu thang. Franz Schubert - “Thần Chết và Trinh Nữ”.

Một tấm biển trên cánh cửa nặng nề đề chữ PHÒNG SÔNG. Một tên Dân Vệ gõ cửa và đẩy cửa ra. Trong phòng, ánh nắng vàng như mật rơi qua những ô cửa sổ nhìn ra sông Thames, xuyên qua những tấm rèm bằng gấm đa màu đỏ như máu. Nắng lấp lánh trên các pho tượng bán thân bằng cẩm thạch và một bình thủy tinh cắm đầy sen cạn.

Tôi đứng sững lại. Ông ta đang mặc chiếc áo gi lê cùng màu đỏ như những tấm rèm kia, thêu hình cảnh lá cầu kỳ. Ông ta nói mà không nhìn lên khỏi cuốn sách.

“Chào cô em.”

Chân tôi không nhúc nhích nổi. Hai tên Dân Vệ túm tay tôi và ấn tôi vào cái ghế đối diện.

“Ngài có muốn trói nó lại không, thưa Đại tổng quản?”

“Ồ, không cần mấy trò vớ vẩn đó đâu. Cô bé đồng tử cũ của ta sẽ không bao giờ ngu ngốc đến độ tìm cách bỏ chạy.” Jaxon vẫn không chịu nhìn lên. “Nhưng nếu các người muốn tỏ ra có ích dù chỉ là chút ít, thì hãy nhắc bọn tay chân của các người đem đến bữa sáng mà ta đã gọi cách đây hai mươi sáu phút.”

Tấm kính trên mũ của bọn Dân Vệ che gần hết mặt chúng, nhưng tôi nghe thấy một tên lẩm bẩm gì đó về “lũ phi tự nhiên chết giẫm” trong lúc chúng ra khỏi phòng.

Một đồng giấy tờ bữa bọn chất trên bàn bên trái tôi. Giữa hai chúng tôi là một ấm trà bằng bạc đặt trên khăn bàn đang ten. Bên sườn ấm có phản chiếu hình một chiếc máy quay an ninh.

Cuối cùng Jaxon cũng đặt cuốn sách xuống. Trên gáy nó in chữ *Prometheus và Pandora*.

“Thế đấy,” ông ta nói. “Chúng ta đang ở đây rồi, Paige. Mọi sự đã thay đổi biết bao kể từ lần cuối chúng ta gặp nhau. Cô đã lạc lối đi xa biết bao.”

Tôi ngấm kỹ ông ta. Mặt ông ta xám ngoét và hơi rúm rỏ, và chân tóc ông ta đã ngả bạc. Ông ta đã sụt ít nhất là sáu cân kể từ lần cuối tôi gặp ông ta.

“Vậy,” tôi nói, “tôi ở đây chỉ để ông xoáy con dao cho sâu thêm thôi à? Để cười nhạo tôi lần cuối trước khi kết thúc?”

“Tôi sẽ không bao giờ thô bỉ đến vậy.”

“Có đấy.”

Ngay cả cái cười khẩy của ông ta cũng có phần giảm sút. Dù danh hiệu có là gì đi chăng nữa thì ông ta vẫn là một con người giữa đám Rephaite. Ngay cả khi là đồng minh của chúng, ông ta sẽ không bao giờ được ngang hàng với chúng. Và nếu có một điều Jaxon căm ghét, một điều có thể gặm nhấm ông ta, thì đó là phải thua kém kẻ khác. Chuyện này chắc đang giết dần giết mòn ông ta.

“Trước khi chúng ta trò chuyện tâm tình,” ông ta nói, “tôi muốn hỏi cô một điều. Cô đã dòi nghiệp đoàn của tôi đi đâu?”

Thôi, ít ra ông ta cũng nói thẳng.

“ScionIDE đã nhận thấy thấu thị vắng bóng một cách rõ rệt trên đường phố. Điều này dẫn đến giả định là chúng đã được chuyển đi - nhưng đi đâu?” Ông ta ngồi ngả ra trên ghế. “Tôi phải thú nhận là tôi mù tịt. London là nỗi ám ảnh của tôi, một nơi tôi tin rằng mình biết rõ đến chân tơ kẽ tóc - thế mà không hiểu sao cô lại tìm được cho chúng một cách để trốn

tránh mở neo. Khai sáng cho tôi đi, Diêm Hậu.”

“Ông không thực sự nghĩ là tôi sẽ cho ông biết đấy chứ.”

Giọng tôi bình thản, nhưng những con run rẩy đang chạy dọc người tôi. Ông ta liếc nhìn tôi, quan sát bộ dạng khốn khổ của tôi.

“Tốt thôi. Nếu cô định giữ mồm giữ miệng,” ông ta nói, “thì chúng ta phải tìm chủ đề trò chuyện khác vậy. Đến lượt cô đấy.” Khi tôi không nói gì, ông ta nở một nụ cười khiến tôi giật thót, như thấy mình đã quay về Seven Dials. “Thôi nào, Paige. Cô luôn tò mò không gì xoa dịu nổi cơ mà. Cô hẳn phải có nhiều câu hỏi... những câu hỏi đã thiêu đốt tâm trí cô khi cô nằm trong xà lim giam cầm.”

“Tôi không biết phải bắt đầu từ đâu.” Tôi ngừng lại. “Nadine và Zeke đâu?”

Đó không phải là câu hỏi thiêu đốt tôi nhất, nhưng nó cũng quan trọng.

“An toàn. Họ đến tìm tôi sau khi cô đuổi họ ra đường.”

“Nếu họ đang ở Sheol II thì...”

“Sheol II vẫn chưa thực sự tồn tại.” Ông ta lơ đãng gãi cánh tay. “Nhưng cô đã tóm chặt được những người kia, phải không? Danica, vốn luôn thực tế là thế - nhưng tôi nghe nói cô ta đã chạy khỏi thành. Thông minh đấy. Còn Nick và Eliza - họ đã chứng tỏ là rất *tôn sùng* cô.”

Tôi nhướn mày lên. “Ghen à?”

“Không hẳn. Nếu những gì tôi thấy từ Edinburgh là chuẩn thì họ đã nhận được phần thưởng xứng đáng rồi.”

Họ phải còn sống. Phải là như vậy.

Jaxon ngả người về phía tôi và chạm vào lọn tóc đen trước trán tôi. Đó là tất cả những gì còn lại của thuốc nhuộm tóc mà ông ta đã cho tôi để giả trang sau khi tôi quay về từ đặc khu.

“Một kỷ vật sao, cô em?”

“Một lời nhắc.” Tôi ngả đầu ra sau. “Rằng tôi đã từng để ông điều khiển tôi.”

Ông ta bật cười. “Chà, cô làm tôi hãnh diện quá.”

Một tiếng gõ cửa khe vang lên, và một đoàn người tiến vào, đem theo bữa sáng cho ngài Đại tổng quản. Lúc nào cũng

sành ăn. Bánh mì nướng kiểu Pháp với mứt dâu; bánh nướng với bơ tươi; rồi một liễn bạc đầy kem, một bình cà phê, một đĩa trứng luộc kỹ rắc bột cà ri và bánh mì mới ra lò xắt lát dày. Jaxon vậy tay xua đám người hầu ra.

“*Mọi cuộc cách mạng đều bắt đầu bằng bữa sáng,*” tôi trích dẫn trong lúc họ đi ra. “Đây là cuộc cách mạng của ông ư, Jaxon?”

“Tôi cứ tưởng nó là của cô chứ. Một cuộc cách mạng thất bại,” ông ta đáp, “nhưng cô đã cố gắng.”

“Tôi ngỡ sẽ gặp ông nhiều hơn cơ. Khi tôi thấy ông ở Chắp chính viện ông ăn nói hùng hổ lắm cơ mà.”

“Tôi đã đi đến kết luận là chơi trò chiến tranh với cô sẽ chẳng được lợi lộc gì. Tôi biết nghiệp đoàn sẽ tự xé xác cô, nếu Vance chưa tiêu diệt cô trước.” Ông ta quan sát tôi bằng cặp mắt xanh nhạt. “Cô thật sự nghĩ mình có thể hạ bộ Scion chỉ với một nhúm tội phạm ngay giữa trung tâm của đế chế ư? Đây là đời thực, cô em ạ, không phải một giấc mơ viễn vông.” Ông ta rút kem vào một chiếc tách. “Ăn đi. Để tôi kể cô nghe một câu chuyện.”

“Về cái gì?”

“Về tôi.”

“Jax, tôi chẳng còn sống được lâu nữa. Tôi không muốn dành những ngày cuối đời để nghe chuyện về ông đâu.”

“Thế cô muốn nằm trong xà lim khóc than cho mối tình bạc phận của cô với Arcturus Mesarthim hơn chắc?”

“Đừng lố bịch thế.”

“Paige, Paige. Tôi *biết* cô mà. Nashira đã kể tôi nghe hết về *cái ôm* của cô,” ông ta nói. Gáy tôi nóng rực. “Có thể cô không chịu thừa nhận, nhưng bề ngoài cô cũng coi bao nhiêu thì trái tim cô lại mềm yếu bấy nhiêu.”

“Đừng vội vàng phán xét, Jaxon. Hơn ai hết, ông biết tim tôi rần đến mức nào chứ.”

“Đúng thế. Tôi đoán hẳn có ích với cô. Có lẽ tôi cũng sẽ chọn một người Rephaite máu lạnh, nếu tôi có thời gian hay sở thích theo đuổi một tình yêu bi kịch.” Ông ta rút cà phê vào tách kem. “Giờ thì chúng ta hãy bắt đầu. Câu chuyện về một

chàng trai trẻ tầm thường, bị bắt trên phố, người mà chắc chắn cô đã nghe nhiều lời thì thầm đồn đại khi ở đặc khu.”

Tôi không tranh cãi nữa.

“Hồi không trẻ hơn cô bây giờ là bao, tôi đã bắt đầu viết tập sách mà một ngày kia sẽ thay đổi đời tôi. *Luận về ưu tính giới phi tự nhiên*, văn bản đầu tiên phân chia các đẳng cấp thâu thị và sắp xếp chúng theo thứ tự cao thấp. Tôi hy vọng cô không sỉ nhục tôi bằng cách nghĩ rằng người Rephaite đã đọc cho tôi chép ra tập sách ấy,” ông ta nói thêm. “Toàn bộ việc viết lách, nghiên cứu, nhiều giờ nghiền ngẫm và suy tư, *thiên tài*, tất cả là của tôi. Chính nhờ nó mà họ đã phát hiện ra tôi.”

Máy quay đĩa chuyển sang bản “Hãy uống mừng ta bằng mắt người” hát giọng nữ cao.

“Chẳng mấy chốc mà tập sách đã thu hút sự chú ý của người Rephaite, rất có thể vì nó có rất nhiều thông tin chính xác. Tôi bị bắt vì tội viết và phát hành sách báo nổi loạn. Sau khi bị giam ở Tháp một thời gian ngắn, tôi đã bị đày đến Sheol I, trở thành một tên áo hồng gần như ngay tức thì. Số của tôi là 7. Tôi đoán quân Ranthén vẫn gọi tôi bằng con số đó.”

“Không,” tôi đáp. “Họ gọi ông là tên đại phản nghịch.”

Ông ta tặc lưỡi. “Tôi không nghĩ là người Rephaite lại có thể kịch đến mức đó đấy.”

Tôi nghĩ đến những vết sẹo tôi đã sờ thấy trên người Hộ vương, những vết sẹo vẫn thiêu đốt hẩn, và tôi càng thêm căm ghét kẻ đang ngồi trước mặt tôi.

“Cho tôi thấy,” tôi nói. “Cho tôi thấy vết đóng dấu của ông.”

Ông ta nhướn mày. “Vì sao?”

“Để tôi biết toàn bộ chuyện thảm hại này không phải là một trò cân não nữa của Hildred Vance.”

“Ồ, ngay cả Vance cũng không thể sáng tác ra cái gì tuyệt diệu và trùng hợp đến thế này đâu. Nhưng cô đòi bằng chứng cũng đúng thôi.”

Jaxon Hall không bao giờ bỏ qua một cơ hội để khoe mẽ. Nở nụ cười nửa miệng, ông ta ngồi thẳng dậy, cởi áo gi lê, và

phanh sơ mi ra, cho tôi thoáng thấy một lồng ngực tái xanh. Ông ta nhún vai bỏ áo ra, và quay lưng về phía tôi.

Và nó kia. Vết bỏng trầy da đã biến mất từ lâu, nhưng những con số trên bả vai ông ta vẫn còn rõ mồn một. XVIII-39-7.

“Hài lòng rồi chứ?”

Tôi bắt mình phải gạt đầu. Tôi chưa bao giờ thực sự nghi ngờ điều đó, nhưng vết đóng dấu là bằng chứng cuối cùng không thể chối cãi nổi.

“Những bất tiện ở đặc khu cũng có thể chịu được, để đổi lấy việc gạt hái tri thức.” Ông ta bắt đầu cài khuy áo. “Nashira, người bảo trợ tôi, đã khẳng định nhiều quan sát của tôi về Bầy Đẳng Cấp. Bà ta còn dạy tôi nhiều điều nữa. Về công năng của người Rephaite. Về công năng *của tôi*. Chàng trai hai mươi tám tuổi là tôi lúc ấy đã say mê trí óc của sinh vật đó; sự hiểu biết sâu sắc của bà ta đối với thanh khí, và khao khát được thấu hiểu nó hoàn toàn của bà ta. Tôi xin thú nhận rằng tôi rất dễ bị quyến rũ bởi tri thức.”

“Hai người đẹp đôi đấy.”

Ông ta nhếch mép. “Chỉ trong tâm trí thôi. Tôi được thăng cấp lên thành áo đỏ mà không cần nhúc nhích một ngón tay đánh bọn Emite,” ông ta vừa nói vừa nhấp cà phê. “Một tuần sau, tôi trở thành Tổng quản nội bộ của đặc khu. Cuộc sống lúc đó khá dễ chịu.”

“Vậy là ông phản bội quân Ranthen để đảm bảo mọi chuyện vẫn giữ nguyên.”

“Tôi phản bội quân Ranthen để sống sót,” ông ta nói, thoáng cười khinh bỉ. “Chẳng mấy chốc tôi đã nghe được những lời thì thầm đồn đại về việc nổi dậy ở đặc khu. Tôi có hai lựa chọn: giúp Arcturus Mesarthim hoặc là tiết lộ các kế hoạch của hắn cho huyết bá. Người duy nhất trong số hai người đó có thể đảm bảo sự sống còn cho tôi là Nashira.” Ông ta đặt tách cà phê xuống đĩa. “Những kẻ bất tử thường có điểm yếu là ngây ngô, và Arcturus ngây ngô đến không tưởng về bản tính con người.”

“Khi tôi đến đó thì ông ấy không như thế nữa.”

“Thế nhưng cô vẫn quyến rũ được hắn để hắn tin cô. Tôi

xin nhắc lại: ngây ngô. Chắc hẳn hẳn đã vô cùng thất vọng khi khám phá ra cô là ai. Người thừa kế,” ông ta nói, “của kẻ thù chí tử của hẳn.”

“Đừng tự tăng bốc mình, Jax. Kẻ thù chí tử phải là người ngang hàng.”

“Chắc cô coi trọng hẳn lắm. Có vẻ những lời tôi cảnh báo về bản chất của hẳn chỉ là nước đổ đầu vịt thôi.” Ông ta chụm các đầu ngón tay vào nhau. “Tôi đã báo cáo lại những gì mình phát hiện được. Cô biết chuyện gì xảy ra tiếp theo rồi đấy. Một... *bài học* nho nhỏ đã được dạy.” Lưỡi ông ta mon tròn từng từ. “Bọn phản bội Ranthen đã bị bỏ mặc nhiều ngày trời với vong của Đồ Tế.”

Hẳn tôi đã nghe nhầm.

“Đồ Tế,” tôi nhắc lại.

“Hết sảy, tôi biết. Một trong những con oan mà Nashira giữ, con oan mà cô đã đối đầu trong cuộc tử thí, chính là con oan mà thấu thị chúng ta đã săn lùng suốt một thế kỷ nay.” Ông ta quay lại nhìn cửa sổ, để ánh sáng rọi lên mặt. “Tôi suýt nữa đã định viết thư báo cho Didion biết, nhưng không. Sẽ vui hơn nhiều nếu để gã cú hoài công tìm kiếm đến cuối đời.”

Thảo nào mà Hộ vương và quân Ranthen không tin tưởng tôi. Thảo nào mà đến giờ họ vẫn không tin tưởng tôi.

“Đồ quái vật,” tôi chỉ có thể nói vậy.

Ông ta giơ một ngón tay lên. “Kẻ sống sót. Phản tặc. Con rối, đúng vậy. Nhưng không phải là quái vật. Con người là *thế*, Paige ạ. Chỉ tộc Sargas mới có thể điều hòa được sự điên loạn của chúng ta.” Ông ta lại đặt tay xuống ghế. “Cô có nhớ Nashira đã nói gì về tôi hồi tháng Mười một không - về việc đã bao lâu từ khi bà ta gặp tôi lần cuối ấy?”

Tôi nghĩ lại. “Mụ ta nói... ông đã phải xa cách mụ hai mươi năm.” Tôi tự rót cho mình một tách cà phê. Nếu tôi phải chết thì thà chết với chút caffeine trong huyết quản. “Có chút rắc rối ở thiên đường sao?”

“Bà ta muốn tôi làm Đại tổng quản cho bà ta, vì tôi có năng khiếu tìm ra các thấu thị quyền năng. Một người dẫn đầu đám áo đỏ. Tôi được phép rời đặc khu trùng giới, nhưng

với tư cách là một nhân viên của Scion. Cứ hai tháng tôi sẽ phải trả nợ đều đặn bằng ít nhất một thấu thị thuộc đẳng cấp cao.”

“Trả nợ đều đặn.” Tôi ngừng lại. “Chợ xám.”

“Giỏi lắm. Tôi chính là người lập nên nó.”

“Vua Đồng Nát...”

“... là một tay cộng tác,” ông ta bình thản đáp. “Tôi để Nashira tin rằng tôi sẽ nghe lệnh bà ta. Rồi, một đêm nọ, tôi bỏ trốn. Rũ bỏ hình dáng cũ của mình. Một tay bác sĩ phẫu thuật vườn có tay nghề đã tạo ra khuôn mặt này.” Ông ta ấn một ngón tay lên má. “Tôi cần tiền để đạt được ước mơ chiếm lấy I-4. Tôi giữ liên lạc với tộc Sargas bằng những cuộc gọi đến Phủ Balliol, hứa sẽ tiếp tục công việc của mình, nhưng nhất quyết không gặp mặt trực tiếp nữa.”

“Ông đã chiếm được I-4 bằng cách nào?”

“Tôi tố cáo nghiệt bà và đồng tử của khu đó, họ bị bắt chỉ trong vòng một ngày. Rồi tôi tự tiến cử mình với Hội đồng Phi tự nhiên,” ông ta nói. “Tôi tìm được một chỗ ở tại Seven Dials. Bảy là số của tôi. Bảy là tên của tôi. Tôi thuê Vua Đồng Nát để giúp tôi trả nợ. Lão đã mở rộng mạng lưới của chúng tôi ít nhiều, như cô đã khám phá ra trong những tuần trước cuộc tử thi đấy.”

“Vậy sao ông còn thành lập Bảy Ấn?” tôi hỏi. “Ông đã có chợ xám. Ông định bán tất cả chúng tôi cho Sheol để kiếm thêm tiền sao?”

“Mọi nghiệt chủ đều cần có băng riêng.”

“Ông đâu phải một nghiệt chủ thông thường.”

Ông ta lặng thinh, mắt dõi ra cửa sổ, một nụ cười vương vất trên môi. Chẳng khó gì để rút ra kết luận.

“Ông có định bán chúng tôi đến đó. Ít nhất là một vài người trong số chúng tôi. Ông đã sắp xếp vụ bắt giữ tôi.” Tôi gần như không nói nổi nữa. “Ông đã khiến Nick bận, để anh ấy không đưa tôi về nhà được, nên tôi phải tự đi tàu. Ông sắp xếp một vụ kiểm tra bất chợt trên đoàn tàu đó. Khi tôi trốn thoát, ông bảo tôi trốn ở căn hộ của cha tôi. Rồi ông mách chỗ cho chúng.”

“Trí tưởng tượng khá đầy, Paige, nhưng nhầm rồi. Sao tôi lại muốn cô bị bắt chứ? Hãy nhớ” - ông ta châm một điếu xì gà - “chính tôi là người đã cứu cô.”

Ông ta vẫn đang nhìn đi nơi khác. Tay tôi nhích đến bên bàn và khẽ khàng nhón lấy một tờ từ đồng giấy.

“Vậ thì là ai?”

“Hector,” Jaxon nói. Ngón tay tôi thoăn thoắt cuộn tờ giấy lại thật nhỏ. “Hắn đã gặp cô trên bến tàu, nếu cô còn nhớ - để báo động cho Scion khi cô lên tàu. Theo tôi biết thì hắn làm vậy để trả thù tôi. Cô thấy đấy, Diêm La của chúng ta đòi chia khoản lợi nhuận nhiều hơn phần hắn được hưởng từ chợ xám, và tôi đã từ chối. Vì vậy hắn đã cướp đi đồng tử quý giá của tôi và đốt túi khoản tiền hắn nhận được từ Scion cho cô. Sau đó, Vua Đồng Nát, theo lệnh tôi, đã sắp xếp để hắn bị Mẹ Bề Trên giết. Mới đầu tôi định xử hắn một cách gọn ghẽ hơn - có lẽ là một phát súng - nhưng vì lòng tham của hắn, tôi đã đảm bảo cái chết của hắn phải... máu me hơn.”

Hector.

Vũng máu trong phòng khách của hắn, những cái xác bị chặt đầu - tất cả chỉ vì Jaxon muốn trả thù việc bị đánh cắp tài sản quý báu nhất của ông ta.

Tôi.

“Và việc đó dọn đường cho ông trở thành Diêm La,” tôi nói.

Ông ta nghiêng đầu.

“Vào lúc cô bị bắt, tôi không còn làm việc cho tộc Sargas nữa; họ đã bức bội vì tôi không chịu chơi theo luật của họ. Họ cắt khoản lương hậu hĩ của tôi, cũng đau đấy - tôi đã quen với cuộc sống xa hoa, và quen với quyền lực. Thế nhưng tôi vẫn không phản bội cô. Tôi đã cứu mạng cô. Tôi đã đặt mình vào kha khá hiểm nguy để cứu cô. Chỉ đến khi cô phản bội tôi trong cuộc tỉ thí - chỉ khi đó tôi mới quyết định trở về với đấng sáng tạo của mình. Không chỉ để tiếp tục lối sống của mình đâu, trước khi cô kết tội tôi tham lam, mà là để tiếp tục việc học tập của mình nữa.” Khói tuôn ra giữa môi ông ta. “Chúng ta có thể học được rất nhiều từ người Rephaite.”

Đến bây giờ ông ta mới nhìn lại tôi. Cuộn giấy đã nằm gọn trong tay áo tôi.

Tôi không có gì đảm bảo rằng những điều ông ta nói là sự thật, nhưng câu chuyện của ông ta có vẻ hợp lý.

Có thể ông ta đã cứu mạng tôi, nhưng điều đó không có nghĩa là ông ta quan tâm đến tôi. Ông ta chỉ quan tâm đến lòng tự kiêu của chính mình. Ông ta biết các nghiệt chủ và nghiệt bà khác ghen tị với ông ta vì có một đồng tử quý hiếm như tôi. Tôi đáng tiền, tiền mà Hector đã cướp lấy.

“Nếu tất cả những gì tôi học được từ chúng là trở thành như ông,” tôi nói, “thì quên đi.”

“Quá muộn rồi, Paige ạ. Cô đã giống tôi rồi,” ông ta nói, “và có nhuộm tóc thì cô cũng chẳng bao giờ thay đổi được điều đó.”

“Xin thứ lỗi, thưa Đại tổng quản, tôi muốn quay về xà lim của mình,” tôi nghiêng rằng nói. “Tôi thấy nhớ sự yên tĩnh rồi.” Tôi không có thời giờ để phỉ phạm cho những trò chơi của ông ta.

Khi tôi đứng lên, ông ta bật dậy và móc một ngón tay vào cằm tôi, làm tôi đứng sững lại. Ông ta kéo tôi lại gần, khiến tôi ngửi thấy mùi xì gà và mùi ngòn ngọt trên người ông ta.

“Nếu vậy thì tôi sẽ nói thẳng vào lý do tôi đưa cô đến đây. Có một lý do khác ngoài những câu chuyện,” ông ta nói rất khẽ. “Nashira sắp sửa ra lệnh hành quyết cô.”

Tôi đã chờ đợi điều đó, nhưng vẫn chết lặng đi.

“Vậy tôi đoán chúng ta phải tạm biệt nhau thôi,” tôi nói. Giọng tôi vẫn hơi run run một chút, bất chấp cố gắng của tôi.

“Không nhất thiết phải vậy. Tôi có thể trì hoãn được cuộc hành quyết.”

“Bằng cách nào?”

“Cô có thể rất có ích với tộc Sargas, Paige ạ. Tôi đã nói với họ là có thể thuyết phục cô theo phe này trong cuộc xung đột, dưới sự hướng dẫn của tôi. Tôi sẽ là Đại tổng quản ở Sheol II, đích thân lựa chọn các thiếu thị cho đặc khu mới.” Ông ta vẫn nhìn mặt tôi không chớp. “Hãy cùng tôi đến Paris. Tôi sẽ tình nguyện làm thầy dạy cô. Cô có thể trở thành đồ đệ của tôi và

huấn luyện để trở lại thành áo đỏ.”

Một Sheol khác. Trở về với địa ngục.

“Và Nashira sẽ đồng ý với việc đó,” tôi nói.

“Bà ta không muốn giết cô. Ít nhất là cho tới khi hồn cô đã... trưởng thành hơn một chút.” Tay ông ta siết chặt hơn. “Nghĩ mà xem, Paige. Nghiệt chủ và đồng tử, lại bên nhau. Còn rất nhiều điều tôi có thể dạy cô về thấu thị, rất nhiều điều chúng ta có thể cùng nhau học hỏi. Và hãy nghĩ xem lựa chọn còn lại sẽ là gì. Công năng của cô - công năng tuyệt diệu, độc nhất vô nhị của cô - nằm trong móng vuốt của Nashira.”

“Kiểu gì mục cũng sẽ chiếm được nó thôi,” tôi nói. “Dù sống hay chết thì tôi cũng sẽ bị dùng làm vũ khí. Tốt hơn hết là tôi đối mặt với chuyện đó ngay bây giờ.”

“Cô đừng tỏ ra *cao thượng* quá như thế nữa, Paige. Nó sẽ không cứu được cô đâu.” Tôi không thể tránh cặp mắt của ông ta. “Cô có thể tự thuyết phục mình rằng cô không hề giống tôi. Hãy tự nhủ rằng cô là đen còn tôi là trắng, rằng cô là con hậu đặt ở bên phải bàn cờ. Nhưng một ngày kia, cô sẽ phải đối diện với một lựa chọn, như tất cả chúng ta. Một ngày kia cô sẽ phải chọn giữa khao khát của bản thân cô, những thôi thúc đen tối nhất, và những gì cô biết là đúng... và lựa chọn đó sẽ khiến cô trở nên chai sạn. Cô sẽ hiểu rằng tất cả chúng ta đều là ác quỷ dưới vỏ bọc con người. Cô sẽ trở thành con quái vật đang ẩn mình trong tất cả chúng ta.”

Tôi vùng ra xa ông ta. Đây không phải là lần đầu tiên ông ta thốt ra những lời nghe như tiên tri.

Ác Quỷ.

Có phải đó chính là tôi không?

Có phải đó là ác quỷ trong bản thân tôi - ác quỷ nằm sâu dưới da thịt tôi - mà tôi phải cưỡng lại không?

Nhìn bề ngoài tôi có vẻ bình thường, nhưng thâm tâm tôi là một miếng xếp hình đầy những ý nghĩ đối chọi nhau. Như một con bướm đêm, tôi bị hút về phía ánh sáng mà ông ta mời mọc. Tôi sợ sự nhục nhã và nỗi đau mà Nashira sẽ bắt tôi phải chịu. Tôi sợ đánh mất mình vì nỗi đau ấy, sợ đánh mất sự minh mẫn.

Tôi có thể đồng ý, để trốn thoát. Tôi đã chơi trò chơi của Jaxon suốt bốn năm; tôi có thể chơi thêm một thời gian nữa. Nhưng Nashira chắc đã tính đến chuyện này. Mẹ sẽ tìm ra cách gì đó để kiểm soát tôi.

Và tôi hiểu Jaxon quá rõ.

"Tôi thấy khó mà tin được là Nashira lại đồng tình với việc này mà không được hứa sẽ có gì đó đền đáp," tôi nói.

Ông ta mỉm cười. "Hãy cho tôi biết Nghị Hội đang ở đâu."

Lần này, tôi sẽ nghe theo những quân bài. Nếu tôi đồng ý, tôi sẽ giao kèo với ác quỷ bên trong tôi.

"Không đòi nào," tôi nói. "Cho dù ông có chào mời tôi bằng bất kỳ thứ gì trên đời đi chăng nữa."

"Cô làm tôi thất vọng đấy."

"Tôi cũng vậy. Ông đã từng viết trong quyển *Luận* rằng chúng ta phải lấy độc trị độc để sống sót," tôi nói. "Ông mất tinh thần rồi sao, Tác Giả Vô Danh?"

Mặt ông ta rúm lại, và ông ta buông tôi ra. "Tôi chỉ đánh mất sự ngây ngô của mình mà thôi. Tôi vẫn luôn muốn những gì tốt nhất cho giới thấu thị chúng ta mà."

"Hợp tác với người Rephaite mà lại là tốt nhất cho chúng ta sao?"

"Họ cần chúng ta. Chúng ta cần họ. Cô định bắt đầu một cuộc chiến vô nghĩa với họ - và chiến tranh sẽ không làm tình thế của các thấu thị khá lên đâu, Paige ạ. Điều chúng ta cần bây giờ là một quãng thời gian ổn định và hòa hợp."

"Ông có nói vậy với chủ nhân của mình không?"

"Cộng hòa Scion đang không có chiến tranh."

"Tôi đã thấy kho hàng, các nhà máy," tôi nói. "Đơn vị Pháp quan thứ hai đang chuẩn bị cho chiến tranh, và tôi sẽ không tự tăng sức mình bằng cách nghĩ tất cả là vì tôi đâu. Chúng đang định xâm lược nước nào?"

Ông ta nhìn ra dòng sông Thames lấp lánh hồi lâu.

"Đã từ lâu, Scion vốn có một thỏa thuận sơ bộ khá là mong manh với thế giới tự do," ông ta nói. "Scion chịu đựng họ, và để đổi lại, họ chịu đựng Scion, bất chấp vài cuộc xâm

lược thỉnh thoảng lại xảy ra.” Ông ta ngừng lời. “Cô có thể đã nhận thấy các đại sứ từ hai quốc gia thuộc thế giới tự do ở châu Âu đang có mặt ở Chắp chính viện. Weaver đã mời họ đến đây để trình diễn cho họ thấy các lợi thế của lá chắn dò, để thuyết phục họ rằng nó sẽ xác định những kẻ phi tự nhiên ở quốc gia của họ một cách chính xác không thể sai lệch, để hy vọng các quốc gia đó sẽ theo Scion một cách hòa bình. Nếu không thì... đành vậy. Xin nói rằng niềm hy vọng hòa bình của tôi chắc sẽ sớm bị đè bẹp thôi.”

Khi tôi nhận ra ông ta đang ám chỉ điều gì, cơ bụng tôi thót lại.

Ai đó đang gõ lên cửa. Jaxon quay lại với tôi.

“Thời giờ của chúng ta đã hết rồi. Nashira sẽ cho cô cơ hội cuối cùng,” ông ta nói. “Nếu cô muốn sống thì hãy nhận lấy. Hãy nghĩ đến bản thân mình.”

Một tiếng gõ nữa. “Đại tổng quản,” có tiếng gọi.

Đột nhiên trong tôi tràn ngập lòng thương hại, sự đau buồn và nuối tiếc với con người lẽ ra ông ta đã có thể trở thành. Tôi đến gần ông ta và đưa một ngón tay chạm vào mặt ông ta, tưởng tượng trước kia nó đã từng như thế nào, trước khi lưỡi dao cho nó một hình hài mới.

“Tôi rất tiếc,” tôi nói, “khi phải thấy Nhiếp Hồn Trắng biến thành một vong nhiếp không hồn, một con tốt trên bàn cờ của kẻ khác... Quả thực tôi rất thất vọng.”

“Ồ, cô có thể nghĩ tôi là con tốt trên bàn cờ này, nhưng tôi đang chơi nhiều bàn cờ khác. Và hãy nhớ lời tôi, còn lâu chúng ta mới đến lúc chung cuộc.” Mặt trời dát vàng mắt ông ta. “Dù thế đi chăng nữa, thì có vẻ là trong thời gian ngắn ngủi làm con tốt, tôi đã dạy được cho cô một bài học rất đáng giá, người đẹp ạ. Con người sẽ *luôn luôn* làm ta thất vọng.”



Tối hậu thư

Jaxon đã xác nhận điều đó. Scion đã sẵn sàng để mở rộng đế chế một lần nữa, đúng như chúng tôi đã nghĩ.

Tên Dân Vệ ngoài xà lim của tôi đã nhắc đến người Tây Ban Nha.

Tây Ban Nha là mục tiêu của chúng. Tây Ban Nha, và có thể là cả Bồ Đào Nha nữa, nếu đại sứ của hai nước đang ở đây.

Tôi không biết nhiều về thế giới tự do, nhưng tôi biết Scion đã tuyên truyền trên toàn cầu về các ưu điểm trong hệ thống của chúng với hy vọng là các lãnh thổ khác sẽ tự nguyện tham gia. Cách đó đã có tác dụng với Thụy Điển. *Tham gia cùng chúng tôi, chúng tôi nói, và đẩy lùi dịch bệnh phi tự nhiên ở đất nước các bạn. Tham gia cùng chúng tôi, và người dân của các bạn sẽ được an toàn.* Một số nước khác, như Ireland, đã bị xâm chiếm bằng vũ lực - nhưng sẽ dễ dàng hơn, và sạch sẽ hơn, nếu chúng có thể tránh được những cuộc xâm lược tốn kém.

Tất nhiên, Scion còn nhiều chương ngại vật phải vượt qua nếu muốn thuyết phục phần còn lại của thế giới đón nhận mở neo. Mọi chính phủ thuộc thế giới tự do nếu khôn ngoan thì sẽ biết dè chừng đối với một đế quốc quân sự đang bành trướng. Một số sẽ có lo lắng về mặt đạo đức dành cho các phương thức của Scion, mặc dù chúng đã luôn cẩn thận che giấu các vụ xử tử và treo cổ với thế giới bên ngoài. Một số khác có thể không tin có thấu thị tồn tại, và dù có tin đi chăng nữa thì họ có thể sợ rằng người vô tội sẽ bị nhầm là người phi tự nhiên. Nadine và Zeke đã nói đó là một trong những nỗi lo về Scion trong thế giới tự do.

Nhưng giờ thì Scion đã có câu trả lời hoàn hảo cho việc

đó. Chúng đã có lá chắn dò, một cách chính xác để phân lập bọn tội phạm. Chúng sẽ hỏi, tại sao chúng lại không nên nắm quyền, nếu chúng có cách thức hết sức đơn giản để sàng lọc bọn phi tự nhiên khỏi người vô tội - một cách để loại bỏ những cá nhân nguy hiểm khỏi xã hội?

Lá chắn dò.

Tất cả đều trở lại với lá chắn dò.

Sự có mặt của các đại sứ ở đây chắc hẳn là phép thử cuối cùng. Các khẩu súng quét sẽ vẫn bị giữ bí mật, nhưng nếu chúng cho đại sứ Tây Ban Nha thấy một máy quét lá chắn dò thông thường - nếu chúng chứng minh cho họ thấy Scion sắp trở nên quyền năng đến mức nào, và nếu họ vẫn không chịu chấp nhận trở thành một phần trong đế chế của Scion... thì khi đó, và chỉ khi đó, chúng mới quyết định xâm lược.

Bọn Dân Vệ kéo tôi về lại xà lim và tiêm thuốc cho tôi. Trong mấy giây quý báu trước khi sự minh mẫn rời bỏ mình, tôi giấu cuộn giấy vào dưới tấm đệm trên cái giường xếp.

Nếu Nashira định gặp tôi vào ngày hôm nay - và cuộc gặp mặt của tôi với Jaxon chứng tỏ là mục muốn như vậy - thì rất có khả năng Alsafi sẽ đi cùng mục. Hồi ở đặc khu hiểm khi hắn rời xa mục. Và đây có thể là cơ hội để tôi cho hắn biết - bằng cách nào đó - những điều tôi đã khám phá ra.

Khi thuốc hết tác dụng và thức ăn được đem đến, tôi lấy cuộn giấy ra và co người sát cửa, để ẩn mình trước ô cửa nhòm. Khi dám chắc không tên Dân Vệ nào sắp đi qua, tôi ngửa lòng bàn tay lên và dùng răng cắn đứt chỉ khâu vết cắt của Styx, rồi lấy máu viết vài chữ lên tờ giấy.

THỦY TIÊN ĐẠI HOÀNG CỔ GÀ

Đến lúc tên Dân Vệ quay lại, mẫu thư đã được giấu kín. Tôi bị đem lên ván nước vì không chịu ăn.

Alsafi rất rành ngôn ngữ các loài hoa.

Thủy tiên: *những ngày tươi đẹp nhất của tôi đã qua.*

Đại hoàng: *lời khuyên.*

Cỏ gà: *hẹn gặp.*

Khi tôi lại bị lôi ra khỏi hầm thì trời đã tối.

Lúc trời tối, trong Chắp chính viện sôi động hơn. Chúng tôi đi qua những người tôi nhận ra từ các bản tin. Những bộ trưởng mặc vét đen, áo sơ mi trắng lớp cài khuy kín. Bọn Dân Vệ và chỉ huy của chúng. Quân lính. Đám phóng viên lau nhau mặc áo khoác đỏ của Scarlett Burnish, vừa đi vừa gõ bảng đọc, chuẩn bị để đưa những bản tin dối trá. Các thành viên của tòa án Pháp quan, lướt đi trên sàn đá hoa cương trong những đôi giày cài khóa thép và áo choàng có mũ trùm lót lông trắng. Một số người đứng sững lại nhìn tôi trần trối và thì thào với nhau.

Scarlett Burnish đang đứng ở một đầu hành lang, vẫn chải chuốt mượt mà như mọi khi, tay cầm một tập tài liệu. Cô ta mặc chiếc váy nhung bó sát với cái cổ đăng ten cầu kỳ, tóc lượn sóng xoắn xuống eo lưng, còn lớp tóc trên thì tết lại như tấm lưới.

Đi cùng cô ta là một người phụ nữ tôi lơ mờ nhớ là đã thấy trên ScionEye. Bà ta người nhỏ nhắn, mắt to đen láy, có cái mũi nhỏ hơi hếch và làn da trắng xanh đến mức gần như ánh lên. Mái tóc nâu sẫm vấn cao trên đầu bà ta, có cài những viên hồng ngọc. Áo dài của bà ta, bằng lụa đỏ rượu và đăng ten màu ngà, xếp tầng dài chấm sàn, còn trên cổ bà ta là sợi dây chuyền bằng vàng hồng và kim cương hình quả lê. Những tầng váy không che nổi cái bụng căng tròn bên dưới.

“Trông bà tuyệt lắm, Luce ạ. Được mấy tháng rồi nhỉ?” Burnish đang nói.

“Sắp bốn tháng rồi.”

Chất giọng bà ta làm tôi sực nhớ. Luce Ménard Frère, vợ và cố vấn của Đại pháp quan nước Pháp.

“Ôi, tuyệt quá,” Burnish nói, miệng cười không ngừng. “Mấy đứa nhỏ nhà bà mong có em chứ?”

“Hai đứa nhỏ thì rất phấn khích,” Frère cười nói, “nhưng

Onésime thì không vui chút nào. Nó luôn nghĩ một em bé mới sẽ cướp mất *maman*⁽¹⁾ của nó. Tất nhiên, khi Mylène ra đời, nó lại chính là đứa đầu tiên nựng nịu con bé như một con chim non ấy...”

Họ ngừng nói chuyện khi đám lính canh dẫn tôi qua. Frère đặt một tay lên bụng và nói bằng tiếng Pháp với vệ sĩ của mình, chúng liền đứng chắn trước mặt bà ta. Burnish đưa mắt nhìn xoáy tôi từ đầu đến chân, rồi chào Frère và rời khỏi hành lang.

Tôi được dẫn vào hành lang cuối cùng. Bên trên ô cửa đôi ở cuối hành lang là một tấm biển đề chữ SÁNH PHÁP QUAN. Ngay khi chúng tôi đi qua ô cửa, tôi luôn mẩu giấy từ trong áo vào tay.

Điều đầu tiên đập vào mắt tôi là kích cỡ của gian phòng đó. Sàn nhà lát đá hoa cương đỏ, như hầu hết các nơi khác trong tòa nhà. Trần nhà trang trí công phu vươn cao trên đầu tôi, có treo ba ngọn đèn chùm lớn nặng trĩu nền trắng.

Ở hai đầu sảnh có treo chân dung chính thức của các Đại pháp quan từ những thập kỷ trước, trong khi tường hai bên phủ đầy tranh bích họa. Bên trái tôi là một bức tranh khổng lồ kiểu thời Phục Hưng vẽ cảnh thành lập Scion, vẽ James Ramsay MacDonald giương cao ngọn cờ bên bờ sông và hô hào với một đám đông khán giả phấn khích mê mẩn; còn bên phải tôi là ngày đầu tiên của cuộc Bạo loạn Molly. Tôi ngược nhìn lên hình ảnh những người Ireland miệng há hốc, với những lá cờ vấy máu, và những tên lính Scion, vẽ bằng màu sáng hơn, tay chìa ra như bè bạn. IRELAND QUAY LUNG LẠI VỚI MỔ NEO, một tấm biển bên dưới đề chữ như vậy.

Một bàn tiệc bằng gỗ hồng là điểm nhấn của đại sảnh lộng lẫy này, và một cây dương cầm lớn được đặt ở một góc phòng. Nashira Sargas ngồi ở một đầu bàn. Gomeisa, huyết bá còn lại, đứng bên phải mụ, trong chiếc áo chùng đen cổ cao,

1. Tiếng Pháp: mẹ.

nhìn tôi bằng cặp mắt trũng sâu. Bên trái mù là một chiếc ghế trống, và ngồi cạnh chiếc ghế đó là Alsafi Sualocin.

Jaxon ngồi đối diện hẳn, mỉm cười, như thể chúng tôi lại đang cùng nhau ăn sáng. Ông ta không chịu để tôi yên.

Bọn Dân Vệ đứng xếp hàng ở hai đầu sảnh, tay cầm súng flux. Tôi nhận ra một vài đứa từ đặc khu rừng giới. Một lính canh gác tôi nhắc gậy lên và gõ xuống sàn.

“Thưa huyệt bá, tôi xin đem đến cho bà tù nhân XX-59-40,” cô ta nói, “theo lệnh của Chỉ huy.”

“Đặt nó ngồi xuống,” Nashira nói.

Tôi bị kéo đi qua mặt những vị khách khác và đặt xuống một chiếc ghế lưng cao giữa mù và Alsafi, đối diện với Gomeisa. Một lính canh khác thò tay lấy đôi còng. “Chúng tôi có nên trói tù nhân lại không, thưa Suzerain?”

“Không cần. 40 biết rõ là nếu cư xử không phải phép ở đây thì sẽ phải chịu thêm thời gian trên ván nước.”

“Được, thưa Suzerain.”

Cú suýt chết này làm tôi nghệt thở. Nếu tôi bị còng, chúng sẽ thấy mẩu thư.

Tôi chấp tay lên lòng, để những người ngồi quanh bàn không nhìn thấy. Khi đám lính canh cúi đầu và lùi ra, Nashira nhìn tôi chăm chú, như thể mù đã quên mất mặt tôi trông thế nào. Huyền quang bị tha hóa của mù như một đồng lửa sắc khói, bóp nghẹt huyền quang của tôi. Năm vong của mù đều đang ở đây, bao gồm cả con oan tôi nhận ra từ cuộc tỉ thí - con oan đã tra tấn Hộ vương.

Mù chưa bao giờ chỉ có năm vong cả. Vong thứ sáu - vong mạnh nhất - đang nằm đâu đó trong tòa nhà này.

Tôi cụp mắt xuống cái đĩa viền vàng trước mặt. Mọi cơ bắp đều cứng đờ. Tôi thậm chí còn không dám liếc nhìn Alsafi, đang ngồi gần đến mức chạm vào được.

Một khi rời khỏi đại sảnh này, tôi có thể không bao giờ lại gần Nashira được nữa. Có lẽ tôi cứ nên theo kế hoạch ban đầu của mình, đó là cố hết sức để đẩy hồn mù ra - nhưng tôi đã nhận ra rằng có điên mới nghĩ là tôi có thể làm được điều đó. Công năng của tôi mạnh hơn so với lần trước tôi gặp mù,

nhưng mộng trường của mục đang quán trong lớp giáp sắt của hàng thế kỷ. Trong tình trạng yếu ớt, nửa mê nửa tỉnh này, tôi sẽ không bao giờ làm vậy.

“Vậy đấy,” cuối cùng tôi nói, khi thần kinh tôi không chịu nổi sự im lặng nữa, “thật là một cuộc sum họp bất ngờ.”

“Ngươi không được nói mà chưa được Suzerain cho phép, đồ cặn bã,” Alsafi nói.

Giọng hấn gần đến mức tôi suýt giết mình. “Ngươi đã làm một cuộc hành trình khá dài kể từ lần cuối chúng ta gặp nhau đấy, 40,” Nashira nói. “Đột kích một nhà máy được bảo vệ cẩn mật ở Manchester, sát hại một quan chức Chấp chính viện, và xâm nhập vào một kho hàng đã được giữ bí mật và an toàn suốt nhiều thập kỷ. Hấn ngươi nghĩ mình đã sắp khám phá ra bí mật về lá chắn dò.”

Tôi cố soạn ra một bộ mặt vô cảm. Một cái liếc nhăm chổ, một cái rùng mình lo sợ, là mục có thể đoán được tôi vẫn đang cố.

Từ sau mái tóc, tôi đánh liều liếc nhìn vị hôn thê một thời của Hộ vương, kẻ đã gây dựng nên Scion. Mục mặc đồ đen từ đầu đến chân, ở tay áo có điểm chỉ vàng và đính những mảnh hoàng ngọc lấp lánh trong bóng tối lơ mờ, như thể mục đang khoác trên người một chiếc áo làm bằng ánh sao. Mái tóc dài của mục được quán lại hai bên cổ, như hai búi dây đồng mảnh.

“Ta hiểu vì sao nó lại là mục tiêu của ngươi. Tất nhiên... cố gắng đó sớm muộn gì cũng sẽ thất bại. Hạt nhân không thể bị phá hủy.” *Đối trá*, tôi nghĩ, nhớ lại mộng trường của Vance và thoáng sợ hãi trong đó.

Bên kia bàn, huyết bá thứ hai - kẻ đã sát hại Liss - không nói một lời.

Gomeisa, Hộ vương của tộc Sargas, chắc chắn là tên Rephaite có bề ngoài đáng sợ nhất. Không ai trong số họ có bề ngoài già cỗi - họ là những sinh vật không tuổi - nhưng khung xương của Gomeisa khiến nét mặt hấn đầy trang trọng, tạo cho mặt hấn vẻ thông thái tàn nhẫn. Má hấn hóp sâu vào dưới hai gò má nhô cao. Mắt hấn nằm sâu tít trong hộp sọ, ánh lên giữa hốc mắt.

Hắn đã theo dõi cuộc tàn sát ở Dublin. Chiến lược là của Vance, nhưng ý đồ là của hắn.

“Người tự nộp mình là rất khôn ngoan,” Nashira nói. “Giờ thì ta có thể tránh được cuộc chiến và cảnh máu đổ mà Nghị Hội muốn đem tới cho những hòn đảo này.”

Dưới mặt bàn, tôi nhích tay cho tới khi chạm được vào đùi Alsafi. Lúc trước hắn còn chấp tay trên bàn, nhưng giờ hắn ngồi hơi lùi ra sau một chút.

“22,” Nashira gọi, “người biểu diễn cho chúng ta chứ?”

Tôi quay lại nhìn ra sau. 22, một thằng áo đỏ từ đặc khu, đang đứng ở góc, ăn mặc chải chuốt theo màu của Scion. Phải mất một lát tôi mới nhìn được vào mặt nó - và thấy môi nó đã bị khâu kín.

“Có lẽ người còn nhớ 22,” Nashira dừng dừng nói với tôi. “Nhiệm vụ của nó là bảo vệ Bá phủ Suzerain sau khi đám hạ tiện các người bỏ chạy. Thật đáng tiếc là nó lại để một tên ám sát Ranthén xuyên qua được tường chắn.”

Tôi nhớ ra nó rồi. Nó đã có mặt ở bữa tiệc mừng tổ chức cho bọn áo đỏ. Nó cúi đầu và ngoan ngoãn ngồi xuống bên chiếc dương cầm.

Ngoài tầm mắt, một bàn tay đeo găng chạm vào cổ tay tôi. Tôi ấn mẫu thư từ giữa những ngón tay mình vào tay hắn.

“Có lẽ,” Jaxon vừa châm một điếu xì gà vừa nói, “chúng ta nên cho Paige biết về Sheol II, thừa huyết bá.”

Tim tôi đập nhanh hơn. Nashira thoáng gật đầu với Jaxon; ông ta đáp lại bằng một nụ cười hòa nhã.

“Cô nên biết, cô em ạ,” Jaxon nói, “rằng bất chấp cuộc nổi loạn của cô, người Rephaite vẫn quyết tâm bảo vệ chúng ta, như họ đã hứa vào năm 1859.” Điếu xì gà của ông ta đỏ rực. “Vì mục đích đó, họ đang xây dựng một Sheol mới ở Pháp, để đương đầu với mối đe dọa từ bọn Emite. Vậy là cô thấy đấy, Suzerain đã sửa chữa được đống lộn xộn cô gây ra hồi tháng Chín. Và giờ khi cô đã bị loại khỏi cuộc chiến, Nghị Hội sẽ không xen vào nữa.”

Bên kia phòng, 22 vẫn chơi một bài hát vui. Một cách từ

từ, gần như không nhận ra nổi, những nốt nhạc bỗng chuyển mình.

Chỉ hai khổ thôi, được đệm thêm rất nhiều, che giấu để ta không thể nhận ra nếu không biết rõ giai điệu đó.

Đó là bài “Molly Malone”, nhưng không phải là nguyên bản mà phần lớn những người ngồi quanh bàn đều quen thuộc. Đó là giai điệu mà quân nổi dậy đã dùng để thương khóc, chậm hơn và nặng nề hơn - nghe đâu tôi cũng nhận ra được. Chúng tôi đã hát nó để tưởng nhớ Finn và Kayley. Trong thoáng chốc, tôi nhớ đến quê hương mình, quê hương mà Scion đã tàn phá. Và nó đã tiếp sức cho tôi.

“Đóng kịch như thế là đủ rồi,” Gomeisa nói, làm tiếng nhạc ngưng bật. “Đã đến lúc cho 40 biết số phận của nó.”

Bằng giá luôn vào từng đầu ngón tay tôi.

“Phải.” Matt Nashira như hai viên ngọc lục bảo thô trong bóng tối. “Thời gian để... thuyết phục đã qua rồi.”

Tôi cảm nhận rõ dòng máu đang rần rật trong cơ thể.

“XX-59-40, chúng ta đã cho người nhiều cơ hội để tự cứu bản thân. Chúng ta thấy rõ là người không thể cải tạo được; rằng người sẽ không công khai từ bỏ việc ủng hộ tư tưởng của quân Ranthen; rằng người vẫn cố tình không đếm xỉa đến mối đe dọa từ bọn Emite. Để cho người sống sẽ là giễu cợt luật pháp Scion.” Mụ ra hiệu cho một tên Dân Vệ mở một văn bản viết tay ra đặt trước mặt tôi. “Mười ngày nữa, vào ngày mùng một tháng Một, người sẽ bị xử tử. Ngay tại Chấp chính viện này.”

Văn bản đó là lệnh tử hình, được Thẩm phán Tối cao ký. Tôi nhìn lướt qua nó, đọc thấy những từ như là *xử tội* và *ghê tởm*. Tay Jaxon siết chặt nắm gậy.

“Hồn của người sẽ ở lại bên ta,” Nashira nói, “để làm một thiên thần sa ngã của ta. Có lẽ khi đó người sẽ học được cách vâng lời.”

Tại tôi đã ù đặc đi. Không hiểu sao, sau bao nhiêu tháng rờn chống lại Scion, tôi vẫn chưa bao giờ thực sự nghĩ sẽ nhìn thấy tờ lệnh này. Hẳn cha tôi cũng phải thấy một tờ tương tự.

“Tôi đưa tù nhân về xà lim được chưa, thưa huyết bá?” Alsafi hỏi. Tôi gồng mình lên.

“Lát nữa thôi. Ta muốn nói chuyện riêng với nó.”

Im lặng một thoáng, rồi ba người kia đứng lên đi ra, cùng với 22, nó bị bọn Dân Vệ dẫn ra. Hành động phản kháng nhỏ nhoi của nó, không ai nhận ra trừ tôi, đã chấm dứt. Khi theo những người khác đi ra, Jaxon nhìn thẳng vào tôi như muốn thúc giục tôi hãy nghĩ lại.

Khi cửa đã đóng lại và chỉ còn hai chúng tôi, im lặng kéo dài một hồi lâu.

“Người có nghĩ con người tốt đẹp không?”

Câu hỏi đó vang lên, lạnh lùng và rõ ràng, giữa đại sảnh mênh mông.

Đây hẳn là một cái bẫy. Nashira Sargas sẽ không bao giờ hỏi ý kiến một con người mà không có động cơ giấu kín.

“Trả lời ta đi,” mẹ nói.

“Người Rephaite có tốt không, Nashira?”

Ngoài trời, mặt trăng đang dần xế. Dáng đứng của mẹ gần như điềm tĩnh, các ngón tay đan vào nhau.

“Người đã được nuôi dưỡng từ hồi tám tuổi trong đế chế do ta tạo ra,” mẹ nói, như thể tôi chưa hề nói gì. “Người coi đó là sự giam cầm - là tù ngục - nhưng nó đã che chở cho người khỏi những sự thật tàn nhẫn hơn.”

Tôi sờn gai ốc trước giọng nói lạnh lạnh đó, trước chất độc đang ngấm vào thanh khí từ huyền quang của mẹ.

Mẹ nói tiếp: “Ta không biết người đã nghe nói đến một vụ xử phù thủy bao giờ chưa. Thời xưa chúng rất thường gặp; đó là chuyện luật pháp của Anh. Bất kỳ ai cũng có thể bị buộc tội là phù thủy và bị đem ra xét xử vì tội làm phép. Kẻ phạm tội sẽ bị thiêu sống hoặc chìm chết, và những kẻ buộc tội sẽ tự cho rằng mình đã được tẩy rửa về mặt đạo đức và tinh thần. Rằng công lý đã được thực thi.

“Cũng vào thời đó, các cuộc xử tử thường... đầy tính sáng tạo. Kẻ phạm tội đại phản nghịch, như người chẳng hạn, sẽ bị treo cổ đến lúc gần chết rồi đem xuống. Bụng hắn sẽ bị mổ, ruột gan bị moi ra, bộ phận sinh dục bị cắt ngay trước mắt hắn. Rồi người hắn sẽ bị chặt làm tư, và đầu hắn bị cắm lên cọc cho rửa nát. Những người đứng xem sẽ hò reo.”

Tôi cứ ngỡ mình đã quen với bạo lực.

“Không người Rephaite nào,” mẹ nói, “từng đối xử tàn bạo đến thế với một đồng loại. Và cũng sẽ không bao giờ có chuyện đó - kể cả bây giờ.”

Tôi nuốt khan. “Tôi nhớ hình như bà đã từng dọa sẽ lột da một Rephaite khác mà.”

“Nói suông thôi,” mẹ gạt đi. “Ta đã tra tấn Arcturus vì muốn tốt cho hắn, nhưng ta sẽ không bao giờ ghê tởm đến thế.”

“Chỉ đủ ghê tởm để cào xé ông ấy thôi.”

Có vẻ mẹ thấy điều đó không đáng để đáp lại. Những vết sẹo của hắn, con đau của hắn, chẳng có nghĩa gì với mẹ.

“Trước khi làm huyết bá, ta đã từng sống trong đài quan sát lớn giữa lòng tộc Sargas. Trong khi hàng thế kỷ trôi qua ở thế giới của người, ta đã học được tất cả mọi điều về loài người,” mẹ nói. “Ta học được rằng con người đều có một cỗ máy trong lòng: một cỗ máy có tên là *cảm ghét*, chỉ giết kẻ một sợi dây là kích hoạt được nó. Ta đã thấy chiến tranh và sự tàn ác. Ta đã thấy cảnh giết chóc và nô lệ. Ta đã học được cách con người điều khiển lẫn nhau.

“Khi chúng ta đến xứ sở của các người, ta đã sử dụng nguồn kiến thức thu thập được từ đài quan sát - cụ thể là kiến thức về khả năng cảm ghét dữ dội của loài người. Rất dễ để khiến công chúng quay lưng lại với dân ‘phi tự nhiên’, và để hứa sẽ có sự kiểm soát. Scion đã ra đời như vậy.” Mẹ nhìn qua cửa sổ về phía thành. “Một đế chế xây dựng trên lòng cảm ghét.”

Cơ thể tôi còn lại ít cảm giác đến mức tôi gần như không nhận ra nữa.

“Ta chẳng làm gì với các người mà các người không tự làm với chính mình. Ta chỉ dùng cách thức của chính loài người để khiến con người khuất phục. Và ta sẽ tiếp tục làm vậy.” Nashira thanh thoát đứng dậy và đi qua dãy cửa sổ, về đầu đằng kia gian sảnh. “Người có thể nghĩ ta là kẻ thù của người. Quân Ranthén có thể đã nói với người như vậy. Chúng thật mù quáng.”

Bóng mặt di chuyển ngang qua sàn nhà. Tôi không thể rời mắt khỏi dáng người mặt.

“Trước kia khi cố gắng giúp loài người, Arcturus đã bị phản bội bởi sự phụ của người. Lẽ ra khi đó hắn đã phải rút ra bài học. Ta đã trừng phạt hắn bằng hồn của một con người, để nhắc hắn nhớ bản chất thực sự của các người.”

Nghe tên hắn, tôi cảm thấy được tiếp sức. “Có vẻ ông ấy đã không rút ra bài học đâu,” tôi nói.

“Hắn vẫn bị mê muội bởi Terebell Sheratan, không nhìn ra được bản chất thực sự của những con người mà hắn tin là mình có thể cứu rỗi.”

Có vẻ gì đó trong giọng của mặt khi mặt thốt ra cái tên ấy - *Terebell Sheratan* - khiến tôi thoáng rung mình lo sợ.

“Loài người đã tự lo liệu việc của mình quá lâu rồi. Các người không biết tự cai quản,” mặt nói. “Nếu chúng ta không cai trị các người thì cơ hội để cứu các người sẽ vĩnh viễn biến mất.”

“Tôi đã thấy các người khinh rẻ mạng sống đến mức nào,” tôi nói. “Bà muốn tôi tin rằng các người muốn *cứu* chúng tôi sao?”

“Nếu giết tất cả các người thì ngưỡng thanh khí sẽ bị mất cân bằng đến mức không thể cứu vãn nổi. Một số sẽ sống,” mặt nói, “để phục vụ đế chế. Để gìn giữ quy luật tự nhiên. Quy luật tự nhiên không đặt con người trên đỉnh hệ thống cấp bậc đâu; đó là các người nghĩ vậy thôi. Giờ là thời đại của người Rephaite.”

Tôi thật ngây ngô. Tôi cứ nghĩ Nashira Sargas chỉ là một kẻ độc ác hoàn toàn, tàn bạo hoàn toàn - nhưng mặt biết về chúng tôi còn nhiều hơn chính chúng tôi. Chúng tôi đã cho mặt công cụ để mặt đánh gục chúng tôi.

Nhưng nếu nộp cả tự do của mình cho mặt thì chúng tôi sẽ không bao giờ lấy lại được.

“Tòa nhà chúng ta đang đứng đây,” tôi nói, “được thiết kế bởi trí óc con người và xây dựng bởi bàn tay con người. Chỉ bằng tham vọng và tự do sáng tạo, chúng tôi có thể biến một ý nghĩ thành một kiệt tác. Chúng tôi có thể biến cái vô

thực thành hữu thực.”

Mụ im lặng. Tôi đã lắng nghe mụ nói, và giờ mụ đang nghe tôi cho phải phép.

“Con người là như vậy. Chúng tôi chế tạo. Chúng tôi tái tạo. Chúng tôi xây dựng và tái thiết. Và đúng thế, đôi khi chúng tôi dùng máu để vẽ, chúng tôi tự kéo đổ nền văn minh của chính mình, điều đó có thể không bao giờ ngừng lại. Nhưng nếu muốn vượt qua những bản năng đen tối của mình, thì chúng tôi phải được tự do để học những bản năng tốt đẹp hơn. Nếu lấy đi cơ hội để chúng tôi thay đổi thì tôi xin hứa với bà là chúng tôi sẽ không bao giờ thay đổi.” Tôi nhìn thẳng vào mắt mụ. “Tôi sẵn sàng chiến đấu vì cơ hội đó.”

Có vẻ Nashira đang suy ngẫm về điều này. Mụ đứng quay mặt nhìn về London, một đô thị xây dựng bởi hàng thế kỷ nhân loại. London, với những tầng lớp lịch sử và cái đẹp chồng chéo lên nhau, hoàn hảo như những lớp cánh của một bông hồng. Ta càng vào sâu trong trung tâm của nó thì càng thấy nhiều lớp hơn.

“Đại tổng quản đã xin ta hoãn việc hành quyết ngươi,” huyết bá nói. “Với một con người thì ông ta quả là... sáng suốt. Ông ta tin rằng nếu ta không để cho công năng của ngươi tiếp tục phát triển thêm nhiều năm nữa thì ta có thể sẽ không nhận được nó một cách trọn vẹn. Ta đã ra lệnh cho các nhân viên Chấp chính viện đánh giá ngươi. Họ đều nhất trí rằng công năng của ngươi chưa hoàn chỉnh - hoặc có thể chỉ đơn giản là ngươi quá yếu kém.”

Những đau đớn đó hóa ra là một bài kiểm tra, và tôi đã trượt.

“Giờ thì ta chỉ có ngươi mà thôi. Ta có thể sẽ cân nhắc đề nghị này, cho tới khi tìm được một mòng hành khác. Ta có thể gửi ngươi đến Pháp dưới một danh tính mới, để ngươi sống hết đời ở Sheol II.”

“Tôi phải làm gì?”

Đến cả ánh nhìn của mụ cũng không dịch chuyển.

“Hãy cho ta biết,” mụ nói, “ta có thể tìm thấy Nguyệt Hội ở đâu.”

Giờ chỉ có bốn từ đứng giữa tôi và cuộc hành quyết. Tôi chỉ cần thốt ra *cơ sở di tản*.

Tôi có thể nói dối để vay thêm chút thời gian. Tôi có thể cho mục tiêu một con phố ngẫu nhiên nào đó hoặc một tòa nhà bỏ hoang.

“Nếu người lừa dối ta,” Nashira nói, “người sẽ thấy là ta sẽ không khoan dung lắm trong cách thức hành quyết người.”

Không có cách nào để thoát nữa. Hoặc nói sự thật hoặc không gì cả.

Tôi chọn không gì cả.

“Tôi là Diêm Hựu của Thành Scion London.” Tôi ngẩng đầu lên. “Tôi sẽ vẫn là như thế cho tới khi đi vào thanh khí, và nếu có một điều tôi có thể làm thì đó là cho họ một cơ hội. Nếu tôi nộp cho bà một phần của Nghiệt Hội, tôi cũng sẽ cho bà hy vọng. Và tôi không thể cướp đi hy vọng của họ.”

Mục im lặng suốt một quãng tưởng như dài hàng giờ đồng hồ. Trước khi một trong hai chúng tôi kịp lên tiếng thì Alsafi đã trở lại qua ô cửa.

“Bà đã xong việc với tù nhân chưa, thưa huyết bá?”

Cái gật đầu của Nashira gần như không nhìn thấy nổi. Mục còn không tỏ vẻ giận dữ; chỉ vô cảm mà thôi. Chân tôi run lên, nhưng tôi đeo lên một cái mặt nạ thách thức trước khi theo Alsafi ra khỏi Sảnh Pháp quan.

Tôi đánh liều liếc quanh khi chúng tôi đi xuôi hành lang. Tôi không biết việc giám sát ở đây ra sao; tốt hơn hết là đợi hấn lên tiếng trước. Hấn vẫn mặc y phục như ở đặc khu: một bộ đồ đen kiểu cổ, như đồng phục, ngoài khoác áo choàng. Mặt hấn dễ đọc hơn - gần như *có thần* hơn - so với những người Rephaite khác, mắt màu xanh lục sáng. Đây là một Rephaite luôn hút đầy huyền quang mỗi khi hấn muốn.

“Chúng ta không có nhiều thời gian đâu,” hấn khẽ nói.

“Xà lim của cô bị giám sát rất chặt. Cô có *lời khuyên* gì cho ta?”

“Lá chắn dò đang ở đây - ngay trong Cháp chính viện. Hạt nhân nằm dưới một kim tự tháp bằng kính,” tôi nói, “trong một căn phòng tường màu nhạt. Tôi nghĩ nó ở đâu đó trên cao - có lẽ là trong một ngọn tháp - một nơi mà nhân viên

Chấp chính viện không thể tình cờ tìm thấy hoặc cảm nhận được. Còn có cả một ánh sáng trắng nữa. Đủ sáng để nhìn thấy từ bên ngoài.”

Mặt hắn không cho thấy hắn có nhận ra hình ảnh đó không.

“Có thể phá hủy nó, nhưng tôi không làm được,” tôi nói. “Chúng tiêm thuốc mê cho tôi; tôi không mộng hành được. Phải là ông thôi.”

“Vây là nó nằm ở đây.” Giọng hắn có vẻ suy tư. Đây chắc hẳn là một ngạc nhiên chẳng lấy gì làm thú vị - khi nhận ra nó đã nằm ngay trước mũi hắn mà hắn không hay biết. Chẳng qua nhờ công năng của mình tôi mới tìm được nó, còn Alsafi thì lại không phải là mộng hành. “Ta đoán cô biết cách vô hiệu hóa nó.” Không thấy tôi trả lời, hắn nói, “Ta không thể liều lĩnh với địa vị của mình trong Chấp chính viện nếu không có gì chắc chắn. Hy sinh mà không được lợi ích gì thì chỉ là ngu ngốc.”

“Tôi không dám chắc,” tôi thừa nhận, “nhưng... chúng tôi có tìm thấy bằng chứng.”

Quai hàm hắn gõ lên.

“Hạt nhân rất có khả năng được cấp năng lượng bởi một vong của Nashira, bị trói - có lẽ là bằng máu của mẹ ta - vào một quả cầu thủy tinh gì đó.” Tôi cố nói thật khế. “Nếu ông phá được lớp vỏ bọc ngoài của nó, vong đó sẽ có thể thoát ra.”

“Và cô tin việc này sẽ ngăn chặn được các máy quét.”

“Phải.”

Tôi không chắc chắn hoàn toàn; thế nhưng trong thâm tâm tôi tin là như vậy. Để cung cấp năng lượng cho ngàn ấy máy quét, chắc chắn chúng phải giữ vong đó ở một nơi, để các mối liên kết của nó được bền vững.

Alsafi vẫn bước tiếp.

“Cũng có tiền lệ cho giả thuyết của cô,” hắn kết luận. “Nếu một vong được thả ra khỏi một khối pin tâm linh, thì năng lượng nó phát ra sẽ bị phân tán, và khối pin sẽ không hoạt động nữa. Cho dù hạt nhân có là một dạng kỹ thuật tâm linh khác đi chăng nữa... thì việc đuổi vong đó đi ít ra cũng có

thể gây hư hại cho hạt nhân." Hấn chậm bước cho chúng tôi có thêm chút thời gian. "Đao phủ sẽ sớm được gọi đến. Ta không thể giúp cô trốn thoát được."

"Tôi biết."

Mắt hấn lướt đến mặt tôi. "*Thủy tiên.*" Hấn ngừng lời. "Cô không có ý định tẩu thoát."

Tôi không đáp lại.

Chúng tôi đã đến cửa xuống tầng hầm, và đã thấy bọn Dân Vệ đứng gác cửa. Chúng giơ tay chào Alsafi trước khi dẫn tôi trở về hầm mộ bên dưới.



Tiên nghiệm

Mười ngày nữa tôi sẽ bị hành quyết. Đây hẳn là một sự trì hoãn tàn độc để tôi có thời gian bán khoản xem nỗi đau đón nào đang chờ đợi mình. Xử trảm sẽ là quá nhẹ nhàng đối với con người đã dám chống lại huyết bá. Có lẽ mục đích cho tôi chết theo một trong những cách mục đã kể với tôi, để chúng tỏ rằng niềm tin tôi đặt nơi con người là nhầm lẫn. Hẳn chúng mong tôi sẽ suy sụp vì sức ép, phải van xin Jaxon cứu mạng và đưa tôi theo cùng ông ta đến Pháp.

Tôi không làm vậy. Tôi lặng lẽ chờ đợi cái chết - nhưng trước khi nhập vào thanh khí, tôi muốn biết rằng Alsafi đã phá hủy được lá chắn dõ.

Khi thuốc được đem đến, tôi thấy nhẹ nhõm. Tôi tự động nộp mình vào tay bọn Dân Vệ, đón nhận mũi kim mình không còn cảm nhận được nữa - tất cả giúp xóa đi nỗi sợ rằng cái chết của tôi sẽ là vô ích. Với mỗi giờ trôi qua mà Alsafi vẫn không chịu hay không thể hành động, Nghiệt Hội sẽ vẫn phải ở lại dưới Khu Hạ.

Một đêm nọ, bọn Dân Vệ dựng tôi dậy và lại trói tôi lên ván nước, hình như chỉ để làm trò tiêu khiển. Khi chúng ném tôi trở lại xà lim, người sưng nước và kiệt sức, thì một khay thức ăn đang đợi sẵn. Tôi nhích lại gần nó và cố sức nuốt càng nhiều thứ thức ăn lây nhầy ấy càng tốt.

Đúng lúc đó tôi thấy một mẩu giấy nhỏ xíu vùi trong thức ăn. Nó đã bị lấm bẩn, nhưng vẫn còn đọc được.

Tôi thờ ơ dễ dàng hơn. Cây chút chút. *Kiên nhẫn*. Chắc hẳn đang chờ thời cơ để đến chỗ hạt nhân mà không làm tổn hại đến địa vị của hắn. Ý nghĩ ấy an ủi tôi được ít lâu.

Nhưng nhiều ngày trôi qua tôi vẫn không nghe thấy gì. Và không còn mẩu thư nào được giấu trong thức ăn của tôi nữa.

31 THÁNG MƯỜI HAI, NĂM 2059 ĐÊM GIAO THỪA

Một sáng, tên Dân Vệ chìa đèn pin vào mắt khiến tôi bị đánh thức.

“Dậy thôi, Diêm Hậu.” Tôi bị xách lên. “Đến giờ chết rồi.”

Tôi mệt đến mức không phản kháng nổi nữa.

Đầu tiên tôi bị chuyển sang một xà lim khác, ở một hành lang chính tầng trên của Chấp chính viện. Cửa xà lim gồm toàn những thanh sắt.

Lễ mừng năm mới sẽ là sự kiện lớn nhất trong vòng nhiều năm nay. Buổi lễ được tổ chức ở Sân vận động Lớn, nơi chỉ dùng cho các dịp trọng đại. Ở cuối hành lang có một màn hình, và tôi có thể loáng thoáng thấy được chương trình đang phát sóng.

Những tiếng rì rào vang vọng giữa các bức tường trong lúc các chính khách và bộ trưởng từ Chấp chính viện đi qua xà lim của tôi để đến xem buổi lễ. Một vài người dừng lại để ngắm soi tôi. Trong số đó có Bộ trưởng Bộ Giám sát; Bộ trưởng Bộ Nghệ thuật bề bệ; Bộ trưởng Bộ Giao thông mặt vàng vọt, với cái mũi tiết lộ việc uống rượu lậu của bà ta. Luce Ménard Frère và các phái viên người Pháp đứng một lúc lâu để quan sát xem tôi là sinh vật đáng sợ tới mức nào. Suốt lúc đó tôi chăm chăm nhìn lại họ không chớp mắt. Khi đám người Pháp đã chán và bỏ đi thì Frère đứng lại, một tay đặt lên cái bụng tròn.

“Ta rất mừng,” bà ta nói, “rằng các con ta sẽ lớn lên trong một thế giới không có nguoi.”

Bà ta bước đi trước khi tôi kịp nghĩ ra câu trả lời.

Giờ thì tôi đã hiểu tại sao tôi lại bị chuyển sang cái xà lim này. Trong những giờ cuối cùng còn lại trên đời, tôi sẽ bị trưng ra như một chiến lợi phẩm.

Jaxon đến bên cửa để nhìn tôi lần cuối. Tôi tưởng chừng có thể thấy nỗi đau buồn thực sự trên mặt ông ta.

"Vây đây là kết thúc," ông ta nói. Không hiểu sao mà ông ta lại có vẻ vừa giận dữ vừa nghiêm trang. "Tôi đã cho cô một cơ hội để sống, để công năng của cô không bị chìm vào hư vô, vậy mà cô lại nhỏ vào nó."

"Đó là lựa chọn của tôi," tôi nói. "Nó gọi là 'tự do', Jax ạ. Tôi chiến đấu vì điều đó."

"Và cô đã chiến đấu ngoan cường biết bao," ông ta dịu dàng nói. Ông ta quay lưng đi. "Ta tạm thời chia tay, người đẹp ạ. Khi cô không còn nữa, tôi sẽ luôn tưởng nhớ đến cô như là một tuyệt tác chưa hoàn thành của mình. Nhưng hãy nhớ điều này: tôi không thích bỏ dở mọi việc. Không bỏ dở các tuyệt tác, và chắc chắn là không bỏ dở các cuộc chơi. Và có lẽ cuộc chơi của chúng ta mới chỉ bắt đầu mà thôi."

Tôi nhượng một bên mày lên. Ông ta điên thật rồi.

Với một nụ cười thoáng qua, ông ta bỏ đi.

Thật không may, Jaxon lại không phải là người cuối cùng đến thăm tôi. Kế tiếp theo là Bernard Hock, Trưởng nha Dân vệ - một trong những kẻ hiếm hoi ở Chấp chính viện được phép là thấu thị, mà tôi đã từng gặp một lần ở đặc khu trùng giới. Trong bộ vét, hắn có vẻ chẳng thích thú gì khi bước vào xà lim của tôi.

"Đừng có khóc vội, con khốn." Hắn túm lấy cánh tay tôi và chọc một mũi kim vào đó. "Cứ ngoan ngoãn nằm im đấy. Dao phủ sẽ đến đây sau lễ mừng... lúc đó mày hăng khóc."

Tôi đẩy hắn ra khỏi tôi. "Cầm ghét bản thân mình đến thế thì cảm giác ra sao, Hock?"

Để đáp lại, hắn bạt tai tôi và ra khỏi xà lim. Chẳng mấy chốc, những tiếng rì rào trò chuyện từ hành lang đã tắt lịm.

Tôi nằm run rẩy trên sàn nhà, lạnh thấu xương. Một lát sau, tộc Sargas mới đi qua, theo sau là Frank Weaver và một

số quan chức cấp cao khác, bao gồm cả Patricia Okonma, Phó Tổng Chỉ huy. Chắc hẳn chúng đi riêng, tách khỏi những người khác.

Alsafi bực hậu. Khi thấy hẳn, tóc gáy tôi dựng ngược lên.

Không kẻ nào thêm liếc tôi một cái, nhưng khi Alsafi đi qua, tôi nhìn thấy - như phim quay chậm - một cuộn giấy nhỏ xiu rơi từ áo hẳn xuống vừa tầm với của tôi. Tôi đợi chúng đi qua hết rồi mới chộp lấy nó.

CỎ LÀO PHIÊN HẠNH HOA ÔNG LÃO NGUYỆT QUẾ ĐẤT

Cỏ lào: *trì hoãn*. Phiên hạnh: *cái nhìn của người làm ta chờ đợi*. Hoa ông lão: có thể có nghĩa là *tĩnh táo trí óc* hoặc *thủ đoạn*, nếu tôi nhớ không nhầm. Nguyệt quế đất: *kiên cường*.

Tôi đọc đi đọc lại mấy lần.

Trì hoãn - chuyện đó vẫn chưa xảy ra.

Chờ đợi vì một cái nhìn - hẳn đang bị theo dõi.

Tôi tựa lưng vào tường xà lim và siết chặt hai cánh tay, như thể làm vậy có thể giữ mình bình tĩnh. Tôi không biết *tĩnh táo trí óc* hay *kiên cường* thì có nghĩa gì với tôi vào lúc này, nhưng có một điều đã rõ ràng.

Hẳn chưa làm được.

Và tôi thì không thể. Tôi đã bị tiêm thuốc - công năng của tôi thành vô dụng - và chỉ trong vòng vài giờ nữa, tôi sẽ chết.

Với một tiếng rên rỉ tuyệt vọng, tôi vùi mặt vào giữa hai đầu gối.

Chúng đã làm tôi quy ngã; Nashira và Hildred Vance đã thành công trong việc đánh gục tôi. Tôi là một cỗ máy ra đa tâm não bị hỏng. Tôi run lên với những tiếng nức nở cảm lạnh như xé toạc lồng ngực, căm ghét bản thân mình vì đã ngu ngốc đến độ tự nộp mình cho mỏ neo; đã *kiêu ngạo* đến độ tin rằng mình có thể sống sót đủ lâu để hoàn thành nhiệm vụ này.

Run rẩy, tôi đọc lại mẫu thư một lần nữa, cố điều chỉnh lại hơi thở. Nguyệt quế đất. *Kiên cường*. Nó có nghĩa là cái quái

gì chú? Làm sao hắn có thể kiên cường được khi đang bị theo dõi?

Hoa ông lão. *Tĩnh táo trí óc. Thủ đoạn.* Đây là ý nghĩa mà hắn muốn tôi suy ra, và vì sao?

Tôi vò nát mẫu thư trong tay.

Nashira sẽ không bao giờ buông tha em một khi em đã nằm trong móng vuốt của mẹ. Mẹ sẽ xiềng em trong bóng tối, và mẹ sẽ hút cạn nguồn sống cùng hy vọng của em.

Khi tiếng nhạc vang lên trong hành lang, tôi ngẩng đầu lên. Màn hình thông báo ngoài xà lim của tôi giờ đã chuyển sang buổi truyền hình trực tiếp lễ mừng. Các bức tường bên trong sân vận động được phủ trướng đen, mỗi tấm có một hình tròn khổng lồ, trong in hình mỏ neo vàng óng.

Hàng trăm chiếc ghế xếp thành tầng là những chỗ ngồi tốt nhất. Dân thường, mua vé rẻ hơn, thì đã tập trung ở bên rìa khoang trống khổng lồ nơi đặt dàn nhạc, và đang ngھển cổ để nhìn lên đỉnh sân khấu.

"Hỡi người dân đáng kính Thành Scion London," Burnish nói, giọng âm vang khắp không gian, "chào mừng các bạn tới với Sân vận động Lớn trong một đêm hết sức đặc biệt!"

Tiếng hò reo điếc cả tai. Tôi bắt mình phải lắng nghe.

Đó là âm thanh chiến thắng của Scion.

"Đêm nay," Burnish nói, "chúng ta đón chào một năm mới cho Scion, và một bình minh mới cho mỏ neo, biểu tượng cho hy vọng trong một thế giới hiện đại đầy hỗn loạn." Tiếng vỗ tay đáp lại lời cô ta. "Và giờ đây, trước khi đồng hồ điểm nửa đêm, đã đến lúc chúng ta nhìn lại hai thế kỷ lịch sử huy hoàng, được biểu diễn bởi những công dân tài năng nhất của Scion. Đêm nay, chúng ta tôn vinh vị thế của chúng ta trên thế giới và đón nhận tương lai xán lạn. Hãy mở rộng biên giới của chúng ta hơn nữa, và cùng lớn mạnh hơn nữa. Bộ Nghệ thuật xin trân trọng giới thiệu - lễ mừng!"

Tiếng hoan hô vang dội đến gần một phút trước khi máy móc bắt đầu dịch chuyển trong sân vận động. Vậy là sẽ có một cuộc biểu diễn. Hoặc một thông điệp từ Vance. *Hãy nhìn sức mạnh để chế của chúng ta. Hãy nhìn xem người đã không thể đánh bại được điều gì.*

Một cái bục nhô lên, và đèn giảm dần thành cảnh tranh tối tranh sáng. Trên bục, một dàn đồng ca trẻ em cất tiếng hát sâu lắng ca bài “Neo đậu nơi Người, hỡi Scion”. Khi khán giả đứng lên vỗ tay, lũ trẻ cúi chào, rồi một sân khấu mới được dựng lên, trang trí bằng các biểu tượng cũ của chế độ quân chủ. Một người đàn ông giả trang làm Edward Đệ Thất biểu diễn một điệu vũ sôi động theo tiếng vĩ cầm, được phụ họa bởi các diễn viên mặc áo dài kiểu Victoria lộng lẫy. Khi bàn cầu vồng được đem ra, điệu vũ trở nên quái dị hơn, và tôi hiểu đây là câu chuyện về sự khởi đầu của Scion - tất nhiên là đã được chỉnh sửa nhiều để loại bỏ người Rephaite ra khỏi phép tính. Đèn sáng lóe lên, và thêm nhiều diễn viên nữa lướt lên sân khấu, thực hiện những động tác nhào lộn xung quanh diễn viên chính trong lúc xé bỏ y phục vua chúa của ông ta. Ông ta là vị vua đã nhúng tay vào những việc xấu xa, và họ là những kẻ phi tự nhiên ông ta đem vào thế giới. Giống hệt vở kịch trong lễ Nhị bách niên cách đây mấy tháng.

Quang cảnh bắt đầu thay đổi. Bây giờ nó chuyển thành một sân khấu rối bóng, các diễn viên mới đang xếp thành hình các tòa nhà chọc trời và tháp, vươn cao lên nữa cho tới khi hình dáng của chúng bao trùm khắp sân khấu, nơi các vũ công đã khụy gối xuống. Đây là cảnh tái thiết London, vươn lên từ tro tàn của chế độ quân chủ. Nhạc nổi lên. Scion đã chiến thắng.

Các diễn viên rời khỏi sân khấu. Đèn tắt. Khi đèn bật trở lại, chúng tỏa ánh sáng lạnh và mờ nhạt.

Một người phụ nữ mặc áo chên thêu và váy đen, mái tóc vàng búi tròn trên đỉnh đầu, đang đứng trên đầu ngón chân giữa sân khấu. Tôi nhận ra cô ta ngay tức thì: Marilena Brașoveanu, vũ công được yêu thích nhất tại Scion Bucharest. Cô ta thường biểu diễn ở các buổi lễ quan trọng.

Brașoveanu đứng im lìm như búp bê sứ. Khi máy quay chia vào cô ta, đủ gần để mọi người xem đều thấy được các chi tiết tinh vi nhất trên phục trang, thì tôi mới nhận ra váy của cô ta được kết từ hàng trăm con bướm đêm nhỏ xíu.

Cô ta là Bướm Đêm.

Cô ta là tôi.

Sân vận động lặng ngắt. Braşoveanu lướt quanh sân khấu theo tiếng dương cầm, uyển chuyển mà giắt cục. Rồi một vũ công khác chạy ra - Vua Máu - và xoay tròn cô ta trong vòng tay. Tôi mê mải nhìn Bướm Đêm múa một điệu vũ hai người với ông ta. Cô ta là người thừa kế của Vua Máu; sứ giả của sự phi tự nhiên, của tội lỗi.

Điệu vũ trở nên gấp gáp hơn. Braşoveanu xoay một chân ra trước mặt rồi đặt nó vào sau đầu gối bên kia, liên tục không ngừng, trong khi ánh sáng đỏ khé xoay tít quanh cô ta và tiếng nhạc trở nên dữ dội, như vũ bão. Vua Máu nâng cô ta lên quá đầu, rồi lại xoay cô ta vào vòng tay mình. Cô ta bị quyến rũ bởi sự độc ác. Các diễn viên khác giờ cao những tấm biển đề chữ TỰ DO, CÔNG LÝ, và QUY LUẬT TỰ NHIÊN. Rồi một đội quân đang đợi sẵn trong bóng tối bước tới, và tất cả các diễn viên cầm biển gục xuống, bị giết ngay tại chỗ, trong khi Vua Máu nhẹ nhàng đưa Bướm Đêm dừng lại. Cô ta bước vào một tia đèn pha sáng rực, hai tay giơ lên cao. Đây chính là khoảnh khắc cái chết của tôi ở Edinburgh.

Tuyệt đẹp.

Chúng đã biến việc sát hại tôi thành một điệu vũ tuyệt đẹp.

Braşoveanu từ từ tiến vào giữa sân khấu. Im phăng phắc. Khi cô ta lên tiếng, đầu cô ta ngẩng cao, và tôi dám chắc tôi đã thấy ngọn lửa căm ghét cháy rực trong mắt cô ta.

“Chúng tôi cần tất cả mọi người,” cô ta nói, và chiếc micro của cô ta đưa lời cô ta đi khắp sân vận động, vào nhà của từng khán giả trên toàn đất nước, “hoặc tất cả mọi người sẽ chết.”

Tôi sống người. Những lời của chính tôi, lời kêu gọi kháng chiến, vừa được thốt ra trên sân khấu Scion - không thể được. Máy quay vừa lướt qua Lô Chính, tóm được cảnh những nụ cười tự mãn của các bộ trưởng đờ ra, trước khi quay trở lại sân khấu. Sự im lặng hồi hộp bao trùm lên tất cả.

Đây không phải là một phần trong kế hoạch của chúng cho đêm nay.

Braşoveanu cúi chào; rồi cô ta rút một cây ghim bạc từ trong búi tóc ra và rạch họng.

Tiếng thét vang lên từ đám dân thường, chỉ có họ là ngồi đủ gần để thấy máu đỏ trào xuống cổ cô ta. Tôi sững sờ nhìn trong khi cô ta thả rơi chiếc ghim. Dòng máu đỏ cũng thật không kém gì máu của tôi.

Braşoveanu gục xuống trên sân khấu, duyên dáng như khi cô ta múa lúc còn sống. Dân nhạc chơi tiếp. Vũ công nam, đang đeo tai nghe, nhắc thân thể mềm rũ của cô ta lên tay và nâng cô ta lên quá đầu. Ông ta xoay tròn với một nụ cười giả tạo trước khi nhảy xuống khỏi sân khấu. Mặc dù đám dân thường đang hỗn loạn, phần lớn khán giả vẫn vỗ tay.

Có gì đó bùng lên sâu thẳm trong tôi. Marilena Braşoveanu là người Rumani. Cô ta cũng đã chứng kiến một cuộc xâm lược - và giờ đây, trong đêm nay chứ không phải đêm nào khác, cô ta đã dùng chính máu mình để phá hủy lời nói dối đẹp đẽ của mỏ neo.

Một tên Dân Vệ gõ lên chấn song xà lim của tôi.

“Lại đây, 40.”

Một tay vẫy tôi. Tay kia cầm một cái xi lanh. Một liều thuốc nữa.

Thứ thuốc đó.

Tay tôi nổi da gà. Khi nhìn thấy mũi kim, tôi mới nhận ra một điều mà trước kia tôi không để ý vì quá mải theo dõi lễ mừng.

Tỉnh táo trí óc.

Tâm trí tôi rõ ràng như băng giá. Không có đám mây nào che phủ nó. Mắt tôi sáng trong, và sức mạnh cuộn cuộn trong tôi.

Đã không có liều thuốc đầu tiên nào cả.

“Lại đây, con bé kia,” tên Dân Vệ nói.

Tôi nhìn tay mình. Vững vàng.

Thủ đoạn.

Alsafi. Chắc hẳn đã tráo xi lanh. Hock đã tiêm cho tôi thứ gì đó, nhưng chắc chỉ là nước. Và giờ tòa nhà gần như trống không; chỉ có một đội nhân viên tối thiểu trong Chắp chính

viện trong lúc tất cả tham dự lễ mừng. Cho tới khi buổi lễ kết thúc, sẽ chỉ có một nhóm Dân Vệ đứng giữa tôi và lá chắn dò.

Kiên cường.

Tên Dân Vệ rút súng ra và chĩa nó vào đầu tôi. “Lại đây,” gã nói. “Ngay.”

“Mày định làm gì?” tôi khề nói. “Bắn tao chắc? Đừng hòng nếu chưa được Suzerain cho phép.”

Khẩu súng nằm yên tại chỗ, nhưng tôi đã đối diện cái chết một lần rồi, đã nhìn thẳng vào họng súng mà vẫn sống sót. Gã chửi thề và đút khẩu súng vào bao. Lấy chùm chìa khóa ở thắt lưng ra và lần tìm. Đó là sai lầm của gã. Con cuồng nộ đang chạy rần rập khắp người tôi, sôi sục trong huyết quản tôi. Nó thiêu đốt tôi, và như con bướm đêm, tôi bùng cháy.

Khi tên Dân Vệ mở cửa xà lim, tôi đã sẵn sàng. Tôi lao vào gã, dùng thân mình đẩy mạnh gã. Chúng tôi cùng ngã xuống sàn, tôi bịt tay lên miệng và mũi gã, rồi giật khẩu súng ra khỏi tay gã. Tay tôi đang run lên, còn gã đang cào cấu cổ và tóc tôi, làm xước da tôi - nhưng tôi dùng khẩu súng quật gã liên tục, vận hết sức đánh vào đầu gã, cho tới khi máu tóe ra và đầu gã ngật sang bên. Tôi chộp lấy chùm chìa khóa của gã, kéo cái xác nặng trĩu của gã vào xà lim, và khóa cửa lại bằng hai bàn tay run rẩy.

Có tiếng bước chân ở đâu đó bên trái tôi. Tôi chạy theo hướng ngược lại, một tay cầm chìa khóa, tay kia cầm súng, hai bàn chân trần lướt nhẹ như lông hồng hồng trên nền đá hoa cương.

Tôi sẽ giúp Marilena Braşoveanu phá hoại đêm huy hoàng của chúng. Dù có phải chết đêm nay thì tôi cũng sẽ giải thoát cho Nguyệt Hội.

Đầu tôi nhức nhối trong lúc tôi vòng qua một khúc quanh, hết lòng hy vọng rằng không có ai chú ý tới các máy quay. Tôi lại có thể cảm nhận được thanh khí, đủ rõ ràng để tránh đám Dân Vệ đang đi tuần quanh Chắp chính viện và để biết rằng Hildred Vance đang không ở gần đây.

Tôi dò tìm căn phòng có kim tự tháp bằng kính và thấy nó ngay lập tức. Bám theo tín hiệu đó, tôi tập tễnh chạy qua sàn nhà hoa cương, cố lờ đi những vết bầm tím đang rần rập.

Tôi cảm nhận được hai đội Dân Vệ tản ra quanh tòa nhà rộng lớn. Trong một hành lang, tôi phải cúi vội vào văn phòng của Bộ trưởng Bộ Tài chính để tránh một tên đi lẻ mà tôi đã không phát hiện ra cho tới khi suýt nữa thì quá muộn. Tôi trốn mấy phút sau một tấm rèm, khắp người đầy mồ hôi lạnh toát. Sai một li thôi là tôi có thể bị lôi trở lại xà lim và không bao giờ thoát ra được nữa. Tôi không bị tiêm thuốc nữa, nhưng thể lực đã yếu đi nhiều - tôi không thể chiến đấu để tới chỗ hạt nhân được.

Khi đã dám chắc tên Dân Vệ không quay trở lại nữa, tôi loạng choạng ra khỏi văn phòng và trở lại với mẹ cung, treo cầu thang để lên tầng trên. Lá chắn dò đang ở đâu đó trên đầu tôi.

Hành lang chính của tầng hai trống không, được chiếu sáng mờ mờ bằng những ngọn đèn treo tường. Bóng tối giúp tôi bình tĩnh lại chút ít. Tín hiệu trên đầu tôi nhấp chập, và tôi dừng lại chốc lát để suy nghĩ.

Nếu hạt nhân nằm trên cao thì có nhiều khả năng nó ở một ngọn tháp. Chắp chính viện có hai ngọn tháp, mỗi ngọn đặt ở một đầu tòa nhà. Tháp Pháp quan là nơi đặt những chiếc chuông. Còn ngọn tháp kia...

Tôi tìm trong chùm chìa khóa của tên Dân Vệ. Không có chiếc chìa nào được đánh dấu *Tháp Victoria* cả. Nhưng chỉ có Vance và các huyết bá mới được biết lá chắn dò đang ở đâu; không ai khác được phép đến đó.

Với lòng quyết tâm mới mẻ, tôi lại lên đường. Phần lớn những ô cửa tôi thấy trong tòa nhà này đều là cửa điện tử, nhưng nếu bọn Dân Vệ cầm theo chìa khóa thì có nghĩa là cửa cũng có khóa cơ học phòng khi mất điện - và các ổ khóa này có thể phá được.

Một tiếng còi báo động bắt đầu réo vang, làm tim tôi đập nhanh hơn. Hoặc cái xà lim trống rỗng của tôi đã bị phát hiện, hoặc hành động phản kháng của Braşoveanu đã kích hoạt một báo động an ninh nào đó. Các tấm màn kim loại phủ xuống trên cửa sổ, và đèn khẩn cấp màu xanh-trắng bật lên hai bên tôi. Adrenalin xuyên qua các bắp cơ của tôi, giúp

đẩy lùi cơn đau. Tôi tránh được vài tên Dân Vệ nữa rồi lao đảo tiến vào một hành lang trải thảm dày màu gỗ mun, với một dãy cửa sổ nằm dọc bên tường. Ở cuối hành lang này là một ô cửa vòm tán đỉnh, trên đó có gắn một tấm biển đề chữ THÁP VICTORIA. Tôi vừa thở hổn hển vừa tiến lại. Hạt nhân giờ gần như ở ngay trên đầu tôi.

Tôi thử nắm đấm cửa, không nghĩ là sẽ có tác dụng.

Nắm đấm xoay trong tay tôi.

Tôi từ từ tựa người vào cánh cửa và mở nó ra. Chắc chắn đây là một cái bẫy. Vance sẽ không để tháp không người canh gác trong khi mục tham dự lễ mừng. Thế nhưng - dù đằng sau kia có gì đi chăng nữa thì đây cũng là cơ hội duy nhất của tôi. Tôi bước vào bóng tối và đóng cửa lại sau lưng.

Một hơi gió thoảng qua tóc tôi. Trong tháp không có đèn.

Một hàng lan can bao quanh thứ gì đó như cái giếng ở giữa sàn; hơi gió từ đó thổi lên. Thử liếc nhìn vào đó, tôi thấy cái giếng thông thẳng xuống một gian sảnh. Một đội Dân Vệ đang chạy qua đó, đèn pin quét qua lại. Ngay khi chúng đi khỏi, tôi liền chạy lên cầu thang, cố cưỡng lại sự yếu ớt trong cơ thể, đầu quay tít vì kiệt sức và đau đớn. Tôi bắt mình phải đi tiếp, bám chặt vào tay vịn để kéo mình lên từng bậc. Cơ bắp của tôi đã teo hết sau thời gian bị hôn mê và tra tấn; đầu gối tôi gần như đã quên mất phải đỡ người tôi như thế nào. Khi ngã xuống lần đầu tiên, tôi đã nghĩ mình sẽ không đứng lên được nữa. Tay tôi vói lên bậc tiếp theo, nhưng tựa hồ tôi đang ở dưới chân một ngọn núi, ngược nhìn lên đỉnh núi xa xăm.

Trước kia em đã từng đứng lên từ tro tàn.

Tôi lại bám lấy tay vịn. Một bước. Hai bước.

Cách duy nhất để sống sót là tin rằng em sẽ luôn làm được như vậy.

Khi lên đến đầu cầu thang, tôi khụy gối gục xuống, run rẩy không ngừng. Gần đó có ánh sáng. Sắp đến nơi rồi. Tôi lại nhắc mình dậy.

Bước chân nhẹ nhàng của tôi phá vỡ sự im lặng. Tôi đã lên tầng cao nhất của tháp, ngay bên dưới nóc mái.

Giờ tôi có thể thấy một kim tự tháp bằng kính, được chiếu

sáng từ dưới, nằm ở chính giữa trần nhà. Và nó kia, lơ lửng bên dưới kim tự tháp đó: hình ảnh tôi đã thấy trong mộng trường của Hộ vương, đánh cắp từ tâm trí của Hildred Vance. Hạt nhân. Thực thể đang cung cấp năng lượng cho mọi máy quét, cho toàn bộ lá chắn dò. Và giờ khi ở gần nó tới mức này, tôi đã cảm nhận được nó là cái gì.

Một vong.

Một vong cực mạnh, đã bị nhốt trong quả cầu thủy tinh bằng cách nào đó. Thanh khí xung quanh nó hỗn loạn, rung chuyển như đang sống dậy. Phỏng đoán của chúng tôi là chính xác.

Chính nó đây.

“Paige Mahoney.”

Gáy tôi nổi da gà.

Tôi biết giọng nói đó.

Một người phụ nữ bước ra từ bóng tối, tiến vào ánh sáng mờ nhạt từ trên chiếu xuống. Ánh sáng khiến mặt mù nhìn như đầu lâu.

“Hildred Vance,” tôi khẽ nói.

Chắc mù đã tìm ra cách nào đó để che giấu mộng trường của mù khỏi tôi. Chúng biết rõ về thanh khí hơn chúng tôi rất nhiều.

Vance đứng thẳng đuồn lung và mặt vô cảm. Tôi đã tự thuyết phục mình rằng tôi có thể đối mặt với Tổng Chỉ huy mà không sợ hãi, nhưng mồ hôi lạnh toát tuôn ướt trán tôi trong lúc chúng tôi nhìn nhau. Bàn tay sắt của mỏ neo, hiện thân cho tham vọng của người Rephaite. Kẻ chịu trách nhiệm sát hại cha và anh họ tôi.

Người tôi cứng đờ.

Mù đã săn đuổi tôi khắp đất nước. Mù đã dùng huyền quang của tôi - kết nối mật thiết và mong manh của tôi với thanh khí - để cải tiến cỗ máy của mù. Mù đã định hình cho cuộc đời tôi kể từ khi tôi lên sáu.

Mười ba năm sau, cuối cùng mù cũng xuất hiện trước mặt tôi.

Vance nhìn từ hạt nhân sang tôi. Cặp mắt đen thẳm như

mắt quạ nhìn tôi với một vẻ mà ban đầu tôi ngỡ là khinh bỉ, nhưng không phải. Trong cái nhìn của mục không có chút hừng hực nào. Không cảm xúc. Nếu Jaxon đã đúng khi nói chúng ta chỉ là ác quỷ đội lốt người, thì Vance đã trút bỏ lớp vỏ bọc của mình rồi. Tôi đang đứng trước mặt một con người đã sống với bọn Rephaite quá lâu. Lâu đến hàng thập kỷ.

Mục không quan tâm tới tính mạng của tôi đủ để có bất kỳ cảm xúc gì với tôi. Không cả căm ghét. Vẻ mặt mục, nếu có thể gọi như vậy, cho tôi biết rằng với mục, tôi chẳng là gì ngoài một tài sản chiến tranh của kẻ địch mà lẽ ra đã phải bị phá hủy.

“Từ trước khi thấy người trong mộng trường của mình, ta đã biết người đang tìm kiếm điều gì; người định làm gì. Người muốn lá chắn dò.” Mục liếc nhìn nó. “Ta phải thừa nhận là người đã suýt đánh lừa được ta. Người đã phản ứng đúng như ta chờ đợi với cuộc tuần hành ở Edinburgh: một cảnh phục dựng lại sự kiện của cuộc Xâm lược Dublin, được tính toán để khiến người đầu hàng hồng tránh cảnh đổ máu người đã chứng kiến thuở nhỏ. Tất cả đều diễn ra theo kế hoạch. Dường như người đã gục ngã cả về tinh thần lẫn thể xác. Thế nhưng... thế nhưng ta vẫn ngờ người có một mục đích mờ ám nào đó.”

Tôi theo dõi mục.

“Con ngựa thành Troy,” mục nói. “Một mưu kế cổ xưa. Người tự nộp mình như một món quà cho kẻ thù, và kẻ thù đưa người vào nhà. Người đã nhận ra rằng, sau mọi cố gắng, nếu như người bị bắt, chúng ta sẽ đưa người đến thẳng với hạt nhân - người chỉ việc tự nguyện để chúng ta bắt giữ.” Hai bàn tay xương xẩu của mục chấp lại sau lưng. “Đêm nay ta có trách nhiệm công dân không thể tránh khỏi. Người đã chớp lấy cơ hội này để trốn thoát. Ta đoán người đã có sự giúp đỡ của một đồng minh để tới được khu này của tòa nhà.”

“Không có ai cả,” tôi nói. Tôi đang nói thì mắt mục lại liếc về phía hạt nhân. “Bà thật can đảm vì đã bước ra từ sau màn hình, Vance ạ. Và tôi có một điều muốn hỏi bà, nếu bà vui lòng. Bà có nhớ tên của tất cả những người bà đã đoạt mạng không?”

Vance không trả lời. Hắc mục đã tính toán rằng có nói thì cũng không đem lại lợi thế gì về mặt chiến thuật cả.

“Bà không chỉ giết cha tôi, Cóilín Ó Mathúna. Mười ba năm trước, bà giết anh họ tôi, Finn Mac Cárthaigh, và một cô gái tay không tắc sắt tên là Kayley Ní Dhornáin.” Gọi thẳng tên của họ trước mặt mục, giọng tôi run lên. “Bà đã giết hàng ngàn người vô tội - vậy mà khi tôi ở trong mộng trường của bà, chính mộng hình của tôi mới vấy máu trên tay. Bà thật sự nghĩ tôi đã giết nhiều người hơn bà sao?”

Mục vẫn im lặng.

Mục đang chờ đợi. Tôi đang cố nghĩ xem vì sao, thì thấy mắt mục liếc, rất khẽ thôi, trở lại chỗ hạt nhân. Đó đã là lần thứ tư rồi.

Mục đang lo lắng.

Quả thực có một điểm yếu. Nó *có thể* bị phá hủy.

Thời gian như chậm lại trong lúc tôi nhìn hạt nhân. Tôi sục sạo nó bằng mắt, rồi bằng công năng của mình.

Mất một lúc tôi mới tìm ra huyền tương. Một lọ nhỏ, khóa kín trong quả cầu, giữ chặt vong đó và tỏa ra ánh sáng xanh xanh. Một vong nhiếp của Nashira - thiên thần sa ngã của mục. Tôi có thể cảm thấy hàng ngàn kết nối mong manh tỏa ra quanh nó, vươn về phía các máy quét lá chắn dò trên khắp thành, trên khắp đất nước.

Tôi không biết tên nó, nên tôi không thể đẩy nó đi được. Nhưng chắc chắn nếu tôi phá hủy vỏ bọc đang giam cầm nó, thì năng lượng của nó sẽ bị phân tán vào thanh khí và các kết nối kia sẽ bị phá vỡ.

Chắc chắn.

Tôi giờ súng lên. Cùng lúc đó, Vance chĩa một khẩu súng lục vào nửa người trên không có gì che chắn của tôi.

“Người sẽ chết,” mục nói, “và chẳng đạt được điều gì. Vong đó sẽ tiếp tục vâng lời Suzerain. Nó sẽ tiếp tục cấp năng lượng cho lá chắn dò.”

Tôi đứng im như tượng.

Có thể mục nói thật. Cũng có thể mục đang tháu cáy.

“Người sẽ chết vô ích,” Vance nói.

Có thể là thế thật.

Nhưng phải có một lý do khiến mục bỗng nhiên lên tiếng, nói với tôi về cách hoạt động của lá chắn dò. Việc đó không đem lại lợi ích gì. Mục chỉ tự động cung cấp thông tin như thế này nếu mục đang...

Nếu mục đang nói dối.

Và Hildred Vance chỉ nói dối khi cần thiết.

“Bà biết rất nhiều về bản chất con người, Vance ạ,” tôi nói, chậm rãi thốt ra từng từ, “nhưng bà đã phạm một sai lầm chết người trong tính toán của mình.”

Mục nhìn hạt nhân, rồi lại nhìn tôi.

“Bà đã mắc định,” tôi nói, “rằng tôi muốn sống sót rời khỏi đây.”

Vance nhìn vào mắt tôi. Và đâu đó trong đáy sâu của chúng, sâu tít trong hai hố đen thăm tối đó, là một chút gọn, chỉ một chút rất nhẹ thôi, của một điều mà tôi đã không tin rằng mục có thể cảm thấy.

Hồ nghi.

Đó là sự hồ nghi.

Tôi bóp cò.

Viên đạn găm vào quả cầu làm nó vỡ tan, thả ra năng lượng đã tích tụ suốt bao nhiêu năm trời, và làm lộ huyền tương roi xuống. Cái lộ vỡ nát dưới chân tôi. Tôi nhào xuống sàn và bò đi tránh luồng đạn của Vance. Tôi chưa kịp đứng lên thì vong kia, thoát khỏi nhà tù của nó, đã lao vào tôi - và siết chặt cổ tôi.

Một con oan. Nó đang giận dữ, đầy sát khí. Suzerain đã ra lệnh cho nó ở lại, cấp năng lượng cho cỗ máy, và tôi đã chọc giận nó. Nó đập tôi vào giữa tường và sàn. Tôi sặc máu. Khẩu súng văng ra khỏi tay tôi.

Vance là nhà chiến lược. Mục biết khi nào thì nên rút lui. Ngay khi mục lùi ra cửa, con oan liền ném tôi sang bên và lao qua phòng để sập cửa vào. Vance dừng phắt lại. Mục không cảm nhận được thanh khí, không biết mối nguy sẽ tấn công vào đâu tiếp theo. Tôi chống tay và đầu gối bò dậy, rồi ngược lên nhìn những gì còn lại của quả cầu.

Mụ đã nói đúng; lá chắn dò vẫn hoạt động. Ánh sáng của nó vẫn chói rực như trước.

“Người thuộc về Suzerain.” Vance nói với con oan, giọng đầy quyền uy. “Ta cũng là thuộc hạ của người.”

Tôi bò ngang qua phòng, về phía khẩu súng.

Nếu phải chết đêm nay, tôi sẽ đưa Tổng Chỉ huy theo cùng.

Cử động của tôi làm thiên thần sa ngã bị sao nhãng. Nó quay ngoắt đi khỏi Vance, vật ngã tôi ra, và dồn cả sức nặng lên người tôi. Một bức tường sức ép vô hình đè lên tôi như một tấm vải liệm. Những tia lửa điện phóng ra từ quả cầu nát vụn và khiến những cái bóng cuồng dại nhảy nhót trên tường trong lúc con oan bóp nghẹt tôi cả trong lẫn ngoài, khiến huyền quang tôi như phát điên. Mồ hôi đóng băng trên da tôi. Tôi không thở nổi. Tôi chỉ nhìn thấy ánh sáng từ hạt nhân.

Tôi không biết cách chống trả. Nhưng tôi cũng không biết cách ngừng chống trả. Một cách tuyệt vọng, tôi cố thử mệnh hành, nhưng tôi quá yếu. Quanh chúng tôi, thế giới hữu hình đang căng ra như sắp rách toạc.

Những vệt màu lấp lánh hiện ra sau mi mắt tôi. Mệnh trường tôi sắp sụp đổ. Khi không khí bị ép dần ra khỏi phổi, tôi thấy Nick mỉm cười với mình trong sân, bao quanh toàn là hoa, ánh nắng lấp lánh trên tóc anh. Cha tôi, ngày cuối cùng tôi thấy ông còn sống. Eliza cười vang ở chợ. Tôi thấy Hộ vương, cảm nhận được bàn tay của hắn áp quanh mặt tôi và môi hắn tìm môi tôi đằng sau tấm rèm đỏ. Hoa dền tía nở rộ. Và tôi nghe thấy giọng Jaxon:

Có lẽ cuộc chơi của chúng ta mới chỉ bắt đầu.

Khi mất tôi dần tối lại, bản năng nào đó khiến tôi chìa tay trái ra, như thể tôi có thể đẩy con oan đi. Cánh tay tôi bị đẩy lùi lại, nhưng tôi vẫn chìa lòng bàn tay ra. Những vết sẹo ở đó nóng rực lên, những vết sẹo tôi đã bị trên một cánh đồng hoa anh túc từ khi còn bé.

Và tôi cảm thấy có gì đó thay đổi. Tôi đang đẩy nó đi.

Con đau bắt đầu chỉ là một chấm nhỏ, như một cây kim xuyên qua lòng bàn tay tôi. Khi con đau dần lớn lên, một tiếng

thét không thành lời xé toạc cơ thể tôi - và chỉ trong thoáng chốc, sức ép giảm đi chút ít. Vừa đủ để tôi hít vào một hơi. Và với hơi thở đó, tôi thì thầm, “Đi đi.”

Việc xảy ra tiếp theo rất mù mờ. Tôi nhớ đã thấy kim tự tháp bằng kính vỡ vụn. Chắc hẳn nó đã nổ tung trong chớp mắt, nhưng trong tâm trí tôi, việc đó như kéo dài cả thiên thu. Tôi bị ném theo một hướng, và Vance bị ném theo hướng khác.

Rồi một luồng sáng trắng chói lòa chiếu rọi khắp nơi, và thế giới chìm vào hư vô.



24

Vượt dòng

MÔNG 1 THÁNG MỘT NĂM 2060
NĂM MỚI

Tôi đã từng tỉnh dậy như thế này một lần trước kia, ngỡ là mình đã chết.

Thanh khí đang gọi tôi vào vòng tay của nó, bảo tôi hãy bỏ hết mọi mối bận tâm, hãy để lại xương thịt đau đớn của mình. Mí mắt tôi hé mở, chỉ vừa đủ để thấy một bàn tay trắng xanh bọc đầy những mảnh kính. Cánh tay tôi cũng lấp lánh, bao bọc một lớp kim cương và hồng ngọc tan chảy. Thậm chí cả lông mi tôi cũng long lanh đá quý. Tôi là một hộp trang sức sống, một ngôi sao băng. Không còn là thịt da nữa mà đã hóa pha lê.

Gió gào hú qua lỗ hổng trên mái nhà nơi thiên thần đã ngã xuống. Những mảnh kính vụn lạnh canh rơi từ tóc tôi xuống khi tôi quay đầu nhìn trần nhà. Ánh sáng trắng đã bị dập tắt. Tất cả những gì còn lại của lá chắn dò là một cái hố toang hoác giữa thanh khí, đánh dấu nơi một vong đã tồn tại suốt bao nhiêu năm. Với thời gian, nó sẽ tự liền lại.

Có một điều tôi muốn biết trước khi tôi rời đi. Bàn tay tôi run lên khi tôi xoay lòng bàn tay lại. Thiên thần sa ngã đã rạch một từ lên da tôi, nối liền những mảnh sẹo lại với nhau.

ĐỒNG LOẠI

Tôi nằm ngả ra trên tấm đệm kính của mình. Một người bạn đã từng nói với tôi rằng kiến thức là nguy hiểm. Khi tôi buông xuôi, tôi sẽ biết hết về thanh khí; điều bí ẩn này sẽ sớm có lời giải. Và tôi có thể tìm những người khác. Dù họ không

biết thì tôi sẽ vẫn ở bên họ. Tôi sẽ canh chừng cho họ. Tôi sẽ giúp họ thắng bước tiếp theo trong cuộc chơi, trong trận chiến đã bắt đầu vào ngày hôm nay.

Tiếng bước chân vang lên trên kính, kéo tôi trở lại. Một lát sau, đầu và vai tôi được nhắc lên khoeo tay ai đó, và một cặp mắt Rephaite cháy rực lên trong bóng tôi.

“Mộng hành.”

Nét mặt hần dần trở nên rõ ràng.

“Để mặc tôi,” tôi thều thào. “Để mặc tôi đi, Alsafi.”

Hần nắm lấy tay trái tôi và kéo những ngón tay tôi ra, để lộ những vết rạch trên lòng bàn tay tôi.

“Tôi không đáng đâu.” Tôi đã quá mệt. “Tôi xong đời rồi. Đi đi.”

“Có nhiều người sẽ không đồng tình với đánh giá của cô về giá trị của mình.” Hần thả tay tôi ra. Khi hần luồn một tay xuống dưới đầu gối tôi để nhắc tôi lên, tôi bật ra một tiếng rên. Khấp da tôi đầy mảnh kính vỡ. “Số cô chưa đến lúc tận đâu.”

Hần bế tôi qua đồng hồ cát, dúi khẩu súng lục vào bàn tay mềm nhũn của tôi. Trận chiến chưa kết thúc. Khi hần mở cửa, tôi thoáng thấy Hildred Vance ở góc nhà. Cơ thể mục nằm quay lưng lại với chúng tôi, nhưng tôi có thể thấy mục cũng bị thương nặng không kém gì tôi. Mục cũng đổ máu như tất cả chúng tôi. Tôi muốn bảo Alsafi quay lại, để đảm bảo là mục đã chết, nhưng chưa kịp nói gì tôi đã bất tỉnh.

Khi tôi tỉnh lại, Alsafi đã gần đến chân cầu thang, và má tôi đang áp vào áo gi lê của hần. Khi hần tiến vào hành lang có trải thảm đen, tôi với tay lên vai hần.

“Mộng trường,” tôi thì thầm. Công năng của tôi đã yếu đi nhiều, nhưng tôi vẫn cảm nhận được. Của người Rephaite. “Nashira.”

Alsafi đứng sững lại. Không có đường nào khác ra khỏi hành lang.

“Im lặng.” Hần nói nhanh. “Nếu có chuyện gì xảy ra với ta, hãy đến Văn phòng Pháp quan. Ở đó cô sẽ tìm được một đường hầm dẫn ra khỏi Chắp chính viện. Ta có một đầu mối - người này sẽ đợi cô ở đó.”

“Alsafi...”

“Và hãy nói với Arcturus...” Hấn ngừng lời. “Nói với ngài rằng ta mong việc này sẽ... giúp ta chuộc lỗi.”

Tôi có quá nhiều câu hỏi mà không có thời gian để hỏi. Nashira đã tiến vào. Cán của một thanh guom lấp lánh trên vai mụ.

Khi mụ thấy tôi, mắt mụ biến thành hai hòn than hồng. Nhìn như thể mụ vừa bước thẳng ra từ địa ngục; như thể mụ đem theo lửa địa ngục trong mình.

“Alsafi.”

“Thưa huyết bá,” hấn điềm đạm nói. “Tôi vừa từ tháp xuống. Tổng Chỉ huy bị thương nặng, và lá chắn dò đã bị phá hủy.” Hấn là hấn cố tình nói bằng tiếng Anh để tôi cũng theo dõi được cuộc trò chuyện.

“Ta đã biết rõ về việc lá chắn dò bị phá hủy.” Mụ không cao giọng, nhưng có gì đó trong giọng mụ khiến tôi khiếp hãi. “Nhân viên y tế của Chấp chính viện sẽ lo cho Vance. Đem 40 xuống hầm ngay lập tức.”

Tôi bắt đầu run. Alsafi vẫn đứng nguyên tại chỗ, và tôi cảm thấy, hơn là nghe thấy, hấn hít một hơi thật sâu. Khi Nashira quay lại, hấn ngược mắt lên nhìn thẳng vào mắt mụ.

“Có chuyện gì sao, Alsafi?”

Các cơ bắp của hấn đang gồng lên. Nashira tiến một bước về phía hấn.

“Ta phải thừa nhận là,” mụ nói, “ta đã nghĩ thật đáng kinh ngạc làm sao khi một con người, nhất là một kẻ đang bị giam giữ, lại có thể tàn phá nhiều đến thế trong một thời gian ngắn như vậy. 40 đã làm được nhiều điều mà lẽ ra nó không thể làm. Nó đã trốn được khỏi London giữa lúc thiết quân luật. Nó đã đi lại giữa các thành mà không bị phát hiện. Nó đã tìm được hạt nhân của lá chắn dò.” Một bước nữa. “Nó không thể làm được tất cả những điều đó nếu không có tay trong.”

Alsafi không chần chừ. Hấn ôm chặt lấy tôi và chạy.

Thảm đỏ. Tường lát gỗ. Khắp mình mảy tôi đau như, những cơn đau như kim châm bùng lên. Tay hấn giật một tấm thảm treo tường xuống, xoay một cái chìa khóa, mở một tấm

ván tường; rồi đẩy tôi vào đường hầm tối om đằng sau. Suốt trái tôi đập vào một bức tường, và một mảnh kính xuyên sâu vào cánh tay tôi, làm tôi bật lên một tiếng thét xé họng. Nức nở vì đau đớn, tôi chặn tay lên cửa.

“Alsafi, dừng!”

Một cái thẻ chìa khóa được ném vào đường hầm. “Chạy đi,” Alsafi quát. Tôi lê mình đứng dậy. Ở cửa có một khe nhòm; qua đó, tôi thấy hắn rút ra một thanh guom từ dưới áo choàng. Guom của Nashira vung lên đáp trả. “Đi đi, mộng hành!”

“Ranthen,” Nashira thì thầm.

Guom của họ chạm nhau. Lưỡi guom ngũ sắc, óng ánh như ngọc mắt mèo. Tôi tựa người vào tường, không thể rời mắt khỏi khe nhòm. Các vong đang ào đến để tham dự vũ điệu chiến tranh của hai người Rephaite. Cứng đờ vì cơn đau nóng rực ở tay, tôi nhìn Alsafi Sualocin chiến đấu với Nashira Sargas.

Tôi có thể thấy ngay là Nashira nhanh hơn. Mũi di chuyển như bụi nước quanh Alsafi, uyển chuyển như khi Braşoveanu múa điệu vũ cuối đời của cô ta. Alsafi vung guom sắc nét hơn, và đứng nguyên tại chỗ, nhưng hắn cũng thanh thoát không kém. Hai thanh guom vang lên như chuông khi chúng chạm nhau. Dù mũi rất nhanh nhưng hắn vẫn đỡ được mọi đường kiếm của mũi mà nét mặt không hề thay đổi. Tôi đã từng thấy người Rephaite chiến đấu ở đặc khu, nhưng chưa bao giờ là với guom cả. Tôi nhớ cảnh tượng bước chân họ vang vọng trong thanh khí; cảnh tượng hai đấu thủ Rephaite đứng sát nhau khiến toàn bộ hơi ấm trong không khí quanh họ đều bị hút sạch. Như thể thanh khí cũng hiểu được lòng hận thù của họ, tiếp sức cho nó, nâng niu nó.

Họ đi vòng quanh nhau như một cặp khiêu vũ. Alsafi khẽ gầm gừ, trong khi Nashira vẫn im lặng. Mũi lại tấn công, nhanh hơn nữa, cho tới khi tôi gần như không thấy nổi động tác của mũi; chỉ thấy mái tóc mũi ánh lên, thấy thanh guom lóe sáng. Khi lưỡi guom suýt qua má Alsafi và huyền tương rỉ ra từ vết cắt, tôi giật mình.

Mũi đang đùa giỡn với hắn.

Cú vung guom tiếp theo của Alsafi mạnh hơn, và hắn rời

khỏi vị trí cũ. Lưỡi guom của hắn chém xuống, ngang, rồi lên, nhưng vẫn không chạm nổi vào mục.

Nashira gio bàn tay xòe rộng lên. Các thiên thần sa ngã còn lại của mù ủa đến từ những nơi chúng đang bay vơ vẩn, bị kéo trở lại huyền quang tha hóa của mục.

Alsafi quát vào mặt mục bằng tiếng Gloss. Suốt một lúc lâu, không ai nhúc nhích.

Khi con oan tấn công hắn, một giọt lệ lăn xuống má tôi. Những vết rạch hiện lên trên mặt hắn, từ một con dao vô hình. Hắn vung guom ra, làm con oan lùi lại, trước khi tất cả đám vong dồn vào hắn. Alsafi phát ra một âm thanh ghê rợn - một âm thanh đau đớn - trong lúc chúng xâu xé huyền quang của hắn như một bầy chim. Khi guom của hắn rơi xuống nền đá, Nashira vung guom của mục lên cao. Tôi bắt gặp mắt hắn một lần cuối, cháy rực nổi căm ghét, trước khi mục chém thẳng qua cổ hắn.

Tôi quay đi, một tay bịt lên miệng. Tiếng *thịch* nặng nề là tất cả những gì tôi cần nghe.

Nashira nhìn xuống cái xác trong thoáng chốc - chắc hẳn chỉ là một thoáng thôi, mặc dù nó kéo dài tưởng như vĩnh viễn - trước khi đầu mục quay ngoắt đi, và lửa địa ngục lại tràn đầy trong mắt mục. Và tôi biết, tôi *biết* qua vẻ mặt mục rằng mục sẽ bám theo tôi cho tới hết đời, dù đêm nay tôi có trốn thoát đi chẳng nữa. Dù cả chục năm có trôi qua từ sau khoảnh khắc này; dù là cả một đời người - thì mục cũng sẽ không bao giờ ngừng săn đuổi tôi. Mục sẽ không bao giờ quên. Tôi chớp lấy cái thẻ chìa khóa từ trên sàn và vùng chạy.

Khóe mắt tôi nổ đom đóm. Gan bàn chân tôi nóng rực trong lúc tôi tập tễnh chạy qua sàn đá, chật chưỡng hít từng hơi. Tôi nếm thấy vị muối mặn và kim loại tanh tưởi trên môi. Con đau thon thót ở cánh tay làm tôi muốn lộn mửa. Chân tôi lại khuyu xuống, và tôi nằm co ro trong bóng tối, lắng nghe nhịp tim giật cục của mình.

"Vươn lên từ tro tàn," tôi thì thầm tự nhủ. "Đứng lên nào, Diêm Hựu."

Khi tôi đứng dậy, bàn tay tôi để lại những dấu đỏ trên

tường. Tôi không chịu nổi nữa. Tôi sẽ chết mất trước khi đến được Văn phòng Pháp quan.

Thế rồi tôi nhìn thấy nó. Châm ngôn Pháp quan của Frank Weaver được in trên cửa: TA SẼ ĐUA RANH GIỚI CỦA CHÚNG TA TỚI TẬN CÙNG TRÁI ĐẤT. NGÔI NHÀ NÀY SẼ KHÔNG NGỪNG LỚN MẠNH.

Chỉ có một mộng trường bên trong. Mồ hôi đọng lấm chấm trên trán tôi. Máu ướt đầm cái váy của tôi, tôi thấy chóng mặt, và một tấm mạng đen đang dần che phủ mắt tôi. Tôi không còn tỉnh táo được lâu nữa. Tôi ấn tấm thẻ vào khóa và tì vai vào cửa, đẩy nó ra.

Văn phòng Pháp quan là một căn phòng trang trí cầu kỳ, bao quanh là chân dung của các Đại pháp quan tiền nhiệm. Một bàn viết bằng gỗ sồi, trên đặt một quả địa cầu gỗ, đặt trước một ô cửa sổ nhô ra cao từ sàn đến trần. Không thấy Weaver đâu. Tôi bước qua thảm không một tiếng động.

Ai đó đang đứng bên cạnh một tủ sách. Mái tóc đỏ xõa xuống lưng cô ta, đỏ như máu đang vấy trên da tôi. Khi cô ta quay lại, tôi liền giương khẩu súng lục lên. Dưới ánh sáng mờ nhạt từ thành rơi vào, da cô ta bênh bệch như sáp.

“Mahoney.”

Tôi không nhúc nhích.

Scarlett Burnish bước ra xa tủ sách và hơi giơ một tay lên.

“Mahoney,” cô ta nói, cặp mắt xanh lạnh của cô ta nhìn vào mắt tôi, “hạ súng xuống đi. Chúng ta không có nhiều thời giờ đâu.”

Đó chính là đôi môi đã thốt ra những lời dối trá của chúng.

Tôi đã đe dọa Đại pháp quan một lần. Giờ thì đến lượt Đại ngôn quan đứng trước mặt tôi, tính mạng nằm dưới mũi súng của tôi. Lúc trước tôi dùng nó làm đòn bẩy, nhưng giờ thì không cần thiết nữa. Đây là để tự vệ.

Burnish giơ tay kia lên như để đầu hàng, và nói:

“Anh đào mùa đông.”

Mới đầu, tôi không hiểu. Chẳng có lý gì cô ta lại dùng ngôn ngữ của các loài hoa. Nhưng rồi...

Anh đào mùa đông.

Lừa dối.

Đầu mối của Alsafi.

Scarlett Burnish, bộ mặt và giọng nói của ScionEye, người đã đọc bản tin từ hồi tôi mười hai tuổi. Chính *cô ta* là đầu mối của Alsafi trong Chấp chính viện. Scarlett Burnish, một đồng minh của quân Ranthén. Một kẻ nói dối chuyên nghiệp. Một điệp viên hai mang hoàn hảo.

Scarlett Burnish, kẻ phản bội mỗ neo.

Ánh sáng vàng rực chiếu vào văn phòng. Bằng một động tác nhanh đến mức tôi gần như không nhìn thấy, Burnish rút con dao rọc giấy từ bàn viết của Weaver lên. Con dao bay vút qua đầu tôi và cắm thẳng vào kính che mặt của tên Dân Vệ, làm nứt lớp nhựa đỏ. Cán dao nhô ra từ trán gã nhìn phát rợn. Máu nhỏ dọc sống mũi gã. Gã lao đảo trước khi cái xác đổ rầm xuống sàn.

Trong tháp đồng hồ, chuông điểm một giờ. Thanh khí hỗn hển vì xáo động của một cái chết nữa.

“Nhanh lên, Mahoney,” Burnish nói. “Theo tôi.”

Nhiều mộng trường khác đang kéo đến. Có gì đó khiến tôi ngược lên nhìn máy quay an ninh. Đã bị tắt. Burnish ấn lên lưng pho tượng bán thân sau lưng cô ta, hình Đại pháp quan Mayfield, làm lộ ra một khe hở trên tường. “Nhanh nào,” cô ta nói, và chạy theo tôi vào khoảng trống phía sau. Cô ta vừa kịp đóng bức tường lại sau lưng chúng tôi thì nhiều tên Dân Vệ nữa rầm rập chạy vào Văn phòng Pháp quan. Cô ta bịt tay lên miệng tôi.

Chúng tôi chờ đợi. Những mệnh lệnh nghèn nghẹt vang lên qua bức tường hồi lâu, trước khi bước chân chúng lùi ra.

Burnish buông tay khỏi miệng tôi. Một tiếng *rắc* phá vỡ sự im lặng, và mặt cô ta được chiếu sáng bởi một tuýp lân tinh, làm mái tóc đỏ ánh lên như son bên cạnh làn da của cô ta. Không nói một lời, tôi theo cô ta đi qua một đường hầm dài, không có đèn đóm gì cả, vừa đủ rộng để chúng tôi đi hàng một.

Cô ta dẫn tôi xuống một cầu thang xoắn ốc. Đến chân cầu thang, cô ta gio tuýp lân tinh về phía mặt tôi.

“Cô làm việc cho ai?” tôi hỏi, giọng khàn đặc. “Quân Ranthén à? Chính... chính phủ nào, tổ chức nào?”

“Trời đất, Mahoney, nhìn cô kia...” Cô ta không trả lời câu hỏi của tôi mà nhìn những dòng máu, những mảnh kính găm trên cánh tay tôi. “Được rồi, cứ bình tĩnh. Tôi có thể chăm sóc vết thương cho cô. Alsafi đâu rồi?”

“Nashira.” Tôi không kiểm soát được hơi thở của mình. “Tôi đã bảo hấn để mặc tôi, tôi đã bảo hấn...”

“Không.” Cô ta dậm bước lên cầu thang, nhưng rồi hình như đã nghĩ lại. Cô ta dấn lên tường, mặt nhả nhúm bực bội. “Tén *khốn* đó...” Cô ta không nói nốt câu mà túm lấy vai tôi. “Hấn có nhắc đến tôi không? Hấn có làm tôi liên lụy không?”

Tay cô ta siết chặt như gọng kìm. “Không,” tôi nói. “Không. Hấn còn không cho tôi biết.”

“Mụ ta bắt được hấn hay là tiêu diệt hấn?”

“Hấn chết rồi.”

Cô ta thoáng nhắm mắt vào. “Chết tiệt.” Một hơi thở sâu, rồi cô ta lại vào việc. “Chúng ta phải nhanh chân lên.” Cô ta tháo chiếc khăn quàng lụa ra buộc để tạm cầm dòng máu trên tay tôi, cẩn thận để không đẩy mảnh kính vào sâu hơn nữa. “Nhân danh bộ râu của Weaver, cô lạnh cóng rồi,” cô ta cần nhần, nhưng vẫn kéo tay kia của tôi quanh cổ cô ta. “Việc cứu cô phải là đáng giá đấy nhé, Diêm Hậu.”

Mấy giờ trước, tôi sẽ chẳng đời nào đi theo cục cưng của Scion đến đâu hết, nhưng nếu Alsafi đã tin cô ta thì tôi cũng phải làm theo thôi. Hoặc là cô ta hoặc là cái chết tàn bạo đang chờ đợi tôi ở tầng hầm.

Chúng tôi tiến vào một hành lang bằng bê tông, tôi cố không phải tựa người vào cô ta, nhưng sức lực của tôi đang cạn dần. “Cố tỉnh táo đi, Mahoney,” cô ta nói. “Cố tỉnh táo.” Trong lúc chúng tôi đi, cô ta lấy từ trong túi ra một vật mà tôi tưởng là một cái khăn tay. Khi cô ta kéo nó lên mặt, nó áp vào mặt cô ta, biến cô ta thành một bà già tuổi cao gấp đôi. Cô ta lấy một cái lọ nhỏ hai giọt vào mắt rồi giấu tóc vào dưới một chiếc mũ nồi len. Tôi không hiểu nổi chuyện này. Cô ta rõ ràng là gián điệp, nhưng ai đã cài cô ta vào, và từ bao giờ?

Sau khi chúng tôi lảo đảo bước đi như đến cả tiếng đồng hồ, Burnish dừng lại và nhập mã vào một bảng điều khiển, làm một cặp cửa mở ra. Chúng tôi tiến vào một cái thang máy nhỏ như quan tài, nồng nặc mùi mốc và long lên sòng sọc như sắp chết trong lúc nó ì ạch leo lên mặt đất. Khi chúng tôi ra đến chỗ đề là mặt phố, Burnish đi tới bên một cánh cửa gỗ và mở nó ra.

Chúng tôi bước vào lớp tuyết dày trong một ngõ cụt ngay ngoài Whitehall. Nếu có đi qua cánh cửa kia thì chắc tôi cũng chẳng buồn liếc nó đến lần thứ hai.

Tôi đã ra khỏi Chắp chính viện.

Tôi đã sống sót.

Một chiếc xe tải đậu bên ngoài ngõ cụt. Burnish mở cửa sau và đỡ tôi lên. Tôi chỉ kịp nhận ra những đôi tay đang đỡ lấy khuỷu tay mình trước khi tôi ngất lịm.

“... đã đúng. Cô ấy còn sống, suốt thời gian đó. Tôi chỉ không thể...”

Nền nhà rung chuyển bên dưới tôi. Cánh tay tôi đau nhói, nhưng không là gì so với cơn đau rần rật đều đặn đến nôn ruột trên mắt trái.

“Nick,” giọng nói nọ thì thầm. “Nick, tôi nghĩ cô ấy tỉnh rồi.”

Một bàn tay lướt qua má tôi. Như thế anh đang ngoi lên từ đáy nước sâu thẳm, Nick Nygård hiện ra trước mắt tôi.

Các giác quan của tôi vẫn còn mê mụ; phải mất một lúc tôi mới nhận ra, mới *nhìn thấy* anh. Trên mắt anh có một vết cắt, và mặt anh nhem nhuốc vì mồ hôi, nhưng anh còn sống. Tôi vươn tay ra chạm vào anh, để đảm bảo là anh có thật.

“Nick.”

“Suyt, sötnos. Bọn anh tìm được em rồi.”

Anh nhẹ nhàng ôm tôi vào lòng, áp cằm lên đỉnh đầu tôi. Nhận thức về mọi điều đã xảy ra giống như một cú đâm thẳng vào bụng tôi. Tôi cố lên tiếng, nhưng cửa cống đã mở. Tôi chỉ biết khóc. Tôi khóc gần như không thành tiếng; chỉ là những

tiếng khàn khàn đứt quãng, hỗn hển, xen giữa những tiếng thút thút khe khẽ. Với mỗi tiếng nấc, sườn tôi lại nhức nhối, đầu tôi rần rật, và nước lại trào xé phổi tôi. Tôi có thể cảm thấy Nick đang run lên. Maria xoa lưng tôi, dỗ dành tôi, nói với tôi như với một đứa trẻ: “Sẽ ổn cả thôi, cô bé ạ. Sẽ ổn cả thôi.” Tôi khóc cho tới khi không thấy đau nữa.

Mi mắt tôi lại hé mở. Giờ tôi đang nằm trên một tấm chăn mền xò, và chẳng nhìn thấy gì. Tai tôi như đã bị nhét bông, nhưng tôi vẫn loáng thoáng nghe thấy tiếng trò chuyện rì rầm lo lắng.

Tay chân tôi quấn đầy băng gạc. Hẳn ai đó đã gấp những mảnh kính ra. Tôi lại lơ mơ chìm vào giấc ngủ, tận hưởng nốt chút thuốc an thần mà tôi đã được tiêm, nhưng rồi thuốc cũng nhanh chóng mất tác dụng. Khi mở mắt ra, đầu óc tôi tỉnh táo hơn, nhưng đối lại thì tôi không còn được gây tê nữa. Gần hết nửa người trái của tôi đều nhức nhối.

Arcturus Mesarthim ngồi bên cạnh tôi như một người lính gác.

“Em đúng là con ngốc, Paige Mahoney ạ.” Giọng hắn như một tấm nhung đen thẫm. “Một con ngốc cứng đầu.”

“Giờ mà ông vẫn chưa quen với chuyện đó à?”

“Em vượt quá sự trông đợi của ta.”

Tôi thở dài. “Em nghĩ là em vượt quá cả sự trông đợi của Vance nữa.”

Hắn cũng đã có những lựa chọn sai lầm. Chính hắn đã nói chiến tranh cần sự liều lĩnh, và tôi đã chọn cách liều lĩnh với tính mạng của mình.

“Xin lỗi vì đã chĩa súng vào ông,” tôi khàn khàn nói.

“Ừm.”

Hắn liếc nhìn tôi, mắt bùng lên dịu dịu. Tôi gắng sức nhích tay lên và luồn ngón tay mình vào tay hắn. Ngón cái của hắn nhẹ nhàng vuốt ve gò má tôi, tránh những vết cắt và vết bầm. Trong bóng tối của Chấp chính viện, tôi đã nghĩ sẽ không bao giờ thấy lại khuôn mặt hắn, cảm nhận bàn tay

hắn một lần nữa. Và tôi đã không nhận ra, mãi cho đến giờ, rằng đối với tôi, được hắn chạm vào là quý giá đến nhường nào.

“Chúng đã làm gì em?”

Giọng hắn vang lên trầm trầm. Tôi lắc đầu.

“Em không nghĩ là em có thể...” Tôi hít vào. “Em ổn mà.”

Nhưng tôi không ổn. Ai nhìn cũng thấy liền. Tôi đang run rẩy như con ghien lên con thềm thạch thảo.

Tay hắn vuốt trên tóc tôi, để không làm đau các vết thương của tôi. Tôi tựa đầu vào tay hắn. “Em sẽ rất vui khi được biết,” hắn nói, “rằng Adhara, cựu Hộ vương của tộc Sarin, đã đi đến quyết định. Khi thấy đồng minh con người của chúng ta đã có một chiến thắng quan trọng trước Scion, bà ta kết luận rằng con người có lẽ đã đủ trưởng thành để bà ta nối lại liên minh với quân Ranthen. Vì vậy, bà ta đã quyết định những kẻ trung thành với mình sẽ sẵn sàng chiến đấu cùng chúng ta. Chúng ta chỉ cần gọi họ mà thôi.”

Tôi cố ngăn lồng ngực mình hỗn hển. Cuối cùng thì tôi cũng đã chứng tỏ với Terebell rằng đầu tư vào khả năng lãnh đạo của tôi là đúng đắn. Kể cũng bỏ công.

“Chúng ta đang ở đâu đây?” tôi khẽ hỏi.

“Chúng ta đang trên đường đến Dover.”

“Dover.” Đầu tôi nặng trĩu. “Bến cảng.”

“Phải.” Tay hắn vẫn không ngừng vuốt ve những lọn tóc xoăn của tôi. “Ngủ đi, cô bé mộng mơ.”

Tôi thiếp đi trước khi kịp hỏi thêm gì. Khi tỉnh giấc lần nữa, phải mất một lúc tôi mới nhớ mình đang ở đâu. Tôi nằm đối diện Maria đang ngủ say, và đầu tôi đang gối lên lòng Nick. Chúng tôi ngồi gần cửa sau xe tải. Con đau trong các vết thương của tôi lúc dâng lúc hạ cùng với mỗi nhịp rung lắc của chiếc xe.

“... mệnh lệnh vào một lúc nào đó trong vài tuần tới. Trong lúc đó thì Mahoney cần hồi phục. Alsafi đã hy sinh tính mạng mình để đưa cô ta ra khỏi đó. Tôi muốn ngài đảm bảo hy sinh đó không bị phí hoài.” Là Burnish.

“Alsafi là đồng loại Ranthen của ta.” Hộ vương. “Ta sẽ

luôn tưởng nhớ hương hồn anh ta, nhưng ta nghĩ Paige sẽ không muốn rời xa cuộc chiến lâu đâu, dù là để hồi phục đi chăng nữa.”

Tôi nằm im.

“Nếu cô ta không nghỉ ngơi, cô ta sẽ quá yếu để đóng góp cho cuộc chiến.” Giọng Burnish có vẻ bức bối. “Người bảo trợ của tôi sẽ không hài lòng đâu. Cô ta đã bị tra tấn trong Chấp chính viện, chỉ có Chúa mới biết cô ta đã phải làm gì mới phá hủy được lá chắn dò, và hơn nữa, tôi nghĩ các vết thương sau cuộc tử thí của cô ta còn chưa lành hẳn. Phải nói thật tôi ngạc nhiên là cô ta còn đứng được cơ đấy.”

“Cô ấy có sức bền đáng kinh ngạc. Đó là một phần lý do chúng ta chọn cô ấy làm đồng minh.”

Burnish âm ừ. “Cô ta chỉ là con người. Sự minh mẫn của chúng tôi dễ vỡ hơn của các vị. Xuong chúng tôi cũng vậy.” Im lặng. “Nếu không nghỉ ngơi thì cô ta sẽ không sống nổi để thấy sinh nhật lần thứ hai mươi đâu. Cô ta là một tay chơi quyết định trong cuộc chơi này, Arcturus. Khoan nói đến công năng của cô ta, cô ta đã trở thành... biểu tượng của một điều gì đó. Hall và tộc Sargas sẽ không ngừng nghỉ cho tới khi bắt được cô ta.” Chiếc xe tải lướt qua một ổ gà. “Người bảo trợ của tôi cần cái họ gọi là ‘người châm ngòi’ để kích thích nổi dậy ở các nơi khác trên toàn đế chế. Họ đã xác nhận cô ta là người chủ chốt. Nếu cô ta muốn tiếp tục chống lại tộc Sargas, gia nhập với chúng tôi là khả năng tốt nhất của cô ta.”

“Và cô nghĩ người... bảo trợ của cô là một lựa chọn phù hợp để thay thế Scion.”

“Có thể. Điều quan trọng là họ muốn Scion biến mất, và chúng ta cũng thế.”

“Quân Ranthen sẽ cần gặp họ. Dù họ là ai đi chăng nữa.”

“Cứ từ từ. Có thể họ cũng rò rỉ không kém gì Scion, nhưng tôi sẵn sàng đánh cược. Tôi sẽ không đứng nhìn chúng ta trao quyền lực toàn cầu cho Nashira Sargas đâu.”

Họ vương không đáp lại hồi lâu. Rồi hần nói, “Ta sẽ cố gắng hết sức để thuyết phục Paige nghỉ ngơi một tháng. Nhưng rốt cuộc thì cô ấy vẫn phải tự đưa ra lựa chọn, dù lựa

chọn đó có khiến cô ấy đau đớn đi chăng nữa. Ta không phải gia chủ của cô ấy."

"Tất nhiên là không. Nhưng ngài có thể là bạn của cô ta, nếu ngài biết cách. Cô ta sẽ cần nhiều bạn đấy."

Một bên sườn tôi đau nhức. Tôi cựa người đổi trọng tâm, hy vọng họ sẽ không để ý.

"Cô định làm gì tiếp theo, Đại ngôn quan?"

Cô ta bật cười. "Đến sáng, tôi sẽ nằm trong bệnh xá của Chấp chính viện vì bị sốc, sau khi lẩn trốn nhiều giờ liền khỏi Paige Mahoney tàn bạo."

"Có vẻ mạo hiểm quá. Sẽ có kẻ nghi ngờ cô."

"Điều tuyệt vời của việc sống trong một thế giới suy tàn về đạo đức là ai cũng có thể bị mua chuộc theo cách này hoặc cách khác. Ai cũng có cái giá của mình. Tiền của, lòng nhân từ, huyền tượng về quyền lực - luôn có nhiều cách để mua sự trung thành. Tin tôi đi: sẽ không ai buộc tội tôi đâu."

Nghe vậy, Hộ vương im lặng.

Khi chiếc xe dừng lại, một ngọn đèn trong xe bật lên. Scarlett Burnish đánh thức chúng tôi và đưa cho tôi một bọc quần áo. Được Nick giúp, tôi khoác một chiếc áo len xanh sẫm, một chiếc áo vải dầu và một cái quần chống nước ra ngoài lớp băng gạc, rúm người vì đau khi chiếc áo len trùm lên tay trái tôi. Chiếc áo vải dầu được thêu biểu tượng hàng hải của Scion: mỏ neo quấn dây thừng. Lớp vải dày thô ráp trên da tôi, nhưng tôi chịu được - chắc hẳn ai đó đã tiêm thêm thuốc cho tôi trong lúc tôi ngủ.

"Eliza đâu?" tôi hỏi.

Nick không chịu nhìn vào mắt tôi. "Cô ấy không ở đây."

Tim tôi đập mạnh.

"Đừng nói vậy," tôi nói. "Nick..."

"Không, không - cô ấy ổn cả, cung ạ. Cô ấy còn sống." Anh nặn ra một nụ cười an ủi. "Chỉ là cô ấy... đang ở cùng Nguyệt Hội."

"Sao chị ấy không đi cùng bọn mình?" Khi anh vẫn

không chịu nhìn tôi, tôi nắm lấy cằm anh. “Nick.”

Chỉ đến gần thế này tôi mới nhận ra mắt anh đỏ hoe đến mức nào. “Burnish bắt cô ấy ở lại để tiếp tục điều hành Nghị Hội với Chúa Tiêu. Cô ấy biết rõ về London hơn bất kỳ nơi nào khác - không có lý gì khi bắt cô ấy phải đi cả,” anh khẽ nói. “Cả hội buộc phải đồng ý. Người bảo trợ của Burnish muốn Nghị Hội vẫn nguyên vẹn ở London và ba bọn mình gặp họ ở nơi khác - anh đoán là châu Âu, vì mình đang trên đường đến Dover mà.”

“Để làm gì?”

“Để làm việc cho họ. Để tiếp tục cái chúng ta đã bắt đầu.” Anh mặc áo len của mình vào. “Em đã làm được điều em muốn làm ở đây: đoàn kết nghiệp đoàn và vô hiệu hóa lá chắn dò. Em đã cho họ một cơ hội sống sót - hơn bất kỳ người đứng đầu nào đã làm được. Giờ ở vùng trung tâm không còn an toàn cho em nữa.”

“Scion nói với cả thế giới là em đã chết,” tôi nói. “Lẽ ra phải an toàn hơn bao giờ hết chứ.”

“Sẽ sớm có tin đồn là em chưa chết, và khi đó chúng sẽ càng đưa việc săn lùng em lên thành ưu tiên hàng đầu. Em vừa làm bẽ mặt chúng vừa là một mối nguy.” Anh kéo khóa chiếc áo khoác vải dầy. “Quân Ranthen đồng ý cho Hộ vương đi cùng em, để ông ta có thể báo cáo lại các hoạt động của chúng ta.”

“Vậy là chúng ta đang bị đẩy đi. Vì quân Ranthen và một... người bảo trợ nào đó của Burnish muốn thế.”

Tất cả đã thay đổi quá nhanh. Eliza sẽ rất khổ tâm vì phải chia xa chúng tôi. Chúng tôi là gia đình chị, và tôi thậm chí còn không kịp tạm biệt chị. Lần đầu tiên, tôi mới nhận ra mình đã mất đi bao nhiêu quyền kiểm soát kể từ khi Scion đưa tin về cái chết của tôi.

“Paige,” Nick khẽ nói khi thấy quai hàm tôi nghiến lại, “đây có thể là cách tốt nhất. Eliza sẽ cai quản cùng với Chúa Tiêu. Họ có thể xử lý mọi việc ở đây vì lá chắn dò đã bị phá hủy rồi.”

Vậy là kết thúc triều đại của tôi. Tôi không còn là Diêm

Hậu nữa. Tôi đã biết vậy, nhưng giờ tôi mới thấy là thật. Ít nhất họ cũng sẽ có hai người đứng đầu mạnh mẽ - Eliza và Chúa Tiều là hai trong số ít người tôi thực sự tin tưởng, và tôi biết họ có thể giữ vững Nghịệt Hội trong những tháng tới. Nếu tôi được phép quyết định thì tôi cũng sẽ chọn họ làm người thay thế.

Cửa mở ra, và Burnish quay lại xe, kéo theo một luồng bông tuyết. Cô ta đứng đó và khoanh tay lại.

"Xin chúc mừng." Cô ta mỉm cười với tất cả chúng tôi. "Giờ các vị đã là một phần trong Chương trình Domino, một mạng lưới tình báo hoạt động trong lòng Cộng hòa Scion. Nhờ có công việc mới này mà các vị đang trên đường ra khỏi trung tâm đế quốc và đi tới đất liền châu Âu."

Một bên má Maria tím bầm đến ghê người. "Chính xác thì cô làm việc cho ai vậy, Burnish?"

"Tôi chỉ có thể nói rằng tôi được bảo trợ bởi một liên minh thuộc thế giới tự do - một liên minh rất quan tâm đến việc ngăn cản sự bành trướng của Cộng hòa Scion." Burnish thò tay vào một chiếc cặp. "Hoặc là bà làm theo lời tôi, Hazurova, hoặc tôi bắn bà luôn đấy. Bà đã biết quá nhiều rồi."

Cô ta đưa cho Maria một tập hồ sơ bọc da mỏng.

"Đây là danh tính mới của bà. Bà sẽ về quê nhà, ở Bulgaria," cô ta nói. "Bà sẽ nhận được chỉ dẫn trong vài tuần tới."

Maria lật qua tập hồ sơ, mặt rần đanh. Tập hồ sơ tiếp theo Burnish đưa ra là của tôi. "Mong là tiếng Pháp của cô tạm ổn, Mahoney," cô ta nói. "Cô và Arcturus sẽ bắt tàu buôn đến Calais. Một đầu mối sẽ gặp hai người ở đó và đưa các vị đến một nhà an toàn ở Thành Scion Paris, nơi không có quân đội đóng quân." Cô ta đưa tôi một chiếc điện thoại. "Cầm lấy. Sẽ có người liên lạc với cô."

Paris. Tôi không biết người bảo trợ của Burnish muốn gì ở tôi, nhưng nếu có một nơi ở Scion mà tôi có thể chọn để đến thì sẽ là nơi đó. Jaxon đã nói với tôi rằng Sheol II sẽ được xây dựng ở đó, và điều đó có nghĩa là một chợ xám mới.

Tôi có thể chặn đứng cả hai.

Tôi mở tập hồ sơ ra, trên có dập nổi con dấu của Cộng hòa Scion Anh Quốc. Danh tính mới của tôi là Flora Blake. Tôi là một sinh viên người Anh đang dành một năm để nghiên cứu. Đề tài tôi quan tâm là lịch sử Scion, cụ thể là sự hình thành và phát triển của Thành Scion Paris.

Bên cạnh tôi, Nick ghi đầu gối vào ngực. “Tôi không được đi cùng Paige sao?”

“Tôi e là không. Tôi sẽ cử cậu về Thụy Điển, ở đó cậu sẽ có ích nhất cho chúng tôi. Cậu biết nói tiếng ở đó, biết rõ vùng đó - và có kinh nghiệm cá nhân về cách Tjäder cai quản ở đó.”

Anh xem qua tập hồ sơ của mình, trán nhăn lại. Tôi siết chặt tay anh.

Hộ vương nói, “Ta đoán là ta phải tránh mặt.”

“Chính xác. Và ngài sẽ phải tự nghĩ ra vỏ bọc cho mình.” Cô ta xem đồng hồ. “Vừa đúng lúc.”

Từng người một, chúng tôi ra khỏi xe tải. Tôi nhìn ra eo biển Manche, vẫn không tin nổi là mình đang đi tới đó.

Năm người chúng tôi đi bộ ra bờ biển, nơi tàu bè đang đậu và xe cộ đang được đưa xuống. Phần lớn tàu đều thuộc quyền ScionIDE, với những cái tên như là *INS Pháp quan Đại thống* và *Mary Zettler III*. Chắc hẳn nhiều con thuyền như vậy đã đưa quân lính từ Đảo Wight đến đây. Còn có cả các tàu buôn, tàu chuyên chở các hàng hóa nặng giữa các nước thuộc Scion và một số ít quốc gia trung lập thuộc thế giới tự do.

“Burnish.” Tôi đi cạnh cô ta, khẹp chiếc áo khoác vào người chặt đến hết mức có thể mà không làm da mình đau rát. “Cô có thể giúp tôi một chuyện được không?”

“Nói đi.”

“Một người sống sót sau Mùa Xương, Ivy Jacobs, đang ở đâu đó trong hệ thống cống ngầm mà sông Fleet chảy qua. Cô ấy đi cùng một cô gái khác tên là Róisín. Cô có thể cứu họ ra không - một cách bí mật, nếu có thể?”

Sau một thoáng im lặng, cô ta nói, “Nếu cô ta là nhân chứng của Mùa Xương, tôi sẽ coi đây là việc ưu tiên.”

Giờ tôi chỉ có thể giúp hai đứa đến thế mà thôi.

Sau mười một năm, cuối cùng tôi cũng rời khỏi Cộng

hòa Scion Anh Quốc. Hồi bé tôi thường tưởng tượng ra cảnh này, lúc ở trường hoặc lúc cố ngủ; nhìn lên những vì sao thầm ước rằng một ngày kia, tôi sẽ lên một con tàu và dong buồm đi về một tương lai đầy hứa hẹn. Có điều tôi không nghĩ mọi chuyện sẽ xảy ra như thế này.

Burnish dẫn chúng tôi vào dưới bóng một con tàu chở hàng khổng lồ. Dòng chữ FLOTTE MARCHANDE - RÉPUBLIQUE DE SCION⁽¹⁾ vươn cao trên đầu chúng tôi.

“Đây là tàu của cô, Mahoney,” cô ta nói. “Và nó sẽ rời bến trước tiên.”

Tôi ngược nhìn lên con tàu, tim đập mạnh. Đã đến lúc. Maria thoáng mỉm cười với tôi và dang tay ra.

“Vây ta phải tạm biệt nhau thôi, cô bé.”

“Yoana,” tôi nói, ôm chặt lấy bà. “Cảm ơn bà. Vì mọi chuyện.”

“Đừng cảm ơn tôi, Diêm Hậu. Chỉ cần cho tôi biết một điều.” Bà buông tôi ra và nắm lấy vai tôi. “Cô có gặp Vance trong đó không?”

Tôi gật đầu. “Nếu giờ này mà mẹ chưa chết thì chí ít cũng còn lâu nữa mẹ mới dậy được.”

Nụ cười của Maria nở rộng hơn. “Tốt. Giờ hãy đến mà khuấy đảo thành Paris lên đi, và đừng để tất cả những chuyện này hóa ra công cốc. Và nếu có thể,” bà nói thêm, “thì cố đừng để bị giết trước khi tôi gặp lại cô đấy nhé.”

“Bà cũng thế.”

Bà hôn lên má tôi rồi đến đứng bên Burnish cạnh con tàu tiếp theo. Nick nhìn tôi, và tôi nhìn lại anh.

Tôi thấy như mặt đất đang chao đảo. Như thế trọng tâm của tôi đang thay đổi.

“Anh nhớ lần đầu tiên nhìn thấy em.” Giọng anh vẫn vững vàng. “Trong một ảo ảnh về đồng hoa anh túc. Một cô bé với mái tóc xoăn óng vàng. Chính vì thế anh mới biết phải tìm em vào ngày hôm ấy, cách đây đã lâu lắm rồi. Anh nhớ đã

1. Tiếng Pháp: tàu buôn - Cộng hòa Scion.

khâu tay cho em sau khi con oan đó cào rách nó. Và em đã nói hy vọng là anh không khâu hỏng.”

Tôi bật ra tiếng cười yếu ớt.

“Em còn nhớ,” tôi nói, “là ngày nào cũng ngóng trông anh. Tự hỏi anh đã đi đâu. Và anh có nhớ cô bé trên cánh đồng hoa anh túc không.”

“Anh nhớ là đã tìm được em.”

Mắt tôi nhòa lệ. “Em nhớ khi anh kể với em là anh yêu Zeke, em cứ ngỡ em sẽ chết mất, vì em không nghĩ ai lại có thể yêu anh nhiều bằng em.” Tôi siết chặt tay anh. “Và em nhớ đã nhận ra rằng em không thể chết, vì đó là vẻ mặt hạnh phúc nhất của anh mà em từng thấy. Và em muốn thấy anh hạnh phúc như thế cho đến hết đời.”

Chúng tôi chưa bao giờ nói với nhau về đêm đó cả. Nick áp tay lên má tôi.

“Anh nhớ khi em đăng quang trong Vòng Hoa Hồng,” anh thì thầm, và nước mắt trào xuống má tôi. “Anh nhận ra em đã trở thành một người phụ nữ tuyệt vời, can đảm đến nhường nào. Và anh thấy vinh hạnh vì đã được đồng hành với em. Vì được là bạn em. Vì được có em trong đời.”

Anh là một phần như chính thịt xương của tôi, và giờ anh sẽ ra đi. Tôi khóc như chưa từng được khóc từ khi còn là một đứa trẻ. Dưới bóng của con tàu chở hàng đó, chúng tôi ôm chặt nhau như mình trẻ hơn mười tuổi, Mộng Mơ Mặt Tái và Áo Ảnh Đỏ, hai Ấn cuối cùng già từ nhau.

Hộ vương và tôi được đầu mối của Burnish đến từ Calais dẫn lên tàu, ông ta dẫn chúng tôi vào một công te nơ chứa hàng và hứa sẽ quay lại khi chúng tôi đến Pháp. Chỉ lát sau, một hồi còi tàu dài đã tuyên bố con tàu sắp rời Dover. Tôi ngồi với Hộ vương giữa đống sọt và hộp. Chờ đợi. Cố không nghĩ về Nick và con tàu sẽ chở anh đi xa khỏi tôi.

Chúng tôi sẽ tìm thấy nhau. Tôi sẽ gặp lại anh.

London sẽ luôn sánh bước bên tôi; nó sẽ luôn tồn tại trong máu tôi. Nơi mà anh họ tôi đã bảo tôi không bao giờ được đến;

nơi từng là vỏ kén, là lời nguyên rửa và sự cứu rỗi của tôi. Những con phố của nó đã chiếm trọn trái tim tôi, đã biến tôi từ Paige Mahoney thành Mộng Mơ Mặt Tái thành Bướm Đêm thành Diêm Hựu, rồi lại hủy diệt tôi, thay đổi tôi hoàn toàn. Một ngày kia, tôi sẽ trở lại. Để tháo bỏ xiềng xích cho vùng đất này khỏi mỏ neo.

Khi chúng tôi đã đi khỏi bến cảng được một đoạn, Hộ vương mở cửa công te nơ và chúng tôi cùng bước ra boong tàu. Gió quạt dữ dội vào những lọn tóc của tôi trong lúc chúng tôi tiến lại lan can ở đuôi tàu.

Con tàu xuyên qua biển Manche, khuấy đảo sóng nước thành đấng ten. Tôi đặt tay lên lan can. Làn gió lạnh buốt cào rất má tôi, như thể nó muốn bóc trần khuôn mặt thứ hai bên dưới khuôn mặt thật của tôi, trong lúc tôi nhìn lại bờ biển miền Nam nước Anh.

Tôi đã giải thoát cho đất nước này khỏi lá chắn dờ; tôi đã hạ gục bàn tay của Hildred Vance. Từ giờ, các thấu thị sẽ được an toàn hơn trước nhiều. Họ lại có thể biến vào bóng tối; họ lại có thể đi trên phố mà như vô hình. Nhưng tôi có thể làm nhiều hơn thế cho họ. Tôi sẽ rũ bỏ vương miện và cầm guom lên, và tôi sẽ chiến đấu. Chẳng mấy chốc nữa, một cô gái xa lạ tên là Flora Blake sẽ đặt chân lên những con phố của Paris, và chiến trường sẽ lại mở ra.

Và chúng tôi sẽ gặp các đồng minh mới. Dù họ là ai đi chăng nữa.

“Suốt thời gian vừa qua, em cứ nghĩ chúng ta là người thúc đẩy cuộc cách mạng này, nhưng hóa ra nó còn lớn hơn chúng ta tưởng nhiều,” tôi nói. “Có người đã nói em sẽ luôn là một con rối... không bao giờ được tự cầm dây của mình. Giờ em bắt đầu nghĩ có lẽ họ đã đúng.”

“Chúng ta đều bị buộc dây,” Hộ vương nói. “Một mộng hành nên biết rõ hơn ai hết rằng mọi sợi dây đều có thể bị cắt bỏ.”²⁵

“Vậy hãy hứa với em điều này.” Tôi quay lại đối mặt với hắn. “Dù Burnish hay người bảo trợ của cô ta có đưa ra mệnh lệnh gì thì chúng ta cũng sẽ không làm theo một cách

mù quáng. Chúng ta sẽ tìm hiểu xem chúng ta đang chơi trò gì trước khi cho họ thấy ván bài của chúng ta. Và chúng ta sẽ ở bên nhau.” Tôi nhìn vào mắt hắn. “Hãy hứa với em chúng ta sẽ ở bên nhau.”

“Ta xin hứa với em, Paige Mahoney.”

Hắn đứng bên tôi trong khi chúng tôi để nước Anh lại phía sau. Hôm nay là ngày mồng một tháng Một. Ngày đầu tiên của năm mới, một cuộc sống mới, một cái tên mới. Tôi quay lại một lần nữa để nhìn những vách núi vươn lên dọc bờ biển, những vách núi trắng của Dover, được tô màu bởi lời hứa về buổi bình minh.

Và tôi đợi mặt trời mọc - như nó sẽ luôn mọc, như một khúc ca cất lên trong đêm.

THÔNG BÁO MẬT NỘI BỘ CỦA CƠ QUAN PHÒNG VỆ QUỐC TẾ SCION

NGƯỜI GỬI: OKONMA, PATRICIA K.

NỘI DUNG: THẨM QUYỀN CAO NHẤT

Thông báo khẩn tới tất cả các chỉ huy. Tổng Chỉ huy VANCE, HILDRED D. đã bị thương trong lúc làm nhiệm vụ và hiện không có đủ khả năng chỉ huy. Với tư cách là Phó Tổng Chỉ huy, tôi sẽ nắm quyền cao nhất cho tới khi có thông báo tiếp theo.

LÁ CHẮN DÒ KPT đã bị vô hiệu hóa. Tất cả các đơn vị phải quay lại dùng đạn được thông thường ngay lập tức.

Cá nhân thù địch MAHONEY, PAIGE E. đã trốn thoát nhờ sự giúp đỡ của ít nhất một gián điệp. Chúng tôi sẽ hỏi cung tất cả các nhân viên của Chấp chính viện, bao gồm cả những người được cấp phép an ninh cao nhất, để phát hiện ra danh tính của kẻ đồng phạm.

Các cơ quan biên giới nội địa và quốc tế đã được thông báo rằng MAHONEY, PAIGE E. đang tự do. Cần có mọi biện pháp để công chúng không được biết cá nhân này còn sống. CHIẾN DỊCH ALBION đã được sửa đổi để đưa ưu tiên hàng đầu là xóa bỏ những kẻ còn ủng hộ cô ta, được biết đến với cái tên NGHIỆT HỘI, trong thủ đồ.

Cuối cùng:

Vì thất bại ngoại giao với các chính quyền nước ngoài có liên quan, việc cần có hành động ngay tức thì ở BÁN ĐẢO IBERI là tối quan trọng. CHIẾN DỊCH MADRIGAL sẽ được tiến hành ngay lập tức. Các thông báo không thuộc quyền hành pháp về chiến dịch này sẽ dừng lại từ mồng sáu tháng Một trở đi.

Chúng ta hãy nhìn về phía trước, trong khi một năm mới đang lộ dạng trên đế quốc của chúng ta, để mở rộng ranh giới của chúng ta xa hơn nữa - và tiếp tục mở rộng cho tới tận cùng trái đất. Ngôi nhà này sẽ không ngừng lớn mạnh.

Suzerain vinh quang.

Mỏ neo vinh quang.

Chú thích của tác giả

Mặc dù ngôn ngữ của các loài hoa dùng trong *Thăng Khúc* được dựa trên bộ môn “ngôn ngữ loài hoa” có thật vào thế kỷ mười chín, đôi khi tôi có sửa đổi ý nghĩa của một vài loài hoa nhất định, ví dụ như hoa ông lão, để phù hợp với câu chuyện.

Chú giải thuật ngữ

Phàm ngữ: [danh từ] Từ người Rephaite dùng chỉ ngôn ngữ của loài người.

Krig: [danh từ] Từ lóng chỉ lính ScionIDE. Bắt nguồn từ “chiến tranh” trong tiếng Thụy Điển, *krig*.

Nghiet chủ hoặc nghiet bà: [danh từ] Người đứng đầu một băng nhóm trong nghiệp đoàn thẩu thị. Dưới quyền Paige Mahoney, họ trở thành chỉ huy của các “đơn vị” thẩu thị nhỏ.

Nghiet Hội: [danh từ] Một liên minh giữa nghiệp đoàn thẩu thị của London và một số thành viên của quân Ranthen, dẫn đầu là Paige Mahoney và Terebellum Sheratan. Mục tiêu lâu dài của họ là lật đổ tộc Sargas và tiêu diệt Cộng hòa Scion.

Đồng tử: [danh từ] Một thẩu thị là đối tác của một nghiet chủ hoặc nghiet bà. Thường được cho là [a] nhân tình của nghiet chủ hoặc nghiet bà đó, mặc dù không phải lúc nào cũng là như vậy, và [b] người thừa kế khu vực của nghiet chủ hoặc nghiet bà. Người thừa kế của Diêm La hoặc Diêm Hậu được gọi là *đồng tử tối cao* và là đồng tử duy nhất được phép là thành viên của Hội đồng Phi tự nhiên. Paige Mahoney là người đứng đầu nghiệp đoàn đầu tiên trong nhiều năm có hai đồng tử.

Móc cống và bới rác: [danh từ] Người vô minh ngoài rìa xã hội. Bới rác tìm kiếm đồ quý giá trên bờ sông Thames, còn móc cống kiếm ăn ở các cống rãnh của London. Hai cộng đồng này tuy khác nhau nhưng thường có mối quan hệ gần gũi và có chung một người đứng đầu, thường luôn lấy tên là Styx khi được bầu lên.

Quân Ranthen: [danh từ] Còn được gọi là *những kẻ mang seo*. Một liên minh người Rephaite, dẫn đầu là Terebellum Sheratan, chống lại sự thống trị của tộc Sargas và tin rằng Âm Gian sẽ

được khôi phục. Một số thành viên của quân Ranthen hiện là đồng minh của nghiệp đoàn thẩu thị London (xem tập 2, *Nghiệt Hội*).

ScionIDE: [danh từ] Viết tắt của Cơ quan Phòng vệ Quốc tế Scion, quân đội của Cộng hòa Scion. Đơn vị Pháp quan thứ nhất chịu trách nhiệm quốc phòng; Đơn vị Pháp quan thứ hai được dùng trong các cuộc xâm lược; còn Đơn vị Pháp quan thứ ba - đơn vị lớn nhất - được dùng để bảo vệ và kiểm soát các lãnh thổ Scion chiếm được.

SciORE: [danh từ] Viết tắt của Tổ chức Máy móc và Kỹ thuật Scion.

Tỉ thí: [danh từ] Cuộc chiến dành vị trí Diêm La hoặc Diêm Hậu. Cuộc tỉ thí thường được tổ chức vì Diêm La hoặc Diêm Hậu chết mà không có đồng tử tối cao để nối ngôi. Paige Mahoney là người chiến thắng cuộc tỉ thí trước, sau khi người tiền nhiệm của cô, Haymarket Hector, và đồng tử của hắn, Rạch Miệng, bị sát hại.

Lá chắn dò: [danh từ] Tên thương hiệu của Kỹ thuật Phát hiện Tín hiệu thanh khí. Ở đầu *Thăng Khúc*, các máy quét lá chắn dò có thể phát hiện được ba đẳng cấp đầu trong *bảy đẳng cấp thẩu thị*.

Bảy đẳng cấp thẩu thị: [danh từ] Một hệ thống phân loại các thẩu thị do Jaxon Hall đề ra trong tập sách *Luận về ưu tính giới phi tự nhiên*. Bảy đẳng cấp bao gồm bốc sư, chiêm sư, thanh đồng, ngoại cảm, hộ pháp, hung thần và xuất thần. Hệ thống này gây nhiều tranh cãi vì cho rằng các đẳng cấp “cao” giỏi hơn các đẳng cấp “thấp”, nhưng vẫn được dùng làm cách phân loại chính thức ở thế giới ngầm London và các nơi khác.

Bảy Ấn: [danh từ] Trước kia là băng đảng mạnh nhất ở Tổng khu I, Phân khu I-4, đặt tại quận Seven Dials. Băng do Jaxon Hall cầm đầu, Paige Mahoney là đồng tử.

Bè: [danh từ] Một nhóm vong.

Kết bè: [động từ] Tập hợp nhiều vong lại thành một nhóm.

Hội đồng Phi tự nhiên: [danh từ] Danh từ chung chỉ tất cả các nghiệt chủ và nghiệt bà trong nghiệp đoàn thẩu thị của London.

Lời cảm ơn

Cuốn sách này đã mất rất nhiều thời gian để hoàn thành. Cụ thể là quãng thời gian hai năm-cộng-thêm-chút-ít. Trước hết, tôi muốn cảm ơn bạn, bạn đọc, vì đã kiên nhẫn chờ đợi nó. Mỗi giờ tôi dành ra để viết cuốn sách này lại khiến nó mạnh mẽ hơn, và thời gian tôi bỏ ra để tra chuốt nó có nghĩa là tôi thực sự tự hào về câu chuyện mà bạn đang cầm trên tay. Tôi hy vọng các bạn thích cuộc phiêu lưu thứ ba của Paige, và nó đáng để bạn chờ đợi.

Lời cảm ơn tiếp theo dành cho các biên tập viên tuyệt vời của tôi, Alexa von Hirschberg và Genevieve Herr. Tôi không sao bộc lộ hết lòng biết ơn của tôi với cả hai bạn vì lòng kiên nhẫn, sự thông thái và sự nhiệt tình. Tôi sẽ không thể hoàn thành *Thăng Khúc* nếu thiếu hai bạn.

Cảm ơn tất cả mọi người ở DGA - nhất là người đại diện không ai sánh kịp của tôi, David Godwin, người luôn ủng hộ tôi - cùng với Heather Godwin, Lisette Verhagen và Philippa Sitters. Cảm ơn các bạn vì đã luôn ủng hộ cho tác phẩm của tôi, và vì đã ăn bánh cùng tôi vào những ngày tôi bận ngập đầu.

Cảm ơn tất cả mọi người ở Imaginarium Studios vì đã tiếp tục ủng hộ tôi, nhất là Chloe Sizer và Will Tennant, với sự sáng suốt và những lời động viên vô cùng quý giá.

Cảm ơn Alexandra Pringle, Amanda Shipp, Anurima Roy, Ben Turner, Brendan Fredericks, Callum Kenny, Cristina Gilbert, Diya Kar Hazra, Faiza Khan, George Gibson, Hermione Lawton, Imogen Denny, Isabel Blake, Jack Birch, Kathleen Farrar, Laura Keefe, Lea Beresford, Madeleine Feeny, Marie Coolman, Nancy Miller, Nicole Jarvis, Philippa Cotton, Rachel Mannheimer, Sara Mercurio, Trâm-Anh Doan, và tất cả mọi người ở Bloomsbury vì lòng tận tâm với bộ truyện. Mỗi ngày thức giấc tôi đều cảm thấy may mắn vì được làm việc cùng các bạn.

Cảm ơn Sarah-Jane Forder vì đã chỉnh sửa bản thảo rất kỹ lưỡng, và cảm ơn David Mann và Emily Faccini vì đã thiết kế cho *Thăng Khúc* tuyệt đẹp không kém gì hai tập trước.

Cảm ơn các dịch giả và nhà xuất bản trên toàn thế giới của tôi, vì đã đưa tác phẩm của tôi đến với những độc giả mà nếu không có họ tôi đã không thể tiếp cận được.

Là một nhà văn, đôi khi ta cần viết về những nơi ta chưa từng sống. Dù có đến thăm Manchester và Edinburgh trong khi viết cuốn sách này, tôi vẫn là người London cho đến tận tâm khảm, và tôi biết mình không bao giờ có thể tái tạo hai thành phố tuyệt diệu đó nếu không được giúp đỡ. Cảm ơn Ciarán Collins vì đã một lần nữa kiên nhẫn trả lời các câu hỏi của tôi về tiếng Ireland; Louise O'Neill vì đã duyệt lại cảnh ở Ancoats; Moss Freed vì những hiểu biết về Manchester; và Stuart Kelly vì đã tử tế làm hướng dẫn viên cho tôi ở Edinburgh.

Một số người tuyệt vời nữa cũng đã đóng góp hiểu biết cho cuốn sách này là Melissa Harrison, người đã giúp tôi với những chi tiết liên quan đến chim và cây cối; Paul Talling, ở London Đổ Nát, người đã cho tôi tham quan sông Fleet; Richard Andrew Vincent Smith, với những hiểu biết về tàu hỏa không gì sánh kịp, hay ít nhất thì cũng vượt xa hiểu biết của tôi - cảm ơn anh vì đã dành thời gian kiểm tra phần về Stoke-on-Trent trong lúc anh đang bận sửa bản in; và Sara Bergmark Elfgren, vì lại giúp tôi với tiếng Thụy Điển một lần nữa. Đồng thời cũng cảm ơn nhiều người lạ tốt bụng trên Twitter đã rất nhanh chóng và sẵn sàng trả lời các câu hỏi của tôi về ngôn ngữ và tiếng địa phương - các bạn đã biến Internet thành một nơi rất tuyệt.

Ilana Fernandes-Lassman và Vickie Morrish là những người bạn mà ai cũng đáng được có. Cảm ơn các bạn vì đã luôn có đó mỗi khi tôi bò ra khỏi đường hầm của việc chỉnh sửa, để ăn pizza và cười như điên.

Tôi vốn luôn thích đơn độc trong quá trình sáng tạo, nhưng trong mấy năm vừa qua, tôi đã học được rằng thật tốt khi có thể chia sẻ với những người cũng đang trải qua những thăng trầm của việc đưa một câu chuyện từ trí tưởng tượng lên giấy. Cảm ơn Alwyn Hamilton, Laure Eve, và Melinda Salisbury, và cảm ơn Đội

Maleficent - Claire Donnelly, Leiana Leatutufu, Lisa Lueddecke, Katherine Webber và Krystal Sutherland - vì đã là những người bạn tuyệt vời trong năm vừa qua. Các bạn đều là những phụ nữ cực kỳ tài năng, và tôi thật vinh hạnh khi được biết các bạn.

Cảm ơn những chủ cửa hàng sách, những blogger sách, những Instagrammer sách, những Youtuber sách, các nhà phê bình, các thủ thư, và những người yêu sách đã làm rất nhiều để ủng hộ và nói về bộ *Mùa Xương*.

Cuối cùng, cảm ơn gia đình tôi vì đã chịu đựng tôi trong những lúc tôi hồ nghi chính mình cũng như những lúc tôi thắng lợi. Năm nay con đã rời nhà, nhưng con sẽ không thể bắt đầu viết những cuốn sách này nếu cả nhà không ủng hộ con theo đuổi ước mơ của mình.

Mục lục

BẢN ĐỒ CỘNG HÒA SCION ANH QUỐC VÀ CỘNG HÒA SCION IRELAND	9
NGHIỆT HỘI.....	10
MỞ ĐẦU	11
PHẦN I: VỊ THẦN TRONG MÁY	17
1. Diêm Hậu.....	19
2. Khẩn cấp	35
3. Phán xử.....	52
4. Vance	74
5. Trở về quá khứ	94
6. Đồng hồ cát.....	111
7. Cuộc Đại Di Tản.....	127
8. Phản công.....	141
9. Trả giá.....	156
PHẦN II: ĐỘNG CƠ CỦA ĐỂ CHẾ.....	173
10. Manchester.....	175
11. Chuyện hai chị em gái	199
12. Pháo đài.....	211
13. Người Luyện Thép	229
14. Không nơi nào an toàn hơn	239
15. Đám Khói Lớn.....	250
16. Căn hầm	264
17. Máu và Thép.....	277
18. Lễ vọng.....	295
19. Dâng hiến.....	308
Chuyển tiếp	321
PHẦN III: THẦN CHẾT VÀ TRINH NỮ	323
20. Hầm mộ.....	325
21. Vỏ bọc con người	335
22. Tối hậu thư.....	352

23. Tiên nghiệm.....	367
24. Vượt dòng	384
CHÚ THÍCH CỦA TÁC GIẢ.....	405
CHÚ GIẢI THUẬT NGỮ	407
LỜI CẢM ƠN	409

THĂNG KHÚC

Chịu trách nhiệm xuất bản
TS. NGUYỄN ANH VŨ

Biên tập	Nguyễn Thu Hà
Biên tập viên Nhã Nam	La Thu
Thiết kế bìa	Tùng Nam
Trình bày	Hồng Nhung
Sửa bản in	Phạm Thủy

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

18 Nguyễn Trường Tộ - Ba Đình - Hà Nội
Điện thoại: 024 37161518 | 024 37163409 | Fax: 024 38294781
Website: www.nxbvanhoc.com; www.nxbvanhoc.vn
Email: info@nxbvanhoc.com.vn

Chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh
290/20 Nam kỳ Khởi nghĩa - Quận 3 - Hồ Chí Minh
Điện thoại: 028 38469858 | Fax: 028 38483481

Văn phòng đại diện tại thành phố Đà Nẵng
344 đường Trưng Nữ Vương - Đà Nẵng
Điện thoại & Fax: 0236 3888333

LIÊN KẾT XUẤT BẢN VÀ PHÁT HÀNH

CÔNG TY VĂN HÓA & TRUYỀN THÔNG NHÃ NAM

59 Đỗ Quang, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: 024 35146875 | Fax: 024 35146965
Website: www.nhanam.vn
Email: nhanambook@vnn.vn
<http://www.facebook.com/nhanampublishing>

Chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh

Nhà 015 Lô B chung cư 43 Hồ Văn Huê,
Phường 9, Quận Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: 028 38479853 | Fax: 028 38443034
Email: hcm@nhanam.vn

In 2000 cuốn, khổ 15x24cm tại Công ty CP In Viễn Đông (km 19+400, Giai Phạm, Yên Mỹ, Hưng Yên). Căn cứ trên số đăng ký xuất bản: 4279-2018/CXBIPH/04-263/VH, cấp ngày 21.11.2018 và quyết định xuất bản số 1995/QĐ-VH của Nhà xuất bản Văn Học ngày 28.11.2018. Mã ISBN 978-604-69-8470-2. In xong và nộp lưu chiểu quý I năm 2019.

Hiện nay, trên thị trường đã xuất hiện hàng loạt cuốn sách làm giả sách của Nhã Nam với chất lượng in thấp và nhiều sai lỗi. Mong quý độc giả hãy cẩn thận khi chọn mua sách. Mọi hành vi in và buôn bán sách lậu đều vi phạm pháp luật và làm tổn hại đến quyền lợi của tác giả và nhà xuất bản.